

Phong Kiềm

Huân Thu

Tô Chấn



Mục lục

- Hồi 1 - Tàn Thủy Hoàng Ngự Giá Thân Chinh
- Hồi 2 - Phá Giới Bài Liêm Kiệt Bỏ Mạng
- Hồi 3 - Lão Đô Úy Chết Trung Vì Nước,
- Hồi 4 - Vương Tiễn Ý Tài Gặp Giặc Dữ
- Hồi 5 - Đến Lâm Tri, Tôn Yên Cầ U Binh Cứu
- Hồi 6 - Đánh Vương Tiễn, Nhạc Cường Bỏ Mạng.
- Hồi 7 - Trúng Bửu Kiếm, Viên Đạt Thác Oan
- Hồi 8 - Chi Đường Mê, Mao Toại Phá Mây,
- Hồi 9 - Nam Quận Vương Dấy Binh Đánh Giặc,
- Hồi 10 - Ý Gươm Linh Giết Tan Yên Tướng,
- Hồi 11 - Giả Thân Hình Khuấy Chơi Vương Tiễn,
- Hồi 12 - Phá Dịch Châu, Tử Lăng Khiển Tướng,
- Hồi 13 - Thẹn Cả Thua, Tử Lăng Cầu Cứu,
- Hồi 14 - Huỳnh Thúc Dương Năm Nẻo Phục Binh,
- Hồi 15 - Thúc Dương Đốt Nhang Cầu Đạo Hữu,
- Hồi 16 - Bá Linh Minh Hãm Kim Sa Trận
- Hồi 17 - Xông Trận Dữ, Tôn Yên Về Dinh,
- Hồi 18 - Bạch Viên Giấu Biểu Vương Thuyền,
- Hồi 19 - Thổ Tiên Hai Lướt Vào Kim Sa,
- Hồi 20 - Nam Cực Cả Phá Trận Tru Tiên,
- Hồi 21 - Trúng Phép Bửu, Tôn Tấn Bỏ Minh,
- Hồi 22 - Á Kim Hà, Lấy Thuốc Trường My,
- Hồi 23 - Hai Chơn Nhơn Trúng Báu Bỏ Minh
- Hồi 24 - Tú Anh Được Phong Công Chúa,
- Hồi 25 - Ngày Mai Táng, Tôn Tấn Định Kế
- Hồi 26 - Liên Tử Vãng Mạng Giúp Tân
- Hồi 27 - Chém Kim Liên, Tú Anh Lộng Phép,
- Hồi 28 - Trận Hồng Ngươn, Hải Triều Ra Phép,
- Hồi 29 - Qua Nước Hàn, Văn Thông Cầu Cứu,
- Hồi 30 - Hải Triều Phép Khiến Yểm Thần Bài,
- Hồi 31 - Thẹn Cả Thua Bày Tân Địa Lôi,
- Hồi 32 - Tôn Tấn Ba Lướt Phá Địa Lôi
- Hồi 33 - Lấy Dịch Châu, Hải Triều Bắn Súng
- Hồi 34 - Tôn Tấn Rước Mẹ Về Tổ Quốc,
- Hồi 35 - Khéo Kết Duyên, Điền Anh Gặp Cứu,
- Hồi 36 - Cùng Quốc Mẫu Phá Luân Phép Báu
- Hồi 37 - Tử Lăng Đốt Hương Cầu Lão Tổ,
- Hồi 38 - Giờ Thân Thờ, Mao Bôn Bày Trận,
- Hồi 39 - Trận Ngũ Lôi Vây Cầm Tôn Tấn,
- Hồi 40 - Các Động Bạch Viên Cầu Đạo Tổ,
- Hồi 41 - Hóa Hình Giả Thả Sao Bỏ Mạng
- Hồi 42 - Bắt Mao Bôn, Chẳng Kịp Trờ Tay
- Hồi 43 - Đánh Nam Cực, Hải Triều Cây Thế

Hồi 44 - Phép Ma Tôn Tần Rối Dinh Tần
Hồi 45 - Phép Đánh Phép, Học Trò Bị Bắt,
Hồi 46 - Thành Lâm Tri, Mao Bôn Bỏ Mạng,
Hồi 47 - Cự Bình Tần, Phù Dung Một Phên Ra Phép,
Hồi 48 - Hải Triều Giận, Mất Luôn Pháp Bửu
Hồi 49 - Ngũ Lão Ra Oai Vây Nam Cực,
Hồi 50 - Quân Tiên Cả Đánh Kim Quang Trận
Hồi 51 - Tôn Tần Thừa Cơ Thoát Nơi Cũi Sắt,
Hồi 52 - Tôn Tần Ngủ Quyên Mất Tiên Thiên Đại,
Hồi 53 - Hải Triều Thánh Nhợn Ba Lần Cướp Ngục,
Hồi 54 - Rối Dinh Tần, Tôn Tần Lộng Phép
Hồi 55 - Mao Toại Bị Vây Sum La Trận
Hồi 56 - Nam Cực Tám Phương Phá Trận
Hồi 57 - Tây Phương Sóc Giữa Trận Cướp Thây Anh,
Hồi 58 - Tiểu Chúa Phá Trận Giảng Hòa
Hồi 59 - Cửa Nam Thiên, Lão Tổ Gặp Chánh Thần
Hồi Kết - Tôn Tần Chôn Mẹ Đền Lòng Thảo

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 1 - Tần Thủy Hoàng Ngự Giá Thân Chính

Nói về nhà Tần từ lúc Thương Ưởng dự việc triều chánh, thì nước giàu binh mạnh, đã có ý muốn dẹp an sáu nước, song chưa gặp thời thế, nên chẳng thuê đặng, đến sau Tần Thủy Hoàng lên ngôi (tên tộc là Chính). Sinh ra có tướng lạ khác thường, thông minh mẫn đạt, các nước chư hầu không ai sánh kịp, vả lại quan văn có Cam La, quan võ thì bọn Chương Hàm có đại chí, vậy nên thế nước càng ngày càng mạnh.

Ngày kia vua Thủy Hoàng lâm triều, các quan văn võ tung hô rồi, Thủy Hoàng nói với chúng tướng rằng: "Từ lúc trẫm lên ngôi đến nay nước giàu binh mạnh, thì có ý muốn gộp sáu nước, vậy chư khanh có mưu kế chi chăng?" Nói vừa dứt lời, bỗng thấy trong võ ban xông ra một viên đại tướng, đầu đội mũ trâm anh, mình mặc áo la bào, lưng mang bích ngọc đai, chân đi giày thêu, mặt đen, chân mày sắc tựa gương, dưới hàm râu lởm đốm, tay cầm triều hốt, bước ra trước mặt vua Thủy Hoàng mà quỳ xuống.

Nguyên người này họ Vương tên Tiễn ở đất Hà Nam huyện Than Dương, vốn là Phổ Hóa thiên tôn trên thượng giới, vâng chỉ Ngọc Hoàng đại đế xuống phàm, vì đời chiến quốc dân tình làm nhiều điều ác nghịch dữ tợn, và khí số sáu nước chư hầu cũng gần hết, còn đất Hàm Dương, Tần Thủy Hoàng chân mạng đế vương, ứng vâng nghiệp cả (làm vua trong thiên hạ), cho nên trời sai vị tôn thần ấy đầu thai làm con Vương Thiệu Nhon, đến lúc lớn khôn tìm ông Liêm Pha làm thầy, học tập thương mả đến sau đi tới nước Ảo Ly

quốc động vân quan, ông Hải Triều thánh nhân mà học tập ba năm, phép thuật tinh thông.

Hải Triều thánh nhân biết rằng: "Lục quốc khí số hết rồi, ứng cho Tần Thủy Hoàng tóm thâu thiên hạ gồm về một mối, bèn sai học trò lớn là Kim Tử Lăng và Vương Tiễn xuống mà phò tá Thủy Hoàng. Tần Thủy Hoàng bèn phong cho Vương Tiễn làm Điện tay hầu, nay nghe Thủy Hoàng phán hỏi việc gồm thâu thiên hạ bèn vội vàng bước ra quỳ xuống. Lúc ấy Thủy Hoàng ngồi trên bửu điện xem thấy Vương Tiễn thì hỏi rằng:

"Chẳng hay Vương huynh có diệu kế chi chăng? Vương Tiễn tâu rằng: "Lúc tôi chưa gặp bệ hạ, thì thường hay dạo chơi các nước, cho nên thông thuộc phong thổ nhân tình, cũng là các chỗ núi sông quan ải, xem thấy vua tôi chúng nó đều không phải tài hữu dụng, và chẳng nước Tề từ khi bị Nhạc Nghị đánh phá đến nay, khôi phục lại cũng chưa được mấy lâu, ắt chẳng khỏi trong nước hư hao thì cũng là suy vì hèn yếu; còn nước Sở tuy có chí anh hùng, tranh đoạt bá vương, song kẻ già cả thông thuộc đều chết hết, và vua nó hoang dân vô đạo, quân dân hờn oán, còn nước khác thì chẳng lo gì, duy có nước Triệu là chỗ yết hầu của nhà Tần ta, và lại ải Giới Bài là nơi ngăn trở đường binh ta ra vào, Tiên đế thường muốn tranh đoạt mà chẳng được, cho nên không gồm thâu thiên hạ được.

Nay nước Triệu tướng già binh yếu, thua trước thường hiệp binh năm nước mà ngăn giữ chỗ yết hầu, song cũng không cự nổi binh ta, nay nó lo giữ nước nó không xong, có đâu lại đem binh mã phụ giúp. Nay bệ hạ đem binh đến đánh phá ải Giới Bài, thì dễ như trở bàn tay, hễ là Giới Bài phá được rồi thì nơi yết hầu yếu lộ đã thông, không ai ngăn trở chi nữa, xin bệ hạ nhân lúc dễ mà đánh thì trong một hồi trống ắt lấy được, như vậy thì oai danh lừng lẫy, các nước

nghe đều vỡ mật, đến chừng đó thì có lo chi các nước chẳng chấp tay mà quy hàng.

"Tần Vương nghe tâu cả mừng mà rằng: "Trẫm có lòng ấy đã lâu. Song lo vì sáu nước, nếu nó hiệp sức với nhau ngăn trở ải Giới Bài, thì e đánh không được, mà trở lại làm mất nhuệ khí của ta". Nói vừa dứt lời, có quân sư là Kim Tử Lăng tâu rằng:

"Thầy tôi là Hải Triều thánh nhân có tài phép hay, di sơn đảo hải, trên thì rõ việc thiên văn, và biết trước những việc vị lai quá khứ thường có nói, nước ta đang hưng, còn sáu nước phải mất, cho nên sai tôi cùng Vương Tiễn xuống mà phò tá bệ hạ, gồm thâu sáu nước tóm về một mối, xin bệ hạ chuẩn theo lời tấu của Điện tây hầu, chẳng nên bỏ qua".

Thủy Vương nghe hai người tâu, thì mừng lắm bèn nói: "Hai khanh đều là học trò người tiên, ắt rõ ý trời, thì trẫm y lời tấu, song chưa biết ngày nào khởi binh". Kim Tử Lăng tâu rằng: "Đến ngày mười ba tháng tám thì là ngày thiên địa nhựt nguyệt song huỳnh, trong sách có nói, ngày thiên huỳnh đạo là rồng làm mưa, còn ngày địa huỳnh đạo, tướng dấy binh, như bệ hạ muốn ngự giá thân chinh, thì đúng ngày ấy tốt hơn".

Thủy Hoàng nói: "Trẫm y theo ngày ấy hưng binh, song trong quân sùng ai làm soái đặng?" Xảy có quan thừa tướng Cam La tâu rằng: "Chương Hàng là người tuổi tác, túc trí đa mưu và lại dũng quán tam quân người ấy khá dùng làm chức nguyên soái đặng".

Thủy Hoàng liền phong cho Chương Hàng làm chức Đại nguyên soái, lãnh ấn Đô chiêu thảo, điều khiển Đông Tây Nam Bắc các đạo văn võ quan binh, và cho một cây gươm Long Phụng kiếm tiền trăm hậu tấu, lại phong Vương Tiễn làm chức kiếm tiền hộ chánh ấn tiên

phương, Triệu Cao làm tả giám quân, Tôn Ninh làm hữu giám quân, Nhân Chơn làm tả quân thống lĩnh, Võ an quân là Bạch Viên làm hậu đội giải lương, còn Kim Tử Lăng làm tham toán.

Chương Hàng cùng Vương Tiễn tới giáo trường điểm chọn binh hùng tướng mạnh cho sẵn, đợi chờ đến ngày mười ba khởi binh, lệnh truyền rồi, Thủy Hoàng ngự giá về cung.

Quang âm thâm thoát ngày tháng như thoi, xảy đến ngày mười hai tháng tám, Thủy Hoàng truyền chỉ cho bọn Chương Hàng đều tựu đến giáo trường hầu trực, lệnh truyền rồi các nơi xe ngựa nhộn nhịp rần rộ vang rân. Qua ngày thứ, Thủy Hoàng từ biệt tam cung lục viện, mà phó thác việc triều chánh, dặn dò xong rồi, truyền chỉ đẩy xe đến giáo trường tế cờ khởi binh.

Lúc ấy các quan văn võ bày yến nơi cửa Ngọ môn, đưa Thiên tử lên đường, Thủy Hoàng uống ba chung rượu rồi nhắm giáo trường thẳng tới, Đến nơi vào nhà diễn võ, thì đã có bọn Chương Hàng lay ra mắt, Thủy Hoàng xem khắp bốn phía, quả nhiên quân binh tề chỉnh, lòng vua cả mừng, liền hạ chỉ tế cờ kéo binh.

Tế cờ rồi, nổ chín tiếng pháo lớn, ba quân rần rộ ra khỏi giáo trường, nhắm Giới Bài quan thẳng tới, đi ngang mấy ải trong nước đều có quan binh ra thành nghinh tiếp. Ngày ấy Thủy Hoàng đang đi hậu đội, bỗng thấy Vương Tiễn chạy ngựa đến dưới cờ, xuống ngựa tới trước Long Phụng tán quỳ tâu rằng: "Đại binh đi đã tới ải Giới Bài còn cách chừng năm dặm, xin bệ hạ liệu định.

Thủy Hoàng bèn hạ chỉ an dinh, phát ba tiếng pháo đại binh dừng lại, đội ngũ xây lập trường phòng, và dựng Kim Đỉnh huỳnh la trướng.

Thủy Hoàng vào trướng, truyền chỉ rằng: "Ngày nay hành quân cực nhọc, cho các quan văn võ miễn triều". Chúng tướng vâng chỉ, ai về trướng nấy nghỉ ngơi. Nói về ải Gióai Bài ấy thuộc về đất biên cương nước Triệu, là nơi yết hầu của nước Tần ra vào, song nhà Tần mạnh bạo, nhiều khi muốn làm hại các nước mà không dặt vì ải ấy ngăn trở, vẫn là một ải rất trọng yếu, cho nên nước Triệu sai binh rông tướng mạnh ở nhà gìn giữ, trong ải có một viên tổng binh, họ Liêm tên Kiệt, vốn là con của Liêm Pha, tinh thông thao lược, võ nghệ siêu quần, và có vài mươi viên phó tướng giữ gìn ải ấy, cách vài ngày trước thì có quân phi báo rằng:

"Vua Tần chọn ngày mười ba tháng tám thì dấy binh thâu gồm sáu nước, phong Chương Hàng làm nguyên soái, Vương Tiễn làm tiên phong, ngự giá thân chinh, chẳng bao lâu thì đến ải mình". Liêm Kiệt nghe báo, truyền lệnh, những dân ở ngoài thành đều dời vào trong thành, còn nhà cửa nhân dân ở ngoài, thì dỡ phá hết, và dự bị cung tên, gỗ đá và gìn giữ bốn phía đóng chặt cửa thành, ngày ấy lối giờ Ngọ, bỗng nghe ngoài thành pháo nổ vang trời, quân reo dậy đất, thì biết là quân Tần đến, bèn vội vàng dẫn chúng tướng lên thành xem, quả thấy xa xa bụi bay mù mịt, sát khí tối tăm.

Thật là: Cờ phất lao xao sông núi động, Khí lên nghi ngút cỏ cây kinh. Liêm Kiệt coi rồi truyền lệnh quân binh giữ thành, phải cho hết lòng cẩn thận, rồi quày ngựa xuống thành an nghỉ, qua ngày thứ lên trướng, quân kỳ bài giữ thành vào báo nói: "Có tướng Tần đến khiêu chiến, xin nguyên soái liệu toan".

Liêm Kiệt bèn ngó chúng tướng mà hỏi rằng: "Có vị tướng quân nào dám ra thành mà đánh cùng tướng Tần chăng?" Nói vừa dứt lời bỗng nghe đại tướng là Hạ Khai Cơ, ứng tiếng lên nói rằng: "Tôi xin lãnh mệnh".

Liêm Kiệt mừng, nói: "Tướng quân hãy dẫn năm trăm binh mã, ra thành giao chiến, phải rất cẩn thận". Hạ Khai Cơ vừa mới lãnh chiến lệnh, xảy đâu trong đội xông ra một người nói với nguyên soái rằng: "Tiểu tướng xin đi cùng Hạ tướng quân". Liêm Kiệt coi lại người ấy, vẫn là chánh ấn tiên phuông tên Vương Bôn.

(Nguyên người này có sức mạnh bằng cả ba quân, cũng là tay hảo hán số một bên nước Triệu, tuổi chừng hai mươi mốt, mình cao một trượng, lưng lớn mười vây). Liêm Kiệt cả mừng nói rằng: "Nếu được tướng quân cùng Hạ tướng quân ra trận, thì ắt chém tướng không kịp trở cò".

Hai tướng lãnh lệnh, từ biệt nguyên soái, nai nịt, tay cầm binh khí, thót lên ngựa ra đến dưới thành, phát ba tiếng pháo mở rộng cửa thành, Hạ Khai Cơ giục ngựa qua khỏi điều kiệu, ngó thấy trước mặt có năm trăm binh Tần, dàn ra một hàng, ở trước một viên đại tướng, đầu đội thiết khôi, mình mặc tạo la bào, cỡi con ô dãi báo tay cầm trượng bát xà mâu oai phong lẫm lẫm, sát khí đằng đằng, thì có ý khen thầm, bèn giục ngựa lướt tới hỏi: Tần tặc, sao vô cớ mà xâm lấn bờ cõi ta vậy, hãy thông tên họ, chớ cái đao ta chẳng chém đũa vô danh".

Vương Tiễn nghe hỏi thì nạt lớn lên rằng: "Ta là Tần Vương giá hạ, làm chức Điện Tây hầu, gia phong tiên bộ chánh ấn tiên phong, ta đây họ Vương tên Tiễn, như biết ta lợi hại thì mau mau xuống ngựa quy hàng, ta sẽ tha cho, còn nếu trì hoãn thì ắt làm con quỷ không đầu". Hạ Khai Cơ không phải là tay đối thủ với Vương Tiễn, cho nên đánh chưa đặng vài hiệp bị một mâu té nhào xuống ngựa, Vương Tiễn lướt tới vừa muốn cắt lấy thủ cấp, bỗng nghe tiếng kêu vang như sấm, mà nói rằng:

"Tần tướng không đừng làm dữ, có ta đây". Vương Tiễn quay đầu lại thấy một viên tiểu tướng, môi son răng trắng, đầu đội mào tứ phụng mình mặc kim giáp, tay cầm kim bài đao, cỡi ngựa báo huê, hăm hăm giục ngựa hươi đao chạy lại, Vương Tiễn nạt rằng: "Bớ tiểu tướng, mi có biết oai danh ta là Vương Tiễn đây không? Sao chẳng quày ngựa chạy trốn cho rồi mà còn dám ra trận, vậy mi chẳng sợ chết hay sao? Hãy xưng tên họ cho ta rõ".

Vương Bôn nghe nói, cười lớn rằng: "Ta là dưới cờ Liêm nguyên soái tiền bộ tiên phong, tên là Vương Bôn, cuồng đồ chớ chạy đề ta bắt mi đừng trả thù cho Hạng tướng quân". Nói dứt lời hươi đao chém tới Vương Tiễn đón đánh, đánh được năm mươi hiệp, Vương Tiễn thấy Vương Bôn đao pháp tinh nhuần lại thêm tướng mạo siêu quần, thì trong lòng rất mừng, bèn nghĩ thầm rằng: "Tên tiểu tướng này quả nhiên mạnh bạo, làm sao mà dụ cho nó về đầu, thì nhà Tần ta cũng thêm được một cánh ray nữa".

Rồi đánh luôn đến một trăm hiệp, ngó thấy Vương Bôn đánh chừng nào càng mạnh thêm chừng nấy, còn Vương Tiễn thì cả mình mồ hôi như xối, hai tay bủn rủn, bèn nghĩ rằng: "Thằng tiểu tướng này quả nhiên khí huyết rất mạnh mẽ, mình không phải là tay đối thủ của nó, chi bằng ta giả thua mà chạy đừng dùng bửu kiếm giết nó mới xong".

Nghĩ rồi bèn đâm bậy một mâu quay ngựa nhắm phương Nam chạy dài, Vương Bôn ngó thấy nạt lớn rằng: "Mi là thằng tướng dở, sao lại ra chỗ sa trường làm chi, mi chạy đi đâu cho thoát, ta quyết theo mà bắt cho được". Nói rồi Vương Bôn rượt tới gần thì trong lòng nghĩ thầm: "Nếu ta liệng bửu kiếm lên thì thằng tiểu tướng này chắc phải chết, không sống được, như vậy thì há chẳng uổng lắm sao, vậy ta khuyên dỗ cho nó về đầu, coi nó có chịu cùng chăng".

Lúc ấy Vương Bôn đã rượt tới, hươi đao nhắm sau lưng Vương Tiễn chém nhầu, Vương Tiễn liền quày ô dải báo, cử mâu lên đỡ và nói rằng: "Tiểu tướng quân hãy dừng lại, ta chẳng phải là đánh không lại người đâu, nguyên vì ta thấy nhà ngươi võ nghệ siêu quần, ý ta muốn khuyên người về đầu.

Vốn ta vâng mệnh thầy ở nước Bảo Ly động vân quan, là Hải Triều thánh nhân, sai xuống núi bảo hộ vua Tần, gồm thâu thiên hạ, tướng quân nếu biết thời, sao chẳng về đầu nước ta, ngày sau sẽặng lưng mang ngọc dải, há chẳng tốt hơn sao?" Vương Bôn nghe nói đáp rằng: "Vương Tiễn người chớ nói xàm, tiểu tướng nay quyết lấy cho được cái đầu ngươi". Nói rồi hươi đao lên chém, Vương Tiễn cũng cử mâu rượt đánh, giận nói rằng:

"Thằng con nít không thông thời vụ, mi nói ta sợ mi sao?" Rồi đánh tới mươi hiệp, Vương Tiễn quả thiệt đánh không lại Vương Bôn rồi phải thua chạy. Vương Bôn đuổi theo. Vương Tiễn đang chạy xảy nghe sau lưng có tiếng lạc ngựa reo rân, thì biết là Vương Bôn rượt tới, bèn dắt cây xà mâu dừng con ô dải báo, lấy ra một cây tru tiên kiếm, vừa muốn liệng lên, bỗng nghe một tiếng vang rân, bèn ngoái lại, nguyên vì Vương Bôn tham công nóng nảy, giục ngựa gấp quá, nên con báo huê đã bị vấp chân trước làm Vương Bôn té nhào xuống ngựa. Vương Tiễn ngó thấy rất mừng liền quày báo, hươi mâu nhắm bụng Vương Bôn đâm tới.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 2 - Phá Giới Bài Liêm Kiệt Bỏ Mạng

Nói về Vương Bôn té nhào xuống ngựa, Vương Tiễn hơi mâu tới đâm, vùng nhớ trực lại Vương Bôn là người trẻ tuổi anh hùng bèn dừng mâu nói rằng: "Ta tha ngươi về thay ngựa khác, rồi sẽ ra mà đánh cùng ta". Làm cho Vương Bôn hổ thẹn, mặt mũi sượng trân lồm còm đứng dậy quỳ xuống đất nói rằng: "Tôi là Vương Bôn bị té vấp ngựa, chắc phải chết rồi, mang ơn tướng quân dưới thương rộng tình, dung tha tánh mạng, song tiểu tướng này không phải là đứa vong ân, nay tình nguyện về đầu dâng giúp sức tướng quân".

Vương Tiễn rất mừng, nói: "Tiểu tướng quân võ nghệ cao cường, nay chịu quy hàng thiết rất may cho nước Tần lắm, vậy xin tiểu tướng theo ta trở về ra mắt chúa thượng". Nói rồi đều lên ngựa chạy tuốt về dinh Tần, lúc ấy binh tướng bên Triệu ngó thấy Vương Bôn rượt theo tướng giặc, giây lâu không thấy trở về, kè thấy binh Tần áp lại cắt lấy thủ cấp Hạ tướng quân, thì không dám ra giành giật, đến chùng thấy Vương Bôn cùng Vương Tiễn, hai người cỡi ngựa nhăm dinh Tần đi tuốt, biết là Vương Bôn đầu giặc rồi, bèn rủ nhau chạy trốn, Vương Tiễn cũng chẳng rượt theo, bèn dẫn Vương Bôn vào dinh ra mắt Chương Hàng, tỏ hết các việc rồi dẫn vào huỳnh la bữa trưởng ra mắt Thủy Hoàng mà tiêu hết nguồn cơn.

Thủy Hoàng xem thấy Vương Bôn rõ ràng một đáng nhân tài, oai phong凛凛, vả lại tuổi trẻ anh hùng, thì trong lòng cả đẹp, nói rằng: "Tướng quân không hiềm tị, đến đây đầu hàng, thật rất may

cho trăm lăm. Vậy khanh hãy cùng với Vương Tiễn hiệp sức, ngày sau có công trăm sẽ gia thưởng". Nói rồi liền phong cho Vương Bôn làm chức phó tiên phong.

Vương Bôn lạy tạ ơn rồi lui ra, bèn đến ra mắt quân sư Kim Tử lăng và Nguyên soái Chương Hàng, lúc ấy Vương Tiễn đã bày tiệc sẵn nơi dinh mình, rồi thỉnh Vương Bôn về dinh uống rượu, hai người ăn uống bàn luận việc võ nghệ, Vương Tiễn xưng rằng: "Mình có phép thuật cao cường, và có cây tru tiên bửu kiếm, muôn người không dám cự địch, ấy là phép của ông Hải Triều thánh nhân cho, hay chém đặng thiên la đại tiên".

Lúc ấy Vương Bôn đứng dậy nói rằng: "Tiểu tướng có một lời bày tỏ, xin tướng quân đoái tưởng, tôi thuở nhỏ mồ côi cha mẹ, nay mang ơn tướng quân nơi trận chằng giết, lại có lòng thương tưởng, nay ý tôi muốn lạy tướng quân mà kiến làm cha, chưa biết tướng quân khứng nạp cùng chăng?" Vương Tiễn vẫn có lòng, nay nghe Vương Bôn nói thì trong lòng mừng lăm, mà rằng: "Tôi có tài cán chi đâu mà khuất tướng như vậy".

Vương Bôn không nghe, bèn phò Vương Tiễn bằng cha, càng thêm thân ái hơn nữa, rồi uống rượu đến canh ba mới tan, Vương Bôn cũng theo Vương Tiễn vào dinh mà an nghỉ.

Qua ngày thứ, Vương Tiễn bèn đem việc ấy tâu cho Thủy Hoàng cùng Chương Hàng hay, Thủy Hoàng rất mừng truyền chỉ bày yến chúc mừng cho Điện Tây hầu. Nói về binh Triệu thua chạy về ải, báo cùng Nguyên soái rằng: "Hạ tướng quân tử trận, còn Vương tiên phong đã đầu Tần rồi". Liêm nguyên soái nghe báo nổi giận, nhảy nhót nạt lên như sấm mắng rằng: "Vương Bôn, mi là thằng phản chúa, tham sanh quý tử, bôn soái đãi mai không bạc, sao chẳng lo trả ơn, mà trở lại đầu hàng nước giặc, nếu bôn soái không bắt đặng

thằng phản chúa này, mà phân thân muôn đoạn, thề chẳng làm người".

Nói rồi hồi quân thắng ngựa vừa muốn ra thành, các quan can gián nói rằng: "Ngày nay trời đã tối rồi, đánh chẳng đặng đâu, xin Nguyên soái hãy bớt cơn lôi đình, chờ sang ngày sẽ ra binh, cũng chẳng muộn gì". Liêm Kiệt thấy chúng tướng khuyên dút, túng phải nghe theo, qua ngày thứ, bèn dẫn chúng tướng cùng một ngàn binh phát pháo ra thành, xông đến dinh Tần, kêu chỉ quyết Nguyên soái nhà Tần ra mà đối địch, binh Tần vào báo.

Nguyên soái bèn tâu với Thủy Hoàng, Thủy Hoàng nói: "Trẫm đang cùng Vương huynh chúc mừng, vậy Nguyên soái dẫn binh ra thành hội chiến, thì ắt cả đặng trọn tháng, để trẫm bày một tiệc dự thưởng công cho Nguyên soái".

Chương Hàng vâng chỉ ra khỏi bữa trưởng, bèn dẫn Yên Dịch Tôn Năng ra cùng Liêm Kiệt giao chiến. Lúc ấy Thủy Hoàng bày tiệc cùng Vương Tiễn, Vương Bôn chúc mừng, đang ăn uống, Thủy Hoàng hỏi Liêm Kiệt là người thế nào, Vương Bôn tâu rằng: "Liêm Kiệt là con Triệu Liêm Pha, tánh tình trung trực, sức mạnh muôn người, không ai dám địch".

Thủy Hoàng nói: "Liêm Kiệt có tài anh hùng như vậy, thì trẫm cùng hai vị vương huynh ra dinh lược trận". Hai người liền đứng dậy tâu rằng: "Chúng tôi xin bảo giá". Thủy Hoàng cả mừng, truyền chỉ đem ngựa, rồi hai người bảo giá ra khỏi dinh, lúc chưa đi thì nghe chiêng trống vang tai, ra đến ngoài dinh ngược mặt xem coi, thấy sáu vương đại tướng đánh vui với nhau.

Ấy là: Thương đỡ đao rồi đao đỡ thương, Thương qua đao lại chẳng ai nhường, Tuy hay chỗ ấy là nơi chết, Song phải liệu mình

với quốc vương. Xem thấy Chương Hàng thì đánh với Liêm Kiệt, còn Yên Dịch thì đánh với Tất Vinh Phu, Tôn Năng binh khí đỡ nghe rang rang. Thủy Hoàng truyền chỉ đánh trống dưng như sấm dậy.

Chương Hàng nghe đánh trống thì biết có Thủy Hoàng lược trận, người người đều nỗ lực giương oai. Tất Vinh Phu bị Yên Dịch chém một đao té nhào xuống ngựa, rồi áp lại tiếp cùng Tôn Năng và đánh Lang Vân, lúc ấy Lang Vân đang ra sức đánh Tôn Năng, ngó thấy Yên Dịch xốc tới tiếp đánh, thì ránh hết sức mà đánh với hai người, đánh đặng hai mươi hiệp, cả mình mồ hôi ướt đầm, trong lòng hoảng kinh, bị Tôn Năng đâm một thương nơi sườn tả, Lang Vân la lên một tướng tránh qua bên hữu, ô hô ai tai.

Lúc ấy Yên, Tôn hai tướng áp lại vây đánh Liêm Kiệt, dẫu Liêm Kiệt có tài bay lên trời đi nữa, song hai tay khó nổi địch với ba người, rồi phải quày ngựa chạy về bốn trận, binh Triệu thấy Nguyên soái bị thua, thì nhượng cho Nguyên soái chạy qua khỏi, liền trương cung lấp tên bắn vãi binh Tần, bên kia Chương Hàng xem thấy binh Triệu rất đông, khó xông pha đặng, bèn ngay ngựa thâu binh trở về, phò Thủy Hoàng vào trướng.

Nói về Liêm Kiệt bị thua chạy về bốn trận, ngó thấy binh Tần chẳng rượt theo nữa, thì kéo binh vào thành, truyền lệnh quân?" h gìn giữ thành trì cho chắc chắn, rồi vào soái phủ viết tờ biểu chương sai người suốt đêm chạy về trào tâu.

Triệu Vương tiếp đặng bốn chương thất kinh, cùng chúng tướng thương nghị, liền viết tờ cáo cấp sai quan đi các nước viện binh. Nói về năm nước xem thấy văn thơ của Triệu Vương, thì biết vua Tần dấy binh gồm thâu sáu nước, thì ai nấy cũng không kể chi tính đặng, vì luôn mấy năm thất mùa đói khát, lo nước mình không xong có đâu

đem binh mà cứu giúp nước ngoài choặng, đều gởi lại văn thơ nói dối rằng: "Chẳng bao lâu thì đem binh đến tiếp".

Nói về ả Giới Bài quan, Liêm Kiệt từ lúc sai người về cùng triều dâng tờ cáo cấp, đến nay đã hơn năm ngày, có sao chẳng thấy phát binh đến cứu, thì lòng lo sợ lắm, phần thì luôn mấy ngày bị binh Tần đánh phá rất gấp.

Liêm Kiệt ngày đêm phải bỏn thân dẫn binh lên thành ngăn giữ, đêm ấy vừa đến canh tư, góc thành bên Tây, xảy bị binh Tần bắc thang trèo lên hãm thành, binh Triệu cự không lại, rã nhau chạy trốn, có người phi tính việc chi, lật đặt dẫn chúng tướng chạy qua cửa thành bên Đông, ý muốn mở cửa mà chạy trốn về triều.

Không dè gặp đạo binh Vương Tiễn đón đường, hai người đánh nhau. Lúc ấy hậu đội binh Tần kéo vào thành pháo nổ vang trời, Chương Hàng liền dẫn chúng tướng áp lại vây đánh Liêm Kiệt, Liêm Kiệt liệu kế ra cửa Đông khôngặng, bèn nhắm phía Tây mà chạy, lại gặp Vương Tiễn đánh một hồi nữa, lúc ấy binh Tần áp lại phủ vây, Liêm Kiệt chẳng sợ, một đao mà cự với trăm ngàn binh khí, đánh giết từng bưng, dưng như mảnh hổ tuôn vào bầy dê.

Kim Tử Lăng ngó thấy Liêm Kiệt quả nhiên anh hùng, chúng tướng đánh không hơnặng, bèn giục mai huê lộc xông vào, chúng tướng ngó thấy quân sư vào trận, đều tránh vệt hai bên, lúc ấy Liêm Kiệt ngó thấy một người đạo nhân cỡi nai đến đánh, bèn giục ngựa lướt tới, song không biết Kim Tử Lăng là lợi hại, đánh chưa mấy hiệp, Kim Tử Lăng bèn lấy ra một cái kâu là định thiên châu, liệng giữa trời hào quang chiếu sáng, xoay vàng trên không, nhắm ngay đầu Liêm Kiệt rớt xuống, khá thương: Anh hùng chưa bước lẫm vân các, Hồn phách trước lên uống tử thành.

Lúc ấy Liêm Kiệt bị bảo châu đánh nhằm, té nhào xuống ngựa, binh Tần áp lại cắt lấy thủ cấp. Thủy Hoàng dẫn binh thị ngự vào thành, đến nơi soái phủ truyền lệnh chiêu hàng, cấm binh sĩ không cho chém giết. Chúng tướng đều vào soái phủ tung hô xong rồi, Thủy Hoàng truyền chỉ cả bày diên yến thưởng công, nghỉ ngựa ba ngày rồi sẽ dấy binh đánh dẹp các nước.

Qua ngày thứ, Thủy Hoàng ngự ra soái trường, các quan tung hô rồi, Thủy Hoàng nói rằng: "Nay phá được ải Giới Bài, vậy chư khanh thương nghị đánh nước nào trước?".

Kim Tử Lăng tâu rằng: "Cách ải Giới Bài hai mươi dặm có đường rẽ làm ba, một nẻo thông qua Dịch Châu Yên Sơn, còn một nẻo thông qua Đông Tề Lâm Tri, còn một nẻo qua Triệu Quốc Hàn Đương, theo trí mọn tôi tưởng, nay nước Tề vua Tương Vương mới lên làm vua, thì kho đựng không trống, còn nước Triệu thì binh hèn tướng yếu, đều chẳng đủ lo, duy nước Yên, vua Chiêu Vương tuổi tuy già cả, song thông minh tài trí, binh muôn dặm 4, 5 mươi muôn, chiếu tướng vài mươi viên, vả Nguyên soái đó là Tôn Tháo, dòng của Tôn Võ, trên hiểu thiên văn, dưới thông địa lý, từng quan chinh chiến, các nước chư hầu nghe danh tiếng, nếu giết được ải ấy mà bình đất Dịch Châu trước, thì lấy các nước kia dễ như trở bàn tay".

Thủy Hoàng nhận theo lời tâu, rồi nghỉ ngơi ba ngày dấy binh nhằm Yên thành thẳng tới, lại để tướng giỏi ở giữ Giới Bài đợi tiếp ứng lương thảo. Nói về vua nước Yên từ tiếp được văn thư nước Triệu viện binh cầu cứu, thì biết vua Tần dấy binh gồm sáu nước, thì có ý muốn phát binh phụ giúp, ngặt vì binh ròng có ít, đủ giữ trong nước mà thôi, lấy binh đâu phụ giúp, bèn suy đi nghĩ lại một hồi, sai quan đô úy là Tôn Tháo lãnh năm muôn binh đến Yên Châu ngăn giữ đợi thám coi động tĩnh thế nào, nếu nước Tần phá

ải Giới Bài rồi, thì giữ nơi yếu địa ấy, mà chống ngăn binh Tần, còn như chưa phá được ải Giới Bài thì kéo binh đến mà phụ với Lâm Kiệt ra sức giữ gìn".

(Nguyên Tôn Tháo này là cha của Tôn Tấn ở núi Thiên Thai tuổi đã bảy mươi, sức còn, hay kéo nổi cây cung cứng hai thạch, mỗi ngày ăn hết một đấu gạo, cho nên tuổi tác tuy già song cũng là một viên đồng tướng, lâu thông thơ lược, nên vua Chiêu vương sai đem binh cứu giải Giới Bài, và giữ biên cương nước mình).

Ngày ấy Tôn Tháo lãnh chỉ năm muôn binh ròng, suốt đêm ra khỏi Dịch Châu, nhắm ải Giới Bài thẳng tới, đi chưa đến thì có quân thám thính báo nói: "Binh Tần đã đánh lấy ải Giới Bài rồi, nay kéo binh tới đánh nước mình nơi Dịch Châu trước".

Tôn Tháo nghe báo suốt đêm kéo binh tuốt đón biên quan ngăn giữ đóng phòng giao chiến. Nguyên người giữ ải biên qua nước Yên, làm chức tổng soái, là hai người con của Tôn Tháo. Đại lão gia tên là Tôn Long, nhị lão gia tên là Tôn Hổ, đều là anh em ruột của Tôn Tấn. Hai anh em ngày kia tiếp được văn thư, thì biết cha mình đến hiệp sức giữ ải thì cả mừng, bèn ra khỏi thành năm dặm nghênh tiếp vào thành, Tôn Tháo bước vào soái phủ mà ngồi, Tôn Long, Tôn Hổ lạy ra mắt, rồi đứng hầu hai bên.

Tôn Tháo nói: "Binh Tần chẳng bao lâu thì đến, ắt có dấy động can qua, hai con cũng nên quyết tâm giữ gìn thành trì".

Tôn Long, Tôn Hổ đều lãnh mạng, rồi đó Tôn Tháo bèn tả biểu chương về triều tâu cùng Chiêu Vương hay rằng: "Ải Giới Bài binh Tần đã lấy rồi, nay kéo binh đến thành nước ta". Tả rồi liền sai người về triều dâng biểu. Ngày ấy binh Tần kéo đến bên thành nước Yên, cách năm dặm an dinh.

Chương Hàng lên trưởng hỏi rằng: "Có ai dám lập công đầu chẳng?" Lúc ấy có quan phó tiên phong là Vương Bôn bước ra lãnh mạng xin đi. Vương Tiễn cũng xin lãnh binh ra trận, Chương Hàng cả mừng bèn dạy hai cha con Vương Tiễn đem một ngàn binh dinh khiêu chiến.

Hai người lãnh mạng ra khỏi dinh, lên ngựa dẫn binh tới thành, lập nên trận thế, rồi Vương Tiễn đứng nơi trận, còn Vương Bôn xông tới khiêu chiến. Quân vào phi báo, Tôn Tháo khiến Tôn Long ra đánh, Tôn Long lãnh mạng nai nịt chỉnh tề, dẫn một ngàn binh phát pháo ra thành. Lúc ấy Vương Bôn nghe trong thành pháo nổ, xông ra hai cây cờ trắng, dẫn một đạo binh ra khỏi thành, ở trước có một viên đại tướng, đầu đội ngân khôi, mình mang ngân giáp, ngồi trên ngựa trắng, tay cầm bạch anh thương, dưới hàm râu bạc hoa râm, dài hơn sáu tấc, tuy là tuổi đã sáu mươi song oai phong lẫm lẫm, sát khí đằng đằng.

Vương Bôn nạt lớn rằng: "Lão tướng hãy dừng ngựa đi, có ta đến chờ đây đã lâu, mau thông tên họ mà chịu chết cho rồi". Tôn Long xem thấy trước mặt là một viên tiểu tướng mạnh dạn dữ dằn. Mình ngồi huê báo rõ oai phong Mặc giáp rồng vàng ánh đỏ hồng, Mạnh suốt ba quân còn tuổi trẻ? Giáp phò Tàn chúa rạng anh hùng.

Tôn Long coi rồi nạt rằng: "Ta là nguyên soái trấn giữ Yên Châu, tên là Tôn Long đây, ta cùng nước mi ai giữ cõi nấy, có sao lại dấy binh xâm phạm đất ta, nếu biết thời, mau mau về dinh cho chóng, bằng không kéo binh về thì phải chết nơi dưới ngựa".

Vương Bôn nghe nói cười rằng: "Bớ Tôn Long, thuở ta ở nước Triệu từng có nghe tên anh mi là tên dũng tướng bên Yên, nay sao chẳng quy hàng nước ta cho rồi, thì chẳng mất chức phong hầu". Tôn Long nổi giận mắng rằng: "Mi chớ nói phách, hãy coi ta lấy thủ

cấp mi". Nói rồi hơi thương lướt đến mà đâm Vương Bôn, Vương Bôn lật đật cử thương rước đánh, đánh đến bảy mươi hiệp chưa đặng hơn thua. Vương Bôn khen thầm rằng:

"Quả nhiên danh bất hư truyền, thương pháp tuyệt diệu, nếu ta lấy sức mạnh mà đánh thì ắt không hơn đó đặng, vậy ta dùng thế hồi mã thương mà giết nó mới xong". Nghĩ rồi bèn đâm bầy một thương rồi quày ngựa bỏ chạy, song chạy đâu cho khỏi, nguyên vì Tôn Long có tài bá bộ xuyên dương (trăm bước bắn trúng lá dương) nên chẳng rượt, liền lấy cung lấp tên nhắm ngay lưng Vương Bôn bắn ra một mũi.

Lúc ấy, Vương Tiễn đứng nơi trận ngó thấy rõ ràng, bèn kêu lên rằng: "BớÙ con, tặc tướng nó bắn tên". Bên kia Vương Bôn quay đầu ngó thấy tên bay gần tới, thì la không xong rồi, liền trố qua một cái chẳng kịp, bị mũi tên trúng vai bên hữu, chồn vờn gần rớt xuống ngựa, Tôn Long ngó thấy giục ngựa chạy tới như bay, bỗng nghe sau lưng có một tiếng kêu lớn rằng: "Chớ hại con ta, có ta đến đây".

Tôn Long xem thấy người ấy cùng chúng tướng khác lạ: La bào rực rỡ có thêu rồng, Mìn cỡi Ô Chùy chạy tợ đông, Phổ hóa Thiên Tôn nay xuống thế; Giúp phò Tàn quốc dựng nên công.

Tôn Yên hỏi rằng: "Mi là tướng xứ nào phải xưng tên họ cho ta biết". Vương Tiễn nói: "Mi muốn hỏi tên họ ta sao? Ta là Thủy Hoàng giá tiền, làm chức Chánh ấn tiên phong. Điện tây hầu Vương Tiễn đây, sao mi dám cả gan dùng tên lén mà bắn con ta, nay mi chạy đâu cho thoát". Nói rồi hơi cây trượng bát xà mâu nhắm ngay bụng Tôn Long đâm tới.

Tôn Long cử thương đỡ khỏi rồi đánh vùi đến trăm hiệp. Vương Tiễn thấy Tôn Long thương mã tinh thực, đánh chừng nào càng giỏi

chừng nấy, bèn quay ngựa bỏ chạy, Tôn Long cười lớn rằng: "Tần tặc, mi chạy đâu cho khỏi, coi Nguyên soái rượt theo mà bắt mi đây".

Nói rồi giục ngựa đổi theo, Vương Tiễn thấy Tôn Long rượt tới bèn lấy cây tru tiên kiếm, miệng niệm chơn ngôn liệng giữa thình không, rồi kêu lớn rằng: "Bớ Tôn Long, mi chớ rượt theo, hãy coi bửu kiếm của ta kia kìa". Tôn Long nghe nói liền ngược mặt lên xem, thấy một ngọn gươm ở trên vàng mây ngũ sắc bay xuống, liền la: "Không xong".

Rồi lật đặt lấy cung lấp tên muốn bắn cây gươm cho rớt xuống, không dè cây bửu kiếm ấy là vật báu, chưa kịp bắn mà gươm đã bay tới, nhắm ngay đầu Tôn Long chém xuống, Tôn Long né đầu qua bị cây gươm chém xả từ vai tới lưng, té nhào xuống ngựa.

Hỡi ôi! Lão tướng nước Yên tài vô địch, Thác vì gươm báu của họ Vương. Vương Tiễn bèn niệm chú thu bửu kiếm lại, còn bên kia binh nước Yên áp ra giật lấy thầy Tôn Long mà đem về thành, Vương Tiễn giục ngựa đến thành khiêu chiến nữa. Nói về binh Yên khiên thầy Tôn Long đem về soái phủ, Tôn Tháo xem thấy rụng rời dường như muôn tên xoi ruột, liền té xỉu chết giắc, tả hữu vội phò cứu, giây lâu tỉnh lại bèn khóc rống lên.

Tôn Hổ sa nước mắt nói rằng: "Gia gia xin chớ bi thương, để cho con ra trận quyết bắt sống thằng giặc này mà trả thù cho đại ca" Tôn Tháo gạt đầu nói: "Con có ra trận thì phải giữ gìn cho lắm".

Tôn Hổ vâng mạng, vội vàng mặc giáp đội mũ, dẫn binh ra thành, phát ba tiếng pháo, xông tới trước trận, ngó thấy Vương Tiễn thì giận lắm, máng rằng: "Đồ thất phu, mi dùng tà thuật mà hại anh ta, vậy mi chớ chạy, hãy coi đao này". Nói rồi hai tay cử đao,?"?"

acute;m ngay đầu Vương Tiễn chém nhau, Vương Tiễn lật đặt rước đánh, song võ nghệ Tôn Hổ không sánh kịp Tôn Long lại thêm lòng sẵn gấp báo cừu, cho nên đánh mới vài hiệp đầu thì đã dùng hết sức lực bình sanh.

Vương Tiễn thấy va hung dữ mạnhbạo như vậy, thì dùng chước nhu đánh pháp (nghĩa là khi đầu không dùng sức cho lắm, cứ đỡ gạt mà thôi, đến sau sẽ dùng sức mạnh ra đánh) cứ ngăn đỡ hoài mà không đánh lại, chờ đánh hơn bốn mươi hiệp cho Tôn Hổ có mùi yếu rồi, khi ấy ra sức mạnh hươi xà mâu đánh vùi, làm cho Tôn Hổ miệng đà thở dốc, đao pháp rối loạn, bị Vương Tiễn đánh hất đao ra, rồi thuận tay nhắm ngay bụng Tôn Hổ đâm tới, Tôn Hổ ngăn đỡ chẳng kịp bị xà mâu vào bụng hét lên một tiếng té nhào xuống ngựa, Vương Tiễn xốc lại thũm cấp, binh Yên xem thấy Tôn Hổ chết rồi liền chạy trốn về thành, Vương Tiễn chẳng rượt theo bèn đánh trống thắng trận kéo binh về dinh, lấy thuốc kim thương cho Vương Bôn thoa nơi dấu tên đâm, và cho vào hậu dinh an dưỡng.

Nói về binh Yên thua chạy vào thành, bèn đem việc Tôn Hổ bị Vương Tiễn nhào xuống ngựa mà bắt lại Tôn Tháo hay. Tôn Tháo càng thêm sầu thảm, các tướng khuyên giải hết lời rồi mới về phủ. Đêm ấy thương con nhớ trẻ không hề nhắm mắt, đến canh năm thức dậy nai nịt lên trưởng nói với chúng tướng rằng: "Tàn tặc hôm qua giết luôn hai đức con ta, vậy ta cùng với Tàn tặc thề chẳng chung đứng trong đời".

Truyền đem thương mã dẫn một ngàn binh cùng chúng tướng ra thành, giục ngựa chạy đến dinh Tàn, kêu tên Vương Tiễn ra đánh.

Vương Tiễn nghe báo bắt cùng Nguyên soái lãnh ba quân ra dinh sắp bày đội ngũ, một người một ngựa xông ra trước trận, xem thấy một viên tướng già tuổi ngoài bảy mươi, năm chòm râu bạc,

ngồi bạch long câu, tay cầm ngân thương oai phong lẫm lẫm, thì biết là Thoại lang quân tên Tôn Tháo.

Vương Tiễn ngồi trên ngựa xá nói rằng: "Lão tướng quân xin miễn chấp, vì tiểu tướng không xuống ngựa, tiểu tướng có một lời xin tỏ cho lão tướng quân nghe, tôi nghe vì lão tướng quân là người anh hùng cái thế, rạng danh bốn bể vậy tuổi hơn bảy mươi mà còn ra trận giao phong, nếu có sơ suất thì há chẳng mất oai danh hồi trước đi chăng? Chi bằng y theo lời tôi mà trở ngựa về thành, hãy sai tướng giỏi khác ra mà đối địch".

Tôn Tháo nghe nói, nạt lớn lên rằng: "Cả gan cho cuồng tặc, hôm qua giết luôn hai đức con ta, nay lại khi ta già ca: Mi há chẳng biết cộp già mà còn mạnh sao?" Vừa muốn giục ngựa đến đánh, bỗng nghe sau lưng có tiếng kêu nói rằng: "Cắt kê yên dung ngựa đao (cắt cổ gà đầu dùng dao mổ trâu) để tôi đánh nó cho".

Tôn Tháo ngó lại thì thấy đại tướng Hàng Vinh lướt tới hươi đao mà đánh Vương Tiễn. Vương Tiễn cử mâu lên đỡ, đánh đặng mười hiệp.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 3 - Lão Đô Úy Chết Trung Vì Nước,

Lúc ấy có đại tướng bên Yên là Tô Ngươn, thấy Hàng Vinh đánh không hơn Vương Tiễn, liền giục ngựa chạy ra tiếp đánh. Một mình Vương Tiễn đánh với hai người, chưa đặng vài hiệp, Vương Tiễn đâm Tô Ngươn một mâu té nhào xuống ngựa, Hàng Vinh vừa muốn bỏ chạy, rồi cũng bị Vương Tiễn đâm một mâu sau lưng thấu tới trước bụng mà chết tươi.

Tôn Tháo cả giận vỗ ngựa múa thương lướt tới. Lúc ấy Vương Tiễn đánh luôn ba tướng, mà chẳng có lòng sợ chút nào, đánh vùi một trận đến một trăm hiệp chưa định hơn thua. Nói về Tôn Tháo hơn bảy mươi tuổi vì hôm qua khóc con quá độ tổn thương ngươn khí, cho nên đánh hơn một trăm hiệp sức đã yếu chậm.

Vương Tiễn thấy Tôn Tháo chẳng đặng mạnh mẽ như ban đầu, thì có ý muốn đâm Tôn Tháo một mâu, không ngờ Tôn Tháo hươu thương nhắm ngay mặt Vương Tiễn đâm tới, Vương Tiễn dùng mâu hất mạnh quá làm cây thương ngã vệt hai bên, Tôn Tháo trở thương không kịp thì thấy mâu Vương Tiễn đã tới trước bụng, bèn la: "Không xong rồi".

Thì cây mâu xuyên từ bụng trước thấu sau lưng. Vương Tiễn hai tay vít Tôn Tháo nhào xuống đất văng ra khỏi ngựa cách mười bước, gia tướng thấy chủ nhân chết thì xông ra giết thầy khiêng chạy về ải, dùng quan quách tẩm liệm cốt hài cha con Tôn Tháo rồi

bỏ thành, suốt đêm chạy về Dịch Châu. Lúc Vương Tiễn đánh trống đốc thẳng về dinh lãnh công.

Nguyên soái biên vào bộ công lao, qua ngày thứ, Chương Hàng truyền lệnh chúng tướng hãm thành, đến nơi thì thấy cửa thành mở thành mở hoác, quân dân bá tánh người người đầu đội hương đăng ra thành nghinh tiếp, đến trước ngựa Nguyên soái quỳ mọp xuống bẩm rằng: "Chúng tôi là dân nước yên tình nguyện đầu hàng xin Nguyên soái mở ơn rộng rãi như trời đất mà thứ dung tánh mạng".

Nguyên soái nói: "Bọn người có lòng mà đầu ta, ấy cũng mạng trời xui khiến, bõn soái đâu nỡ tàn hại, chúng người hãy đứng dậy". Rồi sai Vương Tiễn dẫn năm trăm binh vào thành tra xét thì không có binh phục chi cả, truyền lệnh đại binh kéo rốc vào thành, sai Yên Dịch đi rước Thủy Hoàng rồi Nguyên soái dẫn chúng tướng ra thành nghinh tiếp, Thủy Hoàng vào thành Yên Châu, lòng vui ý đẹp khao thưởng ba quân rồi để một vị phó tướng ở giữ thành trì, qua ngày thứ khởi binh nhằm Bảo Dịch thành thẳng tới.

Nói về cách thành Yên Châu vài trăm dặm có một tòa quan ải là Bảo Dịch quan, tướng giữ ải ấy là em thừa tướng nước Yên tên là Khuất Hưng, người ấy túc trí đa mưu, ngày nọ thấy gia tướng Tôn Tháo chạy tới phi báo thì mới hay rằng cha con Tôn Tháo đều tử trận hết và Yên Châu thành đã mất rồi, bèn nghĩ rằng, thành Yên Châu chắc chắn như vậy, lại thêm cha con Tôn Tháo đồng quán ba quân còn không giữ được thay, huống chi thành mỗ côi nhỏ này tưởng khó mà giữ được, mới sanh một kế, bèn truyền lệnh cho bá tánh nhân dân trong thành chẳng luận giàu nghèo kíp tóm thâu vàng bạc của cải vận đem ra thành, dời qua Dịch Châu mà ở rồi truyền cho quân sĩ sắm đồ đăng hỏa để bốn phía thành chờ sẵn, lại sai vài mươi quân núp trong thành chờ chừng nào lửa ngoài thành cháy thì

bốn phía đều đốt lên la hét trợ oai, rồi Khuất Hưng dẫn binh ra thành mai phục còn trên thành thì cầm cờ giáo cho nhiều đặng làm kế nghi binh.

Nói về binh Tần ngày ấy kéo tới thành cách mười dặm hạ trại an dinh, cha con Vương Tiễn lãnh chỉ tới thành khiêu chiến đến nửa ngày cũng không thấy một người trên thành đáp ứng phải trở về dinh bẩm lại Chương Hàng. Chương Hàng cùng quân sư Kim Tử Lăng ra dinh mà coi một hồi rồi trèo lên gò cao dòm ngó trong thành.

Kim tử Lăng nói với Chương Hàng rằng: "Ấy là không thành kế vậy, Điện tây hầu, người hãy bắc thang vào thành thám coi thế nào". Vương Tiễn bèn lãnh năm trăm binh qua khỏi Điều kiều tới bên thành bắc thang rồi mỗi người cầm lấy một tấm bia che tên trèo tuốt lên thành thì thấy trên thành cờ xí rất nhiều mà không có người ngựa chi cả, bèn xuống trong thành tìm kiếm bốn phía khắp nơi cũng chẳng thấy ai rồi mở hoác cửa thành trở ra nghinh tiếp.

Kim Tử Lăng truyền lệnh chẳng cho quân vào thành bèn cùng Chương Hàng, Vương Tiễn dẫn ít viên chiêu tướng đi tuốt vào thành coi khắp nơi. Kim Tử Lăng nói: "Yên Tướng ắt là có mưu chi đây. Điện tây hầu phải đem một ngàn binh đóng tại thành như có binh Yên đến thì không nên ra đánh, cứ ngăn giữ đường đi mà thôi, rồi sai Triệu Cao lãnh năm trăm binh mai phục trên thành, dưới mỗi cây cờ thì đốt một lồng đèn của tần coi chừng có binh Yên đến gần mà đốt lửa xô cây gỗ xuống chẳng nên rượt theo".

Rồi nói với Nguyên soái rằng: "Tôi tưởng có khi binh tướng của Yên đều mai phục hai bên thành, ý muốn sai tướng tầm kiếm lại e rừng bụi khó kiếm, chi bằng nhân kế nó mà mình ra kế, bức ngặt nó thì ắt lấy thủ cấp nó đặng".

Nói rồi bèn sai Võ an quân lãnh một ngàn binh mã qua Yên Châu nơi đường nhỏ mà mai phục chờ cho binh mã của Yên đến bắt hết chẳng cho chạy thoát một người, bằng trái lệnh cứ theo quân pháp trị tội, lại sai vài mươi đại tướng tuần do bốn phía thành mà ngăn ngừa việc xảy đến. Truyền lệnh xong rồi quân sư cùng Nguyên soái vào dinh chong đèn mà ngồi.

Nói rồi Khuất Hưng chờ đến canh ba dẫn binh lên về ải thám coi, xa xa ngó thấy binh Tần đóng dinh trại bao vây chung quanh thành, rồi trèo lên gò cao mà coi thì thấy trên thành đèn lồng treo vô số thì biết binh Tần đều có phòng bị, khó bề hạ thủ bèn tính rằng: "Chỉ bằng ta đem binh đánh lấy Yên Châu lại mà ngăn cản đường đi làm cho nó vận lương thảo không được, Yên binh thì giữ phía trước còn ta thì ngăn phía sau, trong không lương thảo, ngoài không binh cứu chẳng lẽ nó chạy lên trời mà đi cho được".

Tính rồi chẳng đốt lửa phía dinh bèn im lìm kéo quân đi theo đường nhỏ nhắm Yên Châu thẳng tới, đi chưa được vài dặm đường bỗng nghe pháo nổ vang trời xông ra một đạo binh Tần kêu lớn rằng: "Yên tặc đi đâu đó vậy, có ta Võ an quân chờ đây đã lâu". Khuất Hưng nghe liền quay ngựa chạy dài, Bạch Viên giục ngựa kéo binh rượt theo.

Khuất Hưng túng thế phải quày ngựa lại đánh, đánh chưa mấy hiệp bị Bạch Viên đâm một thương té nhào xuống ngựa. Ba tấc hơi còn mưu kế lạ, Một mai thác xuống việc đều xong. Bạch Viên giết được Khuất Hưng rồi bao nhiêu binh Yên đều cởi giáp đầu hàng.

Bạch Viên bêu thủ cấp Khuất Hưng rồi trở về dinh lãnh công. Nói về binh Yên mai phục dưới hầm chờ không thấy ngoài thành động tĩnh chi cả bèn trèo thành chạy ra bị Triệu Cao bắt hết. Qua ngày thứ, Tử Lăng cho người tiếp rước Thủy Hoàng vào thành. Nói về

vua Chiêu Vương nước Yên ngày ấy lâm triều, xảy ra binh ải Yên Châu chạy về tâu rằng: "Ba cha con Thoại Lãng Quân đều tử trận, thành Yên Châu mất rồi, nay quan quách đem về còn để ngoài thành, xin bệ hạ liệu định".

Chiêu Vương nghe tâu hãi kinh cứ như trên lầu té xuống, chẳng khác giữa biển chìm thuyền, khóc rống lên một tiếng té xỉu trên ghế, hai bên tả hữu vội vàng phò cứu, giây lâu tỉnh lại khóc mà nói rằng: "Thoại Lãng Quân hết lòng trung vì nước, ngày nay phải thác nơi tay Tần tặc, như vậy thì giang san của trẫm không bảo toàn được".

Nói rồi sa nước mắt khóc ròng, chúng tướng ai ai cũng đều rơi lệ. Chiêu Vương truyền chỉ đem quan tài cha con Đô úy vào thành, rồi sai người đến Tôn phủ thông báo, Chiêu Vương buồn bực lui trào. Nói về Yên Đôn công chúa ngày nọ đang ngồi vô sự thình lình giật chuyển tâm kinh đứng ngồi không an, bèn nghĩ rằng: "Ngày nay có việc chi lạ như vậy kia, hay là có hung sự chỉ đây chăng?" Còn đang ngẫm nghĩ suy tính, bỗng thấy gia tướng ngoài cửa hô hải chạy vào quỳ xuống bẩm rằng: "Lão quý nhân ới, không xong rồi."

Đô úy thái lão gia cùng đại lão gia, nhị lão gia ở Yên Châu thành đều bị chết nơi tay Tần là Vương Tiễn, nay quan quách đem về thành, lão quý nhân hãy ra cho mau mà tiếp tang". Yên Đôn công chúa nghe nói thất kinh, hét lên một tiếng té xỉu xuống đất. Ấy là: Kêu luôn ba tiếng khổ, Âm ức ngẹt ngang cổ. Một mạng xuống suối vàng, Thăm thẳm về địa phủ.

Thị nữ lật đật chạy tới đỡ dậy kêu réo om sòm. Lúc ấy Cao phu nhân cùng Lý phu nhân đang ở trong phòng xảy nghe tin tức như vậy thì khóc oà, vội vàng chạy ra đại đường, xem thấy Yên Đôn công chúa hôn mê bất tỉnh, lật đật kêu người đem thuốc thang cấp cứu, giây lâu tỉnh lại khóc lóc nói rằng: "Không nghe lời thiếp, người

đã già cả tuổi tác rồi mà còn ỷ oai phong mạnh mẽ gì, đến ngày nay bảo thiếp đừng buồn rầu sao cho đặng".

Rồi day lại ngó Cao, Lý, hai vị phu nhân nước mắt tuôn rơi cuộn cuộn thì càng thêm thảm thiết, nói rằng:

"Không dè nhà ta mắc lấy họa lớn như vậy, nay tuổi gần tám mươi như đèn ra giữa gió mà không có chút con đặng nuôi dưỡng thân già ngày sau mai táng, nay mạng già này ở lại làm chi". Nói dứt lời đứng dậy vừa muốn đập đầu vào thềm mà tự vận. Cao, Lý hai vị phu nhân lật đật ôm lại khóc, nói rằng: "Nếu lão quý phu nhân liệu mình thì khiến cho bọn tôi biết làm sao đặng, vả lại việc lớn trước mắt, quan cứu cũng chưa đem vào, xin lão quý nhân tạm nguôi lòng sầu, đặng có lo toan việc lớn.

Nói rồi đều khóc mùi mà quỳ xuống đất. Lão phu nhân nghe mấy lời khuyên giải, thì đỡ hai vị phu nhân đứng dậy, rồi dạy chúng gia nhân mặc đồ cử tang thọ chế, bèn cùng hai nàng dâu ra nghênh tiếp quan cứu vào thành, đến phủ đô úy nơi giữa trung đường, để ba cái quan cứu hình như chữ phẩm, dầu cho lòng dạ người có sắt đá đi chăng nữa, thì cũng phải động lòng rơi lệ, rồi lão công chúa cùng hai nàng dâu và cả nhà đều cử ai.

Trong phủ đô úy náo nức chào rạo dường như phiên giang đảo hải. Nói về Yên Chiêu vương thăm sầu sanh bệnh về dinh an dưỡng bỗng thấy cung quan chạy vào tâu rằng: "Chẳng biết việc chi, cả triều văn võ nổi chuông trống thỉnh bệ hạ lâm triều".

Chiêu Vương nghe nói vội vàng ôm bệnh ra triều, ngó thấy hai bên văn võ thần sắc đều biến, không rõ có chi, bèn vội vàng hỏi rằng: "Chẳng hay chư khanh có chuyện chi, gấp lắm mà đánh chuông thôi thúc trẫm ra triều?". Huỳnh môn quan quỳ xuống tâu

rằng: "Nay có ngũ thành binh sai người đến báo rằng: Binh Tần đã qua sông Dịch Thủy rồi, vậy nên phải kinh động đến bệ hạ, xin bệ hạ liệu định".

Yên vương nghe tấu cả kinh, nói rằng: "Binh Tần làm sao mà nó đến mau lắm quá vậy? Chưa đặng ba ngày đã thu hết ba ải rồi, nay qua sông Dịch Thủy vậy có ai dám đem binh ra đó mà ngăn cự chẳng?" Nói ra một tiếng thì chúng tướng chẳng khác nào như cá mắc câu, như chim bị bắn, đều lẳng lặng làm thinh.

Yên vương giận lắm nói rằng: "Triều đình đặt quan tướng ra để phòng khi ấy ứng dụng, nay thấy binh Tần đến thành thì co đầu rút cổ chẳng có một người dám đem binh ra ngăn cự, nếu vậy thì dùng bọn người mà làm chi?". Lúc ấy có quan thừa tướng tên là Khuất Sảng bước ra tâu rằng: "Xin bệ hạ bớt cơn lôi đình chi nộ, các quan nội triều có ai mà chẳng muốn hết lòng trung với nước, ngặt vì không phải tay đối thủ với tướng Tần, song chết không tiếc gì, sợ e binh thua nhục nước, tội ấy rất lớn".

Chiêu vương nói: "Theo như lời thừa tướng phân thì nội trào ta không có người đối thủ với tướng Tần, vậy thì khí số nước trẫm hết rồi, thôi thì ngự quan hãy đem văn phòng tứ bửu cho mau (là giấy viết mực, đồ của vua dùng viết thư) đặng trẫm viết tờ biểu đem đến dinh Tần đầu hàng phút đi cho rồi, thì bọn người khỏi chết, nhân dân không đồ thán". Khuất Sảng nghe nói cúi đầu tâu rằng:

"Xin bệ hạ chớ vội gấp, khi hôm tôi xem thiên văn, tuy nhà Tần đương hưng, song nước ta cũng chẳng hề chi đâu, ngoài một thắng ất có cao nhân đến cứu". Chiêu Vương nói: "Quả thiệt như lời thừa tướng thì may cho xã tắc lắm; nay thừa tướng bảo cử người nào ra thành nghinh địch".

Khuất Sảng râu rắng: "Như muốn ra thành cùng Tần tướng đối địch thì tôi sợ e thua nhiều thắng ít, theo trí mọn tôi tưởng, nay tôi xin tình nguyện lên thành mà phòng giữ binh Tần, bằng có điều chi sơ suất thì cả nhà tôi nguyện cam chịu tội". Chiêu Vương y theo phong cho Khuất Sảng làm Ngũ thành binh mã đại nguyên soái sớm đem binh ra thành ngăn giữ.

Nói về phó đô úy có vị tiểu anh hùng vốn là cháu bốn đời của Tôn vũ, con Tôn Long tên là Tôn Yên, tuổi vừa mười tám, mặt như dôi phần, môi đỏ tựa son, mày rồng mắt phụng, hai tay dài tới đầu gối, khi đứng ngồi mang khí tượng quân vương, tuổi tuy còn trẻ sức mạnh ngàn cân vốn là sao Kim tinh trên thượng giới chuyển theo đầu thai, ngày sau đăng ngôi cứu ngũ (làm vua), ngày nọ đang lo rầu, ông cha mình đều chết nơi tay Tần tặc không biết kế chi mà trả thù cho đăng, bỗng nghe gia tướng báo rằng: "Binh Tần đã qua sông Dịch Thủy rồi".

Thì lật đặt bước lên nhà khách, vừa muốn vào triều ra mắt thánh thượng đăng xin binh ra đánh. Yên Đơn công chúa ngó thấy Tôn Yên thì sa nước mắt mà nói rằng: "Sao cháu không ở hậu đường ra đây có sự chi?". Tôn Yên nói, cháu đang lo vì không kế trả thù cho tổ phụ, nay nghe gia tướng báo rằng: "Binh Tần qua sông Dịch Thủy cho nên cháu đến đây cầu xin Tổ mẫu (bà nội) đem cháu vào triều ra mắt chúa thượng, xin lãnh binh đánh giặc mà trả cái thù chẳng đội trời chung".

Yên Đơn công chúa nghe nói nạt lớn rằng: "Thằng con nít chưa biết gì, ngũ còn lăn lộn không hay mày dễ chẳng biết ông cha và chú mày, anh hùng mạnh mẽ là dường nào, mà còn phải thác nơi tay Vương Tiễn thay, huống chi mày là đứa con nít bé thơ muốn đòi ra trận mà chịu chết hay sao?".

Còn chẳng đi vô cho rồi đi". Tôn Yên nghe tổ mẫu nói lật đặt quỳ xuống thưa rằng: "Cháu tuy còn nhỏ nhưng mà còn võ nghệ tinh thông, nay cháu không ra mà báo cừu thì lấy ai thay thế cho cháu". Công chúa nói: "Cháu tuy học tập võ nghệ tinh nhuần, song cũng chưa từng ra chốn chiến trường". Tôn Yên nói: "Tổ mẫu không tin, vậy thì để cháu ra thí võ cho tổ mẫu coi".

Nói rồi xách thương ra trước thềm hươi múa, lúc đầu còn thấy mình đến sau nghe thương bay vùn vụt chẳng thấy hình người. Có thơ khen rằng: Nhấp nhoáng hoa bay múa rất màu, Sáng ngời chói mặt chạnh lòng sầu.

Nghề văn nghiệp võ gồm no đủ, Sức đáng ngàn thoi vạn hộ hầu. Tôn Yên múa một đường thương pháp ấy thiệt là cả nhà đều chóa mắt. Yên Đơn công chúa cùng Cao, Lý phu nhân xem thấy trong lòng rất mừng thầm, đều khen rằng: "Rõ ràng thiệt con nhà dòng tướng". Tôn Yên dừng thương lại rồi chạy vào nhà, mặt không đổi sắc, hơi thở chẳng mệt, bèn hỏi tổ mẫu rằng: "Đường thương ấy có cự đặng Vương Tiễn chăng?" Công chúa nạt rằng: "Mày há chẳng biết dòng họ Tôn duy còn có một mình mày đó mà thôi sao? Vả lại bên ngoài mày là Chiêu Vương chẳng có con, hai bên cùng đều nương cậy một mình mày đó mà thôi, nếu mày có sơ suất đến chi thì biết làm sao đặng.

Bỗng thấy sau hậu đường chạy ra một đứa con gái mình mặc đồ tang kêu nói rằng: "Lời nói của ca ca rất phải lắm, tôi cũng muốn ra mà trả cái thù ấy cho đặng." Công chúa coi lại thì là tiểu thơ (nguyên tiểu thơ này là con của Tôn Hổ, vốn là sao nguyệt bột tinh trên trời xuống phạm, học trò của bà Lê sơn lão mẫu, mỗi đêm ngủ chiêm bao thấy truyền dạy võ nghệ, tuổi lên mười bốn học đặng đao mã tinh nhuần thông thuộc binh thư) nhân thấy Yên Đơn công chúa

chẳng cho Tôn Yên xuất trận, thì bước ra nói rằng: "Phụ cừu bất cộng đái thiên (cừu cha chẳng đội trời chung) nếu ca ca nay chẳng ra trận thì tổ mẫu cùng mẫu thân Lý ưng phải kiếm chước đặng trả thù cho tổ phụ cùng phụ thân mới phải, huống chi ca ca võ nghệ cao cường, thì có lẽ đâu chẳng chịu đi".

Yên Đơn công chúa nói: "Mi là một đứa con gái bé thơ trong buồng the có biết chi mà nói, thằng Vương Tiễn là học trò nước Áo Ly quốc Vân quan, động ông Hải triều thánh nhân, pháp thuật tinh thông và có bửu kiếm nên rất lợi hại, lại thêm thương thác nơi tay nó, nay ta đâu khứng cho anh mày ra trận".

Tôn Yên nghe nói liền đứng dậy mà rằng: "Tướng Tàn là Vương Tiễn nó đã giết ông tôi và cha tôi, thì cừu ấy sâu như biển, nay không ra mà đánh với nó thì cũng chẳng làm con người mà làm chi". Tiểu thơ nói: "Ca ca nói rất phải, nếu ca ca chẳng ra mà trả thù, thì em cũng nguyện ra mà đánh với nó".

Yên Đơn công chúa giận nạt rằng: "Một đứa con nít yếu đuối mà đòi ra trận làm chi". Tiểu thơ nói: "Tổ mẫu phân lời ấy sai rồi, xưa nay đàn bà con gái lập công nên nghiệp cũng chẳng thiếu chi, như là Chung Thái Chơn bên nước tề há không phải là đàn bà sao, mở mang nghiệp bá nhà Tề, các nước nghe danh đều vỡ mật, tôi tuy bất tài nhưng cũng là học trò của bà Lê Sơn thánh mẫu, đao pháp tinh thông, há đi sợ tướng của Tàn sao?" Công chúa nói: "Mi chớ nói phách, mi là một đứa con gái ở trong thâm khuê, thì có đâu lên núi Lê Sơn cho đặng mà học tập võ nghệ".

Thoại Hoa tiểu thơ bèn đem việc chiêm bao thấy bà Lê Sơn Thánh Mẫu truyền dạy binh thư võ nghệ đã hai năm nay mà thuật lại một hồi. Công chúa cùng Cao, Lý phu nhân nghe nói thì có chí mừng, song chưa tin. Tiểu thơ bèn dạy Liễu Hoàn vào hương phòng

lấy một cặp bửu đao đem ra. Tiểu thư tiếp lấy rồi bước ra trước thềm hươi múa đao pháp rất tuyệt diệu.

Tiểu thư múa một đường huê đao, rồi trở lại vào nhà khách hỏi tổ mẫu cùng bác và mẹ rằng: "Chẳng biết đao pháp như vậy có dùng đặng chăng?" Chúng nhân đều ngó sững sờ.

Công chúa thấy hỏi thì nói rằng: "Thoại Hoa cùng Tôn Yên thương đao thấy đều tinh thông song tuổi hai cháu còn thơ ấu lắm nên bà chẳng an lòng cho ra trận". Tiểu thư nói: Tổ mẫu hễ nói đến người này cho là dở, người kia cũng cho rằng tệ, Nhưng mà tôi có nghe cha tôi lúc sanh tiền có nói rằng: Tổ mẫu thừa nhỏ tuổi lên mười chín thì đã ra trận giao phong, tưởng lại tuổi tôi cùng với tuổi bà lúc nọ cũng chẳng nhỏ hơn bao nhiêu".

Tôn Yên nghe nói kêu lớn rằng: "Tổ mẫu lúc còn con gái thì cũng xuất binh, vả lại tôi là dòng tướng môn chi tử, năm nay mười tám tuổi, há đi sợ người sao? Nếu tổ mẫu mà chẳng cho tôi ra trận, thì không còn mặt mũi nào đứng trên dương thế, chi bằng chết phứt cho rồi".

Nói dứt lời bước tới vừa muốn đập đầu vào đá, Cao phu nhân vùng nạt lớn lên. Tôn Yên nghe mẹ nạt thì chẳng dám liều mình. Cao phu nhân bèn nói rằng: "Tức phụ (là dẫu) nghĩ vì họ Tôn thường mang ơn nước, vả lại tôi nhắm võ nghệ Tôn Yên thì cũng đủ tài sức mà ra trận đặng, chi bằng để cho nó đi đặng làm cho rạng danh, các nước biết rằng họ Tôn ta cho đến con nít, bé thơ cũng đều hết lòng trung với triều đình".

Công chúa nghe nói không biết làm sao đặng, túng phải nghe theo, bèn dạy đánh trống nhóm hết gia tướng lại rồi tuyển lựa người đặng theo Tôn Yên ra trận.

Lúc ấy có tên tiểu gia tướng theo hầu Tôn Yên, tên là Ban Báo bước ra quỳ xuống thưa rằng: "Ngày nay tiểu chủ ra binh, tiểu nhơn xin làm tiên hành đặng tiểu chủ dẹp giặc".. Công chúa nạt rằng: "Thằng chết bầm, mi đòi ra trận mà làm chi, nói cho rầy tai, mi thấy đi đây là trẻ nhỏ, ấu thơ nên bắt chước ra mà làm rợn cho ta, sao không đi xuống cho rồi".

Ban Báo nghe quở thì le lưỡi, lắc đầu, lật đật đứng dậy núp sau lưng Tôn Yên mà nhắc nhỏ, Tôn Yên ngó lại gạt đầu. Ban Báo mừng rỡ rồi đi tuốt. Lúc ấy gia tướng trong phủ nghe trống đánh vang rần đều nai nịt vào nơi đại thánh hầu lĩnh Yên Đơn công chúa ngó hết bốn phía thì thấy người người đều hùng phong củ củ, khí vũ ngan ngan, trong lòng cả mừng bèn nói rằng: "Ngày nay đô úy gia cùng đại lão gia, nhị lão gia, đều thác nơi Yên châu hết, ta muốn vào điện tâu cùng thánh thượng xin cho tiểu chủ chúng ngươi là Tôn Yên lãnh binh ra thành giáp chiến cùng binh Tần, bọn ngươi đời đời đều nhờ ơn của họ Tôn ta rất nhiều, nên phải hết lòng tận trung tận lực ngày sau ắt có trọng thưởng".

Chúng gia tướng đều rạp lên một tiếng mà nói rằng: "Bọn tôi mang ơn nuôi dưỡng bấy lâu nay, xin tình nguyện hết lòng bảo hộ tiểu chủ ra thành đánh giặc",

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 4 - Vương Tiễn Ý Tài Gặp Giặc Dữ

Nói về Yên Đôn công chúa dặn dò gia tướng xong rồi, bèn tuyển lựa người mạnh mẽ, lệ làng đi theo Tôn Yên vào triều, còn người già cả yếu đuối thì ở lại phủ, để dùng sai khiến, lúc ấy Tôn Yên xin cho Ban Báo đi theo mình. Công chúa ừ chịu, rồi đó công chúa lên xe cùng Tô Yên đến thẳng ngọ môn, vừa lúc ấy Chiêu Vương chưa lui triều, có huỳnh môn quan vào tâu rằng: "Nay có Yên Đôn công chúa ngoài ngọ môn hầu chầu".

Chiêu Vương nghe tâu, trong lòng chẳng nỡ cho vào, vì thương công chúa chồng con đều thác hết, nếu không cho vào lại e công chúa phiền lòng. Túng phải truyền cho vào. Công chúa vào đến ba từng đại điện, lạy ra mắt xong rồi, hai anh em sa nước mắt khóc oà, Chiêu Vương nói: "Không dè lão đô úy cùng hai vị ngự sanh (là cháu bên ngoại) đều bất hạnh thác hết nơi tay Tần tặc, thiệt rất thảm thương, nay binh Tần kéo đến dưới thành, nội triều ta chúng tướng không ai dám lãnh binh ra đối địch, thì trăm muốn viết tờ biểu đầu hàng đem đến dinh Tần nạp cống xưng thần, cho bá tánh khỏi đau binh khổ sở, song nghĩ lại trăm không hậu tự nối dòng, còn ngự muội thì cũng không con, ngày sau trăm băng hà rồi, thì giang san nước Yên biết giao lại cho ai giữ".

Nói đến đó thì lại càng khóc rống lên, công chúa cũng sa nước mắt như mưa. Chiêu Vương khóc lóc một hồi, rồi quay lại ngó thấy một người mặc đồ trắng đang quỳ dưới thềm, bèn vội vàng hỏi công chúa rằng: "Người nào quỳ đó vậy". Công chúa tâu rằng: "Ấy là cháu

của tôi, con Tôn Long, tên Tôn Yên đó". Chiêu Vương hỏi rằng: "Nay cháu nó đến ra mắt trẫm có việc chi chăng?".

Công chúa khóc lóc tâu rằng: "Tôi cả đời mang ơn bệ hạ, tuy nát mình cũng không trả được, nay binh Tần vây khổn hoàng thành (là thành vua ở) không người chống cự, thằng này tuổi tuy còn nhỏ, nhưng mà võ nghệ tinh thông, khá ra đẹp giặc, nay tôi tuyển chọn năm trăm gia tướng, ý muốn xin bệ hạ cho nó ra trận cùng với binh Tần định quyết hơn thua, dầu có bề nào đi nữa, thì cũng đủ rõ con trẻ họ Tôn hết lòng trung với nước".

Chiêu Vương nghe nói hãi kinh mà rằng: "Ngự muội (em vua) nói sao vậy, việc ra trận chinh chiến chẳng phải chơi đâu, và lại tướng Tần Vương Tiễn sức mạnh hơn cả ba quân, lão đô úy cùng hai vị ngự sanh, còn không phải là tay đối thủ với nó thay, huống chi Tôn Yên là một thằng con nít nhỏ mọn, mà muốn ra trận để nạp mình sao?".

Công chúa nói: "Tôi đã hết lời khuyên dút mà nó không nghe quyết ra trả cái thù cha ông nó mà thôi. Nếu không cho đi thì nó cũng liều mình mà thác. Song tôi đã thấy thương pháp của nó rồi.

Thiệt là tuyệt diệu vô song, vậy xin bệ hạ cấp binh cho nó ra thành cự giặc coi thử thế nào". Còn đang chuyện vãn, xảy có Điện tiền quan lật đật chạy vào quỳ xuống tâu rằng: "Tướng Tần là Vương Tiễn đang ở ngoài thành khiêu chiến. Khuất thừa tướng treo luôn mấy cho cái miễn chiến bài đều bị nó đập bể tan hết".

Lúc ấy Tôn Yên nghe nói vội vàng cúi đầu tâu rằng: "Xin cho tôi ra ngựa, như bắt sống không đặt Vương Tiễn dẫu có muôn thác cũng chẳng chối từ". Chiêu Vương sa nước mắt nói rằng: "Hoàng Tôn hãy dậy, thôi cháu hãy mau sắm sửa nai nịt để trẫm điễm chọn

năm trăm binh ròng cho hoàng tôn xuất trận, rồi trăm cùng ngựa muội lên thành mà xem.

Song nước nhà còn mất đều nhờ một trận này thôi". Tôn Yên vâng lệnh xuống điện nai nịt, gia tướng có sẵn rồi, giây phút nai nịt tề chỉnh lên điện lạy tâu. Chiêu Vương ngó thấy Tôn Yên oai phong lẫm lẫm, tướng mạo đàng đàng, khác hơn chúng tướng, thì quay lại nói với công chúa rằng: "Hoàng Tôn quả thiệt thiên thần, rất may cho tắc xã".

Rồi nói với Tôn Yên rằng: "Cháu nay có tang trọng nơi mình, trăm không đãi rượu, vái làm sao cho cờ ra thắng trận, ngựa đến nên công, trăm sẽ phong quan tấn tước". Tôn Yên lạy tạ ra khỏi ngọ môn, lúc đó nơi ngựa dinh, năm trăm binh mã cùng năm trăm gia tướng chực sẵn, Ban Báo thấy Tôn Yên bước ra lật đặt tới trước bẩm rằng: "Binh mã có sẵn rồi, còn chờ tiểu chủ phân phán".

Tôn Yên bảo mau mau truyền lệnh khởi binh, quân lính vâng lệnh phát cờ giống trống nhằm Dịch Châu thành kéo tới. Khuất Sảng rước vào địch lầu (lầu xem giặc). Tôn Yên hỏi thừa tướng rằng: "Binh Tàn nó đã về dinh rồi hay sao?" Khuất Sảng nói: "Tướng Tàn Vương Tiễn ở ngoài thành khiêu chiến, từ sớm mai đến bây giờ, nó đập bể luôn năm cái miễn chiến bài, bây giờ còn đang kêu mắng om sòm".

Tôn Yên nghe nói giận lắm, truyền lệnh phát pháo ra thành giao chiến. Khuất Sảng vội vàng can lại nói rằng: "Tướng quân xin chớ gấp, bây giờ đã đến giờ Ngọ rồi, xin tạm nghỉ nửa ngày, mai sẽ ra binh.

" Tôn Yên nói: "Thằng giặc ấy nó giết ông cha ta, giận không bắt nó được bây giờ mà phân thân muôn khúc,có đâu dung được". Nói

rồi liền thúc quân phát pháo ra thành. Lúc ấy Vương Tiễn ở ngoài nghe trong thành có tiếng pháo nổ, thì biết có tướng ra thành, liền phân binh dàn hàng bống thấy cửa thành mở hoác, xông ra một đạo binh với hai cây cờ trắng, đi đầu là một viên tướng nhỏ, mặt mày xinh tốt, ấy là: Tai tới hai vai đáng bọc cao, Mày tầm mắt phụng chói như sao. Ngày kia gặp đặng rồng mây hội, Thâu tóm giang san hưởng Triệu trào.

Bên kia Vương Tiễn xem thấy Tôn Yên tuổi trẻ anh hùng, có ý thương tiếc, khen thắm rằng: Tên tướng nhỏ diện mạo tươi tốt như vậy, song chưa rõ tài nó thế nào". Bèn nạt rằng: "Bớ Yên tướng có ông mi đây, hãy thông tên họ cho ông rõ". Tôn Yên nạt rằng: "Mi có phải là Vương Tiễn chăng? Ta nay giận không bắt sống đặng mi mà ăn thịt, ta và mi vẫn có cừu chẳng đội trời chung, ta đây cháu của Thoại Lãng Quân, con trai nguyên soái Tôn Long, tên là Tôn Yên, mi ở nơi Yên Châu thành giết luôn cha, ông và chú của ta, nay gặp đặng cừu nhân, nếu ta không bắt được mi mà đem về thành, thề chẳng làm người".

Vương Tiễn nghe nói nổi giận nạt lớn lên rằng: "Thằng con nít nói phách". Liền hươi trượng bát mâu nhắm ngay bụng Tôn Yên đâm tới. Tôn Yên hươi kích rước đánh. Lúc ấy Chiêu Vương cùng công chúa đã đến Dịch Châu thành, nghe nói Tôn Yên cùng Vương Tiễn giáp chiến, liền lên thành xem trận, ngó thấy Tôn Yên với Vương Tiễn như hai con cọp giành ăn, đánh bảy chục hiệp, Chiêu Vương nói với công chúa rằng: "Tôn Yên quả thiệt con dòng nhà tướng, ngựa muội hãy coi đó mà còn không làm chi cho nó được, trầm coi hai người là kỳ phùng địch thủ, trượng ngộ lưỡng tài".

Công chúa nói: "Ấy là phước lớn của chúa thượng chớ tôi coi đó thì là Vương Tiễn thương lẹ ngựa mau, còn Tôn Yên duy có đỡ gạt

mà thôi, tay coi cũng đã có hơi chậm lụt". Chiêu Vương nói: "Trẫm coi hoàng tôn hơi múa cây kích, hai cánh tay chẳng hề rung động chút nào, hình như không dùng sức cho mấy, hay là nó dùng kế nhu đầu chẳng? Vậy để trẫm đánh cho nó ba hồi trống trợ oai coi thử thế nào".

Nói rồi truyền chỉ đánh trống, tức thì trong thành trống vang như núi lở. Lúc ấy Tôn Yên, ngồi trên ngựa xem thấy trên thành có cây lọng vàng, biết là Chiêu Vương lược trận, thì trong lòng nghĩ thầm rằng: "Vương Tiễn quả nhiên anh hùng, có sức mạnh đến ngàn cân, thôi ta nhẹ tay cho nó vài chục hiệp nữa, rồi sau sẽ dùng sức cũng chẳng muộn gì".

Nói về trong dinh Tồn, Chương Hàng thấy Vương Tiễn ra đánh từ giờ Thìn cho đến giờ Mùi, mà không thấy về, vả lại ngoài dinh có tiếng chiêng trống vang rền, bèn hỏi quân rằng: "Điện Tây Hâu cùng Yên tướng đánh thế nào?" Có kỳ bài quan quỳ xuống bẩm rằng: "Điện Tây Hâu ra dinh khiêu chiến qua đến giờ Ngọ trong thành mới phát binh ra, có một viên tướng nhỏ đang đánh với Điện tây hâu đến bây giờ cũng chưa ai hơn thua".

Chương Hàng nghe nói, liền lên ngựa dẫn chúng tướng ra dinh mà xem, ngó thấy Vương Tiễn cùng với một tên tướng nhỏ đánh qua đờ lại rất dữ tợn, bèn truyền lệnh đánh trống trợ oai.

Lúc ấy Vương Tiễn nghe nơi dinh mình đánh trống, thì biết có nguyên soái ra coi trận, càng thêm ráng sức tinh thần hết la như sấm, tở như lúc nọ càng thêm mạnh dữ hơn nữa. Yên Chiêu Vương cùng công chúa ngó thấy Vương Tiễn càng mạnh mẽ hơn trước, lại thấy bên dinh Tồn kéo ra binh mã đông đầy mà đánh trống trợ oai, thì trong lòng thất kinh nói rằng: "Nội trào ta không có một tên tướng

nào dám ra mà phụ tiếp, thì biết làn sao được, ắt là Hoàng tôn không thắng nổi".

Lúc ấy Tôn Yên thấy Vương Tiễn ráng sức mạnh ra đánh thì nói rằng: "Bớ Vương Tiễn, mi có bao nhiêu tài nghệ, hãy đem ra cho hết, ta có thua mi một mảy thì chẳng xứng là một hào kiệt".

Bèn ra sức đánh vùi vài mươi hiệp nữa, làm Vương Tiễn mệt đã thở dốc, nghĩ thầm rằng: "Không xong rồi, thằng tiểu tướng này quả nhiên thương pháp lợi hại, nếu lấy sức mạnh mà đánh với nó thì ắt không hơn được, chi bằng ta dùng bửu kiếm giết nó cho rồi". Bèn đâm bậy một mâu giả thua bỏ chạy. Tôn Yên nạt rằng: "Mi chạy đâu cho thoát". Liền giục con Bạch Long đuổi mà theo.

Lúc ấy Ban Báo đứng nơi trận ngó thấy tiểu chủ đắc thắng rượt theo Tần tướng, thì nạt lên một tiếng vang như sấm dậy, rồi cũng giục ngựa chạy theo.

Nói về Yên Chiêu vương ở trên địch lâu thấy Tôn Yên đánh Vương Tiễn thua chạy, thì vỗ tay reo cười. Công chúa trong lòng mừng, bỗng nhớ trực lại lật đật nói với Chiêu Vương xin gióng chiêng thúc binh lại. Yên Chiêu Vương hỏi rằng: "Ngự muội nói sao vậy, để cho hoàng tôn theo chút nữa thì bắt được Vương Tiễn, đem về chẳng hay hơn".

Công chúa nói: "VẬY chớ chúa thượng chẳng biết Vương Tiễn là học trò của ông Hải Triều thánh mẫu ở động Vân Quang, học được pháp thuật tinh thông, nếu mà rượt theo nó, có điều chi sơ thất thì biết làm sao cho được".

Chiêu Vương nói: "Lời ngự muội phán rất phải, vậy hãy gióng chiêng thúc binh cho mau". Lúc ấy Tôn Yên đang rượt theo Vương

Tiền, thì có đâu mà nghe cho được tiếng chiêm. Vương Tiền thấy Tôn Yên rượt theo gần thì lật đặt lấy bửu kiếm niệm chú liệng giữa thình không. Công chúa nhìn thấy rõ ràng hồn bắt thủ xác, hét lên một tiếng, nói: "Cháu ta chết rồi". Liền té xỉu xuống.

Chiêu Vương xem thấy thất kinh, lật đặt hỏi người cứu dậy, song kêu réo cho mấy cũng không tỉnh được, làm cho Chiêu Vương trong lòng rối loạn, tay chân run rẩy không tưởng đến Tôn Yên ngoài thành sống thác thế nào, liền truyền chỉ để Công chúa trên giường mà khiêng xuống thành để nơi cửa tứ mã nhà đại đường, rồi Chiêu Vương cũng theo sau mà vào.

Nói về Tôn Yên nghe Vương Tiền nạt rằng: "Hãy coi bửu kiếm của ta giết người". Liền ngược mặt xem thấy một vàng mây có ngọn bửu kiếm bay lại. Ban Báo ngó thấy cây gươm mười phần lợi hại, liền kêu tiểu chủ hãy chạy cho mau, kêu rồi quày ngựa bỏ chạy, Tôn Yên thất kinh cũng quày ngựa chạy theo.

Vương Tiền cười nói rằng: "Tôn Yên mi muốn cho sống thì có kiếp khác đầu thai mới đặng?" Bèn niệm chú nạt rượt theo. Lúc ấy bửu kiếm ở giữa trời rượt theo như bay. Tôn Yên quay đầu ngó thấy cây gươm cách đầu chẳng xa, trong lòng kinh hãi, hét lớn một tiếng, trên nê hoàn cung xông ra một đạo hào quang thì có rồng vàng trượng nanh vuốt mà đỡ cây gươm ấy không rớt xuống đặng?" (vốn Tôn Yên có mạng làm hoàng đế mấy năm, ngày nay há đi chịu chết nơi cây bửu kiếm sao? Xưa nay chết sống đều do nơi mạng một mảy chẳng tại người).

Lúc ấy Vương Tiền thấy bửu kiếm, không chém đặng, thì ngỡ là Tôn Yên có phép thuật chi mà chú thâu cây bửu kiếm lại, còn bên kia Tôn Yên tỉnh lại, thì không thấy bửu kiếm, quay đầu lại thấy Vương Tiền đứng ngó trân trân, liền quày ngựa nạt lên rằng: "Mi

chạy đâu cho thoát". Nói rồi hơi kích đâm nhào, Vương Tiễn trở tay không kịp, la: "Không xong rồi".

Liên xoay mình mà tránh, bị cây kích đâm nhằm đứt nửa manh giáp, Vương Tiễn mặt mày tái xanh, giục ngựa lých quỳnh chạy xót ngang Tôn Yên. Tôn Yên với tay chụp được sợi giây tư điều của Vương Tiễn ráng sức kéo qua, ý muốn bắt sống Vương Tiễn.

Vương Tiễn hoảng kinh, hai tay níu chặt trên yên còn hai chân thúc con ÔÂdải báo chạy tới, hai bên ra sức trì kéo làm cho sợi dây tư điều đứt lìa hai đoạn. Vương Tiễn chạy thoát khỏi đặng, Tôn Yên rượt theo, Vương Tiễn lấy ra một cái bấu liên chùy. Tôn Yên không đề phòng. Vương Tiễn thấy tới gần bèn liệng chùy ra đánh, nhằm cái hộ tâm kiếng (là tấm kiếng che trước bụng) của Tôn Yên bể nát.

Tôn Yên ngã ngựa trên ngựa, đến chừng tỉnh lại thì thấy Vương Tiễn chạy xa rồi, bèn mắng rằng: "Thằng thất phu mi có tài chi lên trời thì ta cũng theo lên trời mà bắt cho được mi".

Nói rồi quát ngựa rượt theo. Nói về núi Thiên Thai động, Tôn Tẫn lão tổ đang ngồi trên bồ đoàn luyện dưỡng tâm thần, xảy giật mình lần tay coi biết, bèn hét lớn một tiếng té ngựa trên bồ đoàn, làm cho Thanh Phong, Minh Nguyệt hai tên đồng tử thất kinh hồn vía, lật đật chạy lại phò cứu, Tôn Tẫn tỉnh lại ngồi dậy mà khóc rống lên. Thanh Phong, Minh Nguyệt chẳng rõ có chi.

Lúc ấy có tên học trò là Lý Tòng (vốn người này lúc Tôn Tẫn về núi Thiên thai thu dụng làm đệ tử, có sức mạnh ngàn cân) ngó thấy thầy khóc lóc như vậy, thì vội vàng tới trước hỏi rằng: "Chẳng hay sư phụ có chi mà bi lụy vậy?" Tôn Tẫn nói: "Lý Tòng con chưa rõ, nguyên vì cha của thầy và hai anh của thầy ở Dịch châu thành đều

bị chết nơi tay Vương Tiễn, tuy mạng trời đến chừng đó mà thôi, song lòng thầy thương xót lắm".

Lý Tòng nghe nói thì trợn mắt dựng mày mà rằng: "Nếu có việc như vậy xin thầy cho tôi xuống núi đặng bắt sống thẳng Vương Tiễn mà trả thù cho sư tổ". Tôn Tẫn lau nước mắt mà nói rằng: "Mi chớ nói bậy, hãy phò ta ra động". Lý Tòng lật đật phò thầy ra khỏi động Thiên Thai, vận con mắt của thần tiên hay coi xa tới bốn muôn tám ngàn dặm.

Lúc ấy Tôn Tẫn ngó thấy Tôn Yên rượt theo Vương Tiễn, còn Vương Tiễn thì giáp rách xơ xải chạy riết về dinh Tàn, lại ngó thấy trong dinh Tàn xông ra một viên đại tướng ngựa đỏ giáp đỏ, tay cầm đại đao lướt ra ngăn đánh làm cho Vương Tiễn chạy thoát khỏi, rồi tướng ấy đánh với Tôn Yên chưa được vài hiệp bị Tôn Yên đâm, tên tướng ấy té nhào xuống ngựa, rồi giục ngựa đến phá dinh Tàn, lại thấy nơi trận xông ra một viên tướng nhỏ tay cầm ngân trang giản tiếp đánh binh Tàn (nguyên tướng cầm giản là Ban Báo).

Bỗng thấy trong dinh Tàn nổ lên một tiếng pháo, xông ra tám viên đại tướng áp lại phủ vây Tôn Yên, rồi thấy tên tướng nhỏ cầm giản khi nấy xông vào trong vây mà ban trợ Tôn Yên. Còn bên dinh Tàn kéo ra một đạo binh nữa, rất đông, đánh giết binh Yên, binh Yên vỡ tan chạy hết, rồi thấy binh tướng của Tàn đông như kiến áp lại, phủ vây Tôn Yên nên rất nguy cấp, ngó thấy Tôn Yên hơi kích đánh đỡ tương bưng, nhấp nhánh như núi dao chơm chớm, trên thì đỡ lấy mình, dưới thì che cho ngựa, còn người cầm giản thì rất lợi hại, hai bên đều có hao binh tổn tướng rất nhiều, kể một lát thì binh Yên còn có ít, binh Tàn thế mạnh mẽ lắm, song chẳng dám lại gần đứng ngoài xa mà vây chặt, rồi thấy Tôn Yên cùng vị tướng nhỏ coi có hơi mệt lắm.

Tôn Yên bị thương té xuống ngựa rất nhiều, rồi có một viên tướng Tần giục ngựa hươi thương ngăn đánh, binh Tần áp lại vây nữa, đánh chưa được mười hiệp, tên tướng ấy bị một kích té sấp trên ngựa mà chạy, binh Tần đều trượng cung lấp tên mà bắn. Tôn Tẫn ở trên mây nói: "Không xong rồi, bây giờ ta không cứu nó còn đợi chừng nào".

Bèn lật đặt lấy cây cờ hạnh huỳnh kỳ niệm thần chú nhắm ngay trận mà chỉ, thỉnh linh giông gió nổi lên, muôn ngựa reo hí, hai đạo quân đều không thấy nhau, rồi Tôn Tẫn cùng Lý Tòng trở vào động.

Lúc ấy Tôn Yên nơi trận đánh riết, hai tay bủn rủn, mồ hôi đầm dề, bỗng thấy nổi trận cuồng phong, cát bay đá chạy làm cho binh Tần rối loạn, lật đặt chiêu thủy binh tàn, nhân lúc ấy phá vây mà chạy miết về. Nói về Kim Tử Lăng ra dinh xem trận, xảy thấy một trận gió lạ lùng làm cho cát bay đá chạy, đánh vãi quân binh.

Thì trong lòng cả kinh, lật đặt niệm chú chỉ phong, tức thì giông gió lặng trang, binh tướng Tần bị đá cát đánh thương tích rất nhiều, Tôn Yên chạy thoát khỏi vây thì có thừa tướng Khuất Sảng dẫn binh ra thành tiếp ứng, thủy binh về dinh.

Đánh trận ấy binh Tần bị Tôn Yên giết chết hai tên đại tướng là Lý Kiệt, Triệu Cao, còn binh chết hơn năm trăm người, bị thương tích không kể xiết, binh Yên một ngàn mà chết hết tám trăm. Nói về Yên Chiêu Vương cùng công chúa về dinh mã tư nha giây lâu mới cứu tỉnh được, công chúa kêu nói rằng: "Cháu ôi! Vong hồn cháu hãy chờ bà đi với".

Chiêu Vương thấy công chúa tỉnh lại thì trong lòng bớt lo sợ, kêu nói rằng: "Ngự muội hãy định tĩnh tâm thần lại". Công chúa quay đầu ngó thấy Chiêu Vương đứng bên giường còn chúng văn võ thì châu

chực hai bên, thì khóc rống lên rằng: "Họ Tôn thật bất hạnh lắm, nên có đại họa luôn như vậy, nay Tôn Yên cũng chết nơi tay Vương Tiễn nữa, thì biết làm sao?".

Chiêu Vương sa nước mắt nói rằng: "Ngự muội hãy bớt cơn sầu thảm, hễ là người lành thì có cao xanh phụ giúp, ngự muội hãy nghe đó mà coi, ngoài thành cũng còn tiếng chiêng trống om sòm". Công chúa bèn lắng tai nghe, quả nhiên ngoài thành chiêng trống vang trời, tiếng quân réo dậy, thì nói: "Có khi Tôn Yên đã chết rồi nên binh Tàn đánh phá thành chẳng?".

Chiêu Vương truyền chỉ quân lính lên thành thám coi, trong giây phút vào tâu rằng: "Tiểu tướng quân không thác nơi gươm Vương Tiễn đâu, bây giờ còn đang ở trong trận, bị binh Tàn vây phủ bịt bùng, Khuất tướng quân thân lãnh binh ra thành tiếp ứng".

Chiêu Vương cùng công chúa cả mừng lay tạ trời đất, kể thấy Tôn Yên vào thành ra mắt, xem thấy máu ướm chiến bào, công chúa lật đật hỏi rằng: "Làm sao mà cháu tránh khỏi cây gươm Vương Tiễn đáng?" Tôn Yên nói: "Cháu cũng không rõ vì cớ chi, có khi cháu mắc tang khó nơi mình cho nên bủn rủn sợ nhỡ uế mà không dám xuống cũng chưa rõ được".

Chiêu Vương nói: "Hoàng tôn ngày nay ra trận nhọc nhằn, hãy về dinh an nghỉ". Tôn Yên quỳ tâu rằng: "Tôi thấy binh Tàn coi thế mạnh mẽ khó trở đương, vậy xin bề hạ kịp tả văn thư cầu cứu đặng tôi phá vây đến nước Tề mà viện binh và tôi đến núi Thiên Thai thỉnh chú tôi xuống thì mới trừ được pháp thuật của Vương Tiễn".

Chiêu Vương nói: "Hoàng tôn phân rất phải, song hoàng tôn đánh dẹp cả ngày sức đã mỏi mệt, chi bằng an nghỉ vài ngày rồi hãy đi".

Tôn Yên tâm rằng: "Cứu binh như cứu lửa, xin bề hạ hãy tả văn thư cho kịp đăng tôi đi mới xong". Công chúa nói:

"Lời tâm của Tôn Yên có lý, vậy xin thánh thượng mau tả văn thư, còn cháu hãy trở ra mà an nghỉ, để bà viết một phong thư gửi cho chú mày". Tôn Yên lạy tạ lui ra cởi giáp ăn cơm và cho ngựa ăn uống rồi cùng với Ban Báo nai nịt vào điện, ngó thấy bà viết thư rồi niêm phong lại nước mắt tuôn rơi, nói rằng: "Cháu có đi hãy nghe bà dặn đôi lời".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 5 - Đến Lâm Tri, Tôn Yên Cầm U Binh Cứu

Nói đến Yên Đơn công chúa tay cầm phong thư, hai hàng lụy nhỏ tuôn sa, nói rằng: "Cháu nay đi qua Đông Tề mượn binh cầu cứu rồi phải lên núi Thiên Thai ra mắt chú mày mà thỉnh nó xuống cho mau, thì mới báo cừu đặng nước nhà, mà dẹp lui binh Tần, song từ cháu lớn khôn chưa từng biết mặt chú mày, vẫn tưởng mạo có năm chòm râu xanh, mặt mày đẹp đẽ, mình cao một trượng, lưng lớn tám vây, ấy là chú của mày đó, thì mày nói với nó rằng: "Bà bảo nó kíp xuống mà trả thù cho cha, anh nó, vả lại binh Tần nay đã vây thành Dịch Châu rất nên nguy khốn, cha anh nó đều bị tướng Tần là Vương Tiễn giết hết, mà nó không lo trả thù, lại muốn ngồi xem cho tao chết nữa sao? Nhưng lỡ quả có lòng nỡ làm vậy, thì nó là đồ bất hiếu, chắc không thành thần tiên đặng đâu, giấy ngắn chuyện dài không viết đủ đặng".

Vừa nói vừa khóc, vua tôi nước Yên ai ai cũng đều động lòng. Công chúa nói: "Bà thương vì cháu từ nhỏ đến lớn là con cưng, cháu quý, chưa từng ra khỏi cửa, ngày nay trước trận giao phong một mình ra chốn hiểm nghèo, đêm nay cháu lại phá vây qua Lâm Tri cầu cứu, không phải là việc dễ đâu, nay xã tắc nhân dân đều trông cậy cháu mà thôi, có đi hãy về cho chóng, như ra khỏi vây thì bắn một mũi tên lửa làm hiệu thì bà mới an lòng".

Lại dặn dò Ban Báo phải hết lòng bảo hộ tiểu chủ ra khỏi trùng vây, chừng về ta sẽ trọng thưởng.

Ban Báo vâng lời, Chiêu Vương bổn thân dắt thơ vào lưng Tôn Yên, kính ba chung rượu, quay lại nói với Ban Báo rằng: "Nay tiểu tướng qua Tề cầu cứu thì nhờ cậy người phò hộ cháu ta, chùng về thì trầm phong cho người làm chức chỉ huy". Tôn Yên, Ban Báo đến lạy tạ ra đi. Chiêu Vương và Công chúa đưa Tôn Yên ra thành.

Lúc ấy trời vừa đầu hôm, bóng trăng rõ rạng, Chiêu Vương đứng nơi thành coi cho hai thầy trò ra khỏi thành rồi cùng Công chúa lên thành lầu mà xem. Nói về chúng tướng bên Tần kéo về dinh bày tiệc thưởng lao còn đang ăn uống, bàn nói về sức mạnh của Tôn Yên phá đặng tru tiên kiếm.

Lúc Kim Tử Lăng ngó thấy cây cờ lớn không gió mà tự nhiên lay động, trong lòng phát nghi bèn lần tay rồi nói với chúng tướng rằng: "Đêm nay có Tôn Yên đến phá dinh ta đặng qua Đông Tề cầu cứu, thì chắc làm sao nó cũng đi ngang qua dinh phía Đông. Ta nghĩ lại rằng: "Tôn Yên nó mà phá đặng cây bửu kiếm thì ắt có phép thuật, vậy không nên dùng phép mà bắt nó, ta tưởng một mình nó phá không đặng dinh đâu, song cũng phải phòng bị mới đặng, đây cách phía Đông hai mươi dặm có một hòn núi kêu là núi Kinh Kha rất hiểm trở, qua Đông Tề thì phải đi qua đường đó, ý ta muốn sai tướng mạnh binh ròng tới đó mai phục bốn phía, để cho Tôn Yên lên núi rồi bốn phía áp lại phủ vây, dẫu nó có cánh cũng không bay ra khỏi đặng".

Chương Hàng nói: "Lời quân sư phân rất phải". Rồi truyền lệnh chúng tướng vào trướng hầu lệnh. Chúng tướng nghe truyền bèn trở về dinh sắm sửa nài nịt xong rồi, tựu vào trướng hầu lệnh. Kim Tử Lăng lên trướng nói với chúng tướng rằng: "Ta đoán quẻ đêm nay canh ba thì có tên Tôn Yên đến núi Kinh Kha vậy chúng vị

tướng quân chớ cho nó đi thoát, nếu trái lệnh cứ theo quân pháp trị tội".

Nói rồi rút một cây lệnh tiến dạy rằng: "Phó tiên phong, người hãy đem năm trăm binh thì giả đánh phía Đông, nếu Tôn Yên đến phá dinh thì giả đánh vài hiệp rồi nhượng cho nó ra khỏi, cứ ở sau rượt theo tới núi Kinh Kha thì chặn nơi cửa núi coi chừng ngọn đèn cao trên núi chỉ về phía nào thì dẫn binh đánh tới phía ấy, bằng trái lệnh chém quách chẳng dung".

Vương Bôn lãnh lệnh lui ra, quân sư bèn rút một cây lệnh tiến nữa nói rằng: "Điện Tây hầu phải đem năm trăm binh mã ra phía tả núi mai phục, ngó theo ngọn đèn làm hiệu lệnh, hễ ngọn đèn đến đâu thì Tôn Yên đến đó, phải ráng sức mà bắt nó". Quân sư lại rút một cây lệnh tiến nữa, cười nói với Nguyên soái rằng: "Xin phiền Nguyên soái đem theo năm trăm binh ra bên hữu cúi mai phục, coi ngọn đèn mà đi theo bắt cho đặng Tôn Yên".

Chương Hàng, Vương Tiễn lãnh lệnh kéo binh ra đi, rồi quân sư rút một cây lệnh tiến đứng dậy hai tay đưa mà nói rằng: "Xin phiền Võ An Quân đem năm trăm binh ra cửa sau núi mai phục nơi ấy là chỗ trọng yếu, Tôn Yên ắt theo đường đó mà ra, phải hết lòng cẩn thận, nếu có sơ thất thì vài mươi năm nữa anh hùng đều chết hết".

Bạch Viên vội vàng vâng lệnh ra đi, rồi Kim Tử Lăng tâu cùng Thủy Hoàng hay, lại khiến đại tướng ở nơi huỳnh la đại điện, rồi từ biệt Thủy Hoàng ra dinh cỡi con Mai huê lộc lãnh hai trăm binh tuốt lên núi Kinh Kha nơi chỗ rất cao mà mai phục, và bài trí những đá gỗ phòng Tôn Yên đánh lên. Ấy là: Dùng chước hang sâu vây mãnh hổ, Sẵn bày dây sắt cột giao long.

Nói về hai thầy trò Tôn Yên lên qua sông Dịch Thủy, rồi Tôn Yên nói với Ban Báo rằng: "Ta chưa từng đi đến Lâm Tri vậy phải theo đường nào đánh ra?" Ban Báo nói: "Tôi cũng chưa từng đi đến, duy có nghe người ta nói đi phía Đông, qua núi Kinh Kha là đường qua Lâm Tri đó, song tôi từng đi săn bắn trên núi Kinh Kha nên thông thuộc đường sá, tiểu chủ hãy theo tôi mà đi".

Ban Báo đi trước, Tôn Yên theo sau, hai ngựa chạy tới phía Đông dinh Tàn, xem thấy trong dinh Tàn chẳng có đèn đuốc chi hết. Ban Báo nói: "Bây giờ mới đến canh hai có lẽ nào mà trong dinh Tàn đi ngủ hết vậy, ắt có mưu kế chi đó, bọn ta phải giữ gìn cho lắm". Tôn Yên cười rằng:

"Nếu binh Tàn ngủ thì ta cũng phá mà đi, nó thức ta cũng phá mà đi, dẫu có binh phục ta há sợ sao?". Nói rồi bèn quát ngựa chạy vọt tới trước Ban Báo, bỗng nghe trong dinh có một tiếng pháo nổ, đèn đuốc sáng rõ, có một viên tướng xông raket lớn rằng: "Tôn Yên, mi chạy đâu cho thoát, có ông chờ đây đã lâu".

Tôn Yên nghe nói giận lắm hơi kích dâm tới, Vương Bôn rước đánh một hồi, Ban Báo cũng hơi cặp giằng tiếp đánh, chưaặng vài hiệp Vương Bôn đâm bậy một thương nhắm phía Bắc bỏ chạy. Tôn Yên chẳng rước theo, nhắm dinh Tàn đánh vào, binh Tàn hét lên một tiếng tránh vệt hai bên ngó thấy có đường cái thẩu ra khỏi dinh chẳng ai ngăn trở.

Tôn Yên, Ban Báo giục ngựa chạy ra khỏi dinh, bên kia binh Tàn hiệp nhau mà rượt theo. Tôn Yên bèn lấy tên lửa bắn lên làm hiệu lệnh. Lúc ấy Yên Vương cùng công chúa ở trên thành ngó thấy tên lửa xẹt lên thì cả mừng bèn truyền lệnh quân binh tiểu tâm gìn giữ thành trì rồi lên ngựa về cung.

Nói về Tôn Yên, hai thầy trò giục ngựa như bay nhắm núi Kinh Kha riết tới. Đến núi, Ban Báo nói với Tôn Yên rằng: "Bọn ta hãy đứng đây chờ cho binh Tần đến mà giết nó một trận rồi sẽ đi cũng chẳng muộn gì, vả đường núi này tôi từng quen thuộc". Tôn Yên nghe nói cả mừng, rồi hai người dừng ngựa đứng chờ giây lâu không thấy binh Tần rượt đến, bỗng nghe ngoài núi nổ lên một tiếng pháo, tức thì trong núi pháo nổ la hét dường như núi lở, Tôn Yên thất kinh nói với Ban Báo rằng:

"Trong núi này chắc có binh phục rồi". Ban Báo nói: "Không hề chi, tiểu chủ hãy theo tôi, chỗ này cách cửa núi rất gần, bọn ta hãy trở ra, bắt quá đi vòng xa hơn ít chục dặm thì đi ra tới cửa phía sau". Tôn Yên nghe nói, quát ngựa chạy theo, hai người đang chạy bỗng nghe bên tả một tiếng pháo nổ vang, đèn đuốc sáng rõ xông ra một đạo binh, một viên đại tướng rất dữ tợn.

Chương Hàng lướt tới chặn đường nạt rằng: "Tiểu tướng chớ chạy, có Nguyên soái ở đây, mau mau xuống ngựa đầu hàng thì khỏi chết, giục ngựa tới cử kích đâm nhau, Chương Hàng rước đánh, đánh đặng vài mươi hiệp chưa phân hơn thua, Ban Báo thấy Tôn Yên không hơn đặng thì chẳng dám tiếp đánh bèn kêu Tôn Yên bỏ Chương Hàng giành đường mà chạy.

Binh Tần thấy Tôn Yên đánh vào đại đội, thì lấp tên bắn vãi. Tôn Yên, Ban Báo không dám tới trước, còn sau lưng, Chương Hàng rượt theo, tưng phải quày ngựa lại đánh.

Đánh vài hiệp, Tôn Yên, Ban Báo quày ngựa bỏ chạy Chương Hàng không rượt theo, rồi phân binh ở giữa nơi cửa núi bên hữu. Lúc ấy hai thầy trò Tôn Yên chạy ra cửa bên tả, Ban Báo nói với Tôn Yên rằng: "Cửa bên tả đường sá chập chùng, nếu có binh Tần ngăn giữ ắt mình phá ra không đặng, chi bằng đi ra cửa sau thì xong".

Tôn Yên hỏi: "Cửa sau cùng cửa bên tả nếu cửa nào gần hơn thì ta ra cửa ấy". Ban Báo nói: "Cửa bên tả gần hơn". Tôn Yên nói: "Vậy thì ta phá cửa bên tả mà ra". Ban Báo nghe nói quát ngựa chạy trước dẫn đường.

Tôn Yên theo sau, chạy một đôi bỗng thấy trên núi đèn đuốc vô số, Ban Báo gò ngựa nói với Tôn Yên rằng:

"Chỗ này ra không đặng, đâu đâu đều có binh chặn đường hết". Tôn Yên giục ngựa như bay, Ban Báo nói với Tôn Yên rằng: "Chớ chi bọn ta ở chỗ đất bằng này mà nghỉ một chút đặng cho ngựa khỏe rồi sẽ đi". Tôn Yên cười rằng: "Ngày thường mi ở nhà hay khua môi múa miệng nói có sức mạnh đánh nổi ngàn hiệp, đêm nay đánh mới vài canh mà đòi nghỉ thì không phải là hảo hán".

Ban Báo cười rằng: "Chẳng phải tôi nhát giặc đâu, nguyên vì cửa phía sau không đánh phá thì ra không đặng, nên tôi muốn nghỉ một chút khỏe rồi cố gắng sức đánh mà ra". Tôn Yên nghe nói thì xuống ngựa, đứng ngược lên ngó thấy trên chót núi có một ngọn đèn sáng rõ thì chỉ cho Ban Báo coi.

Ban Báo nói: "Ấy là con mắt của binh Tàn đó, sách có nói rằng: Bắn người trước phải bắn ngựa, bắt tướng trước phải bắt vua, vậy bọn ta hãy đánh chỗ ngọn đèn trước thì ra mới đặng". Tôn Yên nghe nói đáp rằng: "Sợ e nó thấy bọn ta lên thì ở trên lăn cây liệng đá xuống khó bề ngăn đỡ, chi bằng mình ráng sức mạnh phá ra cửa sau thì hay hơn".

Rồi hai thầy trò lật đặt lên ngựa chạy ra cửa sau, chạy một đôi bỗng nghe pháo nổ vang núi, xông ra một đạo binh Tàn rất đông, đi đầu là một viên lão tướng đón đường nạt lớn rằng: "Oan gia, mi chạy đâu cho thoát, ta với mi vốn có cái thù một trời hai đất, cái oán

bốn biển ba sông, đêm nay ta bắt không được mi thì chẳng làm người".

Nói rồi hươu kích đâm tới, Tôn Yên biết lão tướng ấy là Bạch Viên (nhân đời chiến quốc đem binh cứu Ngụy, bị Tôn Tần làm y ba phen xuống ngựa nên mất oai phong anh hùng, cho đến nỗi phải quỳ trước trâu Tôn Tần mà lạy xin làm môn hạ, vì vậy nên mới được thả về nước, tức giận trong lòng, nay thấy Tôn Yên thì đâu chịu bỏ qua, song Tôn Yên không rõ tiền tích) thấy y hươu kích lướt tới đâm nhào, thì lật đật cử kích đỡ khỏi, rồi đánh đến hai mươi hiệp.

Tôn Yên nghĩ thầm rằng: "Thằng tướng già này quả nhiên thương pháp tinh thông, sức lực mạnh mẽ khó bề hơn được, vậy ta hãy dụng kế mà đưa y xuống ngựa cho rồi". Bèn đâm tới một kích. Bạch Viên dùng kích gạt ra xốc ngựa tới, vói tay chụp dây nịt Tôn Yên mà kéo. Tôn Yên dùng thế trở kích, liền lấy kích gạt hất ra, thuận tay hươu cán đánh ngay mặt Bạch Viên, nguyên Bạch Viên tuổi tuy già sức rất mạnh bạo, song không được lẹ làng cho lắm, nên bị một kích trúng vai nằm trên ngựa chạy dài.

Ban Báo chạy tới hươu giảo đánh xuống vì con ngựa chạy mau quá, cây giảo trúng nhằm bàn tọa ngựa làm cho ngựa ấy phải sụm hai chân sau, Ban Báo vừa đánh một giảo nữa thì Bạch Viên đã giục ngựa chạy thoát, binh Tần thấy chúa soái bị thương thì áp lại vây thầy trò Tôn Yên, Tôn Yên hươu cây ngân kích, Ban Báo hươu múa cặp giảo ra thì kích đâm, gần thì giảo đánh, cả đánh một trận binh Tần té chết từng đống.

Nói về Vương Bôn, tưởng chắc hai thầy trò Tôn Yên không dám trở ra cửa núi, bèn để hai trăm binh ở giữ nơi cửa còn mình thì lãnh ba trăm quân ngó theo ngọn đèn chỉ phía sau núi thì kéo binh vùi

một trận, Tôn Yên, Ban Báo tả xông hữu đột đánh không ra khỏi vây, thì trời đã sáng.

Kim Tử Lăng kéo binh xuống núi áp lại vây hai thầy trò Tôn Yên nên rất nguy khốn, và kêu nói với nhau rằng: "Đừng cho nó chạy thoát". Hai thầy trò Tôn Yên từ canh ba đánh tới giờ Thìn mà không ra khỏi núi, Tôn Yên thất kinh, giây phút mây đen mù mịt trời mưa như xối, hai thầy trò Tôn Yên dầm mưa phá vây mà chạy, ngặt vì binh Tần liều thác ngăn trở, Tôn Yên không biết làm saoặng, ngược mặt lên ngó thấy binh Tần phò một tên đạo nhơn đứng trên núi, đầu đội mao ngư vĩ, cỡi con mai huê lộc đang chỉ trở đốc binh.

Tôn Yên bèn sanh một kế bảo. Ban Báo biểu phá phía này mà ra, Ban Báo chạy trước Tôn Yên chạy sau, Kim Tử Lăng ở trên núi thấy hai người phá vây mà chạy, bèn giục mai huê lộc lướt xuống, binh Tần xem thấy quân sư vào trận thì tránh vệt hai bên, Kim Tử Lăng xông vào trận, lúc đang chạy vừa nghe đặng tiếng cung, xảy bị Tôn Yên bắn một mũi tên trúng nhằm trước vai, Kim Tử Lăng té ngựa gần rớt xuống mai huê lộc, chúng tướng ngó thấy lật đật phò cứu, lúc ấy hai thầy trò Tôn Yên dầm mưa đánh phá vây chạy ra khỏi.

Bên kia chúng tướng cứu Kim Tử Lăng rồi truyền lệnh chẳng cho rượt theo, nói rằng: "Nay Tôn Yên đã đi rồi thì không ai ngăn trở nữa, kịp kéo binh về đánh phá Dịch Châu dẫu Tôn Yên có viện binh về đây thì cũng vô dụng". Chúng tướng nghe nói bèn phò quân sư về dinh. Kim Tử Lăng dùng thuốc kim đơn thoa nơi dấu tên, rồi về dinh an dưỡng.

Nói về hai thầy trò Tôn Yên phá vây rồi chạy ra khỏi núi trời đã hết mưa, bèn gò ngựa đi chậm chậm nói với Ban Báo rằng: "Nước Yên thiệt là có phước lắm cho nên bọn ta mới thoát khỏi trùng vây, vậy hãy tìm nhà đặng hơi quần áo nghỉ ngơi một chút rồi sẽ đi".

Ban Báo nói phải, rồi đó hai người đi một đôi nữa vào nơi nhà kia đốt lửa hơ áo quần, ăn lương khô rồi suốt đêm thẳng qua nước Tề. Nói về Yên Chiêu Vương cùng công chúa ngó thấy tên lửa bay lên thì biết Tôn Yên ra khỏi dinh Tần, vua tôi mừng rỡ, lúc ấy đến canh ba, công chúa từ biệt Chiêu Vương về phủ, vào đến hậu đường bèn đem việc Tôn Yên ra trận mạnh mẽ như vậy mà thuật lại cho Cao phu nhân và Lý phu nhân hay.

Bỗng thấy Liễu hoàn vào bẩm rằng: "Lão quý nhân ôi, không xong rồi, khi nãy gia tướng giữ cửa có bẩm rằng: xa xa ngoài thành nghe tiếng quân reo dậy trời không rõ có chi, bèn lên chỗ cao mà coi thì thấy cách ngoài dinh Tần vài dặm đèn đuốc sáng rực, ồ pháo nổ vang rền, lối chỗ núi Kinh Kha, nơi ấy là đường qua Đông Tề, có khi nhà Tần đem binh giữ hòn núi ấy mà vây tiểu chủ rồi".

Công chúa nghe báo thất kinh nói: "Không xong rồi, kíp mau gát xe đặt ta vào triều xin sai tướng ra thành cứu ứng". Bèn lên xe chạy tuốt đến triều ra mắt Chiêu Vương, Chiêu Vương nghe báo có sự như vậy thì tứ tốc nhóm hết chúng văn võ, kể công chúa vào điện. Chiêu Vương truyền chỉ miễn lễ cho ngồi rồi nói rằng:

"Ngự muội ôi! Biết liệu làm sao bây giờ, nay có thừa tướng sai người vào báo nói cách thành mười dặm có tiếng pháo nổ liên thình chảng dứt, đèn đuốc sáng lòe trời, thì chắc là hoàng tôn bị khốn rồi, huống chi hoàng tôn đánh trọn một đêm dẫu có sức mạnh mẽ cho mấy đi nữa, song tuổi còn nhỏ lắm, làm sao mà đánh luôn cả đêm cho được, ngự muội có mưu kế chi giải cứu hoàng tôn chẳng?" Công chúa sa nước mắt nói: "Tôi thường khuyên dứt nó đã đôi ba lần mà nó cũng không nghe, dốc lòng trả ơn nước, đêm nay bị vây như vậy xin chúa thượng sai tướng phát binh ra thành tiếp cứu".

Chiêu Vương nghe nói liền hỏi chúng tướng rằng: "Có ai dám lãnh binh ra thành tiếp ứng cho Tôn Yên qua Lâm Tri cầu cứu, trở về đây ta sẽ trọng thưởng". Hỏi luôn đôi ba tiếng chẳng có một người đáp lại. Chiêu Vương nổi giận mắng rằng:

"Triều đình lập quan ra hưởng lộc ngân chung, làm cho bọn người đặt thân vinh tổ quý, hưởng những đồ trân châu mỹ vị, là để phòng khi chung lo việc nước, giải ách cho vua, ngày nay ai ai cũng đều tham sống sợ chết chẳng nói tiếng gì, nếu vậy thì nước nhà mấy mươi năm nuôi dưỡng bọn người thiệt là vô ích lắm, đứng chần ngán đó mà làm chi?" Công chúa thấy chúng tướng như vậy thì ngược mặt lên trời mà than dài.

Lúc ấy trong ban bộ bước ra một vị đại phu tên là Trầm Tường tâu rằng: "Nay thánh thượng quở trách bọn tôi dầu thác chẳng dám chối từ, song tướng võ của nước ta không phải là tay đối thủ với tướng Tần, không phải là chúng tôi tham sanh hủ tử, song e sợ binh thua nhục nước, xin bệ hạ ra ơn trời đất dung tha tội chết chúng tôi".

Lúc ấy chúng tướng cũng đều quỳ mọp mà tâu rằng: "Xin thánh chúa dung thứ tội chết cho chúng tôi tội đáng muôn thác". Chiêu Vương đến lúc như vậy thì cũng chẳng biết làm sao, bèn nói rằng: "Thôi bọn người hãy đứng dậy". Trầm Tường lại tâu rằng:

"Bệ hạ chớ lo, để tôi bảo cử một người phá lui binh Tần được". Chiêu Vương hỏi rằng: "Vậy chớ khanh bảo cử ai hãy nói cho mau!" Trầm Tường nói: "Kim thai nguyên soái, con Nhạc Nghị tên là Nhạc Cường, bây giờ đang từ chức về nhà dưỡng nuôi mẹ, người ấy đao mã thuần thục thao lược tinh thông, vậy xin bệ hạ truyền chỉ cho tôi đến soái phủ vờ va vào triều đem binh giải vây lui giặc, như được người ấy thì chúa thượng có lo gì".

Chiêu Vương nghe tin rất mừng, bèn tâu chiếu thư sai Trầm Tử Dĩnh đi. Lúc ấy trời đã sáng, Trầm Tử Dĩnh lãnh chỉ ra khỏi triều môn, đi tới Kim thai soái phủ. Nguyên Nhạc Cường là con Nhạc Nghị nối chức cha làm quan nước Yên, vì mẹ tuổi tác già yếu nên xin về, ấy cũng là một viên chiến tướng.

Ngày nọ dậy sớm có gia tướng báo nói triều đình sai Thượng đại phu là Trầm Tử Dĩnh đem chỉ đến còn ở ngoài cửa xin ra tiếp chỉ. Nhạc Cường nghe nói lật đặt đội mũ bước ra cửa tiếp rước Trầm Tử Dĩnh vào trung đường.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 6 - Đánh Vương Tiễn, Nhạc Cường Bỏ Mạng.

Nói về Nhạc Cường đang ngồi nơi soái phủ, bỗng nghe gia tướng báo nói: "Có thánh chỉ đến". Liền hối dọn bày hương án, vôi vàng mặc áo, đội mũ, bước ra rước vào trung đường. Trầm Tường đọc thánh chỉ rồi. Nhạc Cường tạ ơn tiếp lấy thánh chỉ, bèn cùng Trầm Tường ra mắt, phân chủ khách mà ngồi, trà nước xong xuôi, Nhạc Cường nói: "Tôi hằng mang ơn nhà nước, dầu nát mình cũng không trả đặng, song tôi còn có chút mẹ già, khó vâng theo lời chỉ dạy".

Trầm Tường nói: "Nguyên soái phân như vậy, chẳng là sai rồi, sách có nói rằng: Vua lo thì tôi nhục, vua nhục thì tôi thác; hễ làm đáng hơn thần, mà chẳng khứng cùng nước nhà chia lo, ấy là người bất trung". Hai người đang nghị luận, gia đình bẩm rằng: "Có Thái phu nhân ra". Trầm Tường day lại, thấy sau bình phong, bước ra một người, đầu bạc như sương, có vài đứa tỳ nữ theo phò, ra đến trung đường, liền vôi vàng đứng dậy làm lễ.

Thái phu nhân mời Trầm Tường ngồi, còn Nhạc Cường thì đứng hầu một bên, Thái phu nhân hỏi: "Chẳng hay thánh thượng có việc chi, đòi con tôi vào triều?" Trầm Tường nghe hỏi, bèn đem việc binh Tàn đánh phá ải Giới Bài cha con Tôn Tháo bị tử trận, nay binh Tàn phủ vây thành Dịch Châu, nội triều không ai dám cự, thuật hết cho Thái phu nhân nghe.

Thái phu nhân nói với Nhạc Cường rằng: "Con chớ tưởng việc mẹ già mà lo lắng, vốn họ Nhạc ta cả đời mang ơn nước há để vậy ngồi mà ngó sao? Xưa nay hễ tận trung, thì không tận hiếu, thà làm tôi trung thần, ấy cũng là tận hiếu đó, con phải mau theo đại phu vào triều, ra mắt thánh thượng, lãnh binh lui giặc, ấy là cái may của xã tắc nhân dân, thì mẹ cũngặng vinh hoa, con hãy sắm sửa đi cho mau".

Nhạc Cường bẩm rằng: "Không phải con chẳng muốn hết lòng trung, đền ơn nước nhà, song mẹ tuổi cao tác lớn, vả chăng việc binh đao là nơi hiểm địa, vì vậy nên con không muốn ra trận".

Thái phu nhân nạt rằng: "Mi chớ nói bậy, hãy theo Trầm đại phu vào triều cho chóng, nếu mi còn lưu luyến thân già, thì ta quyết chết trước mắt mi, cho khỏi lòng bịn rịn". Nói rồi đứng dậy, vừa bước xuống thềm, đập đầu tự vận. Nhạc cường thất kinh quỵ xuống đất, bẩm rằng: "Mẫu thân xin bớt cơn giận dữ, để cho con ra dẹp giặc".

Thái phu nhân nghe nói rất mừng mà rằng: "Nếu đặng vậy thì mới phải là con nhà họ Nhạc ta". Rồi bà kiêu Trầm Tường trở vào hậu dinh, Trầm Tường cũng từ giã về trào phụng mạng.

Nhạc Cường đưa Trầm Tường ra phủ, liền dạy gia tướng thắng ngựa tuốt xuống hậu đường, lạy từ mẫu thân và từ biệt vợ con, dẫn ít tên gia tướng thẳng tới Ngọ môn. Lúc ấy Chiêu Vương lâm triều. Huỳnh môn quan tâu rằng: "Có Nhạc Cường đến, còn ở ngoài ngọ môn hầu chỉ". Chiêu Vương truyền lệnh mời vào.

Chiêu Vương truyền cho ngồi, mà nói rằng: "Trẫm chẳng may bị binh Tàn vây khốn, cha con Tôn đô úy đều thác hết, khi hôm Tôn Yên lại qua Lâm Tri cầu cứu, tuy có bắn tên lửa làm hiệu lệnh, song cả đêm đèn đuốc sáng trời, tiếng quân la dậy, bây giờ không biết

chiết sống thể nào, nên mời khanh vào triều lãnh mạng soái ấn, dẹp lui binh Tần, ấy là cái may của nước nhà đó".

Nhạc Cường vội vàng đứng dậy, tâu rằng: "Xin bệ hạ cho tôi bói một quẻ, thì rõ việc Tôn tướng quân thể nào?" Chiêu Vương cả mừng khấn vái. Nhạc Cường bói một quẻ, coi rồi tâu rằng: "Tôn tướng quân đã ra khỏi trùng vây, qua Đông Tề cầu cứu rồi. Nghe xong vương cả mừng, liền sai người đến phủ Đô úy báo tin, đặt cho an lòng Yên Đôn công chúa, rồi nói với Nhạc Cường rằng: "Nếu quẻ bói của khanh quả có ứng nghiệm, thiết cũng rất may cho trẫm".

Bèn truyền chỉ về bày yến cùng Nhạc Cường ăn mừng. Nói về Kim Tử Lăng, ngày thứ lên trướng, chúng tướng ra mắt, Tử Lăng nói:

"Khi hôm Tôn Yên tuy thoát khỏi lưới rập, song bây giờ trong thành nó không người ngăn cự, vậy có vị tướng quân nào dám ra đánh chăng?" Nói chưa dứt lời, bỗng thấy Vương Tiễn bước ra xin đi. Tử Lăng rất mừng dạy Vương Tiễn dẫn năm trăm binh ra dinh khiêu chiến. Vương Tiễn lãnh lệnh, kéo binh tới Dịch châu thành kêu đánh, Khuất Sảng liền sai quân vào triều tâu cùng Thánh thượng.

Lúc ấy đang tiệc rượu chưa tan. Nhạc Cường nghe báo, liền đứng dậy tâu rằng: "Tôi tuy bất tài, xin lãnh binh ra thành đối địch". Chiêu Vương cả mừng, bản thân kính ba chung ngự tửu. Nhạc Cường uống rồi, tạ ơn, ra đến thành Dịch Châu, phát pháo mở cửa thành, giục ngựa xông qua điệu kiêu, xem thấy một tướng dừng ngựa, cầm mâu, mặt mày đen hắc, Vương Tiễn nhắm Nhạc Cường một hồi, thấy va anh hùng xuất chúng, tướng mạo kinh nhơn, mình cỡi ngựa hồng, tay cầm Xáng kim đao, coi rất oai nghiêm, bèn nạt rằng: "Tướng kia, ngươi có biết sức mạnh Điện Tây hầu là Vương Tiễn chăng? Hãy thông tên cho ta rồi chịu chết".

Nhạc Cường nói rằng: "Vậy mi là Vương Tiễn đó sao? Mi chẳng biết ta là con Kim Thai đại nguyên soái, nay ta nổi chức cha làm Nguyên soái, tên Nhạc Cường, mi có tài sức bao nhiêu, hòng dám lãnh binh mà giao chiến". Vương Tiễn nói: "Té ra mi là con của Nhạc Nghị, tên Nhạc Cường, ta cũng từng nghe danh, song mi mạnh là mạnh với nước Yên mà thôi, nếu dám đánh cùng ta bốn mươi hiệp thì ta cho mi là hảo hán".

Nhạc Cường nổi giận, hươi đao nhắm ngay đầu chém xuống. Vương Tiễn vội vàng rước đánh, đánh đến năm mươi hiệp, Nhạc Cường nghĩ thầm rằng: "Thằng Vương Tiễn này thương mã thuần thục, quả là một tên dũng tướng, vả lại thường nghe người nói, học với tiên nhân, có bửu kiếm giết người, nếu ta lấy sức mạnh mà đánh, thì ắt không hơn nó được, chi bằng ta xuống tay trước thì xong".

Nghĩ rồi chém bậy một đao, quay ngựa bỏ chạy. Vương Tiễn giục ngựa rượt theo, Nhạc Cường quay đầu ngó lại thấy rất mừng, liền giắt Kim đao, thò tay trong cấm nang, lấy thần sa

(thần sa là cát thần), miệng niệm lâm râm, nhắm ngay mặt Vương Tiễn vãi ra. Vương Tiễn thấy một vàng mây đỏ bay đến rất mau, tránh không kịp, bị thần sa đánh nhằm mặt, choáng váng gần té, liền quay ngựa bỏ chạy. Nhạc Cường thấy thần Sa đánh Vương Tiễn không rút xuống ngựa, thì giận lắm, nạt rằng: "Vương Tiễn mi chạy đâu". Liền giục ngựa đuổi nà theo.

Lúc ấy Vương Tiễn tuy bị Thần sa đánh choáng váng, song trong lòng còn tỉnh, nghe sau lưng có tiếng lạc ngựa reo vang, thì biết là Nhạc Cường rượt theo, bèn lén lấy ra một ngọn bửu kiếm, liệng giữa thình không, bay theo Nhạc Cường, nhắm ngay đầu rút xuống,

bên kia Nhạc Cường đang rượt theo Vương Tiễn đâu có mà rõ được, liền bị bửu kiếm chém nhào xuống ngựa.

Thương thay: Những tướng trong nhà xưng con hiếu. Nào hay ngoài ải đáng trung thần. Khi ấy gia tướng Nhạc Cường, thấy chủ mình rớt xuống ngựa, thì hồn vía mất hết, áp ra một lượt giựt lấy cây, chạy về Dịch Châu.

Vương Tiễn bị Thân sa, rồi cũng thu binh về dinh. Quân vào báo cho Khuất Sảng hay rằng: "Nhạc Cường tử trận". Khuất Sảng cả kinh, lật đặt sai binh tiếp ứng, đem cây vào thành liền tả bốn chương, sai người dâng cho Triệu Vương, Triệu Vương xem xong rụng rời, thở dài nói rằng: "Trời dứt nước Yên ta rồi".

Bèn truyền chỉ đem thi hài Nhạc Cường về soái phủ, dùng theo lễ hầu mai táng. Nói về Tôn Yên, Ban Báo, hai người từ lúc ra khỏi núi Kinh Kha, đi luôn cả đêm ngày, đến Đông Tề Lâm Tri, tỏ bày các việc, có quan giữ thành, dẫn hai người vào đến Ngọ môn hầu chỉ.

Ngày ấy Tề Tương Vương lâm triều (Vua này nguyên là con vua Mẫn Vương, hàm ân là Pháp Chương, bị An Phi làm hại, bỏ nước chạy trốn mấy năm, may nhờ có Tôn Tẫn phụ giúp, khôi phục giang sơn, mà giết Nhạc Nghị, đến sau cùng với nước Yên hòa hảo, nay làm vua đã hai mươi năm, trong nước tuy không được mạnh giàu cho lắm, song lê thứ cũng an cư lạc nghiệp), đang buổi chiều sớm mai, quan Huỳnh môn vào tâu rằng: "Nước Yên có sai cháu của Nam Quận Vương, tên là Tôn Yên, đem văn thư đến cầu cứu, còn đứng ngoài Ngọ môn hầu chỉ". Tương Vương nghe tâu, truyền chỉ cho vào.

Tôn Yên vào đến thượng điện, lạy ra mắt xong rồi bèn rút thư nơi lưng, hai tay dâng lên, nói rằng: "Tôi là Tôn Yên vâng mệnh chúa tôi,

đem thư đến cầu cứu". Tương Vương truyền chỉ cho ngòi, tả hữu quan tiếp lấy văn thư dâng lên, Tương Vương xem thư, liền biến sắc nói rằng: "Bình Tần như lang tợ hổ, nay muốn thôn gồm sáu nước, trước phá Dịch Châu, sách có chữ rằng: "Thần vong xỉ hàn (môi mất thì răng phải lạnh) có lẽ nào không phát binh cứu sao? Song nước Tề ta bị giặc giã mới yên, bây giờ tướng hèn binh yếu, biết làm sao mà giúp đỡ".

Tôn Yên nghe nói, cúi đầu tâu rằng: "Thánh thượng cùng chúa tôi, đồng thề giao hảo, cơn tai nạn cứu nhau, lúc bình đao hũa giúp, vả chẳng chú tôi là Tôn Tấn, có công với thánh thượng rất nhiều, nay mẹ Tôn Tấn đang ở nước Yên, sợ e binh Tần đánh phá Dịch Châu, thì ắt tánh mạng chẳng toàn, xin thánh thượng rộng lòng đoái tưởng".

Tương Vương nói: "Ngự đệ, trẫm há chẳng biết, mẹ của Á phụ (cũng như cha đẻ vậy) ở nước Yên sao? Nhưng vì binh hèn tướng yếu gìn giữ trong không xong rồi, có đâu mà giúp được". Tôn Yên nghe nói, cuối đầu khóc lóc cầu xin.

Tương Vương ngồi trên bửu điện, đang lúc khó nổi định phân, bỗng thấy trong ban bước ra một viên đại thần, tâu rằng: "Tôi tuy bất tài, xin lãnh binh đến Dịch Châu giải vây". Tương Vương xem lại người ấy: Gót trắng giày thêu tốt lạ lùng, Lưng mang đai báu ngọc lung linh. Đầu beo mắt lớn như hung ác, Râu đỏ mặt chàm rất oai phong.

Tiếng hét nghe vang dường sấm dậy, Bộ đi mạnh dạn thiết anh hùng. Muốn nghe người ấy tên chi đó, Viên Đạt Toàn Sơn gọi Giả Long. Biết là Viên Đạt, thì trong lòng chẳng đẹp, nghĩ thầm rằng: "Nay va đòi đi thì mình làm sao ngăn cản được, vả chẳng tánh va

như lửa đốt, ưa khen chẳng ưa chê, nếu ta nói binh Tần mạnh mẽ, Vương Tiễn tài năng, thì chắc là va quyết đi, chớ chẳng chịu thôi".

Ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói rằng: "Bảo Quốc Công, nay khanh lãnh binh đến giải vây nước Yên, thì ắt là mã đáo thành công rồi, vả chẳng trong nước được thái bình, cũng nhờ có hoàng huynh oai trấn đất Lâm Tri này, nếu nay hoàng huynh đem binh đến giải cứu Yên Châu, thoảng như nước Tần hay được, phát binh tới đánh nước ta, chừng đó trăm biết dùng ai ra mà đối địch, hoàng huynh hãy tạm lui, để cho trăm sai người khác thì xong".

Viên Đạt vội vàng tâu rằng: "Tề với Yên, hai nước vốn kết hòa hảo cùng nhau, nay nước Yên bị khốn, lý đến cứu cho mau mới phải, vả lại tướng Tần anh hùng mạnh mẽ, như Chương Hàng, Vương Tiễn, là tướng có danh trên đời, nếu tôi không đề binh đến đó, để sai người khác, e khi đánh không lại mà phải thua", Tương Vương nói: "Trăm dễ chẳng biết sao? Song hoàng huynh tuổi tác già yếu, thoảng có sơ thất tỷ như cái bình phong trong nước, đã mất rồi thì trăm biết làm sao? Vậy hoàng huynh chớ đi thì hay hơn".

Viên Đạt nghe mấy lời nói ấy thì râu đỏ, tóc đỏ dựng lên, tâu rằng: "Tướng Tần tài sức bao nhiêu, tôi há đi sợ nó sao? Nếu bệ hạ chẳng cho đi, thì tôi nguyện chết nơi dưới thềm". Bỗng thấy trong ban, bước ra một viên đại thần, tâu rằng: "Bệ hạ sợ Bảo Quốc Công, tánh tình nóng nảy mà có sa cơ thất thế đi chăng? Vậy tôi là Lý Mục đây, xin cùng Quốc Công đồng tới Dịch châu giải cứu".

Tương Vương thấy Lý Mục thì lòng thêm bất bình, bèn nghĩ thầm rằng: "Nước Tề ta duy có hai người đó mà thôi, nay lại xin đi hết song trước mặt Tôn Yên khó bề ngăn trở".

Rồi đáp rằng: "Nếu có Hộ Quốc Công đi cùng Bảo Quốc Công, thì trăm mới an lòng. Song các việc chi, phải tiểu tâm cẩn thận, không nên khinh giặc". Hai người đều tâu rằng: "Chúng tôi xin vâng lời dạy". Tề Vương truyền chỉ bày yến nơi đại điện, đặt đưa hai vị Quốc Công lên đường, giây phút yến diên donĩ ra xong rồi, Viên Đạt cùng Lý Mục, Tôn Yên tạ ơn vào tiệc, đang ăn uống, Tương Vương xem thấy Tôn Yên dung nghi tuấn nhã, nơi thiên đường (chỗ giữa khoảng chơn mây) no đủ, địa đốc (dưới cầm) vuông bằng, môi son, răng trắng, tai xuống tới vai, tay dài khỏi đầu gối, có tướng mạo đế vương, thì hỏi các việc Tôn Yên tuy tuổi nhỏ, song tánh rất thông minh, hỏi đâu đáp đó, xuôi như nước chảy.

Tương Vương lòng rất thương mến, tiệc xong rồi, ba người tạ ơn ra khỏi triều. Tương Vương truyền chỉ cho Binh mã ty, tuyển chọn ba ngàn người ngựa sẵn sàng, rồi lui triều về cung, lúc ấy mặt trời gần lặn. Viên Đạt về phủ, bày tiệc. Tôn Yên bèn đem việc xông vây bị khốn, mà thuật lại một hồi, anh em Viên Đạt rất khen ngợi, đêm ấy Tôn Yên ở trong phủ Bảo Quốc Công, mà an nghỉ.

Qua ngày thứ, vào triều lạy tạ Tương Vương. Tôn Yên nói với Viên Đạt, Lý Mục rằng: "Hai vị Quốc Công xin đi trước, hãy còn mắc việc khác, chưa về đặng".

Viên Đạt, Lý Mục vào điện từ giã, Tương Vương bồn thân kính mỗi người ba chung ngự tửu, hai người uống rồi, tạ ơn lui ra Ngọ môn, kéo binh thẳng qua Dịch Thủy. Tương Vương ngó thấy Tôn Yên còn đứng nơi điện, thì hỏi rằng:

"Trẫm đã phát binh đến cứu nước Yên rồi, sao ngự đệ hãy còn ở lại đây mà làm chi?" Tôn Yên quỳ tâu rằng: "Tôi vâng mạng chúa tôi, cùng tở mẫu tôi, một là đến cầu cứu, hai là thỉnh chú tôi là Tôn Tấn

trở về nước Yên". Tương Vương cười rằng: "Chú của ngự đệ, từ lúc giúp trẫm lên ngôi, thì trở về núi chớ chẳng có ở đây".

Tôn Yên hỏi rằng: "Chẳng hay núi tiên của chú tôi ở chỗ nào? Xin thánh thượng chỉ giùm". Tương Vương nói: "Lúc nọ á phụ ra đi, chưa rõ núi Thiên Thai ở chỗ nào". Tôn Yên nói: "Núi Thiên Thai thì có lẽ đâu Thánh thượng không biết xin Thánh thượng sai người dẫn chỉ giùm đường cho tôi".

Tương Vương nói: "Nếu trẫm biết phương hướng, thì đã sai người tới rước về đây, có đâu chờ đến ngự đệ hỏi cho nhiều lời". Vua tôi còn đang chuyện vãn, bỗng có quan Thượng Quốc Khanh tên Bốc Thương, bước ra quỳ tâu rằng: "Lúc nọ á phụ cùng tôi chia biệt, thì người có cho tôi một phong thư, dặn rằng: "Mười năm nữa, có người muốn đến núi Thiên Thai mà thỉnh ta, chừng đó người sẽ giở thư ấy ra, thì biết đường đi, nay Tôn tướng quân đến đây vừa nhằm kỳ mười năm, vậy tôi đi với Tôn tướng quân, tìm núi Thiên Thai mà rước á phụ".

Tương Vương nghe tâu rất mừng, nói: "Vậy để trẫm tả phong thư dâng Quốc Khanh đi cùng ngự đệ". Nói rồi truyền đem văn phòng tứ bửu, viết một phong thư, giao cho Bốc Thương mời Tôn Yên về phủ mình, sắm sửa đồ hành lý, và lấy phong thư để vào túi, nói với Tôn Yên rằng: "Á phụ có dặn tôi chừng ra khỏi hoàng thành năm mươi dặm sẽ giở thư ra coi, vậy ta phải y theo lời dặn".

Hai người dùng bữa cơm sớm mai xong rồi, dẫn vài mươi gia tướng, cùng Ban Báo lên ngựa ra khỏi Lâm Tri nhắm cửa Đông môn đi tuốt.

Nói về Viên Đạt, Lý Mục, hai người dẫn ba ngàn binh Tề, suốt đêm nhắm Dịch Châu thẳng tới, đi ít ngày đến sông Dịch thủy, cách

dinh Tần chẳng xa, xảy có quân thám thính đến báo. Viên Đạt truyền lệnh an dinh lập trướng. Lý Mục hỏi Viên Đạt rằng: "Chúng ta đóng binh đây, mà giao chiến, hay là vào thành thông tin".

Viên Đạt nói: "Chẳng cần vào thành thông báo làm chi, để mai chúng ta dẹp lui binh Tần, rồi sẽ vào thành cũng chẳng muộn gì". Lúc ấy quân thám bên Tần, phi báo với Chương Hàng. Chương Hàng vội vàng vào Huỳnh la bửu trướng, tâu cùng Thủy Hoàng rằng:

"Nay có nước Tề, sai Viên Đạt, Lý Mục đem binh đến giải vây cho nước Yên, xin Bệ hạ liệu định". Thủy Hoàng nghe nói, thất kinh mà rằng: "Toàn sơn Viên Đạt, sức mạnh vô cùng, các nước đều nghe danh, nay dẫn binh đến đây mà giải vây, e tướng Tần ta không phải tay đối thủ với nó, vả lại ta đánh thành Dịch Châu, luôn mười mấy ngày mà phá không được, nay nó có cứu binh, thì làm sao mà lấy cho được?" Lúc ấy có viên đại tướng, nói lớn tiếng rằng: "Bệ hạ có sao lại giương chi khí của người, mà dẹp cái oai phong mình đi vậy, tiểu thần tuy bất tài, ngày mai xin ra ngựa đặng chém đầu Viên Đạt dâng lên".

Thủy Hoàng coi lại người ấy, mà Mông Đằng, thì nói rằng: "Tướng quân tuy võ nghệ cao cường, song Viên Đạt có sức mạnh muôn người, vậy phải dùng trí mà đánh, chớ không nên dùng sức, tướng quân hãy lui ra, để trẫm cùng quân sư toan mưu bắt nó mới xong". Mông Đằng nói: "Để mai tôi ra trận, sẽ dùng kế mà bắt thằng thất phu ấy, chẳng cần gì nhờ sức quân sư".

Thủy Hoàng túng phải ừ theo, rồi truyền chỉ ba quân, đêm ấy phải canh tuần nghiêm ngặt, người không lìa giáp, ngựa chẳng xa yên và dự phòng binh Tề đến cướp trại. Chương Hàng lãnh lệnh ra đi, truyền rao khắp hết quân binh, giữ gìn nghiêm ngặt.

Qua ngày thứ Mông Đăng nai nịt vào soái tướng, xin binh ra đánh. Chương Hàng phát cho năm trăm binh mã. Mông Đăng ra trận, xông tới dinh Tề khiêu chiến, binh Tề vào báo. Viên Đạt lật đật nai nịt lên ngựa phát pháo ra dinh, xông tới trận. Lúc ấy Mông Đăng ngồi trên ngựa ngó thấy binh Tề xông ra một viên đại tướng giống như một vị thần thần, tay cầm búa, mặt xanh, râu đỏ, hình dung hung ác, tướng mạo dữ dằn, giống như Hổn thế ma vương lâm phạm, chẳng khác linh thần xuống thế, bèn nạt lớn rằng: "Bớ Viên giả long, có ta là Mông tướng quân chờ đây đã lâu".

Viên Đạt nghe nói ngược mặt xem thấy một viên tướng Tàn, đội mũ hổ đầu, mặc giáp kim tiêu, ngồi ngựa hồng sa, tay cầm đại đao, ở trước trận diễu võ giương oai, thì cười mà nói rằng: "Tàn cầu, mi có oai danh gì? Sao không xuống ngựa đầu phút cho rồi, còn đợi chừng nào nữa?" Mông Đăng nổi giận nạt rằng: "Thất phu, miù chạy đâu". Nói rồi nhắm ngay đầu Viên Đạt chém xuống.

Viên Đạt dùng búa đỡ hất cây đao, làm cho hổ đầu tay xé tét. Mông Đăng nghĩ thầm rằng: "Thằng thất phu này, rất mạnh bạo, quả danh bất hư truyền".

Viên Đạt cho luôn một búa nữa, Mông Đăng thấy búa xuống rất nặng nề, thì ráng hết sức bình sanh, hai tay hươi đao lên đỡ, Viên Đạt chặt bồi một búa nữa, đỡ không nổi, té nhào xuống ngựa.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 7 - Trúng Bửu Kiếm, Viên Đạt Thác Oan

Nói về Viên Đạt chắt Mông Đăng luôn ba búa, té nhào xuống ngựa, binh Tần không dám ra giựt lấy thầy, ùn ùn nhắm bốn dinh chạy tuốt. Viên Đạt chẳng rượt theo, dừng ngựa lại kêu lớn rằng: "Tần binh chớ sợ, ông chẳng rượt đâu, bây hãy về báo với Nguyên soái bây, phải sai tướng giỏi ra trận, chớ sai đồ vô dụng ra làm cho nhục công ông chém".

Lúc ấy binh Tần không kể đến rượt cũng chẳng rượt, cứ cong lưng chạy dài như gió thổi mây tan, về đến bốn dinh bẩm cùng Nguyên soái. Chương Hàng nghe báo giận lắm, hỏi chúng tướng rằng: "Có ai dám ra trận mà bắt Viên Đạt, trả thù cho Mông tướng quân chẳng?" Nói dứt lời, thấy Vương Tiễn, Vương Bôn bước ra, ứng tiếng rằng: "Cha con tôi xin lãnh mạng".

Chương Hàng cả mừng, liền dạy hai cha con Vương Tiễn dẫn năm trăm binh, ra dinh đối địch. Cha con Vương Tiễn lãnh lệnh, đội mào, mặc giáp, kéo binh ra dinh.

Vương Bôn nói với Vương Tiễn rằng: "Đại nhân hãy dừng ngựa, ở đây lược trận, để cho con ra mà đánh nó". Nói rồi giục ngựa xông tới trước trận, xem thấy Viên Đạt quả nhiên hung ác, thì nạt lớn rằng: "Người có phải là Toàn sơn Viên Đạt đó chẳng?" Viên Đạt nghe hỏi, ngược mặt xem thấy một tướng thiếu niên anh hùng, bèn nạt lại rằng: "Mi đã biết tên ông, ngày nay khai sát giới, chẳng luận già trẻ, cũng chẳng siêu sanh, hãy thông tên cho rồi mà chịu chết".

Vương Bôn nổi giận, nạt rằng: "Viên Đạt, ngươi chớ nói phách, ta là tướng của Chương Nguyên soái, chức Tiêu hành quan tên Vương Bôn đây, hôm nay nếu không bắt sống được ngươi, mà trả thù cho Mông tướng quân, thề chẳng làm người".

Nói dứt lời hươi đao chém tới. Viên Đạt hươi búa đỡ ra rồi đánh đến mười hiệp, Vương Bôn khen thầm rằng: "Viên Đạt quả nhiên anh hùng xuất chúng, mạnh mẽ vô song". Viên Đạt cũng khen Vương Bôn tuổi trẻ tài cao, hai người đánh đến sáu chục hiệp, đánh chừng nào, Viên Đạt búa càng lẹ, ngựa càng mau.

Vương Bôn thấy Viên Đạt đánh chừng nào mạnh chừng nấy, thì nghĩ thầm rằng: "Thằng thất phu này quả nhiên võ nghệ cao cường, chi bằng ta dùng thế Huê đao đưa nó xuống ngựa rồi". Bèn ráng sức tinh thần đổi đao pháp, nạt rằng: "Viên Đạt, hôm nay ta chẳng chém đầu ngươi, thề chẳng về dinh".

Viên Đạt thấy Vương Bôn ráng sức tinh thần đổi đao pháp thì cười lớn rằng: "Vô danh tiểu tướng, mi có tài nghệ chi thì đem ra cho hết, nếu ta dung cho mi đánh vài hiệp nữa, thì chẳng xưng là Toàn sơn hảo hán". Hai người đánh luôn đến mười hiệp nữa. Viên Đạt vốn là tướng từng quen đánh giặc, tuy đã năm mươi, nhưng mà khí lực chưa suy, đánh với Vương Bôn hơn trăm hiệp, cũng không thấy Vương Bôn ra tài chi lạ hết.

Viên Đạt hai tay hươi búa, dùng thế nhắm ngay đầu Vương Bôn đánh xuống, và nạt lớn rằng: "Vương Bôn coi búa".

Vương Bôn thấy búa xuống rất nên mạnh bạo, liền ráng sức bình sanh mà chạy xót ngang, đỡ ra, hồ khẩu tay rúng động, Viên Đạt quày ngựa dùng cán búa nhắm ngay về bên hữu của Vương Bôn

mà vít hát lên, làm cho Vương Bôn té nhào xuống ngựa. Vương Tiễn xem thấy nói: "Không xong rồi".

Bèn lật đặt lấp tên bắn vãi, khi ấy Viên Đạt thấy Vương Bôn rớt xuống ngựa thì cả mừng giục ngựa hươi đao búa tới chém, xảy nghe tiếng cung bắn liền ngược mặt xem, thấy tên bay tới rất gần, giơ tay bắt lấy mũi tên, không dè Vương Tiễn có tài bắn liên châu tiễn, mũi thứ nhứt bắn rồi, mũi thứ nhì vừa đến, Viên Đạt bắt không kịp bị trúng nhằm kiếng hộ tâm, mặt mày thất sắc, chẳng dám xông tới, liền quày ngựa chạy trở về dinh.

Vương Tiễn chẳng rượt theo, cứu Vương Bôn đem về, bên kia Viên Đạt kéo binh về dinh, Lý Mục ra dinh nghinh tiếp, hỏi rằng: "Chẳng hay hơn huynh ngày nay ra trận thắng bại thế nào?" Viên Đạt bèn đem việc chém Mông Đằng vít Vương Bôn, rồi bị tên mà thuật lại một hồi. Lý Mục nói: "Như vậy thì oai phong của anh đã làm cho người Tần vỡ mặt rồi, để mai chúng ta ra một lượt, cả phá binh Tần mới xong".

Viên Đạt rất mừng, Lý Mục dạy bày tiệc cùng huynh trưởng khánh công. Đang ăn uống, Lý Mục hỏi: "Hôm nay tuy chém đặng tướng Tần song còn thua nó một mũi tên, đêm nay chỉ cho khỏi nó đến mà cướp dinh ta, vậy ta phải phòng bị trước thì mới xong.

Viên Đạt nói: "Hiện đệ phân rất phải, vậy đêm nay, hai ta mai phục ngoài dinh, chờ nó đến mà đánh một trận, cho rõ tài ta lợi hại." Tiệc rồi, hai người chia nhau dẫn binh mai phục hai bên dinh, chờ đến canh ba, quả thấy một đạo binh Tần, kéo đến cướp dinh, Viên Đạt, Lý Mục rất mừng, phát pháo đánh ra, phủ vây binh Tần, lúc đang đánh, thành linh sau dinh lửa dậy sáng trời, binh Tần vô số, ở sau dinh đánh tới, lại nghe pháo nổ vang rân, quân la hét dậy, binh Tần áp lại phủ vây bịt bùng.

Viên Đạt giận lắm, hươi búa qua lại đánh giết từng bưng, ngật vì binh Tần đông lắm, Viên Đạt, Lý Mục tuy có sức mạnh, song quả bất địch chúng, binh mã lần lần chết hết.

Lý Mục nói với Viên Đạt rằng: "Vậy ta bảo hộ quân binh, bỏ dinh đánh ra mới xong". Viên Đạt nói: "Phải. Vậy em đi trước, để anh ở sau ngăn cự binh nó". Rồi hai người phá vây đánh ra, binh Tần ở sau rượt theo, Viên Đạt xem thấy nổi giận, hét lên một tiếng, quày ngựa đánh thẳng vào đội binh Tần, hươi búa tới đâu, đầu rơi tới đó.

Vương Tiễn thấy vậy giận lắm, áp lại phủ vây, thương đâm đao chém, đánh đỡ nhận hàng. Viên Đạt chẳng sợ, đánh một hồi lâu, rồi giục ngựa xông vây mà ra, chẳng ai dám cự, như vào chỗ không người, bọn Vương Tiễn càng thêm giận rồi giục ngựa xông tới.

Viên Đạt nổi giận, quày ngựa đánh vào, rồi đánh ra, làm như vậy luôn đến ba lần. Vương Tiễn muốn dùng bửu kiếm, sợ e đêm hôm chẳng tiện, trở lại chém nhằm binh mình, còn đang suy tính, thì Viên Đạt đã đi xa rồi, phải thu binh trở về, đánh một trận ấy, binh Tần tuy cướp được dinh Tề, song bị chết rất nhiều.

Nói về Viên Đạt, Lý Mục bảo hộ binh Tề, chạy khỏi bảy dặm, rồi thu nhóm binh tàn lại, lúc ấy trời đã sáng. Viên Đạt giận hét lên như sấm, mà rằng: "Nếu ta chẳng đập phá binh Tần cho tan nát, thề chẳng làm người". Bèn truyền lệnh ba quân trở lại chỗ cũ đóng dinh.

Viên Đạt lên ngựa xông tới dinh Tần khiêu chiến, binh Tần vào báo. Chương Hàng nghe báo nói rằng: "Viên Đạt thiết mưu kế rất nhiều, vậy bọn soái phải ra mà đánh với nó mới xong". Bỗng thấy Vương Tiễn bước ra bẩm rằng: "Khi hôm tiểu tướng muốn dùng bửu kiếm mà giết nó, ngật vì đêm hôm tăm tối chẳng tiện, bữa nay Viên

Đạt lại đến khiêu chiến nữa, ấy là nó muốn đến mà nạp mình đó, xin cho tiểu tướng ra ngựa, đừng chém đầu thằng thất phu ấy cho rồi".

Chương Hàng rất mừng bèn cho đi. Vương Tiễn từ biệt Nguyên soái, dẫn binh ra trận, Viên Đạt nhìn biết là người bắn mình hôm qua, bèn nạt lớn rằng: "Mặt tướng kia, hãy xông lên đừng có lãnh một búa cho rồi".

Vương Tiễn nói: "Ta là Thủy Hoàng giá hạ làm quan Điện tây hầu, gia phong Chánh ấn tiên phong, ông đây họ Vương tên Tiễn, mi biết ông lợi hại mau xuống ngựa chịu trói cho rồi". Viên Đạt cười lớn rằng: "Té ra mi là Vương Tiễn đó sao? Nếu như mi xưng là hảo hán, thì hôm qua chớ dùng tên bắn lén ta, ông đây muốn kiếm cho đừng mi, một là trả thù tên bắn lén hôm qua, hai nữa vì cha con họ Tôn rửa oán".

Nói dứt lời hươi búa chém nhau, Vương Tiễn thấy búa xuống rất mạnh, hai tay cử bát xà mâu lên đỡ, hổ khẩu tay rung động, trong lòng nghĩ thầm rằng: "Thằng này thiệt là mạnh dữ".

Rồi đánh với Viên Đạt hơn mười hiệp, Vương Tiễn muốn dùng bửu kiếm, nên gượng đánh vài hiệp nữa, quày ngựa bỏ chạy. Viên Đạt kêu nói rằng: "Khi mới ra, coi bộ anh hùng như vậy, té ra ngựa chưa đỡ mồ hôi đã chạy dài". Nói rồi giục ngựa đuổi nà theo. Vương Tiễn rất mừng, miệng niệm thần chú, lấy bửu kiếm liệng lên, giây phút thấy vàng mây đỏ chỗ cây gươm, nhắm ngay đầu Viên Đạt bay lại, rồi Vương Tiễn kêu lớn rằng: "Viên Đạt, hãy coi gươm ta chém đầu mi".

Viên Đạt ngược mặt lên, ngó thấy một ngọn gươm, trên vàng mây bay xuống ngay đầu, thì kêu rằng: "Bớ thằng đạo nhỏ, mi nói là ta không biết chạy sao?" Nói dứt lời quày ngựa bỏ chạy, Vương Tiễn

cười ha hả rằng: "Viên Đạt, mi muốn chạy cho thoát khỏi, phải kiếm mẹ khác đầu thai mới được".

Liên niệm chú tức thì bửu kiếm rượt theo. Viên Đạt ngó lại thấy bửu kiếm cách đầu chẳng xa, lật đặt hươi búa lên đỡ, song đỡ sao cho lại nghe chặt một tiếng đầu rơi xuống ngựa. Viên Đạt sống đứng năm mươi bốn tuổi, người sau có làm thơ than rằng: Chiếm núi Toàn sơn đã rạng danh Oai phong lẫm liệt quỷ thần kinh. Cảm thương hào khí nay đầu mất, Ngọn cỏ dầu dầu khuất mộ linh.

Lúc ấy binh Tề thấy Viên Đạt nhào xuống ngựa, thì la lên, áp ra một lượt giựt dây, khiêng chạy về dinh, khi ấy có quân lược trận vào phi báo.

Lý Mục than dài một tiếng té xỉu xuống đài, tả hữu áp lại phò cứu, giây lâu định tỉnh, khóc nói rằng:

"Sóng lớn muôn ngàn anh qua khỏi được, không dè bị chìm nơi rạch nhỏ này, như vậy thì chẳng khiến em thương mà chết sao?". Kế binh Tề đem thầy Viên Đạt vào dinh. Lý Mục tay ôm thầy khóc ròng, mà kêu lớn rằng: "Huynh trưởng ôi! Anh hết lòng trung vì nước, mà muốn báo cừu cho tổ sư (là cha của thầy), ngày nay bị thác chôn này, thì em biết làm sao mà trả cái thù cho được".

Nói dứt lời khóc ròng lên, bèn dậy quân sắm quan quách Tẩn liệm, lại khiến tám viên phó tướng, đưa quan cữu về nước Tề, rồi ngồi một mình nơi trưởng nghĩ rằng: "Nay binh Tần đông thập bội binh ta, thiệt khó nổi trở đường, muốn rút binh trở về, lại e các nước chê cười, muốn cùng binh Tần, định quyết hơn thua, thì sợ bửu kiếm của Vương Tiễn rất lợi hại, muốn cự thì cự không lại, muốn lui thì khó nổi lui, trong lòng bối rối khó phân, mới sanh ra một kế: "Chi

bằng đêm nay ta phá dinh Tần, đặt vào thành, cùng vua nước Yên cố thủ Dịch châu, chờ cứu binh đến thì hay hơn".

Bàn tính xong rồi, truyền lệnh ba quân cơm nước no nê, sửa soạn cướp dinh. Nói về Vương Tiễn chém được Viên Đạt, đánh trống thắng trận kéo binh về dinh, quân vào phi báo. Chương Hàng dẫn chúng tướng ra dinh nghinh tiếp. Vương Tiễn xuống ngựa, hai người dặt tay vào trướng, Chương Hàng nói: "Chúc mừng cho Điện tây hầu, giết được Toàn Sơn Viên Đạt, tiếng vang thiên hạ, lập được công lao rất lớn".

Vương Tiễn kính nhường, đáp rằng: "Ấy cũng nhờ phước lớn của chúa ta, oai phong Nguyên soái". Rồi Chương Hàng bày tiệc ăn mừng, và sai người đến báo cho Thủy Hoàng hay.

Thủy Hoàng truyền với Nguyên soái, cùng Tiên Phong vào trướng. Hai người lãnh chỉ cho ngồi, nói rằng: "Vương huynh ngày nay chém được Viên Đạt, mà lập cái công lớn trót đời, quả nhân chẳng biết lấy chi kính tặng, nên cùng quân sư bày yến thưởng công". Vương Tiễn tạ ơn. Vua tâu vào tiệc ăn uống.

Thủy Hoàng truyền chỉ rằng: "Ngày nay ăn mừng công lớn, chúng tướng chớ câu nệ, hãy uống vui chovui". Còn đang ăn uống, Kim Tử Lăng thấy cây cờ nhỏ nơi trướng phía Tây, bị gió gãy lìa, bèn vội vàng lần tay đoán quẻ, đứng dậy tâu rằng: "Tôi mới đoán quẻ, đêm nay ắt có binh Tề đến cướp dinh ta".

Thủy Hoàng nói: "Phép Bát quái của tiên sinh rất đúng, ắt chẳng sai đâu, vậy Nguyên soái kíp ra dinh, bài trí cho sẵn". Chúng tướng nghe nói, đều tạ ơn lui ra, mà đến trướng Nguyên soái chờ lệnh. Chương Hàng lên trướng, nói với chúng tướng rằng: "Nước Tề, Lý Mục đồng quân ba quân cũng như Viên Đạt, chẳng phải tầm

thường, đêm nay đến cướp dinh ta, ắt có một trận đại chiến, chúng tướng phải ráng sức mới thành công được".

Liền rút một cây lệnh tiễn, sai Mông Điền, Triệu Cao mai phục trong dinh và đào một cái hầm, dự bị câu móc cho sẵn, lại sai Yên Dịch, Vương Bôn, dẫn một ngàn quân cung tên, mai phục hai bên dinh, chờ cho Lý Mục phá dinh trở ra, sẽ dùng tên bắn nó, chớ cho chạy thoát, bằng trái lệnh thì cứ theo quân pháp trị tội, lại sai Bạch Viên, Hồ Hoán, đem ba ngàn lính mai phục trong dinh, đặt vây binh Tề, và sai Vương Tiễn đem một ngàn binh đóng trước dinh, phòng giữ binh Yên tiếp ứng, và bốn mươi đại tướng ở nơi ngự dinh cùng với Quân sư bảo giá, sắp đặt xong xuôi, bỗng thân dẫn binh mai phục.

Ấy là: Dưới đất đào hầm chờ hổ báo, Trên trời bủa lưới bắt giao long. Bên kia Lý Mục rõ cơ mưu, chờ đến canh ba, lên dẫn binh Tề đến cách dinh Tàn chẳng xa, xem thấy trong dinh, đèn đuốc không có, chiêm trống chẳng canh, lòng rất mừng thầm, truyền lệnh chúng binh phát pháo đánh vào, bỗng nghe một tiếng vang rân, dường như trời tan đất lở, những binh Tề ở trước đều sa xuống hầm, lại nghe trong dinh Tàn, nổ lên một tiếng pháo, bốn phương đèn đuốc sáng tỏ ban ngày.

Triệu Cao, Mông Điền kéo binh bọc ngoài đánh vô, Chương Hàng ở trong đánh ra, Bạch Viên, Hồ Hoán hai bên đánh giáp lại, đao thương nhọn nhàn, chiêm trống vang rân, đánh nhau một trận rất hung, song binh Tàn nhiều hơn binh Tề gấp mười.

Lúc ấy binh Tề lòng đã rối loạn, ai lo mạng nấy, kiếm đường thoát thân, lòng đã loạn càng thêm bối rối, bị binh Tàn giết như cắt dưa, chặt chuối, nghe tiếng than khóc rền trời. Còn Lý Mục thì dẫn vài mươi gia tướng, tả xung hữu đột, đánh ra không khỏi, xem thấy bốn

phía đều là tướng giặc, tay cầm binh khí, người nào cũng đều hăm hở hung hăng, vây như tang môn, dữ tợn bạch hổ, không đường ra được, trong lòng hoảng kinh nói: "Không xong, phen này mạng ta hết rồi".

Bèn ngược mặt ngó qua Lâm Tri kêu lớn rằng: "Bệ hạ ơi! Đêm nay tôi quyết liều chết, mà đền ơn cho nước!" Lại kêu chúng tướng nói rằng: "Chúng ngươi hãy theo ta đánh giải vây mà ra".

Nói rồi hươi cặp roi đánh nhau, xem thấy bốn phía khí lên nghi ngút, tám hướng khói lửa mịt mù, chân ngựa nhộn nhàng, đao kiếm xằng văng, lớp thì roi đánh, lớp thì thương đâm, đao chém, búa chặt chết thối dồi dục. Ấy là: Đánh Bắc dẹp Nam vì nhà nước, Chúng quân lo sợ mãi can qua. Dẫu như lấy được nhiều thành quách, Nỡ khiến ngựa người máu chảy sa.

Nguyên tài Lý Mục chẳng phải tầm thường, mười phần mạnh mẽ, roi đánh Hồ Hoán, ngựa rượt Vương Bôn, thương đâm Bạch Viên, tên bắn Triệu Cao, một mình đánh đỡ bốn phía từng bùng, gần thoát khỏi trùng vây, xảy đâu âm vân mù mịt, hiện ra một viên đại tướng, mặt xanh râu đỏ, kim giáp kim khôi, tay cầm búa gia cang, kêu lớn rằng: "Hiền đệ, có nhìn được anh chăng? Anh ở đây chờ em đã lâu, ngày nay đến ngày em phải quy thiên? Hãy theo anh mà về trời cho chóng".

Lý Mục nghe nói, ngược mặt xem thấy, nhìn biết là Toàn Sơn Viên Đại, bèn kêu lớn rằng: "Nhân huynh hãy chờ em một chút". Lúc ấy nơi mình Lý Mục đã bị vài vết thương, liệu bề ra khỏi vòng vây được, thì tánh mạng cũng không còn, nếu để người Tần bắt được, thì há chẳng mất oai danh ngày trước đi sao? Ngẫm nghĩ rồi, rút gươm cắt cổ mà thác, vốn Lý Mục đến chỗ này mạng phải về trời, cắt một cái đầu rơi xuống đất, thân chết còn ngồi trên ngựa, rồi con

ngựa ấy chở thầy chủ nhân chạy tuốt ra ngoài vòng vây, binh Tần lấp tên áp bắn vãi ra, giây phút người và ngựa cả mình đầy những tên, Vương Tiễn đốc binh rượt theo, đằng lấy thủ cấp, đến lúc rượt tới gần, thì thấy trên cổ không có đầu, Vương Tiễn lấy làm hồ nghi, sai người đi bốn phía kiếm tìm, khắp nơi chẳng thấy, bèn báo cùng Chương Hàng, Chương Hàng cũng không biết làm sao, rồi thu binh, đốt những thầy chết trong dinh.

(Nguyên vì Lý Mục thấy Viên Đạt đến kêu mình, liền tự vẫn mà thác, thầy ngồi trên ngựa, đầu rơi xuống đất. Lúc ấy có tên gia tướng trung nghĩa, lấy áo chiến bào, gói thủ cấp Lý Mục, mà đem về, vì hồn Lý Mục anh linh chẳng chịu đem đầu treo nơi dinh Tần, cho nên ám trợ gia tướng, trốn ra khỏi trùng vây, chạy về Lâm Tri báo tin).

Nói về quân thám thính bên Yên Châu, thám nghe rõ ràng, về báo cùng Khuất Sảng hay, làm cho Khuất Sảng chân run lập cập, cả mình phát lạnh, nói: "Ta tưởng lại Viên Đạt, Lý Mục, là tướng lão thành, đồng quán tam quân nay đều thác nơi tay người Tần, rất nên thương tiếc".

Liền tả bốn chương, sai người vào triều dâng lên. Chiêu Vương xem thấy bốn chương hãi kinh té ngựa trên ghế, tả hữu lật đặt cứu tỉnh, khóc rống lên nói rằng: "Hai vị Hộ quốc công, thừa nay không người địch thủ oai rúng các nước, nay đều thác nơi tay Tần, thì ắt giang sơn trăm chẳng còn". Nói rồi khóc oà như mưa.

Lúc ấy có quan thượng đại phu tên Trầm Tường, vội vàng tâu rằng: "Người đã thác thì không sống được, xin chúa công hãy bớt lòng thương xót, đừng lo toan việc nước. Nay binh Tề đã thua rồi, thì nước ta không có cứu binh, lòng quân kinh sợ, e binh Tần ra sức đánh phá thành trì, ắt là phải khốn, xin bệ hạ mau lên thành,

một là binh tướng bớt lòng lo sợ, hai nữa làm cho dấy nức lòng dân, hãy chờ Tôn tướng quân, cùng Nam quận vương đến đây thì lui được binh Tần".

Chiêu Vương nghe Trầm Tử Lặc có lý, thì lật đặt truyền lệnh gát xe, bốn thân lên thành ngăn giữ, Khuất Sảng tiếp rước lên thành qua ngày thứ, quả nhiên binh Tần áp ra bốn phía hãm thành, Chiêu Vương cùng Khuất Sảng hết sức giữ gìn, binh Tần bắt thang trèo lên, trên thành tên bắn đá lặn, binh Tần lên không được, đánh luôn hai ngày hai đêm, mà phá thành không nổi.

(Nguyên Dịch Châu này, là chỗ để đô nước Yên cho nên thành hào bền chắc, vả lại trên thành đánh xuống rất tiện cho nên binh Tần trở lại bị thương tích rất nhiều).

Chương Hàng không biết làm sao, bèn vây chặt bốn phía thành, nước chảy đặng thông. Còn Chiêu Vương luôn cả đêm ngày đều ở trên thành, tuần do gìn giữ chẳng dám nghỉ ngơi, mỗi đêm mỗi đốt nhan cầu khẩn vái trời đất xin cho Tôn Tẫn xuống núi giải vây. Nói về núi Thiên Thai, Tôn Tẫn lão tổ đang ngồi trên bồ đoàn, trong lòng hồi hộp xót xa, bèn lần tay đoán quẻ, biết rõ nguồn cơn, hai hàng nước mắt nhỏ sa, kêu lớn rằng: "Môn đồ ơi! Khá thương người anh hùng cái thế, hôm nay phải chết nơi bửu kiếm, ta lấy mắt ngó mà không cứu người đặng, khá thương người theo ta uống thuốc tiên, ngộ là bỏ chốn hồng trần, kiếm nơi danh sơn thắng địa (núi lớn đất tốt), tu luyện tâm tánh, thì cũng thành bậc địa tiên, không dè người tham luyến ngôi cao mà chẳng bỏ được hai chữ danh lợi, đến phải thác nơi sa trường, tuy là mạng trời đã định, song cũng có sức người trở lòng trời được, có lẽ nào mà chẳng khỏi đại nạn".

Lúc ấy Lý Tòng cùng với Thanh Phong, Minh Nguyệt, đứng hầu một bên, thấy lão tổ không có chi mà khóc và nói một mình thì lấy

làm hồ nghi, nghĩ thầm rằng:

"Có khi lão đạo sĩ này mắc bệnh điên chẳng?". Lý Tòng vội vàng bước tới thưa rằng:

"Chẳng hay lão sư có chi bi lụy như thế?". Tôn Tẩn nói: "Sư huynh của mi chết rồi, bảo ta đừng khóc sao được". Lý Tòng nghe nói trong lòng mờ mịt không rõ, bèn hỏi rằng: "Chẳng hay sư huynh của tôi là ai, vì làm sao mà chết?". Tôn Tẩn nói: "Đại sư huynh của mi, là Viên Đạt đó".

Lý Tòng nói: "Tôi có nghe người thuật chuyện, Viên Đạt sức mạnh muôn người, chẳng ai dám cự, hễ làm tướng dấy binh đánh nước lớn, thì nước lớn phải đầu hàng, có đánh nước nhỏ, thì nước nhỏ phải nhường ngôi, có ai dám cự chống, bây giờ đang làm quan nước Tề, phong đến tước công, vì làm sao mà chết, nơi tay người nào?".

Tôn Tẩn nói: "Chết nơi tay tướng Tần là Vương Tiễn, nguyên vì Yên Chiêu vương sai cháu là Tôn Yên, phá vây qua Lâm Tri cầu cứu, Lý Mục cùng sư huynh mi, đồng lãnh binh Tề đến Yên Châu giải vây, bởi vậy nên mới chết nơi tay người Tần, bây giờ binh Tần lại phá thành Dịch Châu rất gấp, vậy để ta ra núi, đặt phục giúp cho nước Yên một chút".

Nói rồi chống gậy ra cửa Thiên Thai ngó xuống Dịch Châu, miệng niệm thần chú, lấy cây hạnh huỳnh kỳ chỉ luôn ba cái, tức thì nơi thành Dịch Châu tuyết xuống mù mịt, ba ngày mới có mặt trời. Lúc ấy tuyết tan, thành trơn như mỡ. Tôn Tẩn làm phép xong rồi, bèn trở vào động, xảy đâu một luồng gió thổi qua. Tôn Tẩn nhượng cho đầu gió qua khỏi, tiếp đuôi gió mà nghe, thì nói:

"Không xong, mau mau vào động, đại họa tới rồi". Lý Tòng nghe nói chẳng rõ cơ chi, lật đặt phò Tôn Tấn vào động.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 8 - Chỉ Đường Mê, Mao Toại Phá Mây,

Nói về Tôn Tẫn làm một trận tuyết lớn vừa xong, xảy thấy luồng gió thổi qua, thì nói đại họa đến rồi, mau mau trở vào động, liền dạy tiểu đồng khóa cửa động lại, rồi hóa phép niệm phong cửa động. Lý Tòng thấy thầy lật đật trở vào, mặt mày thất sắc, bèn nói rằng: "Chẳng hay có việc chi mà thầy kinh sợ, phải đóng cửa động như vậy?".

Tôn Tẫn nghe hỏi, than dài một tiếng nói rằng: "Đệ tử không rõ: Vì nước Tần đang đánh phá Dịch Châu, Tôn Yên đến nước Tề cầu cứu, thì nó biết Viên Đạt, Lý Mục không phải là người đối thủ của Vương Tiễn, nên trước mặt vua Tương Vương năn nỉ muốn đến ra mắt thầy, nhân vì lúc thầy từ biệt về núi, thì có để lại một phong thơ cho quốc sư là Bốc Thương, vả chẳng va là người hiền lương, ai ai cũng đều cung kính, lúc nọ thầy có ý muốn độ cho va về cõi tiên, nên để phong thơ lại, ngày sau va tỉnh ngộ, tới đây mà tìm ta, không dè tình cờ gặp việc như vậy, mà trở lại mắc lấy họa căn, nay Bốc Thương cùng Tôn Yên đến núi Thiên Thai, đốc thỉnh thầy xuống núi, song thầy tưởng đến cái cừu cha anh, và thù của thầy trò, thì lẽ đâu không trả đặng, nguyên Vương Tiễn vốn là cừu thiên ứng người lồi thanh phổ hóa thiên tôn giáng thế, học trò của Hải Triều thánh nhơn ở nước Ảo Ly, động Vân Quang, vả lại nó vâng chỉ Ngọc đế, và phạt điệt, phò tá Thủy Hoàng gồm sáu nước, mà nay nước Yên khí số hết rồi, dầu có tài phép hơn trời đi nữa, cũng không cứu đặng.

Nếu cho Tôn Yên vào thì ắt bị nó khóc lóc năn nỉ, làm cho ta phải quyến luyến xiêu lòng, bỏ núi xuống chốn hồng trần, mà khai sát giới, ắt là tai họa chẳng nhỏ, nên phải niêm phong cửa động, lánh cơn tai nạn". Lý Tòng nói: "Nếu mà bọn nó tới đây thì có lẽ nào kiếm không đặt cửa động, như kiếm đặt ở ngoài gỗ cửa om sòm, thì mình làm sao mà không mở".

Tôn Tẫn nói: "Thầy đã ra phép dùng mây trắng che bít cửa động bọn nó biết đâu mà tìm đặt". Lý Tòng nghe rồi, miệng tuy chẳng nói, trong lòng nghĩ thầm rằng: "Rất chướng cho lão đạo sĩ này, cái cừu của cha anh, cùng học trò, mà chẳng trả, trở lại khoe khoang lỗ miệng dọa người, ngày thường làm việc chi thì không làm cứ khoe rằng: "Có tài hay lên trời đổi mặt nguyệt, hôm nay sánh với một tên tướng Tàn là Vương Tiễn mà khiếp sợ, chẳng dám xuống đánh, thôi ta chẳng nghe theo lão, hễ có người đến gõ cửa thì mở ra cho hắn vào, coi thử lão làm sao cho biết".

Nghĩ rồi bèn bước xuống Tam Thanh điện đi tuốt. Nói về núi Thanh Bạch, động Nhàn Am, có vị chơn nhơn, họ Mao tên Toại, sanh ra hình dung ngũ đoản (là tay ngắn, chân lùn, mình cụt, cổ thấp, đầu nhỏ) tướng đi như ngỗng, chân bước như vệt, mắt vàng, mày đỏ, tánh tình khôn khéo, tay chân nhanh lẹ, nguyên đời xuân thu đắc đạo thành tiên, thường chơi bời kết thân với Mạnh thường quân là Điền Văn, bảo hộ Mạnh thường quân ba phen qua nước Sở, trộm áo hồ cừu, cứu Mạnh thường quân, và lại nơi ải Kê Minh, giả tiếng gà, gạt mở cửa ải làm cho Mạnh thường quân ra khỏi cửa ải rồi, bỏ hồng trần, lên núi tu tiên, đến sau tới núi Thiên Thai kết làm anh em với Tôn Tẫn, lúc họ Bàng Quyên dùng đinh đầu đầu thất tiễn thơ làm hại Tôn Tẫn, cũng nhờ va cướp lấy hình nhân bằng cỏ, cứu khỏi Tôn Bá Linh (là tên chữ Tôn Tẫn), đến sau Nhạc Nghị đầu Yên,

đem binh đánh Tề, Huỳnh Bá Dương xuống núi, lập ra cái trận kêu là Âm Hồn trận, cũng nhờ có va cứu Tôn Tẫn.

Ngày kia ở trong động Nhàn Âm, đọc sách xong rồi, chẳng có việc chi, xảy nhờ đến núi Thiên Thai, bèn dạy tiểu đồng mở cửa động, mình cỡi trên mây nhắm núi Thiên Thai thẳng tới, đến trước núi, bay xuống, xem thấy cửa động mây trắng phủ che, thì nghĩ thầm rằng: "Tam ca ngày nay không có ở trong động chẳng biết đi đến động nào, vậy ta tới động khác rồi sẽ trở lại".

Bèn cỡi mây đi tuốt. Nói về Bốc Thương của Tôn Yên, dẫn vài mươi gia tướng, ra khỏi Đông môn, nhắm phía sau thẳng tới, đi luôn bảy ngày vào quán nghỉ ngơi.

Bốc Thương bèn lấy thơ Tôn Tẫn để lại, giở ra xem thấy có đề ít hàng chữ nhỏ như vậy: Muốn tới núi Thiên Thai, Phía Động năm trăm dặm, Giai cảnh thiết tên làng, Qua Tây Bắc thăm thẳm, Đi luôn đôi ba ngày, Thấy rừng tòng như cặm, Khỏi rừng có cái cầu, Qua cầu tua vịn nắm, Gặp cội phải trở quanh, Đường Thiên Thai xa lắm. Bốc Thương cùng Tôn Yên xem thấy rất mừng, bèn kêu tên quân đến hỏi rằng:

"Chẳng hay gần đây chỗ nào, kêu là làng Giai cảnh chẳng?". Tên quân bẩm rằng:

"Cách đây sáu chục dặm kêu là Giai cảnh thôn, thuộc về Đông Tề ta cai trị, nơi ấy sơn minh thủy tú, xem chơi vui lắm, tướng gia cùng tướng quân tới đó dạo chơi, phong cảnh rất đẹp, hôm nay trời đã tối rồi, không đi được, để mai tôi sẽ dẫn đường cho tướng gia đi". Bốc Thương nói: "Thôi ta chẳng cần mi dẫn đường làm chi, bọn ta đến đó, không phải du ngoạn đâu, tới nơi đó, rồi lên núi Thiên Thai".

Tên quân nghe nói thì không biết núi Thiên Thai ở chỗ nào, cũng chẳng dám chỉ bày, bèn trở xuống dọn bàn rượu cơm khoản đãi, hai người ăn uống xong rồi, ngủ nơi quán một đêm qua ngày thứ ra đi, cứ theo đường tên quân chỉ, đi nửa ngày, vừa đến Giai cảnh thôn, quả nhiên phong cảnh đẹp đẽ, hai người không lòng xem chơi, tìm nhà vào nghỉ, cho ngựa ăn uống, rồi coi theo trong thư mà đi, ngày đêm dong ruổi bỗng thấy hòn núi tòng rậm sum suê, hai người dẫn gia tướng đi ngang qua núi ấy, quả nhiên u nhã, thiết khiến cho người vui vẻ tấm lòng, dường như đi sông biển, tiếng sóng vang tai, đi hơn nửa ngày, qua vừa khỏi núi, xem thấy núi cao vọi vọi, đứng sững giữa trời, khắp núi cỏ cây chẳng có lá úa nhành khô, gió thổi phát qua, tiếng suối cùng tiếng cây reo như giọng đàn cầm ăn nhịp.

Bốc Thương xuống ngựa ngồi trên hòn đá. Tôn Yên cũng bước xuống ngựa. Bốc Thương nói: "Từ xưa kẻ ở ẩn, thì nương mình nơi chốn núi non, tuy quý đến bậc Vương hầu, giàu có bốn biển, cũng không dòi chí, ta thấy chỗ này rất nên vui vẻ, khiến cho lòng ta ái mộ, nghĩ lại trong cuộc công danh, thiết chẳng xiết nỗi nhọc nhằn".

Tôn Yên hỏi rằng: "Chẳng hay chỗ nào cách núi Thiên Thai, còn xa hay gần". Bốc Thương cười rằng: "Tướng quân, ta đâu biết được, ta cũng chưa từng đi đến". Tôn Yên nói: "Nếu vậy thì ta chẳng nên ở đây, mà cho trễ nãi ngày giờ, hãy lên núi Thiên Thai là việc cần kíp".

Bốc Thương bèn lên ngựa ra đi, chưaặng vài dặm, xem thấy một cây cầu đá lớn, qua khỏi cầu thì thấy một khoảng đất trống cây tùng vô số, chim kêu thanh thót, chẳng thấy dạng người, qua vừa khỏi rừng, có một cái khe nhỏ, trước mặt núi non chất ngất, chẳng thấy tiểu phu, rồi coi trong thư mà đi, giây lâu gặp cây cối, đi quanh theo đường tắt, lần lần mặt trời đã chen lặn, non núi chập chùng,

gió thổi tiếng nghe như rờn ngấm cộp rỗng, may vì dưới cây, bóng trắng rọi sáng, xem thấy đường đi chúng nhân chẳng dám nghỉ ngơi, cứ việc đi hoài.

Lúc ấy trời vừa hừng sáng, ngược mặt xem thấy một tòa núi cao lớn, bốn mùa bông hoa chẳng rụng, hạc kêu, vượn hú, rờn ngấm cộp ré. Thật là: Tùng xanh liễu tía che trời nắng, Cây gấm hoa thơm ửng dạng mây. Chúng nhân lên núi dạo xem phong cảnh, xảy thấy một tấm bia đá, đứng sừng như vách, có khắc ba chữ Thiên Thai sơn, ai ai cũng đều vui mừng, la: "Tới rồi, tới rồi".

Tôn Yên nói với Bốc Thương rằng: "Chúng ta hãy xuống ngựa, kiểm tìm cửa động". Rồi chúng nhân phò Bốc Thương đi bộ lên núi, kiểm một hồi lâu, xem thấy khí mù nghi ngút, chẳng có động phủ, Tôn Yên nói với Bốc Thương rằng: "Ông có thấy động Thiên Thai chẳng?" Bốc Thương nói: "Tôi không thấy, song tưởng lại chỗ này đã kêu là Thiên Thai sơn, thì ắt có Thiên Thai động tướng quân chớ nên nóng nảy, vậy bọn ta ra sức tìm kiếm".

Nói rồi bèn dẫn chúng nhân đi khắp một vòng nữa, cũng không thấy cửa động. Bốc Thương vốn là người tuổi lớn, tuy co gia đình vịn đỡ, song đi giáp một vòng, mệt thở hào hển, cứ nói: "Lạ kỳ, lạ kỳ núi đã tới rồi, làm sao không thấy cửa động". Tôn Yên thấy Bốc Thương mệt, đã thở dốc, thì nói rằng: "Lão quốc khanh, hãy tạm ngồi đây mà nghỉ, để tôi chia nhau tìm kiếm, có khi đi chung một tốp không đọc kỹ lưỡng chẳng?".

Bốc Thương nói: "Tướng quân phân rất phải". Rồi Tôn Yên cùng chúng nhân, chia nhau bốn phía kiểm tìm, giây phút chúng nhân đều tựu về chỗ cũ, nói rằng: "Nguyên núi này bốn phía, đều là đường xuống dưới chân núi, chớ không thấy chỗ nào có hang hốc chi cả, tuy rằng cao lớn mặc dầu, song núi đứng sừng, chúng tôi bắt từ trên

chót mà kiếm tới dưới chân, rồi bắt từ dưới chân mà kiếm lên chót, cũng chẳng thấy cửa động, đến nổi một cái hang lớn cũng không có".

Lúc ấy Tôn Yên lòng như dao cắt, chẳng xiết lo phiền, bỗng nghe Ban Báo nói: "Phải rồi a, có khi núi Thiên Thai khác, còn động Thiên Thai khác nữa chẳng, chớ không phải ở chung một chỗ". Bốc Thương nghe nói cười rằng: "Có lẽ đâu vậy, trong thư nói rõ ràng, hễ đến núi Thiên Thai thì là động Thiên thai đó, đâu có ở riêng một chỗ khác".

Tôn Yên nạt Ban Báo rằng: "Mi chớ nói xàm, tam thúc ta để thư lại cho Lão quốc khanh, có lẽ nào đi nói dối sao". Còn đang chuyện vãn, cãi lầy om sòm, bỗng nghe tiếng trâu rống, chúng nhân đều sửng sốt.

Bốc Thương nói: "Vậy chớ không phải tiếng trâu rống đó sao? Chắc là trâu của tam thúc người đó, vậy chúng bây hãy đi kiếm một vòng nữa". Chúng nhân vâng lệnh ra đi, giây lâu trở lại nói: "Trâu ở đâu không thấy hình dạng chi hết". Nói dứt lời thì nghe trâu kêu luôn hai tiếng nữa, Bốc Thương nói:

"Quả thiệt là tiếng trâu Bàn đốc Thanh ngưu chẳng sai". Tôn Yên nói: "Đã có tiếng Thanh ngưu kêu, thì có khi cửa động ở gần đây, làm sao mà tìm kiếm không được". Bốc Thương ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói rằng: "Hễ là tiếng kêu trong núi nghe lớn mà lại xa, chúng ta chẳng cần đi bậy làm chi cho mệt, các người cứ pháp hiệu của tam thúc, mà kêu lớn thì trong ấy người nghe tiếng, ắt sai ra dắt chúng ta vào, cũng chưa biết chừng".

Tôn Yên nói: "Phải". rồi dạy chúng nhân kêu réo om sòm, tiếng vang dậy núi. Nói về Mao Toại, lúc nọ đi tới núi khác chơi rồi, trở lại

núi Thiên Thai, đang bay trên mây, xảy nghe tiếng người réo gọi đạo hiệu Tôn Tẫn liền ngó xuống xem thấy dưới núi, có một tốp người đi đường và vài mươi con ngựa, trên hòn đá ngồi một ông già, một người trẻ, ăn mặc đồ quan, trong lòng không rõ có chi, mới tính rằng: "Để ta xuống hỏi thử coi.

Bèn bay xuống đất, nhắm trong nhóm đông người mà đi vào. Lúc ấy có tên gia nhân, mắt lẹ, ngó thì nói rằng: "Chúng người, hãy coi đó mà coi, trong núi chạy ra một vật chi chi, rất lạ kỳ, có khi yêu tinh hay là ma quỷ gì đó chăng?".

Có người nói lại: "Vốn là người lùn, chớ không phải yêu quỷ đâu". Tôn Yên nghe nói quay đầu, quả thấy một người lùn, chạy lảng xảng mà đi lại, trong lòng rất mừng nói: "Có người đến đây, mình hỏi thăm đường đặng, chúng bây chớ làm cho người kinh sợ". Còn đang nói thì người ấy đã tới trước mặt, coi kỹ lại, té ra là một người ăn mặc đạo phục.

Cặp mắt lộ ra sáng tựa sao, Mình hơn ba thước kể bề cao. Áo xanh dày dặn dường mây chói, Râu tóc còn xanh mặt trắng phau. Lúc ấy Bốc Thương cùng Tôn Yên bước tới, xá nói rằng: "Chào đạo trưởng tới đây". Mao Toại cũng xá đáp lễ lại.

Bốc Thương hỏi rằng: "Chẳng hay đạo trưởng ở đâu mà đến đây vậy?" Mao Toại nói: "Vốn tôi trước ở núi này, đi ngang qua đây, vì muốn kiếm một người anh em bạn, đặng nói chuyện chơi, chẳng hay liệt vị ở đâu đến đây, có việc chi chăng? Vì làm sao mà kêu réo Tôn Bá Linh như vậy? Có khi ở trong núi, mắt người ấy chăng?" Bốc Thương nói: "Không phải, tôi là người nước Tề, làm quan Quốc Khanh, tên Bốc Thương, còn vị này là Hoàng thân nước Yên, cháu Thoại lảng quân, con của Chánh tổng nhưng Tôn Long, vốn là cháu của Quản văn tiên tử ở núi Thiên Thai, động Thiên Thai, vả chẳng

ông cha người, cùng với nước Tần giao binh, bị chết nơi tay Vương Tiễn, nay binh Tần đang vây thành Dịch Châu, cho nên người lãnh thơ vua nước Yên, qua Lâm Tri cầu cứu, và vâng mạng Yên Đơn côngchúa, đến núi Thiên Thai, thỉnh Quản văn tiên tử, nguyên vì mười năm trước, Quản văn tiên tử có để lại cho tôi một phong thơ, dặn rằng: "Ngày sau muốn lên núi Thiên Thai, thì giở cái thơ ấy ra, sẽ rõ đường đi, nay chúa tôi gởi cho một phong thơ, sai tôi cùng Tôn tướng quân ra đi, cứ theo phong thơ, đi liền chỗ này, thấy dưới núi có một tấm bia đá, khắc ba chữ Thiên Thai sơn, tìm kiếm hơn nửa ngày, chẳng thấy cửa động, nếu đạo trưởng biết xin ra ợn chỉ giùm, tôi sẽ trọng đáp".

Mao Toại nghe nói, trong lòng nghĩ thầm rằng: "Nguyên lại có cơ sự như vậy, lão cụt chân này, sợ cháu đến mà làm cho mất công, nên dùng mây trắng, phong niêm cửa động, làm cho nó kiếm tìm không được, song hễ là đúng con người, thì coi cha mẹ anh em là trọng, nếu người không chịu xuống núi báo thù, thì há chẳng để tiếng như muôn thuở".

Nghĩ rồi bèn đáp rằng: "Té ra liệt vị quý nhân muốn tới núi Thiên Thai, đặt cố thỉnh Tôn quản văn, vì tôi biết chỗ động Thiên Thai ấy, thôi để tôi chỉ giùm cho, song không nên nói với ai rằng tôi chỉ đường".

Chúng nhân cả mừng, nói: "Xin vâng theo lời đạo trưởng, song chẳng rõ đi theo đường nào tới được". Mao Toại lấy tay chỉ nói: "Đi vòng theo đường bên tả thì ngó thấy". Tôn Yên cười: "Chúng tôi đã qua lại nơi ấy năm sáu lần, mà không thấy động chi hết". Mao Toại cười nói: "Tôn tướng quân hãy y theo lời nói của tôi, tự nhiên kiếm được".

Tôn Yên chẳng biết làm sao, rồi dẫn kẻ tùng nhân, cứ theo đường Mao Toại chỉ, đi vừa ít bước, quay đầu lại không thấy Mao Toại, ai nấy thất kinh, nói với nhau rằng: "Người đạo nhân khi nãy, đi đâu mất rồi, không thấy nữa, có khi thần tiên đến chỉ đường cho ta chẳng?" (Nguyên Mao Toại dùng phép ẩn thân theo sau lưng mấy người đó vừa đi vừa niệm chú cho tan mây, cho trống cửa động).

Lúc bọn Tôn Yên đi đặng vài trăm bước, xảy thấy bên núi lộ ra một cái cửa động, trên cửa có treo một tấm biển, đề ba chữ Thiên Thai động, chúng nhơn xem thấy rất mừng. Thiệt là: Đi mòn giày sắt không tìm đặng, Xảy gặp thành linh chẳng tốn công. Tôn Yên liền bước tới mà kêu cửa.

Nói về trong động, Lý Tòng nghe có tiếng người kêu đạo hiệu thầy mình, thì rất mừng nói: "Quả nhiên người đã đến rồi, để ta coi lão đạo sĩ này chốn đâu cho khỏi". Chờ một hồi lâu, cũng nghe tiếng kêu réo om sòm, mà chẳng thấy gõ cửa, trong lòng nóng nảy nói rằng: "Có khi mấy người này đui hết chẳng, cái cửa động lớn như vậy, mà không gõ, cứ ở ngoài kêu réo làm chi".

Ý muốn mở cửa đi ra, lại e thầy quở trách, xảy nghe có tiếng gõ cửa, thì chẳng xiết nỗi mừng, bèn tuốt ra mở hoác cửa động. Tôn Yên xem thấy một người: Mình cao trượng sáu rất oai phong, Mắt lớn đầu beo khí khái hùng. Tướng mạnh thêm râu coi quá mạnh, Tiếng vang như tiếng đánh chuông đồng. Tôn Yên xem rồi, có ý khen thầ.

Lý Tòng hỏi rằng: "Chúng người ở đâu mà đến đây, có việc chi chẳng?" Tôn Yên bèn tỏ hết nguồn cơn. Lý Tòng nói: "Người là thế đệ đó sao? Vậy hãy ở đây chờ một chút, đặng tôi vào thông báo".

Nói rồi tuốt vào trong Tam thanh điện, bẩm rằng: "Ngoài cửa có Tôn Yên ở nước Yên, Bốc Thương ở nước Tề, xin vào ra mắt sự phụ". Tôn Tẫn nổi giận quở rằng: "Ai bảo mi làm khôn ra mà mở cửa". Lý Tòng nói: "Người đến kêu cửa, mà làm sao không mở cho đặng". Tôn Tẫn nói: "Thằng chết bầm, sao không đi xuống cho rồi".

Bèn đứng dậy chống gậy trầm hương, bước xuống điện, và dạy đồng nhi dọn bày hương án. Lúc ấy Tôn Yên cùng Bốc Thương vào động, còn Mao Toại cũng vào động, rồi tuốt lên Tam Thanh điện, Tôn Yên cùng Bốc Thương vào đến Thiên đài, xem thấy một người đạo nhân, trên điện bước xuống, mặt như trăng tròn, mắt sáng tựa sao, đội mũ tam sa, đi giày da cá, mặc áo bào xanh, cột dây đai vàng, thắt lưng cây Hạnh huỳnh kỳ, tay cầm gậy trầm hương.

Bốc Thương nhìn biết Tôn Tẫn, trong lòng rất mừng, ngó thấy Tôn Tẫn bước tới vài bước cúi đầu lạy rằng: "Chớ chi hay thánh chỉ Chúa thượng, cùng là thơ mẫu thân đến đây, thì phải ra nghinh tiếp, nay đến đây chậm xin cam tử tội". Nói rồi cúi đầu lạy bốn lạy, đứng dậy, tiếp lấy thánh chỉ, trở lên Tam thanh điện, để trên ghế giữa, rồi Bốc Thương cùng Tôn Yên, ra mắt Tôn Tẫn.

Tôn Tẫn một tay thì nắm Bốc Thương, một tay thì đỡ Tôn Yên đứng dậy, mời cả hai người ngồi, rồi xem kỹ Tôn Yên, ngó thấy mặt lộ sáng ngời, long cốt rất cao, biết là có phận mấy năm hoàng đế, vùng đến nhớ cha anh, bèn sa nước mắt dầm dề.

Tôn Yên quỳ xuống đất, khóc ròng Tôn Tẫn nói: "Cháu ôi, hãy bớt bi thương, đừng cố đem việc nước Yên thế nào, mà thuật lại cho chú rõ". Tôn Yên đem việc nước Yên thế nào, mà thuật lại cho chú rõ". Tôn Yên đem việc binh Tần phạm cỗi, thuật lại một hồi, Tôn Tẫn bèn quay lại Bốc Thương bái nói rằng: "Cũng vì tôi mà làm cho Lão

quốc khanh tuổi ngoài chín chục phải trèo non vượt suối đến chỗ núi hoang".

Bốc Thương nói: "Vâng mạng vua, lẽ phải như vậy, chớ không phải là nhân việc riêng mà đến đây, nay hoàng thượng sớm trông tới nhớ, dạy tôi đến cầu thỉnh Nam quận vương xuống núi, cho vua tôi gặp mặt". Tôn Tấn nói: "Cũng chẳng khó gì". Bèn bước lại ghé giờ thơ ra xem, thấy ngoài bao đề rằng:

"Thơ của Yên Đơn gửi cho Tôn Tấn xem tường". Tôn Tấn ngó thấy thì rơi lụy nói rằng: "Mẫu thân, xin thứ tội con trẻ bất hiếu". Bèn xé thơ ra coi, lúc chưa xem thì hầy còn khá, đến khi xem thấy thơ rồi, chẳng những sa nước mắt mà thôi, đến nỗi phải chết giấc, Tôn Yên xem thấy tình hình như vậy, lòng rất vui mừng, vì làm cho Tôn Tấn động lòng, chắc làm sao cũng phải xuống núi, bèn lật đặt bước lại đỡ, Tôn Tấn nước mắt như mưa.

Tôn Yên hỏi rằng: "Chẳng hay chú chịu đi hay không". Tôn Tấn nói: "Đi đâu bây giờ?". Tôn Yên nói: "Mời chú tới Dịch Châu, đặt giúp sức, bắt thằng Vương Tiễn trả thù cho cha, ông". Tôn Tấn nói: "Ta đi không được, phải chi ta đi được, thì có đâu mà chờ cháu đến đây, cái cừu giết cha anh, lẽ phải xuống núi mà trả thù, song nay ta vâng ngọc chỉ, sắc phong chức Tuần thiên đô úy sứ, vả lại Vương Tiễn chẳng phải là việc tư kỷ của nó, vốn nó vâng Diệp phật cùng sắc ngọc để gồm sáu nước, ông cha và chú mày số trời đã định, người phải thác nơi tay Vương Tiễn, thì làm sao mà trái trời, đi trả thù cái thù riêng cho được".

Tôn Yên cùng Bốc Thương nghe nói thất kinh, vội vã nói rằng: "Xin Nam quận vương mở lòng từ bi, xuống núi cứu mạng nhân dân, và cứu vua tôi hai nước". Tôn Tấn nói: "Nếu tôi xuống núi cũng phải chết, thì làm sao mà cứu được". Tôn Yên nói: "Nay chú không đi mà

tôi trở về Dịch Châu ví chẳng khác lên trời rất khó, mặt mũi nào trở lại, chi bằng chết phức chồn này cho rồi".

Nói dứt lời, xắn quần vén áo, vừa bước xuống thềm mà đập đầu, bỗng thấy sau lưng Tôn Tẫn, có người lên tiếng kêu rằng: "Không nên liều mình". Coi lại người ấy là Mao Toại.

(Nguyên va đứng sau lưng Tôn Tẫn, xem thấy thơ của Yên Đơn rõ ràng, mà Tôn Tẫn không chịu đi, thì trong lòng cả giận, lại thấy Tôn Yên khóc lóc, khẩn cầu hết sức, và muốn đập đầu mà chết, thì nín không được, nên phải hiện ra). Tôn Tẫn thấy Mao Toại, liền xoay mình ra mắt, hỏi rằng: "Hiện đệ đến bao giờ vậy?".

Mao Toại nói: "Tôi vừa mới đến đây, chẳng hay vị lão quan này là ai đó?". Tôn Tẫn nói: "Người nước Tề, làm chức Quân khanh tên Bốc Thương". Mao Toại nói: "Tôi biết mặt, song từ ngày cách biệt đến nay, hơn hai mươi năm cũng đã quên đi rồi".

Bốc Thương biết là Mao Toại, bèn tới làm lễ, đều tỏ lòng thương mến. Mao Toại lại hỏi rằng: "Chẳng hay vị nhỏ này là ai?". Tôn Tẫn nói:

"Cháu của tôi, tên Tôn Yên". Bèn kêu Tôn Yên lạy ra mắt Mao Toại. Mao Toại hỏi:

"Vậy chớ hai người này đến có việc chi cùng chăng?". Tôn Tẫn bèn tỏ hết sự tình. Mao Toại hỏi rằng: "Vậy chớ tam ca đi hay là không đi?". Tôn Tẫn nói: "Em lại dễ chẳng biết, Vương Tiễn là học trò của Hải Triều thánh hơn sao? Ta không phải là người đối thủ của nó đâu". Mao Toại cười rằng: "Tam ca, thôi chớ khiêm nhường, hễ con người mà không có cha mẹ anh em, thì có khác chi loài cầm

thú, nay anh không xuống núi trả cái thù ấy, thì há chẳng để tiếng xấu cho muôn đời sao?".

Tôn Tẫn nói: "Anh cũng đã biết rồi, song chẳng hay trí nghịch lòng trời được". Đang lúc chuyện văn, xảy nghe tiếng dưới thềm có tiếng nói: "Có lý nào đâu vậy!". Tôn Tẫn vội hỏi rằng: "Người ấy là ai?". Tôn Yên nói: "Tên gia tướng là Ban Báo đó?" Tôn Tẫn nói: "Dám cả gan cho thằng đầy tớ, mi nói giống chi vậy?" Ban Báo nói: "Chẳng phải là tôi dám cả gan, vì ông không chịu xuống trả thù cho thái thái lão gia, cùng đại lão gia, nhị lão gia, làm con người nở lòng như vậy, mà xưng rằng: Thần tiên gì?". Tôn Tẫn nạt rằng: "Thằng cẩu nô, sao mi dám trước mặt ta khi dễ ta lắm vậy?".

Liền hối đuổi nó ra cho rồi. Ban Báo giận hầm hầm, quày quả trở ra, vừa đi vừa nói: "Để ta ra đem lửa đốt động này, đừng coi người có ra cùng không ra cho biết". Bèn bẻ cành khô, chất lên cửa động, vừa muốn dùng kử đốt lên, Lý Tòng xem thấy rất mừng, lật đật chạy vào đại điện, nói: "Không xong rồi, thằng Ban Báo đi ra khi nãy, bây giờ ở ngoài cửa, đem lửa đốt động".

Tôn Tẫn nghe nói cười rằng: "Cả gan cho thằng thất phu, dám tới động ta mà làm điều vô lễ như vậy? Tôn Yên, hãy kêu nó vào đây". Tôn Yên bèn kêu Ban Báo trở vào, xem thấy Ban Báo hùng khí ngang ngang, đứng thẳng chẳng chịu quỳ.

Tôn Tẫn nạt rằng: "Ban Báo, mi đốt động ta, sao dám khi chủ vậy?" Ban Báo nói lớn rằng: "Như ông xuống mà trả thù thì tự nhiên có phận chủ tớ, nếu không xuống là người bất nghĩa, ai nhìn đến ông mà làm chi?" Mao Toại nói: "Người này nói tuy lỗ mãng song có nghĩa khí khá dùng, vậy anh xuống núi mới phải cho".

Tôn Tần nói: "Anh cũng muốn đi, duy sợ Hải Triều thánh nhơn, nếu có sai lầm, thì biết lấy ai mà cứu giúp". Mao Toại nói: "Anh chớ lo chi điều đó, nếu anh mà xuống, có khi khốn khó, tôi là Mao Toại đây, không cứu anh, thì ngày sau phải chết dưới mũi gươm đao".

Tôn Tần nói: "Mấy thuở được em có lòng tốt như vậy, thì ta lo gì". (Nguyên vì Tôn Tần muốn cho Mao Toại giúp mình, nên cố ý không chịu đi, để cho Mao Toại ép đi, đặng ngày sau Mao Toại phải giúp). Bèn dặn Lý Tòng thắng con thanh ngưu cho thầy xuống núi. Mao Toại nói: "Như vậy thì phải rồi". Bèn từ biệt về động.

Nói về Lý Tòng thắng thanh ngưu, và sắm đồ hành lý của mình rồi trở vào điện nói với thầy rằng: "Tôi xin đi theo cùng thầy, mà giúp đỡ tay chân". Tôn Tần gật đầu cho đi, rồi dặn dò đồng nhi gìn giữ động môn, bèn dắt chúng môn ra cửa động, làm phép chẳng đầy một khắc, đưa chúng nhơn đến cửa bên Đông thành Lâm Tri, quân binh vào phi báo.

Tương Vương hỏi gát xe đặng ra nghinh tiếp. Tôn Tần thấy dạng xa xa, liền lật đặt bước xuống thanh ngưu. Tôn Yên phò Tôn Tần đi bộ, bên kia Tương Vương thấy Tôn Tần, liền cũng xuống xe cúi mình nói rằng: "Á phụ cách biệt đã lâu, làm cho trầm thương nhớ khôn cùng". Tôn Tần vội vàng cúi lạy, Tương Vương đỡ dậy, rồi dắt tay vào cửa ngọc môn, thẳng tới đại điện.

Tôn Tần lại muốn làm lễ vua tôi, Tương Vương từ chối chẳng chịu bèn mời ngồi, nói rằng: "Ngày trước ngự đệ đến đây cầu cứu, trầm đã sai Viên Đạt, Lý Mục, qua Dịch Châu giải vây, đến nay chưa thấy tấu chương về, chẳng biết sự thể thế nào".

Tôn Tần sa nước mắt than rằng: "Hai người đều tử trận hết, mà báo ơn tri ngộ cho bề hạ". Tương Vương nghe nói nửa tin nửa nghi,

bổng có quan Huỳnh môn vào tâu rằng: "Bảo quốc công thác nơi trận, Hộ quốc công cướp dinh bỏ mình, nay quan quách đem về còn để ngoài thành". Tương Vương nghe tấu khóc rống lên, Tôn Tẫn khuyên giải mới thôi, liền hạ chỉ đòi con Viên Đạt là Viên Cang, con Lý Mục là Lý Huân, đều vào điện, mà nói chức cha.

Hai người tạ ơn lui ra. Tôn Yên quỳ xuống trước mặt Tương Vương tâu rằng: "Dịch Châu trông chờ cứu binh như cứu lửa, xin chúa thượng ra ơn, kíp phát cho một đạo binh mã đến cửa Dịch Châu".

Tương Vương nghe tâu, bèn hỏi Tôn Tẫn rằng: "Chẳng hay Á phụ đi đây, muốn dùng bao nhiêu người ngựa?" Tôn Tẫn nói: "Ba ngàn hơn mã đủ dùng, mà tôi xin chúa thượng cấp sai chúng tướng núi Toàn sơn, đặng đì với tôi". Tương Vương từ chịu, liền đòi chúng tướng vào điện. Chúng tướng vào lạy xưng hô xong rồi, ra mắt Tôn Tẫn.

Tương Vương truyền chỉ cho binh mã ty, tức tốc điểm chọn ba ngàn quân binh ròng, tới ngõ môn hầu chỉ. Rồi dạy bá quan tiệp cùng Á phụ tiến hành. Tôn Tẫn uống ba chung ngựa tửu, cúi đầu tạ ơn, rồi dắt Tôn Yên cùng chúng tướng Toàn sơn, lạy từ Tương Vương ra đi. Tương Vương dẫn văn võ quan viên, đưa ra khỏi cửa triều môn.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 9 - Nam Quận Vương Dấy Binh Đánh Giặc,

Nói về Tề Tương Vương dẫn bá quan đưa ra triều môn, Tôn Tấn tâu rằng: "Xin bệ hạ trở lại, sách có chữ rằng: Tổng quán thiên lý chúng tu nhứt biệt". (Nghĩa là đưa người ngàn dặm, thì phải biệt nhau). Tương vương nói: "Á phụ có đi hãy về cho chóng, kéo trăm đội trông". Nói rồi dạy quân quày xe trở lại.

Tôn Tấn thót lên thanh ngư, dẫn mười hai tên học trò, kéo ba ngàn binh ròng, ra khỏi Lâm Tri, nhắm Dịch Châu thẳng tới. Nói về Tần Thủy Hoàng ngày kia lên trướng, chúng tướng liền bái xong rồi, Thủy Hoàng hỏi rằng: "Quốc sư có kế chi phá được thành Yên Châu chăng?" Kim Tử Lăng tâu rằng: "Nước Yên không tướng, nên chẳng dám ra đánh, duy chỉ chờ binh của Tôn Yên cầu cứu, bây giờ Viên Đạt, Lý Mục chết rồi, thì vua tôi chúng nó thấy đều vỡ mật, nay ta chẳng đánh thì thôi, nét đánh ắt lấy thành dễ lắm".

Thủy Hoàng nghe tâu rất mừng, bèn truyền lệnh cho Vương Tiễn kéo binh đến thành giao chiến, phải lấy cho được tờ hàng biểu (lá cờ nước Yên xin hàng) nước Yên, mà đem về đây. Vương Tiễn lãnh mạng đề mâu lên ngựa kéo binh đến thành kêu lớn rằng:

"Bớ quân tuần thành hãy vào báo cùng Chiêu vương, mở cửa thành, dâng biểu quy hàng cho sớm, thì muôn việc đều xong, nếu mà chậm trễ đến lúc ta đánh phá thành, ăn năng sao kịp". Quân giữ thành chạy vào địch lầu phi báo. Chiêu Vương nghe báo thất kinh, nói: "Nay ta binh hèn tướng yếu, còn Tôn Yên cầu cứu cũng chưa

về, bất không tin tức, bây giờ đánh hay là giữ, hai lẽ khó phân, chi bằng nạp biểu xưng thần, thì quân dân khỏi đồ thán".

Khuất Sảng tâu rằng: "Nước ta mới thua một trận, há chịu khuất người sao?" Tuy binh Tần oai thế mạnh mẽ, song lương thảo còn được vài năm binh mã mười muôn, cũng đủ giữ thành, tôi liệu Tôn Yên cầu cứu, tối sớm đây ắt về, như có Tôn Tấn đến, thì phá Vương Tiễn chẳng khó chi, dẫu binh Tần bá vạn đi nữa, cũng chẳng lo gì, nếu chịu quy hàng, chẳng những thiên hạ chê cười mà thôi, tôi tiếc vì cơ nghiệp tổ tông sáng tạo nhọc nhằn, nay phải về tay người khác, như vậy thì há chẳng đau đớn lắm sao?" Chiêu Vương nói: "Lời Thừa tướng nói nghe rất phải, song bây giờ Vương Tiễn đang khiêu chiến, làm sao lui nó được?" Khuất Sảng nói: "Vậy phải treo tạc miễn chiếu bài,, còn trên thành gìn giữ nghiêm ngặt, đừng chờ cứu binh, kế ấy rất hay".

Chiêu Vương y theo lời tâu, truyền lệnh treo miễn chiếu bài, chẳng bao lâu quân vào báo nói: "Vương Tiễn đập bể miễn chiếu bài, còn đang ở ngoài kêu đánh". Chiêu Vương lật đặt truyền lệnh bốn phía cửa thành, thêm binh gìn giữ, và để cây, gỗ, đá, gạch cho nhiều, phòng giữ binh Tần hãm thành.

Nói về Yên Đơn công chúa đang ngồi trên Ngân an điện, nhớ đến cha con Đô úy, ba người liều mình vì nước, mà chết nơi sa trường thì lụy nhỏ tuôn rơi, đang lúc buồn rầu, bỗng thấy gia tướng hơ hải chạy vào, quỳ xuống bẩm rằng: "Ngày trước tiểu chủ qua Đông Tề, xin binh cứu viện, Tề Tương Vương sai bảo Quốc công, Hộ quốc công, hai vị lãnh binh đến phụ giúp, chẳng dè binh Tần đón đánh, hai quốc đều tử vong phi mạng, nay Vương Tiễn kéo binh đến đánh, đập bể miễn chiến bài, mười phần nguy cấp, nên tôi phải vào thông báo".

Công chúa nghe báo thất kinh, ngẫm nghĩ rằng: "Viên Đạt, Lý Mục xưng bá núi Toàn Sơn, anh hùng vô địch, vì làm sao mà chết nơi tay Tần tặc, nay Vương Tiễn lại đánh thành, không người cự địch, nếu có sơ thất, ắt là vua tôi phải mang lấy hại". Còn đang ngời than thở một mình, không kể chi tính được, bỗng thấy Tôn Thoại Hoa quỳ xuống bẩm rằng: "Hôm nay Vương Tiễn đánh thành rất gấp, ca ca cầu cứu chưa về, nếu binh Tần phá được thành trì, thì chẳng những cái cừu tổ phụ, không trả được mà thôi, lại làm cho trăm họ cả thành, phải mang tai họa, cháu tuy bất tài, xin ra ngựa bắt Vương Tiễn mà trả thù cho tổ phụ, cầu xin tổ mẫu nhận lời".

Công chúa nghe nói nạt lớn rằng: "Mi là con nít tuổi chẳng bao nhiêu, ăn chưa biết no đói, ngủ còn lặn lội không hay, vả lại mi là con gái, có tài cán chi bông nói phách". Tiểu thư cúi đầu bẩm rằng: "Xin tổ mẫu bớt lòng giận dữ, cháu ngày trước nhờ bà Thánh mẫu ở núi Lê Sơn dạy truyền võ nghệ, chẳng phải cháu dám khoe khoang, như luận theo việc đao mã, thì có sợ chi thằng thất phu Vương Tiễn, nay thành trì bị khốn, nước nhà nghiêng ngửa, cũng như lửa cháy lông mày, thì nóng tới mắt, cháu quyết ý ra thành lui giặc, nếu tổ mẫu chẳng cho, đến lúc thành trì bị phá rồi ngọc đá cháy tan, cũng không khỏichết, thì mạng này dầu sống cũng không ít gì".

Nói rồi rút gương đầm họng. Công chúa lật đặt cản lại nói rằng: "Cháu không nên lỗ mãng, để bà cho cháu đi". Thoại Hoa bỏ gương quỳ xuống, cúi đầu tạ ơn. Công chúa nói: "Cháu muốn ra trận, vậy hãy theo bà vào triều, tâu cùng thánh thượng, tuyển chọn một đạo binh ròng, rồi sẽ ra trận". Thoại Hoa nói: "Cháu chẳng dùng binh mã cho nhiều làm chi, có năm trăm gia tướng đủ rồi".

Công chúa dạy đánh trống nhóm tướng, tức thì nơi Ngân an điện, trống vang như sấm, giây phút chúng tướng mang giáp đội mũ, vào

điện đứng phân hai hàng châu chực.

Công chúa nói: "Sách có chữ rằng: "Dưỡng quân thiên nhật, dụng tại nhất triều (nghĩa là nuôi quân ngàn ngày, dùng quân một thuở.), ta nghĩ lại Thái lão gia, cùng nhị vị lão gia của chúng người, đều chết ời tay Tần tặc, thì họ Tôn ta hết trung đền nợ nước, thiệt rất thảm thương, hôm nay cô chúng người là Thoại Hoa, muốn cùng tổ phụ trả thù, vậy ta khuyên các người, khi ra trận nhớ ơn lão gia ngày thường nuôi dưỡng, mà hết lòng bảo hộ cô bây, chớ nên sơ thất, nếu đắc thắng về đây, ta sẽ trọng thưởng".

Chúng tướng đều rạp lên rằng: "Chúng tôi nguyện ra sức chết, bắt cho được Vương Tiễn, mà trả cái thù Thái lão gia". Lúc ấy tiểu thư trở vào Hường phòng nai nịt tề chỉnh lên điện lạy từ Tổ mẫu, cùng Mẫu thân đề đao lên ngựa, dẫn năm trăm gia tướng, ra khỏi phủ môn. Công chúa xem thấy tiểu thư oai dũng phi phàm, trong lòng có ý mừng thầm, liền vội vã gát xe vào triều, tâu cùng Chiêu Vương.

Chiêu Vương nói: "Chẳng dè tôn sanh nữ (là cháu gái kêu bằng cậu.) lại có tài năng như vậy. Vậy hãy dạy gát xe để trẫm cùng ngự muội lên địch lâu xem coi".

Nói về Vương Tiễn nghe tiếng pháo nổ, cửa thành mở hoác thì biết là tướng Yên ra trận, bèn lui ngựa vài bước, ngược mặt lên xem thấy hai cây cờ trắng, một đội binh phò một viên nữ tướng, mặt mày xinh tốt, lịch sự vô song, oai phong凛冽, dường như một vàng tuyết trắng sa xuống đất. Vương Tiễn xem rồi, nạt rằng: "Nữ tướng kia, hãy thông tên họ đã".

Bên kia tiểu thư nghe tiếng nạt hỏi, thì dừng ngựa lại xem, thấy trước mặt một viên đại tướng, ngựa đen, râu đen, mặt như lọ chảo,

thì biết là cừu hơn Vương Tiễn, bèn đáp rằng: "Ta là cháu Yên Sơn Đông phủ phò mã công, con gái Phó tổng binh, họ Tôn tên Thoại Hoa, thằng đen, mi có phải là Vương Tiễn chẳng? Mi giết tổ phụ ta ba mạng, cái cừu ấy chẳng đội chung trời".

Nói dứt lời, hai tay hươi đao chém sả, Vương Tiễn cử mâu lên đỡ; cười lớn tiếng rằng: "Cô nương hãy dừng tay lại, ta xem cô nương tuổi còn thơ ấu, diện mạo như thế, lẽ thì ở sâu màn thêu, tằm may cài tóc, sao đi lộ mặt chán chường, đem thân vàng ra mà chịu chết, há chẳng uổng lắm sao?" Tiểu thơ nghe nói mặt mày hổ thẹn, nạt rằng: "Tàn tặc, chớ nói bậy".

Liên giục ngựa lướt tới, nhắm ngay đầu Vương Tiễn chém xuống. Vương Tiễn hươi mâu đỡ khỏi, rồi đánh vù đến tám mươi hiệp, Thoại Hoa liệu bề dùng sức khó hơn, bèn chém bậy một đao, quày ngựa bỏ chạy, Vương Tiễn rượt nà theo, tiểu thơ quay đầu ngó thấy Vương Tiễn ở sau rượt tới, trong lòng rất mừng bèn dừng đao, vói trên tóc rút một cây trâm kê là Tú Huê trâm, để trên bàn tay, niệm thần chú, tức thì bửu bối bay bổng trên không, lớn như miệng chén, nhắm ngay đầu Vương Tiễn bay xuống, tiểu thơ nạt rằng: "Thằng đen, chớ ỷ tài mạnh, hãy coi bửu bối của ta".

Lúc ấy Vương Tiễn đang rượt theo, nghe tiếng kê nói, thì thất kinh, ngược mắt ngó thấy bửu bối, hào quang chói sáng, nhắm ngay đầu chém xuống, trở không kịp, bị bửu bối đánh nhằm vai, té nhào xuống ngựa, hôn mê bất tỉnh. Tiểu thơ thấy Vương Tiễn rớt xuống rất mừng, liền quày ngựa hươi đao tới chém.

Lúc ấy Vương Bôn lược trận, xem thấy nghĩa phụ mình bị té, lật đật dẫn tám tên phó tướng xông ra giựt thầy Vương Tiễn, mà đem về. Tiểu thơ giận lắm, hươi Tú lang đao giục ngựa ào huê, dẹp

đông, đánh tây, phá nam, giết bắc, binh Tần bốn phía vỡ tan, rồi rượt đến dinh Tần.

Chiêu Vương cùng Yên Đôn công chúa ở trên địch lầu, xem thấy rất mừng nói: "Ngự sinh nữ quả nhiên mạnh mẽ, thiệt là một đấng trượng phu con gái". Yên Đôn nói: "Nhờ phước chúa thượng, chớ chi nó đánh chết được Vương Tiễn, mới trả cái thù cha con Đô ụy". Nói về Thủy Hoàng đang cùng Kim Tử Lăng thương nghị phá thành, bỗng nghe quân báo nói: "Tiên hành quan ra trận, bị viên nữ tướng dùng bửu bối đánh nhào xuống ngựa, đã khiêng về dinh, mà tên nữ tướng ấy, rất nên lợi hại, đánh luôn tám viên phó tướng, đều thua, và phó tiên hành quan cự không nổi, bị một roi chạy dài, bây giờ đánh đến cửa dinh không ai dám cự, xin bệ hạ định".

Thủy Hoàng nghe báo mặt mày thất sắc ngơ ngẩn hồi lâu, Kim Tử Lăng hỏi rằng: "Có ai dám ra giặc chẳng?" Lúc ấy có một tướng, ứng tiếng xin đi, Kim Tử Lăng coi người ấy là phó tướng Lý Thuận thì nói: "Tướng quân có ra trận phải giữ gìn cẩn thận". Lý Thuận vâng lệnh, đề đao lên ngựa phát pháo ra dinh.

Thoại Hoa xem thấy một đội quân mã xông ra nạt lớn rằng: "Tướng kia hãy thông tên họ". Lý Thuận nói rằng: "Ta là phó tướng Lý Thuận, mi tài cán bao nhiêu mà dám ở trước dinh hung hăng như thế?" Tiểu thư nghe nói giận lắm, nạt rằng: "Tặc tướng, sức mi chẳng mấy lắm hơi, sao dám khi dễ cô nương lắm vậy?" Nói rồi hươi đao chém tới, Lý Thuận vội vàng rước đánh, đánh chưa mấy chap, thương đã lết bết, căng ngựa thoái lui, rồi bị Thoại Hoa cho một đao té nhào xuống ngựa, tiểu thư bèn dừng ngựa, dạy gia tướng kêu đánh.

Thủy Hoàng nghe báo nộ khí xung thiên, nói rằng: "Đứa con gái nhỏ, mà đánh không lại, vậy chớ nói bình phục sáu nước gì?" Tử

Lăng tâu rằng: "Xin bệ hạ giảm cơn thịnh nộ, vả chăng nữ tướng này, có tà thuật hại người, không ai đánh lại xin tạm treo miễn chiến bài chờ cho Tiên hành quan dấu thương lành mạnh, rồi sẽ toan mưu bắt nó, cũng chẳng muộn chi".

Thủy Hoàng túng phải nghe theo, đem miễn chiến bài treo lên cửa dinh. Tiểu thư xem thấy thâu binh về thành. Chiêu Vương cùng công chúa rất mừng, bày yến thưởng công, rồi tiểu thư cùng tổ mẫu về phủ.

Nói về Vương Tiễn bị cái Tú huê trâm của Thoại Hoa đánh nhằm vai nhào xuống ngựa, chúng tướng khiên về dinh, mê sảng chẳng biết chi hết, Thủy Hoàng lật đặt hối cởi giáp, coi nơi dấu thương lớn như miệng chén, sưng cao ba tấc, dấu thương rất nặng, Tử Lăng tâu rằng: "Chúa thượng chớ lo, lúc tôi xuống núi có đem theo một hườn linh đơn, có thể cứu đặng".

Thủy Hoàng rất mừng nói: "Nếu có linh đơn, thì hãy điều trị cho mau". Kim Tử Lăng dạy đem nước, hòa thuốc linh đơn, đặt nơi dấu thương, còn nửa hườn, thì cạy răng cho uống, giây phút tâm thần chuyển động, dấu thương lành như cũ, ngồi dậy ngó thấy Thủy Hoàng, cùng quân sư, nguyên soái, thì lật đặt quỳ lạy tạ ơn, Thủy Hoàng hỏi rằng: "Vì sao mà Tiên hành quan bị nữ tướng làm hại như vậy".

Vương Tiễn nói: "Con liễu đầu Thoại Hoa tuổi tuy còn nhỏ, mà đao mã tinh nhuần, lại có bửu bối rất nên lợi hại, lúc nọ tôi ơ hờ, cũng chẳng đề phòng, nên làm tay địch thủ". Nguyên soái nói: "Lúc Tiên hành quan bị thương, còn Vương Bôn bị roi thua chạy, con liễu đầu rất nên dữ tợn, đao chém Lý Thuận, đánh giết ba quân vỡ mật, nên phải treo miễn chiến bài, nó mới chịu kéo binh trở về".

Vương Tiễn nghe nói, giận lắm hét lên như sấm mà rằng: "Xin thánh thượng hãy mau truyền dẹp cái miến chiến bài, để cho tôi ra bắt con tiện tỳ liễu đầu, chặt làm muôn khúc, mới hết nư giận".

Thủy Hoàng nói: "Tướng quân trong mình mới mạnh, hãy an dưỡng tinh thần làm trọng". Rồi truyền bày tiệc, ăn mừng Tiên hành quan đang sống lại, vua tôi ăn uống đến khuya mới tan. Qua ngày thứ, Vương Tiễn từ biệt Thủy Hoàng, nai nịt hăn hoi, đề mâu lên ngựa, ra dinh kêu quân tuần thành nói rằng: "Chúng bây mau vào báo với Chiêu Vương, hãy sai liễu đầu Thoại Hoa ra mà chịu chết".

Quân nhân vào báo, Chiêu Vương nghe báo thất kinh, truyền đến phủ Yên Sơn Thỉnh Yên Đơn công chúa cùng Thoại Hoa đến đây, giây phút công chúa và tiểu thư đều đến Địch lâu lay ra mắt.

Lay ra mắt xong rồi, Chiêu Vương nói: "Hôm qua trẫm cùng ngự muội lược trận, ngó thấy Vương Tiễn trúng bửu bối té nhào xuống ngựa, trẫm kể chắc thắng giấc ấy mười phần đã chết hết chín, không dè nó chẳng hề chi, nay lại đến kêu thành, chỉ quyết Tôn sanh nữ ra trận, nên mời ngự muội đến mà thương nghị".

Thoại Hoa tâu rằng: "Xin chúa thượng chớ lo, chẳng phải tôi dám khoe khoang lỗ miệng, nếu phen này tôi ra trận, thì ắt bắt sống Vương Tiễn mà đem về đây". Công chúa nói: "Cháu có đi, phải giữ gìn cho cẩn thận".

Chiêu Vương truyền đem rượu, bồn thân kinh ba chung ngự tửu, tiểu thư cúi đầu tạ ơn, uống rồi từ giã dẫn gia tướng phát pháo ra thành. Vương Tiễn xem thấy xông ra một đạo quân mã, bèn nạt lớn rằng: "Bớ tiện tỳ có ta chờ đây đã lâu, sao mi không xuống ngựa chịu trói cho rồi, khỏi nhọc công ta ra sức".

Tiểu thơ giận lắm, mắng rằng: "Thằng giặc thua, mi không biết cô đây lợi hại thế nào hay sao? Còn dám đến diễu võ giương oai, hãy coi ta lấy đầu mi". Nói dứt lời, giục ngựa xông tới, múa Tú loan đao mau như chớp, nhắm ngay mặt Vương Tiễn đâm tới.

Vương Tiễn hơi mâu hất ra, cả hai đánh nhau một trận, thiệt là kỳ phùng địch thủ, tướng ngộ lượng tài, đánh đến sáu mươi hiệp chưa định hơn thua. Thoại Hoa lòng khôn trí xảo, liệu dùng sức khó hơn, liền quày ngựa thối lui vài bước, dùng thế điệp lý tàng huê, Vương Tiễn xốc tới nhắm ngay bụng đâm qua, tiểu thơ dùng đao gạt khỏi, ngựa mau người lẹ, đánh Vương Tiễn một roi rất mạnh, nhằm vai đứt giáp.

Vương Tiễn hoảng kinh, quày ngựa bỏ chạy, Thoại Hoa đuổi theo, Vương Tiễn quay lại ngó thấy Thoại Hoa rượt tới, bèn lấy bửu kiếm, kêu lớn rằng: "Tiện tỳ, mi chớ hung hăng, hãy coi bửu kiếm của ta chém đầu".

Tiểu thơ đang giục ngựa rượt theo, nghe nói, ngược mặt lên, thấy một vàng mây có cây bửu kiếm sáng ngời, nhắm ngay đầu bay lại, vừa muốn tránh, mà tránh không kịp, bị chém đầu rơi xuống ngựa, năm trăm gia tướng ngó thấy, đều la lớn lên áp giựt thây, không chạy về thành, còn Vương Tiễn bị một roi, chẳng dám đánh nữa, kéo binh về dinh.

Nói về Chiêu Vương cùng Yên Đôn công chúa, ở trên Địch lâu đang nghị luận việc binh tình, bỗng nghe Huỳnh môn quan vào tâu rằng: "Thoại Hoa bị chết nơi bửu kiếm của Vương Tiễn rồi".

Vương Tôn nghe nói khóc ngất, Chiêu Vương cũng sa nước mắt, khuyên giải nói rằng: "Chết rồi đâu có sống lại, thôi chớ ưu bi". Công chúa dạy đem thây tiểu thơ về phủ, sắm quan quách Tẩn liệm, để

nơi chái điện chánh. Cao, Ly hai vị phu nhân hay đặng khóc ròng. Chiêu Vương sai quan đến tế.

Nói về Nam Quận vương Tôn á phụ, đái lãnh ba ngàn người ngựa, cùng Tôn Yên và các tướng núi Toàn Sơn, nhắm Dịch Châu tuốt đến, đi vài ngày, tới cửa Tây môn nước Yên, cách thành mười dặm, an dinh hạ trại xong rồi, Tôn Tẫn lên trưởng, các tướng ra mắt, đứng hầu hai bên.

Tôn Tẫn nói: "Chúng ta vì cứu viện, nên mới đến đây, trong thành chưa hay tin tức, có ai dám vào thành thông báo chẳng?" Tôn Yên nói: "Tiểu điệt xin đi". Bỗng thấy sau lưng một người ứng tiếng lên nói: "Tôi xin đi cùng tiểu chủ tôi". Tôn Tẫn ngó lại nói rằng: "Mi đi làm chi?" Ban Báo bước tới, quỳ xuống bẩm rằng: "Tôi là gia tướng của họ Tôn, tên Ban Báo, xin bảo hộ tiểu chủ vào thành thông tin".

Tôn Tẫn nói: "Mi đi không được đâu, vì nơi ẩn đường của mi có dạng hắc khí, nếu đi thì ắt hung nhiều kiết ít".

Ban Báo nói: "Tam lão gia ôi! Tôi sanh có giờ, chết có ngày, chớ nói hắc khí bạch khí gì, dẫu đao kề trên cổ, tôi chẳng rùng mình, lúc nọ tôi bảo hộ tiểu chủ, đánh ra trùng vây mà đi cầu cứu, nay cũng nguyện theo tiểu chủ xông qua dinh Tần, vào thành báo tin, cho trọn thủy trọn chung, kiết hung hai chữ, tôi chẳng lo gì".

Nói rồi lui ra nai nịt, theo Tôn Yên vào trưởng bãi từ, lên ngựa mà đi, ra vài dặm. Tôn Yên quay lại hỏi Ban Báo rằng: "Bây giờ đi đường quanh, hay là đường thẳng?" Ban Báo nói: "Đi đường quanh vào cửa Nam môn xa hơn, còn đi đường thẳng vào cửa Tây môn rất gần".

Tôn Yên nói: "Đường xông qua dinh Tần, ắt chẳng khỏi một trận đại chiến". Ban Báo nói: "Lúc trước lãnh thư ra đi còn đập phá dinh nó đặng, huống chi nay cầu cứu về đây, lại sợ gì, thôi hãy đi đường thẳng cho gần". Tôn Yên nói: "Phải, vậy ta đi trước dẹp đường người theo sau nối gót".

Nói rồi quát ngựa chạy tới dinh Tần, kêu lớn rằng: "Các người tránh ta đi thì sống, cự ta thì chết". Hai người vào nơi ngàn quân muôn ngựa, như cọp tuôn vào bầy dê, đến đâu tan đó, xa thì thương đâm, gần thì giàn đánh, đánh nhàu một trận, binh Tần ngã lãn, than khóc vang trời, vỡ tan chạy ráo, quân vào phi báo.

Vương Tiễn hét lên rằng: "Cả gan cho thẳng Tôn Yên, dám phá dinh ta, không biết nó đi thỉnh ai về đó, vậy ta ra coi thử thế nào". Nói rồi nai nịt đề mâu lên ngựa, dẫn chúng tướng xông ra đại binh, vừa gặp Tôn Yên đang đánh tưng bừng. Vương Tiễn ngó thấy giận lắm quát ngựa lướt tới, hươi mâu chỉ mà hỏi rằng: "Tướng kia có phải là Tôn Yên không? Mi khí lực bao nhiêu mà dám phá binh ta?" Lúc ấy Tôn Yên đang đánh cướp đường mà đi, nghe có tiếng người kêu hỏi, xem thấy một tướng mạo đen, giáp đen, mâu đen, thì biết là Vương Tiễn đón ngăn đường đi, cừu hơn lại gặp cừu hơn, bèn nạt lớn rằng: "Thằng đen, có phải là Vương Tiễn chẳng? Ta quyết kiếm cho đặng mi, chém làm muôn khúc, mà rủa lòng hồn, mi lại muốn đến ngăn đường ta sao?" Nói rồi hươi thương đâm tới, Vương Tiễn lật đặt rước đánh, đánh đến hai chục hiệp chẳng phân hơn thua, Ban Báo kêu lớn rằng: "Vương Tiễn chớ chạy có ông mi tới đây".

Nói rồi giục ngựa hươi giản đánh nhàu, Vương Bôn thấy Ban Báo rất nên hung dữ, bèn dẫn chúng tướng ra một lượt, áp lại phủ vây. Ban Báo mạnh bạo vô cùng, cặp giản đánh Vương Bôn cùng tám

viên phó tướng, cả thua chạy dài, dinh trại tan hoang. Ban Báo quày ngựa bắt sau lưng đánh tới, Vương Tiễn cự không nổi, đâm bậy một mâu quày ngựa bỏ chạy.

Tôn Yên, ở sau rượt tới, Vương Tiễn quay đầu ngó thấy nói rằng: "Tiểu oan gia không biết sống chết thế nào, cứ rượt theo ta hoài vậy, thôi để ta lấy bửu kiếm giết nó cho rồi, song nó hai đứa rượt theo mà cây gươm này giết đặng một chớ không giết đặng hai, nếu chém Tôn Yên rồi, thì Ban Báo dữ tợn, đâu khứng bỏ qua".

Còn đang suy nghĩ, bỗng thấy Tôn Yên rượt đến rất gấp, bèn liệng bửu kiếm lên, nạt rằng: "Tôn Yên hãy coi bửu kiếm ta giết mi".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 10 - Ý Gươm Linh Giết Tan Yên Tướng,

Nói về Tôn Yên nghe nói bửu kiếm, thì biết là lợi hại, bèn dừng ngựa ngược mặt lên xem, ngó thấy bửu kiếm nhắm ngay đầu bay lại, hồn phi phách tán, Ban Báo chạy sau kêu lớn rằng: "Tiểu chủ sao không quát ngựa vọt tới, mà bắt sống thằng Tần tặc, đừng có trả thù cho thái lão gia, vì sao mà dừng ngựa đứng ngó trân trân đó vậy". Tôn Yên nói: "Bửu kiếm tới kìa, mạng ta phải chết trước rồi". Ban Báo nói:

"Sợ gì, bửu kiếm ở đâu bây giờ?". Tôn Yên lấy tay chỉ nói: "Kia kìa, không phải bửu kiếm hay sao?" Ban Báo ngược mặt lên, thấy trong vàng mây, có ngọn bửu kiếm sáng ngời, cách đầu chẳng xa, liền nói không xong rồi thôi phải chạy cho mau. Tôn Yên nói:

"Phải, hễ là phép thuật tà ma, chạy khỏi trăm bước thì không hề chi". Bèn quày ngựa nhắm cửa thành Dịch Châu chạy tuốt. Ban Báo quát ngựa chạy theo. Lúc ấy bửu kiếm ở giữa thình không xoay vần nhắm ngay Tôn Yên rout xuống. (Vốn Tôn Yên là sao kim tinh trên thượng giới đầu thai có mạng làm vua ba năm sáu tháng, nơi nước Triệu đất Hàng Đang, thì làm sao hại va choặng) Lúc ấy bửu kiếm bay xuống tới đầu Tôn Yên, tức thì nơi nê hườn hiện ra một con rồng vàng năm móng, mà đỡ cây gươm, vẫn gươm ấy là như ý bửu bối, bị rồng vàng ngăn đỡ, liền bay vệt ra, xảy đâu Ban Báo chạy tới, vừa gặp ngọn gươm chặt một cái đứt làm hai đoạn.

Tôn Yên nghe sau lưng có tiếng vang rân, xoay đầu ngó thấy Ban Báo bị bửu kiếm té nhào xuống đất, lòng rất thương xót, nước mắt như mưa, khá tiếc thay một viên hảo hán, chết nơi tay Tần tặc, Tôn Yên chẳng dám diên trì, giục ngựa chạy qua điều kiêu, kêu quân giữ thành mở cửa, quân tuần thành nhìn biết Tôn Yên, liền chạy vào báo cùng Chiêu Vương, nhứt điện cho vào.

Nói về Chiêu Vương cùng Khuất Sảng ở nơi Dịch lâu, đang lo kế giữ thành, bỗng nghe nói Tôn Yên về đến, Khuất Sảng đến thành tiếp rước. Tôn Yên ngó thấy Chiêu Vương, bèn quỳ lạy ra mắt.

Chiêu Vương rất mừng nói: "Ngự sanh hãy đứng dậy, chẳng hay việc cầu cứu ra thế nào?" Tôn Yên tâu rằng: "Nhờ hồng phước chúa thượng, tiểu thần lên núi Thiên Thai, thỉnh đặng chú tôi là Tôn Tẫn xuống núi, dẫn binh đến giúp, bây giờ còn đóng dinh ngoài thành, nơi phía Tây, nên tôi vào thông báo".

Chiêu Vương nghe nói mừng lắm, liền dạy gát xe về trào, các quan theo vào kim loan điện; Chiêu Vương lên điện, Khuất Sảng viết chỉ mời Tôn Tẫn, và sai tám viên đại thần cùng năm trăm ngự lâm quân, theo Tôn Yên ra cửa phía Nam, đi vòng qua dinh, thỉnh Tôn Tẫn vào thành.

Nói về Vương Tiễn đắc thắng về dinh, ra mắt Nguyên soái nói rằng: "Nay Tôn Yên qua Lâm Tri cầu cứu, và lên núi Thiên Thai thỉnh Tôn Tẫn. Tôn Tẫn dẫn binh đến giúp, còn đóng binh ngoài cửa Tây mô thành Dịch Châu, khi nầy Tôn Yên phá dinh mà đi, bị tôi dùng bửu kiếm giết tên gia tướng đó, còn Tôn Yên thua chạy vào thành, nên phải đến bẩm cùng Nguyên soái".

Chương Hàng nghe nói thất kinh, mồ hôi ra ướt áo, ngơ ngẩn hồi lâu. Vương Tiễn hỏi rằng: "Vì làm sao Nguyên soái nghe Tôn Tẫn

đến, mà thất sắc như vậy?" Chương Hàng nói: "Tướng quân chưa rõ, nguyên Tôn Tẫn lên núi Vân Tịch, học đặng ba cuốn thiên thư, hay biết việc vị lai quá khứ, thần thông quảng đại, đao pháp vô cùng, các nước nghe danh đều vỡ mặt, ta với người không bằng cái móng tay người, chi bằng tâu cùng Thánh Thượng, thâu binh trở về cho khỏi ba quân bị khốn".

Vương Tiễn cười rằng: "Nước Tần ta ứng vận đương hưng, dẹp an sáu nước, hễ chánh thiên tử thì có bá linh phò giúp, Tôn Tẫn há làm hại đặng sao? Xin Nguyên soái chớ lo, để cho tôi đánh nó một trận, định quyết hơn thua". Nói rồi từ biệt về dinh. Nói rồi Tôn Yên lãnh chỉ dẫn tám viên đại thần, năm trăm ngự lâm quân, đi đến trước dinh, xuống ngựa vào dinh, ra mắt Tôn Tẫn, mà thưa rằng: "Có chiếu chỉ của vua đến, xin chú hãy kíp ra cho mau, đặng tiếp chỉ".

Tôn Tẫn nghe nói lật đặt truyền bày hương án, mở hoác cửa dinh, bước ra nghinh tiếp để chiếu lên bàn hương án, cúi đầu quỳ lạy, rồi cùng chúng vị đại thần ra mắt, truyền lệnh nhổ dinh, đi theo đường quanh vào thành, giây phút đến cửa Nam môn, quan quân mở cửa tiếp rước.

Tôn Tẫn dẫn chúng tướng vào thành đến cửa Ngọ môn, bước xuống thanh ngưu, chúng tướng cũng đều xuống ngựa, theo Nam môn vào đến Kim loan điện. Chiêu Vương xem thấy, vội vàng dẫn bá quan bước xuống đơn trì. Tôn Tẫn quỳ lạy. Chiêu Vương lấy tay đỡ dậy, dắt lên đại điện mời ngồi. Tôn Tẫn tạ ơn. Tôn Yên, Lý Tòng cùng chúng tướng tung hô dưới thềm.

Chiêu Vương ngó xuống, thấy chúng tướng người người giáp đỏ, kẻ giáp xanh, mạnh tợn thiên thần dữ như lang hổ, bèn hỏi: "Mấy người này ở đâu mà đến đây?" Tôn Tẫn nói: "Chúng tướng ở bên Lâm Tri".

Chiêu Vương truyền chỉ cho dạy, rồi dạy bày yến chay nơi chùa Quan Lộc, đặt tiếp đãi Tôn Tẫn, còn chúng tướng thì đãi riêng nơi thiền điện, giây phút vua tới vào tiệc, rượu đến ba tầng. Chiêu Vương nói: "Nước trăm binh hèn tướng ít, nay bị vua Tần khi nhục, dấy binh xâm phạm, xin nhờ Ngự sanh (Tôn Tẫn) phụ giúp, nếu bắt được Vương Tiễn mà lui binh Tần, thì trăm hậu báo".

Tôn Tẫn nói: "Các nước hưng suy đều do mạng trời, một là nhờ chúa thượng hồng phúc, hay nữa tôi ra tài phép, làm cho lê thứ thành Dịch Châu khỏi cơn đồ thán, như muốn bắt Vương Tiễn thì chẳng khó chi".

Nói rồi vua tới uống vui một tiệc, Tôn Tẫn cáo từ, ra cửa Triều môn, cầm gậy thót lên lưng trâu, chúng tướng theo sau, đi đến Yên Đôn phủ. Thừa phụng quan vào thông báo. Yên Đôn công chúa cùng hai vị phu nhân, đang lúc thương nhớ buồn rầu, bỗng nghe Thừa phụng quan bẩm rằng: "Nay thiếu chủ qua Lâm Tri cầu cứu, và lên núi Thiên Thai thỉnh tam lão gia xuống giúp, còn ở ngoài cửa, nên tôi phải vào thông báo".

Yên Đôn nghe nói, đổi rầu làm vui. Cao, Lý hai vị phu nhân, vội vàng phò công chúa bước xuống Ngân an điện, ngó thấy Tôn Tẫn chống gậy đi vào, đội mũ tam sa, mặc áo bào sanh, lưng giắt cờ vàng, tay chống gậy trầm hương.

Công chúa xem thấy hình dung như vậy, nước mắt chảy tuôn. Tôn Tẫn thấy mẹ tóc bạc như sương, lòng rất thương cảm, quỳ xuống nói rằng:

"Con bất hiếu là Tôn Tẫn về đây lạy ra mắt mẹ". Công chúa hai tay ôm lấy Tôn Tẫn khóc rống lên, kêu: "Con ôi! Mẹ không có tội chi với con, tình nuôi dưỡng con không tưởng đến, vì sao con bỏ mẹ

mà đi tu hành". Cao, Lý hai vị phu nhân thấy Tôn Tẩn thì khóc oà, nơi Ngân an điện, tiếng khóc nghe thảm thiết, cả phủ không ai mà chẳng rơi lệ.

Hai vị phu nhân khuyên giải hồi lâu, Tôn Tẩn lau nước mắt, bước tới linh cữu, nghiêng mình cúi lạy, ngó thấy ba cái linh cữu một hàng, lòng như dao cắt, dưỡng tánh cao sơn, đầu rõ cha, anh thác trốn sa trường, nhờ có Tôn Yên lên núi cầu cứu, nay con đem binh về đây, quyết bắt Vương Tiễn chém làm muôn khúc, mà trả cái cừu sâu, xin hồn linh cha, anh, thứ tội bất hiếu cho con.

Tôn Tẩn khóc ròng một hồi, cúi đầu xuống đất, bất tỉnh như say ngất, Tôn Yên bước tới đỡ dậy, khuyên giải rằng: "Chú không nên quá bi thương, e động lòng tổ mẫu".

Tôn Tẩn nghe nói, bèn lau nước mắt, Tôn Yên quay đầu ngó thấy nơi chái phía Đông, để một cái quan tài, lòng rất hồ nghi, hỏi tổ mẫu rằng: "Cái quan cữu ấy của ai vậy?" Công chúa nghe hỏi rơi lệ nói: "Từ lúc cháu đi cầu cứu rồi, Tàn tặc Vương Tiễn thường đến phá thành, em cháu lòng cừu trung hiếu, muốn trả thù cho tổ phụ, không dè ra đánh bị chết nơi gươm Vương Tiễn".

Nói rồi khóc oà, Tôn Yên nghe nói, nước mắt chảy tuôn: "Hiền muội ôi! Lúc anh đi thì em trước điện đưa anh, nay anh về lại xa cách".

Bèn hét lên một tiếng rằng: "Rất giận thay Vương Tiễn giết cả nhà ta bốn mạng, thiệt cừu sâu như biển, oán lớn tợ non, đầu giết nó đặt, cũng chưa phỉ lòng". Khóc vui và đấm bụng dậm chân. Yên Đôn công chúa nói: "Cháu hãy bớt lòng thương xót, mạng số em cháu đến đó mà thôi, dẫu khóc cũng không sống lại". Kế thấy chúng tướng núi Toàn Sơn kéo vào ra mắt.

Công chúa xem khắp hai bên, chẳng thấy Ban Báo, bèn hỏi Tôn Yên rằng: "Ban Báo ở đâu không thấy?" Tôn Yên nói: "Ban Báo quả thiệt anh hùng, theo cháu vào xông pha dinh Tần, nơi núi Kinh Kha giải khỏi trùng vây, lên núi Thiên Thai, thỉnh chú tôi, về đến Dịch Châu, rồi theo cháu vào thành báo tin, xảy gặp Vương Tiễn, đánh một trận bị nó dùng bửu kiếm, cháu may thoát khỏi, còn lúc ấy Ban Báo ở sau, chết nơi bửu kiếm, khá tiếc thay người chung dũng như vậy, mà tử vu phi mạng".

Công chúa lấy làm thương tiếc, rồi dạy bày tiệc khoản đãi Tôn Tẫn. Tôn Tẫn nói: "Khi này con đã có dùng yến nơi triều rồi". Công chúa nói: "Như vậy thì đem trà đây, đặt ta cùng con ta uống, mà chuyện vãn". Khi ấy mẹ con bày tỏ chuyện nhà. Qua ngày thứ, Tôn Tẫn thức dậy vào cung thăm mẹ, nói rằng: "Con xin vào triều lo toan việc nước".

Công chúa nói: "Tốt lắm song mỗi việc con phải tiểu tâm cẩn thận". Tôn Tẫn vâng lời, lạy từ mẫu thân cùng hai chị dâu, dẫn mười hai tên học trò, vào triều ra mắt Chiêu Vương, xin ra hội chiến, Chiêu Vương an ủi một phen.

Tôn Tẫn dẫn chúng tướng và một muôn binh ròng, ra cửa phía Tây thành Dịch Châu, phát ba tiếng pháo, an dinh hạ trại, xây dựng thành sa đại trướng. Tôn Tẫn ngồi giữa, chúng tướng đứng hầu hai bên. Tôn Tẫn truyền các tướng canh giữ nghiêm trang, kéo Tần binh ám toán, rồi các tướng ai về dinh nấy.

Nói về Nguyên soái nước Tần là Chương Hàng, vì nghe Tôn Tẫn đóng dinh cửa Tây, trong lòng buồn bực chẳng vui, Vương Tiễn bẩm rằng: "Nguyên soái mặc chớ lo lường, tôi tuy bất tài, xin ra trận đầu thám coi binh nó hư thiệt thế nào?" Chương Hàng nói: "Tôn Tẫn đao pháp cao cường, lại hay sai thần khiến quỷ, sai đậu thành binh, thuở

trước Bàng Quyên nơi đường mã lục, bị loạn tên của va mà chết, bảy nước phân thân, còn Nhạc Nghị là người anh hùng bức nào, mà chẳng khỏi làm con quỷ bị tên.

Tiên hành quan có sức mạnh, song không phải là tay đối thủ với va". Vương Tiễn nghe nói giận lắm đáp rằng: "Mai tướng bắt tài, xin ra cùng Tôn Tẫn giao chiến, như Nguyên soái muốn bắt sống thì tôi dẫn nó về dinh, còn muốn cho nó chết, thì tôi cắt thủ cấp dâng lên". Nói rồi quày trở xuống, dẫn bộ hạ, đề mau lên ngựa, xông tới dinh Yên, xem thấy trong dinh gươm đao chom chөрm, sâu hào cao lũy, binh tuy chẳng có bao nhiêu, song rất tề chỉnh nghiêm trang, coi rồi có ý khen thầm, bèn dạy quân đến dinh khiêu chiến, quân binh vâng lệnh, xông tới cửa dinh kêu lớn rằng: "Bớ quân tuân thành, hãy báo cho Nam quận vương biết, biểu nói mau mau ra dinh đưa cổ chịu chém cho rồi".

Quân vào phi báo, Tôn Tẫn nghe báo nổi giận nói rằng: "Cả gan cho Vương Tiễn khi người thái quá, ta mới đến hôm qua, nay nó lại khiêu chiến". Ý muốn sai tướng ra đánh, sợ bừa kiếm rất nên lợi hại, bèn cúi đầu suy tính, Tôn Yên xem thấy Tôn Tẫn làm thinh, không sai tướng cũng chẳng phát binh, thì nín không động, vỗ tay dậm cằm, đứng ngồi chẳng yên, kể thấy quân vào báo nữa, nói Vương Tiễn ở ngoài dinh chửi mắng om sòm, Tôn Tẫn truyền lệnh Tôn Yên, Lý Tòng cùng Toàn Sơn cùng tướng, đến nghe lệnh dạy, chúng tướng rất mừng, ngỡ là sai mình ra trận, người người hăm hở bước ra, bẩm rằng: "Chẳng hay sự phụ đòi chúng tôi, sai khiến việc chi?" Tôn Tẫn nói chúng người hãy về dinh an nghỉ, không hiệu lệnh ta đòi, thì chẳng động vào trướng, bằng trái lệnh cứ theo quân pháp trị tội".

Chúng tướng nghe nói trong lòng rất đổi buồn bực, kéo nhau trở về dinh. Tôn Tẫn thấy chúng tướng về hết, thì đứng dậy vào hậu dinh, chân đạp la hẩu, lấy cây Hạnh Huỳnh kỳ chỉ qua phía Nam miệng niêm thần chú, xảy thấy quan Trĩ nhật công tao đến cúi mình hỏi rằng: "Tôn sư đòi tiểu thần đến có việc chi sai khiến chăng?" Tôn Tẫn nói: "Nếu không có việc, thì đâu dám nhọc đến tôn thần".

Rồi kẻ tai nói: "Xin phiền tôn thần làm như vậy...như vậy...có đi hãy về cho chóng". Công tào lãnh mạng, chẳng dám chậm trễ tuốt vào trong núi, nơi mã người xưa, lấy một cái hình người bằng đá, giây phút đem đến.

Tôn Tẫn dùng phép mà bắt tay ấn, chỉ nơi cái hình nhân, mà nạt lên một tiếng, vùng biến ra một viên đại tướng, thót lên ngựa, xông ra trước dinh. Lúc ấy Vương Tiễn đang đứng trước dinh, chửi mắng om sòm, bỗng thấy cửa dinh mở hoác, xông ra một viên thiếu niên đại tướng, ngựa trắng, kích trắng, lướt tới coi kỹ lại thì là Tôn Yên, Vương Tiễn nghĩ thầm rằng: "Thằng tiểu tặc này, tuổi tuy còn nhỏ, nhưng mà mạnh mẽ vô song, lúc nơi núi Kinh Kha cả đánh một đêm, giết binh Tần vô số, đại tướng rúng sợ, nay nó lại ra đánh nữa, như thắng đặt nó thì thôi, đánh bằng không lại, sẽ dùng bửu kiếm mà giết nó cho rồi, làm như vậy mới tuyệt dòng họ Tôn".

Nghĩ rồi giục ngựa lướt tới hươi mâu chỉ Tôn Yên, nạt rằng: "Có ta ở đây đã lâu". Tôn Yên ngược mặt lên mà chẳng đáp lại, hươi kích đâm nhâu, Vương Tiễn cử mâu đỡ khỏi, rồi đánh đến sau chực hiệp. Vương Tiễn nghĩ thầm rằng: "Tài Tôn Yên nay khác rất xa, không phải mạnh mẽ như lúc nọ chi bằng ta bắt sống nó thì hay hơn".

Đang lúc suy tính, bỗng thấy kích Tôn Yên đâm tới ngay bụng. Vương Tiễn lại lật đặt tránh khỏi, lại đảo ngựa qua, với tay xốt nắm

chặt dây nịt Tôn Yên, bắt sống để qua lưng ngựa, trong lòng rất mừng, đánh trống thẳng trận, kéo binh về dinh.

Lúc ấy có Vương Bôn tiếp ứng, bắt Tôn Yên trói lại, dẫn vào đại trướng báo công. Chương Hàng rất mừng, coi Tôn Yên môi sen răng trắng, rõ ràng một viên đồng tướng còn nhỏ, bèn nạt lớn rằng: "Cả gan cho Tôn Yên, nay đã bị bắt rồi, sao ngươi đứng sững chẳng chịu quỳ. Nạt luôn ba phen cũng là cá mắc trong lưới, sao dám khi ta lắm vậy".

Truyền lệnh đem Tôn Yên ra đánh, hai bên gia tướng xông ra, dẫn Tôn Yên đem ra trước thềm dè xuống đất, quân cầm hèo giơ lên vừa đánh, không ngờ Tôn Tấn đã niệm chú thâm phép, tên quân ấy hươi hèo đánh xuống một cây, dội lại tê tay, Tôn Yên nằm dưới đất, không hề nhúc nhích, tên quân thất kinh la lên nói: "Cha chả! Cái thằng sao dít cứng như đá gỗ, đánh xuống dội lại tê tay".

Lúc ấy có tên quân còn trẻ, đứng gần một bên, trong lòng chẳng phục, nói: "Người già khí lực bao nhiêu, ta chẳng tin, có dít gì cứng lắm như vậy kìa!" Nói rồi giựt lấy cây hèo, đứng rùn hai chân, ra sức đánh một cây rất mạnh, tiếng nghe rang rang, hèo gãy lìa hai đoạn, làm tên quân thất kinh lật đật chạy vào trướng, quỳ xuống bẩm rằng: "Người bị đánh đó, không phải Tôn Yên đâu, vốn là người ta bằng đá".

Chương Hàng nghe nói lấy làm lạ, đứng dậy xem coi, quả thiệt người bằng đá, Vương Tiễn ngó thấy, phùng phùng nổi giận nạt lên như sấm, nói rằng: "Tức chết ta chưa, khi nãy rõ ràng là Tôn Yên, sao bắt vào dinh, lại đổi hình như vậy".

Bèn truyền lệnh cho gia tướng, chẳng luận gì Tôn Yên, người đá chi, phải đập cho nát mới hết nư giận, gia vương vâng lệnh, kẻ thì

xách búa, người lại cầm chùy áp đập áp đập hình đá, bể ra tan nát. Tôn Tẫn biết rồi, liền niệm chú lấy cây Hạnh huỳnh kỳ, chỉ phía Tây Bắc, còn kêu rằng: "Thần phong bá, lúc này chẳng làm gió, còn đợi chừng nào?".

Nói dứt lời, bỗng nghe đông gió âm âm, cây nhánh gãy lìa, muôn ván đá cục, đánh động vào dinh Tẫn như luồng mưa ào tới. Lúc ấy những đá hình nhân đập bể, quăng ném tung bừa, bay lên mù mịt, trong đánh ra, ngoài liệng vào, binh Tẫn nơi không trốn núp, chết thối thây nằm đầy đất, giây phút mười muôn binh, bị đánh khóc kêu vang trời.

Kim Tử Lăng, Chương Hàng lật đật chạy vào bửu trướng, tâu cùng Thủy Hoàng, còn Triệu Cao, Cam La thì dẫn quân Ngự lâm, cầm búa che năm dặm. Bên kia Tôn Tẫn niệm chú đưa thần phong bá trở về, tức thì gió lặng đá êm, Thủy Hoàng về trướng, sai Trương Hàm tra điểm binh mã chết hơn hai muôn, còn bị thương không xiết kể, ngựa chết vài ngàn, Thủy Hoàng cả giận, truyền chỉ: "Bắt Tiên Hành Quan trói lại đem đây".

Quân binh vâng lệnh bắt Vương Tiễn trói chặt, dẫn vào dưới trướng, Thủy Hoàng ngó thấy vồ án nạt rằng: "Cả gan cho Vương Tiễn, người dám dối khoe lỗ miệng rằng: Người có tài dẹp trừ sáu nước, nay mới đến nước Yên, bị một đứa con gái nhỏ, thua luôn hai trận, lại mắc mưu Tôn Tẫn, làm hại quân binh, chết hết vài muôn, đồ bại quân nhục quốc, còn dùng làm chi.

Truyền quân đao phủ dẫn ra chém, mà kêu đầu răn chúng". Kim Tử Lăng vội vàng quỳ xuống tâu rằng: "Xin bệ hạ bớt cơn lôi đình, nay bệ hạ đem Vương Tiễn ra mà chém, thì cũng đã đành, song ngàn quân dễ kiếm, chứ một tướng khó tìm, xin bệ hạ rộng dung cho Tiên Hành Quan, tha tội chết cho va, dạy va phải lập công chuộc tội, ra

trận một lần nữa bắt cho đặng Tôn Tần mà đem về đây, thì công ấy chuộc tội kia, như va thua nữa, chừng đó sẽ làm tội va".

Thủy Hoàng nghe theo bèn tha Vương Tiễn, Vương Tiễn mặc áo, đội mũ, vào trước tạ ơn chẳng giết.

Thủy Hoàng nói: "Trẫm vì lòng Quân sư mà nhiều dung tội chết cho người, nếu bắt đặng Tôn Tần thì muôn việc đều xong, như bắt không đặng chớ trông về thấy mặt trẫm". Vương Tiễn cúi lạy lui ra, bụng giận hằm hằm, đề mâu lên ngựa, cùng Vương Bôn dẫn binh ra dinh, giục ngựa như bay, tuốt đến dinh Yên, kêu quân giữ cửa nói rằng: "Quân bay vào báo cho Tôn Tần hay, biểu ra đây mà nạp mình".

Tôn Tần nghe báo, truyền lệnh đánh trống, chúng tướng nghe trống vang rân, người người nài nịt giáp mũ rõ ràng, kẻ cầm thương, người cầm giản, đều tựu dưới trống, ra mắt xong rồi.

Tôn Tần nói: "Nay Tần tặc đến đánh, nếu ta không ra mà đánh cùng nó, té ra không tài năng". Nói rồi thót lên thanh ngưu dẫn chúng tướng phát ba tiếng pháo, ra khỏi cửa dinh. Vương Tiễn đang đứng trước dinh khiêu chiến, xảy thấy cây cờ bên tả, đề chữ rằng: Vân tịch thủy liên tàng học nghệ, cây cờ bên hữu đề rằng: Liễu nhất chơn nhưn Tôn Bá Linh, sau lưng có một đội tướng quân, đao thương nhấp nháng, khôi giáp rõ ràng, phò một người đạo nhưn, đội mũ tam sa, mặc áo bào xanh, cầm gậy cỡi trâu, tiên phong đạo cốt.

Wương Tiễn coi rồi cười rằng: "Nghe danh chẳng bằng thấy mặt, lâu nay ta nghe tiếng đồn như sấm vang tai, nay thấy mặt, thì cũng bắt quá như bọn ta mà thôi, có chi khác lạ hơn người". Nói rồi giục ngựa lướt tới, hươu mâu chỉ nói rằng: "Thằng cụt chân, có ông chờ

đây". Tôn Tẫn nghe nói dừng trâu, cung tay hỏi rằng: "Tướng quân có phải là Vương Tiễn chăng?".

Vương Tiễn nói: "Phải, ta nghe người ở chốn cao sơn tu luyện, vốn người cao minh đạo đức, lẽ thì rõ biết mạng trời, hưng suy có định, thì phải khuyên vua nước Yên, nạp đất quy hàng, trên thuận lòng trời, dưới an lê thứ, như vậy mới gọi là người sáng khôn giữ mình, vì sao trở lại dùng việc tà ma, sát hại nhân mã của ta hơn vài muôn mạng, nay trước mặt ta còn điệu võ giương oai, lập bày trận thế, muốn làm chi đó".

Tôn Tẫn cười rằng: "Ta nay xuống núi, vốn là nhân việc nhà mà đến đây, lòng người độc ác như lang, làm điều thái quá, há chẳng biết nhân sự thắng thiên (người hơn trời đặng), sao còn lấy mạng trời còn nói sàm, nay người mau xuống ngựa chịu trói cho rồi, đặng ta đem về nước Yên mà lãnh công".

Vương Tiễn cả giận hươi mâu chém nhâu, Tôn Tẫn cử gậy lên đánh, hai người đánh đến mười hiệp chưa định hơn thua. Vương Tiễn hươi mâu đâm tới, Tôn Tẫn tay tả hươi gậy gạt ra, tay hữu nhắm ngay đầu Vương Tiễn đánh xuống, Vương Tiễn tránh khỏi, hươi búa xà mâu, qua lại đánh vù nhấp nháng, như chớp giăng trước mặt, trên đỡ cho người, dưới che cho ngựa, Tôn Tẫn hươi cặp gậy trầm hương, chẳng khác hai con giao long quanh lộn, gió nghe vùn vụt, hai người đánh đến tám mươi hiệp.

Vương Tiễn đâm bậy một mâu, quày ngựa bỏ chạy. Tôn Tẫn cười rằng: "Vương Tiễn, người chạy đây cho thoát, ta quyết theo bắt cho được mi mà đem về". Nói rồi quát Thanh ngưu rượt theo.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 11 - Giả Thân Hình Khuấy Chơi Vương Tiễn,

Nói về Vương Tiễn đánh với Tôn Tấn một hồi, quày ngựa bỏ chạy, Tôn Tấn quát trâu rượt theo. Vương Tiễn quay đầu ngó thấy rất mừng, miệng đọc thần chú, rút bửu kiếm liệng lên, nạt lớn rằng: "Thằng cụt chân, không được làm dữ, coi bửu kiếm của ta kia kìa". Tôn Tấn dừng trâu ngược mặt lên, xem thấy vàng mây chói ánh, hiện ra ngọn gươm sáng ngời nhắm ngay đầu bay xuống, liền rút cây Hạch huỳnh kỳ, miệng niệm chú phát lên nạt rằng: "Bửu kiếm sao không trở lại, còn đợi chừng nào".

Tức thì cây gươm bay trở lại đầu Vương Tiễn. Vương Tiễn ngó thấy bửu kiếm cách đầu chẳng xa, thất kinh hồn bất ph5u thể, liệu bề tránh không khỏi nhắm mắt chờ chết mà thôi. Tôn Tấn thấy vậy nghĩ thầm rằng: "Nếu mình giết Vương Tiễn thì được rồi, song sợ e ông Hải Triều thán6g nhân quở trách, thì lấy lời chi nói được".

Nghĩ rồi bèn lấy Hạch huỳnh kỳ chỉ lên, cây gươm bay tuốt qua dinh Tàn, dưới cây cờ lớn có một viên phó tướng tên là Tất Tịch chết ngay trước mắt mà không hay, bỗng thấy cây gươm thành linh bay tới, đầu rơi xuống đất, lúc ấy cây gươm có máu rồi bay trở lại Vương Tiễn thâu về. Tôn Tấn nạt rằng: "Vương Tiễn! Mi có phép chi hãy đem ra cho hết:

"Vương Tiễn thất kinh, ngó thấy cây gươm chém không được Tôn Tấn mà trở lại giết chết một tên phó tướng của mình, thì giận lắm, hơi mâu đâm tới, Tôn Tấn hơi gậy rượt đánh, hai người

đánh vùi đến ba mươi hiệp. Vương Tiễn nghĩ rằng: "Thương pháp của mình vốn không lập công được, duy nhờ cây bửu kiếm mà thôi, khi này là tại ta kêu chỉ cho nó, nên nó biết trước giữ gìn, nên không giết được bây giờ ta lên liệng bửu kiếm, chắc nó trở tay không kịp".

Ấy là: Gió vàng chưa động ve đã biết, Gươm lên thành linh chết chẳng hay. Nghĩ rồi một tay hươi mâu đánh đỡ, còn một tay thì rút bửu kiếm liệng lên, bên kia Tôn Tẫn cười và nói rằng: "Tần tặc, khi này ta tha giết mi, sao mi muốn lên hại ta như vậy". Nói rồi bèn xuất hồn thiệt ra khỏi xác, lúc ấy Vương Tiễn đang đánh, ngó thấy Tôn Tẫn chẳng đề phòng, trong lòng mừng lắm, nạt lên một tiếng, hươi mâu đâm tới, Tôn Tẫn vừa cử gậy lên đỡ, thì cây gươm đã chém, đầu rơi xuống đất.

Vương Tiễn rất mừng, quày ngựa lại, lấy thủ cấp Tôn Tẫn, nhưng ngó thấy cái thân không đầu, hầy còn ngồi trên lưng trâu, tay thì cầm gậy.

Vương Tiễn khen rằng: "Thằng cụt chân quả có nửa phần tiên thể, nên cái thân không đầu, mà chẳng hề rớt xuống đất". Vương Tiễn bước lại gần mà coi, ngó thấy trên cổ Tôn Tẫn sôi lên một cái bọt, thì nghĩ thầm rằng: "Thằng cụt này, ngày thường ăn những đồ chay, nên chết không có máu".

Giây phút bọt ấy lớn bằng cái đầu, Vương Tiễn thất kinh nói: "Thằng cụt rất nên quái lạ, bèn lấy cán mâu hất cái bọt ấy, tức thì trên cổ mọc ra một cái đầu, cười mà rằng: "Vương Tiễn, chớ nên vô lễ, sao mi đâm cán mâu nhằm con mắt ta như vậy".

Vương Tiễn hồn phi thiên ngoại, phách tán cửu tiêu, quày ngựa thối lui, run lập cập và nói rằng: "Khi này rõ ràng thấy bửu kiếm ta chém đầu người đứt rồi, sao lại mọc ra đầu khác?" Tôn Tẫn cười

lớn nói: "Vương Tiễn a! Mi chém đầu ta chẳng được đâu, làm cho mệt mỗi tinh thần".

Tôn Tẫn nói: "Chẳng giầu chi người, trong mình ta tám muôn bốn ngàn lẻ lố chân lông, thì có tám muôn bốn ngàn cái đầu, dầu cho mi có chém đến sang năm, ta cũng chẳng sợ, nếu người có tài nghệ chi, thì chém cho ta rớt xuống thanh ngư, mới gọi là người giỏi".

Vương Tiễn nghe nói giận lắm nạt rằng: "Thằng cụt, mi dùng tà thuật gạt ta, ta cũng liều sống chết với người mà thôi". Nói dứt lời, hơi mâu đâm tới, Tôn Tẫn cử gậy lên đỡ, Tôn Tẫn cười lớn rằng:

"Tàn tặc, mi có tài nghệ chi, đem ra cho hết, nếu ta không vị cái tình Hải Triều thánh hơn thì chẳng một mi mà thôi, dầu có trăm ngàn thằng Vương Tiễn đi nữa, cũng phải chết dưới tay ta". Nói rồi nghĩ thầm rằng: "Chi bằng hơn kế mà ra mưu trước làm cho nó vui mừng, sau rồi tài ta lợi hại".

Nghĩ rồi hơi gậy nhắm ngay đầu Vương Tiễn đánh xuống, Vương Tiễn cử mâu gạt khỏi, xốc ngựa lướt tới, với tay bắt sống Tôn Tẫn để qua lưng ngựa mình, Tôn Yên xem thấy lật đặt giục ngựa xốc ra. Tôn Tẫn bèn dùng phép định thân, làm cho chúng tướng không đi được, lúc ấy Tôn Yên thấy ngựa không nhúc nhích chút nào, thì giận lắm nói rằng: "Lạ cho con ngựa này, vì sao lại sanh chứng như vậy kìa".

Vừa muốn hơi kích mà đánh con ngựa thành linh tay giở không lên. Tôn Yên hoảng kinh kêu lớn rằng: "Chúng vị tướng quân, chú tôi bị giặc bắt rồi, sao không ra mà tiếp cứu".

Chúng tướng nói: "Tiểu tướng quân hãy ra mau mà cứu, chớ anh em tôi tay chân giờ lên chẳng đặng, và con ngựa cũng sanh chứng

không đi". Lý Tòng nói: "Cha chả, vì sao mà hai chân tôi cũng cứng như mọc rễ nữa, bước đi cũng chẳng được". Nói về Vương Tiễn bắt sống Tôn Tẫn, giục ngựa chạy về dinh, bỏ Tôn Tẫn xuống đất, hỏi quân trói lại vào báo cho Nguyên soái hay.

Chương Hàng bèn tâu cùng Thủy Hoàng rằng: "Điện tây hầu bắt được Tôn Tẫn còn ở ngoài cửa chờ lệnh". Thủy Hoàng nói: "Lúc đầu bắt Tôn Yên, thì sanh ra cái họa lớn như vậy, nay bắt Tôn Tẫn nữa, chưa biết giả thiệt thế nào".

Bèn truyền chỉ cho vào, Vương Tiễn vào đến bữa trướng, lạy ra mắt, mặt vui hơn hờ tâu rằng: "Nhờ phước lớn của bệ hạ, nên tôi ra trận bắt sống được Tôn Tẫn, mà đem về đây". Thủy Hoàng nói: "Tôn Tẫn thiệt hay là Tôn Tẫn giả đó?" Vương Tiễn tâu rằng: "Tôi đánh với nó hơn hai trăm hiệp, bắt sống trên lưng trâu, nào có giả đâu".

Thủy Hoàng rất mừng, truyền đem rượu mà thưởng công Điện tây hầu. Vương Tiễn vui mừng hơn hờ, uống ba chung rượu lạy tạ ơn, rồi truyền dẫn Tôn Tẫn vào. Thủy Hoàng xem thấy một người tướng mạo tươi tốt, mặt tợ trăng tròn, môi như thoa mỡ, đầu đội mũ tam sa, mình mặc áo bát quái, lưng mang Huynh tư đai, chân đi giày da cá, tay cầm cây gậy trầm hương, lưng thắt cờ hạnh huỳnh, Thủy Hoàng xem rồi, có ý khen thắm, Tôn Tẫn cúi mình tâu rằng: "Bệ hạ ở trên, bần đạo xin ra mắt".

Thủy Hoàng đáp lễ nói: "Nam quận vương miễn lễ, lúc trước trẫm tuy có gặp một hai phen, song chưa đặng sớm tối gần nhau, nay Nam quận vương bị bắt, trẫm há nổi giết sao, nếu chịu quy hàng nước trẫm, chừng dẹp an thiên hạ rồi, trẫm sẽ gia phong quyền tước, chẳng biết ý Nam quận vương thế nào?" Tôn Tẫn nghe nói, sa nước mắt tâu rằng: "Tôi mang ơn bệ hạ tha tôi mà nạp dung, thiệt cảm ơn chẳng xiết, bệ hạ rộng ơn, vì cha, anh tôi cả nhà chết rất

thảm thương, thân thể chẳng toàn, xin mở ơn trời đất, mà đem thủ cấp của cha, anh tôi, dâng tôi thấy một chút, cho trọn niềm hiếu đạo".

Thủy Hoàng gật đầu nói: "Nếu Nam quận vương có lòng đầu trẫm, thì trẫm nào có tiếc chi mấy cái xương mục". Bèn truyền đem mấy cái thủ cấp của họ Tôn vào. Kim Tử Lăng tâu rằng: "Bệ hạ chẳng nên tin người ấy, vốn va đạo phép vô cùng, sợ e người lấy mất đi chẳng?". Thủy Hoàng cười rằng: "Quân sư chớ lo, nay nó ở giữa muôn quân, có lẽ nào bay đâu cho khỏi".

Bèn truyền chỉ đem vào cho mau. Thừa tuyên quan liền đem bốn cái thủ cấp đến trước mặt Tôn Tẫn, Tôn Tẫn xem thấy ruột gan đứt đoạn mà khóc rống lên.

Nói về Tôn Tẫn thiết ở bên dinh, rõ biết sự tình, miệng niệm chơn ngôn, thỉnh bốn vị Công tào, Công Tào hỏi rằng: "Chẳng hay chơn hơn đòi chúng tôi có việc chi sai khiến chẳng?" Tôn Tẫn nói: "Xin cậy Tôn thần qua dinh Tàn, lấy bốn cái thủ cấp về đây cho ta". Công tào vâng lệnh bay tuốt lên mây, xem thấy Tôn Tẫn giả đang ở trong dinh Tàn khóc lóc, liền bay xuống lấy bốn cái thủ cấp, đem về giao cho Tôn Tẫn.

Tôn Tẫn bèn rút gương, chỉ lên, miệng đọc thần chú giải phép định thâu. Lúc ấy Tôn Yên, Lý Tòng cùng mười hai vị học trò, tay chân chuyển động như thường, vừa muốn giục ngựa phá dinh Tàn, xảy nghe trong dinh mình truyền lệnh đòi về, Tôn Yên lấy làm lạ nói rằng: "Khi nãy chú mình giặc Tàn bắt rồi, vì sao lại ở trong dinh mà truyền lệnh".

Bèn cùng chúng tướng vào trướng ra mắt xong rồi, kinh nghi chẳng xiết. Tôn Tẫn nói: "Chúng người về dinh chờ lệnh, còn Tôn

Yên thì đem thủ cấp này vào thành". Tôn Yên quay đầu ngó thấy quả thiệt là đầu ông, cha chú và em mình, thì nửa buồn nửa vui, mới hay chú mình có chước diệu kế màu, dầu cho quỷ thần cũng không biết đặt, bèn lật đặt đem vào phủ, rồi trở về chờ lệnh.

Nói về Thủy Hoàng ngó thấy bốn cái đầu vùng bay bổng trên không, liền hỏi quân hiệu úy rượt theo, không thấy hình dạng, Thủy Hoàng hỏi Tôn Tần rằng:

"Thiệt nhà ngươi chịu đầu trẫm không?" Tôn Tần cười nói: "Bây giờ không thấy thủ cấp của anh, cha tôi, thì biểu tôi làm sao mà đầu cho đặt". Vương Tiễn đứng một bên giận lắm, rút gươm xốc tới sau lưng Tôn Tần chém một đao, đứt làm hai đoạn. Thủy Hoàng than thở rằng: "Tiếc thay vị Đại la thần tiên, cũng phải chịu đau khổ như vậy". Vương Tiễn ngó thấy thầy không ra máu, bặt lại sôi lên, thất kinh nói:

"Không xong, nó muốn làm như khi nãy nữa rồi". Hai tay cầm gươm đứng giữ cái thầy, chờ có ráp lại thì đặt chém. Thủy Hoàng thấy vậy hỏi rằng: "Tôn Tần đã chết rồi, sao Tiên hành quan còn cầm gươm đứng giữ làm chi vậy?". Vương Tiễn nói: "Tuy chém nó rồi song cũng chưa hết lo, vì e nó ráp lại nữa chẳng?".

Thủy Hoàng cười nói: "Một cái thầy xả làm hai, có lẽ nào hiệp lại đặt". Vương Tiễn nói: "Thằng cụt rất nên quái lạ, khi nãy bị bửu kiếm của tôi chém nó, đầu rơi xuống đất, tức thì nơi cổ mọc lên một cái bọt trắng, tôi lấy cán mâu gạt hất liền ra một cái đầu, làm cho tôi kinh sợ chẳng xiết, nên bây giờ phải phòng bị nó mới xong".

Thủy Hoàng nghe nói sự lạ như vậy, lấy làm hồ nghi, ngó chừng lom lom, chúng tướng cũng đứng vây chung quanh cái thầy mà coi, giây lâu chẳng thấy cựa quậy chi hết. Vương Tiễn rất mừng nói:

"Phước Bệ hạ lớn bằng trời, cho nên phen này Tôn Tần quả thiệt chết rồi".

Liên truyền quân đem cây ra ngoài mà bỏ, gia tướng vâng lệnh, áp lại ra tay vừa muốn kéo cây, tức thì cái cây cục cựa, vùng đứng dậy ráp lại mà đi, làm cho vua tôi nhà Tần hoảng kinh, và mạnh ai nấy chạy, trốn hết, bỏ một mình Vương Tiễn với cái cây chết ở lại đó mà thôi.

Vương Tiễn lấy gươm chém xả làm hai, mỗi bên thì một tay, một chân, một con mắt, tay cầm gậy trầm hương rượt theo Vương Tiễn, kêu biểu: "Thường mạnh cho ta" Vương Tiễn lật đật vừa muốn chạy ra ngoài, bị cây chết rượt theo, nắm áo kéo lại. Vương Tiễn hoảng kinh xô ngã xuống đất, thì nửa cái cây khác rượt tới níu lại.

Vương Tiễn trong lòng bối rối than rằng: "Người đồn rằng thằng cụt lợi hại, quả nhiên chết mà còn dữ như vậy, có khi ngày nay không tốt, phạm nhằm ngày thiên địa trùng tang, cho nên thằng cụt mới hiện hồn như thế". Nói rồi quay lại ngó thấy Kim Tử Lăng ở trong đó ló đầu lên dòm ra, liền kêu lớn rằng: "Quân sư ạ! Tôi bị hồn ma níu kéo, sao người để vậy mà coi, người ngày thường hay bắt thần sai quấy, sao nay chẳng thỉnh thần đuổi cái oan hồn đi".

Tử Lăng nói: "Có người nhắc, chớ không thì ta đã quên phúc đi rồi, thôi Điện hầu chớ lo, để tôi bắt cái cây thằng cụt, mà đày nó qua núi Minh Sơn cho rồi".

Nói dứt lời chân đạp la đầu, miệng đạp thần chú, còn đang làm phép, bên kia Tôn Tần ở trong dinh, đã biết rồi liền niệm chú đòi Thành Hoàng, thổ địa, đến trước, nói rằng: "Nay có Kim Tử Lăng đòi chúng người đến, vậy chúng người hãy lúp tới dinh nó mà nói như vậy... Như vậy... bằng trái lệnh cứ theo luật trị tội".

Hai thần lãnh lĩnh, tuốt qua dinh Tần, ra mắt KimTử Lăng, nói rằng: "Chẳng hay Tôn sư đòi tôi có việc gì chẳng?". Tử Lăng nói: "Nếu việc khác thì chẳng dám phiền nhọc đến Tôn thần, vì Điện tây hầu Vương Tiễn chém Tôn Tần chết, mà cái oan hồn thiên tiên chẳng tan, quấy rối trong dinh, làm cho tướng sĩ kinh sợ, xin phiền Tôn thần xua đuổi quỷ hồn, cho khỏi tai họa".

Hai thần đáp rằng: "Tiểu thần đâu dám bắt cái hồn ấy, nguyên va Liễu nhứt chơn nhờn, tu thành tiên thiên, trên hay ba mươi tầng trời, dưới quản mười tám tầng địa phủ, dẫu người có chết đi nữa, thì cũng cai trị bọn tôi, chúng tôi đâu dám bắt, nay oan hồn chẳng tan, vậy để tôi năn nỉ với người, coi người có chịu cùng chẳng".

Nói rồi hai thần bước ra đại trướng, giây phút trở vào. Tử Lăng hỏi: "Chẳng hay oan hồn Tôn Tần thế nào?" Thành hoàng, Thổ địa đáp rằng: "Chúng tôi nhiều phen cầu xin, song Liễu nhứt chơn nhờn chẳng khứng y lời, người nài họ Tôn lớn nhỏ bốn mạng, đều chết nơi ray Vương Tiễn, thì cái thù ấy chẳng đội trời chung, quyết chẳng chịu thôi; như muốn cho oan hồn giải tan, thì phải bắt Vương Tiễn mổ lấy tim, mà tế tiên linh, người mới an lòng, nếu chẳng vậy thì người làm cho binh tướng dinh Tần chẳng được an sanh".

Nói rồi hai thần từ biệt trở về. Tử Lăng thuật lại Vương Tiễn nghe nói giận lắm nạt rằng: "Rất chướng cho oan hồn, buông lời bá láp, ta là người sống, há đi sợ con quỷ chết sao?" Nói rồi bước tới nắm nửa cái cây chết, rút bửu kiếm chặt nhào xuống đất, thì nửa cái cây kia hơi gậy đánh tới, Vương Tiễn tránh khỏi, chặt luôn một gươm ngã xuống đất, bằm cây tan nát, cơn giận hãy còn, lấy tay chỉ mà nói rằng: "Phen này sao mi không giết đòi nhân mạng với ta nữa".

Bèn thỉnh Thủy Hoàng lên trướng, Thủy Hoàng xem thấy đồng thịt thì than rằng: "Một vị Đại la thiên tiên thịt nát như bùn, chết rất thảm thương".

Vương Tiễn dạy quân lấy giỏ tre, hốt những xương thịt đem ra ngoài mà bỏ, gia tướng vâng lệnh, người người áp lại cúi lưng vừa muốn động thủ, vùng nghe trong đồng thịt, kêu lớn nói rằng: "Sao mà chặt đứt tay ta, chặt đứt lưng ta, làm cho ta đứng không được". Gia tướng hoảng kinh, quăng giỏ đâm sầm chạy hết.

Vua tôi Thủy Hoàng hãi kinh thất sắc, mắt ngó trần, miệng không nói được. Vương Tiễn giận lắm hỏi quân lấy củi chất đốt, gia nhân vâng lệnh, giây phút đốt lên rần rần, xảy nghe trong lửa chửi mắng om sòm, Vương Tiễn càng giận lắm, nói rằng:

"Thằng cụt rất nên lợi hại, đốt như vậy mà mắng chửi chẳng thôi". Dạy quân chế dầu đốt cho xương sọ nó tiêu nát ra tro, coi thằng cụt còn dám làm ma quỷ nữa chẳng? Bên kia Tôn Tẫn biết rằng: Vương Tiễn dùng lửa đốt thầy, bèn lấy Hạnh huynh kỳ nhắm Tây bắc chỉ lên, kêu rằng: "Phong bá sao không đến cho mau, còn đợi chừng nào?".

Xảy đâu giông gió âm âm, bụi mây mù mịt, lửa gặp gió lửa càng thêm mạnh, gió có lửa gió lại càng hung, làm cho dinh Tần lửa cháy tung bừng, Thủy Hoàng thất kinh, hỏi quân cứu lửa, ba quân lớn nhỏ rần rộ, kẻ gào, người thùng, nhắm trên lửa tưới vào, nước nhiều lửa tắt. Thủy Hoàng trong lòng bớt sợ, xem lại đồng thầy Tôn Tẫn chẳng còn một mảy, giây phút trong dinh mây đen mù mịt, nước lên cuộn cuộn. Thủy Hoàng hỏi rằng:

"Trong dinh nước ở đâu chảy vậy?". Vương Tiễn nói: "Nước lửa khi nãy đó". Thủy Hoàng dạy quân lấy đất, đắp ngăn mấy chỗ thấp,

đắp chùng nào nước tràn lên chùng nấy trong dinh nước chảy ào ào, dường như khai suối, mệnh mông lầy nhầy, vua tôi hoảng kinh, lật đặt lên ngựa thì nước đã tới rún, quân binh chạy lên mấy gò cao mà tránh nước, bị một trận nước lụt, chết hơn muôn người, bên kia Tôn Tấn truyền lệnh cho Tôn Yên, Lý Tông tới dinh kêu đánh, phải làm như vậy.

..như vậy... Không được trái lệnh. Hai tướng lãnh lệnh ra đi, Tôn Tấn niệm chú, nước dinh Tần rút hết, khi ấy vua tôi mới dám về trại, Thủy Hoàng lên trưởng, các quan đến hỏi thăm, điểm quân mã chết hơn một muôn. Thủy Hoàng đang lúc lo rầu, xảy nghe quân báo nói: "Nay có binh tướng Tôn Yên đến kêu đánh". Thủy Hoàng nghe báo thở dài mà nói rằng:

"Thây chết phá mới vừa rồi, người sống lại tới nữa, cũng là chước quỷ mưu thần của Tôn Tấn đó, chi bằng rút binh về nước tránh nó mới xong". Vương Tiễn vội vàng tâu rằng: "Xin bệ hạ chớ mặc, chớ lo sợ, để tôi ra trận, quyết bắt cho được Tôn Yên, đem về mà trả thù". Thủy Hoàng giận nói rằng: "Thôi, thôi, người chớ nói phách, bởi tại người đem về dinh, làm cho cây đá đáng chết quân binh, cũng vì người bắt người đá mà đem về, sau lại bắt Tôn Tấn, mới sanh ra cái tai nước lửa như vậy, lại thêm hao binh mã dư muôn, bây giờ thở chưa hết mệt, Tôn Yên lại đánh nữa, không biết thắng Tôn Yên đó, nó là người đá, hay là người sắt, chớ nên chọc đến nó, mà sanh tai họa, chi bằng dõ trại về nước thì xong".

Vương Tiễn tâu rằng: "Xin bệ hạ chớ lo, để tôi ra đó, trước thăm nghe Tôn Tấn thế nào, sau nữa coi Tôn Yên thiệt giả". Thủy Hoàng nói:

"Người muốn ra trận thì ta đóng cửa dinh lại mới xong, hễ là người bên Lâm Tri, thì không nên bắt nó đem về dinh". Vương Tiễn

lạy tạ, rồi dẫn Vương Bôn cùng năm trăm gia tướng, đề mâu lên ngựa, xông ra trước trận, ngó thấy Tôn Yên thì giận lắm, nói rằng: "Thằng con nít, không biết gì, mi có nghề bao nhiêu, mà dám ra trận hoài như vậy, nay ta quyết bắt cho được mi, phân thân muôn đoạn, mới hết nư giận của ta". Tôn Yên nạt rằng:

"Thằng mặt đen mi hại cả nhà ta chết bốn mạng, cái thù ấy sâu như biển, vì vậy nên ta lên núi Thiên Thai, thỉnh chú ta xuống đây, hôm qua ra trận, lại bị mi bắt đem về dinh, mi phải nói cho thiệt, đem chú ta ở đâu, thì phải đốt nhang lạy mà đưa cho mau, nếu diên trì thì ắt thầy ngươi phải nằm dưới ngựa".

Vương Tiễn nghe nói trong bụng mừng thầm đáp rằng: "Bớ thằng nhỏ kia, mi hỏi thằng cụt chân của mi phải không? Ta không nói, thì mi đâu rõ đặng, chú mi bị ta bắt đem về dinh, thì chúa ta cũng muốn dung tha tánh mạng cho người, vì tại nơi người dùng tà thuật lấy mất bốn cái thủ cấp, nên vua ta giận chém quách người đi".

Tôn Yên cười rằng: "Mi khéo gạt ta, chú ta vốn là Đại la thần tiên, có đâu mà bị giết được, bây giờ thầy bỏ chỗ nào", Vương Tiễn nói: "Chú mi quả thiệt có phép thần thông, chết rồi còn hiện hồn, làm cho trong dinh ta rối loạn, bây giờ thầy người đã đốt cháy tiêu".

Tôn Yên nghe nói, nhú mặt nhăn mày, mà nạt rằng: "Thằng mặt đen! Sao ngươi dám cả gan mà hại chú ta như vậy, ta cùng mi chẳng đứng chung trời". Nói dứt lời, hơi kích đâm nhâu, Vương Tiễn cử mâu đỡ khỏi, hai người đánh vù với nhau, bụi bay mù mịt, trời đất tối tăm, Tôn Yên đâm một kích giả thua bỏ chạy, Vương Tiễn rượt theo rất gần, bèn nhắm cửa dinh chạy tuốt.

Vương Tiễn rượt tới, không thấy Tôn Yên, bỗng nghe trong dinh tiếng pháo nổ vang xông ra một đạo binh, đi đầu một viên đại tướng,

giáp vàng, bào đồ, tay cầm đại đao, mình cao một trượng, giục ngựa như bay, nạt rằng: "Thằng đen, mi chạy đi đâu, hãy trả lại thầy cho ta.

Ta là hổ tướng Lý Tòng đây". Vương Tiễn cười rằng: "Mi khí lực bao nhiêu, dám ra đây đòi thầy của mi, thằng cụt chân đã đi đầu thai rồi, mà chưa biết chỗ nào". Lý Tòng giận lắm, hươi đao chém sả, Vương Tiễn rước đánh, đánh đến mười hiệp, xảy nghe ba tiếng pháo nổ rền trời, quân la hét dậy, mười hai tên học trò, áp một lượt phủ vây bốn phía, kêu nói với nhau rằng: "Chớ cho Vương Tiễn chạy thoát, hãy bắt sống nó mà trả thù cho Nam quận vương".

Vương Tiễn nghe nói hãi kinh, chẳng dám đánh, bèn cùng Vương Bôn xông phá, khai đường huyết lộ, chạy tuốt ra đồng hoang. Tôn Yên, Lý Tòng cùng chúng tướng hiệp nhau rượt theo.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 12 - Phá Dịch Châu, Tử Lăng Khiển Tướng,

Nói về Vương Tiễn bị Tôn Yên, Lý Tòng và mười hai tên học trò, đánh một trận cả thua chạy dài. Vương Tiễn quay đầu ngó thấy năm trăm gia tướng bị chết rất nhiều, coi lại còn vài mươi người, thì sa nước mắt. Vương Bôn khuyên giải rằng:

"Nghĩa phụ (là cha nuôi) xin chớ lo rầu, việc binh gia thất bại là sự thường, song con nghe chắc Tôn Tẫn chết thiết rồi thì thành Dịch Châu chẳng bao lâu phá đặt, bây giờ phải tìm đường trở về dinh". Vương Tiễn nói: "Ta đánh trọn một ngày, người ngựa mỗi mệt, chi bằng đến trước cụm rừng nghỉ ngơi một chút, và sai quân đi kiếm người ở chỗ này, hỏi thăm đường sá".

Quân binh vâng lệnh ra đi, giây lâu trở lại, thưa rằng: "Chỗ này bốn phía đều là núi hoang đồng trống, chẳng có nhân dân, cũng không có nhà cửa chi hết". Vương Tiễn nghe nói, thêm lo sợ, lúc ấy ác vàng chen lặn, bỗng nghe phía Bắc, tiếng sấm vang trời, thỉnh linh mây đen mù mịt che lấp mặt trăng, trời đất tối tăm, giông gió ầm ầm, giây phút cuồng phong cả dậy, sấm chớp từng bùng, trời mưa như xối.

Vương Tiễn cùng chúng tướng đang ở giữa rừng bị một trận mưa lớn gió to, cả mình ướt át, khôi giáp đầm dề, đến canh ba trời vừa ngớt hột, mưa tạnh gió êm, xem thấy ngoài rừng đèn xanh leo lét, lửa quỷ chói lòa, khi lu khi sáng, hoặc không hoặc không, bốn phía vắng vắng có tiếng ma quỷ khóc than, bỗng đâu lại nghe trâu rống

ba tiếng, đi sạt sạt đường như Tôn Tẫn cỡi trâu khua gậy, cát bay đá liệng tung bừng, làm cho Vương Tiễn, Vương Bôn thất kinh hồn vía, không nơi trốn núp, Vương Tiễn chạy trở ra, xảy thấy một viên đá bay rớt ngang tai vùn vụt, thất kinh hồn bất phụ thể, lật đật chạy trở vào rừng.

Vương Bôn nói: "Không xong, ở trong này tối đen như mực, phần thì cây đá liệng quăng chịu sao nổi? Chi bằng chạy ra hay hơn". Vương Tiễn nói: "Cát đá quăng lên rầm rầm khó bề ngăn đỡ, lại thêm thẳng cụt ở ngoài kêu đòi nhân mạng, biết liệu làm sao bây giờ?" Vương Bôn nói: "Sao chẳng khăn vái một phen đặng cho oan hồn tiêu tán thì ra mới khỏi rồi sẽ kiếm đường mà trở về dinh".

Vương Tiễn nghe theo liền quỳ xuống đất, vái rằng: "Tôn Bá Linh chơn nhơn, vốn là người tiên thể, nay việc đã tiêu giải, chùng tôi trở về dinh, tạnh kinh siêu độ cho người lên chốn thiên đình". Vái rồi lại lạy lia lịa.

Nói về Tôn Tẫn đang ở trong dinh làm phép, xảy nghe mấy lời Vương Tiễn khăn vái, thì tức cười thầm, bèn thâu phép thần thông. Lúc ấy cha con Vương Tiễn, cùng vài mươi quân binh đang quỳ lạy dưới đất, đến chùng ngược mặt lên thất kinh như ngầy như dại, coi lại chẳng có rừng bụi chi cả, vẫn là một nơi đường cái đất bằng, mặt trời đứng bóng, đang nửa giờ ngọ, chúng nhân đều lồm cồm đứng dậy. Vương Tiễn rất hổ thẹn, đỏ mặt tía tai bèn nói rằng:

"Khi nãy rõ ràng bị quỷ hồn thẳng cụt, làm cho trời đất tối tăm, cát bay đá chạy, chẳng biết quân lính có bị thương tích cùng chăng?" Vương Bôn nói: "Không có thương tích chi hết". Vương Tiễn nói: "Thôi chúng ta tìm đường mà về dinh cho chóng". Nói rồi dẫn binh lên đường lộ tuốt về dinh, bầm cùng Nguyên soái, vào ra mắt Thủy Hoàng.

Thủy Hoàng hỏi: "Chánh hay Tiên hành quan thắng bại thế nào?" Vương Tiễn đem việc đánh với Tôn Yên rồi bị mười học trò của Tôn Tẫn, ra sức đánh trả thù, khi ấy tôi vừa chạy vào rừng, lại gặp hồn Tôn Tẫn làm cho bối rối, mà tỏ hết nguồn cơn. Thủy Hoàng rất mừng nói: "Quả thiệt Tôn Tẫn chết rồi, thì trăm cao gối chẳng lo, lấy thành Dịch Châu dễ như thổi lửa".

Truyền bày tiệc đặng vua tôi uống rượu thái bình cùng nhau, đang lúc ăn uống, quân vào báo nói: "Quân mã đất Lâm Tri, đóng dinh cửa phía Tây thành Dịch Châu thành linh đi mất chẳng còn một người, chưa rõ đi đâu, nên tôi phải vào phi báo".

Thủy Hoàng dạy tên quân ấy do thám lại cho chắc, rồi hỏi chư tướng rằng: "Chẳng hay binh nó, vì có lẽ nào mà đi đâu vậy?" Kim Tử Lăng tâu rằng: "Bệ hạ há chẳng nghe lời tục nói: Hễ là, rắn không đầu thì làm sao đi được, chim không cánh lấy gì mà bay, nay Tôn Tẫn bị Tiên hành quan chém chết, thì ba quân không chúa, tự nhiên như ngói lở giá tiêu có ai mà khứng giúp cho nước Yên, có khi chúng nó dỡ trại trốn về Đông Tề rồi".

Thủy Hoàng rất mừng nói: "Nếu vậy thì nước Yên đâu có người tài ra phụ giúp" Tử Lăng tâu rằng:

"Nước Yên vốn không người giỏi, duy có một mình Tôn Yên, tuy có sức anh hùng mặc dầu, song một mình nó, cô chường nan minh, chẳng đủ lo gì, để đêm nay tôi xem thiên văn, coi thử kiết hung họa phước thế nào". Thủy Hoàng nói: "Quân sư hãy hết lòng xem coi cho kỹ". Tiệc xong rồi, các quan tạ ơn, ai về dinh nấy.

Lúc ấy ác vàng vào núi, thổ bạc lộ lên, mây trong gió lặng, sao tỏ sáng ngời. Kim Tử Lăng ra trước ngước mặt ra xem, ngó thấy ngôi sao của vị tướng trong các xứ, tỏ sáng chói ngời, duy sao bốn

mạng Tôn Tần chẳng có, bèn xem lại thành Dịch Châu, thì vương khí (là khí tượng vua) lơ mờ, còn nơi dinh Tần khí đỏ xông lên mặt trời, nói thầm rằng: "Quả thiệt lòng trời phụ giúp đẩy nên cho nhà Tần". Coi rồi vào trướng nghỉ ngơi, qua ngày thứ, Thủy Hoàng lên trướng hỏi quân sư rằng:

"Chẳng hay khi hôm quân sư xem coi tinh tú thế nào?" Tử Lăng tâu rằng: "Tôi xem ngôi càn tượng (là xem thiên văn) thì sao bốn mạng Tôn Tần chẳng thấy hình dạng chi hết, liệu có khi va chết thiệt đi rồi". Thủy Hoàng nói: "Nếu Tôn Tần chết rồi, sao chẳng phát binh đánh thành, lấy tờ hàng thư của vua nước Yên cho sớm?" Tử Lăng tâu rằng: "Xin bệ hạ để đêm nay, tôi ra kế phá thành Dịch Châu, mà bắt Chiêu Vương, đặt có bảo hộ bệ hạ vào thành an nghỉ". Thủy Hoàng cả mừng, đáp rằng:

"Nhờ chước diệu mầu của quân sư, mặc tình muốn điều chi, thì cho trăm biết". Tử Lăng cúi đầu từ tạ lui về trướng, đánh trống nhóm tướng quân lớn nhỏ, nghe trống kéo vào ra mắt, phân đứng hai hàng. Tử Lăng vòng tay nói cùng tướng rằng: "Lời xưa có nói: Nuôi binh ngàn ngày dùng trong một thuở, đêm nay phải cho hết sức đồng lòng phá Dịch Châu duy tại trận này".

Chúng tướng đáp rằng: "Xin nghe theo lời quân sư sai khiến". Tử Lăng lấy một cây lệnh tiễn, nói với Chương Hàng: Xin phiền Nguyên soái dẫn ba ngàn binh, chờ đến canh ba, nghe tiếng pháo nổ, bắc thang hãm thành, vào cửa phía nam". Lại sai Triệu Cao, Bạch Viên, đem ba ngàn binh mai phục, hễ nghe pháo nổ thì đánh thẳng vào cửa phía Tây, không được trái lệnh.

Vương Tiễn thì lãnh một muôn binh, chờ đến canh ba, binh kia đánh vô thành thì phải tiếp ứng ba phía mà ngăn ngừa việc xảy đến, còn Mông Điềm thì lãnh lệnh tiễn vào năm dinh, tuyển lựa người

mập mạp cao lớn, sức lực mạnh mẽ, trong một ngàn thì lấy một trăm, trong một trăm chọn lại mười người, trong mười lựa lấy một người, cộng là ba mươi tên rồi dạy thợ vẽ dùng màu xanh, đỏ, trắng, vàng, mà vẽ mặt mấy tên quân ấy, còn nơi mình mặc áo ngũ sắc, chân đi giày cao gót, tay cầm búa lớn giả dạng Thiên thần, đến canh ba chia ra mỗi cửa mười tên, hễ nghe súng nổ làm hiệu phải ra sức trèo trước vào thành, làm cho quân giữ thành thất kinh vỡ chạy, đặt tiện bề quân sĩ công phá, chẳng nên chậm trễ, và sai Nhân Chơn qua cửa phía Đông, cất một toà pháp đài (chỗ để làm phép) bề cao ba trượng sáu thước, và một cây cờ trắng, hai mươi bốn cái trống lớn, hai mươi bốn tên quân đánh trống, hai tám kiếng, và cặp bạch châu sa, giấy vàng cho sẵn.

Tử Lăng bài trí xong rồi, chúng tướng chia tay nhau ra đi, ai lo việc nấy. Nói về Tôn Tẫn dùng phép độn giáp che khuất binh mã cho nên Tử Lăng xem sao, thì ngỡ là Tôn Tẫn ngộ thiết chết nơi tay Vương Tiễn rồi, bèn sai tướng phát binh chờ đến canh ba, đặt cổ ra sức phá thành, không dè Tôn Tẫn xem thấy trong dinh Tàn, sát khí xông lên, lần tay đoán quẻ, trước biết nguồn cơn, trong lòng rất mừng nói rằng: "Đế đêm nay ta phá binh Tàn, hầu giết cho chúng nó manh giáp chẳng còn, mới rõ chước diệu của người tiên". Nói rồi lên trướng.

Truyền đòi hết mười hai tên học trò vào ra mắt. Tôn Tẫn viết ít lá thiệp, nói với chúng học trò rằng:

"Hiền đồ! Đêm nay đến canh ba, thì có binh Tàn kéo tới đánh thành, vậy chúng tướng phải hết lòng phòng giặc, nếu trái lệnh hãy theo quân pháp chẳng dung". Chúng tướng đều xá nói: "Xin vâng theo quân lệnh". Tôn Tẫn cầm một cây lệnh tiễn và một lá thiệp, kêu Tôn Yên hãy ra mà lãnh thiệp cùng lệnh tiễn vào thành coi theo đó

mà làm. Tôn Yên lãnh lệnh lui ra, về trưởng giờ xem, trong thiệp dạy rằng:

"Vào thành tàu cùng hoàng thượng, trên thành cửa phía Bắc, chứa nước cho nhiều, đến canh ba tự nhiên có chỗ dừng, còn cửa bên Nam, phải thêm cây gỗ đá gạch cho thật nhiều, tới canh ba, binh Tần tới đánh, thì trên áp liệng lăn xuống, trên cửa thành phía Tây, thì dựng một cây cờ trắng, dưới cờ cắm những gươm đao kiếm kích cho nhiều, cấm không cho người qua lại nơi ba cửa ấy".

Tôn Yên xem rồi chạy ngựa vào thành, coi theo đó mà làm. Tôn Tần rút hai cây lệnh tiễn, hai tấm thiệp, kêu Mã Thăng, Giải Tính dạy rằng: "Hai người lãnh thiệp này coi theo đó mà làm, không được trái lệnh". Hai người vâng lệnh lui ra, giờ thiệp xem coi, trong thiệp của Mã Thăng dạy rằng: "Vào thành tàu cùng hoàng thượng bắt quân đem hết cỏ khô trong kho ra ngoài, cách thành Dịch Châu năm dặm rải khuất ba cửa, bề rộng năm dặm".

Thiệp của Giải Tính thì dạy rằng: "Kíp mau vào thành tàu cùng hoàng thượng, đãi lãnh một ngàn binh mã, đem thuốc pháo, diêm tiêu lưu hoàng rải khắp trên cỏ khô, mỗi tên quân phải đem một sợi dây dẫn hỏa, coi chừng trên dịch lầu, thành Dịch Châu, hễ lửa cháy, thì đâu đó đều nổi lửa lên, và dẫn quân đến khi lửa cháy rồi, phải chạy phía dưới thành mà lãnh mạng chẳng được trái lệnh".

Hai người xem rồi đều tuốt vào thành, ai lo việc nấy. Tôn Tần lại sai Tôn Long, Ngụy Hổ, dẫn một ngàn binh ra phía Nam thành Dịch Châu, nơi rừng Giã trừ mai phục chừng canh ba lửa dậy phải đốt pháo la hét trợ oai, nếu để cho binh Tần chạy thoát, thì chém quách chẳng dung; lại sai Ngô Năng, Ngô Thắng, lãnh một ngàn binh, mai phục ngoài cửa phía Tây, hễ binh Tần hãm thành, lửa hiệu đốt lên, thì dẫn binh la hét trợ oai gặp binh Tần bị ngập nước, bắt sống chớ

cho chạy thoát, và sai Triển Đắc Năng, Ngô Đắc Thắng, Ân Đắc Hải lãnh ba trăm bộ binh, dùng câu liêm, câu móc, mai phục ba phía cửa thành, chờ đến canh ba, trong dinh Tàn pháo nổ, thì có giả Thiên thần phá thành thì sẽ dùng câu liêm, câu móc giựt té nhào xuống, chém chết chẳng để cho sống một người, sai Lý Tông, Triển Lực lãnh một ngàn binh, ra góc phía Đông thành, đào đất để mà địa lôi, binh Tàn thấy ba phía lửa dậy, chắc làm sao cũng chạy sang nơi ấy, hễ nghe pháo hiệu nổ, liền đốt địa lôi, rồi dẫn binh tuốt lên pháo đài, chặt ngã cây cờ đen, và đánh pháp đài, tuy không bắt được Kim Tử Lăng, song nó cũng phải bay hồn mất vía, điều khiển xong rồi, mười hai tên học trò chia tay ra đi các nơi.

Nói về Kim Tử Lăng truyền lệnh canh một ăn cơm, canh hai nai nịt, canh ba khởi hành, người thì ngậm thẻ, ngựa thì cắt lặc, sửa soạn phá thành, truyền lệnh rồi dẫn vài tên quân, từ biệt Thủy Hoàng, ra khỏi đại binh, trèo lên pháo đài, đốt hương vái lạy trời đất, dùng châu sa, họa đạo linh phù, còn đang vẽ bùa tỉnh tướng, bên kia Tôn Tẫn đã xách gậy cỡi trâu, bay bổng lên không, xem thấy Tử Lăng đang ở trên pháp đài làm phép thỉnh thần, thì nói thầm rằng: "Ta ở đây đặng coi nó làm sao cho biết".

Xem thấy Tử Lăng đang ở trên pháp đài, miệng niệm chơn ngôn, chân đạp la đầu, đốt một đạo linh phù mà thỉnh thần, lúc ấy Tôn Tẫn ở trên mây, liền tiếp lấy đạo binh phù, Tử Lăng thỉnh một hồi lâu không thấy thần tướng đến, trong bụng hồ nghi, bèn đốt luôn đạo bùa thứ hai, cũng bị Tôn Tẫn tiếp lấy.

Tử Lăng thấy bùa phép chẳng linh trong lòng cả giận, đầu xoa tóc ra, tay cầm gương, miệng đọc chơn ngôn, Tôn Tẫn đang ở trên không xem thấy tức cười và mà nghĩ thầm rằng: "Chi bằng ta hơn

kể ra mưu, chẳng cần ta phá phép nó làm chi". Giây phút trời đất tối tăm, bỗng thấy năm vị ngũ lôi (là thần làm sấm sét) bay tới.

Tôn Tẫn hỏi: "Chẳng hay các Tôn thần đi đâu đó vậy?" Lôi thần vòng tay cúi mình đáp rằng: "Không có việc, tôi đâu dám đi bậy, vì có pháp chỉ Kim Tử Lăng đòi chúng tôi, chưa biết việc chi".

Tôn Tẫn nói: "Xin phiền Tôn thần đến canh ba tới cửa cửa thành Dịch Châu, bên Bắc nổi trận sấm sét, chẳng nên trộm trề". Lôi thần đáp rằng: "Xin vâng phép dạy". Tôn Tẫn nói:

"Nếu có Kim quân sư đòi các vị, thôi hãy đi đi cho chóng". Chúng thần từ biệt Tôn Tẫn, rồi hạ mây bay xuống pháp đài hỏi rằng: "Chẳng hay pháp sư đòi chúng tôi có việc chi sai khiến chẳng?". Tử Lăng nói: "Không có việc đâu dám làm nhọc đến Tôn thần, xin phiền Tôn thần nổi trận sấm sét, dẫn động hai mươi bốn cái trống đến ba cửa thành Dịch Châu, làm hôn mê quân sĩ nước Yên, đặt để phá thành".

Các thần vâng lệnh bay đứng trên mây, qua đến canh ba, bên dinh Tần, người thì ngậm thẻ, ngựa đều cất lặc, cuốn cờ dứt trống, im lìm ra đi. Mông Diêm dẫn ba mươi tên quân mạnh mẽ, giả dạng Tôn thần, đến phía Nam, phía Bắc, phía Tây, ba cửa trèo lên hãm thành, ở sau thì có binh bộ, vác thang đặt bắc trèo vào, đương cơn tối, đều kéo đến dưới thành, nghe một tiếng pháo nổ, ba cửa bắc thang áp trèo lên, ra sức phá thành.

Tử Lăng dạy hai mươi bốn tên quân nổi trống lên, và dùng hai tám kiếng liệng giữa thình không, rất nên lợi hại, tám bay lên, tám bay xuống nhấp nháy đường như chớp sáng bữa giăng, tiếng trống đánh vang dậy, khác nào sấm vang chuyển động.

Tử Lãng ở trên tháp đài, đánh cái lệnh bài thức thì lôi công (là lôi thần) Điền mẫu là bà chóp) đều dậy lên ầm ầm, dường như đất rung trời lay làm cho thành Dịch Châu thiếu chút nữa hòng tan vỡ hết. Nói về Tôn Yên ở trên thành phía Nam ngăn giữ, xảy nghe pháo nổ đánh thành liền xô cây lăn đá, liệng vãi tưng bừng.

Chương Hàng lên không được, lúc ấy Triền Đắc Năng, dẫn quân cầm câu liêm móc, giựt thiên thần giả té nhào xuống đất mà giết hết. Nói về Triệu Cao lãnh binh phá cửa phía Bắc, xảy nghe tiếng pháo nổ tợ sấm vang tai, bèn đốc quân trèo lên hãm thành, bỗng thấy mười tên quân giả thiên thần, bị Ngô Đắc Thắng, dùng câu móc liêm giựt té nhào xuống đất còn Tôn Tẫn ở cửa phía Bắc, lấy cờ Hạnh huỳnh kỳ chỉ lên, nạt rằng: "Lôi thần ở đâu".

Các vị lôi thần liền đến cửa bên Bắc, sấm sét vang trời làm cho những đồ chứa nước, dội rung bể tan, nước chảy cuồn cuộn chẳng khác nào suối Huỳnh Hà, chảy tràn xuống, binh tàn ngập chết không xiết kể. Triệu Cao đánh liều chạy qua cửa phía Tây, lúc ấy Giải Tính xem thấy đạo binh Tàn vào nơi hiểm địa, truyền dạy ba quân sửa soạn dây lửa sẵn sàng.

Tôn Tẫn đưa lôi thần trở về, tựcù thì sấm sét lạng tang, rồi bắn xẹt tên lửa trên không làm hiệu, Giải Tính xem thấy chẳng dám chậm trễ, đốt lên một tiếng pháo, ba phía lửa dậy rần rần sáng rực trời đất, binh Tàn xem thấy, hồn bất phụ xá.

Chương Hàng đang ở phía Nam, vừa muốn dẫn binh bỏ chạy, bỗng nghe tiếng nơi rừng Giã trư, cờ phát lao xao, quân la hét dậy, thì không dám chạy tới, còn Triệu Cao bị nước ngập dẫn binh tàn trốn chạy qua cửa phía Tây dựng cố hiệp với Bạch Viên, chẳng dè giữa đường lại gặp Triền Đắc Năng, Ngô Đắc Thắng, cả đánh một

trận, vội vàng nhắm phương Bắc đào sanh, lại nghe tiếng la ó và phát cờ, chẳng dám tới trước.

Nói về Bạch Viên dẫn binh phá thành, đến nơi thì giả Thiên thần, đều bị Ân Đắc Hải chặt nhào, Bạch Viên ngược mặt lên xem ngó thấy trên thành cờ xí lảng xãng, gươm đao chơm chớm, thì nghĩ thầm rằng: "Nguyên tại thành này đã có phòng bị rồi".

Lúc ấy Tôn Tẫn ở giữa thình không, miệng niệm chơn ngôn tức thì những gươm giáo, đao thương bay múa tung bừng, như muôn vàng bông huệ, gió thổi lộn nhào. Bạch Viên xem liền dẫn binh liều bỏ chạy, xảy đây lại gặp một người cỡi trâu cầm gậy, Bạch Viên hoảng kinh thối lui vài bước, hồn phách đều bay, ngồi không vững, hai chân chầu trời, mình nhào xuống ngựa (Ấy là Tôn Tẫn mới ra mặt mà làm cho một vị lão tướng Tàn, thấy kinh hãi chết tốt) thế lửa càng thêm lợi hại, binh tan không nơi trốn tránh, đều bị cháy phỏng trán, Chương Hàng, Triệu Cao, Mông Diêm, hiệp binh một chỗ mà than thở cùng nhau.

Nói về Vương Tiễn lãnh binh tiếp ứng ba nẻo, mình đã lâm vào chỗ hiểm, ba phía lửa vây tung bừng, trong lòng hoảng kinh, liền dẫn chúng tướng hiệp với Triệu Cao, Chương Hàng, Mông Diêm, rồi nói với chúng tướng rằng: "Không xong, phen này trúng kế rồi, vậy chúng ta ráng sức đánh ra mới xong". Chúng tướng nói: "Ba phía lửa rần rần đường nào ra đặt".

Còn đang bàn luận, bỗng nghe ba quân ở trước than khóc kêu vang, bị lửa cháy tanh hôi khó chịu, càng thêm bối rối. Vương Tiễn nói: "Ba phía đều những lửa khó nổi đào sanh, duy có phía Đông không lửa, sao chẳng phá nơi ấy mà ra" Chương Hàng nói: "Nơi ấy không có lửa ắt có phục binh".

Vương Tiễn nói: "Tuy có phục binh hãy còn khá, hơn ở đây mà chịu chết, thôi hãy đánh ra cho mau". Nói rồi dẫn binh phá phía Đông mà chạy, ngỡ là trốn ra hang cọp, thoát khỏi miệng hùm. Nói về Lý Tông, Triệu Lực, dẫn binh mai phục phía Đông, xảy nghe người reo ngựa hí, xông qua phần đất mình giữ, thì biết là binh Tần vào nơi hiểm địa rồi, liền đốt pháo nổ lên một tiếng, tức thì một ngàn binh bộ dùng lửa đốt địa lôi, bốn phía nổ lên ầm ầm, dường như trời lay đất rung.

Hỡi ôi! Vài ngàn binh, đều hóa ra khói đen tro lạnh. Vương, Triệu, Mông bốn tướng hồn phách tan mất, tìm đường lánh nạn.

Nói về Tử Lăng ở trên pháo đài xem thấy bốn phía lửa cháy hỏa hào. Thất kinh vừa rút gươm làm phép cứu lửa, xảy nghe dưới pháp đài có tiếng chào rào. Lý Tông đi trước, tuốt lên pháp đài nạt lớn rằng: "Thằng yêu đạo, mi chạy đi đâu cho thoát!" Vừa nói vừa hươi đao xóc tới, nhắm ngay đầu Tử Lăng chém xuống. Lúc ấy tử Lăng đâu có làm phép choặng, vội vàng cử gươm lên đỡ.

Lý Tông hươi đao vùn vụt tợ mưa tuôn gió thổi, Tử Lăng đỡ sao cho lại, vốn va là học trò của Hải Triều thánh nhân, lâu thông ngũ độn, thấy Lý Tông mạnh mẽ dữ dằn bèn đâm bậy một đao, độn thổ chạy mất, Lý Tông bắt hai mươi bốn tên quân giết sạch, rồi nổi lửa đốt đài cháy sáng ánh trời.

Lúc ấy Vương, Triệu, Chương, Mông bốn tướng còn đang tìm đường thoát thân, bỗng thấy bốn phía lửa cháy rần rần, không đường thoát khỏi, tức thì giận bừng lên, Tôn Tấn ở trên không ngó thấy một làn khí giận xung lên, thì gật đầu than rằng: "Nay ta dùng lửa đốt binh, làm cho trái nghịch lòng trời, thôi thôi ta hãy dung tha mạng nó".

Liền lấy cây quạt nga mi mà quạt, nộ khí bay tan, rồi rút cò vàng nhắm lên không chỉ lên nạt rằng: "Sao không mưa xuống, còn đợi chừng nào". Nói dứt lời mưa như xối, lửa đều tắt rụi, bọn Vương Tiễn rất mừng nói: "May nhờ có hoàng thiên phò hộ cứu mạng chúng ta" Bèn coi lại thì còn hơn một trăm quân cỡi ngựa theo mình đều bị thương tích hết, Chương Hàng nói: "Nhân lúc trời mưa, bọn ta phải trốn mà chạy cho mau".

Triệu Cao, Mông Điềm nói: "Nay binh ta còn ít, phải giữ cho lắm, nếu sa vào bẫy rập khó nổi thoát thân". Nói rồi quát ngựa chạy nhào, lật đật như chó nọ lạc nhà, vội vàng tợ cá kia thoát lưới, nhắm đồng hoang chạy miết, cách rừng Giã trư chẳng xa bỗng nghe pháo nổ vang. Tống Long, Ngụy Hổ hai người giục ngựa xông ra đón đường nạt lớn rằng: "Tần tặc, chớ chạy, ta vâng mạng Nam quận vương, chờ đây đã lâu, sao không xuống ngựa chịu trói cho rồi, kéo nhọc ta ra sức".

Các tướng nghe nói ba chữ Nam quận vương, thì thất kinh lấy mắt nhìn nhau nói: "Tại sao mà có Nam quận vương nữa kia, vậy thì Tôn Tẫn chưa chết, hèn chi nó đốt bạn ta dữ tợn thế ấy".

Bốn tướng thất kinh chẳng dám đánh, quày ngựa nhắm phương Bắc bỏ chạy. Tống Long, Ngụy Hổ rượt theo chẳng kịp, nên thu binh trở lại. Vương Tiễn tra binh tàn chết hơn năm trăm người, chưa đi mấy dặm đến rừng Hắc Long, xảy nghe một tiếng pháo nổ, Ngô Quang, Ngô tính xông ra đón đường nạt lớn rằng: "Tần tặc, sao không để thủ cấp lại, còn đợi chừng nào?" Vương Tiễn chẳng dám đánh, quát chạy nhắm phía Tây chạy tuốt, bị Ngô Quang, Ngô Tính rượt đánh một trận cả thua chạy nhào đến sáng, bọn Vương Tiễn chạy ra khỏi rừng, duy còn có mười bảy tên quân, và bốn viên chúa tướng cộng là hai mươi một người mà thôi.

Vương Tiễn lòng rầu chẳng xiết, cứ nhắm phía Tây chạy trốn, xảy nghe chiêng trống vang dậy, thấy một đạo binh đầu kia đi lại, có hai cây cờ lớn, ở giữa lộ ra một con trâu bàn đốc thanh ngưu, ngồi trên lưng trâu, một người đạo nhân tay cầm gậy trầm hương, quả thiệt Tôn Tẫn không sai, lúc ấy đường hẹn gặp nhau khó bề trốn lánh, bốn tướng quày ngựa nhắm phía Đông bỏ chạy, chưaặng vài dặm lại nghe tiếng quân reo dậy.

Vương Tiễn than rằng: "Bốn phía đều có binh phục, dẫu có tháp cánh cũng khó bay khỏi được, chi bằng tự vận cho rồi". Nói dứt lời rút gươm đâm họng.

Chương hàng vội vàng cản lại nói: "Tiên hành quan, xin đừng nóng nảy, đạo binh đi lại kia kia, cờ đề Tây Tàn, có khi nước ta sai đến tiếp cứu mình chẳng". Vương Tiễn nghe nói coi kỹ lại, quả thiệt cờ đề chữ tàn, lòng rất vui mừng, giây phút đi lại một tướng bào đỏ, giáp vàng, quả thiệt Vương Bôn dẫn một đạo binh mã, rần rộ kéo đến, ngó thấy Chương Hàng, liền xuống ngựa nói rằng: "Mặt tướng đến chậm, cứu ứng không kịp, xin dung thứ tội".

Chương Hàng nói: "Mang ơn tướng quân đường xa đến cứu". Các tướng hiệp binh một chỗ, vừa đến dinh Tàn, Thủy Hoàng truyền chỉ đoài vào.

Chương Hàng, Triệu Cao, Vương Tiễn, Mông Diêm, vào quỳ dưới trướng. Thủy Hoàng hỏi: "Các khanh phá thành, chẳng hay thắng bại thế nào?" Bốn tướng cúi đầu tâu rằng: "Chúng tôi phá thành lằm vào bẫy rập, bị Tôn Tẫn dùng một trận lửa, đốt bọn tôi ở giữa, nếu không có trời xuống đám mưa, thì ắt bọn tôi cháy ra tro bụi, bọn tôi sa cơ thất trận xin chịu tội".

Thủy Hoàng hỏi Vương Tiễn rằng: "Người đã giết Tôn Tẫn rồi, sao lại còn Tôn Tẫn nữa?" Vương Tiễn trả lời rằng: "Nguyên vì Tôn Tẫn ngụy kế đa đoan, giả chết mai danh ẩn tích, chớ chưa thiệt chết". Thủy Hoàng nói:

"Chết bao nhiêu hơn mã?" Vương Tiễn nói: "Tôi tôi đáng thác, ba ngàn binh, bị nước lụt, lửa cháy và địa lôi chết rất thảm thương, nay còn có mười ngàn mã thôi". Thủy Hoàng nghe nói khí giận xung lên, truyền chỉ bắt Chương Hàm, Vương Tiễn. Triệu Cao, Mông Điềm dẫn ra viên môn chém đầu mà răn chúng. Võ sĩ xông ra bắt bốn tướng trói lại, dẫn ra viên môn.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 13 - Thẹn Cả Thua, Tử Lãng Cầu Cứu,

Nói về Chương Hàng, Vương Tiễn đánh phá Dịch Châu, cả thua một trận hao hết ba ngàn binh mã. Thủy Hoàng nổi giận truyền chỉ bắt bốn tướng chém đầu răn chúng. Lúc ấy Cam La bước ra tâu rằng: "Xin bệ hạ dung người, tôi cũng có nghe rằng: Ba quân dễ đặt, một tướng khó tìm, nay mà bốn tướng sa cơ thất trận, lẽ phải tránh theo phép nước, song bây giờ đang lúc bệ hạ gồm sáu nước, một thành Dịch Châu này mà chưa phá được, nếu trước chém bốn đại tướng, tôi e làm như vậy thì e làm như vậy thì ngăn trở lòng quân, cầu xin bệ hạ ra ơn, tạm dung tội chết cho người chờ ngày sau lập công chuộc tội".

Thủy Hoàng nhận theo lời tâu Quan đương giá, liền tha bốn tướng, bốn tướng vào trướng lạy tạ. Thủy Hoàng nói:

"Trẫm vì tình Thừa tướng, dung thứ một phen, ngày sau phải hết lòng báo nước". Rồi hỏi rằng: "Bạch Viên ở đâu chẳng thấy?" Vương Tiễn tâu rằng: "Bạch tướng quân đánh ở phía tây, thua chạy giữa đàng lại gặp Tôn Tẫn, chẳng rõ vì có náo mà chết nơi giữa loạn quân". Thủy Hoàng nghe nói sa nước mắt mà rằng: "Tiếc thay! Một viên đại tướng chết không minh bạch".

Lại hỏi: "Quân sư vì sao mà không thấy?" Chương Hàng tâu rằng: "Tử Lãng lên pháp đài làm phép chẳng biết đi đâu, có khi va bị hao binh tổn tướng, cho nên hổ thẹn chẳng mặt mũi nào về thấy bọn tôi, ắt là tới các danh sơn động phủ thỉnh người cao hơn xuống núi

trả thù cũng chưa biết chừng, xin bệ hạ hãy chậm rãi vài ngày xẽ tường cội rễ". Thủy Hoàng thở dài mà rằng:

"Trẫm nay đã cỡi lên lưng cọp rồi, thế khó xuống đặng". Bèn dạy Mông Điềm lãnh chỉ, kíp về Trường An điều thủ cứu binh đến cho mau mà tiếp ứng. Mông Điềm lãnh chỉ ra khỏi dinh, suốt đêm trở về Trường An cầu cứu. Nói về Tôn Tẫn cả thắng về dinh miện niệm chơn ngôn thâm phép độn giáp, rõ bày một tòa dinh bàn, rất nên tề chỉnh.

Bèn lên trướng báo công, tôn Tẫn truyền lệnh kéo cờ phát pháo, theo ra thành giao chiến, truyền lệnh xong rồi, thót lên thanh ngư, chúng tướng rần rộ theo sau, tuốt lên dinh Tàn, dạy quân kỳ bài tới trước khiêu chiến. Quân vào phi báo, Thủy Hoàng thất kinh, nói: "Quả thiệt Tôn Tẫn chưa chết, trẫm nay binh hèn tướng ít, khó bề chống cự, chi bằng rút quân về nước, sau sẽ toan mưu khác".

Vương Tiễn nghe nói, trong lòng chẳng đẹp, bước ra râu rằng: "Nước Tàn ta là nước lớn đường đường, há đi sợ một nước nhỏ sao? Tôi tuy bất tài, xin ra trận này mà bắt thằng Tôn Tẫn trả thù".

Thủy Hoàng mỉm cười nói: "Tiên hành quan, tuy có sức mạnh, song không phải là tay đối thủ với Tôn Tẫn đâu, ngày trước bị nó đánh mạnh giáp chẳng còn, nay không nên làm mất oai phong nước ta nữa". Vương Tiễn nghe Thủy Hoàng chê mình, thì trong lòng bồi hồi, râu rằng: "Tôi chẳng dám khoe khoang lỗ miện, thiệt lòng cùng Tôn Tẫn thề chẳng chung đứng trong trời, nay tôi ra trận tình nguyện liều chết đánh nó, như thắng thắng cụt, thì công ấy sẽ chuộc tội kia, nếu có thua nữa, thì tôi cam hại tôi". Thủy Hoàng nghe Vương Tiễn nài nỉ hoài, túng phải nghe theo.

Vương Tiễn lay tạ luôn ra, trở về trướng nai nịt hần hoi, nói với chúng tướng rằng: "Ngày nay ra trận, không phải tầm thường như mấy trận trước đâu, quyết liều chết với Tôn Tấn mà thôi, vậy chúng người phải hết lòng bắt cho đặt thẳng cụt chân, ta sẽ trọng thưởng". Chúng tướng đáp rằng: "Chúng xong rồi, để mầu lên ngựa dẫn chúng tướng ra dinh, ngó thấy Tôn Tấn thì giận lắm, hươi mầu đâm nhào, Tôn Tấn hươi gậy rước đỡ, và cười lớn rằng: "Vương Tiễn hãy dừng tay đã, ta muốn phân giải đôi lời, chẳng biết người có khứng nghe chẳng? Người là người hảo hán, thiên hạ thường khuyên rằng: "Nước Tần có Bạch Viên, Vương Tiễn, nước Triệu có Liêm Pha, Lý Mục, dụng binh như thần, nay Liêm Pha, Lý Mục, Bạch Viên hồn đã về trời, còn một mình người đó mà thôi, người phải hiểu thông thời vụ, tri bỉ tri kỷ, trăm trận trăm thắng, ta lợi hại thế nào, người điều rõ biết, chi bằng quày ngựa trở về, tâu với Thủy Hoàng rút binh về nước, cùng các nước giảng hòa, muôn việc điều thôi, nếu còn chậm trễ, ắt người không chịu nổi một gậy của ta".

Vương Tiễn nghe nói nổi giận nạt rằng: "Thằng cụt sao dám buông lời nói phách". Nói rồi hai tay hươi mầu đâm tới, Tôn Tấn rước đánh. Đánh đến vài mươi hiệp, Tôn Yên ở nước dinh lược trận, xem thấy khen thầm rằng: "Tam thúc mình (là chủ thứ ba), quả nhiên võ nghệ cao cường". Nhìn hai người đánh luôn đến ba mươi hiệp nữa, không phân thắng bại, mầu qua gây lại, gây đánh mầu đỡ nhận nhàng, Tôn Yên cả giận, giục ngựa hươi kích xông ra tiếp đánh Tôn Tấn, Tôn Yên đánh vui, làm cho Vương Tiễn mệt đã thở dốc, lúc ấy chúng tướng Toàn sơn áp ra một lượt phủ vây Vương Tiễn.

Vương Tiễn đánh với Tôn Tấn một người còn khó nổi chống ngăn, có đâu mà cựa cho lại một phe học trò của Tôn Tấn. Hai bên quân binh cả giết một trận, binh Tần kêu khóc vang rân, bốn phía vỡ

chạy. Vương Tiễn đâm đỡ một mâu, đánh khai một đường huyết lộ chạy dài, Tôn Tẫn ở sau rượt tới kêu lớn rằng: "Vương Tiễn mi chạy đi đâu". Rồi hươi gậy nhắm ngay đầu đánh xuống.

Vương Tiễn quay lại nhìn thấy, cả kinh trở không kịp, bị một gậy sau lưng té sấp trên yên, thổ huyết chạy dài. Tôn Tẫn thấy Vương Tiễn chạy xa, truyền lệnh gióng chiêng thúc binh.

Nói về Vương Tiễn thất cơ thua chạy, bị một gậy về dinh xuống ngựa. Vương Bôn cùng chúng tướng phò đỡ vào trướng, ra mặt Thủy Hoàng xin tội. Thủy Hoàng thấy Vương Tiễn mặt như giấy vàng, cúi đầu mặt sắc, thì biết va bị thua về đây, bèn nói: "Trẫm đã đôi ba phen ngăn trở, mà ngươi gắng gượng đòi đi, nay đã bị thương, trẫm dung thứ tội, thôi hãy về đình điều dưỡng, thuốc thang mạnh rồi, sẽ ra mắt trẫm".

Vương Tiễn lại ta lui ra, về trướng mình điều trị vết thương. Nói về Kim Tử Lăng lúc ở trên pháp đài làm phép, thì ngỡ là phá đảng thành Dịch Châu, không dè bị Tôn Tẫn đánh một trận hỏa công, làm cho binh tướng cả thua, và bị Triển Lực, Lý Tông đán lên pháp đài, cự không nổi đòn thổ chạy mất, hổ thẹn trăm bề, không mặt mũi nào về thấy Thủy Hoàng, tính qua Đông Hải, động Vân quang, đặt cố thỉnh thầy mình xuống núi.

Đang đi trên mây bồng thấy một tòa nhà núi cao, mười phần hiểm trở. Tử Lăng có ý khen thắm, bèn bay xuống núi, xem khắp bốn phía, thấy tùng xanh liễu tía, cụm trước xum xuê, tiếng nước chảy, sóng bủa ba đào, luồng gió phát phơ, muôn hoa xao động, quả thật phong cảnh khen thắm, bèn tưởng rằng: "Người sanh trong cõi, quan âm thấm thoát, dường như ngựa qua lỗ hở, tranh danh đoạt lợi, luống nhọc nhằn, tham luyến cõi trần, nào có ích chi, ta là Kim Tử Lăng đây non cao học tập, thành nhàn không việc, nhân vì

bảo hộ Thủy Hoàng gồm sáu nước, xuống nơi sát giới (là chỗ đau thương chém giết), trọn ngày chẳng được an ninh, lại bỏ thú vui chơi sơn thủy thanh nhàn, biết bao giờ ta được thành công, mà trở về động tiêu điều thong thả".

Than thở một hồi nghĩ thầm rằng: "Ta xem đã nửa ngày, mà không rõ nơi này tên núi là chi". Quay đầu nhìn thấy một tấm bia đá có khắc ba chữ: "Dược lâm sơn. Cõi rồi vừa muốn dời gót ra đi, bỗng nghe tiếng người kêu, là ai biết ta mà kêu, chẳng dè Châu Huệ Trân đạo huynh đó mà". Liền vội vàng bước ra tới xá nói rằng: "Xin chào đạo huynh".

Tên đạo nhân lật đặt đáp lễ, hai người ngồi trên hòn đá ngọa ngư. Tử Lăng hỏi rằng: "Đạo huynh, sao không ở trong động, tu chơn luyện tánh, lại đến chỗ này làm dạo chơi?".

Tên đạo nhân cười rằng: "Tôi ở trong động không có việc chi, thường đến chỗ này cùng với một vị Chơn nhơn giải muộn, không dè ngày nay tình cờ lại gặp anh ở đây, thật rất vui mừng. Tôi nghe đạo huynh làm chức Quân sư, hưởng lộc giàu sang trong đời, vĩnh viễn biết là có việc chi chẳng?".

Tử Lăng thở dài một tiếng, mặt có sắc thẹn, đáp: "Đạo huynh đâu rõ việc bổn phận của tôi, tuy là tôi xuống núi, ở nơi trướng Thủy Hoàng, mặc áo măng bào, lưng mang ngọc đá, làm chức Hộ quốc quân sư, ở dưới một người ngồi trên trăm họ, thiệt cũng vinh dự đó chút, nhưng mà anh đâu rõ được sự cực nhọc của tôi".

Huệ Trân hỏi: "Anh ở bên nước Tần, chẳng hay có việc chi lo được chẳng." Tử Lăng bèn đem việc binh thua Dịch châu, bị Tôn Tần che sao độn giáp, lén mai phục nhơn mã, dùng trận Hỏa công,

đốt cháy sáng trời, làm cho quân binh chẳng còn manh giáp, rất nên hổ thẹn, và đem hết các việc trước thuật lại một hồi.

Châu Huệ Trân nói: "Nguyên hai tướng huynh chịu lấy cái giận ấy, nay toán đến chỗ nào?". Tử Lăng nói: "Làm người chẳng trả oán cứu ấy, uống chí đáng trọng phu, tôi nay tính trở về thỉnh thầy tôi xuống núi, bắt Tôn Tẫn trả thù rửa hận".

Châu Huệ Trân nói: "Cắt cổ gà đâu dùng dao trâu, tôi tưởng lại Tôn Tẫn có tài nghệ chi cho lắm, mà làm khinh động đến Hải Triều thánh nhơn, bây giờ đây có một ông thầy cùng với thằng Cụt oán thù, vậy tôi cùng anh đến đó, thỉnh va xuống núi, mà bắt Tôn Tẫn, để như thò tay trong túi lấy đồ". Tử Lăng rất mừng hỏi rằng: "Chẳng hay anh nói người ấy là ai, mà ở chốn nào?".

Châu Huệ Trân nói: "Xa ước xa ngàn chẳng?". Tử Lăng nói: "Thuở nay tôi chưa từng gặp mặt". Huệ Trân nói: "Hèn chi mà anh không hiểu, ngày trước ông thầy ở động này tên là Huỳnh Bá Dương, bị Tôn Tẫn làm hại đến nay cứu ấy chưa trả được, em của người là Huỳnh Thúc Dương ở đây, tu chơn luyện tánh, nếu anh đến đó mà thỉnh người, thì chắc là người chịu đi".

Tử Lăng cả đẹp, rồi hai người đứng dậy, dắt nhau qua khỏi vài đỉnh núi, xem thấy một cái cửa động, có tên đồng tử đang chơi trước cửa. Châu Huệ Trân tới bước hỏi rằng: "Thầy người có ở nhà chẳng?". Đồng Nhi đáp rằng: "Thầy tôi ở trong động, đang cùng Tẫn chơn nhơn đánh cờ". Huệ Trân nói:

"Người mau vào thông báo". Đồng Nhi nghe nói, liền vào trước mặt Huỳnh Thúc Dương thưa rằng: "Nay có Châu nhơn, ở Vân quan cùng với một Tẫn chơn nhơn xuống thềm nghinh tiếp. Thúc Dương hỏi rằng: "Vị này là ai?" Huệ Trân nói: "Người này vốn là học trò của

ông Hải Triều thánh nhơn, ở động Vân quanh vắng sắc mạng xuống phò tá Tây Tần, gồm sáu nước, làm quan Hộ quốc quân sư, họ Kim hiệu là Tử Lăng".

Thúc Dương nói: "Nguyên lai Kim Tử Lăng đạo huynh đó sao? Tôi có lòng trông tưởng đã lâu". Bốn người đều phân chủ khách mà ngồi uống trà, Huỳnh Thúc Dương nói: "Tử Lăng đạo huynh, anh đã ở nơi Trường An lộc giàu sang trong đời, vì sao mà đến núi hoang này, có việc chi chăng?". Tử Lăng đứng dậy đáp rằng:

"Đệ tử (là tiếng nói khiêm tốn chớ không phải thiết học trò Thúc Dương đâu) tuy rằng ở đất Trường An, phò tá Thủy Hoàng, hưởng việc giàu sang, chẳng dè mới đây chịu lấy cái khổ vô cùng". Thúc Dương hỏi: "Khổ ấy vì đâu mà ra vậy?". Tử Lăng sa nước mắt, bèn đem việc binh đánh Dịch Châu, đầu đuôi thuật lại cho Thúc Dương nghe, và bị Tôn Tẫn dùng trận hỏa công, đốt chết quân binh vô số và nói: "Nay tôi muốn đến Đông Hải đặng thỉnh thầy tôi xuống mà giúp sức, đi ngang qua bấu sơn này (là núi bấu, iếng kính trọng) xảy gặp Châu đạo huynh, nói đây có động của thầy, nên tôi vào ra mắt".

Thúc Dương nghe rồi nạt lớn lên, trợn mắt dựng mày, giận lắm nói rằng: "Nếu vậy thì đạo huynh mắc thằng cụt phải không?". Tử Lăng hỏi: "Đệ tử bị nó làm hại, vì có nào mà thầy có sắc giận dữ như vậy?". Thúc Dương nói: "Ta cùng thằng cụt ấy, vốn có cái cừu một trời đông dài, thằng Cụt ấy nó chẳng qua là con thứ ba của Tôn Tháo, ở phủ Yên Sơn tên là Tôn Tẫn, vào núi Vân Tịch, động Thủy Liêm học nghệ, vốn học trò của Vương Thuyền quỹ cốc, lúc trước ở nước Ngụy, đất Hà Nam, cùng với Bàng Quyên thù oán, rồi bị Bàng Quyên dùng kế chắt đứt mười ngón chân, hóa ra một thằng vô dụng, lúc nọ vua Tể Mẫn Vương sai đại phu là Bốc Thương, lén đem về nước, phong làm Nam quận vương chức Á phụ đề binh qua

Hà Nam trả thù, nó thiệt là thằng xảo kế rất nhiều, dùng kế giảm táo (là bớt xếp lửa) gạt Bàng Quyên đến đường Mã lục, bị loạn tên mà chết, vậy nên thằng cụt nòi danh thiên hạ, bảy nước chư hầu đều nhượng nước Tề là nước trên, đến sau Tề Xuân vương giá băng (chết) Mẫn vương vô đạo, mê đắm nàng Trần Phi, chẳng xem việc triều chánh, ba lần xua Tôn Tẫn, lửa đốt cung Tuyền Dương, sau nước hiệp binh đánh vua vô đạo, lúc ấy Yên Chiêu Vương, nơi điện Kim Thai tôn soái, trọng dùng Nhạc Nghị, dấy binh đánh Tề, phá đất Quận Hải và đất Lâm Tri, nơi rừng Hạnh Diệp, giữa đường gặp giết Trần Phi, phời nể Mẫn Vương, các quan văn võ nước Tề, bảo phò ấu chúa, đồn binh núi Thiên La, bang Hồng Từ, Nhạc Nghị lãnh binh vây khốn Hồng Từ, Viên Thuật xông ra đối địch, bị thần sa của Nhạc Nghị mà thác, lúc ấy Tôn Tẫn xuống núi.

Nhạc Nghị có đâu mà cự lại Tôn Tẫn, cho nên nó bị bắt đem về núi đánh hai chục côn. Nhạc Nghị chịu sao nổi, túng phải năn nỉ ở làm tôi tớ, vậy chớ đạo huynh có biết thầy của Nhạc Nghị là ai không?". Tử Lăng nói:

"Đệ tử đâu rõ đặng". Thúc Dương nói: "Vốn là anh của tôi, ở động này tu luyện, hiệu là Bá Dương, cùng với Vương Thuyền, Vương Ngao bạn học đồng thầy, anh tôi hay đặng có sự như vậy, nổi giận xuống núi, cùng với Tôn Tẫn giao chiến, chẳng dè ra trận rủi bị Tôn Tẫn làm thua, túng phải khai sát giới (là sanh lòng chém giết), bày ra cái trận kêu là Âm hồn trận, mà vây Tôn Tẫn, rồi bị Mao Toại trộm thuốc linh đơn cứu nhưng mà cũng không ra khỏi đặng, đến sau anh em Vương Thuyền thỉnh Chưởng giáo Nam Cực xuống núi, dùng câu tiên bài (là cái bài để bắt các tiên) mà anh bắt tội, đánh tám mươi trượng, lột mất đỉnh thượng tam huê (là ba cái bông trên mào) thành ra xác phàm mà chết nơi Hồng Từ Cốc, hóa ra làm con hạc trắng một chân, cũng vì Tôn Tẫn làm ra có sự như vậy, tôi

cùng nó cừu sâu như biển, nếu không nói ra có khi đạo huynh chẳng biết".

Tử Lăng nói: "Nguyên lai thầy với Tôn Tẫn có cừu sâu, nay đệ tử muốn thỉnh thầy xuống núi ra mắt Thủy Hoàng, toan mưu ra kế mà bắt Tôn Tẫn, một là cùng huynh trưởng trả thù, hai nữa là rõ tài thần thông của thầy, dẹp an sáu nước, để tiếng lại ngàn thu. Lúc ấy Châu Tàn hai vị chơn nhơn ngồi một bên nói tiếp rằng: "Nếu tổ sư bằng lòng giúp sức cùng tôi, thì tôi tình nguyện xuống núi, thì anh em tôi rán sức giúp giùm".

Thúc Dương nói: "Hai vị nếu quả thiệt bằng lòng giúp sức cùng tôi, thì tôi tình nguyện chẳng chung trời, vậy thì chúng vị ở đây vài ngày, rồi đi một lượt với nhau".

Tử Lăng nói: "Cứu binh như cứu lửa, xin hai thầy kịp xuống cho mau". Châu, Tàn hai vị chơn nhơn nói: "Hãy chờ một chút, đợi chúng tôi về động lấy pháp bửu, qua Dịch Châu giao chiến". Thúc Dương nói: "Có đi thì đi cho mau, lại cho chóng, kéo chờ đợi lâu ngày". Hai vị chơn nhơn cáo từ về động, giây phút đều đến núi Dục Lâm, cùng với Thúc Dương hộ thân bửu bối, ra động cỡi mây bay thẳng qua Dịch Châu, giây phút đến nơi, Tử Lăng nói: "Xin chúng vị hãy ở đây chờ một chút, để tôi vào trước thỉnh vua Tàn bày giá nghinh tiếp, mới rõ lòng trọng kẻ hiền tài".

Tử Lăng nói rồi thẳng vào viên môn, qua Lam kỳ giữ gìn ngó thấy Kim Tử Lăng thì mặt vui phơi phới, hỏi rằng: "Quốc sư đi đâu mà về vậy?". Tử Lăng nói: "Tôi đi thỉnh chơn nhơn đã đến, người mau mau vào báo". Lam kỳ quan vội vàng vào trướng tâu cùng Thủy Hoàng. Hoàng nghe nói rất mừng mà rằng: "Trẫm ngờ kìa Quốc sư đã bị lửa cháy rồi, hay đâu còn sống".

Liên truyền chỉ mời vào. Lam Kỳ trở ra truyền lệnh, Tử Lăng theo vào đến trưởng châu lạy xong rồi, tâu rằng: "Tôi có thất cơ bị thua, ngựa trông lượn thánh bao dung". Thủy Hoàng nói: "Thắng bại binh gia lẽ thường, trầm tha khanh vô tội".

Tử Lăng tạ ơn tâu rằng: "Lúc tôi bị thua, rồi tuốt đến thánh sơn, thỉnh đặt ba vị chơn nhơn xuống núi giúp bệ hạ đặt bắt Tôn Tần trả thù, còn ở ngoài dinh chờ lệnh". Thủy Hoàng nghe nói rất mừng mà rằng: "Nếu có chơn nhơn đến đây, vậy thì mở hoắc cửa dinh, đặt trầm dẫn bá quan ra nghinh tiếp".

Tử Lăng lạy tạ, văn võ ra đến dinh tiếp rước, ba vị chơn nhơn xem thấy Thủy Hoàng bèn dẫn bọn Cam La, Chương Hàng, cùng một phe văn võ ra đến dinh tiếp rước, ba vị chơn nhơn xem thấy Thủy Hoàng ra đĩnh, vội vàng bước ra lạy ra mắt, và nói rằng: "Chúng tôi có tài đức chi, dám đâu làm nhọc đến thánh chúa phải ra dinh tiếp rước".

Thủy Hoàng nói: "Nước trầm thiết rất may, nên có tiên trưởng xuống phàm giúp sức". Nói rồi mời ba vị chơn nhơn vào Kim dinh huỳnh la bửu trưởng, phân chủ khách ngồi uống trà, và bày chỗ động núi, cùng là tên họ đạo hiệu, lại hỏi Thủy Hoàng rằng: "Mấy ngày rày có cùng Tôn Tần giao chiến chăng?".

Thủy Hoàng thở dài đáp rằng: "Trầm đâu dám phát binh, thằng Tôn Tần ấy thần thông quảng đại, nguy kế rất nhiều, hôm trước bị một trận hỏa công của nó, trầm đã kinh lòng vỡ mật, ba quân bài, trông chờ Trường An binh cứu, đặt chúng nó định quyết hơn thua, nếu thua một lần nữa, thì phải lui về Hàm Dương, chẳng dám mong tưởng đến việc gồm sáu nước". Thúc Dương nói:

"Xin bệ hạ hãy an lòng, nay tôi xuống đây, quyết bắt cho đặng Tôn Tần, mà trả thù cứu xua". Thủy Hoàng nói: "Việc ấy đều nhờ nơi phép diệu của chơn Nhơn". Bèn truyền bày tiệc thiết đãi. Thủy Hoàng ở nơi đại tướng, cùng ba vị chơn Nhơn và quan lớn nhỏ uống vui rất vui, đến tối tiệc tan ba vị chơn Nhơn vào trướng an nghỉ một đêm, qua ngày thứ hừng sáng, Thủy Hoàng lên trướng văn võ châu lay xong rồi, ba vị chơn Nhơn cũng vào trướng mà ngồi.

Thúc Dương râu rắng: "Ngày xưa xin Thánh thượng cho tôi ra cùng Tôn Tần giao chiến". Châu chơn Nhơn nói: "Có đâu phải nhọc đến tổ sư ra trận, để cho tôi ra đánh trận đầu". Thủy Hoàng cười nói: "Nhờ chơn Nhơn ra sức, trăm trông nghe tin tức". Châu Huệ Trân hăm hở xuống trướng, sửa mào đạo quan, cột dây tư điều, miệng niệm chơn ngôn, lấy tay chỉ qua phía nam kêu rằng: "Khước lực (là con thú dùng cỡi cho đỡ chân) của ta ở đâu?".

Xảy thấy một trận gió thổi tới ù ù, giữa thình không hay xuống ba con thú rất kỳ lạ, một con bát hoa mai huệ lộc (con nai mình có bông), một con kim tiền báo (con beo có đốm tròn như đồng tiền), một con bạch ngạch hổ (là con cọp trắng trán, đều ngoắt đuôi nhìn chủ, con mai huệ lộc thì tới trước Huỳnh Thúc Dương, con kim tiền báo thì nhìn Tần đạo Nhơn, con bạch ngạch hổ quỳ trước.

Châu chơn Nhơn, làm cho ba quân người người kinh sợ chẳng xiết. Châu Huệ Trân thót lên lưng cọp ra dinh, dạy quân diệp miễn chiến bài, rồi phát ba tiếng pháo, tuốt đến dinh Yên, nói với quân giữ cửa rằng: "Quân! Bấy mau vào báo với Nam quân vương Tôn Tần hay rằng: "Nay có ta là Châu chơn Nhơn đến đây kêu đánh, bảo Tôn Tần phải ra cho ta nói chuyện".

Quân vào báo, Tôn Tần nghe báo, liền sai Tôn Yên ra dinh đối địch, và dặn rằng: "Khi nầy quân báo nói có tên đạo nhân, phải giữ

gìn yêu thuật tà phép, cho hết lòng cẩn thận".

Tôn Yên vâng mạng đề kích lên ngựa phát cò nổ pháo, hai bên có hai cây cò trắng, giục ngựa bạch long câu, tới trước trận. Huệ Trân ngó thấy nạt lớn rằng: "Tiểu tướng khoan tới, hãy thông tên họ đã. Tôn Yên hơi kích chỉ và hỏi rằng: "Thằng đạo nhân kia, mi là người nào mà nhìn không biết ta là Tôn Yên bên Dịch Châu đây?".

Đạo nhân cười rằng: "Ta ở động Hỏa vân tu luyện nhiều năm, đạo hiệu Huệ Trân, cũng là người đạo đức, có đâu biết được mi là đứa tiểu bối vô danh, kíp mau kêu thằng cụt mi ra đây, hãy còn đánh được ít hồi, chớ mi là thằng tiểu bối, khổ gì ra mà chịu chết".

Tôn Yên nghe nói nạt rằng: "Giả Trương đạo chạy đâu, hãy coi ta lấy đầu mi". Vừa nói vừa hơi kích ngay chơn nhọn đâm tới, chơn nhọn hơi gươm rước đánh, đánh đến hai mươi hiệp, chưa định ăn thua, Tôn Yên thấy khó hơn yêu đạo, bèn ráng sức tinh thần, hơi kích vùn vụt, tợ núi thương nhấp nháng, đâm dưới đánh trên, nhện nhàng túi bụi, làm cho Huệ Trân sức mỗi gân yếu, khó nổi trở đương, đâm bạy một thương bỏ chạy.

Tôn Yên chẳng bỏ, giục ngựa đuổi theo. Huệ Trân quay đầu ngó thấy rất mừng, vội vàng thò tay vào túi, lấy ra một cái Tỉ hồ lô, cầm nơi tay, giở ra, miệng niệm chơn ngôn, nạt lớn rằng:

"Thằng tiểu bối, chớ ham rượt, hãy coi bửu bối của ta". Tôn Yên đang giục ngựa rượt theo, nghe nói bửu bối, liền dừng ngựa xem coi, thấy Huệ Trân cầm hồ lô vụt ra ít cái, thì xông ra một lần khói đen, kếp đó lửa cháy rần rần, Tôn Yên bị một trận hắc hỏa cả thua chạy dài. Huệ Trân đắc thắng về dinh, Thủy Hoàng chúc mừng thưởng công.

Lúc ấy Tôn Yên thua chạy về dinh, vào trướng quỳ xin tội, Tôn Tẫn nói: "Thắng bại là việc thường, người có tội chi đâu, về trướng an nghỉ?" Tôn Yên lui ra, kể quân vào báo nói: "Nay có một đạo nhân ở bên dinh Tần đến, hình dung quái lạ, tướng mạo dữ dằn, cỡi một con thú rất kỳ, cầm cây Lang nha bổng, mười phần lợi hại đang ở trước dinh kêu đánh, xin Vương gia toan liệu".

Tôn Tẫn nghe báo, kinh nghi chẳng xiết, nói rằng: "Sao mà lại đến một người đạo nhân, chẳng biết trong dinh nó còn đạo hơn nhiều ít". Bèn hỏi: "Có ai dám ra chăng?".

Xảy nghe một tướng, tiếng như Chuông đồng, xông ra xa nói: "Tôi xin đi". Tôn Tẫn xem thấy Lý Tòng thì nói:

"Người có ra trận phải tiểu tâm cẩn thận". Lý Tòng lãnh binh trở về nai nịt tề chỉnh, đi bộ chẳng cỡi ngựa, tay cầm đại đao, xông ra trước dinh xem thấy một người đạo nhân, mười phần dữ tợn, đầu đội kim niếp, mặc áo bát quái bào, tóc bỏ râu dựng, mắt như lục lạc, răng lưa lữi cưa, cỡi con kim tiền báo, tay cầm lang nha bổng, liền nạt rằng: "Thằng cỡi beo kia! Mi có tàichi hòng dám đến dinh ta mà khiêu chiến, hãy thông tên đã, chớ cái đao ta chẳng chém con quỷ vô danh".

Tần đạo nhân nghe hỏi ngược mặt xem thấy, một người cao lớn dềnh dàng, tay cầm đồng đao mình cao trượng hai, tướng đi dữ tợn, cử động như bay, giống tạc Thiên thần xuống thế, thì đáp rằng: "Ta chẳng phải người nào đâu, vốn là Linh Cầu chơn nhơn ở núi Linh Cầu, động Linh Cầu, đại hớn (là người cao lớn mạnh dạn) còn mi tên gì?".

Lý Tòng cười lớn rằng: "Nguyệt chướng, đến ta mà mi nhìn cũng chẳng được, ta là học trò của ông Liễu nhứt chơn nhơn, ở động

Thiên Thai, hổ tướng Lý Tông là ta đây. Yõêu đạo! Lẽ thì mi ở chốn thâm sơn, dưỡng tánh tu lòng, vui chơi ngay thán, vì làm sao xuống núi phò tá Thủy Hoàng, đem mình đến nạp, thiệt rất nên đáng tiếc".

Nói về Tần Mãnh nghe Lý Tông nói mấy lời, thì cả giận đáp rằng: "Thất phu, mi ỷ mi là cao lớn dềnh dàng, buông lờ nói phách, chớ ta coi mi chẳng qua là một đứa mọi của người, đến đây mà làm con quỷ mở đường, bộ mi tài cán bao nhiêu, dám ra cùng ta đối trận". Lý Tông nghe nói giận lắm, lướt tới hươi đao nhắm ngay đầu Tần Mãnh đâm tới.

Tần Mãnh vội vàng rước đánh, đánh đến ba mươi hiệp. Lý Tông giả thua bỏ chạy, Tần Mãnh xem thấy cười ngất, nói rằng: "Thằng lớn này không quen đánh giặc, mi biết chạy, ta lại không thể lướt sao".

Nói rồi giục beo đuổi nà theo, Lý Tông quay lại ngó thấy trong bụng rất mừng, liền vén chiến bào, lấy ra một cái kêu là bá luyện chùy, cầm sẵn nơi tay, Tần Mãnh rượt tới rất gần, Lý Tông liệng ra một chùy, lúc ấy Tần Mãnh đang rượt, bỗng thấy một làn sáng bay lại gần đầu, liền cúi sắp lên lưng beo, nghe một tiếng chùy rồi co giò phóng theo như gió thổi.

Tần Mãnh chờn vợn gần rớt xuống beo, nằm yên trên thổ huyết chạy dài. Lý Tông rượt tới, trong lòng nghĩ thầm rằng: "Ta tuy bị thương, song phép báu hầy còn, cùng chưa dùng đến, chi bằng ta cho nó một cái, một là rõ phép đạo tiên, hai là lấp che tai mắt ba quân, ba nữa thua mà trở nên thắng, như vậy chẳng là hay hơn".

Nghĩ rồi thò tay vào túi, lấy ra một cục đá, kêu là ngũ quang thần thạch, quay lại thấy Lý Tông rượt tới chẳng xa, bèn liệng ra một cái,

đánh nhằm mặt Lý Tòng, choáng váng mặt mày, nhức nhối khó chịu, lật đật co giò phóng riết về dinh, Tần Mãnh thâm thần thạch, rồi cũng về dinh.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 14 - Huỳnh Thúc Dương Năm Nẻo Phục Binh,

Nói về Lý Tòng thua chạy về trướng là: "Cháu ôi! Không xong rồi, bị người ta đánh gần chết đây này! Thầy ra cho mau mà coi". Tôn Tẫn ngó thấy mặt mày sừng vù, dầu tích rất nặng hỏi rằng: "Vì sao mào để cho người đánh thân thể như vậy?". Lý Tòng bèn đem liệng chùy đánh nhằm đạo nhọn, rồi rượt theo nó, không đề phòng, bị nó đánh một cục đá, mà thuật lại cho Tôn Tẫn nghe.

Tôn Tẫn nói: "Không hề chi". Bèn kêu: "Khoái Văn Thông, cháu hãy ra đây bác biểu". (vì sao mà Tôn Tẫn kêu Văn Thông bằng cháu, vì Văn Thông là học trò của Mao Toại, còn Tôn Tẫn cùng Mao Toại kết làm anh em bạn nên xưng là bác cháu) Tôn Tẫn dạy rằng: "Cháu mau vào lấy một hòn linh đơn, hòa với nước mà thoa cho Lý Tòng.

Văn Thông vân mạng, lấy thuốc thoa nơi dấu sừng, tức thì tiêu hết như cũ; Lý Tòng tạ ơn lui ra, Tôn Tẫn thấy Lý Tòng bị thua, trong lòng buồn bực chẳng vui, với Tôn Tẫn là vị bác tiên tri, há đi chẳng biết Huỳnh Thúc Dương xuống núi hay sao? Nguyên vì năm nạn chưa mãn, nạn thứ nhứt là chặt chân, nạn thứ nhì là Bàng Quyên dùng binh đầu thất tiến, nạn thứ ba là Liệt tịch trận, ấy là số mạng Tôn Tẫn phải chịu lấy mấy nạn đó, cho nên chẳng dám trái trời.

Nói về Thủy Hoàng ở nơi bửu trướng, bày yến cùng Châu Huệ Trân ăn mừng, ngày thứ Vương Tiễn vào ra mắt tâu rằng: "Bệnh tôi đã lành nay xin ra đối trận, quyết bắt Tôn Tẫn trả thù một gậy ngày

trước". Chưa dứt lời, Thúc Dương bước ra can rằng: "Điện tây hầu chẳng cần ra trận làm chi, tôi xuống núi chưa lập大功 gì, hôm nay xin ra mắt bắt thằng Cụt đứng giao cho Điện tây hầu, chém tha mặc tình liệu định".

Vương Tiễn vội vàng xưng tạ rằng: "May nhờ phép lực tổ sư, mà trả thế cái thù một gậy cho tôi, thì ơn ấy chẳng dám quên".

Thủy Hoàng mừng thầm hỏi rằng: "Chơn hơn ra trận muốn dùng bao nhiêu người ngựa?. Huỳnh Thúc Dương nói: "Binh đủ ba ngàn mới dùng bao nhiêu ngựa?". Huỳnh Thúc Dương nói: "Binh đủ ba ngàn mới dùng?". Thủy Hoàng truyền chỉ chọn ba ngàn binh, giao cho Huỳnh chơn hơn điều khiển, Thúc Dương lãnh chỉ ra trước, nói với Nguyên Soái rằng:

"Xin Nguyên soái hãy dẫn năm trăm binh mai phục phía đông, còn điện tây hầu lãnh năm trăm binh mai phục phía tây, Triệu tướng quân, lãnh năm trăm binh mai phục phía bắc, kim quân sư, lãnh năm trăm giữa trung ương mai phục, nay tôi quyết cùng Tôn Tẫn giao chiến, nếu mà thắng được, thì chúng tôi kéo binh phá vào đại dinh của nó, còn như thua thì ắt nó rút theo, chúng ta cũng đánh vào dinh nó, làm cho nó đầu đuôi không tiếp ứng được, ắt là một trận phá được thành công".

Kim Tư Lăng, Chương Hàng, Vương Tiễn, Triệu Cao và Vương Bôn đều lãnh lệnh chia nhau mai phục, Huỳnh Thúc Dương từ giả Thủy Hoàng rồi lãnh năm trăm người ngựa cùng Châu, Tần hai vị chơn hơn, tay cầm cờ điều trước, ra dinh tuyên lệnh phát cờ giống trống, nhắm dinh Yên kêu lớn rằng: "Quân bây vào báo nói: Có quân sư nước Tần, thỉnh ba động chơn hơn, ở núi Dục Lâm tới đánh, hãy mời Nam quân vương ra đây ta hỏi".

Quân vào phi báo. Tôn Tẩn nghĩ thầm rằng: "Nay nó đến đây ắt việc chẳng lành, nếu lành thì không đến, vậy mình phải đề phòng hay hơn".

Nghĩ rồi mình rút binh tiến sai Tôn Yên, Lý Tòng, Triển Năng, Triển Lực, Triển Thắng, lãnh binh ra dinh năm dặm, mai phục bốn phía, hễ nghe tiếng sấm nổ làm hiệu, nhắm trong dinh đánh vào. Vậy khố binh Tần, giết cho nó chẳng còn manh giáp. Chúng tướng vân kẻ chia nhau: "Cháu hãy lãnh bùa này, ra khỏi dinh năm dặm lên chỗ gò cao, hễ bên dinh Tần lập bày đội ngũ, thì chúa hãy đốt đạo phù này, nghe giữa thình không tiếng sấm nổ lên thì chạy về dinh".

Văn Thông lãnh mạng lui ra, Tôn Tẩn bước ra xuống thanh sa trướng sửa áo thanh bào, cột dây tư điều, cầm gậy thót lên lưng trâu, dẫn Mã Trân, Giải Tính cùng tám vị môn đồ, trăm năm gia tướng, phát pháo mở hoặc cửa dinh, lúc ấy Huỳnh Thúc Dương nghe pháo nổ, ngược mặt xem, thấy hai cây cờ dẫn tiên kỳ rẽ làm hai bên, ở giữa một đội quân binh, tám viên đại tướng ra khỏi dinh phân đứng hai hàng, người hùng phong vũ vũ, đội mũ mặc giáp, kẻ đỏ người xanh, kẻ tía người vàng, mười phần nghiêm chỉnh, rồi nghe một tiếng pháo nổ, ở sau một cây cờ trắng, có ba chữ vàng: Nam quân vương, dưới cờ lộ ra một con bàn đốc thanh ngưu, ngồi một người tiên hơn rõ ràng là Tôn Tẩn chẳng sai, Huỳnh Thúc Dương coi rồi nghĩ thầm rằng: "Hèn chi thằng Cụt tiếng vang thiên hạ, quả thiệt điều binh có phép, cũng chúng chẳng đồng".

Bèn lấy cây trà điều trượng chỉ lên rằng: "Thằng cụt, mi chạy đi đâu, ta chờ đây đã lâu, sao chẳng xuống trâu là lạy ta?". Tôn Tẩn cười rằng: "Sư thúc đã đến đây, tôi không hay biết chẳng làm đặng trọn lễ, cầu xin miễn chấp". Thúc Dương nói: "Thằng khốn khiếp, người đồn người nhiều điều xảo trá, hôm nay thiệt không sai, ta ở

trước dinh khiêu chiến, có lẽ nào quân nhơn không báo cho người hay rằng: Có ta đến kêu đánh sao, mà người lại dám dẫn binh tướng, điệu võ giương oai, phát pháo ra dinh, ta tưởng có khi người muốn cùng ta đối địch chăng? Lại tâu với Chiêu Vương sớm nạp tờ hàng, muôn việc điều thôi, bằng có chút chi chống trả, thì người phải chết nơi trước mắt, người hãy nghĩ xét lại cho kỹ".

Tôn Tẩn cười đáp rằng: "Sư thúc, trăm thắng, người ở núi Dục Lâm tu luyện, khổ gì mà nghe chi cái lời nói, đến nỗi núi cùng ta giao chiến, lời tục bất lưu tình". Nghĩa là: "Trước trận chẳng nhượng cha, cát tay chẳng vị tình". Thúc Đường giận lắm nạt rằng: "Đồ khốn khiếp, ai cần mi nhượng ta sao?".

Nói rồi giục Mai huê lộc, hươi cây trà điều nhắm ngay đầu Tôn Tẩn đánh xuống, Tôn Tẩn hươi gậy lên đỡ, cười nói rằng: "Sư thúc, xin hãy dừng tay, vốn tôi cùng sư thúc chẳng có lỗi chi, nhân nhà tôi, cha, anh bốn mạng, đều bị Vương Tiễn sát hại, cháu tôi là Tôn yên vâng lệnh tổ mẫu nó, lên núi Thiên Thai, năn nỉ tôi xuống núi, cực chẳng đã tôi mới đến đây, thoảng như sư thúc có cái cứu cha, anh làm vậy, thì há chẳng lo mà trả sao? Nay tôi cũng không nói đến việc trả cứu Cha, miễn là xin hài cốt cha, anh đem về mai táng, rồi cùng nước Tân giải hòa, tôi sẽ trở về thiên thai, chẳng muốn lưu truyền hồng trần, lẽ thì sư thúc đem lòng thương tôi mới phải, vì thấy tôi cùng Vương Tiễn có cứu giết cha.

Sư thúc đã chẳng có lòng vì cháu mà rửa oán thì chớ sao lại trở lại trước trận muốn cùng tôi giao chiến, sư thúc nghĩ đó mà coi có ai phải ai không cho biết, nếu tôi ra tay trước thì còn chi cái tình nghĩa". Thúc Đường nói: "Cái thằng khốn khiếp! Mấy lời mi nói đó, đều là những việc tư kỷ của mi mà thôi, há chẳng biết Tàn Thủy Hoàng gồm sáu nước, chẳng phải tự tư khởi mình, vốn là vãn phật

điệp, cùng sắc chỉ Ngọc Hoàng, nay người ỷ có ba bốn thiên thơ, gậy đánh Vương Tiễn, lửa đốt Tử Lăng, sao chẳng sợ ngũ lôi đánh giết, phen này ta xuống núi đây, nguyên vì có ý khuyên dứt người cho tiêu trừ tai họa, không dè người dám cả gan khua môi múa mỗ, tính lý khó dung".

Nói dứt lời hơi trà điều trượng đánh xuống. Tôn Tẫn hơi gậy trầm hương đánh với ba người. Thúc Dương cỡi nai huê lộc, tay cầm trà điều trượng đánh phía trước, Châu Huệ Trân múa liên huê kiếm đánh ngang hông, còn Tàn Mãnh cầm lang nha bổng, ở sau đánh tới, ba tên đạo nhơn liều chết phủ vây Tôn Tẫn, Tôn Tẫn quả thiệt võ nghệ tinh thông, nào có lo sợ, hơi múa cây gậy, đỡ cây trà điều, đánh lang nha bổng, hát liên huê hiêm, trên dưới qua lại mau lẹ dường như tên, gió bay không lọt, mưa tuôn chẳng thấu, gậy múa lẳng xẵng, xem như rồng lộn, đánh riết ba tên đạo nhơn ngăn đỡ không kịp, coi bộ gần thua, Huệ Trân bèn lấy hồ lô vụt ra vài cái, lửa cháy rần rần, Tàn Mãnh thì lấy đá ngũ quang, nhắm ngay Tôn Tẫn liệng tới.

Thúc Dương xem thấy rất mừng, cầm cây trà điều trượng miệng niệm chơn ngôn, tức trà điều trượng biến ra con rồng, bay bổng trên Tôn Tẫn thấy ba tên đạo nhơn đều phép thuật thì mỉm cười mà rằng: "Đồ yêu đạo cậy có phép mọn, sao dám khi ta, nếu chộc cho ta giận, ắt ba đứa bây thác hết chẳng còn, song ta là người xuất gia tu hành, lấy lòng từ bi làm gốc, chẳng nỡ sát hại, chi bằng làm cho nó biết rằng talợi hại thì thôi".

Nghĩ rồi lấy cơ vàng phát lên ba cái, nạt rằng: "Đồ tà thuật, sao không trở lại còn đời chửngnào".

Tức thì ngọn lửa liền cháy lại ào ào, đốt cái hồ lô, còn đá ngũ quang trở lại đánh Tàn Mãnh, mặt núi sừng vù, rồng kia nhắm Thúc

Đương bay lại, làm cho ba tên đạo nhơn thất kinh, hồn phách đều bay, vội vàng dẫn năm trăm ngàn binh, nhắm dinh Tần chạy tuốt, Tôn Tần lấy gậy hươu sau lưng một cái, tám vị học trò người ngựa đều xao động, ngó thấy ba tên đạo nhơn thua chạy, thấy mình rượt theo, liền ngục ngựa rần rần, rượt giết binh mã.

Nói về Chương Hàng, Vương Tiễn, Triệu Cao, Kim Tử Lăng, Vương Bôn, năm viên tướng Tần, dẫn hai ngàn năm trăm binh mã mai phục bốn phía, ngó thấy Huỳnh Thúc Đương thua chạy, Tôn Tần rượt theo, dinh trại bỏ trống, đều kéo binh phát cờ la hét, đánh vào dinh yên, xem thấy dinh Yên chẳng xa, đốc quân rượt tới, rượt chừng nào càng xa chừng nấy, chúng tướng đà mỗi mệt, thấy tòa dinh ở trước mặt, cách chừng một lần tên, mà chạy hoài không tới, Vương Tiễn thất kinh hỏi: "Bọn ta trúng kế Tôn Tần rồi".

Kim Tử Lăng nói: "Quả thiệt không sai, vậy trở lại cho mau, kéo làm gian kế nó". Chúng tướng nghe nói, liền truyền lệnh thối binh, nguyên lai binh đi đây, là quán ngày trước bị Tôn Tần giết còn sót lại đó, nên nghe nói trúng kế Tôn Tần, thì hãi kinh bỏ chạy. Lúc ấy, Khoái Văn Thông đang ở trên gò cao, thấy binh Tần vào nơi trọng địa, liền đốt lệnh phù, tức thì giữa thình hơng nổ ba tiếng sấm, rung động núi non, chúng tướng hãi kinh, ngược mặt lên xem, nói với Vương Tiễn rằng: "Mặt trời tỏ sáng, mây gió cũng không, vì sao lại có sấm sét nổ vang?".

Triệu Cao nói: "Không phải sấm sét đâu, có khi trống của trời đánh, nên nghe vang như vậy". Nói về những tướng bên yên, nghe tiếng sấm nổ liền nổi trống chiêng, phát cờ la hét, áp tới phủ vây. Lúc ấy chúng tướng bên Tần, nghe sấm nổ rồi, thấy bốn phương tám hướng, đều có binh Yên, dường như lở núi đổ sông; rần rần kéo tới, chúng tướng cả kinh thất sắc, có đâu dám cự, rủ nhau chạy hết.

Tôn Yên, Lý Tòng rượt tới, cả giết một trận, hai ngàn năm trăm binh chết hơn tám phần, bọn Chương Hàng ra sức chết đánh phá trùng vây.

Tôn Yên cùng chúng tướng ở sau rượt tới, bọn Chương Hàng chạy thẳng bao xa, ngược mặt xem thấy một tòa dinh bàn, Vương Tiễn hỏi: "Chẳng biết dinh nào đó vậy? Chương Hàng nói: Ấy là dinh của Tôn Tẫn, vì làm sao mà đóng ở chỗ này? Xem thấy trước cửa viên môn, đao thương chom chөрm, gươm giáo như rừng, chẳng dám chạy tới trước, bèn quày ngựa nhắm phía đông bỏ chạy, đang chạy xảy thấy trước mặt có một tòa dinh, Vương Tiễn hỏi Tử Lăng rằng: "Phía đông chẳng biết ai mà đóng dinh chỗ này?". Tử Lăng nói: "Cũng là dinh của Tôn Tẫn đó".

Chương Hàng nói: "Thôi rồi, có dinh Tôn Tẫn đón đường, làm sao mà điặng?". Liền quày ngựa đi qua phía bắc. Nói về Tôn Tẫn dùng phép độn giáp, phủ vây tướng Tần làm cho Huỳnh, Châu, Tần ba tên đạo nhơn cả thua trốn chạy, rồi dẫn tám học trò cùng năm trăm nhân mã đón đánh binh Tần.

Nói về Chương Hàng, Triệu Cao, Kim Tử Lăng, Vương Tiễn và Vương Bôn, thâu góp binh tàn, nhắm về phía bắc trốn chạy, bỗng thấy trước mặt bụi bay mù mịt, bọn Chương Hàng không rõ binh mã xứ nào, xa xa xem thấy một cây cờ lớn, có đề ba chữ Nam quận vương, dưới cờ lộ ra một người đạo nhơn, cầm gậy cỡi trâu, đầu kia đi lại, thì hải kinh nói: "Không xong, quả thật Tôn Tẫn đến rồi".

Chúng run rẩy lập cập, Tử Lăng nói: "Các người đều là người vô dụng hết, đã trúng ngụy kế Tôn Tẫn rồi, bốn phương tám hướng đều là dinh trại của nó, vây bọn ta ở giữa chốn này, đánh thì cũng chết, không đánh cũng chết, chi bằng đánh nhào ra thì chết cho rạng

danh, họa may thoát khỏi được chăng?". Tôn Yên rượt tới, Tôn Tần đốc chúng tướng phủ vây năm viên tướng Tàn rất gấp.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 15 - Thúc Dương Đốt Nhang Cầu Đạo Hữu,

Nói về Tôn Tẫn vây phủ binh Tần, đánh nhau một trận, binh Tần cả thua bị chết rất nhiều, còn lại một trăm kỵ (là quân cỡi ngựa) bọn Chương Hàng liều mình ra sức đánh phá trùng vây chạy khỏi. Tôn Tẫn cả được trọn thắng, kéo binh về thì thấy Khoái Văn Thông đã bày tiệc sẵn mà ăn uống.

Nói về bọn Chương Hàng thua chạy về dinh tra điểm quân sĩ, chết hơn hai ngàn, kéo nhau vào trước Thủy Hoàng mà xin tội, Thủy Hoàng giận nói: "Trẫm thường khuyên bọn người không nên khinh động, mà chẳng chịu vâng lời lành, lại đến cao sơn thỉnh ba vị đạo nhân phụ giúp, trẫm ngỡ là có phép lực gì giỏi, ai dè không hơn được Tôn Tẫn mà trái lại còn bị nó đánh giết cả thua, hao tổn bao nhiêu người ngựa, còn mặt mũi nào vào đây thấy trẫm". Tử Lăng cúi đầu chịu tội chẳng dám nói chi, kể ba vị đạo nhân vào trước ra mắt.

Nguyên mấy lần trước, hễ khi nào Thủy Hoàng thấy ba vị đạo nhân đến thì vội vàng quỳ xuống ngai nghinh tiếp, nắm tay dắt vào, hôm nay thấy ba người bị thua chạy về, thì có ý khi dễ, gật đầu mời ngồi. Ba vị đạo nhân mặt mày hổ thẹn, túng thế phải bước tới làm lễ ra mắt, rồi ngồi xuống.

Thủy Hoàng chẳng thèm mời uống trà cũng không truyền dọn tiệc, bèn hỏi rằng: "Chân nhân ra trận thắng bại thế nào". Ba vị đạo nhân mặt mày sượng trân, gượng gạo đáp rằng: "Bệ hạ đã rõ biết

rồi, còn hỏi mà làm chi, khi nãy trước trận bị thua mà về, lẽ nào quan lược trận lại không thông báo, vì Tôn Tẩn thần thông quảng đại, tôi không hơn đặng, phải thua mà về, còn đang toan mưu định kế trả thù rửa hận".

Thủy Hoàng cười gằn rồi nói rằng: "Ồi thôi, toan mưu gì định kế chi, số mình biết người, và Tôn Tẩn nguy kế rất nhiều. Chân nhân đâu hơn cùng nó đối thủ làm gì, mà làm cho hao binh tổn tướng của ta, chi bằng nghe theo lời trẫm, Chân nhân xin về cố động đặng cố tu chân luyện tánh, còn trẫm thì rút binh về nước, ấy là chước vẹn toan đó".

Thúc Dương nghe nói đỏ mặt tía tai, then thua chẳng xiết, tâu rằng: "Bệ hạ! Xin chớ ưu phiền, tôi cùng Tôn Tẩn gây nên cứu sâu như biển, tuy tài tôi không bằng nó, nậy để tôi thỉnh một vị đạo nhân, đặng cùng nó định bề cao thấp".

Nói rồi hồi quân dọn bày hương án, Thúc Dương quỳ xuống đốt hương, nhắm núi Vạn Huê sơn cúi lạy, khói hương nghi ngút, bay bổng trên không, thẳng tới núi Vạn Huê Sơn. DNói về núi Vạn Huê, động Đại thạch, có một vị lão tổ, họ Ngụy hiệu Thiên Dân, ngày kia đang ở trên Tam thanh đại điện đọc kinh, lão tổ tiếp lấy đầu khói, kê nơi mũi hửi, rồi rõ biết sự tình, bèn tưởng lại rằng: "Huỳnh Thúc Dương đã khai sát giới thì chớ, sao lại kêu ta xuống hồng trần làm chi, nếu mình đóng cửa chẳng quản được việc người, lại e trái tình ngày trước giao kết với nhau, chi bằng xuống núi cho trọn niềm bằng hữu".

Nghĩ rồi trở vào sau động lấy ít vật bửu bối, đem theo liệu dụng, rồi thót lên Mai huê lộ, dặn dò đồng nhi gìn giữ cửa động, ta xuống núi ít ngày sẽ trở về, dặn rồi bay bổng trên mây nhắm Dịch Châu thẳng tới, giây phút bay tới dinh Tản, xuống mây thẳng tới cửa dinh.

Quân giữ cửa xem thấy một đạo nhân thì hỏi rằng: "Người đạo kia ở đâu mà đến?".

Ngụy Thiên Dân đáp rằng: "Phiền người vào báo giùm, tôi ở núi Vạn huê, tên Ngụy đạo nhơn đến xin ra mắt". Quân nhơn lật đật chạy vào thông báo. Thủy Hoàng nói: "Ngụy đạo nhơn ấy là người thế nào?".

Thúc Dương cả mừng nói rằng: "Người đạo huynh của tôi đó, vốn là một vị thiên la đại tiên, nay khứng lòng phụ giúp thì có lo gì Tôn Tẫn chẳng chết". Thủy Hoàng nói:

"Quả nhiên tiên đến đây, hãy truyền mở cửa dinh, trẫm phải bôn thân nghinh tiếp". Rồi thúc Dương cùng Châu, Tần hai vị đạo nhơn theo Thủy Hoàng ra đến cửa dinh rước Ngụy Thiên Dân vào trong đại trướng mời ngồi. Thủy Hoàng xem kỹ tên đạo nhơn ấy thiệt là mặt mày xinh đẹp, đạo cốt tiên phong, có ý mừng thầm, Ngụy Thiên Dân hỏi Thúc Dương: "Chẳng hay hiền đệ xuống núi cùng Tôn Tẫn đối trận thắng bại thế nào?".

Thúc Dương buồn bực đáp rằng: "Nhắc tới thằng cụt chân, thiệt khiến cho người thêm giận, tưởng lại lúc trước anh tôi nơi Hồng Từ cốc bị nó làm hại, ngày nay em xuống đây mà trả thù, may chút nữa thì đã chết nơi gậy nó, cực chẳng em phải đốt hương thỉnh cầu huynh trưởng đến giúp sức cùng em, xin anh có ra tài phép gì giúp em trả thù, ờn ấy dầu chết chẳng quên".

Thiên Dân nghe rồi nổi giận lắm nói rằng: "Tôn Tẫn buông lung như thế thiệt khiến cho người rất nên giận dữ. Hiền đệ! Em hãy an lòng có sợ chi nó thần thông quảng đại, để anh làm cho nó phải chết liền trước mắt".

Chúng đạo nhưn nghe nói, vui mừng chẳng xiết. Thủy Hoàng lên trướng, có quân thám thính vào báo rằng: "Mông tướng quân về Trướng An điều binh này đã đến, binh hùng sáu chục muôn, chiến tướng ngàn viên, đem hết binh mã trong nước đến đây, còn ở ngoài cửa chờ lệnh cho vào. Mông Diêm vào trướng lạy tạ ra mắt xong rồi tâu rằng: "Tôi vâng chỉ về Trường An, điều thủ binh mã sáu mươi muôn, chiến tướng tám viên, phó tướng ngàn viên".

Thủy Hoàng cả mừng nói: "Tốt lắm, trẫm nay bị Tôn Tẫn giết binh mã chết hơn phân nửa, đang lúc binh vi tướng quả, nay có cứu binh đã đến, thì trẫm nào có lo chi".

Bèn truyền chỉ tám tướng vào ra mắt. Chúng tướng vâng chỉ vào trướng, tung hô xong rồi, Thủy Hoàng xem khắp, đều là tội lương đồng, bọn anh hùng, bèn truyền chỉ đứng dậy xưng tên ta rõ. Tám tướng cúi đầu tâu rằng: "Bọn tôi là Anh Bố, Bành DViệt, Đồng bá, Tư Mã Hán, Đinh Công, Ung Kế, Ngụy Báo và Lý Thiệt".

Thủy Hoàng nghe nói, trong lòng cả đẹp truyền bày tiệc thết đãi, rồi lạy tám tướng vào dinh an nghỉ. Lúc ấy Ngụy Thiên Dân, Huỳnh Thúc Dương, Châu Huệ Trân, Mạnh cùng Kim Tử Lăng vào trướng ra mắt Thủy Hoàng mời ngồi, bèn quay lại nói với Thiên Dân rằng: "Hôm nay trong nước trẫm mới đến binh hùng sáu chục muôn, chiến tướng ngàn viên quyết đập bằng đất Dịch Châu, thì cũng cậy nhờ chước mưu kế diệu chơn nhưn, bắt cho được Tôn Tẫn, trẫm cảm ơn sâu".

Thiên Dân nói: "Xin bệ hạ an lòng, mặc chớ lo lường, chẳng phải tôi dám khoe khoang lỗ miệng, nếu muốn bắt Tôn Tẫn, thì chẳng cần phải dụng binh mã làm chi, để tôi ra phép mọn, bày một trận nhỏ, dẫu nó là người đại tiên đi nữa, cũng không thoát khỏi tay tôi".

Thủy Hoàng cả mừng nói: "Chẳng hay chớ hơn muốn dùng vật chi yểm trấn, hãy xin sai người dự bị cho sẵn".

Thiên Dân nói: "Xin bệ hạ sai người ra phía đông, cất một cái tòa cao đài, cao ba trượng sáu thước, rộng hai trượng bốn thước, trước đài đào một cái hầm, mỗi phía một trượng tám thước sâu một trượng hai thước, trước hầm ấy dựng một cây cờ đỏ, trên vẽ hình Châu tước, phía sau hầm một cây cờ đen, vẽ thần Huyền vũ, bên tả một cây cờ xanh, họa tượng Thanh long, bên hữu một cây cờ trắng vẽ hình Bạch hổ, bên tả pháp đài thì dựng một cây cờ trắng, bên hữu một cây cờ xanh, phía sau một cây cờ vẽ thất tinh, trên pháp đài để một cái bàn sơn son đỏ, dọn hương đăng huê chúc, châu sa, bạch cập, giấy vàng, và lấy đất nắn một cái hình Tôn Tẫn cầm gậy cỡi trâu, mình mặc bào xanh, chân mang giày da cá, cũng làm ra hình dạng cụt chân, bề dài bảy tấc, đến canh ba ứng dụng, và chọn bốn mươi chín người cao lớn mạnh dạn, mỗi người thì cầm cây cờ, trên viết bốn chữ: "Tôn Tẫn chi hồn, phía đông pháp đài thì làm một cái cửa, kêu là tru tiên môn, dùng bốn mươi chín con chó đen, bốn mươi chín con gà đen, bốn mươi chín con trâu đen, bốn mươi chín con ngựa đen, một người đàn bà chữa, cùng những thú ấy giết rồi chôn dưới đất, còn phía tây làm một tòa cửa, kêu là trảm tiên môn, dùng chó đen, ngựa đen, gà đen y số như trước và một người con trai, giết rồi chôn ở cửa phía tây, phía nam lập một tòa cửa kêu là triệt tiên môn, dùng chó, gà, trâu, ngựa đen như trước và một đứa con gái, cũng giết chôn nơi cửa phía nam, bên bắc làm một tòa cửa, kêu là hãm tiêu môn, dùng chó, trâu, gà, ngựa đen như trước và một người mồ côi, giết chôn ở cửa ấy, lấy tám đấu huỳnh sa (cát vàng) để trên pháp đài ứng dụng, không đặng thiếu trễ". Thủy Hoàng nói rằng:

"Trận ấy kêu là trận chi?". Thiên Dân nói: "Ấy là ngũ hành kim sa tru tiên trận, hễ người phạm vào trận, giây phút chết liền, còn đại la thiên tiên, chẳng qua năm đêm năm ngày, luyện đủ mười tám hột kim sa, liền tiêu ra máu mủ mà chết, dầu có phép ngũ độ (là độn trong đất, nước, cây, vàng, lửa) cũng không ra khỏi đặng".

Thủy DHoàng nghe nói cả mừng, truyền chỉ cụ bị những đồ ứng dụng sẵn sàng, và lập pháp đài cho chóng, rồi dạy Vương Tiễn dẫn ba ngàn binh ra cửa đông đóng binh, Chương Hàng dẫn ba ngàn binh ra cửa tây đóng dinh, Anh Bố thì lãnh ba ngàn binh ra cửa bắc đóng dinh. Yên Dịch lãnh ba ngàn binh ra cửa bắc đóng dinh; điều khiển xong rồi, đến tối có quan Đương Thực tâu rằng: "Pháp đài làm rồi, các việc đều đủ, nên tôi phải vào mà thỉnh lệnh". Thủy Hoàng vòng tay nói với Ngự Thiên Dân rằng:

"Pháp đài cùng các vật sẵn rồi, xin chơn hơn hãy làm phép". Thiên Dân dạy đem nước tới trước án tiên, mời Thủy Hoàng rửa mặt, thành tâm đối hương, chúc cao trời đất, còn tôi thì trước cáo thượng thiên, lạy rồi đứng dậy. Ngự Thiên Dân cùng mấy vị đạo hơn, khấn vái một hồi, chờ đến canh ba sẽ làm phép, Thủy Hoàng nghe nói, vội vã truyền bày hương án, kiền thành vái lạy, chúc cáo thượng thiên, lạy rồi đứng dậy.

Ngự Thiên Dân cùng mấy vị đạo hơn, khấn vái một hồi, chờ đến canh ba, Ngự Thiên Dân từ biệt Thủy Hoàng, dẫn Huỳnh Thúc Đương, Tàn Mãnh, Châu Huệ Trân, bốn mươi chín tên quân dưới đài, tay cầm cờ, nhám trên đài mà phát, hễ nghe trên đài Kêu Tôn Tẫn, thì mọi người đều nói Tôn Tẫn đến rồi, phép ấy kêu là kiến hồn, chẳng đặng trái lệnh.

Ngự Thiên Dân dạy Huỳnh Thúc Đương, Châu Huệ Trân, Kim Tử Lăng, Tàn Mãnh ở dưới pháp đài, niệm chú cầu hồn, còn mình

thò tay trong túi lấy ra một cái hộp nhỏ, tên là trang tiên hạp, rồi lấy hình Tôn Tẫn bằng đất để trên bàn tay, dùng châu sa, vẽ một đạo linh phù nơi bụng Tôn Tẫn bằng đất rồi để vào hộp trên vẽ ít đạo linh phù, đốt hương bắt ấn, đập la bộ đầu, còn bốn vị đạo chơn kia, niệm chú cầu hồn miệng kêu Tôn Tẫn.

Tức thì quân nhơn dưới đài đều ứng tiếng đáp rằng: "Tôn Tẫn tới rồi". Ngụy Thiên Dân đốt một đạo linh phù miệng niệm thần chú, bỗng nghe giữa trời, tiếng nổ liên thanh, xem thấy một vàng sao, bay dật dờ khi lên khi xuống. Thiên Dân rút gương chỉ lên nạt rằng: "Xuống cho mau". Tức thì vì sao liền rớt trong hộp, nhập vào thầy đất ấy.

Thiên Dân đây nắp hộp, niệm phong ba đạo linh phù, rồi miệng niệm thần chú đốt bùa, xảy thấy trên mây bay xuống một vị Thái Bạch tinh quân. Thiên Dân nói: "Xin phiền tinh quân ở giữa trung ương pháp đài, gìn giữ cái trang tiên hạp, trong ấy có vì sao bổn mạng của Tôn Tẫn, phải cho hết lòng giữ chắc, nếu mà Tôn Tẫn thoát khỏi thì cứ theo thiên thư biếm truất".

Thiên Dân đốt một đạo quân nữa, bắt ấn đập la bộ đầu, bỗng thấy kim pháp, tay hữu nắm cây phương thiên kích, sa xuống trước đài, hỏi rằng: "Chơn nhơn có việc chi khiến". Thiên Dân nói: "Xin phiền tôn thần, hễ gặp Tôn Tẫn vào trận bị kim sa chôn lấp, thì tôn thần dùng huỳnh kim pháp đề lên, chẳng nên để cho nó chạy thoát". Lý Thiên Vương đáp rằng: "Xin vâng pháp chỉ".

Thiên Dân bèn đổi bùa niệm chú, tức thì bay xuống một vị linh tiên điện Cao nguyên soái, tóc bới hai chòm, tay cầm phong kiếm. Thiên Dân nói: "Phiền tôn thần, nếu gặp Tôn Tẫn trận, bị kim sa rồi thì tôn thần qua phía đông, hàm tru tiên trấn giữ, chớ để cho nó chạy thoát".

Cao nguyên soái, lãnh lệnh lui ra, Thiên Dân miệng niệm chơn ngôn, đổi đao linh phủ, bay xuống một vị linh tiêu điện, Vương nguyên soái, mình ngồi sài cang, tay cầm Dcôn ngô kiếm, đến trước pháp đài, cúi mình ra mắt, Thiên Dân nói: "Xin phiền Nguyên soái qua phía tây, hàm tru tiên trấn giữ chẳng nên cho Tôn Tẫn chạy thoát.

Vương nguyên soái lãnh lệnh lui ra, Thiên Dân đốt một đạo linh phủ, thấy bay xuống một vị Lý Nguyên soái, hình dung cổ quái, mặt mày dữ tợn, đứng trước pháp đài chờ lệnh. Thiên Dân nói: "Xin phiền nguyên soái qua phía nam, hàm trụ tiên trấn giữ".

Và đốt một đạo linh phù, thỉnh một vị Dương nguyên soái, mình ngồi đảo thổ, tam cầm tay tiêm đao, tới trước pháp đài nghe lệnh. Thiên Dân nói: "Xin phiền Nguyên soái qua phía bắc, hàm trụ tiên trấn giữ". Dương nguyên soái vâng lệnh lui ra, Thiên Dân điều khiển xong rồi, bèn lấy bốn đạo linh phù cầm nơi tay, miệng niệm chơn ngôn đốt hết một lượt, xảy thấy giữa thình không, mây đencuồn cuộn, sát khí đằng đằng, khôi giáp rõ ràng, gươm đao chớp nháng, có bốn vị đại thiên vương rần rộ bay xuống, vị thứ nhất mình cao hai trượng bốn thước, mặt như cua biển, tóc cứng tợ kim, mắt như lục lạc, tay cầm thanh vân kiếm: Vị thứ hai, mình cao hai trượng tóc đỏ, râu hồng, bốn răng cửa đều lộ, tay cầm hõn ngươn toán; vị thứ ba, mình cao hai trượng sáu, mặt trắng giáp bạch, tay cầm tỳ bà; vị thứ tư mình cao hai trượng bốn thước, giáp bào đen, mặt như da sắt, đều rập lên hỏi rằng: "Chẳng hay chơn nhơn có việc chi sai khiến?".

Thiên Dân thấy bốn vị thần đến, rất nên hung ác liền vội vàng cúi mình làm lễ, nói rằng: "Xin phiền bốn vị đại vương, trấn giữ bốn cửa nơi trận tru tiên, nếu Tôn Tẫn đến đánh, thì cho vào chớ chẳng cho ra, xong việc rồi tôi sẽ đưa về, các thần quý vị". Bốn vị thiên vương

vàng chỉ lui ra, Thiên Dân lấy ra bốn bửu bối, nói với Thúc Dương rằng: "Đạo huynh hãy đem cây tru tiên kiếm và đạo phu này qua cửa tru tiên, đến khi Tôn Tẫn vào trận rồi, ắt có người đến phá trận, đạo huynh hãy đốt linh phù, tự nhiên cây gương ấy bay bổng trên không, xa trăm bước, chém đặng đầu người, rồi người ra tài phép của người, dàn binh tướng nơi dinh phía đông rượt giết binh mã Lâm Tri, chẳng đặng trái lệnh.

Thúc Dương tiếp lấy phù kiếm, qua phía trấn giữ, Thiên Dân nói với tử Lăng rằng: "Đạo huynh hãy cầm kim chung này, treo nơi cửa trăm tiên môn, và lãnh một đạo búa, hễ Tôn Tẫn vào trận rồi thì ắt có người đến phá trận, khi ấy người sẽ đốt phù, gõ luôn ba tiếng kim chung, thì những tướng vào trận đều bắt xây xẩm mày mặt, té nhào xuống đất, rồi người ra phép thần thông của người, dẫn nhơn mã dinh phía tây, rượt chém binh tướng Lâm Tri, chẳng được trái lệnh". Tử Lăng lãnh kim chung cùng linh phù, qua cửa tây trấn giữ.

Thiên Dân nói với Tàn Mãnh rằng: "Đạo huynh hãy đem cái ngọc khánh này, treo nơi cửa triệt liên môn, và một đạo linh phù, hễ Tôn Tẫn vào trận rồi, thì đốt bùa đánh ba tiếng khánh, chẳng luận tiên phạm, đều phải hôn mê té nhào xuống đất, rồi người kéo binh dinh phía nam, rượt theo mà giết binh Lâm Tri, chẳng nên chậm trễ". Tàn Mãnh tiếp lấy khánh phù lui ra.

Thiên Dân nói với Huệ Trân rằng: "đạo lãnh đạo linh phù, hễ Tôn Tẫn vào trận, thì có người Đến tiếp ứng, người hãy đốt bùa phát cờ lên, chẳng luận tiên phạm, đều phải tan hồn mất phách, chừng đó người sẽ dùng phép lực, dẫn binh ra phía bắc, đánh giết tướng Lâm Tri".

Châu Huệ Trân lãnh cờ bùa lui ra. Thiên Dân lấy một đạo bùa cầm nơi tay, miệng niệm chơn ngôn, dùng lửa đốt lên, bỗng thấy

một đội âm binh phi sa tẩu thạch, đầu trâu mặt ngựa, đứng phân hai hàng ở giữa một vị quỷ vương, mình cao trượng sáu, mặt như sắc đất, bốn răng đều lộ, đầu mọc hai sừng, bên tả mang cung, bên hữu mang tên, tay cầm lang nha bổng, mười phần hung ác, đến giữa pháp đài cúi mình thi lễ, hỏi rằng: "Pháp sư có việc chi sai khiến".

Thiên Dân nói: "Nay bốn cửa trận tru tiên đều có oan hồn, chó đen, gà đen, trâu đen, ngựa đen, và quỷ hồn đàn bà chữa, cùng con trai, con gái, xin cây tôn thần bốn cửa tuần do, hễ Tôn Tẫn vào trận rồi, thì dẫn chúng quỷ hồn ngăn giữ, chặn chẳng cho trở lại, nếu trái lệnh cứ theo thiên thư biếm truất".

quỷ vương vâng chỉ lui ra, Thiên Dân lấy hai cây cờ nhựt tinh, thì viết bốn chữ: "Ngọc thổ tan hình, lấy một cái hộp đựng mười tám hột kim sa, còn một thạch tám đấu chia ra mười tám chỗ, đề phòng ứng dụng, các việc bày trí xong rồi, bèn cầm cây cờ thất kinh hươi phát ba lần, tức thì trong trận tru tiên âm phong thảm thảm, oán khí đằng đằng, trời đất tối tăm, thiên hôn địa ám, Thiên Dân bước xuống pháp đài, bới đầu đội mạo, vào trướng ra mắt Thủy Hoàng, sửa soạn sáng ngày cùng với Tôn Tẫn đối tài.

Nói về Tôn Tẫn đang ngồi trong dinh, vận động ngươn thần qua đến canh ba, xảy đầu trong lòng hồi hộp, bứt rứt tâm thần ngồi đứng chẳng an, thịt nhẩy từng búng, tóc như người giật, bên tai nghe có tiếng kêu réo om sòm, vội vàng lần tay đoán quẻ, trước biết nguồn cơn, thở dài một tiếng mà nói rằng: "Nạn ta đã đến rồi". Bèn hỏi:

"Bây giờ tới phiên trò nào châu chực đây?". Khoái Văn Thông thưa rằng: "Có cháu hầu đây?". Tôn Tẫn nói: "Cháu hãy đi cùng ta". Văn Thông nói: "Đang lúc nửa đêm bác đi đâu bây giờ?". Tôn Tẫn nói: "Cháu hãy theo ta ra ngoài trướng". Nói rồi bước xuống thanh sa. Văn Thông theo ra sau khỏi trướng.

Tôn Tẫn ngược mặt lên xem thấy thất kinh, hồn bay ngàn dặm, giây lâu tỉnh lại, than rằng: "Tai nạn đến rồi, số trời khó trốn". Văn Thông lấy làm lạ, hỏi rằng: "Vì sao mà sư bá xem trời, lại có việc chi kinh sợ lắm vậy?". Tôn Tẫn nói: "Cháu hãy coi sao bồn mạng của ta đi đâu mất rồi".

Khoái Văn Thông nghe nói ngược mặt lên xem, tinh đâu đầy trời tư bề chói rạng, mà chẳng thấy sao bồn mạng của sư bá mình. Tôn Tẫn nói: "Sao bồn mạng của ta bị người thâu rồi". Văn Thông nói: "Sao bồn mạng của sư bá ai mà dám thâu".

Tôn Tẫn nói: "Cháu không rõ đặng, hơn vì Huỳnh Thúc Dương bị thua, nay nó lên núi tru tiên, tuy rằng yêu đạo rất nên độc ác, song cũng bởi đại nạn của ta tới rồi, nó làm phép cầu hồn mà thâu sao bồn mạng ta, trong bốn ngày mạng ta phải khốn chẳng còn, công ta tu luyện bấy lâu, một ngày mạng ta phải khốn chẳng còn, công ta tu luyện bấy lâu, một mảy hết rồi, tranh danh đoạt lợi có chi đâu, nếu ngày mai nạn lớn Dkhó gìn, dẫu mà danh vào bực tiên cũng uổng, chẳng làm gì". Văn Thông nói: "Nếu nó vào bực tiên cũng uổng, chẳng làm gì".

Văn Thông nói: "Nếu nó bày trận ra mà ta đừng phá, thì có sợ chi mà sư bá phải lo sợ lắm vậy". Tôn Tẫn mỉm cười nói rằng:

"Trận tru tiên này, vì chẳng phải tầm thường như mấy trận khác đâu, đi cũng chết không đi cũng chết, ta tưởng khi có người đến cứu chẳng không, nay có một lá thiệp này, ta giao cho người, nếu ta vào trận ba ngày rồi người sẽ giở thiệp ấy coi đó mà làm, còn việc binh tình ta giao cho người chưởng quản, chẳng nên phát binh sai tướng ra trận, hãy ghi nhớ lời ta".

Dặn dò rất thiết, rồi vào trướng lấy một lá thiệp giao cho Văn Thông, Văn Thông lãnh thiệp xong rồi kể trời vừa sáng, Tôn Tẫn lên trướng, bỗng có quân báo rằng: "Góc bên đông nam dinh Tản bày một trận, mười phần nghiêm chỉnh nên tôi phải vào thông báo, xin vương gia liệu định".

Giây phút quân kỳ bài vào báo nữa rằng: "Bên dinh Tản có vị đạo nhưn cỡi nai cầm trượng ở trước cửa dinh kêu đánh, và mới vương gia ra nói chuyện!". Tôn Tẫn nghe nói truyền đánh trống nhóm tướng, chẳng chừa tướng lớn nhỏ kéo vào ra mắt.

Tôn Tẫn nói với chúng tướng rằng: "Từ lúc ta xuống núi Thiên Thai đến nay ngỡ là trỏ cái thù cho cha, anh được, chẳng dè gặp lấy Huỳnh Thúc Dương, nó thình thảng yêu đạo, ở núi Vạn Huê Sơn, là Ngụy Thiên Dân xuống đây bày một trận tru tiên, nơi góc đông nam, nó đang ở dưới dinh khiêu chiến, phen này ta ra trận ắt là hung nhiều kiết ít, chúng vị tướng quân phải cho hết lòng, gìn giữ đại dinh, chúng người chẳng nên trái lệnh".

Tôn Yên nói: "Vì có nào tam thúc sợ nó lắm vậy, tôi tưởng một cái trận này có khó chi, tôi chẳng dám khoe khoang lỗ miệng, lúc nọ trên núi Kinh Kha ngũ hổ quân tôi đơn thương độc mã, đập phá trận ngũ hổ quân vương của nó, đánh giết binh Tản vỡ mặt một ngày một đêm còn chẳng vậy tôi được hưởng chi tam thúc thành thông quảng đại, chẳng những là một trận mà thôi, dẫu có trăm trận đi nữa cũng không làm gì, tam thúc sợ nó làm chi".

Tôn Tẫn nói: "Người chưa rõ, trận này chẳng phải như khác đâu, kêu là Kim sa tru tiên trận, trong trận có thiên thần tướng, âm linh quỷ hồn, yêu pháp tà bửu, rất nên lợi hại". Lý Tòng nói: "Đệ tử theo thầy xuống núi, nguyên vì báo phò sự phụ đến đây, hôm nay thầy vào trận tôi tình nguyện theo thầy bảo hộ, có sợ gì thêm thần thiên

tướng, duy có một cây đao của tôi dẫu nó có bày trận trâu ngựa (là nói trận lớn nuốt trâu được) đi nữa, thì cũng chặt nhào, máu trôi như biển, xin cho tôi đi cùng". Tôn Yên cùng các vị học trò, đều rập đầu lên nói rằng: "Tôi xin theo vào trận".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 16 - Bá Linh Minh Hãm Kim Sa Trận

Nói về Tôn Tẫn xem thấy chúng học trò xin theo phá trận, thì nạt lớn rằng: "Rất chướng cho bọn mi, không phải là người mời ta đi ăn tiệc, mà hòng đòi theo, ta đã dạy chúng người coi dinh ngăn ngừa binh Tàn đến phá là việc rất trọng". Chúng tướng nghe nói chẳng dám xin theo, phát ba tiếng pháo, cờ dẫn tiên đi trước, chúng học trò phân ứng hai bên, Tôn Tẫn cỡi trâu xuống đến trước trận, xem thấy một người đạo nhơn, mặt như mấn nguyệt, hạc phát đồng nhan (nghĩa là tóc bạc mà sắc còn trẻ) cỡi nai cầm trượng, thì biết là Ngụy Thiên Dân bèn vòng tay nói: "Xin chào chơn nhơn, chẳng hay chơn nhơn tu luyện núi nào? Đạo hiệu là chi?" thiên Dân cũng vòng tay đáp lễ, hỏi rằng: "Có phải là Nam quân vương Tôn Tẫn đó chăng? Tôi vẫn ở núi Vạn Huê, động Vạn Huê, Luyện khí tên Ngụy Thiên Dân".

Tôn Tẫn nói: "Té ra Ngụy chơn nhơn đó, tôi có lòng ngưỡng mộ đã lâu, chẳng hay tôi có điều chi lỗi, xúc phạm chơn nhơn, đến nỗi chơn nhơn xuống núi, cùng tôi đối địch". Thiên Dân đáp rằng: "Nam quân vương! Vốn người không có can phạm chi đến ta, mà cũng không có lỗi chi với người, nguyên vì Tàn Thủy Hoàng vâng sắc Ngọc đế, cùng phật điệp, dấy binh gồm sáu nước, vây thành Dịch châu, người lại dám cãi trời, ỷ có thần thông phó giúp giang san nước Yên, gây đánh Vương Tiễn, lửa đốt Tử Lăng, lại làm cho Huỳnh Thúc Dương cả thua, khi người đồng đạo thì cũng đủ rõ cái

tài giỏi của người rồi, nay ta xuống đây, khuyên người về dinh bảo Chiêu Vương nạp biểu xưng dân đồ thần".

Tôn Tẫn cười rằng: "Người biết có một, chớ chẳng biết hai; số là cha, anh, cháu của tôi, một nhà bốn mạng, đều chết nơi tay Vương Tiễn, nay tôi xuống núi, chẳng dám nói đến việc trả thù nhà, vì mẹ già tuổi lớn, nên xuống đây mai táng cha, anh xong rồi thì trở về động, chẳng dè Vương Tiễn đem binh đến cùng tôi giao chiến, tôi há dung được sao, vốn nhân việc cha, anh nên phải xuống phàm, lại xuống chi chốn hồng trần, cũng vì một lời nói, giận àm xuống núi tranh danh đoạt lợi, há chẳng phải là dại sao, phải chi tôi thì chẳng làm như vậy".

Ngụy Thiên Dân nói: "Mi chớ già hàm nói phách, ta chẳng thêm cùng mi đánh đập làm chi, nay ta có bày một trận nhỏ nơi góc đông nam, nếu có tài chí giỏi, dám vào trong trận ta, rồi trở ra cho được, thì ta tâu cùng Thủy Hoàng, rút binh giải hòa, bằng ra không khỏi trận, chớ trách lòng ta sao độc hiểm".

Tôn Tẫn nghe nói giận lắm, nạt rằng: "Nhà người tài phép bao nhiêu, dám buông lời nói phách, hãy dẫn đường cho mau, nếu ta không phá cái trận này, thì chẳng phải động Thiên Thai Quán văn tử". Ngụy Thiên Dân nghe nói, liền quày mai huê lộc chạy về cửa trận.

Tôn Tẫn giục thanh ngưu rượt theo, bỗng nghe sau lưng lạc ngựa vang tai, quay đầu xem thấy mười hai tên học trò chạy theo. Tôn Tẫn nạt lên rằng: "Bọn người chớ theo, nếu bọn người chẳng chịu giữ dinh, để ta đánh trước bọn người một gậy, thà chết nơi tay ta còn hơn chết nơi tay người khác".

Chúng nhân nghe nói, dừng ngựa chẳng dám chạy theo, còn Tôn Tẫn cứ ruột theo Ngự Thiên Dân. Lúc ấy có người báo cùng Vương Tiễn, Vương Tiễn nghe báo rất mừng nói: "Thằng cụt hôm nay trúng kế của Chơn nhưn ta rồi". Truyền lệnh ba quân tránh đường, Tôn Tẫn quát trâu qua khỏi vòng ngoài trận tru tiên.

Lúc ấy Thiên Dân đi trước Tôn Tẫn theo sau, nhắm phía đông thẳng tới. Thiên Dân đi tuốt lên pháp đài, nắm cờ thất tinh phát luôn ba cái, tức thì trong trận trời đất tối tăm, giơ tay chẳng thấy. Tôn Tẫn vội vàng lấy cây Hạnh huỳnh kỳ, phát ra chói sáng một đường, xem thấy trận tu tiên quả nhiên lợi hại, gió lạnh lòng thấu cốt, khí thảm thiết mịt trời, bốn phương tám hướng đều có thần tượng ngăn giữ, bốn cửa treo bốn cái bửu bối.

Tôn Tẫn nạt rằng: "Yêu đạo ta cùng mi vốn chẳng cứu thù, sao mi lại lập một tòa ác trận như vậy, phải chi người khác vào trận, thì ắt khôn toàn tánh mạng".

Nói rồi quay đầu ngó giữa trung ương, xem thấy trước pháp đài có một cái hầm rất sâu, bốn phía có bốn vị thiên vương trấn giữ, trên có ông Thác thiên vương. Tôn Tẫn giận nói: "Cái hầm này là hầm tru tiên, tánh mạng ta phải khồn tại chỗ này". Lại thấy dưới pháp đài bốn mươi chín tên quân, tay cầm cờ giấy, trên đài kêu Tôn Tẫn, dưới đáp tới rồi.

Tôn Tẫn thấy vậy trong lòng giận lắm, nói: "Ta không mất hồn, sao bây kêu réo tên họ ta như vậy? Đây là yêu đạo nó làm phép cho đó". Ngó thấy Thái Bạch tinh quân, đang giữ một cái hộp nhỏ.

Tôn Tẫn nghĩ thầm rằng: "Trong cái hộp này, chắc là sao bồn mạng của ta, chi bằng ta tuốt lên, đánh Ngự Thiên Dân, giở hộp ra thả sao bồn mạng về trời, thì ta ra trận rất dễ". Nghĩ rồi giục thanh

ngươi tuốt lên pháp đài, Thiên Dân xem thấy, nói: "Thằng Cụt, mi tưởng lên đây mà đánh được ta sao?".

Liền giở hộp lấy một hột kim sa, cầm nơi tay nạt lớn rằng: "Tôn Tẫn chớ nên vô lễ, hãy coi kim sa của ta". Nói rồi liệng giữa thình không xem thấy muôn đường chói sáng, nhắm Tôn Tẫn bay lại, Tôn Tẫn xem thấy nhìn biết kim sa là vật báu, lật đật lấy hạnh huỳnh kỳ phát lên, hào quang sáng ngời, ngăn đỡ kim sa, Ngự Thiên Dân xem thấy cả kinh, nói: "Thằng cụt rất nên lợi hại, quả thật phép lực thần thông".

Bèn vội vàng lấy kim sa liệng nữa. Tôn Tẫn thấy hạnh huỳnh kỳ chẳng lui đặng kim sa, duy ngăn đỡ mà thôi, trong lòng hoảng kinh, lại thấy trên pháp đài, kim sa bay xuống như mưa, thì là xong, vội vàng lấy huỳnh kỳ phát luôn ba cái, nguyên có hạnh huỳnh lui chẳng nổi kim sa, song cũng che đỡ được, bởi vì Tôn Tẫn có nạn ấy, vốn kim sa là đồ phật môn rất báu.

Thiên Dân liệng luôn ba bột, cờ hạnh huỳnh ngăn đỡ không kịp. Xảy nghe một tiếng vang rân, Tôn Tẫn người và trâu đều rơi xuống hầm vãi xuống, giây phút thành ra một tòa núi đất, bốn phía đều có thần tướng trấn giữ.

Ngự Thiên Dân đem bữu pháp đề lên, rồi lạy Châu, Tàn Huỳnh, Kim, bốn vị đạo nhơn gìn giữ bốn cửa, phòng bị người tiên đến cứu, thiệt là tháp cánh khó bay khỏi đặng, Thiên Dân thót lên mai huê lộc ra khỏi trận trở về dinh Tàn, ra mắt Thủy Hoàng đem việc vây cầm Tôn Tẫn, mà thuật hết một hồi. Thủy Hoàng hỏi: "Có làm cho Tôn Tẫn chết thiệt được chăng?".

Thiên Dân nói: "Như kế phạm nhân mà mắc kim sa trong một khắc liền tiêu ra máu mủ, còn như Tôn Tẫn là thiên hạ đại tiên, hay

vận khí tàng hình, lại có cờ hạnh huỳnh hộ thân nên không làm cho nó chết gấp được, để tôi mỗi ngày vào trận đánh nó ba hột kim sa, chẳng qua sáu ngày, không còn tánh mạng".

Thủy Hoàng nghe nói rất mừng, liền truyền bày tiệc chay thết đãi. Nói về bên dinh Yên, mười hai tên học trò cùng một phe hổ tướng, xem thấy Nam quận vương vào trận, một ngày một đêm chẳng thấy ra, người người đều sợ. Lý Tòng nói với chúng tướng rằng: "Sư phụ vào phá trận đã một ngày một đêm, bật âm vô tín, các anh để vậy ngồi mà ngó sao? Tôi tình nguyện đánh vào trận đặng thăm nghe tin tức sư phụ kiết hung thế nào?".

Khoái Văn Thông nói: "Lý tướng quân không nên vội gấp, tôi tưởng có khi sư bá vào trận, chẳng có hại gì, lúc sư bá ra trận thì dẫn dò đôi ba phen, bảo chúng tướng giữ gìn đại binh chẳng cho vào trận, sợ e sa cơ thất thế, tướng quân chớ đi thì hay hơn, và có một lá thiệp của sư bá để lại, qua một ngày nữa sẽ giở ra xem, chúng ta cứ theo trong thiệp mà làm thì xong".

Lý Tòng nói: "Người phân lời ấy chẳng là thông thả lắm sao? Nếu sư phụ người bị người ta vây khốn thì người có nóng hay là chẳng nóng? Nay thầy mắc nạn bọn ta là học trò chẳng đi cứu giúp thì dùng bọn ta làm gì?". Chúng tướng nói: "Lời Lý ca rất phải, thôi bọn ta phải đi hết một lượt mới xong".

Lý Tòng nói: "Liệt vị chẳng nên đi hết một lượt, hãy ở lại giữ gìn đại dinh, để tôi vào trước thăm nghe sư phụ ở chỗ nào, bằng cứu ra không được, khi ấy kiệt vị sẽ đi, cũng chẳng muộn chi". Văn Thông nói:

"Lý tướng quân chớ đi thì hay hơn, tướng quân hãy xem nơi trận đó mà coi, hào quang xông ra lên chẳng dứt, không phải là việc chơi

đâu". Lý Tòng đâu khứng nghe theo, bèn một mình nhắm trận tru tiên chạy tới miệng kêu lớn rằng: "Hãy thả thầy ta ra, thì muôn việc đều thôi bằng để chậm trễ, ắt bọn người người người đều làm quý không đâu".

Quân giữ dinh xin chúa tướng liệu định". Yên Dịch nghe báo, vội vàng đề thương lên ngựa, phát pháo ra dinh, xem thấy Lý Tòng thì nạt rằng: "Cả gan cho tướng Yên! Sao dám đến đây phá trận, hãy không tên đã". Lý Tòng xem thấy một viên tướng Tần, thương dài ngựa đen, oai phong lẫm lẫm, sát khí đằng đằng bèn nạt rằng: "Ta ở động Thiên Thai học trò ủa ông Liễu nhứt chơn nhơn, là hổ tướng Lý Tòng, Tần tặc, mau thả thầy ta ra thì thôi, bằng để diên trì ắt đầu người phải đứt dưới cây đao này".

Yên Dịch cả giận, đáp rằng: "Thằng thất phu! Thầy mi đã chết trong trận rồi, mi có tài chi giỏi, dám đến đây phá trận".

Nói dứt lời hơi thương đâm tới, Lý Tòng đỡ khỏi, vội vàng rước đánh, đánh được vài mươi hiệp, Yên Dịch thua chạy về dinh. Lý Tòng chẳng rượt theo, xông phá binh Tần, chạy riết vào trận, chạy tới cửa trận, xem tối tăm mù mịt chẳng biết đông, tây, bèn nghĩ thầm rằng: "Trong này sao lại tối tăm lẫm vậy, thôi chẳng kể đến việc ấy, ta hãy tuốt vào coi thử thế nào".

Vừa muốn cất chân, bỗng nghe pháo nổ, xông ra một con mãnh hổ, ngồi trên một người đạo nhơn, tay cầm liên huê kiếm, nạt rằng: "Thằng nào mà dám xông vào trận ta?".

Lý Tòng đáp rằng: "Ta là hổ tướng Lý Tòng đây, yêu đạo, mi bắt thầy ta đem đi chỗ nào?". Huệ Trân nói: "Mi hỏi thầy mi, vậy mi hãy coi nơi đó". Lý Tòng giận lẫm nạt rằng: "Mi chớ nói bậy". Liền xốc tới hươu đao đánh nhàu. Huệ Trân hơi kiếm rước đánh, hai người

đánh chưa được và hiệp, Huệ Trân quày cọp chạy vào trận, Lý Tòng chẳng rõ lợi hại, co giò rượt theo, vừa đến cửa hãm tiên, xảy thấy âm phong thăm thẳm, sát khí đằng đằng, xem thấy một vị thần, mình cao hai trượng, cỡi ngựa ô chùy, mặt áo bào đen, mặt đen như sắt, xông ra đón đường, Lý Tòng xem thấy, hồn vía đều bay, quay mình bỏ chạy,, Huệ Trân xem thấy rõ ràng liền đốt linh phù, cầm cây lạc hồn phong, nhắm ngay Lý Tòng phát luôn ba cái, giây phút Lý Tòng đầu nặng chân nhẹ, hôn mê bất tỉnh, té nhào xuống đất, làm cho kinh động mấy con quỷ bị chôn khí ấy, áp ra bắt Lý Tòng, kẻ trì người kéo, Huệ Trân xông ra hươi đao nhắm thẳng ngay đầu chém xuống.

Hỡi ôi! Anh hùng chưa bước lẫm vẫm các, hồn phách sớm về hãm tiên môn. Tôn Tẫn đương ở dưới kim sa trong lòng hồi hộp lần tay đoán biết khóc rống lên rằng: "Khá thương người cái thể anh hùng chẳng nghe lời ta dạy bảo, đến nỗi bị chết nơi cửa hãm tiên, lại hết một cánh tay ta rồi.

Nói về trong dinh Yên mười hai tên học trò, xem thấy Lý Tòng vào trận chẳng thấy trở ra, người người đều nóng nảy muốn cùng nhau áp ra phá trận, ngặt vì Văn Thông thay việc quân tình, nên chúng anh hùng chẳng dám tự chuyên, đều tới trước mặt Văn Thông, xin lệnh đồng đi phá trận, Văn Thông nói: "Không nên, không nên, nay Lý tướng quân vào trận, ắt hung nhiều hiết ít, theo trí mọn tôi tưởng, thì chúng vị tướng quân không nên vào trận đâu, chi bằng nghe theo lời sư bá, chờ đến ngày mai giờ thiệp ra coi, dạy bảo thế nào rồi sẽ toan liệu".

Chúng tướng cầu xin nói rằng: "Sư thúc bá chẳng biết nhà nghèo sanh con hiếu, nước loạn có tôi ngay, hôm nay sư phục gặp nạn, vả lại Lý sư huynh đi chẳng thấy về, mà bọn ta khoanh tay ngồi ngó,

người ta há chẳng chê cười sao? Nếu chẳng cho bọn tôi đi, thì bọn tôi cũng xin chết một lượt nơi trước trướng".

Văn Thông thấy vậy trong lòng rất lấy làm khó, ngầm nghĩ rồi nói rằng: "Chúng vị tướng quân cũng khăng khăng quyết đi phá trận thì thôi, tôi cũng chẳng dám hết lời ngăn cản, song dữ dinh là việc rất trọng, hoặc là một hai người vào trận, còn bao nhiêu ở lại giữ dinh, ấy là vạn toàn chi thể đó".

Chúng tướng nói: "Lời sư huynh phân rất phải". Rồi người này đòi đi, người kia đòi đi, giành nhau mà đi hết. Văn Thông nói: "Chúng tướng chớ tranh luận làm chi, thôi để tôi viết tên các vị vào giấy, rồi cuộn lại, trộn lại mà bỏ trong bình chúc cáo trời đất, lấy đũa gấp ra nhằm tên ai thì người ấy sẽ đi".

Chúng tướng nghe nói cả mừng, Khoái Văn Thông vội vàng cuộn giấy mà bỏ vào bình, truyền bày hương án, bỗ thân khấn vái một hồi, dùng đũa gấp ra hai cái, chúng nhân đứng vây chung quanh, giở ra xem thấy tên ngô Thắng, mã Thắng (vốn hai người ấy đại số tới rồi) nên trong lòng vui mừng nói rằng: "Chúng vị anh em, không được giành nữa".

Chúng tướng nói: "Hai vị có đi phá trận, thì phải hết lòng gìn giữ, nếu nghe được tin sư phụ, cùng sư huynh ở chốn nào, mau về thông báo, cho bọn tôi an lòng". Hai người ừ chịu từ biệt ra đi. Văn Thông lại dặn dò đôi ba phen giữ gìn cho lắm. Hai người xuống trướng nai nịt dẫn nhân mã nhắm trận xông tới (đi phen này chẳng khác ong vào lưới nhện), có quân báo cho Chương Hàng.

Chương Hàng vội kéo binh ra dinh, xem thấy hai tướng xông tới như bay, bèn nạt lớn rằng: "Tướng Yên kia, chớ tới phá dinh bỗ

soái". Hai người chẳng đáp lại, cứ hươi đao chém nhau, đánh với Chương Hàng chưa được vài hiệp.

Chương Hàng gạt đao ra một cái, binh Tần tránh vệt hai bên, hai tướng xông qua dinh Tần, chạy tới trận tru tiên, đến cửa trăm tiên môn, ngó vô trong trận, mây đen mù mịt, mặt nhợt tối tăm. Mã Thăng nói với Ngô Thắng rằng: "Trong trận này sư huynh ở chỗ nào?". Ngô Thắng nói: "Ta kêu lên thì xong".

Nói rồi hai người cất tiếng cả kêu: "Sư phụ, sư huynh tôi là Mã Thăng và Ngô Thắng đến đây, thầy cùng anh ở chỗ nào?". Tiếng kêu inh ỏi, làm cho vang động trong trận, Tử Lăng đốt một đao linh phù, xông ra một vị quý vương, tóc đỏ, mặt xanh tựa chàm, tay cầm ngân nha bổng, sau lưng theo một bày quý hồn, con trai, con gái, gà, chó, ngựa, trâu, bị giết chôn lúc nọ ngăn cản đường đi, hai tướng xem thấy thất kinh, hồn bất phụ thể, vừa muốn quay ngựa bỏ chạy, xảy nghe một tiếng chuông kêu, Kim Tử Lăng niệm chú, đánh luôn vài tiếng kim chung, hai tướng ngồi không vững té nhào xuống ngựa.

Tử Lăng xốc tới chém đầu. Hỡi ôi! Ngô Thắng, Mã Thăng ở nước Tề, lập bấy nhiêu công cán, ngày nay đều chết dưới kim chung. Kim Tử Lăng trở ra đánh giết binh Yên, bêu thủ cấp hai tướng rồi trở vào. Lúc ấy binh Yên chạy về phi báo. Chúng tướng Toàn Sơn nghe báo cả khóc. Tôn Yengiận lắm nói: "Yêu trận lợi hại như vậy, ta tuốt đến coi hư thiệt, đừng cố nghe tam thúc sống thác thế nào".

Nói rồi chẳng tuân lệnh Văn Thông, trở về dinh đội mao mặc giáp, nai nịt tề chỉnh thót lên bạch long câu, một người một ngựa, xông qua trận giặc.

Quân vào báo với Văn Thông, Văn Thông chẳng biết làm sao, túng phải để cho va đi, rồi dặn người thám nghe trở về phí báo. Nói về Tôn Yên đơn thương độc mã, nhắm tru tiên trận thẳng tới, một con ngựa một cây thương, gặp binh chém binh gặp tướng chém tướng, đánh một trận phá tandinh Tần, binh Tần nhìn biết Tôn Yên, đều la: "Không xong."

Tên tiểu tướng phá dinh ta, phải mau vào báo với hầu gia mới xong". Nói rồi quát ngựa như bay, vào báo cùng Vương Tiễn. Vương Tiễn nghe báo cả mừng nói: "Thằng oai gia hôm nay phá trận, ấy là số nó tới rồi. Chẳng cho ba quân ngăn trở, để cho hấn vào".

Binh Tần nghe lệnh truyền ra, có ai mà dám chọc với Tôn Yên, la lên một tiếng tránh vệt hai bên. Tôn Yên rất mừng, giục ngựa long câu qua khỏi dinh Tần nhắm trận tru tiên xông tới, chẳng biết lành dữ thể nào, đánh phá vào trong xem thấy phong âm lạnh lẽo, cả mình chơn lông đều dựng chẳng khác nửa đêm trời tối giờ tay mà chẳng thấy bàn tay, trong lòng hoảng kinh nói: "Trong trận làm sao tối đen mù mịt như vậy, nếu có binh tướng tới đành khó bề ngăn cự".

Liền gò ngựa long câu. Tôn Yên nói: "Trận này rất nên lợi hại, khó tìm tam thúc, chi bằng trở ra thì xong".

Liền quày ngựa chạy trở ra, bỗng nghe một tiếng chuông kêu, một tên đạo nhơn đón đường nạt lớn rằng:

"Yên tướng chạy đâu?". Tôn Yên giả không nghe, nhắm ngoài trận bỏ chạy. Huỳnh đạo nhơn vội vàng đốt lệnh phù, tức thì cây tru tiên kiếm bay xuống, Tôn Yên xem thấy hào quang sáng ngời, có một cây bửu kiếm nhắm ngay đầu rớt xuống thì nói:

"Mạng ta phải khôn rồi". Tức thì trên đầu hiện ra một con rồng vàng trường nanh vuốt mà đỡ cây gươm. Huỳnh Thúc Dương xem thấy cây tru tiên kiếm không giết được Tôn Yên, trong lòng thất kinh, vội vàng giục nai tới đánh. Lúc ấy Tôn Yên chẳng thấy bừa kiếm, bèn hươi xóc tới, đánh trận, Tôn Yên muốn rượt theo, sợ lợi hại gì".

Nghĩ rồi giục ngựa long câu, nạt rằng: "Yêu đạo, chạy đâu". Đang rượt, bỗng thấy lộ ra muôn đao kim quang, một tòa pháp đài, tức thì chẳng thấy đạo nhơn, Tôn Yên dừng ngựa ngừng thương xem thấy trong chỗ sáng ấy, có một tòa núi đất nhỏ, trên để một hòn núi đất, có bốn vị thiên tướng trấn giữ, mình cao vài trượng lớn như cây đại thọ.

Tôn Yên sợ lắm, giục ngựa long câu, nhắm phía nam cửa triệt tiên thẳng tới, nguyên Tàn Mãnh trấn giữ cửa này, xem thấy Tôn Yên tới cửa mình muốn phá mà ra, vội vàng đốt linh phù, tức thì Tiêu diện quỷ vương, dẫn các quỷ hồn xông ra đón đường, tiếng khóc than thảm thiết, ngựa long câu thất kinh, ré hí mà chẳng dám đi, lại thấy một vị thiên thần, tóc đỏ, râu hồng, bốn cái răng cửa đều lộ, tay cầm Hồ gương, xông ra đón đường.

Tôn Yên thất kinh đang lúc bối rối, bỗng nghe một tiếng chuông kêu, chạy tới một người đạo nhơn, đầu đội kim thiếp, mặt như trùng tảo, tay cầm lang nha bổng kêu lớn rằng: "Yên tướng chạy đâu đón dác vậy? Có ta đến đây". Tôn Yên nói: "Yêu đạo, chớ đón đường ta, hãy thông tên họ mi cho ta rõ".

Tàn Mãnh nói: "Ta ở núi Linh Cầu, động Linh Cầu, Luyện khí sĩ Tàn Mãnh đây, hôm nay mi vào cửa tru tiên này, thì chẳng khác dê kia vào hang cọp, chớ trông ra đằng, ta thấy mi còn thơ ấu, khá tiếc cho tánh mạng mi, chi bằng nghe lời mỗ xuống ngựa đầu hàng đừng

ta tâu cùng Thủy Hoàng thì mi cũng đặt lên chức quan nhỏ mọn, nếu còn hung hăng thì ắt mạng ngươi chết liền trước mắt".

Tôn Yên cúi đầu ngẫm nghĩ một hồi, nói thầm rằng: "Thằng yêu đạo này kiếm lời dụ dỗ cho ta về đâu, thì ta cũng tương mưu kế gạt nó đặt cố thăm nghe tam thúc ra thế nào, rồi gạt nó mà ra sẽ lo liệu mưu toan".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 17 - Xông Trận Dữ, Tôn Yên Về Dinh,

Nói về Tôn Yên thấy Tàn Mãnh khuyên dỗ về đầu, bèn đáp rằng: "Tiên trưởng! Tôi là Tôn Yên, cháu của Tôn Tẫn đây, nếu tiên trưởng kêo đặt chú tôi ra cho tôi thấy mặt, và người phá trận bữa trước là Lý Tòng ra đây đặt tỏ cùng tôi cho minh bạch, rồi tiên trưởng đặt tôi ra khỏi trận thì tôi về đầu".

Tàn Mãnh cười rằng: "Mi muốn thấy chú mi, thì hãy xem giữa tòa thổ sơn kia, chú mi bị chôn nơi dưới ấy". Tôn Yên nói: "Chú ta tài hay dờn non đổi biển, có lẽ đâu một cái tòa thổ sơn nho nhỏ há đi đè nặng chú ta sao? Mi chớ gạt ta" Tàn Mãnh nói: "Mi đâu rõ vật báu của đạo tiên ta, hòn núi ấy vốn là kim sa hóa ra đó, tuy có phép ngũ độn tam sát đi nữa cũng chẳng ra khỏi đặt, còn Lý Tòng lúc đánh phá trận chẳng có đi ngang phần đất ta giữ nên ta không biết, tưởng khi nó là đứa phàm phu có đâu mà ra khỏi đặt". Tôn Yên nói: "Nếu vậy người hãy dẫn đường cho ta ra khỏi trận". Tàn Mãnh cười rằng:

"Lời người phân rất dễ, muốn cho ta dẫn ra khỏi trận, trước phải xuống ngựa chỉ trời nguyện, ta sẽ dẫn ra". Tôn Yên nói: "Ta cũng muốn ngựa thề đó chút, ngặt vì cái này của ta nó không chịu". Tàn Mãnh hỏi: "Cái gì của mi không chịu". Nói dứt lời nhắm ngay mặt Tàn Mãnh đâm tới, Tàn Mãnh giận lắm hơi lắm bỗng đỡ khỏi, hai người đánh vùi đến mười hiệp.

Tàn Mãnh cả thua bỏ chạy, Tôn Yên giục ngựa đuổi theo, Tàn Mãnh vội vàng lấy đá nhử quang liệng lên, kêu lớn rằng: "Tôn Yên,

hãy coi bửu bối của ta". Tôn Yên xoay đầu ngó thấy năm sắc chói sáng, nhắm ngay đầu bay lại, liền la: "Không xong". rồi cúi đầu chịu chết, lòng đang bấn loạn, phút đầu trên thiên môn, chơn thần xuất hiện đánh thần thạch rớt xuống.

Tần Mãnh xem thấy cả kinh giục thú nhắm trúng ương chạy tuốt, Tôn Yên rượt theo, nghĩ thầm rằng: Ở trước có thần tướng ngăn giữ, liệu bề khó ra khỏi đặng, chi bằng ta qua phía bắc xong hơn".

Bèn giục ngựa long câu nhấn trên núi thổ sơn chạy ngang qua phía bắc. Đang chạy bỗng có một luồng gió, nghe có tiếng người kêu nói rằng: "Tiểu tướng quân, có mỗ là Lý Tòng đây, bị kim sa đề, song chưa chết, nay ta hiện hồn giúp ngươi mà xua đuổi những oan hồn tan hết, thì ngươi ra trận rất dễ".

Nói rồi luồng gió bay nhập vào trên mào Tôn Yên, cái hồn Lý Tòng làm cho kinh động nơi chỗ thiên môn của Tôn Yên xẹt ra một làn bạch khí chói sáng ngời ngời. Lúc ấy Tôn Yên ngó thấy xa đặng trước ngựa có một vàng hắc khí, thì biết đó là hồn phách Lý Tòng, bèn kêu rằng: "Lý tướng quân, lòng trung vì nước bảo hộ giúp ta, xin nhờ thần oai tướng quân đánh ra khỏi trận, về trào ta sẽ tâu cùng yên vương, lập miếu đền công cho tướng quân".

Nói rồi giục ngựa long câu nhắm phía bắc chạy nhào, lúc ấy Châu Huệ Trân biết rằng: "Tôn Yên phá tru tiên trận ra không đặng, chắc làm sao cũng phá tới cửa mình, bèn đốt linh phù cầm cờ lạc hồn nơi tay mà phát, ngó thấy Tôn Yên đến gần liền hơi cơ phát luôn ba cái, nạt rằng: "Tôn Yên sao chẳng xuống ngựa còn đợi chừng nào?". Xem thấy Tôn Yên ngồi tự nhiên trên ngựa, chẳng đi động chút nào

(vốn Tôn Yên nhờ có ngươn thần xuất hiện bảo hộ trong mình, còn ngoài thì có Lý Tòng phụ giúp nên chẳng hề chi) thì giận bỏ cò lạc hồn quất cọp hươi gươm ra đánh Tôn Yên, hai người đánh đến vài mươi hiệp, Tôn Yên là một viên chiến tướng mạnh suốt ba quân, Huệ Trân không phải là người đối thủ, tay đỡ ngân kích của Tôn Yên trong bụng nghĩ thầm rằng: "Thằng tiểu tử này, võ nghệ cao cường khó bề hơn đặng, chi bằng dùng pháp bửu giết nó hay hơn".

Nghĩ rồi vội vàng lấy hỏa lô miệng niệm chơn ngôn, vực lửa ra đốt Tôn Yên, Lý Tòng thấy lửa rất nên hung ác, nhắm ngoài trận quất ngựa chạy tuốt. Huệ Trân ở sau rượt tới, Lý Tòng vội vàng cản chẳng cho quỷ hồn ngăn đón. Lúc ấy thiên binh tướng xem thấy trên đầu Tôn Yên rồng vàng xuất hiện, thì biết va ngay sau ắt có đại phước, đều tránh vệt hai bên, Tôn Yên một người một ngựa xông ra khỏi trận, khá thương cho Tôn Yên ở giữa trận rộn ràng mồ hôi ướt giáp, Huệ Trân thấy Tôn Yên phá ra khỏi trận, thì chẳng rượt theo nữa, quày cọp trở về lò mờ chẳng thấy, bèn nhắm mặt định thần, lúc ấy ngươn thần nhập vào mở mắt xem thấy mặt trời chói sáng, trong lòng rất mừng, tinh thần càng thêm mạnh mẽ, hét lên một tiếng, giục ngựa hươi thương chạy xông qua dinh Tần, binh vào phi báo với Yên Dịch, nói: "Không xong, thằng Tôn Yên xông ra khỏi trận Du Tiên, bây giờ chạy đến phần đất lão gia, phải ra mau mà bắt nó".

Yên Dịch nghe nói thất kinh, sai người chạy vào báo cho ba trại hay, còn mình dẫn binh ra phủ vây Tôn Yên, đánh giết một trận rất nên dữ tợn, đang đánh bỗng nghe pháo nổ liên thình, tiếng quân la dậy, xem thấy Vương Tiễn dẫn binh phía đông đánh tới. Chương Hàng dẫn binh phía tây đánh lại, còn phía nam Anh Bố kéo binh đánh vào, vây phủ bịt bùng.

Tôn Yên một tay thì hươi thương, một tay thì cầm ngân trang giản, trên che mình, dưới che ngựa, thiệt là một đứa liều mình, muôn người khó cự. Tôn Yên ở trong dinh Tần giết một vòng, còn một vòng ngoài nữa, binh Tần chẳng chịu thối lui. Tôn Yên cả giận, nạt rằng:

"Thiệt rất chướng cho đồ thất phu, rất đối thiên thần thiên tướng trấn giữ bốn cửa tru tiên, phép lực dường nào ta còn phá ra được thay, huống gì bọn bây là loài chuột lủ chồn, mà dám ngăn cản ta". Nói rồi ra sức đánh vùi. Nói về Tần Thủy Hoàng cùng Ngụy Thiên Dân đang ở trong dinh, bàn luận việc thuật phép trường sanh, xảy thấy quân vào báo nói: "Có Tôn Yên phá ra khỏi trận tru tiên, xin bệ hạ định liệu".

Thủy Hoàng nghe báo, thất kinh nói rằng: "Tôn Yên chẳng qua là một tên đồng phu mà thôi, làm sao mà nó xông được trận tu tiên, trăm tướng lại Tôn Tẫn có ba cuốn thiên biến vạn hóa, còn phải mắc trong trận mà ra chẳngặng thay, nay thằng tiểu tướng này, chạy ra khỏi được vây binh tướng phải đề phòng mà bắt nó mới xong".

Ngụy Thiên Dân nghe nói, lần tay đoán biết, nói rằng: "Bên hạ chưa rõ, vốn Tôn Yên mạng phước lớn lắm, các thần chẳng dám trái lời làm quấy, xin bệ hạ kíp sai binh ra mà vây nó, nếu bắt sống được Tôn Yên, thì Chiêu Vương tự nhiên về đâu".

Thủy Hoàng liền truyền chỉ bốn mươi tên địa tướng vâng mạng để đao lên ngựa, xông ra trợ chiến. Nói về bọn Vương Tiễn vây Tôn Yên ở giữa, bị Tôn Yên tả xông hữu đột, đánh giết rất hăng, ngựa ngã người nghiêng, miệng đà thở dốc, xảy đâu có đạo binh mới, áp vào vây đánh, làm cho Tôn Yên mũi thương lết bết, chân ngựa thối lui, trong lòng bán loạn, tưởng rằng: "Mạng ta phen này hết rồi".

Đang lúc nguy cấp, xảy thấy trước đầu mũi mịt, cát bay đá liệng, binh Tần vỡ chạy, bọn Chương Hàng cùng bốn mươi đại tướng, mở mắt không ra, bị đá liệng thương tích rất nhiều, la lên một tiếng rút binh lui hết, Tôn Yên rất mừng, xem thấy gió càng trong, ở trước đầu ngựa, binh Tần đứng không vững, té lẫn dòn cục.

Tôn Yên giục ngựa đánh nhào mà chạy. Yên Dịch bị thua chạy trước, Tôn Yên ở sau đuổi tới, bỗng thấy luồng gió trước đầu ngựa xô sắp Yên Dịch té nhào xuống đất, Tôn Yên bước tới hơi kích nhắm ngay yết hầu, đâm vào chết tốt, tức thì luồng gió lặng trang Tôn Yên quát ngựa chạy tuốt về dinh.

Nói về chung tướng bên Tần bị thua, chạy về dinh tâu rằng: "Tôn Yên chạy khỏi, còn Yên Dịch bị thác nơi giữa trận rồi". Thủy Hoàng nghe tâu cả kinh, bèn dạy Lý Thiệt, ra thống lĩnh binh mã nơi phía bắc, mà thế cho Yên Dịch.

Nói về Khoái Văn Thông, thấy Tôn Yên đi trọn ngày mà chẳng về dinh, trong lòng kinh sợ không xiết, giây phút quân vào báo nói: "Tôn tướng quân phá dinh Tần đã về, còn đang xuống ngựa nơi ngoài cửa dinh". Văn Thông bước ra nghinh tiếp, xem thấy Tôn Yên trên dưới cả mình những máu, con bạch long mã cũng hóa ra con xích quỷ mã, chúng tướng lật đặt phò vào đại tướng, người người xúm lại thế cho Tôn Yên cởi chiến bào, người rót rượu, kẻ bưng trà, Tôn Yên ngồi xuống, chúng tướng đứng hai hàng lặng lẽ trông nghe, Khoái Văn Thông chờ cho Tôn Yên bớt mệt rồi hỏi rằng: "Tiểu tướng quân vào trận, thăm nghe tam thúc thế nào, và Lý Tòng ở đâu?".

Tôn Yên nghe hỏi hai hàng nước mắt tuôn rơi, đáp rằng: "Liệt vị tướng quân ơi! Tiểu đệ lúc vào trận, khác nào xuống miền địa phủ, trời đất tối tăm, ở giữa có một tòa thổ sơn, hào quang chói sáng, xem thấy hình thế ngăn đường, quỷ hồn đông vô số, chính giữa một

tòa tháp đài, phía trên có một hòn thổ sơn, bốn phía thổ sơn có bốn vị thần tượng trấn giữ, trên hòn thổ sơn, bốn phía thổ sơn có một cái tháp nhỏ, tháp ấy hào quang chói sáng, gió lạnh thấu xương, rất nên lợi hại tôi kêu réo một hồi chẳng thấy người lên tiếng, xảy nghe tiếng chiu chít, khóc than rất thê thảm, lúc ấy lòng tôi thấy kinh sợ, tính quày ngựa chạy ra, không dè gặp thiên tướng đón đường, có quý vương dẫn một lũ quỷ hồn, áp lại phủ vây, con ngựa tôi đâu dám đi tới, xảy nghe một tiếng chuông kêu, xông ra một g đạo nhơn, cùng tôi giao chiến, đánh chưa được mấy hiệp, tên đạo nhơn liệng bửu bối mà hại tội, may nhờ phò hộ, nên bửu bối ấy không hề rơi xuống, rồi tôi thua chạy qua cửa thứ hai mà ra, không dè nơi ấy cũng giống như cửa trước, gặp một người đạo nhơn, khuyên dỗ tôi về đầu, khi ấy tôi gạt nó hỏi thăm tin tức, mới hay tam thúc bị hãm kimsa, ở dưới hòn thổ sơn, mà không biết sống chết thế nào? Còn Lý Tòng thì bị chết trong trận đã rồi, tôi trở mặt đánh cùng nó, nó liệng bửu bối, tôi thua chạy qua cửa khác, thật cũng nên quái lạ, bỗng có một luồng gió xoay vùn, nghe tiếng người nói bên tai xưng là Lý Tòng, hiện ám trợ đem tôi ra trận.

Rồi gặp Huệ Trân nó dùng bửu bối, mà chẳng thấy linh nghiệm, tôi tưởng có khi âm linh Lý Tòng trừ phá đi chẳng, lại xông ra một đường sáng trước đầu ngựa, làm cho thần thánh cùng ma quỷ đều tránh vệt, tôi nhờ đó mới thoát ra khỏi trận, lại gặp bọn Yên Dịch vây phủ bịt bùng, đang lúc bối rối, không hề ngăn đỡ, xảy đâu trước đầu ngựa nổi lên một trận gió xoay vùn, cát bay đá chạy, đánh lui binh Tần, rồi đâm chết Yên Dịch mà chạy về đây".

Chúng tướng nghe nói, đều khen ngợi Tôn Yên thiết là anh hùng hào kiệt, mạng trong phước lớn. Văn Thông tuyên bày tiệc cho Tôn Yên giải lao.

Tôn Yên nói: "Khoan uống rượu đã, bữa nay đủ ba ngày rồi, hãy giở thiệp ra coi, đặng toan liệu cứu tam thúc làm trọng". Văn Thông nghe nói liền dạy quân vào bày hương án, bản thân đốt hương, dẫn chúng tướng vào lạy xong rồi, lấy thiệp để trên bàn, giở ra xem thấy trong thiệp dạy rằng: "Thỉnh Chiêu Vương đến trướng, đốt hương vái trời cầu cứu, như trong sáu ngày có người tiên xuống thì mạng ta cứu được, nếu ngoài sáu ngày không người đến cứu, ắt là ta phải chết nơi trận tru tiên". Văn Thông nói:

"Việc này không nên chậm trễ, có vị nào khứng vào thành thỉnh giá chăng?. Tôn Yên xin đi. Văn Thông nói: "Tướng quân đánh trận nhọc nhằn, hãy ở trong dinh an nghỉ". Tôn Yên nói: "Vào thành thỉnh giá (là mời vua) là việc cứu tam thúc tôi, vả lại đánh cũng không mệt mỗi gì". Nói rồi từ biệt chúng tướng, bay ngựa vào thành, ra mắt Chiêu Vương bày tỏ các việc.

Chiêu Vương nghe tâu cả kinh nói: "Nam quận vương có nạn, sao không nói sớm cho trẫm khẩn vái trời đất, xin người cứu giúp, để chi diên trì đến mấy ngày". Tôn Yên tâu rằng: "Ấy là lời của chú tôi dặn bảo như vậy". Chiêu Vương truyền chỉ gát xe, dẫn văn bá quan ra khỏi tây môn, nhắm dinh thẳng tới.

Tôn Yên về trước, dọn bày bông huê đèn đuốc, trong dinh rực rỡ, chúng tướng lớn nhỏ đều nai nịt đứng chờ, giây phút Chiêu Vương đến nơi. Khoái Văn Thông cùng Tôn Yên dẫn chúng tướng châu lạy xong rồi, Chiêu Vương hỏi rằng: "Khoái tướng quân! Vậy chớ cái thiệp của á phụ trẫm ở đâu?".

Văn Thông nghe hỏi, liền lấy thiệp hai tay dâng lên. Chiêu Vương coi rồi nói: "Á phụ vào trận đã hai ngày hai đêm, vậy không nên chậm trễ, liền dạy dọn bàn hương án cho mau". Đồ đã sắm sẵn, tức thì khiêng vào đại trướng. Chiêu Vương đốt hương vái lạy, chúc cáo

rằng: "Tôi nói dựng giang san của tổ phụ, phận mình đức bạc, cho nên khiến ra nhà Tần dấy động đao binh, đến nỗi Tôn Tần bị nơi kim sa trận, xin hoàng thiên hương tưởng, như nước Yên chưa dứt, thì khiến cho Tôn Tần đừng chết, xin cho Chơn Nhơn các nơi danh sơn động phủ, xuống cho chóng, thiệt là xã tắc nhơn dân mỗi lòng trông đợi".

Chiêu Vương vái thăm một hồi, xem thấy khói hương vờn kết bay bổng lên mây. Chiêu Vương cùng chúng tướng vui mừng chẳng xiết. Nói về vàng khói hương bay tuốt lên mây, xảy gặp du thần thâm tiếp đem đến khe Nhạn Sầu Giăng, vốn khe Nhạn Sầu này ở trong núi Vạn Sơn có một vòng khe thăm thẳm, sâu ước muôn trượng, trong suốt ngó thấu dưới đáy, chim nhạn thường đến nơi ấy xem coi, thấy bóng mình dưới nước, tưởng là nhạn kia ở dưới thì nhào xuống đó mà chết, cho nên đặt tên là Nhạn Sầu giăng, trong động ấy có một con vợ mẹ tên là Mã Linh, nhờ tinh khí trời đất, chói sáng mặt nhật, mặt nguyệt, tu luyện nhiều năm, thần thông quảng đại, lại biết những việc vị bốc tiên tri, sanh đặng một con tên là Bạch Viên (uốn là lúc đời chiến quốc, người trộm tiên đào, cắp thiên thư, tới dinh nước Ngụy, giật hình nhơn bằng cỏ mà cứu Tôn Tần, đến sau về núi tu luyện thành tiên, mẹ con ở nơi Nhạn Sầu giăng mùi khói hương bay vào, hèn bắt khói hương kê nơi mũi, rồi rõ biết các việc, ngó qua nước Yên than thở rằng: "Liều nhưt chơn Nhơn! Người không ở núi Thiên Thai tu luyện, xuống chi chốn hồng trần, há chẳng biết Vương Tiễn vâng sắc chỉ xuống phạm phò tá Thủy Hoàng, gồm sáu nước sao? Khổ vì trái trời mà làm như vậy, đến chịu ách kim sa, song cũng vì bởi mạng người năm nạn chưa mãn, hôm nay khói hương bay tới động ta, ắt muốn cho ta xuống cứu".

Nghĩ rồi, trở vào trong động kêu rằng: "Con ta Bạch Viên ở đâu?". Bạch Viên nghe kêu, lật đặt quỳ xuống hỏi rằng: "Mẹ kêu con có việc

chi chẳng?" mã Linh nói: "Người mà con kết nghĩa anh em đó, con có tưởng người ấy không?". Bạch Viên nói: "Con kết nghĩa đạo viên ấy là Tôn Tẩn tam ca đó, có lẽ nào mà con chẳng tưởng đến người nay người ở núi Thiên Thai, động Thiên Thai tu chơn dưỡng tánh, không việc gì, nên con không muốn tới, làm cho ngăn cản công người tu luyện".

Mã Linh nói: "Vốn là con tưởng người ở núi Thiên Thai tu luyện, chớ không rõ người đã xuống núi rồi, nhân vì Vương Tiễn là học trò của ông Hải Triều thánh nhơn ở nước Ảo Ly, động Vân Quang, vâng sắc Ngọc Đế xuống phàm phò Tàn gồm sáu nước, binh đánh Dịch Châu giết cha, anh và cháu của tam ca con, một nhà bốn mạng, lúc ấy có cháu của người là Tôn Yên đến núi Thiên Thai cầu cứu, tam ca con nổi giận xuống núi cùng với binh Tàn giao chiến, làm cho Vương Tiễn bị thua, lửa đốt Tử Lăng, sanh ra cứu oán, nên Tử Lăng thỉnh mấy vị tiên trưởng xuống phàm, lập ra cái trận, kêu là ngũ hành kim sa tru tiên trận, mà chôn tam ca con ở dưới hầm đất ấy, đến nay đã ba ngày rồi, con hãy xuống mau mà cứu người, như vậy mới trọn niềm giao kết, lời tục có nói rằng: "Hoạn nạn tương cứu, là bằng hữu; chết sống chẳng lìa ấy là huynh đệ, con hãy sửa soạn cho mau mà xuống núi" Bạch Viên nói: "Trận kim sa ấy dầu cho đại la thiên tiên cũng không vào được, con biết làm sao mà cứu người".

Mã Linh nói: "Trận Kim sa bốn phía đều có Thiên thần pháp bửu trấn động Thanh Phong núi Vân Tịch, ông quỷ cốc, rồi qua núi Linh Lung thỉnh Phổ chơn nhơn, Nhị long sơn, thỉnh Huỳnh Thạch Công, Bạch Hạc sơn, Triều tiên động thỉnh Chưởng giáo Nam Cực, nếu có mấy vị tiên đó, thì mới phá được trận ấy, trên ấn đường con viết sáu chữ chơn ngôn của bà Vương mẫu, con từng qua núi Hương sơn đại thần chẳng dám ngăn trở mà làm hại con đâu, con hãy theo trên

không bay xuống, đến trung ương mâu kỷ, có tòa pháp đài, trên đài có cái trang tiên hạp, trong hộp có hình Tôn Tẫn bằng đất, vì sao bốn mạng của tam ca con nhập vào hình đất ấy, trên hộp có đạo lonh phù, Thái Bạch kim tinh gìn giữ, con phải mượn cho được cây quạt của ông Nam Cực, rồi nhắm cái trang tiên hạp quạt luôn ba cái, làm cho Thái Bạch kim tinh thối lui, con sẽ bước tới vẽ trên lá bùa sáu chữ: Lão quân sắc lệnh tốc khai, thì mới giở được, rồi lấy cái hình Tôn Tẫn bằng đất, ôn nơi bụng, chạy qua phía đông am chừng bảy thước thì dừng lại, hai gót chụm nhau, đọc thần chú che sao, mà trả sao bốn mạng của Tôn tam ca con về ngôi cũ, rồi con có bảy mươi hai phép biến hóa, chẳng luận biến chi, miễn là trộm được hết bữa bồi cửa giao cho Nam Cực, thì mới phá trận ấy được".

Bạch Viên nói: "Con xin đi thỉnh các tiên". Mã Linh nói: "Chưa được, vì Chiêu vương có lời khấn vái trời đất, còn ở dinh Yên trông đợi, con hãy đến đó trước an ủi lòng vua tôi nước Yên, rồi biểu Chiêu Vương viết một tờ ai biểu (lá tờ biểu năn nỉ, khấn cầu) chừng đó con sẽ lên núi Vân Tịch cũng chẳng muộn gì".

Bạch Viên nghe nói cúi đầu từ biệt mẫu thân, bay xuống Dịch Châu, xảy gặp quân tuần dinh xem thấy nói với nhau rằng: "Các người hãy xem đó, còn chi chi vậy?". Quân binh nghe nói đều dòm coi, nói rằng: "Mặt miệng giống hình con vượn trắng".

Còn đang nói thì Bạch Viên đi đã tới gần, bảo quân sĩ: "Người mau vào báo, nói có Nhạn Sầu giảng Bạch Viên đến đây". Quân sĩ nghe nói chạy vào thông báo. Chiêu Vương hỏi Văn Thông rằng: "Chẳng hay Bạch Viên ấy là ai vậy?". Văn Thông nói: "Bệ hạ đánh vui mừng chẳng xiết, Bạch Viên đến đây, thì sư bá ắt cứu đặng rồi, vốn người này nguyên là con vượn tu luyện thành tiên, cùng sư bá tôi có tình bà bá chi giao, lúc trước giựt hình nhân bằng cỏ, cùng

Thất Tiên thiên thơ, mà cứu tánh mạng sư bá tôi, bệ hạ chẳng nên khi người".

Chiêu vương dẫn các tướng bước xuống nghênh tiếp, làm lễ xong rồi Chiêu vương mời Bạch Viên ngồi, truyền quân pha trà, Bạch Viên nói: "Tôi không dùng trà". Văn Thông biết ý Bạch Viên ưa rượu, bèn nói rằng:

"Viên Tiên chẳng muốn dùng trà, hãy đem rượu ngon vào đây". Bạch Viên cười rằng: "Hay lắm, chẳng cần rau cỏ làm chi, lấy ít trái cây, còn vua tôi thì uống trà mà nói chuyện. Chiêu vương hỏi rằng: "Viên Tiên đến đây, chẳng hay có kế chi lui đặng binh Tần, mà cứu á phụ tôi chăng?". Bạch Viên nói: "Tôi vâng lời mẹ tôi, xuống đây đặng cứu tam ca tôi".

Chiêu vương nghe nói rất mừng liền viết tờ ai biểu, trao cho Bạch Viên coi, rồi niêm phong lại, bạch Viên tiếp lấy tờ biểu, dứt trong mình, nhậu ít chung rượu, nói: "Bệ hạ ngồi đây tôi đi một lát". Nói dứt lời xẹt lên một đường kim quang, chẳng thấy hình dạng. Chiêu vương cùng các tướng rất mừng, khi ấy an lòng bớt lo.

Nói về Bạch Viên bay chưa đầy một khắc, đã đến núi Vân Tịch, động Thủy Liêm, xem thấy sơn minh thủy tú như xưa, thì than rằng: "Ta vài mươi năm, chưa đến chỗ này". Bèn bay xuống xem thấy cửa động ra một cánh, ở trong bước ra một tên đồng nhi, Bạch Viên nhìn biết Chiêu Hà, bèn vội vàng bước tới cung tay xá, nói rằng: "Sư huynh! Tôi đến đây, muốn ra mắt Tổ sư lão gia".

Chiêu Hà quay lại, ngó thấy biết là Bạch Viên, thì nói rằng: "Viên tiên sao không ở nơi bửu động mà tu nhân, đến chỗ này có việc chi chăng?". Bạch Viên đáp rằng: "Tôi vâng thiệp của tam ca tôi là Tôn

Tấn, cùng tờ ai biểu vua Chiêu vương, cầu thỉnh tổ sư xuống núi, xin phiến sư huynh thông báo giùm".

Chiêu Hà nghe nói quày quả trở vào, giầy lâu ra dẫn Bạch Viên vô động, đến nơi tam thanh đại điện, xem thấy Vương Thuyền ngồi trên bồ đoàn, Bạch Viên rút tờ ai biểu, đưa cho Chiêu Hà rồi quỳ xuống nói rằng: "Tổ sư, tôi là Bạch Viên xin ra mắt, cầu cho lão tổ thánh thọ vô cương".

Vương Thuyền biết trước, hỏi rằng: "Bạch Viên! Sao ngươi không ở trong động phụng dưỡng mẹ già, đến động ta có việc chi chẳng?". Bạch Viên nghe hỏi nước mắt tuôn rơi, khóc lóc mà đem việc Tôn Tấn bị hãm nơi trảm kim sa, và việc Chiêu Vương đốt hương chúc cáo, thuật lại một hồi, cúi xin lão tổ, xuống núi cứu giúp, Vương Thuyền nói: "Vì sao mà thằng nghiệt chướng lại tham luyến hồng trần, tranh danh đoạt lợi, đã chẳng vâng nghe lời vàng đá, hôm nay lại sanh ra cái họa như vậy, tuy rằng số mạng nó, nạn tai chưa mãn, nếu mà an ngồi nơi chốn hồ đoàn thì cũng tự nhiên tránh khỏi, nay nó làm thì nó chịu lấy, ngươi hãy trở về, lạy tạ Chiêu Vương, nói ta có chịu lời thề khi trước, dứt không xuống núi.

Bạch Viên! Ngươi chớ trễ nải ngay giờ, hãy mau đi chỗ khác mà cầu thỉnh mấy người kia". Bạch Viên nghe nói, dường như trên đầu ai xối nước lạnh, thất kinh, mắt ngó trân trân, kêu rằng: "Tổ sư xưa nay hễ là người xuất gia, thì lấy việc từ bi làm gốc, vả chẳng Tôn Tấn là học trò của Tổ sư, nếu Tổ sư không xuống, thì ai mà khứng cứu người".

Vương Thuyền nói: "Người biết một chưa biết hai, ta vì nó mà hết lòg hết dạ, đã đôi phen ba lượt, thiếu chút nữa, bị lửa đốt mình, như là trận âm hồn, nếu Nam Cực chưởng giáo không xuống mà phá cái trận dữ ấy, đánh Huỳnh Thúc Đường thì mạng ta còn gì, há chẳng

biết Vương Tiến là học trò ông Thánh hơn mà đi chọc nó làm chi, cãi nghịch ý trời nên phải mắc nạn, dẫu cho nó có chết trong trận kim sa đi nữa ta cũng chẳng đi."

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 18 - Bạch Viên Giấu Biểu Vương Thuyền,

Nói về Vương Thuyền tỏ nói Bạch Viên rằng: "Vương Tiễn là học trò ông Hải Triều thánh hơn, vâng chỉ ngọc đế, phò giúp Tây Tần, gôm sáu nước, thẳng nghiệp chương Tôn Tần lẽ nào nó không biết hay sao? Cũng bởi nó vì cái cứu riêng của cha anh, nghịch trời làm quấy, hôm nay dẫu có chết trong trận kim sa đi nữa, thì bản đạo cũng vị lòng, đọc kinh siêu độ cho nó mà thôi".

Bạch Viên nghe nói, cúi đầu sa nước mắt bầm rằng: "Nếu lão tỏ chẳng khứng xuống từ bi cứu người một phen, như còn tái phạm nữa, chừng đó sẽ bỏ va cho đành dạ". Bạch Viên khóc lóc năn nỉ hết lời, chừng đó sẽ bỏ va cho đành dạ". Bạch Viên khóc lóc năn nỉ hết lời Vương Thuyền nói: "Thôi! Bạch Viên chớ bịnh rịn làm chi, cho trễ nải ngày giờ của người, kịp tới các động khác mà thỉnh người tiên cứu giúp chẳng là hay hơn, ở đây năn nỉ nhiều lời vô ích".

Bạch Viên đứng dậy quày quả trở ra. Vương Thuyền dạy Chiêu Hà đưa Bạch Viên ra khỏi động, nghe vang một tiếng, cửa liền đóng chặt.

Bạch Viên quay lại lấy tay xô cửa nói: "Mi đóng cửa rồi, tưởng ta vào không được sao?". Thuở nay ta chưa thấy bụng ai độc hiểm như thế, có lẽ nào học trò mình để vậy coi chết mà không cứu sao?. Nếu ta trở về núi chắc là mạng tam ca phải khôn". Ngẫm nghĩ nói một mình rằng: "Vương Thuyền, người là thầy mà không chịu xuống cứu, thì ta đi cầu người khác làm sao cho được".

Bèn biến ra một con tiêu liêu trùng đập cánh chung ngang kẹt cửa mà vào, bay đến trước thạch sàng (gường đá). Lúc ấy Vương Thuyền lên tam thanh điện đọc kinh, tờ biểu chương còn để nơi thạch sàng.

Bạch Viên xem khắp bốn phía không người, hiện hình lấy tờ biểu chương đem ra vườn đào chỗ giấu thiên thư khi trước, giấu giếm xong rồi, biến con tiêu liêu bay ra cửa động gõ cửa, lúc ấy Chiêu Hà, Đạp Tiết đang ở dưới điện, nghe có người kêu cửa, lóng tai nghe kỹ, biết tiếng Bạch Viên, bèn bước lên điện thưa cùng Vương Thuyền rằng: "Có Bạch Viên trở lại cửa".

Lão tổ nghe nói. Xếp kinh mắng rằng: "Đồ nghiệt chướng, ta đã đuổi ra rồi, sao còn trở lại làm chi? Đạp Tiết, ngươi ra mở cửa cho hắn vào, coi hắn nó chi cho biết". Đạp Tiết bước ra mở cửa, dẫn Bạch Viên vào.

Vương Thuyền hỏi: "Bạch Viên ngươi đã đi rồi, sao còn trở lại?". Bạch Viên thưa rằng: "Vì đệ tử lòng lo cứu tam ca, nên khi nãy lật đật bỏ quên tờ ai biểu nơi thạch sàng". Vương Thuyền nghe nói, hối đồng tử vào lấy tờ biểu chương trả lại cho Bạch Viên. Đạp Tiết vào thạch sàng chẳng thấy biểu chương, kiếm tìm khắp nơi, không thấy tăm dạng, lật đật lên điện bẩm rằng: "Chẳng biết tờ biểu chương ấy đâu mất không có".

Vương Thuyền nói: "Mi phải kiếm lại cho kỹ lẽ nào mà không thấy". Đạp Tiết lục kiếm một hồi nữa cũng không có, bèn trở lên điện mà hỏi Chiêu Hà.

Chiêu Hà nói: "Có khi bị trận gió hồi nãy đã bay mất rồi". Bạch Viên nghe nói, vội vàng bước tới nắm áo Vương Thuyền hỏi rằng: "Ông đã chẳng chịu xuống núi cứu người thì thôi, lẽ phải trả tờ biểu

chương lại cho tôi, đừng tôi có đi chỗ khác mà cầu cứu, sao ông giấu mất biểu chương của tôi vậy? Thôi, ông phải đi cùng tôi xuống núi Yên nói cho minh bạch, đừng cho Chiêu Vương viết tờ khác cho tôi, nếu chẳng vậy ắt là Chiêu Vương nói tôi bỏ rớt thì làm sao tôi đi được". Vương Thuyền cười nói: "Thằng nghiệt chướng, mi dám cả gan ở trong động ta mà rầy rà sao?".

Bạch Viên lại núi chặt áo Vương Thuyền nói: "Ông không phép đánh tôi đâu. Vương Thuyền nói: "Mi chớ già hàm, ta đánh mi không được sao? Vì tội mi giấu biểu chương trở lại vu cáo cho ta". Còn đang cãi lẫy om sòm, làm kinh động đến Vương Ngao ở sau động bước ra hỏi: "Việc chi mà anh cùng Bạch Viên nín kéo lằng xằng như vậy?".

Vương Thuyền nói: "Vì Tàn Thủy Hoàng gồm sáu nước, vây khổn Yên châu, cha, anh, cùng cháu gái Tôn Tẫn, đều chết nơi tay Vương Tiễn, Tôn Tẫn giận xuống núi trả thù cha anh, dùng trận lửa hỏa công cả phá binh Tàn, Huỳnh Thúc Dương thỉnh Ngụy Thiên Dân ở núi Vạn Huê xuống giúp, bày ra một tòa kim sa tru tiên trận, bị kim sa đè, tối sớm đây phải chết.

Yên Chiêu Vương viết tờ ai biểu sai Bạch Viên đến cầu cứu cùng ta, ta e vì xuống chốn hồng trần, phạm nơi sát giới, nên chẳng khứng đi, không dè Bạch Viên lòng sanh nguy kế, giấu tờ biểu văn, mà vu phản cho ta". Vương Ngao nói: "Ấy cũng số trời đã định, anh em ta trốn đâu cho khỏi sát giới, vả chẳng Tôn Tẫn cùng anh em ta vốn có tình nghĩa thầy trò, nếu anh em mình không xuống, thì Bạch Viên biết đến động nào thỉnh được, dẫu cho có thỉnh người tiên khác, xuống phá trận cứu khỏi Tôn Tẫn, thì anh em ta há tay bước lại trước mặt Vương Ngao, quỳ xuống bẩm rằng: "Lời nhĩ tổ sư (là

thầy thứ hai) rất phải, nếu tổ sư không giải cứu, thì có ai khứng lòng giúp sức".

Vương Thuyền nghe em nói phải, bèn thở dài một tiếng nói rằng: "Thôi anh em mình phải đi mới được". Nói rồi hai anh em ra cửa động, Bạch Viên theo sau, đều cưỡi mây một lượt bay xuống nước Yên, chẳng đầy nửa khắc đến nơi, Bạch Viên vào trước, báo cùng Chiêu Vương: "Thầy của tam ca tôi đến đó".

Chiêu Vương nghe nói rất mừng, dường như trên trời xuống phước, vội vàng dẫn bá quan văn võ ra dinh nghinh tiếp, Chiêu Vương cúi mình nói: "Phải chi tôi hay trước hai vị tổ sư đến đây, thì tiểu vương này lẽ phải ra ngoài xa mà nghinh tiếp, nay đến chậm, cầu xin miễn chấp".

Anh em Vương Thuyền lật đật đáp lễ, nói: "Tôi đâu dám chịu điều ấy". Rồi dắt nhau vào huỳnh la bửu trưởng. Vương Thuyền nói: "Anh em tôi là người xuất gia tu hành, lẽ thì không xuống hồng trần nữa, vì Bạch Viên lãnh biểu văn của bộ hạ, đem đến núi tôi, bị gió thổi bay mất, nên tôi phải cùng Bạch Viên đến ra mắt, xin bộ hạ trả tờ biểu khác, đặt cho Bạch Viên đến các núi, cầu thỉnh chư tiên".

Chiêu Vương nghe nói, đáp: "Tờ biểu văn ấy là việc nhỏ, nay tôi có một lời xin bẩm cùng hai vị tổ sư, vì tôi tưởng lại á phụ tôi, vốn là học trò của hai vị tổ sư, sách có nói rằng: Thay trò tình như cha con, nay á phụ tôi mắc nạn, bị khốn kim sa tru tiên trận, mà hai vị tổ sư khoanh tay chờ chết, rất đổi Bạch Vân tiên trưởng, là tình giao kết, còn xuống mà cứu thay hướng chi hai vị tổ sư, nữ lòng nào ngồi xem chẳng cứu, chớ chi á phụ tôi ở trong trận, mà buông lời chi xúc phạm, nên hai vị tổ sư giận người chẳng đến thì thôi, vả nay đã đến đây rồi, coi chết mà chẳng cứu sao, như vậy có phải là để tiếng cho người chê cười chăng? Tiểu vương phân lời ấy tưởng có khi xúc

phạm đến hai vị tổ sư, thì tổ lòng soi xét, nếu hai vị khứng lòng giúp sức, thì có ba ơn rất trọng, một là cứu nước yên, bá vạn sinh linh, hai là rửa cừu oán cho họ Tôn, ba nữa trọn tình sư đệ".

Nói dứt lời, nước mắt tuôn ra ướt mặt, quỳ xuống cúi đầu; anh em Vương Thuyền vội vàng đáp lễ nói: "Chúng tôi có tài đức gì đâu mà dám nhận trọn lễ, xin chậm rãi, cho tôi thương nghị đã". Vương Ngao nói với Vương Thuyền rằng: "Tôi tưởng Tôn Tẫn bị khốn trong trận, mạng tai sớm tối đây nếu có sơ sẩy điều gì, thì anh em mình ra chi, vả tại Chiêu Vương là bậc vạn thặng chí tôn (là cái thân ông vua rất trọng) nay người làm cái lễ rất trọng như vậy, mà năn nỉ khẩn cầu, vậy thì mình cũng chẳng quản chi đến bậc thần tiên, cùng với Ngụy Thiên Dân quyết định thư hùng, chẳng biết ý anh thế nào?" Vương Thuyền nói: "Cái trận ấy, chẳng phải là tầm thường đâu, kim sa là đồ rất báu của phật, chúng ta làm sao mà phá được.

Bạch Viên nói: "Hai vị tổ sư chớ phiền trận ấy là khó, đệ tử cung rõ được một đôi điều". Vương Ngao nói: "Người có biết trận ấy chẳng? Nói hết cho ta nghe thử". Bạch Viên nói: "Đệ tử tuy rõ biết các việc trong trận, song không phá được, nguyên trận ấy có bốn cửa, mỗi cửa có một vật bửu bối, bây giờ khó bề giải phá, phải thỉnh cho được ông Chưởng Giáo, dùng câu tiên bài, cầu thỉnh các vị tiên trưởng ắt là phá được, duy sợ Chưởng Giáo chẳng chịu xuống mà thôi".

Wương Ngao nói: "Muôn thỉnh Chưởng Giáo cũng chẳng khó gì, tự nơi hiền vương (Chiêu vương) thành tâm tả một đạo ai biểu để anh em tôi đến đó, lay lục thỉnh người".

Chiêu Vương lật đặt viết tờ biểu cho Bạch Viên giắt vào lưng, từ biệt Chiêu Vương ra khỏi trường hồi: "Hiền vương hãy ngồi chờ bọn tôi đi giây phút sẽ trở về". Nói rồi hai anh em Vương Thuyền cùng

Bạch Viên cỡi mây, bay tuốt thẳng đầy nửa khắc, tới núi Bạch Hạc, xuống mây thẳng vào cửa động, xem thấy Bạch hồng đồng tử tay cầm một giỏ linh chi (cỏ chi) dắt con mai huê lộc đi ngang qua núi, Vương Ngao bước tới nói: "Tôi chào sư đệ, chẳng hay tổ sư có ở trong động chăng?".

Bạch hạc quay đầu ngó thấy, nhìn biết anh em Vương Thuyền cùng Bạch Viên đồng tử cười ha hả nói rằng: "Ba vị đến đây có việc chi chăng?".

Vương Thuyền nói: "Chúng tôi đến lạy ra mắt tổ sư, xin phiền tổ sư đang sửa soạn qua núi Côn Lôn đánh cò, cũng gần đi bây giờ đây". Nói chưa dứt lời, xảy nghe tiếng mở cửa, có hai tên đồng tử đi trước, Lão tổ tay cầm như ý theo sau, ra khỏi động, anh em Vương Thuyền bước tới quỳ xuống bẩm rằng: "Tổ sư lão gia, đệ tử là Vương Thuyền, Vương Ngao chúc cho Lão tổ thánh thọ vô cương".

Nam Cực dừng chân ngó thấy anh em họ Vương quỳ trước, Bạch Viên quỳ sau, trên lưng giắt một tờ biểu văn, chẳng rõ ý gì, bèn hỏi: "Chúng người sao không ở động tu hành, đến đây có việc chi chăng?".

Vương Thuyền đem việc Tôn Tẫn mắc nạn, bẩm hết đầu đuôi. Nam Cực mỉm cười nói: "Phen này không phải như Huỳnh Thúc Đương lúc trước đâu, vốn Vương Tiễn mạng trời sai khiến, gồm sáu nước, giết chết họ Tôn bốn mạng, ấy là số trời đã định, mà thằng nghiệt chướng dám cả gan xuống núi, trái nghịch lòng trời, nguyên trời đã định trước rồi, bọn Ngụy Thiên Dân phải chết dưới ngũ lôi, bản đạo khỏi xuống chốn hồng trần, thôi chúng người đứng dậy".

Bạch Viên lấy biểu văn trình lên. Nam Cực xem rồi, dạy Bạch Hạc đồng tử vào động, lấy bữa bổi đem ra hai tay dâng cho Nam Cực.

Nam Cực nói với đồng tử rằng: "Người hãy theo ta". Bạch Hạc nghe nói, liền xắn tay áo, biến ra nguyên hình con hạc trắng. Nam Cực thót lên tiên hạc, dạy đồng tử gìn giữ cửa động rồi bay bổng trên mây, anh em họ Vương cùng Bạch viên cỡi kim quang bay theo, chẳng đầy một khắc đã đến Dịch Châu.

Nói về Chiêu Vương cùng Khoái Văn Thông đang ở trong dinh trông ngó, xảy nghe giữa trời hạc kêu inh ỏi. Khoái Văn Thông biết là Chưởng giáo tổ sư đến, vội vàng tâu rằng: "Chúa ta vui vẻ muôn ngàn, giữa thình không tiếng hạc kêu reo, ấy là chưởng giáo tổ sư đến đó, vậy xin bệ hạ cùng bá quan mau sắm hương đăng ra dinh nghinh tiếp".

Chiêu Vương nghe nói, vui mừng chẳng xiết, truyền bày hương án, bồn thân bưng ra dinh tiếp rước, xem thấy giữa thình không, vàng mây xao xát, sáng chói rõ ràng. Nam Cực cỡi trên tiên hạc, bọn Vương Thuyền theo sau, đều bay xuống đất. Chiêu Vương bước tới cúi mình, nói rằng: "Chưởng giáo tổ sư giá lâm, tiểu vương tiếp rước".

Nam Cực vội vàng đáp lễ, Chiêu vương mời ngồi xuống kỳ dư đứng hầu hai bên. Chiêu Vương truyền bày yến tiệc, giây phút tiệc dọn xong rồi, tuy không có quả táo giao lê, song cũng đủ hết các vật dị phẩm trong nhân dân. Nam Cực nói:

"Bàn đạo dùng lòng chứng chiếu, thì cũng đủ rồi". Chiêu vương thấy Nam Cực chẳng hưởng đồ nhân dân thì chẳng dám ép, bèn đứng dậy nói: "Tờ ai biểu của tôi, thỉnh Tổ sư xuống đây. Vì nhà Tàn đánh thâu sáu nước. Cha con họ Tôn đều tử trận, Tôn Tần xuống

núi, toan tả thù cha anh, không dè nhà Tần thỉnh một người đạo
nhơn, tên Ngụy Thiên Dân, bày ra trận tru tiên, mà vây khốn á phụ
tôi đã ba ngày, mắt còn chưa biết, xin Tổ sư mở lượng từ bi, một là
giải ách đảo huyền cho lê thứ, hai nữa cứu sầu cảm".

Nói rồi khoác áo cúi mình vừa lạy. Nam Cực lật đặt lấy tay đỡ lấy,
nói: "Hiền vương xin ngồi, tôi là người xuất gia, chẳng xuống đây thì
thôi, nay đã xuống đây rồi có lẽ nào khoanh tay ngồi ngó hay sao?
Vậy phải coi xem trận thế của nó thế nào, rồi sẽ sai tiên đến phá, mà
cứu Tôn Tẫn". Chiêu Vương nghe nói, trong lòng cả đẹp.

Nam Cực bèn kêu Bạch Viên rằng: "Theo ta xem trận". Nói rồi
bước ra cửa dinh thót lên tiên hạc. Bạch Viên theo sau, bay trên
mây, tuốt qua phía đông. Lúc ấy trời đã chạng vạng, xem thấy cờ xí
bốn cửa đều có treo lồng đèn, chiêng tuần vang tai, gươm giáo như
rừng, ấy là vòng ngoài trận tru tiên đó.

Nam Cực dùng phép kim quang che mình (nguyên bốn cửa đều
có thần tướng trấn giữ, e tẩu lậu phong thanh, nên dùng phép kim
quang ẩn mình, cho thần tướng chẳng thấy) rồi xem coi trong trận:
Bốn phương nghi ngút, dạng mây sầu, Bửu bối người tiên, thiết
phép màu. Bốn mạng thâu vào trong hộp báu, Lá Linh bị hãm, dưới
hầm sâu.

Lão tổ xem rồi, gạt đầu than thở, nói: "Nghịch chương, nay bị
chôn dưới kim sa, ấy là mi lam mi chịu". Bèn kêu Bạch Viên, mà
rằng: "Người mau vào trong trận, đến pháp đài, trộm cái hộp trang
tiên cho được".

Bạch Viên vâng mạng cỡi kim quang bay vào trận, các thần xem
thấy nơi ẩn đường Bạch Viên, có sáu chữ chơn ngôn của bà Thánh
Mẫu, thì chẳng dám ngăn trở, Bạch Viên tuốt lên pháp đài, xem thấy

hộp trang tiên, trên niêm ba đạo linh phù, và có Thái Bạch tinh quân ngồi một bên gìn giữ, Bạch Viên chẳng dám lấy, quày quả bay ra, bầm lại, Nam Cực nói: "Thôi trở về dinh hãy toan liệu".

Rồi đó hai người bay trở về dinh, quân sĩ vội vàng vào báo. Chiêu vương dẫn chúng tướng ra dinh nghinh tiếp vào trướng, Chiêu vương hỏi:

"Chẳng hay Chương giáo tổ sư xem trận thế nào?". Nam Cực nói: "Trận ấy thiệt rất lợi hại, nguyên khi trước Huỳnh Thúc Đương bày trận âm hồn, bị tôi đánh nó tám mươi gậy, hóa ra xác phàm, vì Tôn Tẫn có cái cứu ấy, nên nay lập vào trận này, vốn là Huỳnh Thúc Đương thỉnh Ngụy Thiên Dân, bày ra đặng cố trả thù cho anh nó, trận tru tiên tuy có phép bửu thần tướng song cũng chẳng khó gì, duy kim sa là đồ báu của Phật, thiệt rất là nên khó, nay tôi phá không đặng, vậy để thỉnh các động chơn nhơn đến, mà thương nghị, thì phá trận cũng chẳng bao lâu".

Nói rồi dạy đem văn phong tứ bửu, bốn thân viết hai phong thơ giao cho Bạch Viên, dặn rằng: "Cái thơ này, thì đem trước qua núi Thiết Ngại sơn, động Vân Quan, Lý chơn nhơn, còn một cái thì đem cho Thổ chơn nhơn, ở núi Linh Lung, động Huyệt Long". Bạch Viên lãnh thơ ra khỏi cửa dinh, cỡi kim quang đi tuốt. Nam Cực kêu Bạch Hạc dạy rằng:

"Người lãnh câu tiên bài, để Huỳnh Thạch Công ở núi Nhị Long, ngồi động Xích Tòng biểu người phải kíp xuống Dịch Châu, mà thương nghị phá trận". Bạch Hạc vâng mạng, lãnh tiên bài bay bổng trên không, giây phút chẳng thấy hình dạng. Nói về Bạch Viên lãnh thơ, nhắm Thiết Ngại sơn thẳng tới, giây phút đến núi.

Nguyên phong cảnh núi Thiết Ngại này đẹp hơn các núi khác, Bạch Viên không lòng rảnh xem chơi, tuốt đến cửa động, thấy cửa đóng chặt, đứng ngoài gõ cửa, đồng tử ở trong hỏi rằng: "Vị tiên trưởng nào đến có việc chi vậy?". Bạch Viên nói:

"Xin tiên đồng báo giùm, nói có Bạch Viên ở Nhạn Sầu Giăng dâng thơ Chưởng giáo lão tổ đến đây". Đồng tử nghe nói, liền mở cửa động, xem thấy Bạch Viên, thì cười nói: "Viên tiên đến đây rất chẳng may, thầy tôi qua núi Lung Linh, cùng Thổ tổ sư đàm đạo, nên không ở động". Bạch Viên cả mừng nói: "Tôi cũng qua núi Linh Lung bây giờ, đặng thỉnh Thổ tổ sư, thôi người đóng cửa, ta đi".

Nói rồi bay qua núi Linh Lung, xem thấy cửa động mở hoắc, ở trong có một đồng tử, tay cầm giỏ bông, xách xái đi ra, có tiếng kêu, quay đầu nhìn biết Bạch Viên hỏi rằng: "Viên huynh đến có việc chi?". Bạch Viên hỏi: "Tổ sư có ở trong động chẳng?". Tiên đồng nói:

"Có, đang cùng Trương My, lão tổ đàm đạo". Bạch Viên nói: "Xin phiền người thông báo giùm, nói ta là Bạch Viên, dâng thơ Chưởng giáo, đến đây có việc". Tiên đồng nghe nói vội vàng vào tam thanh điện, bẩm rằng: "Ngoài động có Bạch Viên ở Nhạn Sầu Giăng, xưng rằng: "Dâng thơ Nam Cực, có việc xin vào ra mắt".

Thổ chơn nhờn cười nói với Trương My rằng: "Có khi lão gia này muốn phá cái trận chi đây, nên thỉnh bọn ta". Trương My nói: "Hãy kêu Bạch Viên vào đây thì rõ". Đồng Nhi dẫn Bạch Viên vào điện, xem thấy hai vị tổ sư đang ngồi chuyện văn, bèn lấy thơ dâng lên, hai tiên đứng dậy tiếp thơ, Bạch Viên quỳ xuống nói: "Đệ tử xin ra mắt".

Hai vị tổ sư dạy Bạch Viên đứng dậy rồi giở thơ ra xem, Trương My nói: "Chưởng giáo thật lòng thay thương xót, Tôn Tẫn chẳng

chịu dẹp lui lòng phàm, nay có nạn, thì vachịu đã đúng rồi, sao lại kêu chúng ta làm gì?".

Thổ Hành Tôn nói: "Anh dễ chẳng biết, cái nạn tinh của Tôn Tẫn chưa mãn, kiếp sát hãy còn, và có cái cứu cha anh, lẽ nào chẳng trả, nay Thủy Hoàng dấy binh, tuy rằng lẽ chánh, song tôi tưởng lại Huỳnh Thúc Đương. Ngụy Thiên Dân, hai thằng yêu đạo ấy, bày ra ác trận vậy khốn Tôn Tẫn, chẳng qua là nhờ phước lớn Thủy Hoàng, há chẳng biết Chưởng giáo lợi hại thế nào hay sao, lấy theo lẽ mà nói: "Nếu mình không đi, thì một là mịch lòng Chưởng giáo, hai là Tôn Tẫn chịu oan cả nhà, ba nữa thằng yêu đạo ấy, nó càng hung hăng khi dễ, chi bằng chúng ta xuống núi, chẳng là hay hơn.

Nói rồi, dạy đồng nhi lui vào sau động, lấy ít vật bửu bối cho ta. (Vốn người này là học trò lớn của ông Cù Lưu Tôn, ở núi Chơn Bửu, động Phi Long. Lúc hưng Châu diệt Trự, bị Thất sát tinh, là Trương khuê chém chết, sau phong làm Thổ phủ tinh quân, và không lãnh chức Thổ phủ, nên bỏ núi với thầy, khi ấy Cù Lưu Tôn duy có một người học trò mà thôi, nên chẳng muốn cho và lãnh chức, bèn lên trời tâu cùng ngọc đế, xin lãnh Thổ Hành Tôn về núi, vốn Cù Lao Tôn phép tắc vô cùng, nên luyện cho Thổ Hành Tôn thành dạng hình người, nay ở tại núi Linh Lung, động Huyết Long, tu luyện tám trăm năm, tài phép giỏi hơn khi trước).

Nói về đồng nhi về động, lấy bửu bối đem ra, đưa cho Thổ chơn nhơn, Trương My nói: "Thôi, tôi chẳng cần trở về lấy bửu bối làm chi, chắc bọn Thiên Dân tài cán chẳng bao nhiêu, vậy tôi đi cùng anh luôn thể". Rồi ba người ra khỏi cửa động, Thổ Hành Tôn nói: "Hai vị thì đi trên mây, còn tôi đi khác hơn mà có khi tôi lại đi mau hơn nữa". Nói rồi, ba người xá nhau từ biệt.

Thổ Hành Tôn co mình chun mắt, chẳng thấy hình dạng. Còn Trường My cùng Bạch Viên vội vàng cỡi mây nhắm Yên Châu bay tới.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 19 - Thổ Tiên Hai Lướt Vào Kim Sa,

Nói về Bạch Hạc lãnh câu tiên bài của Chưởng giáo lên tới núi Nhị Long, động Xích Tòng, kêu lớn rằng: "Trong động có người không?". Đồng Nhi giữ động, nghe kêu thì hỏi: "Tiên khách ở đâu đến, có việc chi chăng?". Bạch Hạc nói: "Ta vâng mạng Chưởng giáo tổ sư, có câu tiên bài đến đây, mở cửa cho mau". Đồng tử nói:

"Xin sư huynh hãy chờ tôi vào bẩm cùng thầy tôi, sẽ ra nghinh tiếp". Nói dứt lời tuốt vào tam thanh điện bẩm rằng: "Nay có Bạch Hạc đồng tử ở ngoài động xưng rằng:

"Có đâu tiên bài của ông Chưởng giáo đến". Huỳnh Thạch Công nghe nói, vội vàng bước ra nghinh tiếp, tới trước tiên bài cúi lạy, nói: "Đệ tử chúc cho Chưởng giáo, thánh thọ vô cương". Nói rồi hai tay tiếp lên tiên bài, giơ lên cao đem vào tam bửu điện rồi ra mắt bạch Hạc đồng tử, Huỳnh Thạch Công hỏi: "Chẳng hay câu tiên bài của Chưởng giáo đến, có việc chi vậy?".

Bạch Hạc bèn đem việc Nam Cực muốn cứu Tôn Tẫn, nên cầu thỉnh đạo hữu xuống núi, đồng phá trận tru tiên. Huỳnh Thạch Công nghe rồi ngẫm nghĩ một hồi, lấy làm khó lắm, muốn đi e thân nhiễm hồng trần, sanh lòng phạm tục, còn không đi, thì khó lời từ chối, túng phải đem ít vật bửu bối tùy thân, cùng Bạch Hạc bước ra khỏi động.

Huỳnh Thạch Công thót lên kim mao khổng, bay bổng trên không, Bạch hạc cũng cỡi kim quang nhắm Yên Sơn thẳng tới, giây phút

đến dinh Yên, hai người xuống mây, quân sĩ xem thấy chạy vào thông báo, chiêu Vương hỏi Lão Tổ rằng:

"Chẳng hay người cùng Bạch Hạc đồng tử đến đó là ai?". Nam Cực nói: "Núi Nhị Long đường gần, có khi Huỳnh Thạch Công đến". Chiêu Vương nghe nói, lật đặt dẫn bá quan ra dinh tiếp, rước huỳnh Thạch Công vào trướng, ra mắt Nam Cực xong rồi, đang bàn luận việc trận tru tiên rất hung ác, xảy thấy dưới đất chun lên một người, mình mặc áo bát quái thêu bông kim tuyến, chân đi giày vô ưu, mặt như huỳnh đơn, râu ria xồm xoàm, vỗ tay cười lớn lên rằng: "Sự thúc, ngươi là người Bát bửu kim thân hay sao, mà chẳng sợ nhiễm sát khí hồng trần".

Nam Cực coi kỹ lại là Thổ Hành Sơn thì cười nói: "Bần đạo chẳng khứng một mình xông nơi sát khí, nên làm cho liên lụy đến mấy vị". Thổ Hành Tôn vội vàng bước tới, lạy ra mắt Nam Cực, cùng Vương Thuyền rồi hỏi: "Vậy chớ Lý trường tiên chưa đến hay sao?". Nam Cực nói: "Chưa đến".

Vừa nói dứt lời, thì Lý Trường My cùng Bạch Viên, vừa vào tới trướng, các vị tiên gia đều đãi chúng tiên, chúng tiên chẳng qua vì lòng chứng chiếu mà thôi, giây phút tiệc tan, Nam Cực nói: "Hôm nay hiền vương mời các vị đến đây, hơn vì Tôn Tẫn năm nạn chưa mãn, nên mắc tai ương, nay Ngự Thiên Dân vây tại giữa trận, và Tôn Tẫn ngày sau vào bậc thiên tiên, tôi há khoanh tay ngồi ngó hay sao?".

Bời thế cho nên tôi không phải xuống đây, khi hôm qua tôi cùng Bạch Viên lên xem trận thế, thấy bọn ngự Thiên Dân sát hại sanh linh rất nhiều, bày ra cái trận ấy chúng nó ắt phải chết dưới ngũ lôi, bốn cửa có bửu bối, song cũng chẳng khó chi, duy có kim sa là vật báu của Phật, phải mất công một chút, vậy có vị chơn hơn nào

chẳng nài khó nhọc, đi đến Tây phương cực lạc thế giới, dâng cầu Phật tổ Như Lai, mượn bình bát vu, châu hột kim sa, thì phá trận ấy dễ như trở bàn tay". Bạch Viên nghe nói, bước tới quỳ xuống nói với Đệ tử xin đi".

Nam Cực rất mừng, nói: "Người khứng lòng chịu nhọc, thì xong lắm". Bèn nói với Chiêu Vương viết một tờ biểu văn cho Bạch Viên qua phương Tây cầu Phật, Bạch Viên vội vàng tiếp biểu văn giắt vào lưng, từ biệt chúng tiên, cỡi kim quang nhắm hướng Tây phương thẳng đến, chưa đầy một khắc ra xem thấy núi Linh Sơn, xuống mây đi bộ, thấy một tòa Lôi âm, rất nên xinh tốt.

Trong đền rực rỡ chiếu hào quang, Làm những lưu ly hổ phách xoàn, Vội vội lâu đài cao mấy trượng, Phật môn rộng rãi biết muôn ngàn. Bạch Viên đi tới cửa núi, xem thấy Kim Cang giữ cửa, liền bước đến cúi đầu, bày tỏ căn do. Kim Cang bảo ở đây chờ lệnh, bèn trở vào, giây phút ra kêu rằng:

"Bạch Viên, hãy theo ta vào điện. Bạch Viên theo sau, đến Đại Hùng bửu điện, xem thấy hào quang sáng chói, rực rỡ muôn đường, vội vàng quỳ xuống, bẩm rằng: "Đệ tử là Bạch Viên, lạy ra mắt". Như Lai hỏi: "Vậy chớ Nam Cực tiên ông sai người đến có việc chi?". Bạch Viên bày tỏ các việc sự tình, và rút tờ ai biểu, sẽ tương cội rễ".

A Nang Tôn giả tiếp lấy biểu văn, trải trên hương án, Như Lai rọi mắt ghé xem, vỗ tay nói rằng: "Lành vậy thay, Tàn Thủy Hoàng gồm sáu nước, ấy là thiên vận xoay vần, vả lại có điệp văn Tây phương của ta, và sắc chỉ Ngọc Hoàng, Tôn Tẫn lẽ nào không biết, khổ gì mà thường xuống hồng trần, tự chiêu tai họa, thôi để ta coi đại số thế nào?". Bèn suy xét vị lai, giây phút rõ biết nói với Bạch Viên rằng:

"Người hãy về nói với Nam Cực tiên ông rằng: "Tôn Tẫn tuy mạng trung hữu cứu, song nạn người chưa mãn, khó ra khỏi trận, vả bình bát vu ấy là vật báu của Phật, có lẽ đâu khinh cho mượn, chờ đến trong năm ngày, thì có Hộ pháp già lam, qua Đông thổ thu kim sa về". Bạch Viên nghe nói, lạy tạ Phật tổ, ra khỏi chùa Lô âm, cỡi kim quang bay về Dịch Châu, vào dinh ra mắt Nam Cực, đem những lời Như Lai nói, mà tỏ lại cho Nam Cực nghe, chúng tiên ghe nói cả mừng, Nam Cực nói: "Tôn Tẫn bị khốn trong trận, nay bốn ngày tôi tưởng ở trong trận kim sa, chẳng phải tầm thường, chi bằng đem cho nó hườn linh đơn, thì bình yên vô hại".

Bèn kêu Thổ Sơn chân nhân, nói: "Chuyện này người đi chắc đặng". Rồi lấy ra một hườn linh đơn, trao cho Thổ Hành Tôn, Hành Tôn lãnh mạng co giò chun mát, chẳng thấy hình dạng, cả dinh bá quan văn võ, thấy đều khen ngợi. Thổ Hành Tôn vệt đất đi mau như tên bắn, nhắm hầm tru tiên tuốt đến, lòng trông đến đó, đặng trao thuốc linh đơn, thăm nghe hư thiệt, đang chạy thẳng chẳng đề phòng thành linh đưng đầu té ngựa, mở mắt xem coi, bốn phía cứng như vách đá, chạy vòng xung quanh, không có đường vô, trong lòng buồn bức, chẳng vui, ngẫm nghĩ một hồi, nói: "Thôi mình chớ ở đây làm chi cho mất công, sẽ trở về sinh sẽ toan liệu".

Bèn trở lại đường cũ chun ra, về đến trướng Nam Cực xem thấy hỏi: "Kiết hung thế nào". Thổ Hành Tôn nói: "Không xong việc chi cả, nguyên xung quanh cái hầm ấy, đều những kim sa, cứng như vách đá, nên vào không đặng". Thổ Hành Tôn nói: "Sự thúc chớ lo lường, để tôi về Phi Long động, thì chắc có phép mà vào hầm ấy chớ chẳng khó chi". Nam Cực cho chóng.

Thổ Hành Tôn nói: "Sự thúc chớ lo lường, để tôi về Phi Long động, thì chắc có phép mà vào hầm ấy chớ chẳng khó chi". Nam

Cực nghe nói rất mừng, dặn dò hành Tôn, có đi thì đi cho mau, về cho chóng.

Thổ Hành Tôn nói: "Sư thúc chớ lo". Bèn chun xuống đất, tuốt lên Phi Long động, giây phút đến động, chun lên gõ cửa, kêu rằng:

"Sư đệ mở cửa cho mau, có tôi đến đây". Đồng Nhi mở cửa bước ra, xem thấy cười rằng: "Quả thiệt sư huynh đã đến, sư phụ ở trên điện, bảo tôi mở cửa múc nước, và nói có anh đến, quả thiệt chẳng sai". Thổ Hành Tôn không rảnh đáp lại, tuốt vào đại điện, quỳ xuống bẩm rằng: "Sư phụ, đệ tử lạy ra mắt".

Vốn ông Cù Lưu Tôn này, đời Tam Hoàng hắc đạo thành tiên, phép lực vô cùng, lòng động biết trước, cùng với Nam Cực là bạn học trò của ông Ngươn Thủy thiên tôn. Lúc ấy lão tổ ngồi trên điện cười nói: "Thổ Hành Tôn sao ngươi không ở trong động tu hành, lại xuống núi đi làm thế công chuyện cho người như vậy, ngươi tới việc gì ta đã biết hết".

Bèn dạy đồng nhi vào sau động, lấy một lá bùa, trong cái hộp đá, mà đem đây, đồng tử vâng mạng, lấy ra một đạo linh phù. Lão tổ trao cho Thổ Hành Tôn dặn rằng: "Ngươi lấy lá bùa này dán trên đầu, và ta dạy cho ngươi bốn chữ chơn ngôn, thì vào đặng kim sa".

Hành Tôn cúi vâng nghe mấy lời dạy bảo, rồi lạy từ sư phụ ra khỏi động, chun vào đất đi như bay, về tới dinh Yên chun lên ra mắt Nam Cực, đem việc thầy cho bùa và dạy phù chút thuật lại một thời. Nam Cực trao linh đơn cho Thổ Hành Tôn, hành Tôn dán bùa trên đầu, chun tuốt xuống đất, thẳng tới kim sa niệm bốn chữ chơn ngôn, chun qua dễ như rỗng rỗng vào động, xem thấy Tôn Tẩn ở giữa hăm, ngồi cúi đầu dưỡng khí định thần.

Thổ Hành Tôn tới trước kêu rằng: "Liều nhứt chơn nhơn". Tôn Tẫn nghe có người kêu, mở mắt nhìn biết Thổ Hành Tôn, liền vội vàng đứng dậy, cúi đầu hỏi rằng: "Lão tổ đi đâu mà đến chốn này?".

Thổ Hành Tôn cười nói: "Người chẳng biết hay sao, nay có Chưởng giáo cùng sư thúc của người, và các tiên ông đều đến phụ giúp, sai ta đem linh đơn cho người bảo hộ thân, rồi cùng chúng tiên ở ngoài phá trận". Tôn Tẫn nghe nói, cúi đầu lạy, hai hàng nước mắt nhỏ sa nói: "Tôi là Tôn Tẫn, mỗi khi gặp nguy nan, đều mong chờ Chưởng giáo tổ sư cứu giúp, cảm đội ơn sâu, xin lão tổ về dinh bẩm với Chưởng giáo rằng: Tôi ở trong kim sa cúi lạy chúng tiên ông, cùng sư phụ, sư thúc tôi, nếu tôi ra khỏi trận rồi thì phụng linh cứu cha anh tôi lên núi cao, mai táng xong việc, tôi trở về Thiên Thai, quyết chẳng xuống hồng trần nữa".

Thổ Hành Tôn nghe rồi nói: "Tôn Bá Linh người hãy chịu phiênngồi đây, đợi tôi trở về". Tôn Tẫn lật đật nắm lại nói:

"Xin Chưởng giáo Nam Cực rằng: "Trên pháp đài có một cái hộp trang tiên, trong hộp ấy nhốt vì sao bổn mạng của tôi, xin Chưởng giáo trước sai Bạch Viên, trộm cái hộp ấy thả sao bổn mạng tôi trở về, dẫu phá trận có chậm trễ đi nữa, thì mạng tôi ắt chẳng hề chi". Thổ Hành Tôn nói: "Người hãy an lòng ở lại đợi tôi trở về, tôi cùng đem hết mọi lời mà tổ cùng Chưởng giáo".

Nói rồi chun khỏi kim sa, vệt đất chạy về dinh Yên chun lên, Nam Cực xem thấy hỏi: "Tôn Tẫn tánh mạng thế nào?". Thổ Hành Tôn nói: "Trong hầm kim sa tuy rằng lợi hại, song tánh Tôn Tẫn cũng chẳng hề chi". Và đem lời Tôn Tẫn dặn dò, mà tỏ hết cho Nam Cực nghe, Nam Cực kêu Bạch Viên dạy rằng: "Người phải lập tức vào trận một lần, và có Thái Bạch kim tinh gìn giữ cái hộp trang tiên, nên khó hạ thủ (lấy trộm) phen này vào trộm phải có cây quạt nga mi

đặng tôi quạt lui Kim tinh, thì mới trộm cái hộp ấyặng". Nam Cực bèn trao cây quạt nga mi cho Bạch Viên.

Bạch Viên hai tay tiếp lấy, ra khỏi dinh, bay thẳng tới trận xuống trên pháp đài, nhắm ngay Thái Bạch quạt luôn ba cái, Kim tinh thôi lui. Bạch Viên bay đáp trên hộp trang tiên viết sáu chữ Lão quân sắc lệnh tốc khai, ngỡ là giờ hộp raặng, nào hay cứng như mọc rế, trong lòng bấn loạn, làm phép ẩn thân, trở xuống pháp đài, nghĩ thầm rằng: "Cái hộp trang tiên này chắc có vật chi yểm trấn, nếu không vậy, tại làm sao viết mấy chữ bùa giờ ra khôngặng".

Ý muốn trở lên xem coi cho mình bạch, ngặt vì Thái Bạch Kim tinh, đã trở lại chỗ cũ rồi, muốn quạt nữa, song e tiết lậu cơ mưu, nghĩ rồi bay trở về dinh, bầm hết các việc, Nam Cực nói: "Có lý nào mà cổ quái như thế, Vương Thuyền người đoán coi, vì có chi vậy?".

Vương Thuyền lần tay suy tính nói: "Trên hộp ấy có kim sa giảng dậy, nên mở ra khôngặng, song hôm nay vua Tần vào trận, giờ cái hộp trang tiên ra coi, thì sao bỗng mạng Tôn Tẫnặng trở về trời, ấy là cái điềm rất tốt". Nam Cực nói: "Hay lắm, hay lắm, phải làm như vậy". Bèn kêu Bạch Viên lại gần kề tai nói nhỏ, Bạch Viên lãnh pháp bửu ra dinh đi tuốt, Nam Cực kêu Văn Thông dặn rằng: "Người phải làm như vậy, như vậy".

Văn Thông vâng mạng, lật đặt trở về dinh mình, truyền lệnh đánh trống, chúng tướng các dinh nai nịt vào trướng, đứng phân hai hàng, Khoái Văn Thông lên trướng, chúng tướng vòng tay hỏi: "Sự huynh đánh trống có việc quân tình chi chăng?".

Văn Thông vòng tay nói: "Tôi vâng mạng Chưởng giáo, nhóm chúng tướng mà nghe lệnh". Khoái Văn Thông kêu lớn rằng: "Tôn tướng quân hãy lãnh năm trăm binh ra phía đông cách dinh Vương

Tiền năm dặm, hễ thấy trong trận có kim quang bay lên, thì tức tốc kéo binh đến dinh Tần, hễ trương thanh thế, chẳng nên vào trận, hễ nghe tiếng chiêng thì rút binh trở về".

Tôn Yên lãnh mạng lui ra, bèn dạy Triễn Đắc Năng dẫn năm trăm binh, ra phía nam ngoài dinh Tần dồn binh nơi ấy, hễ thấy kim quang xẹt lên trời, thì la hét đánh phía ngoài dinh, chẳng nên vào trận, hễ nghe tiếng chiêng liền thu binh trở lại và sai Triễn Đắc Thắng dẫn năm trăm binh, giả cướp dinh Tần nơi phía bắc, hễ thấy kim quang thì tới nghe tiếng chiêng lui về, chẳng được tham công đánh vào trận nó.

Lại sai Giải Tính kéo năm trăm hơn mã cướp đánh phía tây, hễ thấy kim quang thì la ó lên, nghe tiếng chiêng kịp thu binh về, các tướng lãnh mạng, dẫn binh ra đi. Nói về Ngụy Thiên Dân đến giờ tỵ ngọ, vào trận dùng kim sa liệng đánh Tôn Tẩn, còn các giờ khác, thì ở trong dinh cùng Thủy Hoàng đàm luận: Ngày kia Thủy Hoàng hỏi Thiên Dân rằng: "Tôn Tẩn bị nhốt trong trận đã bốn ngày rồi, chẳng biết nó đã chết hay chưa?".

Thiên Dân nói: "Hồn Tôn Tẩn tôi thu vào trong hộp báu, chưa qua bảy ngày bốn mạng tính phải đứt, ngày mai ắt chết trong kim sa".

Thủy Hoàng nói: "Trẫm nghe Tôn Tẩn là người đại la thần tiên, tài phép quăng đại, nay ra không khỏi kim sa, chẳng biết kim sa hóa ra Thổ sơn thế nào? Trẫm muốn vào trận xem coi, chẳng biết nên chăng?". Vốn Thiên Dân đã sẵn lòng, muốn Thủy Hoàng vào trận, cho rõ tài thủ đoạn của mình, Thủy Hoàng cả mừng, truyền chỉ thắng ngựa, còn Ngụy Thiên Dân cỡi mai huê lộc, hai người ra khỏi cửa dinh, nhắm phía đông trận tru tiên thẳng tới, đi đến vòng ngoài thì có Vương Tiễn nghinh tiếp, Thủy Hoàng truyền chỉ Điện tây hầu,

chẳng cần phải đi bảo giá làm chi, hãy giữ phần đất là việc trọng, qua khỏi dinh bàn, vào đến cửa trụ tiên, Thủy Hoàng xem thấy bốn hướng tám phương, âm phong phảng phất, khí lạnh lạ lùng, ngó lên xảy thấy hào quanh rực rỡ, chói sáng ngời ngời, giữa trung ương có tòa pháp đài, trên đài cắm cờ giấy phát phơ, lại có vài mươi quân sĩ, kêu tên Tôn Tẫn, hai người đi đến dưới đài, Thiên Dân nhường cho Thủy Hoàng đi trước, mình xuống huê lộc theo sau, Thủy Hoàng bước lên, thấy cái hộp trang tiên, thì hỏi: "Cái hộp này để dùng làm chi?". Thiên Dân nói:

"Cái đó để nhốt vì sao bốn mạng của Tôn Tẫn". Thủy Hoàng lại gần xem kỹ, thấy trên nắp có bùa niêm phong thì hỏi: "Trong ấy quả có vì sao chẳng?". Thiên Dân nói: "Trong đó có hình Tôn Tẫn bằng đất, cái sao bốn mạng cũng ở trong hình đất". Thủy Hoàng nói: "Trẫm muốn coi thử ra thế nào?".

Thiên Dân nghe nói, miệng niệm chơn ngôn, giở hộp kim sa, gỡ bùa thái sơn, giở nắp hộp ra, Thủy Hoàng lại gần, coi kỹ thấy một hình bình như bằng đất, lớn chừng ba tấc, mặt mày giống in Tôn Tẫn chẳng sai, trên đầu có dạng sáng chói, Thiên Dân ngó thấy sáng cả kinh, tưởng thầm rằng: "Rất lợi hại cho thằng cụt, có khi nó ở dưới hầm làm phép gì đó, nên chưa chết".

Nói về Bạch Viên vâng lời Nam Cực đến pháp đài dùng phép ẩn thân, xem thấy rõ ràng Ngự Thiên Dân giở hộp trang tiên vội vàng lấy thái cực đồ của ông Nam Cực giở ra, tức thì kim quang sáng ngời, đỏ như cục lửa, bay bổng trên không.

Lúc ấy bốn tướng bên Yên ở ngoài trận, xem thấy kim quang bay lên, nhắm dinh Tần xông vào, Thủy Hoàng nghe ngoài dinh pháo nổ rền trời, tiếng la chẳng dứt, thất kinh nói: "Không xong rồi, binh Yên đến phá trận đó, phải đi cho mau". Thiên Dân rộn ràng không tính

được việc chi, lật đặt lấy nắp hộp, chẳng kịp niêm phong niêm chú, phò Thủy Hoàng trở xuống pháp đài.

Bạch Viên xem thấy, lòng rất vui mừng, vội vàng bước tới, quạt lui Kim tinh, viết sáu chữ lão quân sắc lệnh tốc khai, giở nắp hộp ra, nhẹ tay lấy cái hình đất, rồi nhổ một cái lông đầu, bỏ trong hộp, thổi hơi tiên khí, tức thì biến hình Tôn Tẫn bằng đất thế vào, lật đặt bước xuống pháp đài, chạy qua Đông nam, được bảy bước, đứng dựng chân chữ bát đọc chú ẩn tính

(che sao bốn mạng) rồi gói hình đất trong thái cực đồ, cỡi mây về dinh. Nói về bốn tướng bên Yên, gióng trống phát cờ la hét vang rân giả tới phá dinh Tần, chúng tướng bên Tần lật đặt dẫn binh ngăn cự, binh Yên chẳng dám tới trước cứ ở xa xa đánh trống la hét, muôn tên bắn vãi, binh Tần lấy bia đỡ tên, kêu binh cung thủ ráp tên bắn vãi, binh Tần lấy bia ra đỡ tên, kêu binh cung thủ ráp tên bắn lại, còn Bạch Viên vào trướng đem cái hình đất giao cho Nam Cực, Nam Cực miệng niệm chơn ngôn, lấy tay vỗ trên đầu cái hình đất, nạt rằng: "Tính quang cao không trở về, còn đợi chừng nào?".

Tức thì trên đầu cái hình đất, xông ra một làn hào quang, bay tuốt lên trời, Nam Cực dạy Bạch Yên ra trận đánh chiêmng thâm binh, binh tướng bên Yên nghe trong dinh mình đánh chiêmng, đều kéo binh trở về, Chiêu Vương thấy Bạch Viên trộm được hộp trang tiên, thì nói với Nam Cực rằng: "Hộp trang tiên đã lấy rồi, xin lão tổ toan mưu phá trận".

Nam Cực nói: "Hãy còn kiếm bốn món trấn vật, rồi sau mới phá được trận ấy". Vừa lúc Khoái Văn Thông dất bốn tướng, vào trướng phục lệnh. Nam Cực nói: "Chư vị tướng quân chớ nài khó nhọc, tôi có ba lá thiệp này, vậy ba vị tướng quân mỗi người lãnh một lá chia

nhau ra đi, khỏi dinh năm dặm giờ coi theo trong lá thiệp mà làm, chẳng được trái lệnh".

Ba tướng lãnh thiệp ra đi, Nam Cực lấy một lá thiệp, kêu Văn Thông dạy rằng: "Người hãy giao ấn lệnh cho thiệp, này, và ta cho người một lá Tôn Yên thay thế, người lãnh thiệp này, và ta cho người một lá bùa thần hành dán nơi bắp vế chấy tới nơi Hàng, sẽ giờ lá thiệp ra coi mà lấy vật ấy đem về cho, chẳng được chậm trễ".

Văn Thông vội vàng lãnh thần phù, ra dinh dán trên bắp vế, tức thì đi như tên bắn, nhắm nước hàng thẳng tới. Lúc ấy Xích Mỹ nói với Nam Cực rằng: "Tôi tưởng lại bọn Ngự Thiên Dân, đều thuộc về hạ giáo (là học trò ở dưới tay mình) chẳng dùng câu tiên bài bắt nó tới, mà dạy nó bãi trận, thì chẳng hay hơn".

Nam Cực nói: "Tôi há chẳng biết biết sao, nhưn đời thất quốc phá trận âm hồn, đánh Huỳnh Thúc Đường, các động ai ai cũng đều nghe tiếng, nếu nay đòi nó không tới, như vậy có phải là làm cho người chê cười mình chăng?". Chúng tiên nghe nói lẳng lặng làm thinh. Nói về Ngự Thiên Dân bảo hộ Thủy Hoàng về dinh, đến nơi thì binh Yên lui hết, bèn trở vào trận, lên pháp đài, giờ hộp trang tiên ra coi, thấy trên đầu cái hình đất còn chói sáng như khi trước, trong lòng rất mừng, bèn dùng phụ chú niêm phong, không dè Bạch Viên hóa cái hình giả mà để đó.

Lúc ấy vừa chạng vạng, Thiên Dân lên đài, ngồi chờ qua giờ ty, dặng có dùng kim sa mà liệng Tôn Tấn, bỗng quay đầu ngó thấy ngoài dinh, chiếu sáng đỏ trời trong lòng cả nghi, vội vàng xuống đài ra ngoài trận, ngược mặt lên xem, thấy bên dinh Tàn năm sáu đạo hào quang xông lên sáng rõ, bèn ngó trên trời, thấy sao bốn mạng Tôn Tấn ở bên sông thiên hà, sáng chói rõ ràng, trong lòng cả kinh, lật đật lần tay đoán coi nói: "Không xong, Nam Cực xuống núi rồi".

Trong lòng vừa giận vừa sợ, vội vàng vào trận mời Tần, Châu, Kim, Huỳnh, bốn vị đạo nhơn tới nơi nói: "Liệt vị đạo hữu ôi, không xong rồi, nay có Triều tiên động, Chưởng giáo xuống cứu Tôn Tẫn, bọn ta phải giữ gìn cho lắm".

Chúng tiên nghe nói cả kinh hỏi vì sao biết được Thiên Dân nói: "Liệt vị hãy coi nơi dinh Yên, hào quang ánh trời, còn bên sông Thiên hà không phải là sao bốn mạng của Tôn Tẫn đó sao? Ta đoán quẻ biết là Nam Cực sai Nhạ Sầu Giáng Bạch Viên đến ăn trộm, nó tuy biết trộm, ta cũng biết câu, để ta câu một lần nữa coi nó làm sao mà trộm được cho biết".

Bốn người ngó qua dinh Yên, thấy mây tốt phủ giăng, hào quang sáng rõ biết là Chưởng giáo ở đó, người người đều thất kinh, nói với nhau rằng: "Chưởng giáo xuống núi ắt trận này liệu khó giữ đặng, biết làm sao bây giờ".

Ngụy Thiên Dân nói: "Nhứt bất tổ, nhị bất hữu, chưởng giáo tuy có thần thông quảng đại, cũng chẳng dám trái trời đâu". Châu Tần, Kim, Huỳnh nói: "Tuy sư huynh nói làm vậy chớ phép lực bọn ta không phải là tay đối thủ với người". Ngụy Thiên Dân nói: "Để mặc tôi toan liệu, các người chớ lo, giữ gìn cho cẩn thận mà thôi". Bốn người đều trở ra trấn giữ.

Lúc ấy Ngụy Thiên Dân miệng tuy nói vậy, trong lòng lo sợ chẳng yên, ý muốn bãi trận thả Tôn Tẫn về ngặt lòng chẳng chịu còn muốn cùng nam Cực chống trả, lại sợ mình không phải là địch thủ, nghĩ đi nghĩ lại tới lui hai lẽ khó phân, bèn thở dài một tiếng nói: "Chẳng dè mấy trăm năm tu luyện, hôm nay đều thả dòng sông". Nghĩ rồi bèn nổi xung lên, đem kim sa liệng đánh Tôn Tẫn.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 20 - Nam Cực Cả Phá Trận Tru Tiên,

Nói về Ngụy Thiên Dân biết Nam Cực xuống núi ỷ có kim sa, song lòng rất kinh sợ, tưởng thầm rằng: "Cái trận này đã vây cầm Tôn Tẫn đặng rồi, vậy thỉnh thêm thần tướng gìn giữ thì mới khỏi lo". Bèn bỏ tóc xoắn, cầm gương, đốt bùa niệm chú tức thì bay xuống bốn vị lôi bộ, Thiên Dân phân phát bốn cửa, phụ thêm trấn giữ.

Nói về Khoái Văn Thông lãnh pháp chỉ Nam Cực, làm phép thần hành (đi mau như thần), chẳng đầy ba khắc đi đến nước Hàng, tới thành Hàng, đang giờ thiệp ra xem, trong thiệp dạy tới phủ Vương Tôn mà lấy lạc sản thảo (là cỏ lột đẻ). Khoái Văn Thông coi rồi, đi dọc đường hỏi thăm chỗ phủ Vương Tôn, đến cửa tỏ hết các việc, gia tướng chạy vào thông báo.

Hàng Vương Tôn nghe nói, người bên nước Yên đến, vội vàng sửa áo bước ra nghinh tiếp vào giữa đại đường. Hàng Vương Tôn hỏi:

"Chẳng hay đại phu đến đây có việc gì chăng?". Văn Thông hỏi: "Hiện vương mới thêm đặng một vị Vương tử nữa phải chăng?". Vương Tôn thất kinh hỏi: "Sao đại phu rõ biết, đêm hôm qua vợ tôi đẻ đặng một đứa con trai, nay mới vừa hai ngày". Văn Thông nghe nói rất mừng, nói: "Tôi tới đây vốn là xin cỏ lạc thai đặng phá trận Kim sa".

Vương Tôn nghe nói liền kêu gia đình vào trong lấy ra, dùng vài gói lại trao cho Văn Thông, Văn Thông lấy rồi lạy từ hàng Tôn Vương ra khỏi thành, làm phép thần hành, chạy tuốt về dinh hịch lĩnh. Nói về Giải Tính một người một ngựa, đi vòng qua dinh Tần nhấm theo đường cái, đi hoài vừa đặng năm mươi dặm, dừng ngựa giờ thiếp ra coi, thì thấy dạy: "Lấy cho đặng thủ cấp Bát bại tướng quân".

Trong lòng lấy làm khó, nói: "Ta đâu biết Bát bại tướng quân là người gì, biết đi chỗ nào mà tìm kiếm bây giờ".

Bèn gò ngựa đi chậm rãi một hồi, tới nơi làng kia, xem thấy lương dân đông vô số, đứng vây xung quanh một người cao lớn, mắng nói: "Ta không cầu người mở miệng nói xàm". Lại có người nói: "Nếu người nói điều bất lợi, chúng ta chết chẳng dung". Người cao lớn ấy chẳng nói đi, cũng không đáp lại, Giải tính thấy vậy, cột ngựa dưới nhánh cây tòng, bước lại chen lén vào trong, hỏi dân rằng: "Chúng người vây người đó làm gì?". Người cao lớn ấy, thấy Giải Tính thì chạy nhào, miệng la chẳng dứt, nói:

"Không xong, đại nạn ta tới rồi". Giải Tính chẳng rõ có gì, bèn hỏi mấy người dân, trong ấy có một ông già nói: "Tướng quân chưa rõ, va là một vị thần trong làng tôi nên rất linh hiển, hễ va nói gì thì có nấy, mỗi năm đến trong làng tôi một lần, cho nên người trong làng, chẳng dám khi dễ, lập va một cái miếu, hễ năm nào tới nói việc tốt, thì năm ấy mưa hòa gió thuận, mùa đặng lúa nhiều, nếu nói việc xấu thì thất mùa đói khát, cho nên cầu va nói tốt, mà va chẳng chịu".

Giải Tính nghe rồi, nói: "Có việc quái lạ như vậy, thiệt cũng rất kỳ, vậy chớ miếu va ở chỗ nào, kêu tên họ gì?". Ông già đáp rằng: "Cái miếu ở trong cụm rừng trước kia, va kêu là Bát Bại tướng quân". Giải Tính nghe nói, rất mừng vội vàng từ biệt chúng nhơn, tới dưới

cây tòng, dắt ngựa thót lên, chạy vào rừng ngó thấy người cao lớn, khi nấy dừng trước cửa miếu, kêu lớn rằng: "Giải Tính nước Tề, người hãy vào đây mà lấy đầu ta, người phải nói với Nam Cực, biểu người tụng kinh siêu độ cho ta". Nói dứt lời, đi tuốt trong miếu.

Giải Tính lật đật dắt ngựa chạy theo, đi vừa tới miếu nghe trong miếu khua một tiếng liệng ra cái đầu người, máu chảy đầm dề. Giải Tính xách lên cắt vạt áo chiến bào gói lại, rồi thót lên ngựa trở lại đường củ, đi vòng qua dinh Tần, mà về vừa tới ngã ba đường, xảy gặp Triển Đắc Năng.

Đắc Năng thấy Giải Tính cỡi ngựa bên kia đilại bèn kêu lớn rằng: "Giải Tính ơi! Việc của anh thế nào?". Giải Tính nói:

"Kiếm đặng rồi, còn em làm sao?". Triển Đắc Năng nói: "Tôi cũng có rồi, trong thiệp của tôi dạy, lấy bát phụ huyết (là máu của người đàn bà dữ tợn hỗn hào), anh nghĩ mà coi, trong thiên hạ thiếu chi những người đàn bà dữ, tôi tới trong làng ấy, hỏi thăm cô bà già kia dữ tợn, hỗn hào, họ dẫn đường tôi tới đó, tôi nó vâng chỉ Yên Chiêu Vương sai đến giết người đàn bà dữ ấy, mà rằng chúng, chẳng đợi phân nói tiếng chi, tôi liền chém quách, lấy bình đựng huyết đem về đây, còn của anh vật chi đó vậy?".

Giải Tính nói: "Việc tôi thiệt rất nên khó". Bèn đem việc giết Bát Bại tướng quân, mà thuật lại một hồi. Hai người mừng rỡ, kéo nhau về dinh hịch lệnh. Nói về Triển Đắc Thắng lãnh thiệp của ông Nam Cực, ra khỏi dinh nhắm phía tây, đi hơn năm chục dặm, giờ thiệp ra coi, nguyên trong thiệp dạy kiếm độc nữ tâm, trong lòng nghĩ thầm rằng: "Lão đạo sĩ này thiệt rất chướng, ta đâu biết độc nữ là người gì mà không chỉ rõ ở chỗ nào, ta biết đâu tìm đặng".

Vừa đi vừa nghĩ xảy thấy một cái am lớn, đang lúc khát nước, bèn gõ cửa am, trong ấy bước ra một người đạo cô (là bà vải) hỏi: "Tướng quân đến am có việc chi chăng". Triền Đắc Thắng nói:

"Tôi hơn có việc quan, đi ngang qua đây, muốn xin uống thuốc cho đỡ khát, chẳng biết đạo cô có khứng chăng? Đạo cô nói: "Tôi là người xuất gia, lấy việc phương tiện (hễ có việc ai muốn xin thì cũng cho) làm gốc". Triền Đắc Thắng nghe nói bước vào cửa am, đạo cô đi trước dẫn tới khách đường ngồi xuống, thật là sạch sẽ u nhân, đạo cô quay vào trong, kêu rằng: "Độc nữ có khách, hãy bưng trà ra cho mau".

Triền Đắc Thắng nghe nói thất kinh, nghĩ thầm rằng: "Không dè có người tên Độc nữ, song không biết làm sao giết nó đặng". Nghĩ rồi sanh ra một kế, xem thấy trong ấy bước ra một người già. Óm tọt cây không, giống tạc hình. Da nhăn mặt xấu, thấy nên kính. Tóc bạc như tơ, ngoài sáu chục, Già tuy già vậy hãy còn nên trinh. Người con gái già ấy, bưng trà trao cho Triền Đắc Thắng.

Đắc Thắng tiếp lấy chung trà, hỏi đạo cô rằng: "Vị linh đồ (là tiếng kinh học trò của đạo cô ấy) mày sao kêu độc nữ?". Đạo cô nói: "Tướng quân chưa rõ, nó năm nay sáu mươi tám tuổi, mà hãy còn con gái, vì đã chịu góa sáu lần, hễ người nào đi hỏi nó thì chết, cho nên không ai cười đặng, cha mẹ khuất sớm, mồ côi một mình, và nó là một người tánh tình hung dữ, mỗi việc mỗi tranh đua, nếu người ta hơn thì nó sanh lòng ghen ghét, cho nên người ta kêu là Độc nữ, nay tuổi tác đã già, tay không tiền của mới kiếm chỗ toàn thân cho khỏi người làm hại, vào đây xin làm đệ tử". Triền Đắc Thắng nói:

"Tôi muốn mượn thùng cho ngựa uống nước, song chẳng biết am này có giết hay không?". Đạo cô nói: "Có giếng sau ma này". Triền Đắc Thắng cả dạy Độc nữ dẫn tướng quân ra sau hậu viên, đi

gần tới giếng, Triển Đắc Thắng rút gươm xuất kỳ bất ý chặt một gươm té nhào xuống đất, vén áo mổ hông, cắt lấy trái tim, rồi chấm máu đề nơi vách rằng: "Tướng Tề là Triển Đắc Thắng, vâng mạng Chiêu Vương đến lấy tim nàng Độc nữ, đặt làm phép yểm trấn, như có ai sanh chuyện gì, thì chủ am kíp tới Dịch Châu khổng cáo, tự nhiên vô sự".

Viết rồi cắt vạt áo chiến bào, gói trái tim, lên trở ra cửa trước, thót lên ngựa quất vài roi, chạy như bay, giây phút về đến dinh. Lúc ấy bốn người đã về đủ hết, Nam Cực dạy về dinh tạm nghỉ, ngày mai nai nịt vào trướng nghe sai khiến đánh trận kim sa, chúng tướng nghe nói, người người vui mừng, kéo nhau ra về.

Qua ngày thứ Nam Cực cùng Chiêu Vương lên trướng, chúng tướng giáp trụ tề chỉnh, đứng châu ha bên, Nam Cực kêu rằng: "Khoái Văn Thông, Tôn Yên, Triển Đắc Thắng, Triển Đắc Năng, Tôn Long, Ngụy Hồ, Giải Tính, ngô Quan tám người tiên phụ giúp, chúng người bốn phía trận vật (là mấy vật để phá phép) tới trước cửa trận, nghe theo tiên như điều khiển, chẳng đặt trái lệnh".

Tám tướng vâng mạng ra trướng, chia nhau bốn cửa, dẫn binh xông tới dinh Tần. Nam Cực bèn sai: "Trường My, quỷ Cốc, Huỳnh Thạch Công, Vương Ngao, bốn người theo phụ tiếp cho tám tướng, như giết tan binh Tần rồi lại tới trước trận giơ những đồ trấn vật trên cao, kêu lớn rằng: "Chư thần hãy lui về, nay ta vâng mạng Nam Cực, có đồ trấn vật đánh vào trận sợ e như uế như thần.

Nói rồi thì dùng đồ trấn vật đánh vào mấy cái bửu bối treo nơi bốn cửa, dùng phép bắt mấy tên đạo nhân giữ trận, tuốt vào hàm kim sa đứng vây bốn phía phòng giữ, kéo Ngụy Thiên Dân chạy khỏi, chờ ta vào trận rồi ra sức bắt nó, còn Bạch Viên thì dùng phép phân thân (là một mình chia làm bốn cửa) đuổi những âm hồn ma

quỷ ra ngoài trận, tuốt lên pháp đài, bắt Ngụy Thiên Dân, Nam Cực kêu Thổ Hành Tôn nói: "Chờ nhơn, người chịu phiền đi dưới đất, trước vào hầm kim sa, bảo hộ Tôn Tẫn, chờ Như Lai thu kim sa rồi, thì Tôn Tẫn ra khỏi trận".

Thổ Hành Tôn lãnh việc phá trận mà thuật lại cho Tôn Tẫn nghe. Tôn Tẫn nghe nói rất mừng, rồi hai người ngồi trong hầm chờ Phật thu kim sa, đứng ra mà hiệp sức bắt Ngụy Thiên Dân. Nói về Khoái Văn Thông cùng tôn Yên, phá dinh Vương Tiễn, Tôn Yên đi trước, Văn Thông theo sau, la ó lên rằng: "Đạp phá dinh phiền".

Vương Tiễn lật đật dẫn binh giao chiến, binh Yên đánh giết quân Tần, kêu la chẳng dứt, bốn phía võ chạy, Vương Tiễn thua chạy, vừa muốn dùng bửu kiếm mà giết Tôn Yên, xảy gặp Trường My, cỡi mai huệ lộc xông ra chặn đường, thấy Vương Tiễn muốn dùng bửu kiếm bèn dựng lông mày lên, trong lông mày bay ra hai cục lửa đỏ, đánh nhằm mặt Vương Tiễn đau quá cự không nổi bỏ chạy, Trường My giục nai tới trước, Khoái Văn Thông cầm cỏ lạc thai dẫn binh tới cửa trận, Trường My kêu lớn rằng: "Các thần hãy nghe truyền nói, nay tôi vâng phép Nam Cực lão tổ và đem đồ trấn vật đến phá, e làm nhơ uế chư thần, xin tránh trước xong hơn".

Lúc ấy chư thần tướng nghe có trấn vật đánh vào, sợ nhiễm nhằm thân thể, lật đật tránh vệt hai bên, Trường My xem thấy vội vàng cỡi nai chạy mất, Khoái Văn Thông lướt tới, hai tay nắm cỏ lạc thai vãi rộng vào trận, nghe nổ vang một tiếng, cây tru tiên kiếm liền rớt xuống đất. Khoái Văn Thông cùng Tôn Yên ở giữ ngoài trận, Trường My giục mai chạy tuốt vào trong.

Lúc ấy Bạch Viên dùng phép phân thân đuổi chúng quỷ hồn ra khỏi trận, bị mặt trời chiếu quỷ hồn đều tan vào đất, chẳng thấy hình dạng, Trường My vào cửa tru tiên vừa muốn đến hầm kim sa, xảy

gặp Huỳnh Thúc Dương ngăn đón, nạt rằng: "Lý Trường My không đáng ỷ tài, có ta ở đây".

Liên hơi trà điều trượng đánh tới, Trường My hơi gương rước đánh, hai bên ở trong trận đánh đến mười hiệp, Huỳnh Thúc Dương lấy kim chuyên cầm nơi tay, liệng giữa không trung, hóa ra một vàng năm sắc chói sáng, nhắm ngay đầu Trường My đánh xuống. Trường My xem thấy cười rằng: "Yêu đạo, mi có pháp bửu bao nhiêu, liệng ra cho hết.

Nói rồi ngược mắt nhìn lên, dừng hai bộ lông mày tức thì bay ra hai cục lửa xông lên đỡ cái kim chuyên. Nguyên hai cục lửa ấy vốn và tam muội chơn hỏa luyện thành. Giây phút cái kim chuyên tiêu mất, Trường My lấy gương giơ lên, ngoắc một cái mà chỉ Huỳnh Thúc Dương, lúc ấy Huỳnh Thúc Dương thấy phép mình bị phá vừa muốn cử trượng tới đánh, bỗng thấy hai cục lửa bay tới gần, liền nghiêng mình tránh qua bị đánh nhằm vai té nhào xuống lộc, vừa muốn độn thổ chạy trốn, chẳng dè bị Trường My đánh một cái chưởng tâm lòi (là phép sấm sét trong bàn tay đánh ra) nhằm đầu chết tốt! Hỡi ơi! Một vị chơn tiên, chẳng khỏi chết dưới chưởng tâm lòi.

Trường My thâu hỏa cầu (cục lửa) giục mai chạy đến hầm kim sa, đứng phía đông mà chờ. Nói về Triền Đắc Năng, cùng Tống Long, xông vào dinh Lý Thiệt, nhờ phép lực ông Huỳnh Thạch Công, đánh Lý Thiệt thua chạy, rượt giết binh Tàn, Huỳnh Thạch Công dạy Triền Đắc Năng đem đồ trấn vật vào trận rồi kêu lớn rằng: "Chư thần lui về cho chóng, có trấn vật đến đây, nếu chẳng chịu lui e vấy đồ nhơ uest mà về trời không được, chớ trách tôi sao không nói trước".

Thần binh, thần tướng, ai mà chẳng sợ đồ nhơ uest, nghe nói đều bay tuốt, Triền Đắc Năng dùng máu vãi đùa vào trận, nghe vang một

tiếng, cây cờ Lạc hồn rớt xuống đất.

Huỳnh Thạch Công giục Kim Mao không vào cửa hãm tiên, gặp Châu Huệ Trân cỡi cọt chạy ra, kêu lớn rằng:

"Huỳnh Thạch Công sao cả gan dám vào trận ta, chớ mong chạy thoát, có ta đến đây". Nói rồi hơi gươm chém nhau, Huỳnh Thạch Công cử gươm lên đỡ, hai người đánh hơn mười hiệp, Huỳnh Thạch Công lén lấy Như ý đánh tới, Huệ Trân tránh không kịp, trúng nhằm mang tang té nhào xuống cọt, Huỳnh Thạch Công lướt tới đâm một gươm chết tốt.

Khá thương: Trăm năm tu luyện bay đâu mất, Cửa quỷ một mình lạnh lẽo thay. Huỳnh Thạch Công đâm chết Huệ Trân, rồi giục Kim Mao không vào phía bắc hãm km sa đứng chờ. Nói về Vương Ngao cỡi hắc hổ, dẫn Ngô Quang, Giải Tính phá dinh Chương Hàng. Chương Hàng lãnh binh đối địch chưa mấy hiệp bị Vương Ngao liệng cái tụ tiên bài, đánh trúng Chương Hàng gần nhào xuống ngựa, thổ huyết nằm trên yên chạy dài.

Vương Ngao chẳng rượt hteo; dạy Giải Tính đem đồ uest vật tới trước, kêu lớn rằng: "Chư thần mau mau lui về, nay có đồ uest đánh vào trận, hãy tránh cho mau".

Chúng thầnnghे nói lật đặt bay tuốt, Giải Tính hai tay đưa cái đầu người lên cao, liệng nhầu vào trận tức thì kim chung bị đồ dơ liền rớt xuống đất. Vương Ngao xông vào cửa trăm tiên môn, xảy gặp Kim Tử Lăng đón đường, nạt lớn rằng: "Vương Ngao chớ chạy, có ta đây". Vương Ngao cười nói: "Mi có phép lực bao nhiêu dám ngăn đón đường ta".

Nói rồi hơi búa tới chém Tử Lăng, hai người đánh vù đến ba mươi hiệp, chẳng phân hơi thua. Vương Ngao cả giận nạt rằng: "Đồ yêu đạo, sao dám ra sức chết mà đánh với ta".

Bèn lấy tụ tiên bài, vừa muốn liệng lên, bên kia Tử Lăng biết cái tên bài rất lợi hại liền nhảy xuống lộc, độn thổ chạy mất. Vương Ngao quát cộ vào phía tây hàm kim sa đứng đợi. Nói về Triền Đắc Thắng cùng Ngụy Hồ hai tướng đánh Anh Bố thua chạy, rượt tàn binh tàn, phá lớp vây ngoài, Vương Thuyền dạy Triền Đắc Thắng, theo đến cửa trận, kêu lớn rằng: "Chư thần tránh đường, có đồ trấn vật đến phá trận".

Chúng thần lật đật tránh hết, Triền Đắc Thắng la lên một tiếng, liệng trái tim Độc nữ vào trận, tức thì ngọc khánh liền rớt xuống đất, Vương Thuyền tuốt vào cửa triệt tiên môn, thấy Tàn Mãnh hơi lảng nha bỗng đón đường, hai người đón đánh chưa mấy hiệp.

Vương Thuyền liệng chưởng tâm lôi đánh Tàn Mãnh. Tàn Mãnh biết lợi hại, bèn cỡi kim quang bay bỗng lên không, bị Bạch Hạc đồng tử, đánh một cái kim như ý, té nhào xuống đất. Vương Thuyền liệng chưởng tâm lôi đánh tiếp, khá thương Tàn Mãnh bị chưởng tâm lôi đánh bể óc, hồn theo Châu, Huỳnh đạo nhơn đi tuốt, Vương Thuyền giục mai vào phía nam hàm kim sa.

Lúc ấy bốn vị tiên trưởng đều tới đủ còn chờ Chưởng Giáo đến phá trận mà thôi. Nói về Ngụy Thiên Dân ở trên pháp đài, ngó thấy bốn vị tiên trưởng tới đứng vây bốn phía, hoảng kinh than dài một tiếng, nói: "Không xong, mạng ta phen này hết rồi".

Vội vàng lấy hột kim sa vừa muốn liệng bốn tiên cho nhào xuống hàm, bỗng đâu Nam Cực cùng Bạch Hạc ở trên không bay xuống. Ngụy Thiên Dân nói:

"Không xong". Vội vàng lấy kim sa liệng lên. Nam Cực thấy kim sa tới rất dữ tợn, lật đặt lấy quạt ga mi, quạt ra hai cái bay tuốt lên không. Lúc ấy Hộ pháp già lam cầm chén kim bát úp xuống, rút kim sa vào bình. Thiên Dân kim sa bay lên đi mất, chẳng thấy hình dạng, trong lòng hoảng kinh, liệng luôn mười năm hột kim sa một lượt, Nam Cực thấy kim sa bay tới, rất nên lợi hại, lật đặt quạt luôn ít quạt, bay tuốt lên trên, lớn như cây lọng vàng, ở trên đánh xuống. Nam Cực vừa muốn quạt nữa, xảy thấy Hộ pháp già lam ở trong vàng mây, kêu nói:

"Nam Cực tiên ông, nay tôi vâng mạng Phật tổ, đến thu kim sa". Nói rồi liệng bình bát vu, kim sa đều thu vào hết, Hộ pháp cỡi mây bay về Tây phương, Nam Cực thấy già lam thu hết kim sa, vội vàng lấy quạt nga mi, nhắm ngay Ngự Thiên Dân quạt ra ra một cái, Thiên Dân làm sao mà cự cho nổi, tưng phải hóa kim quang, bay bổng trên không, Nam Cực ngó thấy liền liệng chưởng tâm lôi, đánh Ngự Thiên Dân rớt xuống đất, Bạch Viên xông tới đâm một gươm chết tốt, Nam Cực liệng luôn ít cái chưởng tâm lôi lên vang trời.

Lúc ấy Thổ Hành Tôn cùng Tôn Tẫn, đang ở dưới hầm, nghe sấm nổ liên thanh, thì biết là Chưởng giáo đã phá trận rồi, lúc ấy Nam Cực ở trên pháp đài, dùng nga mi phiến quạt bay núi Thổ sơn. Tôn Tẫn ngó thấy mặt trời lật đặt thót lên thanh ngưu cùng Thổ Hành Tôn nhảy ra khỏi hầm, Nam Cực cùng chúng tiên niệm chú lui thần, đưa thiên binh tướng về trời, rồi truyền quân dùng lửa đốt tòa tru tiên này, giây phút cháy tiêu, các tiên kéo về dinh Yên.

Tôn Tẫn tới trước lạy Nam Cực, nhờ ơn cứu sống. Nam Cực nói: "Người lòng phàm chưa hết dứt, thường lưu luyến hồng trần, ta đã hai phen xuống núi, cứu tánh mạng người khỏi chết, từ rày về sau, nếu còn mắc nạn, ta chẳng cứu đâu".

Nói rồi từ biệt Chiêu Vương ra khỏi dinh, cùng Bạch Hạc cỡi mây đi tuốt, Tôn Tần lạy tạ sư phụ, sư thúc, cùng các tiên ông. Trường My nói: "Tôn Tần, người lo cho xong việc lớn của người, rồi mau trở về núi, chớ làm mất cái công phu người tu luyện". Tôn Tần dạ dạ xin vâng, Vương Thuyền nắm tay Tôn Tần nói rằng: "Quản Văn Tử có nghe lời ông Chưởng giáo nói khi nãy đó chẳng, nếu người còn lưu luyến hồng trần, mà mắc tai nạn nữa, thì chớ trách ta sao chẳng cứu, rất đối phép lực như ta, còn chẳng trái trời được thay hướng gì là người".

Tôn Tần quỳ xuống bẩm rằng: "Vì đệ tử làm cho liên lụy đến tổ sư xuống núi đã đôi phen, ba lượt, tôi há chẳng biết sao, nếu tôi mai táng cha anh xong rồi, không dám tái phạm phép trời, mình nhiễm hồng trần nữa". Các tiên nói: "Như vậy mới là phải cho". Các tiên từ biệt Chiêu Vương, đều bay về núi, Bạch Viên vừa muốn cáo từ, Tôn Tần rơi lụy nói: "Mang ơn hiền đệ xuống núi, thỉnh tiên giải cứu, thì cái ơn đức ấy biết chừng nào anh trả đặng".

Bạch Viên nói: "Tam ca chớ phân lời ấy, nay em về núi chẳng biết ngày nào tụ hội nhau được nữa, song cầu ước cho anh các việc chớ nên ỷ tài, mà mắc tai họa".

Tôn Tần đáp: "Lời của em như vàng đá, anh xin ghi nhớ, chừng em về tới Nhạn Sầu Giang xin thế cho anh gởi lời thămbác bình an". Bạch Viên gật đầu, sa nước mắt bước tới từ biệt Chiêu Vương rồi báo từ Tôn Tần mà dặn rằng: "Anh hãy giữ mình làm trọng". Tôn Tần nói: "Hiền đệ chớ lo, chừng anh mai táng phụ huynh anh xong liền trở về Thiên Thai".

Hai người dặt tay ra khỏi cửa dinh, rơi lụy phân nhau. Tôn Tần thấy Bạch Viên đi xa bèn trở vào trướng. Chiêu Vương truyền chỉ bày yến cùng á phụ ăn mừng. Nói về Vương Tiễn thua chạy về dinh,

đem việc bị phá trận mà bẩm hết cho Thủy Hoàng nghe, Thủy Hoàng cả kinh thất sắc, truyền lệnh ba quân nhổ trại lui binh cho chóng.

Lệnh truyền rồi, Vương Tiễn chẳng dám ngăn trở, phải lui ra truyền cho quân binh nổ ra ba tiếng pháo, đâu đó có đều nhổ trại một lượt, suốt đêm kéo về, đi riết hơn vài trăm dặm, bèn đóng dinh hạ trại; quân vào báo nói: "Có quân sư ở ngoài cửa dinh hầu chỉ". Thủy Hoàng bảo mời vào cho mau, giây phút Tử Lăng vào đến đại trướng, quỳ xuống tâu rằng: "Tội đáng muôn thác, bại binh phục quốc, cầu xin chúa thượng nhiều dung".

Thủy Hoàng khiến đứng hỏi rằng: "Ngụy Thiên Dân và nói cái trận kim sa lợi hại như vậy, mà sao còn bị người phá được, bây giờ và đi đâu rồi?".

Tử Lăng tâu rằng: "Vị Yên Chiêu Vương đốt hương cầu khẩn, thỉnh Chưởng giáo Nam Cực xuống núi, và phép lực vô cùng, Ngụy Thiên Dân, cùng bọn tôi đâu phải là đối thủ với và, rất thương cho Châu, Huỳnh, Tần, Ngụy bốn vị đạo nhân đều tử vu phi mạng, may tôi thoát khỏi độn thổ trốn về đây". Thủy Hoàng nói:

"Vậy thì khí số nước Yên binh về nước, chờ thời dấy động thì hay hơn". Tử Lăng quỳ xuống tâu rằng: "Xin bệ hạ cho tôi đêm nay đảo cáo trời đất, nếu ngày mai không có người tiên đến giúp, chừng đó sẽ lui binh chẳng muộn". Thủy Hoàng túng phải nghe theo, truyền cho ba quân tạm nghỉ, sáng ngày sẽ đi.

Nói về Kim Tử Lăng qua đến canh ba đốt nhang quay qua phía nước Ảo Ly, vái lay một hồi rồi vào dinh an nghỉ. Nói về Hải Triều thánh nương đang ngồi ở Vân Quan động xảy đâu trong lòng hồi hộp co tay suy tính rõ hết các việc, giận lắm, nói: "Nam Cực rất nên vô

lễ. Tôn Tần trái lời làm bậy, sao còn cứu nó, người phụ giúp đạo người, ta lại chẳng biết bênh vực học trò ta sao, nay ta cho Vương Tiễn một cái bửu bối, thử coi thằng cụt làm sao phá được".

Bèn kêu Ngân Liên Tử nói rằng: "Sự đệ của mi là Vương Tiễn ở nước Tần bị thua Tôn Tần ở núi kim sa tru tiên, vậy Tôn Tần trong trận vừa được sáu ngày, bị Nam Cực xuống phá trận ấy, cứu đem Tôn Tần ra khỏi, Ngụy Thiên Dân, Châu, Tần, Huỳnh bốn người đều chết dưới chưởng tâm lôi, sự đệ của mi là Kim Tử Lăng ở trong dinh Tần, đốt hương cầu cứu, ta tưởng lại Nam Cực xuống cứu Tôn Tần ấy là trái nghịch ý trời, vả lại ta cũng biết Kim Tử Lăng, Vương Tiễn là học trò của ta, mà còn mồn làm hại nó, như vậy chẳng là khi dễ ta lắm.

Nay muốn sai mi xuống núi, đem cái bửu bối này cho sự đệ mi là Vương Tiễn, dạy nó cứ theo phép mà làm, coi thằng cụt còn chi chống cự người hãy theo ta". Nói dứt lời bước xuống pháp tòa dắt vào phía sau, Hải Triều lấy cái hộp bằng vàng, giở ra, trong hộp có một cái như cây đàn hương mà nhọn, dài chừng bảy tấc, đưa cho Ngân Liên Tử hỏi rằng: "Hiền đồ, người có biết tên cái bửu bối này chẳng?".

Nguyên bửu bối này tên là tản thiên tiễn (là cái tên bay trên trời, đi kiếm người mà đâm). Ấy là vật tiên thiên rất báu, hễ đến giờ tỵ, ngộ liệng giữa không trung, tuy xa ngàn dặm, cũng hay đâm đặng đầu người.

Đại la thiên tiên, người đem đến dinh Tần mà giao cho Vương Tiễn bảo nó cách dinh liệng lên, tự nhiên giết đặng Tôn Tần, và đem mấy câu phù chú truyền dạy rõ ràng, người đến nơi đó trao cho nó rồi, thì trở về núi cho mau, đặng chẳng chậm trễ". Ngân Liên Tử lạy từ thánh nhơn, ra khỏi động cõi mây nhăm Dịch Châu bay tới.

Dưới thế gian nhân dân đi hơn vài năm, còn Thần tiên không đầy một khắc. Tới nơi, bay xuống dinh Tàn, bảo quân vào báo cùng quân sư và Điện tây hầu hay rằng: "Có nước Áo Ly động Vận Quan, học trò ông Hải Triều thánh nhơn là Ngân Liên Tử, muốn vào ra mắt". Quân sĩ nghe nói, chạy vào phi báo.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 21 - Trúng Phép Bửu, Tôn Tẫn Bỏ Minh,

Nói về Ngân liên Tử đi đến dinh Tần, nói với quân sĩ rằng: "Bây mau vào báo cùng quân sư bây nói: "Có nước Áo Ly, động Vân Quan, học trò thánh nhơn tên là Ngân liên Tử, muốn vào ra mắt". Quân sĩ lật đật chạy vào thông báo. Tử Lăng nghe nói rất mừng, cùng Vương Tiễn ra dinh tiếp rước vào trướng. Tử Lăng nói: "Nay sư đệ đến đây chắc có pháp chỉ của thánh nhơn chi chăng?".

Ngân liên Tử nghe nói, đứng dậy đáp rằng: "Tôi vâng mạng thánh nhơn đem bửu bối đến cho sư đệ Vương Tiễn". Vương Tiễn tiếp bửu bối quay qua phía đông, lạy bốn lạy. Liên Tử đem chân ngôn truyền dạy Vương Tiễn và dặn rằng: "Qua ngày mai chừng canh ba, cách dinh liệng bửu bối lên thì giết đặng Tôn Tẫn".

Kim, Vương, hai người nghe nói rất mừng, dắt Liên Tử vào thanh sa trướng, tâu cùng Thủy Hoàng, Thủy Hoàng mừng rỡ, xem kỹ người ấy mặc áo mu, chân đi giày vô trần, lưng cột dây vàng, tay cầm phát trần, trán rộng, mày xanh môi đỏ, răng trắng, mặt như trắng rằm tỏ rạng, mặt tợ sao chói sáng ngời, Thủy Hoàng coi rồi truyền chỉ bày yến thiết đãi, Ngân liên Tử vội vàng đứng dậy nói: "Thánh thượng chớ nhọc lòng, tôi xin trở về phục mạng".

Rồi từ biệt Thủy Hoàng, Thủy Hoàng nói: "Tiên trưởng có vẻ nói tôi xin lạy Hải Triều thánh nhơn, thì cầu xin thánh nhơn tuy mang ơn cho bửu bối, thoảng như công phu chẳng thành, thì cầu xin thánh nhơn xuống giúp". Ngân liên Tử vâng lời. Thủy Hoàng dạy Kim Tử

Lăng, Vương Tiễn thế cho mình, mà đưa Ngân liên Tử ra khỏi dinh, Ngân liên Tử tử biệt ra khỏi trướng, cỡi mây bay về động.

Đây nói về Tử Lăng, Vương Tiễn hai người phục mạng, Thủy Hoàng hỏi tử Lăng rằng: "Nay thánh nhơn tuy cho bữa bồi song không biết có hơn đặng Tôn Tần chăng?".

Tử Lăng, Vương Tiễn quỳ xuống tâu rằng: "Bệ hạ hãy an lòng, phép bấu của thầy tôi không phải tầm thường, chẳng cần ra trận làm chi, ở trong dinh liệng cái bữa bồi ấy lên thì cũng đủ thành công được". Thủy Hoàng nghe nói, cực chẳng đã truyền cho Nguyên soái kéo trở lại Dịch Châu an dinh.

Nói về tôn Tần từ bị kim sa trận về đến dinh, Chiêu Vương bày tiệc ăn mừng, an nghỉ một đêm qua ngày thứ, có quân thám thính báo ăn nói: "Tôn Tần nói: "Ta biết binh Tần lui rồi song chẳng qua vài ngày thì trở lại. Chiêu Vương nghe nói dẫn bá quan vào thành Dịch Châu.

Qua ngày thứ bỗng nghe pháo nổ vang tai, có quân báo rằng: "Binh Tần nó chẳng chịu về, để mai ta dùng kế hay, mà giết nó một trận, làm cho thấy bóng phải kinh hồn, nghe danh thì thất sắc, mới rõ tài ta lợi hại". Rồi cúi cầu nghĩ thầm rằng: "Nay binh Tần trở lại mau như vậy có khi nó thỉnh được người tài đến cùng ta giao chiến chăng?".

Bèn lần tay đoán coi hải kinh, mặt mày thất sắc, hồi lâu không nói được, hai hàng nước mắt tuôn rơi, chúng tướng ngó thấy thất kinh, vội vàng hỏi: "Chẳng hay sự phụ có điều chi mà sa nước mắt như vậy?".

Tôn Tẫn thở dài một tiếng, nói: "Chúng người chẳng biết, hôm nay Hải Triều thánh nhơn, sai Ngân liên Tử xuống núi, cho Vương Tiễn một cái tản thiên tiễn, đến canh ba đêm nay thì đại số của thầy hết rồi". Nói dứt lời nước mắt tuôn chảy ngớt. Chúng tướng nói: "Sự phụ phép lực tiễn là vật báu trấn động Vân Quan, chớ nói ta không phá được, dẫu Chương giáo tổ sư cũng phải nhọc lòng". Bèn kêu Tôn Yên dặn rằng:

"Đêm nay giờ tý, chắc mạng ta hết rồi, cháu phải vào Phủ Yên sơn báo tin, song bà nội cháu niên cao kỷ trưởng, nếu nghe được hung tin, ắt là thương khóc bỏ khóc rống lên, Tôn Tẫn dạy đem viết mực, viết một phong thư trao cho Văn Thông mà dặn rằng: "Đêm nay tách hết rồi, thì cháu phải đem thơ này, về thầy cháu cho mau, họa may có cứu được cùng chăng, không nên chậm trễ".

và dạy cho chúng học trò phải gìn giữ đại dinh, chẳng nên vọng động, nếu có binh Tàn đến cướp dinh, thì dùng cung tên bắn xuống, giữ gìn cho nghiêm nhặt rồi dạy Triển Ngai: "Người cùng Tôn Yên bảo hộ thầy ta đem vào thành". Dặn dò xong rồi, lấy cờ hạnh huỳnh, gương nga my, và ta cuốn thiên thơ để một chỗ, kêu Tôn Yên dắt con Thanh ngư vào.

Tôn Tẫn quay lại nói với con trâu rằng: "Người theo ta đã vài mươi năm nay, đêm nay phải cùng người ly biệt, người hãy đứng bên mình ta, chờ khi ta ắt hơi rồi, thì hãy chở thi hài ta mà đem vào thành, rồi trở về núi Thiên Thai tu luyện".

Vốn con trâu này, lâu quen tiếng người, nghe chủ nói dứt lời, rống lên một tiếng, đứng dựa bên Tôn Tẫn, chẳng hề cựa quậy. Chúng tướng nói: "Vì có sao sư phụ để vậy chịu chết, sao chẳng đánh động qua dinh Tàn, bắt thằng Vương Tiễn chặt làm muôn khúc, thì nó còn đâu mà liệng pháp bửu".

Tôn Tần nói: "Việc ấy lại càng bất tiện lắm, nếu giết Vương Tiễn thì ắt phải chết dưới ngũ lôi, nay ở đây chờ chết, họa may có người cứu khỏi cũng chưa biết chừng, song chừng ta chết rồi, quyết chẳng nên làm bậy, hãy chờ đến ba ngày sẽ hay".

Bèn khoát tay bảo chúng tướng luira, ngồi một mình một trướng, cầm hạnh huỳnh kỳ, cùng các vật để nơi đầu gối, nhắm mắt cúi đầu, ủ mây châu, than thờ chờ chết. Chúng tướng xem thấy có sự như vậy, buồn bực lui ra. Nói về Vương Tiễn đêm ấy tắm rửa, thay áo đổi quần, chờ đến canh ba lấy tàn thiên tiễn miệng niệm chơn ngôn, tức thì nổ lên một tiếng dường như sấm dậy, một vàng hào quang đỡ cây tản thiên tiễn bay bổng trên không, Vương Tiễn rất mừng, ngồi trong trướng chờ nghe tin tức.

Nói về chúng tướng bên Yên, đêm ấy kéo ra ngoài dinh, xem coi cái tản thiên tiễn ở đâu mà bay đến cho biết, vừa lúc canh ba xảy thấy một làn hào quang sáng ánh, giăng như sợi chỉ, bay vào trong trướng, chúng tướng khua một tiếng, hào quang xẹt ra khỏi trướng, bay bổng trên mây, vội vàng vào trướng xem coi, thấy Tôn Tần té nghiêng nơi ghế, trên đầu thì lủng, miệng đá tắt hơi, hai mắt nhắm lại, chúng tướng thấy vậy, đều khóc rống lên.

Khoái Văn Thông lật đặt khuyên dứt nói: "Chúng vị tướng quân ôi, xin chớ ưu bị, e người Tần nó hay được tin tức, suốt đêm kéo binh tới cướp dinh mình, giết thầy sư phụ, thì biết làm saoặng, chi bằng chúng ta bảo hộ thi hài, suốt đêm vào thành, rồi sẽ tính". Chúng tướng nghe nói, lau nước mắt mà rằng:

"Lời sư huynh rất phải". Rồi để thầy Tôn Yên cùng Triển Ngai lãnh một ngàn binh bảo hộ vào thành, còn Khoái Văn Thông lật đặt cỡi ngựa mây bay về Thanh Thạch Sơn. Nói về Tôn Yên suốt đêm kê mở cửa thành, đem thầy Tôn Tần vào, Triển Ngai vào triều báo

tin, còn Tôn Yên thì đem thi hài vào phụ Yên Đơn, để giữa đại đường.

Lúc ấy trời vừa sáng, Tôn Yên tuốt vào phòng mẹ thông tin, Cao phu nhân nghe nói, khóc lẫn ra đất, Tôn Yên lật đặt bước lại đỡ dậy, khuyên dứt rằng: "Xin mẫu thân chớ lòng sầu não, hãy toan lo việc lớn làm trọn tôi tưởng lại bà nội già cả, sợ e thương con mà bỏ mình, phải dạy Liễu hoàn sắm thuốc thang cho sẵn mới xong".

Cao phu nhân nghe nói có lý, bèn lau nước mắt, dạy thể nữ sắm thuốc thang để sẵn, lén thông tin cho Lý phu nhân hay, rồi hai người vào nơi phòng công chúa, thăm viếng xong rồi nói: "Hôm nay Tôn Yên về đây, chẳng biết vì có chi vậy?".

Công chúa nghe nói dạy kêu vào cho mau, xảy thấy Tôn Yên ngoài cửa chạy vào, tới trước mặt công chúa quỳ xuống khóc ròng, làm cho Công chúa thất kinh, nháy nhót hỏi rằng: "Cháu ôi! Như việc chi mà làm ra tuồng như vậy?". Tôn Yên nói: "Ô mẫu ôi! Không xong tam thức tôi bị cái tảo thiên tiễn của Vương Tiễn đâm chết rồi, thì hài đem về để trước đại đường".

Công chúa nghe nói hét lên một tiếng ngã ngửa ra thì có liễu hoàn chực sẵn đỡ dậy đem thuốc đổ vào, giây phút tỉnh lại, khóc ngất nói rằng: "Tôn Tẫn con ôi! Mẹ sanh con đến nay là mấy chục tuổi mới thấy mặt một lần, kêu con về đây mà chết nơi tay Vương Tiễn, như vậy không chết mẹ sao cho đặng".

Bèn bước ra trung đường, tỳ nữ vịn đỡ, ra đến nơi ngó thấy thi hài lại càng khóc ngất nói: "Con ôi! Con chịu muôn việc nhọc nhằn, tu thành một vị đại tiên, hôm nay không vì cha anh mà trả thù đặng, trở lại chết nơi tay Vương Tiễn thì mẹ biết nương cậy nơi nào, mạng già này sống thiệt vô ích lắm".

Nói dứt lời, toan đập đầu dưới thềm mà chết, hai vị phu nhân lật đật ôm lại, khuyên giải hết lời, cả nhà đều khóc than. Nói về Triển Ngai vào triều kêu Chiêu Vương thức dậy, bèn đem việc ấy mà tâu hết đầu đuôi, làm cho Chiêu Vương tuổi già chết đi sống lại mấy lần, lật đật hối gát xe chạy tới phủ Yên Đôn, vua tôi gặp nhau khóc vui một hồi.

Nói về Khoái Văn Thông cỡi mây bay mù về tới núi, kêu mở cửa động chạy vào tam thanh điện, ngó thấy Mao Toại bèn thở hào hển nói: "Sư phụ không xong, Tôn tam bá bị cái tấn thiên tiễn của Vương Tiễn đâm chết rồi". Mao Toại lật đật đứng dậy hỏi: "Quả có thiệt như vậy chăng?". Văn Thông nói: "Tôi đâu dám dối".

Mao Toại khóc nói: "Tam ca ôi, cùng vì em thôi bức anh xuống núi, nên phải chết như vậy". Khóc vui một hồi, bèn nghĩ lại rằng: "Quản văn tử có tài bốc tiên tri lẽ nào gặp nạn lớn mà không hay biết, để tự nhiên chịu chết ắt có nguyên cớ chi".

Bèn hỏi Văn Thông: "Bác mi chết, vậy lẽ nào không dặn dò lời chi?". Khoái Văn Thông đem việc Tôn Tấn bị khốn trong trận kim sa, nhờ có Bạch Viên đi thỉnh chuông giáo đánh phá mới ra khỏi trận, qua ngày thứ sư bá biết chết nên dặn dò chúng tướng mà thuật hết lại, rồi rút thơ đưa cho Mao Toại, nói: "Cái thơ này, lúc sư bá tôi gần thác, dạy tôi đem về cho sư phụ". Mao Toại lật đật giở coi: Thơ rằng:

"Xưa lúc anh xuống núi, thì hiền đệ có phán rằng như gặp nạn ách cứu nhau, nay anh bị chết nơi cái tấn thiên tiễn của Vương Tiễn, em ngồi mà ngó hay sao, xin em thương tưởng đến tình bằng hữu mà cứu nhau, ít lời em rõ". Mao Toại coi rồi sa nước mắt nói: "Tam ca hôm nay có nạn lẽ nào tôi ngồi ngó sao yên, hiền đồ người hãy theo ta đến thành Dịch Châu".

Bèn dặng: "Đồng nhi gìn giữ cửa động, ta cùng anh mi đi vài ngày sẽ về". Dặn rồi hai thầy trò thót lên mây bay xuống Dịch Châu, giây phút đến thành nước Yên mây tuốt vào Yên Đơn phủ, quân giữ cửa vào báo. Tôn Yên cùng Chiêu Vương nghe nói mừng thầm, nói với công chúa rằng: "Kim nhãn mao Toại xuống đây, ắt là cứu mạng".

Tôn Yên lật đặt ra cửa tiếp rước, Mao Toại vào đến đại đường ngó thấy Tôn Tẫn để nằm trên giường, hai hàng nước mắt chảy tuôn, nói: "Tam ca bấy lâu anh hùng, ngày nay đâu mất". Ấy là: Hoi còn, kể lạ càng thêm nữa, Mạng hết, việc đời ắt phải thôi. Nói rồi khóc rống lên.

Tôn Yên bước tới khuyên dút, bèn mời công chúa ra mắt. Công chúa khóc nói: "Hiền sanh, tôi có nghe con tôi là Tôn Tẫn cùng với hiền sanh kết nghĩa sanh tử chi giao, vả lại hiền sanh đã đôi phen ba lượt cứu giúp, rất thảm thương cho thân già này, hai đứa con đều chết, cả nhà đều tận trung báo nước, duy còn một mình nó đó mà thôi, nay lại chết nơi tay Vương Tiễn nữa, làm cho thân già này không người nương tựa, hiền sanh xin muôn tưởng ngàn thương đoái chút thân già này, mà cứu giùm nó tôi xin cúi lạy tạ". Nói dút lời nước mắt tuôn như mưa, cúi mình quỳ xuống.

Tôn Yên cùng chúng tướng cũng đều quỳ theo. Mao Toại vội vàng quỳ xuống đỡ dậy, nói: "Xin bác an lòng, nguyên cháu hơn việc tam ca đến đây, có lẽ nào diễm nhiên tọa thị mà chẳng cứu sao, dẫu đi khắp trong thiên hạ, tôi cũng tìm cho đặng linh đơn, mà cứu sống tam ca, xin bác bớt lòng lo lắng để cháu đi".

Công chúa nghe nói nghĩ thầm rằng: "Nếu va về tuốt, thì há chẳng khôn cho mình sao". Bèn nói: "Cháu đi cầu linh đơn, như có

cùng chẳng có, cùng trở lại cho già hay tin tức, làm sao cũng phải trở lại".

Mao Toại nói: "Bác chớ lo sợ, nếu cháu đi tìm linh đơn, hoặc có hoặc không, cũng phải trở về, nói cho bác rõ, nếu tôi không trở lại, thì tôi mao Toại đây, ngày sau phải chết dưới ngũ lôi". Công chúa nghe rồi nói: "Cháu chớ phân chi điều ấy, già thấy việc nhọc nhằn e cháu thôi chí đi chẳng, nếu quả thiệt lòng tốt như vậy, chẳng những Tôn Tẫn ơn cháu mà thôi, đến cả âm tinh tổ tông cũng mang ơn chẳng xiết".

Mao Toại nói: "Cháu đâu dám chịu điều ấy, thôi việc không nên chậm trễ, cháu xin đi". Nói dứt lời bước ra ít bước, bay mất chẳng thấy, Chiêu Vương cũng trở về cung, công chúa dạy gia nhân gìn giữ thi hài, trông tin Mao Toại.

Nói về Mao Toại cỡi kim quang bay giữa thính không, trong bụng tính rằng: "Ta biết đi chỗ nào bây giờ, phải đoán coi ai có kim đơn rồi sẽ tới". Bèn co tay tính các động đều chẳng có, duy núi Thiết Ngại sơn, động bát Bửu, Lý Trường My, nơi ấy có linh đơn, trong lòng rất mừng, liền quày quả bay qua Đông Hải, giây phút tới núi Thiết Ngại bay xuống gỏ cửa, trong ấy chạy ra một đồng tử xem thấy thì hỏi: "Phải Mao sư huynh đến đó không, khi trước anh đến ăn trộm cái hộp đựng linh đơn của thầy tôi, làm cho thầy tôi kiếm không được mà đánh em tôi, nay tới đây muốn làm gì đó nữa".

Mao Toại nói: "Mi chớ nói xàm, ai mà ăn cắp hộp linh đơn của người". Đồng Tử nói: "Thầy tôi đoán rõ ràng anh đến ăn trộm, còn cãi lầy làm gì?". Mao Toại nói: "Nay ta đem tới trả lại cho người. Đồng tử hỏi: "Anh đem theo mà giấu chỗ nào?". Mao Toại nói: "Ra mắt thầy người rồi ta sẽ trả, vào báo cho mau".

Đồng Tử lật đật chạy vào tam thanh điện, la lớn rằng: "Tổ sư a! Có thằng Mao Toại lùn nó đã đến đây, còn đứng ngoài cửa xin vào ra mắt". Trường My nói: "Nếu có nó tới, vậy người hãy sắm dây roi cho sẵn, đừng ta đánh thằng lùn này một chập cho bỏ ghét".

Nói dứt lời Mao Toại đã vào tới tam thanh điện, xá nói: "Dữ ác, hèn lâu mới gặp, sắc mặt anh còn tươi tốt dữ a, thật em nhớ lắm, nay đến mà thăm anh, còn như anh muốn hỏi đến việc chi trước, chẳng qua là sứ khuấy chơi đó mà thôi, chớ em lấy hộp ấy có dùng làm chi đặt đâu, chẳng qua làm như vậy là có ý muốn cho anh giữ gìn cẩn thận, e làm tay kẻ khác chẳng, thôi mà, anh trách cứ làm chi điều ấy". Nói dứt lời xá lia xá lịa, Trường My ngó thấy bộ tướng va như vậy, thì tức cười mà nói:

"Thằng ăn trộm, ta muốn đánh người một hồi, đừng răn tội người thì thế nào?". Mao Toại nói: "Lão ca, anh muốn đánh thì em cũng vâng chịu song hễ người quân tử thì chớ kể cái lỗi đưa tiểu nhân". Trường My cười nói: "Ta vốn muốn đánh người một chập, song thấy bộ người như vậy, ta cũng dung thứ cho một phen". Kế đồng tử bưng trà lên.

Mao Toại ngồi ngang mặt Trường My mà uống trà, đồng tử xem thấy tức cười, nói: "Cái mỗ thằng ăn trộm này, khỏi đánh mà lại được uống trà". Trường My nạt đồng tử lui xuống, rồi cười hỏi Mao Toại: "Vậy chớ hiền đệ đến đây có việc chi chẳng?". Mao Toại nói: "Không việc chi hết, vì có một điều đến xin hỏi anh, vậy chớ học trò của thầy tôi, có phải là Vương Thuyền, Vương Ngao, Huỳnh Bá Dương, Liễu Triển Hùng, Tiêu Cổ Đạt, và tôi có phải chẳng?". Trường My nói: "Phải, song huynh Bá Dương đã chết rồi, còn có mấy người đó mà thôi".

Mao Toại nói: "Tôi có người nghe người ta thuật rằng: "Thầy tôi trước khi bị ngũ lôi đánh chết, sau kiếm mẹ đầu thai, ông mà biến làm cháu, chẳng biết việc ấy có giả bao giờ". Mao Toại hỏi: "Người khéo làm bộ, việc ấy có giả bao giờ. Mao Toại hỏi: "Thầy tôi là Tôn vũ tử cùng anh em có ưa không?". Trường My nghe hỏi, rơi lệ đáp rằng: "Võ chơn hơn ở với anh em rất tốt".

Mao Toại nói: "Người ta đồn rằng: "Anh là người có tình có nghĩaa, hôm nay em thấy anh quả thiệt như vậy chẳng sai, song e lâu ngày chẳng khỏi đãi người khi bạc".

Trường My giận nói: "Mi chớ nói xàm mà ta có ở bạc cùng ai mà người phân như vậy?". Mao Toại nói: "Anh phân rằng: đãi người không bạc, vậy chớ Tôn Tẫn có nạn làm sao mà anh không cứu". Trường My nói: "Nếu vậy thì người còn đang ngủ mê. Tôn Quản Văn bị hãm trận kim sa thì ta thỉnh chưởng giáo xuống cứu người mà người không còn hay biết sao?".

Mao Toại nói: "Tôi dễ chẳng biết, lời tôi mới phân đây để tôi nói cặn kẽ cho anh nghe: Tôn Tẫn từ ra khỏi trận về dinh thì Hải Triều thánh nhân sai học trò đem xuống cho Vương Tiễn một cây tản thiên tiễn, hôm nay Tôn Tẫn bị cái tản thiên tiễn đâm bể óc mạng đã chết rồi nay em tới đây cầu xin kim đơn cứu người".

Trường My nói: "Người khéo đến mà gạt ta, lúc ta về núi, thì Tôn Tẫn còn mạnh giỏi chớ có hề chi". Mao Toại nói: "Lúc anh về núi thì người tự nhiên vô sự, nay lại không xong". Trường My nói: "Thôi chẳng nói đến việc người làm chi, ta hỏi người: Vậy chớ làm sao mà biết ta có kim đơn?".

Mao Toại nói: "Tôi vì việc ấy đi chu du trong ba năm núi, nghe đồn anh luyện kim đơn, nên đến đây xin anh nghĩ cái tình chơn

nhơn ngày trước, cho xin một hườn, đặng em đi cứu người".

Trường My nói: "Kim Mao, người biết một chẳng rõ hai, ta tuy có luyện đơn, song đã dâng lên Triều Tiên động hết rồi, người hãy tới đó mà xin, chớ ở đây trễ nãi ngày giờ."

Nói rồi bước tới kéo Mao Toại dắt ra khỏi động, nói: "Người đi đi, chớ ta không có đâu". Nói dứt lời quày quả trở vào, đóng chặt cửa động, Mao Toại xúc tới xô đẩy chẳng được, đứng ngoài cửa, năn nỉ khóc lóc như say như ngốc, Trường My chẳng kể đến, Mao Toại nghĩ rằng: "Nó làm như vậy ắt khó xin được, khi nãy người có nói dâng lên động triều Tiên, chi bằng mình lên núi Bạch Hạc, động Triều Tiên, cầu xin chẳng hay hơn là ở đây". Tính rồi bay tuốt trên mây, bỗng nhớ trực lại, nói thầm rằng:

"Chỗ đó cũng chẳng tiện nữa, lão già này ắt giận ta, vì lúc đời Xuân Thu, trận Âm Hồ vây Tôn Tẫn thì ta giả hình người gạt Vương Tiễn mà lấy kim đơn, và đang lúc giận mình, nếu tới đó ắt bị y đánh chớ thắng chơi". Còn đang suy tưởng trong lòng tưởng rằng: "Khi nãy lão Trường My nhan sắc khác thường, và coi bộ hơi kinh sợ, hay là y chưa dâng cho ông Chưởng giáo, nên nói gạt mà đuổi ta ra".

Bèn lần tay đoán coi, giận lắm, mắng rằng: "Lý Trường My, người có kim đơn mà nói dối ta dâng cho động Triều Tiên, đuổi ta ra cửa, lòng mi độc hiểm như vậy, ta đâu khứng bỏ qua, để ta trở lại hỏi coi nó lấy lời chi mà nói được cho biết". Bèn nghĩ rằng: "Nếu nó chối hoài, thì mình làm sao xin được, nó thấy mình đi rồi, chắc làm sao cũng giữ gìn, khó nổi ăn trộm, nếu bị kể chi, xảy tính được một chước, cười lớn rằng: "Ta thiệt vô trí lắm, người đã không tốt thì mình vô nghĩa, cũng chẳng hại gì, để ta gạt nó thì làm sao mà không được". Tính rồi, bay trở lại núi Thiết Ngại.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 22 - Ả Kim Hà, Lấy Thuốc Trường My,

Nói về Mao Toại trở lại núi Thiết Ngại, xuống một hòn đá niệm động chơn ngôn, bắt tay ấn nạt lên một tiếng vốn thần tiên có phép huyền diệu vô cùng biến ra một người mình cao bảy thước, lưng nách, mắt tròn, mặt vuông, tai lớn, rồi xuống chân núi, bứt ít sợi dây các, biến ra như ý kim câu, miệng đọc thần chú, bỗng thấy cái kim câu hào quang chói sáng, Mao Toại cầm nơi tay, trong bụng vui mừng đi tới cửa động gõ cửa đồng nhi hỏi: "Người nào vậy?".

Mao Toại nói: "Ta là Kim Hà đồng tử, ở núi Bạch Hạc, động Triều Tiên. Chưởng giáo tổ sư sai đến mời thầy ngươi, vì tổ sư ta buồn bực lắm, thỉnh thầy ngươi đến chơi cờ. Đồng nhi nghe nói rõ ràng, mở hoắc cửa động thấy Kim Hà, đồng nhi cúi mình xuống lạy nói: "Kim sư thúc đến đây mà đệ tử không biết, thiệt cam chịu tội".

Kim Hà nói: "Thôi ngươi đứng dậy, ta nay vâng mạng chưởng giáo, có như ý kim câu (là cái câu tiên bài nói trước đó) thỉnh thầy ngươi đến cho mau". Đồn gử lạy rồi đứng dậy chạy tuốt vào tam thanh điện, quỳ xuống bẩm rằng: "Nay có núi Bạch Hạc, động Triều Tiên sai Kim Hà đồng tử đến hỏi: "Vậy chớ có vật chi làm bằng không?".

Đồng tử nói: "Có như ý kim câu". Trường My nói: "Người ra nói lại cùng người về trước ta sẽ theo sau". Đồng tử trở ra kêu rằng: "Kim sư thúc xin hãy về trước, thầy tôi dõng gót theo sau". Kim Hà

đồng tử nghe nói, cỡi mây giả bay về núi Bạch Hạc; Mao Toại bay một đôi, quanh lại núp bên khe núi đặng chờ Trường My đi.

Lúc ấy đồng nhi đóng cửa rồi trở vào bẩm nói: "Kim sư thúc đã về rồi". Trường My dặn rằng: "Như có ai đến hỏi, thì nói ta qua núi Bạch Hạc cùng tổ sư đánh cờ". Nói rồi ra động nhắm Triều Tiên động bay tới.

Nói về Mao Toại núp trong khe núi thấy Trường My đi đã xa, trong lòng rất mừng quày quả trở lại cửa động, kêu mở cửa cho mau, đồng nhi đang ở trong động, xẩy nghe có người kêu mở cửa thì bước ta mở và hỏi rằng: "Thầy tôi đã đi rồi, sao sư thúc lại đến mời nữa?". Kim Hà nói: "Ta mới gặp thầy ngươi đây, nay tổ sư trong lòng mệt mỏi, sai ta đến lấy một hồi như ý kim đơn đặng uống cho định khí đường thần".

Đồng nhi nói: "Vậy chớ thầy tôi có hay không?". Kim Hà nạt rằng: "Rất chướng cho thằng oan gia, thầy ngươi bảo ta đến lấy, chớ ta đến đây nói láo với mi sao?".

Đồng nhi nói: "Sư thúc phân cho rõ ràng thì thôi, saoma giận dữ làm chi, thôi để tôi vào lấy cho". Nói rồi quày ra sau động, nơi lò bát quái, al61y hộp kim đơn trở ra, nói: "Đây này". Mao Toại bảo: "Ngươi trao cho ta coi thử". Đồng nhi bưng hộp kim đơn, đưa cho Mao Toại, Mao Toại giở nắp ra, ngó thấy hào kim quang rực rỡ, trong lòng mừng thầm nói: "Nay ta lấy một hườn, còn lại hai mươi ba hườn, ngươi phải cất đi, nếu có người khác tới lấy, thì chớ đưa cho họ".

Nói rồi cỡi mây đi tuốt. Lúc ấy Trường My bay tới động Triều Tiên gõ cửa, đồng nhi hỏi: "Ai đó?".

Trường My nói: "Ta là Lý Trường My, ở động bát bửu, núi Thiết Ngại, khi nầy có Kim Hà mời ta đến đánh cò cùng tổ sư giải muộn". Kim Hà nghe nói lật đặt mở cửa hỏi rằng: "Ai mà mời ông? Có khi họ gạt ông đó, thôi ông hãy trở về đi". Trường My mặt mày hồ thẹn, cỡ mai huê lộc bay trở về động gõ cửa kêu lớn rằng: "Mở cửa cho mau".

Đồng nhi kật đặt mở cửa, Trường My mặt giận hầm hầm, hỏi: "Vậy khi nầy ai đến mời ta?". Đồng nhi nói: "Kim Hà đồng tử, lúc thầy đi rồi thì Kim Hà trở lại, nói với tổ sư biểu lấy một hườn kim đơn, đặt định thần dưỡng khí, thầy mượn người đến lấy, tôi có đưa cho người một hườn".

Trường My nghe nói nổi giận lắm, nói: "Ai mà dám tới gạt đồng nhi đặt lấy vật báu của ta. Bèn lần tay đoán coi, rõ biết sự tình nói: "Ói thôi đã mắc lừa thằng lùn rồi". Nói dứt lời, lật đặt nhảy lên mai huê lộc rượt theo thằng lùn kim đơn, và đánh nó một hồi cho biết xấu, song thiên hạ chê mình rằng: "Người năn nỉ cầu xin, mà chẳng cho, đến nỗi bị nó dối gạt, nay Tôn Tẫn bị chết nơi tản thiên tiền, vậy ta cho một hườn kim đơn, thì té ra mình có lòng tốt".

Nói rồi quày mai trở lại. Nói về Mao Toại gạt lấy đặt linh đơn, lật đặt bay riết, sợ Trường My có rượt theo chẳng, đang chạy, xảy thấy một tòa núi cao, mười phần hiểm trở, trong bụng mừng thầm nói: "Tới đây rồi, thì có sợ chi Trường My rượt đến, thôi ta xuống đây nghỉ ngơi một chút, rồi đi cũng chẳng muộn gì".

Bèn bay xuống núi, chẳng thấy Trường My rượt theo, khi ấy mới an lòng, biến lại nguyên hình, nghĩ rằng: "Kim đơn ta đã kiếm được, về cứu tam ca cũng chẳng khó chi, nay ta đến núi Hồ Khưu động tàng tiên, sư huynh của ta là Liễu Hùng ở đây tu luyện, chi bằng ta

thỉnh người xuống hiệp sức bắt Vương Tiễn, có phải là một việc mà đặng hai chăng?".

Nghĩ rồi bước tới cửa động, thấy hai tên đồng nhi đang ở trước cửa chơi giỡn, Mao Toại hỏi: "Hai đứa bây chơi giống gì vậy?". Đồng nhi quay lại ngó thấy nói: "Sư thúc mới đến sao". Mao Toại nói: "Bây là đồng tử của Tiêu Cô Đạt, làm sao ở đây?". Đồng nhi nói:

"Thầy tôi về ở chỗ này". Mao Toại nói: "Hay lắm, hay lắm, bây vào báo nói ta đến". Đồng nhi vội vàng vào báo nói: "Có Mao sư thúc ở ngoài, xin ra mắt". Liễu Hùng đang cùng Cổ Đạt đàm đạo, nghe Mao Toại đến, dạy đồng nhi mời vào, Mao Toại vào đến tam thanh điện. Liễu Tiêu, hai người đứng dậy thi lễ, phân chủ khách mà ngồi, Liễu Hùng dạy đồng nhi pha trà, Mao Toại nói: "Thôi đừng pha trà, đồng nhi, người hãy ra đóng cửa động cho chặt, như có ai đến kiếm ta, thì nói ta không có ở đây".

Đồng nhi nói: "Hiểu rồi". Liền quày trở ra, và đi và nói: "Thằng ăn trộm này, chẳng biết nó ăn trộm đồ gì của ai, nên sợ theo bắt, nên tới đây trốn núp". Bèn đóng cửa động rồi trở vào pha trà. Liễu Hùng nói: "Hiền đệ vì việc chi mà có sắc kinh nghi như thế?". Mao Toại đem việc Tôn Tẫn bị tàn thiên tiễn đánh chết, mà thuật lại một hồi và nói: "Vì vậy nên tôi đến núi Thiết Ngại gặt lấy linh đơn, về đây ghé xin hai vị huynh trưởng xuống núi ra, công giúp giùm, hiệp sức bắt thằng Vương Tiễn, một là trả thù cho Tôn Tẫn, hai nữa cứu lê dân thành Dịch Châu, khỏi sự đồ thán".

Cổ Đạt nói: "Té ra Quản Văn mắc nạn lớn ấy, chúng ta phải xuống núi cho trọn tình đạo hữu. Liễu Hùng nói: "Không nên đâu, số là Vương Tiễn vâng ngọc chỉ, phò Tàn gồm sáu nước, anh em mình đâu dám hại nó, chốn hồng trần thiệt ta không xuống". Mao

Toại thấy Liễu Hùng chẳng khứng chịu, thì dùng kế khích tướng mà nói rằng: "Nếu anh không đi thì bị người mắng nhiếc".

Liễu Hùng cười nói: "Ai dám mắng tôi". Mao Toại nói: "Vương Tiễn mắng chớ ai!". Liễu Hùng nói: "Đất bằng sóng dậy, gió lặng biển xao, tôi khi không sao nó dám mắng tôi kìa?". Mao Toại nói:

"Vì lúc trước em ra trận, đánh không lại vương, khi ấy em có khoe anh, nói: Lúc mười tám nước đầu bấu nơi Lâm Đồng, có một người ở nước Đại Triều kêu là Triệt Bửu, thiết tay hảo hán". Vương Tiễn hỏi: "Triệt Bửu nào? Có phải là Liễu Triển Hùng chăng? Nếu ta va xuống đây, thì ta cũng bắt cho đặt, mà mổ bụng cắt ruột, khoét mắt moi tim".

Liễu Hùng nghe nói, nổi giận mắng rằng: "Vương Tiễn, ta cùng người cũng như con trâu, con ngựa chạy ngoài gió khác nhau xa lắm (là nói một người giỏi, một người dở khác nhau xa). Vì sao mi dám mắng ta, vậy để ta xuống Dịch Châu bắt Vương Tiễn nó dám nói phách khi dễ anh, lời nói ấy chắc có có chớ chẳng không đâu, em đi là đi với anh cho có bạn, hai nữa thăm Bá Linh luôn thể".

Bèn dặn đồng tử ở nhà giữ động cho tử tế. Mao Toại nói: Xin hai vị hãy đi cho chóng". Triển Hùng lấy pháp bửu ra cửa động cùng Cổ Đạt, Mao Toại cỡi kim quang, nhắm Dịch Châu bay xuống.

Đến nơi quân giữ cửa chạy vào báo, công chúa rất mừng nói: "Hiện sanh tìm linh đơn được rồi". Công chúa rất mừng nói: "Hiện sanh tìm linh đơn đã về đây". Mao Toại nói: "May lắm, may lắm, tôi đã kiếm linh đơn được rồi". Công chúa hỏi: "Hai vị tiên trưởng này quý tánh đại danh là gì?".

Mao Toại nói: "Hai vị này ở núi Hồ Khưu động Tàng tiên, lúc trước đã loạn quốc triều, tên Liễu Triễn Hùng, còn vị này, họ Tiêu tên Cổ Đạt". Yên Đơn rất mừng, mời vào nội đường trà nước xong xuôi, Mao Toại dẫn hai vị tiên nhơn đến bên giường, xem thấy Tôn Tẩn mặt như giấy vàng, tứ chi chẳng động, giữa đầu chỗ nê hoàn cung lủng một lỗ, chết nằm trên giường.

Coi rồi than thở chẳng xiết, Mao Toại hỏi quân múc một chén nước lấy hườn như ý đơn ra, hườn ấy nửa phía thì đỏ, nửa phía trắng, phía đỏ thuộc thái âm, phía trắng thuộc thái dương, rồi mài bên trắng thoa vào đầu Tôn Tẩn và bắt tay ấn niệm chơn ngôn, giây phút trong cổ khò khè, ói ra những đàm.

Tôn Tẩn mở mắt thấy Mao Toại cùng lão mẫu thì ngồi dậy nghiêng mình cúi lạy, công chúa chẳng xiết nỗi mừng, hai bên chúng tướng vui cười hớn hở, liền đốt linh sàng (là giường của chết nằm) và lấy đồ tang khó. Công chúa nói: "Con phải lạy Mao hiền đệ mà đền ơn cứu con được sống".

Mao Toại nói: "Không nên, không nên, ấy là cái lễ thường tự nhiên chẳng cần bái tạ làm chi". Tôn Tẩn nói: "Tôi mang ơn hiền đệ cứu sống, thiệt là cái ơn tái tạo dầu chết cũng chẳng quên". Nói dứt lời, nghiêng mình cúi lạy, Mao Toại lật đật quỳ xuống đáp lễ nói: "Tam ca làm như vậy không nên".

Hai người làm lễ xong rồi, Tôn Tẩn đứng dậy xem thấy Tiêu Cổ Đạt cùng Liễu Triễn Hùng, thì bước tới thi lễ hỏi rằng: "Hai vị sư thúc đều có việc chi chẳng?". Hai người đem việc Mao Toại thỉnh mình xuống giúp mà thuật lại, Tôn Tẩn rất mừng dạy bày yến chay khoản đãi.

Qua ngày thứ Tôn Tần đến dinh, truyền lệnh cho ba ngàn quân cứ theo như cũ, mặc đồ tang trắng để tang một ngày khóc nba lần, chẳng cho tiết lộ tin tức; chúng tướng vâng, đòi năm ngàn thợ mộcccc và ba ngàn cây gỗ mỗi ngày đem vận ra ngoài thành ba trăm cây, giao mười ngày cho đủ hết. Tôn Yên lãnh mạng vào thành tàu cùng Chiêu Vương.

Chiêu Vương hay được Tôn Tần sống lại thì chẳng xiết vui mừng, truyền chỉ chọn cây đòi thợ, đem vận ra dinh cho sẵn ứng dụng. Nói về quân thám thính bên dinh Tần thăm nghe rõ ràng, vào trước báo nói:

"Bên dinh Nam quận vương nước Tề, mỗi ngày khóc ba lần thường bữa vận chòe cây gỗ vào dinh, chẳng biết làm chi vậy, nên tôi phải vào báo". Thủy Hoàng nghe nói hỏi quân sư rằng: "Tôn Tần đã chết, trong dinh nó mỗi ngày vận cây gỗ mà làm gì?". Tử Lăng nói: "Cây gỗ ấy, ắt là làm chỗ đặt chôn Tôn Tần".

Vương Tiễn bước ra tàu rằng: "Tuy Tôn Tần đã chết, song chưa rõ hư thật, để tôi đến dinh Yên đánh phá vào trung, quân giựt thầy Tôn Tần đem về dùng lửa đốt tiêu, thì tôi mới hết lo". Thủy Hoàng nói: "Điện tây hầu, người có đi thì thăm nghe hư thiệt mà thôi, quyết chẳng nên giựt thầy nó đem về, e làm như khi trước, người bắt nó đem về và đốt cả dinh, cũng là tại bắt Tôn Tần, lòng trầm kinh sợ lắm".

Vương Tiễn nói: "Bệ hạ chớ lo, phen này chẳng phải như trước đâu, lúc đó Tôn Tần nó dùng phép ma cho nên mới bị hại ấy, chớ nay thiệt là cái tẩn thiên tiến đánh chết, vật ấy vốn là đồ báu của Phật, dầu Tôn Tần có tài lên trời đi nữa cũng trốn không khỏi bại, tôi đi đây quyết giựt thầy cho được mà trả cái thù một gậy".

Thủy Hoàng hỏi: "Tiên hành có đi phải tùy cơ ứng biến". Vương Tiễn đắc lệnh lui về trước mình, đề mâu lên ngựa dẫn Vương Bôn phát pháo ra trận, xông tới dinh Yên nạt rằng: "Quân giữ dinh, bây vào báo cho Tôn Yên bảo nó phải mau đem cái thầy Tôn Tẫn ra đây, thì muôn việc đều thôi, nếu chống trả đến lúc ta đánh vào, ắt là một ngọn cỏ cũng chẳng dung".

Quân vào phi báp, Tôn Tẫn giận lắm nghiêng rằng nói rằng: "Tàn tặc thiệt rất độc dữ tợn lang, đã liệng cái tửn thiên tiễn mà hại ta chết, rồi bây giờ còn đến dinh mà đòi thầy".

Càng nghĩ càng giận, bỗng có một vị chơn nhơn bước ra nói: "Bá Linh chớ giận, để tôi ra trước bắt thằng Vương Tiễn mà trả thù cái tửn tên ấy cho". Tôn Tẫn thấy Triền Hùng đòi đi, thì khoát tay nói: "Sư thúc không nên đi". Triền Hùng nói:

"Tôi đi làm sao mà không được?". Tôn Tẫn nói: "Nơi ẩn đường của sư thúc có dạng thanh khí, ắt là hung nhiều kiết ít, không phải là tay đối thủ với Vương Tiễn đâu". Triền Hùng vốn là người háo thắng, tánh như lửa đốt, nghe Tôn Tẫn nói bấy nhiêu lời, tức giận căm gan, nói: "Người nói Vương Tiễn không ai hơn được, vậy tôi quyết ra cùng nó đối địch, nào có sợ, dầu ba đầu sáu tay, cùn bắt nó cho được mà thôi".

Tôn Tẫn cười nói: "Tổ sư xin chớ giận dữ, có ra trận phải giữ gìn cho lắm". Triền Hùng dạy dẫn mai huê lộc, giận hằm hằm thót lên, Tôn Tẫn truyền lệnh chúng tướng nai nịt cầm thương, theo sau ám trợ chơn nhơn chớ để sơ suất, chúng tướng rần rộ theo Triền Hùng ra khỏi cửa dinh, nổ ba tiếng pháo, có hai cây cờ trắng hai bên, Vương Tiễn nghe pháo nổ cửa dinh mở hoắc, thấy xông ra một đạo binh, đi trước một người đạo nhơn đầu bịt khăn tròn, mình mặc áo

bát quái đạo bào, mặt như cửa biển, bốn răng đều lồi, mười phân dữ tợn.

Vương Tiễn hơi mâu lại nạt rằng: "Tên đạo nhơn kia khoan tới, hãy thông tên đã, chớ cây mâu ta chẳng giết con quỷ vô danh".
Triển Hùng hơi đao chỉ lại nạt rằng: "Tướng kia có phải là Vương Tiễn chăng? Người muốn biết tên ta, hãy ôm cái đầu, lóng tai mà nghe, nếu ta nói tên ra, e khi người hãi kinh, mà té nhào xuống ngựa bây giờ, danh ta đồn cả thiên hạ, tiếng ta dậy trong trời đất, đi chẳng đổi tên, ngồi không cãi họ, vốn ta người ở Sơn đông, phủ Đoài Châu, lúc chiến quốc một mình chiếm núi Hồng sơn, tung hoành thiên hạ, đánh nước lớn, lo vàng chẳng lấy, giết nước nhỏ, dâng báu chẳng màng, may ở núi Hổ khưu động Tàng Tiên, tu chơn luyện tánh, họ Liễu tên Đạo Chích, chữ là Triển Hùng".

Vương Tiễn nghe nói cười rằng: "Té ra chơn nhơn đó sao? Tôi nghe tiếng đã lâu hôm nay mới gặp, chẳng biết tôi có tội chi xúc phạm, phải nhọc đến tiên trường xuống núi, xin phân cho tôi rõ".
Triển Hùng nạt rằng: "Đồ khốn kiếp, ta cùng mi ngày nay không oán, ngày trước không cứu, như thuyền cùng ghe không đi chung một ngả, vì có nào hôm nay mi lại mắng ta, mi dùng tàn thiên tiễn đâm chết người, lại đến giật thầy của người nữa, muốn giết hết cho tuyệt, thiệt mi lòng độc tợn lang, coi ta lấy đầu đây". Nói dứt lời cử đao nhắm đầu Vương Tiễn chém xuống.

Vương Tiễn hơi mâu rước đánh, hai người đánh vù rất nên hung dữ chưa định hơn thua Triển Hùng tường thầm rằng: "Vương Tiễn võ nghệ chẳng sút hơn mình, chi bằng dùng phép bửu giết tiết đồng tiên, dài chừng năm tác tên là như ý hồ ví, Triển Hùng miệng niệm chơn ngôn, xảy thấy ngọn mâu đâm tới, Triển Hùng lật đật

hươi đao đánh ra, tiếng nghe rang rảng, thuận tay liệng cái như ý trên không nạt rằng: "Vương Tiễn chớ ỷ mạnh, coi bửu bối ta".

Vương Tiễn nghe nói quay đầu thấy một cây đồng tiên sáng rỡ bay rớt xuống đầu một cái, té sập trên ngựa thổ huyết chạy dài.

Triển Hùng nói: "Vương Tiễn ra chẳng rượt đâu, hãy chậm rãi mà đi, chẳng qua là ta làm cho người biết một cái lợi hại mà thôi, nếu còn hung hăng nữa thì cái đao này chẳng dung". Nói rồi niệm chú thâm bửu bối, quày nai dẫn chúng tướng đánh trống thắng trận, kéo binh về dinh, Tôn Tẫn vào trướng thưởng công.

Nói về Vương Tiễn thua chạy về dinh xuống ngựa, Vương Bôn phò đao trướng ra mắt Thủy Hoàng mà xin tội. Thủy Hoàng thấy Vương Tiễn mặt như giấy vàng, môi tái, mũi xanh thì nói: "Nhà người khi nãy như oanh oanh liệt liệt, đòi ra giựt thầy Tôn Tẫn, làm sao mà về coi bộ tướng như vậy?".

Vương Tiễn tâu rằng: "Tôi ra kêu đánh, không dè trong dinh Yên, xông ra một đạo nhơn, là Liễu Triển Hùng thuở xuân thu, người ấy mạnh mẽ dị thường, tôi bị nó đánh một cây đồng tiên, mười phần lợi hại". Thủy Hoàng nghe nói cả kinh, nói: "Không xong, ta tưởng lại Liễu Triển Hùng ở núi Hồng sơn một mình và làm đầu hết, nay xuống giúp nước Yên, nếu chọc đến va e chẳng khỏi một phen khốn hại, thôi thôi, Điện tây hầu hãy ra truyền lệnh cho chúng trướng nhỏ trại về nước, đánh đi kéo vướng nó mà khốn bây giờ". Vương Tiễn nói:

"Hôm nay tuy rằng bại trận, song phép bửu hãy còn, xin chờ vài ngày cho dầu thương tôi lành sẽ dùng bửu Tiễn cách dinh bắn nó". Nói rồi từ giả trở về dinh mình, cỡi giáp Tiễn cách dầu thương như miệng chén, trong lòng càng tưởng càng giận.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 23 - Hai Chơn Nhơn Trúng Báu Bỏ Mình

Nói về Vương Tiễn từ giã về cung, cỡi giáp xem thấy dấu thương bầm đen, sưng cao hai tắc, lật đặt dùng linh đơn điều trị, nghĩ tới chùng nào càng thêm giận lắm, bèn nói với Vương Bôn rằng: "Con phải sắm hương án cho sẵn, qua giờ ngọ đặng ta liệng tảo thiên tiễn, mà giết thẳng thất phu Triễn Hùng cho rảnh để trả cái cứu một roi".

Vương Bôn nói: "Khi nầy sao cha không liệng cái tên ấy mà giết phút nó cho rồi". Vương Tiễn nói: "Vốn chưa rõ, lúc giao chiến đó không nhằm giờ tý, giờ ngọ làm sao mà liệng được, thôi bây giờ cũng đã gần đến ngọ, vậy sao sắm hương đăng cho mau, để ta chúc cáo tổ sư, liệng cây bửu tiễn, làm cho nó phải chết liền trước mắt".

Vương Bôn vâng mệnh lập tức dọn hương đăng huê chúc xong rồi. (Nguyên Vương Tiễn bị Triễn Hùng đánh một roi lòng sanh cứu oán, mà sợ Triễn Hùng là vị anh hùng, nên chẳng dám giao chiến, cho nên cách dinh liệng tên tới đêm Triễn Hùng, bắt chước theo cách giết Tôn Tẫn lúc nọ).

Nói về Triễn Hùng đánh Vương Tiễn một gậy đắc thắng về dinh ăn mừng, đang ăn uống vui cười, Triễn Hùng nói với Tôn Tẫn rằng: "Vì làm sao lúc thân ta mỗi mệt đứng ngồi không yên, hay là có việc chi bất tường chăng? Người hãy đoán thử coi, kiết hung thế nào?".

Tôn Tẫn co tay suy đoán, hải kinh thất sắc, hỏi người đẹp tiệt. Triển Hùng hỏi: "Hiền điệt chiêm coi thế nào?".

Tôn Tẫn sa nước mắt kêu: "Sư thúc ôi! Không xong rồi, mang ơn sư thúc xuống núi giúp tôi, rồi đánh Vương Tiễn nên cứu oán, nay Tẫn tặc cách dinh liệng tên, giây phút đây sư thúc chẳng còn".

Triển Hùng thất kinh hỏi: "Vậy chớ Vương Tiễn liệng tẩn thiên tiền mà giết ta sao?". Tôn Tẫn nói: "Đến giờ ngộ ba khắc, thì nó cách liệng tên mà giết sư thúc đó". Lúc ấy Liễu Hùng tam hồn phách tan hết, tay nắm Tôn Tẫn nói rằng: "Tưởng lại lúc ta còn trẻ, tung hoành thiên hạ, bấy nhiêu anh hùng hảo hớn, chưa từng thua ai, từ lúc ta hồi tâm học đạo, tụng sách Huỳnh đi mong lòng tu chơn dưỡng tánh, chẳng dè ngày ấy chết tại chốn này, mới biết sanh có ngày, chết có thuở ấy là số mạng ta phải như vậy".

Nói rồi thảm thiết khóc vùi. Cổ Đạt đứng kế bên, mặt buồn dàu dàu, chẳng biết kể chi tính được.

Mao Toại cười ngất nói: "Cái bộ tướng cao lớn dềnh dàng như vậy mà còn tham sanh, úy tử. Triển Hùng nói: "Thằng lùn, cùng bởi tại mi khích ta xuống núi, hôm nay giặc nó liệng cái tẩn thiên tiền đánh ta, mạng trong giây phút, mà chẳng biết thương nhau, trở lại vui cười, người là người gì vậy?". Mao Toại nói: "Chớ rộn ràng, ta có phép cứu người được như chơi". Triển Hùng nói:

"Người có phép chi, xin ra ơn cứu giúp giùm". Mao Toại nói: "Nếu người muốn cứu, trước phải rót một chung trà, rồi lạy mà kêu ta bằng thầy, thì ta đi ăn trộm cái tẩn thiên tiền về đây ắt không hề chi sợ". (vốn lời nói ấy chẳng qua là Mao Toại nói láo chơi đó mà thôi). Chúng nhơn nghe nói thì la hay lắm, hay lắm.

Tôn Tần nói: "Chẳng cần sư thúc chậm trễ, để tội thể nhục cho sư thúc, rót trà mà lạy". Mao Toại nói:

"Lời ấy chẳng qua là tôi nói chơi đó, sao chúng người tưởng thiệt, cúi đầu lạy tôi". Triền Hùng nói: "Mạng ta sớm tối phải chết ở đây, sao người lại phân chơi giỡn". Cổ Đạt nói: "Chúng ta trà đã châm, đầu đã lạy, đi chẳng đi mặc tình người đó". Tôn Tần nói: "Chẳng nên chậm trễ, hay đi cho mau". Mao Toại nói: "Đợi người uống trà chẳng là trễ còn gì".

Mao Toại nói: "Trời còn sớm lắm". Tôn Tần nói: "Trời còn sớm lắm". Tôn Tần nói: "Chẳng sớm đâu, qua giờ Ngọ ba khắc, thì nói liệng tên, bây giờ đã đến giờ Tý rồi". Mao Toại nói: "Tam ca nói lời chi vậy". Tôn Tần nói: "Giờ Ngọ thì nó liệng tên, bây giờ đã tới Tý rồi, hãy đi cho chóng". Mao Toại nói: "Thôi, chúng người xách đao lại mà giết phút ta cho rảnh".

Cổ Đạt nói: "Khi không mà giết người làm sao?". Mao Toại nói: "Chúng người thật là hồ đồ, quên hết cái phép ăn trộm đi rồi, xưa nay hễ ăn trộm thì có hai câu khẩu hiệu: Du phong mặt du tiết, du vũ mặt du nguyệt (là nói trời gió thì đi ăn trộm, trời tuyết chẳng nên đi, đi trời mưa chớ đi lúc có trăng).

Rất đổi mặt trăng chói sáng, còn bóng mà biểu ta đi ăn trộm nỗi gì, có khi nó chưa liệng tên giết người đâu, thôi người đem ta ra mà khai đao trước cho rồi, thiệt đi không dặng". Chúng nhơn nói: "Thiệt người không đi sao?". Mao Toại nói:

"Bây giờ thiệt không dám đi". Triền Hùng nói: "Thằng ăn trộm, ta ở trong động tu chơn sung sướng vô cùng, lại người khích ta xuống núi, ta chết chẳng khứng dụng người, làm sai ta cũng kêu ông Nam Cực sai ngũ lôi đến mà đánh người thì người cũng không sống

được". Mao Toại nói: "Chúng người đều là người nóng nảy, chớ nên kinh hồn, để ta tới đó coi thử, như ăn trộm ban ngày đặt, thì ta lấy về, ấy là các số mạng người chưa đến, như lấy không được thì chớ oán giận ta".

Nói rồi đứng dậy, vội vàng ra khỏi dinh, cỡi kim quang bay tới dinh Tần, xem thấy đao thương như bông lúa kiếm kích tợ rừng gai, rất nên tề chỉnh. Mao Toại niệm chú ẩn thân vượt vào dinh Tần, bụng nghĩ rằng: "Ta biết chỗ nào là dinh Vương Tiễn mà vào, vả chăng va làm chức tiên hành quan chắc ở gần cung tử vi".

Còn đang suy nghĩ, xảy thấy một người tướng quân còn trẻ, bưng bàn hương án. Mao Toại biết là vương Bôn con nuôi của Vương Tiễn, nói thầm rằng: "Có khi đây là dinh của Vương Tiễn chăng?". Ngó thấy Vương Bôn đốt nhang đèn, đứng một bên hầu chực, rồi thấy Vương Tiễn cầm cây tản thiên tiến ở trong bước ra nên cung kính, để trên bàn hương án.

Mao Toại nghĩ thầm rằng: "Làm sao mà lấy được nếu ta lại giật, thì mắc có Vương Bôn đứng một bên chẳng lìa, chi bằng chờ nó quay chỗ khác, mình sẽ xuống tay". Rồi tàng hình tới đứng bên bàn, ngó thấy Vương Tiễn mệnh đọc thần chú, Mao Toại vừa muốn xuống tay lấy tản thiên tiến, tức thì cây lên chẳng thấy, ngược mặt lên xem, ngó thấy tản thiên tiến bay xẹt trên mây.

Mao Toại chắt lưỡi dậm chân nói: "Không xong, ăn trộm không được, e khi tánh mạng mình khó giữ. Liền độn thổ chun vào đất Nói về Tôn Tẫn thấy ngoài trướng hào quang muôn đường sáng chói xoay vần, trong lòng rộn tan nói: "Sư thúc ôi, không xong, tản thiên tiến tới kia".

Triển Hùng nghe nó, cả kinh thất sắc, mắng rằng: "Hay cho thằng lùn, không phải nó đi ăn trộm tên, rõ ràng là nó đi xúi người liệng tên mà giết tôi đó". Bèn hỏi quân dẫn mai huê lộc đao nhảy lên. Tôn Tẫn thăm thiết, nước mắt chứa chan, hỏi rằng: "Suơ thúc đi đâu vậy?". Triển Hùng nói: "Người ta liệng tên tới đâm tôi, tôi há đi ngồi trong trướng mà chịu chết sao, đáng đại trượng phu sống nào vui, chết nào sợ, dầu có chết cũng giết ít đứa mà thường mạng rồi.

Quyết đến xông phá dinh Tàn, giết cho nó ngựa ngã người nghiêng, dầu tên có đến mà đâm tôi, cũng chẳng uống gì?".

Nói rồi quát nai ra dinh, Cổ Đạt chạy theo lược trận, Tôn Tẫn truyền lệnh chúng tướng bảo hộ liễu chơn nhơn, ra đó tùy cơ ứng biến. Triển Hùng tuốt đến dinh Tàn kêu đánh, quân vào báo cho Vương Tiễn, Vương Tiễn cười nói: "Hay cho thằng Triển Hùng không biết chết, bửu bối bay ở trên không, hễ rớt xuống thời mạng người hết rồi, sao còn dám ở trước dinh kêu đánh.

Truyền cho quân binh giữ gìn nghiêm ngặt, có chửi mắng thì trời kệ nhà nó". Chúng tướng vâng lệnh phòng giữ. Nói về Triển Hùng đang lâm chiến, xảy nghe trên mây tiếng nổ vang rân, dừng nai ngược mặt lên coi, thấy một cục sáng đỏ cây thần tiễn chói ngời rớt xuống ngay đầu.

Triển Hùng xem thấy rõ ràng, hồn bất phụ thể, bỗng nhớ trực nói: "Nó có bửu bối, ta không bửu bối sao? Chi bằng ta liệng cái bửu bối của ta lên, đặng đánh với tẩn thiên tiễn, coi thử thế nào?". Tính rồi lấy ra một cái như kim tiên, cầm nơi tay, miệng thì đọc chú, nạt một tiếng kim tiên bay bổng trên không, thần tiễn bay xuống, bửu bối đánh với bửu bối, vốn kim tiên là hổ vĩ, có thần tiễn là cù long, rồng cọp đánh nhau ở giữa trời, tiếng nghe rang rang.

Triển Hùng thấy kim tiên đánh tẩn thiên tiên bay xuống không được trong lòng rất mừng, nói: "Cái bửu bối của mình tài năng như vậy, ắt chẳng hề chi, sao chẳng phá dinh nó cho rõ tài thủ đoạn ta".

Nói rồi giục mai huê lộc vào dinh Tần, hươi đao đánh giết, binh Tần kêu khóc vang trời, lật đật chạy vào báo cho Vương Tiễn, Vương Tiễn cả kinh thất sắc nói: "Vì làm sao đã đến giờ ngọ ba khắc, mà không đâm nó chết, để cho nó đánh phá vào dinh, vì có chi vậy?". Quay đầu xem thấy kim tiên thần tiên đang ở giữa thình không đưa đánh, thì biết là Triển Hùng, liệng bửu bối đánh với thần tiên ta, chi bằng ta lên thỉnh thần, phá cái bửu bối ấy mới xong".

Liên niệm chơn ngôn, xảy thấy một vị thần tướng, đến trước cúi mình hỏi rằng: "Đòi tiểu thần có việc chi chăng?". Vương Tiễn nói:

"Không việc chi đâu, dám nhọc đến tôn thần, nay có Triển Hùng dùng kim tiên đánh đỡ bửu bối tôi, cho nên chẳng hơn nó đặng, xin phiến Tôn Thần giúp sức, phá kim tiên cho làm tẩn thiên tiên thành công, chẳng được trái lệnh". Đình giáp thần làm chỉ, ra phép thần thông phá mất kim tiên.

Lúc ấy tẩn thiên tiên bay xuống, Triển Hùng quay đầu chẳng thấy kim tiên, thấy tẩn thiên tiên bay tới ngay đầu, la không xong quay nài tháo ra, toan chạy trốn, song chạy đâu thoát khỏi, bị thiên tiên đâm nhào xuống lộc, chúng tướng xông ra giựt dây khiêng về. Cổ Đạt thấy Triển Hùng chết, trong lòng giận lắm, song biết giờ ọngọ rồi, thì thiên tiên chẳng làm chi được, bèn chạy tới dinh Tần, kêu lớn rằng: "Vương Tiễn hãy ra mà chịu chết".

Quân vào phi báo, Vương Tiễn nghe nói thiên tiên đâm Triển Hùng chết rồi, thì niệm chú thâu thần tiên về rồi đề mâu lên ngựa ra khỏi cửa dinh, xem thấy một tên đạo nhân mặt mày dữ tợn, đang

điều võ giương oai, Vương Tiễn nạt rằng: "Yêu đạo kia, mi ở xứ nào, sao dám đến đây chịu chết?".

Cổ Đạt mắng rằng: "Thằng lọ nôi, mi giết anh ta cứu ấy chẳng dung". Nói dứt lời, hơi gươm chém sả. Vương Tiễn cùng cử mâu rước đánh, đánh tới vài mươi hiệp, xảy nghe luồng gió bay tới, giữa thình không có tiếng người kêu, nói: "Hiền đệ, ráng giết nó mà trả thù cho anh". Lúc ấy Tiêu Cổ Đạt đang đánh với Vương Tiễn, xảy nghe có tiếng người kêu, liền ngược mặt lên xem bị Vương Tiễn đâm một mâu trúng yết hầu té nhào xuống đất, chúng tướng áp giựt thầy đem về dinh, quân vào báo cho Tôn Tẫn hay rằng: "Tiêu Cổ Đạt, Liễu Triển Hùng đều bị tử trận hết".

Tôn Tẫn nghe báo, thương xót không cùng, khóc nói: "Hai tổ sư vì tôi, nên đến đây bỏ mạng!". Bèn hỏi quân sắm quan quách Tẫn liệm. Mao Toại nói: "Tam ca chớ thương khóc làm chi, lúc ở trên núi, tôi năn nỉ hết lời, còn thiếu một điều lạy nữa mà va cũng chẳng đi, tôi ngỡ là va có tài phép chi giỏi, không dè dở thật, đánh không hại Vương Tiễn, mà để cho nó giết đặng mình, thì cũng chẳng nên tiếc mà làm gì". Tôn Tẫn nói:

"Mao hiền đệ chớ phân lời ấy không nên, vả hai sư thúc bị thác cũng bởi em nói khích làm cho giận nên mới đến àm mắc tai nạn, và người cũng có lòng tốt mà đến giúp anh". Bèn truyền bảy lễ vật điện tế vong linh, Tôn Tẫn bước tới quan tài quỳ lạy, khóc lóc một hồi, rồi Mao Toại cùng chúng tướng ra lạy, tế xong, dặn Vân Thông cùng mấy tên học trò đem quan tài mai táng, rồi Tôn Tẫn viết một lá thiệp giao cho Tôn Yên và dạy rằng: "Người coi trong thiệp này mà làm, không đặng trái lệnh".

Tôn Yên lãnh thiệp, xem thấy dạy lấy ba ngàn cây gỗ, làm ba trăm cái xe, trục rộng năm thước, dài một trượng năm tấc, trước xe

làm một cây ngang, mỗi bánh xe đều cột trường thương, đoản kiếm vòng theo hai phía, trong xe để một cây bá tử pháo, hẹn trong mười ngày xong hết các việc, Tôn Yên coi rồi lật đặt kiếm một chỗ đất trống dưới núi, cất trại khởi công đốc làm linh xa.

Nói về núi Bạch Huê, bà Lão mẫu, đang ngồi trong động, kêu Thê Vân đồng nhi dạy rằng: "Mi kêu Sư muội (là chị em bạn học) của mi ra đây cho ta".

Đồng nhi vâng mạng ra sau động kêu Liêm tiểu thơ vào dưới bồ toàn, lạy ra mắt rồi quỳ xuống, Lão mẫu nói: "Thầy kêu con đến đây chẳng có việc chi, nguyên vì vua Tần dấy động can qua, Vương Tiễn gồm thâu sáu nước, trước đánh Giới Bài, anh em con bị chết, kéo binh tới Dịch Châu, họ Tôn bốn người đều bỏ mạng nơi gươm báu, nay Tôn Tần xuống núi ở ngoài thành Dịch Châu giao chiến đã lâu, nay thầy cho con xuống đó, một là phối hiệp lương duyên, con có phận Chiêu Vương (là vợ vua) bên nước Triệu, vốn ý trời đã định, thầy đâu dám trái, hãy sắm sửa mà đi cho mau".

Liêm tiểu thơ nói: "Thằng Vương Tiễn ấy là thằng bậc nào mà họ giết họ Liêm tôi và cha con họ Tôn, đều chết sạch, hung hăng dữ tợn như vậy?". Lão mẫu nói: "Con chưa rõ nó vốn là con nuôi của cha con ngày trước, tập luyện thương pháp rồi nó trốn đi tới Đông hải, nước Áo Ly, động Vân Quang, học phép với ông Hải Triều thánh nhơn, vâng sắc Ngọc đế gồm thâu lục quốc, nó có cây tru tiên kiếm, tản thiên tiễn, hai vật bửu bối ấy, rất nên lợi hại đánh được kẻ tiên phạm". Tiểu thơ nói: "Nó vâng ngọc chi phò tá giang san nhà Tần thì làm sao mà hơn nó được?".

Lão mẫu nói: "Con hãy đi đi không hề gì, Trượng phu của con là Tôn Yên vốn là sao kim tinh giáng phạm, có phước đế vương ba năm sáu tháng, nơi trước Triệu, đất Hàn Đang, con có phận Chiêu

Vương hoàng hậu, nay con xuống đó vừa kỳ vợ chồng hội hiệp, trả thù rạng danh". Tiểu thơ nghe nói hai chữ phu thê, thì đỏ mặt tía tai thẹn thù khôn xiết, ngẫm nghĩ hồi lâu bầm rằng: "Nay con học tập chưa thông, e khi xuống đó không ích gì?".

Lão mẫu cười nói: "Con chớ quá lo, nay đao thiên tiên, chưa có vật chi chế trừ, hãy theo ta cho bữa bồi này". Nói rồi đứng dậy bước ra sau động.

Tiểu thơ theo đến nơi, lão mẫu lấy ra một cái pháp bữa giao cho tiểu thơ mà nói rằng: "Vật này kêu là cái thiên thể, hễ tản thiên tiên thấy nó tức thì tự nhiên phản bổn hoàn nguyên". Tiểu thơ tiếp vâng pháp bữa, rồi hỏi rằng: "Nay có qua luôn Dịch Châu hay là trở về nước Triệu?".

Lão mẫu nói: "Trước về nước Triệu, sau tới Dịch Châu, ghi nhớ vào lòng quyết chẳng nên sát hại Vương Tiễn". Tiểu thơ nói: "Con xuống núi chưa có binh khí, biết lấy gì mà đối địch?". Lão mẫu nói: "Ta có một cây kim bồi tù hung đao, xứng tay con dùng, vậy để thầy đưa trước xuống nơi huê viên nhà con rồi con Bạch Huệ, cỡi mây bay về đến thành Hàn Đương, xuống mây đi bộ vào thành, Tiểu thơ nghĩ thầm rằng: "Ta là con gái, chưa từng ta khỏi cửa buồng, vì ba năm trước du ngoạn nơi chốn huê viên, thánh mẫu hóa trận thần phong đem ta lên núi tu chơn học đạo, hôm nay về đây thì biết nhà ta ở chỗ nào?". Ngẫm nghĩ một hồi sực nhớ rằng:

"Lúc nhỏ ta ở nhà có nghe nói nơi tây phủ là chỗ nhà ta, chi bằng tới trước đó, hỏi thăm người sẽ rõ". Đi một hồi xảy gặp ông già đàn ông kia đi lại. Tiểu thơ kêu lão ông: "Tôi xin hỏi một điều, chẳng hay ông có biết Tây dinh phủ đi đường nào chẳng?". Ông già ấy đáp rằng: "Cô muốn hỏi Tây phủ Liêm lão gia phải không? Cách đây chẳng xa, đi thẳng qua phía đông rồi quẹo lại, có một tòa cửa lớn là chỗ đó,

hôm nay không sánh được như khi trước, vì cửa nhà vắng vẻ quạnh hiu, chẳng có tướng quan châu chực, còn có ít tên gia đình đứng ngoài cửa mà thôi.

Tiểu thơ nghe nói từ biệt ông già ấy, qua phía đông đi quẹo lại, quả thấy có tòa lầu, có một tấm biển phết vàng, đề hai chữ Tây Phủ. Tiểu thơ gật đầu than thở, xem thấy một người lão thương đầu (là người đầu bếp) bước ra, thấy tiểu thơ thì hỏi rằng: "Cô này đứng trước cửa tôi mà ngó chi đó vậy?". Tiểu thơ coi kỹ, nhìn biết, hỏi rằng: "Ông có phải là lão thương?".

Tiểu thơ nói: "Ông nhìn tôi coi là ai đó?. Thương đầu bước lại gần nói: "Tôi là Liêm Tú Anh đây". Thương đầu ói: "Tiểu thơ tôi lúc ba trước bị gió thổi bay mất, nay ở đâu mà về đây?".

Tiểu thơ nói: "Nay tôi mới về, hãy vào thông báo cho mau". Thương đầu nghe nói vui mừng chẳng xiết, chạy tuốt vào trong. Hễ là người có tuổi tác lớn hơn rồi, thì đầu nặng chân nhẹ, phần thì chạy mau quá, vấp nghạch cửa té nhào lăn xuống đất, miệng la vui lắm, vui lắm. Liễu Hoàn cười ré lên, hỏi rằng: "Lão già, có chuyện chi mà mừng quỳnh vậy?".

Thương đầu nói: "Người mau vào báo cho thái thái hay, nói tiểu thơ của ta đã về". Liễu hoàn hỏi: "Tiểu thơ ở chỗ nào?". Thương đầu nói: "Đi báo cho mau tiểu thơ còn đứng ngoài cửa".

Liễu Hoàn mừng lắm, chạy tuốt vào hương phong kêu rằng: "Thái thái vạn thiên chi hỉ, nay tiểu thơ mới về". Phủ nhân hỏi: "Ở đâu?". Liễu Hoàn nói: "Đứng ngoài cửa". Phủ nhân nghe nói dường như hột minh châu trên trời rớt xuống bàn tay, lật đặt dẫn tỷ nữ nữ ra trước đại môn, ngược mắt ngó thấy quả thiệt Tú Anh, phủ nhân bước tới ôm con, hai hàng nước mắt chảy tuôn kêu: "Con ôi! Từ lúc

ở huê viên bị gió thổi mát, đã ba năm bắt vô âm tín, mẹ tưởng là không thấy con được nữa, nào hay hôm nay gặp mặt".

Mẹ con dặt tay vào hậu đường, phu nhân ngồi, tiểu thơ cúi lạy, phu nhân đỡ dạy nói: "Con chớ làm lễ, hãy ngồi cho mẹ hỏi thăm, từ bấy lâu nay con ở đâu?" Tú Anh nói: "Lúc tháng ba năm trước, con đi dạo huê viên xem chơi bông trái, chẳng biết ở đâu bay đến một bà già đầu bạc như sương, mà mặt mày còn trẻ, xưng rằng: "Lão mẫu ở núi Bạch Huê, đi phò hội nơi cung Ngưu đầu trở về, đang bay trên mây thấy con bèn hóa phép thần phong, bắt đem con về núi, dạy truyền mười tám ban võ nghệ, nay có con học đao mã tinh nhuần, thần thông uẩn diệu, lại có phép hộ thân, người nói con có phận làm Chiêu Vương, nên sai con xuống núi kiến công lập nghiệp, cùng Vương Tiễn đối địch".

Phu nhân nghe nói, nước mắt ướt mặt, nói: "Con đi đã ba năm, đâu võ việc nhà, anh lớn của con là Liêm Minh, bất hạnh bị chết nơi tay Bàn Quyên, cha con qua đời, để lại một mình, anh thứ hai của con trấn giữ Giới Bài chẳng dè con là Vương Bôn đầu thuận giặc Tần, anh con giận ra trận cùng Vương Tiễn giao chiến, chẳng may lại chết nơi tay Tần tặc, nay cửa nhà quạnh vắng, may có con về đây cùng mẹ già có bạn, hểm hức hức già.

Nói rồi mũi dạ khóc ròng. Tú Anh nghe nói, trợn mắt dựng mày mắng rằng: "Tần Tặc, sao mi dám sát hại anh ta, nay ta xuống núi, quyết cùng mi so tài cao thấp mà trả đại cừu". Phu nhơn nói:

"Con ôi! Con chưa rõ đặt thằng Vương Tiễn lợi hại không vừa, lãnh binh vây thành Dịch Châu, một nhà họ Tôn bốn mạng đều chết hết, nhờ có con rể ta là Tôn Yên lên núi Thiên Thai thỉnh tam thúc con xuống Dịch Châu bày binh bố trận, nhưng mới nghe cái tiên

thiến của Vương Tiễn bắn chết. Vương Tiễn nó lợi hại như vậy, làm sao mà trả thù được".

Tiểu thơ nói: "Xin mẹ chớ lo, con trẻ ở trên núi học tập học võ nghệ, tinh thông, vâng mạng thầy xuống núi, nguyện báo cứu lập công, có lẽ nào ngồi ngó sao". Lúc đang chuyện văn thì trời đã tối, phu nhơn nói: "Thôi việc báo cứu hãy chậm rãi lo lường, con ly biệt đã lâu, hãy vào tư phòng chuyện văn, nghỉ một đêm rồi sẽ tính". Kế liểu hoàn bùng đèn, phu nhơn cùng tiểu thơ vào phòng dùng cơm rồi đi ngủ.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 24 - Tú Anh Được Phong Công Chúa,

Nói về phụ họ Liêm, phu nhơn cùng tiểu thơ Tú Anh vào phòng an nghỉ một đêm, qua ngày thứ, tiểu thơ thức dậy, chải gỡ trang điểm xong rồi, vào phòng thăm mẹ, nói: "Con nay xin bái biệt mẫu thân qua Dịch Châu báo cứu". Phu nhơn nói:

"Con mới về chưa đặt bầy lâu, lẽ đâu vội bỏ mẹ mà đi cho đành? Vả chẳng chú con là Tôn Tẫn có ba cuốn thiên thư, lục giáp linh văn, còn không hơn Vương Tiễn được, mà còn tài cán chi dám cùng nó đối thủ". Tiểu thơ nói: "Vì sao mẹ nung chí khí người, mà hạ cái oai phong của mình đi vậy, nội tài phép trong bụng con có sợ chi Vương Tiễn, dầu nó ba đầu sáu tay đi nữa, tới nơi thì con cũng bắt đặt, ấy là lời thánh mẫu dạy bảo con đâu dám trái.

Nếu mẫu thân quyết ý, chẳng có con tới Dịch Châu trả thù, thì con xin về núi tiên, bầm cùng Thánh mẫu rồi con ở luôn nơi đó, phụng dưỡng người đặt cố tu tâm học đạo". Phu nhơn nói: "Nếu con vâng lời Thánh mẫu, thì mẹ chẳng ép cầm, vậy để mẹ đi cùng con vào triều ra mắt Thánh thượng, xin một đạo binh mã, và ít tên đồng tướng, bảo hộ vâng chịu, Phu nhơn dạy dọn cơm mẹ con ăn uống xong rồi, viết một tờ bốn chương.

Phu nhơn mặc triều phục, mẹ con lên kiệu vào triều, vừa lúc Triệu văn vương ra chầu. Tú Anh đứng ngoài cửa triều chờ chi.

Phu nhơn vào kim giai lấy ra mắt, trao tờ bốn chương cho quan thị ngự, dâng lên ngự án. Văn vương coi rồi hỏi: "Phu nhơn có một người con gái là học trò của bá Thánh mẫu ở núi Bạch Huệ, học tập đao mã siêu quần, thần thông quảng đại, lời ấy có quả thiệt chăng?". Phu nhơn tâu rằng: "Thần thiếp trước mặt đâu dám nói dối".

Văn Vương hỏi: "Liên tiểu thơ tác chừng bao lớn, tên gọi là chi?". Phu nhơn tâu rằng: "Con gái tôi năm nay mười bốn tuổi, tên thiệt là Tú Anh, còn đang đứng trước cửa triều hầu chỉ". Văn Vương truyền chỉ cho vào.

Tú Anh vào đến thềm đá trắng, xưng hô ba lượt, Văn Vương truyền chỉ đứng dậy, Tú Anh đứng dưới đơn trì. Văn Vương xem thấy nhan sắc nhàn sa cá nếp, hoa thẹn trắng nhường, rất nên yếu như vậy sao dám ra trận, mà trong tờ bốn chương nói cũng chưa ắt thiệt, chỉ bằng đòi lên điện hỏi cho rõ ràng".

Bèn truyền đòi mẹ cho họ liên lên điện, mẹ con làm lễ xong rồi, văn Vương truyền chỉ cho ngồi. Văn Vương ngó Tú Anh mà nói rằng: "Cha, anh nàng giúp quả nhân vị nước an bang, danh giương bốn biển, không dè tận trung bỏ mạng, nay nàng tuy là phận gái đồng tướng mặc dầu, song phận đàn bà đâu làm nên đặng việc lớn, khi nầy phu nhơn có dâng bốn nói: "Nàng ở núi tiên học tập võ nghệ tinh thông, tài phép gồm đủ, muốn đến Dịch Châu cùng Vương Tiễn đối địch, lời ấy quả thiệt cùng chăng?".

Tiểu thơ tâu rằng: "Tôi đâu dám vọng tấu: Tôi vâng mạng thầy xuống núi quyết ý bắt Vương Tiễn trả thù, chẳng có lời chi dám dối, đến chừng ra trận sẽ thấy". Văn Vương nghe nói cả lòng vui đẹp mà rằng: "Tiểu thơ quả nhiên có tài, thì nước trẫm càng thêm rạng tiếng". Rồi hỏi phu nhơn vậy chớ tiểu thơ có hứa gả nơi nào chưa? Phu nhơn tâu rằng: "Cách ít năm trước, có Nam quận vương là Tôn

Tấn, ở bên Sơn đông, đất Lâm Tri đem dây Ngọc đái đến làm lễ sinh nói cưới cho nhau người là Tôn Yên làm vợ, song chưa động phòng huê chúc".

Văn Vương nói: "Trẫm có nghe Tôn Yên là tay hảo hán bên đất Dịch Châu, vốn cháu ngoại Chiêu Vương nước Yên, dòng dõi công thần, cành vàng lá ngọc, tài mao thứ nhất, thiết xứng đôi giai ngẫu, để đẹp yên rồi, về trao trẫm sẽ làm chủ hôn, mà gả cho Tôn Yên trẫm nay tuổi cao tác lớn, gái trái chẳng có.

Vậy trẫm phong cho nàng công chúa quý nhơn, nghĩa nữ hoàng cô (là con nuôi) gia phong chức Tảo tây hầu, ăn lương ba ngàn thạch, bạc ròng ba ngàn lạng". Liền lạy nội thị mở kho tàng bửu, lấy một cái kim bài, một cái áo mắng bào, một sợi ngọc đái, một cái mảo tử kim khô, một bộ giáp vàng, một con ngựa cửu điểm đào huê mà ban cho Vương cô, và truyền chỉ cho Quan lộc bày yến thết đãi, các quan cùng mẹ con phu nhân vào tiệc, giây phút tiệc tan, Văn Vương hỏi Tú Anh rằng: "Nay con qua Dịch Châu, muốn dùng bao nhiêu người ngựa?".

Tiểu thơ nói: "Ba ngàn thì đủ, đến mai ngày hoàng đạo rất tốt, con xin khởi binh". Văn Vương truyền chỉ chọn ba ngàn quân ngự lâm, cấp cho Vương cô, và thương tướng, khô giáp khí giới hẵn hoi đặt sáng ngày đưa hoàng cô khởi hành, dạy rồi, lui triều vào cung mẹ con tiểu thơ lạy tạ. Phu nhơn đỡ dậy nói:

"Nay mang ơn Thánh thượng, phong cho quý nhơn hoàng cô và chức Tảo tây hầu, binh quyền chẳng nhỏ, khô giáp ngựa yên đủ hết, còn binh khí dùng vật chi bây giờ?". Tiểu thơ nói: "Lúc con xuống núi, nhờ Thánh mẫu thường cho con một binh khí, tên là tu nhung đạo, còn để ngoài huê viên ta, để con ra lấy đem vào".

Tiểu thơ nói rồi, tuốt ra huê viên, tay cầm cây đao vàng sáng giới, lạnh lùng chói mắt, quả thiệt một cây đao báu. Tiểu thơ nói: "Để con nai nịt rồi đi thử cho mẹ coi". Nói dứt lời, bước xuống lột hết trâm kẹp giắt trên đầu, rồi đội mào lót trong, thay áo gấm chệt tay, ngoài mặc giáp vàng, đội mào phụng tứ kim khôi, nai nịt hăn hời cúi đầu dòm xuống, vùng tức cười.

Liễu Hoàn nói: "Tiểu thơ ăn mặc, đem ra trở nên một viên tướng rất đẹp sao lại cười chí vậy?. Tiểu thơ nói: "Bây coi khúc trên của ta thì giống là tướng ra trận, mà chân hầy còn mang dép thêu đi, đi sao cho tiện, bây hầy lấy đôi giày trận cho ta".

Tiểu thơ cởi dép thêu, chân mang giày trận, nai nịt xong rồi tay cầm tú hung đao, bước lên thêm hỏi mẹ rằng: "Con nai nịt coi thế nào?". Phu nhân ngó thấy đẹp lòng nói: "Con là một đứa con gái nhỏ, nai nịt rồi hóa ra một viên tướng đường đường, tề chỉnh, thôi con hầy ra trước sân, thi diễn cho mẹ coi".

Tiểu thơ quày quả trở xuống, cầm đao đánh làm bốn cửa, trên ba, dưới bốn, bên tả năm, bên hữu sáu; đem hết đường huê đao của bá thánh mẫu dạy truyền múa như rồng giống, chẳng khác phượng xòe, ban đầu còn thấy bóng, đến sau chẳng thấy hình, phu nhân khen ngợi chẳng cùng, nói: "Quả thiệt tiên truyền, sánh cùng chúng khác nhau xa lắm, thôi con vào thay khôi giáp nghỉ ngơi đợi sáng ngày còn đi".

Tiểu thơ từ biệt mẹ trở về tư phòng. Nói về phu nhân đòi tên gia tướng làm đầu dạy rằng: "Người phải tuyển lựa năm trăm gia tướng trong nhà, đến đây nghe lệnh". Tên gia tướng đầu, vâng mạng giây phút chọn rồi, dẫn vào soái phủ, dưới nguyệt đài lại làm lễ, đứng phân hai hàng, vòng tay nghe lệnh.

Phu nhân nói: "Chúng người thường mang ơn thái lão gia nuôi dưỡng, hôm nay họ Liêm ta bất hạnh, cha con đều thác, duy còn một mình cô bay đó mà thôi, nay muốn lãnh binh qua Dịch Châu phụ giúp, ta e nó là phận con gái, chưa từng quen việc chinh chiến, cậy nhờ bọn người hết lòng bảo hộ, sách có chữ lòng hết dạ".

Chúng tướng đáp rằng: "Bọn tôi đâu dám chẳng hết lòng, ra sức bảo hộ cô tôi, qua Dịch Châu giao chiến". Phu nhân cả mừng dạy tên gia tướng đầu, cấp thường bạc cho mỗi người, và cấp ngựa yên, khí giới đều đủ, đặt ngày mai khởi trình. Chúng tướng cúi đầu tạ tiểu thư. Qua ngày thứ, tiểu thư thức dậy, trang điểm dồi mài, nai nịt tề chỉnh, vào triều lạy tạ vua từ biệt.

Văn Vương cả mừng bốn thân rót ba chung ngựa tửu, bưng trao cho Vương cô. Tiểu thư quỳ xuống uống rồi, lạy tạ ơn, trở ra khỏi triều thẳng về Tây phủ; phu nhân đã bày tiệc sẵn, tiểu thư về đến phủ, xuống yên vào hậu đường, lạy từ mẫu thân.

Phu nhân xem thấy sa nước mắt lấy tay đỡ dậy, lòng rất thảm thương, nói: "Con ôi! Con có đi phải giữ gìn cho lắm, hai bên giao chiến, chẳng phải việc chơi đâu, ấy là tánh mạng rất nên quan hệ, chùng đến Dịch Châu, phải gởi thư về cho sớm, kéo lòng mẹ đợi trông, mấy lời con phải ghi nhớ vào lòng còn các việc khác không hơi nào mà dặn hết".

Tiểu thư lau nước mắt nói: "Xin mẹ chớ lo, con trẻ biết giữ gìn lấy thân". Phu nhân dạy Liễu Hoàn rót rượu, kính tiểu thư một chén cho tráng oai phong. Tiểu thư quỳ xuống.

Uống rồi lạy tạ phu nhân thót lên ngựa, dẫn chúng tướng ra khỏi phủ, Liêm phu nhân khóc ngất một hồi rồi trở về phòng. Nói về tiểu thư lãnh năm trăm gia tướng đi đến giáo đường, điểm tề nhơn nhĩ,

tề cờ phát pháo, truyền lệnh kéo binh. Đi dọc đường, phép luật trang nghiêm, đến đâu một mảy lông chẳng hề xâm phạm, đi vài ngày, tới phía Tây nam thành Dịch Châu, quan tiền đạo bảo rằng: "Trước mặt đây, là rừng Giả Trư, núi Thê Bàn, cách thành Dịch Châu ba chục dặm, xin tiểu thư định liệu". Tiểu thư hỏi: "Từ cửa núi phía Tây qua cửa bên Đông ước chừng bao xa.

Gia tướng bẩm rằng: "Từ Tây qua Đông ước tới mười dặm". Tiểu thư truyền lệnh dừng binh, phát ba tiếng pháo an dinh lập trại, dựng trướng huỳnh la, tiểu thư dạy quan kỳ bài lấy một trăm năm chục vải trắng, đem vào trướng mau. Quan kỳ bái liền khiêng một trăm thùng cấp phát cho năm dinh, ba quân lớn nhỏ chẳng luận quan Lam Kỳ, Đốc trận, Đội trưởng, lớn nhỏ mỗi người đều may một cái áo tang, một cái mào viên phó tướng cùng kẻ có chức phận trong năm dinh, mỗi viên may một sợi dây đai, còn năm chục thùng nữa thì phát cho mấy viên phó tướng cùng kẻ có chức phận trong năm dinh, mỗi dinh may một áo tang, một sợi dây tang, dùng bạch kỳ, bạch hiệu, cả dinh đều treo mặc đồ khó, nếu ai trái lệnh cứ quân pháp thi hành.

Quan kỳ bái lãnh lệnh, đem vải chia phát các dinh, làm theo thức lệ. Nói về nhà Tần, ngày kia Thủy Hoàng lên trướng, nhóm đủ các quan văn võ hai bên, Thủy Hoàng hỏi Tử Lăng rằng: "Trẫm từ lúc dấy binh, diệt trừ sáu nước, đến Dịch Châu chẳng dè gặp Tôn Tần, bị thua nó luôn mấy trận, hao binh tổn mã của trẫm rất nhiều, tuy rằng tàn thiên tiến đâm chết Tôn Tần rồi, song cũng chưa tưởng giả thiệt, chẳng biết bao giờ bình định Dịch Châu, đục đục lâu ngày, hao phí tiền lương, chi bằng rút binh về nước, sau sẽ chinh phạt". Tử Lăng tâu rằng: "Diệt trừ sáu nước đó, nguyên vì ý trời đã định.

Tôn Tần bất quá nghịch trời làm bậy, nay bị Điện tây hầu bắn chết, đem tôi xem thiên tượng, chẳng thấy sao tổn mạng Tôn Tần,

chắc chết chẳng sai, nếu Dịch Châu không có người đó, thì phú Yên Sơn sức dễ như thổi lửa. (Nguyên Tử Lăng xưng rằng: Có tài quan tinh vọng đầu, nào hay Tôn Tẫn lại biết phép dời sao, mà che mắt vì sao bỏn mạng của mình, Tử Lăng coi không thấu đựng).

Lúc ấy Vương Tiễn bước ra quỳ tâu rằng: "Trong dinh Tôn Tẫn mặc đồ tang chế, một ngày khóc ba lần, rõ chắc Tôn Tẫn chết thiệt, tôi thăm nghe đến giờ tỵ, tôi xin ra giựt thầy, đem về nhà mà trả thù một gậy, dầu có ngàn binh muôn ngựa cũng trời kệ, tôi giết nó chẳng còn một đứa, liệu trong dinh nó đâu có người cao danh tướng, nội ngày nay thì Dịch Châu ắt lấy được như chơi".

Thủy Hoàng nghe tấu, lòng rất vui mừng nói: "Cũng nhờ hai vị lập công". Vua tôi còn đang bàn luận, bỗng có quân thám thính vào báo rằng: "Chẳng biết một đạo binh ở đâu kéo tới núi Thê Bàn, rừng Giả Trư nổi pháo anh dinh, nên tôi phải vào báo". Vương Tiễn nghe nói tâu rằng:

"Xin bệ hạ chớ lo, để tôi sai tướng đến núi Tây Sơn thăm nghe cho minh bạch". Vương Tiễn bèn lui về dinh, sai vương Bôn đến đó xem coi. Vương Bôn lãnh lệnh đề đao lên ngựa, dẫn một trăm quân phát cờ nổi pháo, tuốt đến cửa núi Sơn Tây, cách dinh chẳng xa, xem thấy trong dinh rờn những bạch kỳ, bạch hiệu, ba quân đều mặc đồ trắng, trong lòng sanh nghi, chẳng biết binh mã xứ nào mà đến, đang lúc coi ngó, xảy có quân giữ cửa dinh.

Triệu xem thấy, nạt lớn rằng: "Đây là chỗ gì? Mà mi dám đứng đó dòm ngó, sao chẳng đi đi, ta bắn tên xuống chết bây giờ". Vương Bôn nghe nói, dừng ngựa hươi đao, chỉ quân cửa mà nói rằng: "Bọn ngươi là binh mã xứ nào, mà dám đóng dinh trại ở đây, mau mời chúa tướng bây ra cho ta hỏi". Quân vào báo nói: "Có binh Tàn tới thăm nghe tin tức, xin mời tiểu thơ ra nói chuyện".

Tiểu thư truyền lệnh quân binh lớn nhỏ, sắm sửa nhỏ dinh, đến cửa tây thành Dịch Châu hạ trại. Truyền lệnh rồi, mặc giáp đội mào, đề đao lên ngựa, dẫn tám viên phó tướng và năm trăm gia đình, phát pháo phát cờ xông ra cửa dinh.

Vương Bôn nghe tiếng pháo nổ, biết là tướng giặc ra trận, thấy hai cây cờ trắng, tám viên phó tướng, năm trăm gia đình, phò một vị thiếu niên nữ tướng, lịch sự vô cùng: Mang giáp liên hườn dậm thủy tinh, Mào vàng bốn phụng chói nên kinh, Lưng eo, mặt trắng ai bì kịp. Miệng nhỏ môi son quả rất xinh, Giày đóng bông quỳ đi dưới cẳng, Quần màu hoa liễu mặc trong mình, Nhắm coi niên kỳ vừa hai bảy, Thiết giáp tướng quân đáng chủ binh.

Vương Bôn ngồi trên ngựa khen thầm rằng: "Cha chả, con thiếu niên nữ tướng này làm sao mà mặt mày tươi tốt, quốc sắc thiên hương, nếu ta bắt được nó đem về dinh, thì tau cùng Tần vương cho ta kết làm chồng vợ, mới phỉ lòng ao ước, song chẳng biết nó là con gái nhà ai, để ta hỏi coi cho biết.

Bèn hươi đao chỉ tiểu thư mà nạt rằng: "Nữ tướng kia! Hãy xưng tên". Xem thấy trước mặt một viên tướng nhỏ, mặc giáp vảy rồng, cỡi ngựa hồng, tay cầm kim bối đao, coi rồi hươi đao chỉ lại hỏi rằng: "Thằng mặc đồ đỏ kia! Mi muốn hỏi tên Hoàng cô hay sao? Hãy lóng tai mà nghe cho rõ, ta là con gái Liêm nguyên soái, tướng của Văn Vương nước Triệu, sắc phong Nghĩa nữ Hoàng cô, chức Tảo Tây hầu, cô mi đây họ Liêm tên Tú Anh, vâng chỉ lãnh binh tới Dịch Châu trợ chiến".

Vương Bôn nghĩ thầm rằng: "Vốn là binh mã thành Hàn Đang lúc ta ở Giới Bài nước Triệu, nghe rằng: "Nơi Tây phủ, có một đứa con gái, bị gió bay mất, khi con này đây chẳng!" tiểu thư nói: "Tướng kia mi họ tên ta, sao không xưng tên mi ta rõ?".

Vương Bôn cười rằng: "Tiểu thơ muốn biết tên tôi, tôi chẳng phải người nào lạ đâu, vốn con nuôi Điện Tây hầu, họ Vương tên Bôn". Tiểu thơ hỏi: "Vậy mi có phải là tướng của anh ta ở Giới Bài nước Triệu, làm chức Tiên hành quan, là Vương Bôn chẳng?". Vương Bôn gật đầu nói: "Phải".

Tiểu thơ giận lắm mắng rằng: "Đồ phản tặc, mi chẳng biết hết trung dân nợ nước, lại đầu thuận Vương Tiễn chịu làm con nuôi mà hại anh ta thác, hôm nay gặp ta, sao chẳng xuống ngựa chịu trời cho rồi, mà trở lại cật hỏi ta, tình thiệt khó dung".

Nói dứt lời giục cương xông ra trước trận, hươi tù nhưng đao lẹ như chớp, nhắm đầu Vương Bôn chém sả, Vương Bôn đỡ khỏi, cười nói: "Tiểu thơ hãy dừng tay, chẳng biết thuận trời thì còn, nghịch trời phải mất, đất Tây đại Tần vương ứng vận đương hưng, gồm sáu nước, thành Dịch Châu này, cha con họ Tôn đều bị chết sạch duy còn sót một mình Tôn Tẫn đó mà thôi nay đã bị tàn thiên tiễn giết rồi, trước mắt rõ thấy nước mất nhà hư, sớm tối đây chẳng còn, nàng có giúp nó cũng tốn công vô ích, chi bằng y theo ta, là lời như vàng đá, nàng hãy xuống ngựa cùng ta vào dinh quy thuận chúa ta, nàng là con nuôi Văn Vương, còn ta là nghĩa tử tây hầu, của nhà xướng đáng, tướng mạo vừa đôi, đặt cùng ta kết nên chồng vợ, vậy nghĩa phụng loan, thì được chồng sang vợ quý, chẳng biết ý tiểu thơ thế nào?".

Tiểu thơ nghe nói mảy liễu dựng lên, mắt hạnh tròn vo, mắng rằng: "Đồ phản tặc, sao dám buông lời ô uế". Nói rồi tay hươi đao nhắm đầu Vương Bôn chém xuống. Vương Bôn rước đánh đánh đến hai mươi hiệp phép giết nó cho xong hơn. Nghĩ rồi đâm bậy một dao bỏ chạy. Vương Bôn rượt theo.

Tiểu thư mừng thầm, lật đặt lấy ra một cái, kêu là tu tiên bài, gõ luôn ba tiếng lớn, xem thấy cả trời mây đen cuộn cuộn, Tiểu thư kêu lớn rằng: "Cầu tử! Chớ chạy, coi thiên binh ta bắt mị". Vương Bôn đang rượt nghe nói thiên binh liền quay đầu thấy giữa thanh không một đội thần binh khôi giáp rõ ràng, đao thương nhấp nháng đều những huỳnh cân lực sĩ áp lại vây đánh, làm cho Vương Bôn hồn phách đều bay, té nhào xuống ngựa.

Tiểu thư quày ngựa hươi đao chặt làm hai khúc, rồi đốc tám tên phó tướng cùng gia đình, dẫn ba ngàn quân ngự lâm hai khúc, rồi đốc tám tên phó tướng cùng gia đình, dẫn ba ngàn quân ngự lâm rượt giết binh Tần, như gió thổi lá bay, tợ mưa tuôn hoa rụng, rượt qua khỏi núi bên đông, xem thấy dinh Yên treo đồ tang khó, vắng vắng nghe tiếng khóc, tiểu thư nghĩ thầm rằng: "Có khi tam thúc mình quả bị tàn thiên tiến bắn chết rồi".

Bèn truyền lệnh nổ pháo an dinh, Tiểu thư ngầm nghĩ rằng: "Tuy tam thúc mình đã chết, song cũng có người quyền chưởng ba quân, chi bằng ta tới dinh người coi cho mình bạch, rồi sau đó ra vào thành ra mắt tổ mẫu cũng chẳng muộn gì".

Nghĩ rồi cởi giáp, mình mặc đồ trắng, dẫn vài tên gia tướng tới trước cửa dinh, kêu lớn rằng: "Bây hãy vào báo cho Chúa soái hay, con gái Tây phủ Liêm tướng quân là Tú Anh tiểu thư, đem binh đến trợ chiến cùng họ Tôn có nghĩa hôn thân (là nghĩa sui gia) xin vào yết kiến". Quân vào báo, Tôn Tấn nghe báo cả mừng nói: "Té ra cháu dâu ta đến đó", liền dạy mở cửa rước vào, quân nhân ra cửa, quỳ xuống thưa rằng: "Nam quân vương dạy thỉnh quý nhơn vào".

Tiểu thư nghe nói hồ nghi nghĩ thầm rằng: "Chú ta là Nam quân vương đã chết rồi, vì sao lại có Nam quân vương nào nữa, thôi ta hãy vào trong thì rõ".

Giây phút vào đến thanh sa đại trướng, ngược mặt xem thấy, ngồi trên trướng một vị vương gia, mặc áo bào xanh, đi giày da cá, bên mình có để hai cây gậy trầm hương, thiết rõ là Nam quận vương Tôn Tẫn. Tiểu thư xem thấy nghiêng mình cúi lạy thưa rằng: "Tam thúc công ơ ư trên, cháu dâu là Liêm Tú Anh xin ra mắt". Tôn Tẫn nói:

"Cháu đến đây có việc chi chăng?". Tiểu thư bèn đem việc lão mẫu sai xuống núi, và Văn Vương phong làn nghĩa nữ hoàng, cô kiêm chức Tảo tây hầu lãnh binh đến đây giữa đường gặp giết Vương Bôn mà thuật kết lại. Tôn Tẫn vui mừng chẳng xiết, nói: "Nếu cháu đến đây thì có lo chi Vương Tiễn chẳng chết".

Tiểu thư nói: "VẬY CHỜ TRONG DINH TAM THÚC, VÌ CỚ SAO MÀ CƯ TANG ĐÁI HIẾU NHƯ VẬY?". Tôn Tẫn nói:

"Chú bị tàn thiên tiễn hại chết, may nhờ Mao Toại cứu sống, hơn đó mai danh ẩn tích làm kẻ khóc tang, đặt bắt Vương Tiễn, chẳng dè nay cháu đem binh đến giúp, thì ắt có ngày việc lớn thành công". Bèn dạy gia tướng đưa quý nhân vào thành, ra mắt Tổ mẫu. Tiểu thư từ biệt ra khỏi dinh, lên ngựa cưỡi điếm đào huê, chúng tướng phò hộ vào thành, đưa đến phủ Đô úy ra mắt Yên Đôn công chúa, cùng hai vị Cao Lý phu nhân.

Nói về binh Tàn thua chạy về dinh, vào báo cùng Vương Tiễn. Vương Tiễn nghe báo cả kinh, kêu luôn vài tiếng, khóc rống lên rằng: "Tiếc thay! Ta ở Giới Bài nhìn con làm nuôi, có lòng trông bầu bạn trọn đời, chẳng dè ngày nay tử vu phi mạng, ta nguyện sẽ bắt tiện tỳ chặt làm muôn khúc, mới hết nư giận".

Nói về Tôn Tẫn lên trướng, quân giữ cửa báo nói: "CÓ TÔN TƯỚNG QUÂN HẦU LÍNH". Tôn Tẫn cho vào, Tôn Yên vào lạy ra mắt, rồi bẩm

rằng: "Cháu vâng mạng tạo tác binh xa ba trăm cái, nay đã hoàn thành tâu cung Chiêu Vương rằng: "Đến mừng ba tháng 10 là ngày huỳnh đạo, thì đệ linh cứu cha anh cùng cháu ta chôn nơi túc Túc Mặc, xin cậy người cho hai mươi bốn tên thầy chùa, hai mươi bốn tên đạo sĩ đưa lynch cứu, và xin thánh thượng dẫn văn võ trong triều đưa ra một đội, rồi cháu về phủ bẩm cùng Tổ mẫu và Mẫu thân hay rằng: "Ngày mùng ba tháng 10 thì tổng táng, phải truyền cho gia đình bất kỳ trai gái, lớn nhỏ đều mặc đồ trắng để tang, ngồi kiệu trắng, sắm sanh lễ vật sẵn sàng, chẳng đặt chậm trễ".

Tôn Yên cỡi ngựa vào thành, tâu cùng Chiêu Vương và vào bẩm Tổ mẫu đến ngày mùng 3 tháng 10 thì tổng táng linh cứu.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 25 - Ngày Mai Táng, Tôn Tẩn Định Kế

Nói về Tôn Tẩn dạy Tôn Yên vào thành sửa soạn tống táng, các việc xong rồi. Tôn Tẩn cúi mình vòng tay nói với Mao Toại, Văn Thông rằng: "Xin cậy hai thầy trò em đến ngày mùng ba tháng Mười, lúc đi táng làm ơn thế cho ta mà cầm cờ dẫn hồn, việc ấy thầy trò em chấp chưởng". Mao Toại nói: "Chương cho lão này, ta đã cứu người đặng sống, sao trở lại ta lắm vậy?".

Tôn Tẩn nói: "Nào tôi dám khi bạc em đâu?". Mao Toại nói: "Anh còn nói chẳng khi bạc, sao dám ma của nhà anh mà bảo thầy trò tôi đi cầm cờ thế, chẳng gọi khi bạc thì gọi là chi?. Tôn Tẩn cười nói: Số là em biết một chưa biết hai, em có biết anh trá tử mai danh đó mà làm chi không?".

Mao Toại nói: "Tôi dễ chẳng biết sao, anh sợ cái tử thiên tiên của Vương Tiễn đến giết nữa nên phải giả chết giấu danh". Tôn Tẩn cười nói: "Em đâu rõ đặng cái kế khốc tang của anh làm". Mao Toại nói: Sao kêu là kế khốc tang?".

Tôn Tẩn cười nói: "Đến mùng 3 tháng 10 thì anh đưa linh cửu an táng, chắc làm sao dinh Tàn cũng hay biết, ắt nó sai tướng cướp thầy; thầy trò em cầm cờ dẫn chúng nó đến núi Tức Mặc, rồi ra tài thần thông của em, phát cờ ấy lên, gió cát cả dậy, làm cho kinh loạn quân lính của Tàn, chừng đó anh buông xe vạn nhãn (là xe có gương đoạ) giết chúng nó một manh giáp chẳng còn, rồi thầy trò em bay đứng giữa thình không, hóa phép là giông gió, đá cát liệng binh

Tần, rồi kéo binh rượt giết, làm chúng nó đầu đuôi không tiếp nhau
đặng hai bên đều có giặc, kêu là khốc tang, xong việc công lao cầm
cờ ấy, đều nhờ tài phép của thầy trò em, sao gọi rằng ta khi dễ?.

Mao Toại nói:

"Nguyên anh có diệu kế đường ấy, tôi đâu biết đặng, thôi để tôi
cầm cờ thế cho". Tôn Tẫn dạy Triển Ngai dẫn thợ đi trước lên núi
Tức Mặc, có một chỗ ngọn ngưu, đất tốt, ở giữa đào một cái huyết
an táng thái lão gia, rồi đào hai cái kim tĩnh hai bên mà chôn đại lão
gia và nhị lão gia, rồi đào một cái mim tĩnh cách cái huyết đại lão gia
ít bước nơi ấy mai táng Tôn Thoại Hoa, và dọn đồ ế tế vật cho sẵn,
chẳng đặng trái lịnh.

Lại dạy Triển Lực rằng: "Người lãnh linh phù của ta, tới núi Tức
Mặc, đem ba trăm xe vạn nhẫn, cứ bố theo ngũ hành, mỗi cái xe
dán một lá bùa, sai một tên quân ở giữ, hễ nghe pháo nổ thì gỡ bùa,
rồi quân sĩ ấy phải chạy đi chỗ khác nhau". Đoạn sai Ngô Năng lãnh
pháo từ mẫu (là cây pháo nổ một trăm tiếng) phụ giúp Triển Lực đến
núi Tức Mặc, mỗi xe đều có một vị mẫu tử pháo, hễ thấy Triển Lực
gỡ linh phù thì liền đốt pháo, chẳng đặng trái lịnh, ba tướng lãnh kế
ra đi. Tôn Tẫn dạy mời Triệu Vương cô đến nghe lịnh. Tú Anh vào
trướng ra mắt. Tôn Tẫn nói:

"Ta làm một chước khốc tang kế, đặng bắt Vương Tiễn đến ngày
mồng 3 tháng 10 thì táng an linh cứu, cháy hãy cầm đao lên ngựa
bảo hộ Yên Đôn công chúa, cả nhà lớn nhỏ, hễ nghe pháo nổ thì
cháu đánh trở lại, rượt giết binh Tần". Tú Anh lãnh lịnh về dinh sắm
sữa. Tôn Tẫn lại sai sáu hướng Toàn Sơn đem một ngàn binh mã
mai phục hai bên dinh tần, hễ nghe pháo nổ, lúc cát đá quăng liệng,
thì ráng sức đánh vào trong dinh Tần.

Sáu tướng lãnh kế ra đi, Tôn Tẫn truyền lệnh điểm ba ngàn quân thiết kỵ, mặc đồ trắng, bảo hộ các quan đưa linh cữu, còn lại bao nhiêu binh tướng ở giữ dinh, chẳng cho loạn động. Sắp hiện đến trước mặt, vòng tay nói rằng:

"Chơn hơn có việc chi sai khiến?". Tôn Tẫn nói: "Nay dưới chân núi Tức Mặc có ba trăm cái xe gươm đao, xin tôn thần điều khiển ba trăm âm binh kéo dầy xe ấy rượt giết binh Tần, bằng trái linh cú thiên thơ biếm truất". Tiêu diện quý vương vâng lệnh ra đi, điều khiển rồi chờ đến kỳ sẽ làm.

Nói về quân sĩ bên dinh Tần thăm nghe tỏ rõ, vào trướng tàu hết các việc, Thủy Hoàng nghe báo, nói với văn võ rằng: "Hôm nay có họ Tôn đi chôn, việc ấy thế nào?". Tử Lăng tâu rằng: "Bệ hạ thiệt đáng vui mừng, tôi liệu họ Tôn đi chôn thì một nhà năm cái quan tài, chắc làm sao Chiêu Vương cũng đi đưa, và gia quyến lớn nhỏ theo hết, tôi đang định kế đem binh tới đó cướp tang, mà bắt vua tôi nước Yên, lấy Dịch Châu ắt tại phen này".

Thủy Hoàng cảm ứng, kể quân báo nói: "Có điện tây hầu đến, còn đang chờ lệnh". Thủy Hoàng nói: "Tiên hành quan có bệnh thế nào?".

Vương Tiễn tâu rằng: "Tôi vì con nuôi tôi là Vương Bôn bị Liêm Tú Anh sát hại, tôi thương xót chẳng cùng, nên nhuộm binh sơ sài, nhờ phước lớn bệ hạ, nay đã lành mạnh, vào xin lãnh chỉ ra binh, bắt Tú Anh trả thù". Thủy Hoàng nói: "Tiên hành quan chớ nên vội gấp, khi nầy quân vào báo rằng: "Đến ngày mồng ba tháng Mười thì mai táng họ Tôn nơi núi Tức Mặc, Kim quốc sư định kế cướp tang, chẳng biết ý Tiên hành quan thế nào?".

Vương Tiễn nghe nói rất mừng, nói: "Tôi vốn sẵn có lòng ấy, xin nhờ kế hay chước diệu của quân sư, phen này ắt đặt thành công".

Nói dứt lời, xảy có người quỳ xuống can rằng: "Kế cướp tang không nên làm đâu". Thủy Hoàng hỏi: "Khanh có điều chi cao kiên chẳng?". Cam La tâu rằng: "Tôi tưởng đi chôn họ Tôn, cả thầy văn võ trong triều đều đi đưa đón, và có binh hùng mườì muôn đi theo bảo hộ, thì việc hơn thua cũng chưa chắc đặt, vả lại thừa hung cướp tang, chẳng phải việc thánhnhơn làm như vậy đâu, xin bệ hạ hãy xét lại cho kỹ".

Thủy Hoàng nghe nói ngẫm nghĩ hồi lâu, kể Tử Lăng tâu rằng: "Lời bàn của Thừa tướng thiệt rất rộng xa, há chẳng nghe hể đánh giặc thì phải dùng ngụy kế, nay vừa lúc vua tôi nước Yên ra thành đưa tang, phải dùng binh mã mai phục, thì ắt trong một hồi trống bắt đặt, hơn là để nay đánh thành, mai giao chiến, hao tổn tiền lương, ngăn trở ngày giờ, số là ý trời đã định, xin chúa công rõ xét.

Thủy Hoàng nói: "Lời quốc sư phân đó phải lắm, chẳng sai, truyền chỉ ba quân lớn nhỏ, mặc tình quân sư điều khiển". Tử Lăng tạ ơn về dinh, truyền nổi trống nhóm tướng xem thấy các quan lớn nhỏ kéo vào, Tử Lăng nói: "Hôm nay, vua tôi nước Yên ra thành tống táng họ Tôn, xin chúng tướng đồng lòng, ra sức bắt sống vua Yên mà bình định đất Dịch Châu, thành công hay không duy tại trận này".

Bèn rút một cây lệnh Tiễn, sai Chương nguyên soái lãnh ba ngàn binh ra cửa phía Đông núi Tức Mặc mai phục, hể nghe pháo nổ, dẫn binh đánh vào mà bắt vua tôi nước Yên, ấy là công đầu; và sai Triệu Cao lãnh ba ngàn binh mai phục phía am núi Tức Mặc mai phục, hể nghe pháo nổ, dẫn binh đánh vô, phụ tiếp Chương Hàng vây bắt vua tôi nước Yên; Ngụy Báo dẫn ba ngàn binh mai phục phía Tây núi

Tức Mặc, nghe pháp nổ thì đánh vào, hiệp sức bắt họ Tôn, chớ cho chạy thoát; Lý Thiết lãnh ba ngàn binh mai phục phía Bắc núi Tức Mặc, hễ nghe pháo nổ thì đánh vào, hiệp sức vây bắt vợ con họ Tôn, chẳng được trái lệnh; và sai Vương Tiễn đem năm ngàn binh rượt theo cướp tang, tới dưới núi Tức Mặc đốt pháo làm hiệu, còn lại bao nhiêu quân tướng giữ gìn bảo giá.

Tử Lăng sai khiến xong rồi, vào trướng phục chỉ, các trướng chia nhau ra đi. Quan âm thầm thoát ngày tháng như thoi, xảy tới ngày mồng hai tháng Mười, Tôn Tẫn dạy Tôn Yên đem một cái quan tài không vào trướng, Tôn Tẫn giở cái quan tài ra, lấy một cái pháo lớn bỏ vào đây nắp lại, dùng đinh đóng chặt, rồi lấy viết đề trên đầu hòm: Nam quận vương phụ chi cữu viết rồi nói với Tôn Yên rằng: "Ngày mai người hộ tống linh cữu, hễ gặp binh Tần cướp tang, thì bỏ quan tài của ta lại, còn mấy cái kia thì đem tuốt lên núi, mai táng xong rồi, người phải bảo hộ vua tôi cùng tổ mẫu Yên Đơn về thành, ấy là một việc lớn, ta giao cho người, thôi hãy vào thành cho sớm, đến canh năm đưa linh cữu ra thành".

Tôn Yên lãnh lệnh, lên ngựa chạy tuốt vào thành, nghỉ một đêm; qua canh năm, các việc sẵn rồi, đưa quan cữu ra thành, sắp đặt mười phần nghiêm chỉnh, rục rở chẳng thường, xem thấy cờ xí nhộn nhàng, nhạc trống vang rân, con trai, con gái sắp đặt có hàng, thầy chùa, đạo sĩ tụng kinh tiếp dẫn. Chiêu Vương dẫn bá quan rần rộ đi đưa.

Công chúa cùng hai nàng dâu khóc than thảm thiết, Mao Toại cầm cờ dẫn đường, Tôn Yên ở sau phò cữu, Tôn Tẫn lén lén theo sau. Nói về Vương Tiễn thăm nghe rõ ràng, bèn dẫn năm ngàn binh mã rượt theo, nạt lớn rằng: "Mau để quan tài lại thì muôn việc đều thôi, nhược bằng chống trả thì người người đều chết".

Quân chạy trở lại hậu đội phi báo, nói: "Có giặc Tàn, Vương Tiễn lãnh binh cướp tang, rượt tới cách chẳng bao xa". Chiêu Vương nghe báo, mặt mày thất sắc, kêu Nam quân vương hỏi rằng: "Vương Tiễn đến cướp thân, thì việc ấy biết liệu làm sao bây giờ?". Tôn Tẩn nói: "Bệ hạ hãy an lòng".

Nói rồi dạy ba quân cứ việc đẩy xe đi hoài, đừng lo việc chi; ba quân lãnh mạng, người người đều sợ, gìn giữ xe tang, nhắm trước thẳng tới. Vương Tiễn kéo binh rượt theo cách chừng hai lần tên, xem thấy xe tang cùng người ta đều đi trước mặt, hễ rượt theo mau chừng nào thì xe càng chạy mau chừng nấy, còn không rượt thì không chạy (vốn Tôn Tẩn dùng phép độn giáp ngăn cản Vương Tiễn).

Lúc ấy, binh mã kéo theo, giá hộ lật đặt, bỏ lại một cái quan tài. Vương Tiễn ngó thấy mừng, xem lại cái hòm thấy đề chữ: "Tôn Tẩn chi cữu, thì nói: "Tốt à! Nó bỏ thân thẳng cụt lại đây, bọn nó đi lên núi rồi, mình dùng một đạo binh mà phủ vây núi này, liệu nó thác cảnh cũng khó ra khỏi đặng".

Bèn truyền phát pháo làm hiệu, tức thì nghe nổ một tiếng vang trời, phía đông Ngụy Báo, phía tây Chương Hàng, phía nam Triệu Cao, phía bắc Lý Thiệt, ào ra một lượt đánh vây bốn phía, binh Tàn la hét vang trời đội đất, vây chặt hòn núi Tức Mặc làm cho Chiêu Vương hãi kinh rợn rợn.

Tôn Tẩn thông thả cười rằng: "Bệ hạ chớ lo, tự nhiên thì có binh mã tới giải vây, chẳng hề chi mà sợ". Bèn dạy Tôn Yên rằng: "Giờ tốt đã đến, lo việc mai táng cho xong". Tôn Yên dọn bày lễ vật cả nhà cúng tế. Nói về Vương Tiễn cùng bốn tướng vây hết tòa núi, trong bụng rất mừng dạy gia tướng đem búa đặng bửa quan tài, bắt chước theo Ngũ Viên nước Sở, quật thân Bình Vương thuở trước,

mà đem thầy bằng cút đánh nó ba trăm trượng, đặt rửa lòng hờn, gia tướng vội vàng hươi búa, nhắm trên đầu hỏm bữa xuống tức thì. Hôm ấy bể tan, bày ra một cái thầy.

Vương Tiễn xem thấy quả thiệt hình dung Tôn Tẫn lửa giận bùng lên, xách roi lại mắng rằng: "Thằng Cút, mi có ba cuốn thiên thư lục giáp linh văn, mà bỏ đâu để chịu chết như vậy, mi ở núi Thiên Thai, tu chơn dưỡng tánh, lại cứu hận gì mà xuống núi, ỷ có cờ Hạnh huỳnh, ba cuốn thiên thư, đánh ra một gậy, lại bày trận hỏa công thêu đốt binh tằm, không đường trốn lánh, theo gió mà chạy, cái nghề ấy của mi nay đâu hết rồi".

Càng nói càng giận hươi roi nhắm đầu Tôn Tẫn đánh xuống lửa văng sáng giới, hổ khẩu tay rung động, Vương Tiễn thất kinh nói: "Dữ cho thằng Cút, chết còn cứng như vậy, chẳng khác xương đồng da sắt".

Nói rồi hươi mâu đâm nhào tiếng nghe rang rang, mũi thương gãy lìa. Vương Tiễn giận lắm nói: "Quái dữ a! Sao thiệt là cứng dữ, biết làm sao cho được? Hối quân khiêng bỏ, bốn tên quân áp khiêng một thêm tám người, cũng khiêng không nổi. Vương Tiễn dạy thêm mười tám tên quân mạnh mẽ áp lại khiêng đông như kiến cũng tro tro chẳng khác thằn lằn xô cột sắt. Vương Tiễn càng giận hơn nữa nói:

"Thằng Cút chết thiệt cứng dữ, nặng dữ". Truyền đem củi đốt thầy. Nguyên Tôn Tẫn dùng phép ma, Vương Tiễn đâu biết được, hối quân đốt lửa, quân đem củi không chất lên bốn phía, dùng lửa đốt cháy quan tài, thành linh nổ lên một tiếng, dạy ba quân đánh nhào ra một lượt, binh Tằm chịu không nổi phải chạy thối lui, xảy nghe bốn hướng binh tướng áp tới phủ vây, trâu ngựa kéo mang xe vạn nhẫn chẳng biết bao nhiêu, trên xe tính những đao thương chom chồm.

Thấy càng ghê gớm, chúng tướng bốn phía đều gỡ binh phù, tức thì vạn nhẫn chạy như bay, nhắm binh Tần đánh vào. Vương Tiễn thất kinh nói: "Không xong. Lợi hại đường ấy, phen này chắc chết chẳng còn". Chương Huỳnh Thúc Dương nói: "Ngặt chết không mình bạch, chưa từng giao chiến mà chịu chết nơi xe này".

Đang nói thì thấy xe vạn nhẫn chạy mau như bay, qua lại tới lui tỏ mỡ chạy ngang chạy dọc nhộn nhàng, chém thành mương, hai thầy trò Mao Toại cỡi kim quang bay bổng trên không, tuốt đến dinh Tần, đứng trên mây cầm cờ phất luôn ba cái, nạt lên một tiếng, giây phút tối tăm trời đất, giông gió ầm ầm, cát bay đá liệng.

Lúc ấy sáu tướng Toàn sơn xem thấy giông gió nổi lên pháo nổ rền trời áp ra một lượt, đánh vào dinh Tần, tay cầm binh khí dường như bầy cọp, tướng gặp nhằm phải chết, binh tuôn phải bỏ mình; giết binh Tần bốn phía tan chạy. Thủy Hoàng, Tử Lăng, Cam La Anh Bố, Bành Việt lật đật hối quân nhỏ trại, chạy bay ngoài đồng, chúng tướng Toàn sơn ở sau rượt tới.

Nói về Tôn Tẫn ở núi Tức Mục mai táng xong rồi, truyền lệnh Tôn Yên, Triển Ngai, Triệu Lực, Ngô Năng dẫn hai ngàn quân binh bảo hộ vua tôi nước Yên, và Yên Đơn công chúa, hai vị phu nhân và gia quyến lớn nhỏ vào thành, bọn Tôn Yên dẫn tướng sĩ đưa gia tướng về thành.

Tôn Tẫn ở trên núi Tức Mục xem thấy binh Tần chết rất thảm thương, còn lại chẳng đầy năm mươi quân kỵ, nghĩ thầm rằng: " Binh Tần đông dư muôn, bị một trận binh xa của ta giết, thế còn lại ít mười binh tàn, trước mặt thấy Vương Tiễn phải chết trong giây phút đây". Bèn lấy cờ Hạnh huỳnh chỉ bên tay bắt ấn nạt rằng: "Xe vạn nhân thôi hãy tránh đường".

Tức thì xe vệt hai bên chừa một đường lớn. Vương Tiễn, Chương Hàng, Triệu Cao, Ngụy Báo, Lý Thiết năm tướng đang ở giữa trận chịu chết, xảy thấy binh xa chạy vệt trống ra một đường, bèn liềm mình nhắm ngoài chạy tuốt, Tôn Tẫn thâu phép thần thuật.

Tiêu diện quỷ vương dẫn âm binh trở về, tức thì xe vạn nhấn không chạy nữa. Liêm Tú Anh thấy tướng Tần phá rả khỏi trận giục ngựa đề đao, dẫn ba trăm binh mã rượt theo, nạt lớn rằng: "Tần tặc chạy đâu". Vương Tiễn thấy binh Yên rượt tới, trong lòng hoảng kinh, Chương Hàng nói: "Dữ như lang hổ, còn hơn chết giữa trận binh xa, để ta chờ nó tới đây, cùng nó liềm chết, đánh nhàu một trận, chết như vậy, mới đặt rõ danh".

Còn đang nói, thì Tú Anh đã rượt tới, Triệu Cao nói: "Người này không phải là nữ tướng sao?".

Vương Tiễn xemt thấy giận lắm nói: "Chắc là con tiện tùy Tú Anh đây, nó giết con nuôi của tôi, tôi kiếm nó đặt trả thù cho con tôi". Nói chưa rồi, Tiểu thư chạy tới trước ngựa nạt rằng: "Tần tặc sau dám chạy trốn, mau xuống ngựa chịu trói cho rồi". Vương Tiễn xốc ngựa hươi thương mắng rằng: "Tiền tỳ, có phải mi giết con ta không?".

Tiểu thư giận lắm nói: "Tần tặc sao dám mắng ta, mi có phải là Vương Tiễn đó chẳng? Mi ở Giới Bài giết anh ta, hôm nay ta rõ đặt, tội chẳng dung đâu". Nói rồi giục ngựa hươi đao tới chém, Vương Tiễn ở sau rượt tới.

Tiểu thư lấy ra một cái vòng Cữu cổ hồng cầm, liệng giữa thình không, nạt rằng: "Tần tặc hãy coi bửu bối ta". Vương Tiễn nghe nói, quay đầu ngó thấy, cái vòng cữu cổ, bỏ giăng như lưới, bay xuống

ngay đầu, liền quày ngựa bỏ chạy, song chạy chẳng kịp, bị cái vòng ấy quán chặt, giựt té xuống ngựa.

Vương Tiễn hồn phách đều bay, chư tướng chẳng ai dám tiếp, lật đật kiếm đường chạy trốn, Tiểu thơ chẳng rượt theo, bắt Vương Tiễn rồi đánh trống về dinh. Nói về Hải Triều thánh nhân ngồi trên bồ đoàn, trong lòng hồi hộp, lần tay suy toán rõ hết các việc thì giận lắm, dạy Kim Liên Tử rằng: "Ta có bầy bửu bối, giao cho người xuống núi, trước qua dinh Tần, phò cứu sư huynh người".

Kim Tiên tử cúi đầu lãnh phép, vội vàng từ biệt sư phụ, cỡi mây nhắm dinh Tần bay tới, đang đi trên mây, xa xa xem thấy giữa thành không một vàng hào quang sáng rỡ, có hai người lùn đang đứng trên mây nhìn xuống, thấy gió cát mịt mù, binh Yên đang rượt giết tướng Tần, Kim Tiên Tử giận lắm, thò trong túi lấy ra hai vật bửu bối, liệng lên nạt rằng: "Hai thằng lùn, sao còn ở đây hóa yêu pháp gì đó?".

Bửu bối tới kia". Lúc ấy Mao Toại, Văn Thông hai người đang đứng trên mây, làm phép phi sa tẩu thạch, đánh giết binh Tần cả thua, trong lòng lấy làm thất ý, xảy ra giữa thành không muôn đạo kim quang rớt xuống, bắt hai thầy trò Mao Toại trối lại, Kim Liên Tử vội vàng niệm chú, tức thì gió lặng đá êm.

Nói về Thủy Hoàng hoang chạy ra đồng hoang chạy một đỗi xa, thấy gió cát lặng êm truyền lệnh hạ trại, thu góp binh tàn, cònặng vài mươi binh kỵ, trong lòng giận lắm, nói: " Binh trăm được ba muôn nhân mã, bị một trận cả thua, chết hết đường ấy, ôi thôi! Chi bằng thu binh về nước, ai giữ đất nấy, chờ thời sẽ dấy động hay hơn".

Kim Tử Lăng cúi đầu thưa rằng: Xin bệ hạ an lòng chớ lo, việc thắng bại binh gia là sự thường chớ lo lắng mà làm chi, tôi tưởng

nước Yên tối sớm đây phải mất, chi bằng trở về nước, điểm thêm binh mã, đến cùng nó quyết tài cao thấp".

Nói về Kim Liên Tử bay xuống dinh Tần, kêu lớn rằng: "Quân bay mau, vào báo nói có ta là Kim Liên Tử xin vào ra mắt". Quan Lam Kỳ lật đật vào trướng tâu rằng:

"Bệ hạ thiên hoàng vạn bá, người đó là học trò của thầy tôi, nay người đến đây, ắt có ý tốt giúp ta, vả lại va thần thông quảng đại, thuật phép vô biên, có va ở đây thì lo gì sáu nước không binh phục, xin chúa công bổn thân dẫn bá quan ra dinh nghinh tiếp mới phải". Thủy Hoàng: "Trẫm tưởng lại lúc trước Ngụy Thiên Dân, Huỳnh Thúc Dương, Châu Huệ Trân, Tần Mãnh, một phe đạo nhân xuống núi, ngày nay toan bày trận tru tiên, ngày mai tinh bố trận âm hồn, làm cho mấy phen hao binh tổn tướng.

Hôm nay còn lại đến nữa mà làm chi?". Tử Lăng nói: "Tôi tưởng lúc trước dùng không nhằm người, chớ nay Liên Tử vâng mạng thầy tôi xuống đây phò trợ, cầu xin chúa công tiếp rước người vào mới rõ Bệ hạ là vua minh quân có đạo".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 26 - Liên Tử Vâng Mạng Giúp Tản

Nói về Trần Thủy Hoàng dẫn Tử Lăng, Cam La, Anh Bố, Bành Việt, một phe văn võ bước ta trước dinh, Kim Liên Tử tay xách hai thằng lùn vào dinh ra mắt. Thủy Hoàng nói: "Ta chào chơn nhơn, vậy chớ hai người lùn này ở đâu mà dẫn tới?". Kim Liên Tử nói: "Thiệt chẳng giấu chi bệ hạ, nay tôi vâng mạng Hải Triều thánh nhân, xuống núi giúp bệ hạ, may đâu đi đến dinh ngó thấy hai thằng yêu đạo này đang đứng trên mây, lộng phép phi sa tẩu thạch rồi tôi dùng dây khố tiên trói nó đem dâng làm lễ ra mắt bệ hạ".

Thủy Hoàng nghe rồi giận lắm, nói: "Té ra hai thằng lùn này nó làm chước quỷ mưu thần mà hại hết bấy nhiêu binh của trẫm". Bèn truyền lệnh dẫn vào đại trướng, đặt coi thử nó là người bực nào, và hỏi cho minh bạch, rồi sẽ chém. Quân nhơn lật đặt dẫn hai người vào trướng, các quan văn võ ai cũng đều coi hai người lùn ấy, mình không thước, chừng hai thước một mà thôi, người thì nói, kẻ thì cười, đang cười cười, nói nói, Mao Toại đã tới.

Thủy Hoàng xem thấy quả nhiên mình mẩy thấp lùn, mi tên là chi? Có tài gì giỏi, dám lộng tà thuật hại binh mã của ta, phải khai cho thiệt".

Mao Toại nói: "Người muốn biết tên ta sao? Ta đi chẳng cái tên, ngồi không đổi tánh, ta ở núi Tích Thạch, động nhơn âm tu luyện tên ta là Mao Toại đây; còn thằng này là học trò của ta, tên Khoái Văn Thông". Thủy Hoàng nói: "Vậy người là Mao Toại tuy chưa từng gặp

mặt, song nghe tiếng đã lâu, lúc trước Tôn Tần bị nạn, cũng nghe rằng: "Nhờ người lộng phép thần thông, cứu sống thằng Cụt, hôm nay lại xuống núi làm gì".

Mao Toại: "Thiệt chẳng giấu chi người, vì Tiên hành quan của người dùng bằng thiên tiến bắn chết tam ca của ta, nên ta trộn đặng linh đơn cứu sống, khi hôm bày kế khóc tan, bảo hai thầy trò ta cầm cò, tới cướp dinh người, tình cò làm tay người bắt, người phải thả về thì xong, nếu không thả, vậy người có biết Tôn Tần lợi hại thế nào không, nếu người đến đây cứu ta, ắt là ba quân của người chết hết".

Thủy Hoàng nghe nói: "Trong lòng kinh hãi, nghĩ thầm rằng: "Có khi thằng yêu đạo này nói thiệt chẳng chơi đâu, nếu thằng cụt dấy binh tới đánh, ta biết làm sao?". Còn đang suy nghĩ, xảy thấy quân vào báo, nói: "Nay có nguyên soái lãnh binh đi cướp tang, bị Tôn Tần bày trận binh xa, giết binh mã chết hết, còn tiên hành quan bị bắt, chưa biết chết sống thế nào.

Chúng tướng chạy về đang dừng trước dinh, xin bệ hạ định đoạt". Thủy Hoàng nghe nói cả kinh, truyền chỉ đòi vào. Bọn Chương Hàng vào trướng, cúi đầu xin tội. Thủy Hoàng hỏi: "Tuy thất trận bị thua, song hãy còn bao nhiêu binh mã?".

Chương Hàng đem việc cướp tang dưới núi Tức Mặc, bị xe vạn nhãn chém giết một trận, rồi bị Liêm Tú Anh bắt sống Vương Tiễn, rượt giết sạch hết, còn lại vài tên quân kỵ về đây. Thủy Hoàng nghe nói, thương xót không cùng, than rằng: "Khá tiếc thay, vài muôn binh hùng đều chết dưới binh xa, hết sạch, chẳng biết Vương Tiễn sống chết thế nào, biểu trẫm an lòng sao đặng!".

Kim Liên Tử cười rằng: "Bệ hạ chớ phiền não, binh gia thắng bại là lẽ thường, Tiên hành quan tuy bị bắt, chẳng bao lâu ắt cũng trở về, liệu không đến bị hại đâu; nay tôi vâng pháp chỉ của thầy tôi xuống núi, quyết bắt Tôn Tẫn trả thù cho bệ hạ".

Thủy Hoàng nói: "Xin nhờ phép luật chơn hơn, chớ trẫm nay không biết tính chi đặng". Rồi nói với bốn tướng rằng: "Tội chúng người bại trận trẫm hãy thứ dung, thôi trở về dinh an nghỉ". Bốn tướng lạy tạ ơn lui ra. Thủy Hoàng nói với Tử Lăng rằng: "Vậy trẫm đem hai thằng yêu đạo lùn này đưa về cho nước Yên mà đổi Tiên hành quan, chẳng biết có đặng cùng chăng?". Tử Lăng cười rằng:

"Không nên, Tiên hành quan là học trò của Hải Triều thánh hơn vâng sắc Ngọc đế phò giúp bệ hạ, chẳng phải là tự xưng ý riêng, tôi chắc Tôn Tẫn không dám trái trời mà sát hại Vương Tiễn đâu? Còn hai thằng yêu đạo này, nó không ở cao sơn tịnh dưỡng, riêng khai sát giới, y có tà thuật, giết hại binh mã của bệ hạ, lẽ phải trị tội, nếu tha nó về, khác nào thả cọp về núi, và Tôn Tẫn lại thêm vây cánh mà phải mang hại đi giờ".

Thủy Hoàng nghe nói giận lắm, mắng rằng: "Thằng yêu đạo lùn, mi y yêu thuật tà pháp giết hết binh mã của ta, để mi mà làm gì, truyền đao phủ quân dẫn hai thằng yêu đạo ra khỏi dinh mà bên đầu". Quân đao phủ vâng lệnh xông ra, lột máo hai người, dắt tuốt ra ngoài. Văn Thông nói: "Sự phục ôi! Không xong rồi, người ta muốn giết thầy trò mình, biết liệu làm sao bây giờ?".

Văn Thông nói: "Thầy có phép ngũ dộn tam thuật và phép ẩn thân, lại biết bảy mươi hai cách biến hóa còn sợ gì mà trở lại hỏi tôi, nếu vậy chẳng là thầy già mà quên đi chăng?".

Mao Toại nói: "Ta cùng con mở tay mở chân, thì mới độn đặng, biến đặng, chớ nay mi bị trói, ta xiềng, làm sao thoát khỏi. Văn Thông nói: "Thầy lẩn rồi sao! Ta mang luôn sợi dây mà chạy, thì làm sao không đặng?". Mao Toại nói: "Nghịch chướng, mi không biết gì, dây ấy không phải là đồ phản, vốn dây khổ tiên rất nên lợi hại, dẫu ngũ độn tam thuật đi nữa, hễ gặp bửu bối ấy khó bề thoát thân".

Văn Thông hỏi: "Thầy nói như vậy, thì chẳng là thầy trò ta chờ chết hay sao?". Mao Toại nói: "Không phải chờ chết đâu, ấy thiệt trông khai đao cho rảnh". Văn Thông nghe rồi, sa nước mắt nói:

"Thầy ôi! Thầy tưởng tình giao kết với Tôn Tẫn, luống chịu những việc muôn nhọc ngàn khổ, gian nan hiểm trở đôi phen ba lượt cứu giúp cho người đặng sống lại, sai tôi xuống núi tình nghĩa hai bên trọng hết, ai dè nay trở hại mình, người có thần thông quảng đại làm sao mà chẳng tới cứu thầy trò ta, như vậy có phải là hai chữ giao tình thả theo dòng nước rồi con chi".

Nói về vua Tần và Kim Tử Lăng, cùng một phe văn võ ở nơi trường đến giờ ngộ ba khắc, thì chém đầu hai thằng đạo nhơn lùn, Kim Liên Tử xảy nhớ trực lại thất kinh dậm chân nói: "Dây khốn tiên ấy là đồ rất báu của tiên gia. Tổ sư xuống núi giao cho Vương Tiễn đặng bắt tướng giặc, hôm nay vấy máu thì pháp bửu chẳng linh, ta sợ ý dè dặt, bỏ quên đến nỗi ngộ sự".

Bèn bước ra râu rắng: "Hai thằng lùn ấy giữa thình không tôi dùng dây khốn tiên trói lại, vốn là hai vật bửu bối không nên vấy máu, tôi xin lấy dây khác mà đổi, rồi sẽ giết chẳng muộn chi". Thủy Hoàng nói:

"Nếu chơn nhơn sợ pháp bửu vấy máu ấy truyền quan Đương thực the chơn nhơn lấy pháp bửu về, bất kể giờ khắc nào hễ đôi rồi

thì trăm liề". Quan Đương thực chạy trước truyên chỉ rằng: "Quân sĩ hành hình bầy khoan động thủ, có chỉ Thánh thượng đến đây, vốn dây cột hai thằng lùn ấy, là đồ pháp bửu của tiên không nên vấy máu, nay có chơn nhờn tới thâu chơn nhờn tới thâu bửu bối, rồi sẽ khai đao chẳng luận giờ khắc nào, hễ chém rồi liền dâng thủ cấp".

Quân đao phủ nghe nói tránh vệt hai bên, chờ nhờn chơn tới châu bửu bối. Lúc ấy thầy trò Mao Toại trong bụng mừng thầm. Mao Toại cúi đầu nói nhỏ Văn Thông rằng: "Con nhớ nghe Kim Liên Tử tới thâu dây khỗn tiên chẳng? Chờ nó mở rồi thì chây như chơi?". Văn Thông hỏi: "Thầy trò ta cỡi mây hay độn thổ".

Mao Toại nói: "Độn thổ tiện hơn, thôi thầy trò ta giả ý nhắm mắt, cúi đầu chớ nói tiếng chi". Lúc ấy Kim Liên Tử đi tới gật đầu năm ba cái, than thở sáu bảy lần nói: "Yêu đạo, mi không ở Cao sơn động phủ, mà tu hành, vì người xuống chốn hồng trần nên có tai hại này".

Liền thay dây khác, thâu bửu bối rồi hỏiquân chém quách, xảy nghe hai thầy trò Mao Toại nói: "Chúng người coi ta đi nè". Liền co mình chun mắt, chúng nhân hoảng kinh, cạhy vào phi báo, Vua tôi Thủy Hoàng đều sửng sốt, Kim Liên Tử nghe báo giận lắm nói: "Đề sáng ngày tôi ra trận, bắt nó về đây sẽ giết chẳng muộn".

Đây nói về Tú Anh tiểu thơ vào trướng quỳ xuống nói: "Tôi là Diệt Tức Liêm Tú Anh, bắt sống đặng Vương Tiễn đem về báo công". Tôn Tẫn nghe nói vội vàng đứng dậy nói: "Quý nhân, cháu hãy đứng dậy, bắt được Vương Tiễn thiết công chẳng nhỏ, dẫn nó vào đây cho ta coi thử".

Tiểu thơ đứng dậy dẫn quân dẫn Vương Tiễn vào trướng. Vương Tiễn ngó thấy Tôn Tẫn trong lòng kinh sợ chẳng xiết, Tôn Tẫn nói:

"Vương Tiễn mi tự thị là anh hùng cái thế, làm sao ngày nay còn phải mắc tay ta". Vương Tiễn cúi đầu sợ trái ý trời, mắc tội chẳng nhỏ". Đang lúc khó phân, quân vào báo nói: "Bình mã nước ta đến cướp dinh Tần, bị gió dậy, cát đất bay trở lại đánh binh ta cả thua chạy về, còn thầy trò Mao chơn hơn chẳng biết đi đâu, nên tôi phải về báo".

Tôn Tẫn nghe báo cả kinh nói: "Bên dinh Tần có người nào giỏi mà phá được phép ta, thôi để ta đoán thầy trò Mao đi đâu cho biết". Bèn co tay coi biết các việc. Tiểu thư nghe nói thì hỏi Tam thúc rằng: "Chẳng hay thầy trò Mao chơn hơn đi đâu vậy?". Tôn Tẫn nói: "Nay Hải Triều thánh nhân sai Kim Liên Tử xuống núi, bắt hết thầy trò nó mà dẫn về dinh Tần".

Tiểu thư hỏi: "Vậy mà có làm hại đến tánh mạng g không?". Tôn Tẫn nói: "Chẳng hề gì". Tiểu thư nói: "Nếu chẳng hề gì sao chú không đem Vương Tiễn chém phứt cho rồi".

Tôn Tẫn nói: "Chẳng cần giết nó, chờ nghe tin Mao Toại thế nào, nếu có giết thầy trò Mao Toại thì chừng đó ta sẽ chém nó cũng chẳng muộn gì". Bèn dạy đem Vương Tiễn cầm tù. Tiểu thư chẳng dám trái lệnh, đem Vương Tiễn nhốt vào cũi, sai ít tên quân coi giữ. Nói về Tôn Tẫn dạy bày tiệc cùng Triệu vương cô và chúng tướng ăn mừng, đang ăn uống nơi trướng, thầy trò Mao Toại đột thổ về đến dinh Yên, vào trướng chun lên xem thấy chúng tướng đang ngồi uống rượu.

Mao Toại giận lắm mắng rằng: "Thằng Cụt bụng mi xấu lắm, mi đưa ta vào hầm lửa mà chẳng kể chi đến thân ta sống chết, nay ở trong dinh mà ăn uống cho vui, thiệt không phải con người".

Nói dứt lời, cùng Văn Thông áp vô phá tiệc, mắng nhiếc om sòm, nói: "Thằng Cụt xấu lắm, mi ở đây ăn rau uống rượu, còn đũa cầm cò, mi bỏ không quản gì tới!" tôn Tấn vội vàng đứng dậy nói: "Mừng dữ a! Thiếu chút nữa thì hai thầy trò ta, đã đi đầu thai chỗ khác rồi". Tôn Tấn cười rằng: "Hiền đệ phân chi lời ấy".

Mao Toại nói: "Người đồn thằng Cụt, quỷ quyết dối trá, quả thiệt sanh bắt hư truyền, mi bảo ta cầm cò cướp dinh, chẳng ngờ bị Liên Tử lèn dùng bữa bói bắt hết thầy trò, lẽ nào mi không hay không biết, làm sao chẳng có chút lòng gì lo lắng, phải thầy trò ta không có phép ngũ độn thì đã lên Uổng tử rồi, còn chi tánh mạng, ta vì mi mà xuống người lại thấy chết chẳng cứu, thiệt chẳng phải là con người đó".

Mắng nhiếc Tôn Tấn một hồi, Tôn Tấn hai tay nắm Mao Toại cùng Văn Thông mà nói rằng: "Xin hai thầy trò em chớ trách, chẳng phải tôi thấy bắt mà không cứu thầy trò em đâu, vì lúc em mới bị bắt thì tôi chiêm quẻ biết rằng: "Không đến nỗi bị hại, nếu quả có việc chi bất trắc, thì Tôn Tấn này cũng bỏ chức thần tiên, liều thân đến cứu, dám đầu gối an trong trướng, xin hai thầy trò em chớ trách, tình giao kết làm trọng, song cũng bởi lại tôi làm cho em kinh sợ, như vậy lòng chẳng an, nay rót trà cúi đầu xin tội".

Nói rồi quỳ xuống, Mao Toại chạy lại đỡ Tôn Tấn dậy nói: "Không nên làm đại lễ, thiệt em chẳng biết tam ca có tài đoán giỏi như vậy, mà em trở lại trách lầm". Tôn Tấn mời ngồi nói: "Tiệc chay dọn sẵn, xin kính em ba chung rượu". Mao Toại, Văn Thông phân thứ ba ngồi, chúng tướng đều đến hỏi thăm.

Mao Toại nói: "Tiệc rượu này kêu là tiệc chi?". Tôn Tấn nói: "Ấy là tiệc rượu mừng công". Mao Toại nghe rồi nói:

"Phải a, hèn chi lúc hai thầy trò tôi ở bên dinh Tần, thì có nghe nói Vương Tiễn bị bắt, Thủy Hoàng muốn thả hai thầy trò tôi, mà đổi Vương Tiễn, tại thằng Kim Tử Lăng nó không chịu, quyết giết hai thầy trò tôi mới thôi, may sao tam ca không trả cái cứu ấy, mà bắt Vương Tiễn chém quách cho rồi; nếu nhà Tần mất Vương Tiễn thì không ai làm chi nên việc, ắt tự nhiên giảng hòa thì nước Yên được thái bình vô sự, bền vững lâu dài mà lê dân cũng khỏi bị khổ sở đao binh, vì sao mà anh không giết nó?".

Tôn Tần nói: "Anh dễ chẳng biết sao, để mai sẽ giải nó vào triều mặc tình chư vương phán xử, mới phải lẽ". Nói rồi uống rượu với nhau đến mặt trời lặn tiệc tan ai về trường nấy. Nói về Vương Tiễn bị bỏ vào tù xa để sau hậu dinh của Triệu Vương cô ít tên quân canh giữ, Vương Tiễn lúc ấy chẳng khác nào như chim vào lồng, có cánh không bay, trong lòng buồn rầu chẳng xiết, than thở rằng: Ta là Vương Tiễn, ở núi cao học nghệ, mang ơn thầy sai xuống núi bình phục sáu nước, ai dè một nước chưa bình định mà trở lại chịu những điều thiên tân vạn khổ, nay mình đã bị hãm vào tù xa, thấy chết trước mắt, tranh danh đoạt lợi làm gì!".

Vương Tiễn ở trong tù xa than thở một mình, kinh động đến núi Ly Sơn, bà Thánh mẫu trong lòng rạo rực xót xa, chiêm quẻ biết rồi than một tiếng rằng: "Tú Anh ỷ có phép bửu bắt Vương Tiễn mà trả thù cho họ Tôn mà phải mắc tội với Hải Triều thánh nương, việc ấy hãy còn nhỏ, sợ Tôn Tần trái trời làm bậy không khỏi bị ách ngũ lôi, và việc tuy nhỏ song chẳng nên làm, Tú Anh ngày sau khó được chức Chiêu Vương hoàng hậu, nếu ta không xuống đó chắc là nó làm bậy với nhau mà mắc tội trời".

Nói rồi, thánh mẫu ra khỏi động hóa kim quang bay tới, giây phút tới dinh Triệu vương cô, toan vào dinh Tú Anh, nhưng nghĩ rằng:

"Nếu ta nói trước mặt Tú Anh mà tha Vương Tiễn, chắc là nó không chịu, chi bằng đừng cho nó thấy mặt hay hơn".

". Tính rồi dùng phép ẩn thân bước ra sau hậu dinh, nghe trống trở canh ba, đèn đuốc còn sáng, thánh mẫu đi tuốt ra sau ngó thấy Vương Tiễn ở trong ấy, đang khóc lóc thở than và có ngó ít tên quân canh giữ, kẻ ngủ người thức, đèn đuốc còn sáng ngời. Thánh mẫu hiện hình biến ra một bà già đầu bạc tọt sừng, chống gậy bước tới hỏi rằng: "Bà ở đâu mà đến đây, ở trong dinh tôi thuở nay không thấy mặt?".

Thánh mẫu đáp rằng: "Chúng người chẳng biết ta sao? Ta là nữ mẫu (là mẹ cho bú) của vương cô, đi với Vương cô đến đây cho có bạn, chúng người đâu thấy được ta"",.

Quân nhơn nói: "Té ra nữ mẫu của vương cô, hèn cho chúng tôi nhìn không biết, trong tù xa này là người giặc Tần tên Vương Tiễn bị bắt giam đó, dạy anh em tôi canh giữ, lẽ đâu dám ngủ, bà già cả nửa đêm đến đây có việc chi chẳng?". Lão mẫu nói: "Vương cô sai ta đến dạy coi thê cho chúng người có ngủ thì đi ngủ một chút". Quân sĩ nói: "Chúng tôi đâu dám ngủ".

Thánh mẫu cười nói: "Thiệt không phải gạt đâu, có ngủ thì ngủ, không hề gì hòng sợ". Lão mẫu bèn hốt một nắm đất thổi tiên khí, biến thành con khải thoa trùng, bay vãi vào mặt quân sĩ, tức thì người nào cũng đều nằm ngay giò ngủ ngáy pho pho.

Lão mẫu lại gần tù xa, kêu rằng: "Điện tây hầu". Vương Tiễn nghe có người kêu, ngước mắt lên thấy một bà già, thì hỏi rằng: "Bà kêu tôi muốn nói chuyện chi chẳng?". Lão mẫu nói: "Ta thấy người là người hảo lớn nên có lòng thương, đến đây cứu người".

Vương Tiễn nghe nói rất mừng, hỏi rằng: "Quả thiệt bà khứng lòng đến cứu tôi sao?".

Lão mẫu nói: "Quả thiệt đến cứu người đó". Vương Tiễn ở trong tù xa cúi lạy nói rằng: "Nếu bà cứu khỏi tôi là Vương Tiễn đây, thì ơn ấy ví tay cha mẹ tái sanh, kiếp này không báo đáp đặng thì cũng nguyên kiếp sau làm chó ngựa mà trả cái ơn sâu".

Lão mẫu nói: "Ta làm ơn chẳng trông người trả, mau mau nhắm mắt, ta sẽ cứu cho". Vương Tiễn liền nhắm riết hai con mắt, lão mẫu làm phép khai tỏa (là mở khóa) mở tù xa thả Vương Tiễn rồi bỏ một phong thơ trong tù xa ấy, dẫn Vương Tiễn chạy ra khỏi dinh. Vương cúi lạy xin hỏi tên họ. Lão mẫu nói: "Chẳng cần nói lên làm chi, có người tới kìa kìa!".

Vương Tiễn xoay đầu ngó lại, thì lão mẫu đã bay bổng trên không cõi mây về động, Vương Tiễn trong lòng nửa mừng nửa sợ, chẳng biết vị thần nào cứu mình khỏi chết, bèn nhắm trên không lạy tạ, vội vàng chạy trốn về dinh, ra mắt Thủy Hoàng, tâu hết các việc.

Vua tôi rất mừng, bày tiệc yến ẩm. Nói về mấy tên quân sĩ ngủ quên một giấc, đến chừng thức dậy thì trời đã sáng rồi, ngó thấy tù xa không có Vương Tiễn thì hồn phách đều bay, nói: "Không xong, biết lấy lời chi mà bẩm lại vương cô?". Trong ấy có người nói: "Không hề gì đâu, chúng ta đều đổ hết cho nhũ mẫu mà rằng: "Người tới gạt mình". Người thì nói:

"Trong tù xa có một tiếng giấy gì, lấy ra coi thử". Chúng nhơn lấy thơ ra, thấy viết bảy chữ lớn rằng: "Thử thơ phó Quản Văn thâu khán". Chúng quân nhơn nói: "Quản Văn là hiệu của Nam quận vương, thôi mình đem thơ này về, bẩm với vương cô ắt là vô sự".

Chúng nhơn bàn tính xong rồi, tuốt vào đại trướng quỳ xuống cúi đầu bẩm rằng: "Bọn tôi tội đáng muôn thác, nên vào xin tội".

Tú Anh hỏi: "Chúng người phạm tội gì?". Chúng nhơn bẩm rằng: "Vâng mệnh Hoàng cô canh giữ Vương Tiễn đến canh ba thấy nhũ mẩu của hoàng cô đến tra xét, chẳng biết có phép chi, làm cho bọn tôi ngủ quên hết, đến chừng thức dậy xin cam chịu chết". Tú Anh nổi giận nạt rằng: "Trong dinh ta đâu có nhũ mẩu, rõ ràng lũ mọi này dám cả gan thả trốn Vương Tiễn tội chẳng thứ dung, truyền cho đao phủ lẩn lũ mọi nàyra cửa dinh bênu đầu răn chúng".

Quân nhơn quỳ mọp dưới đất khóc sống thay, hướng chi người mà không biết tiếc mạng sao? Bọn tôi dầu có ăn mật gấu, tim heo đi nữa, cũng không dám thả trốn Vương Tiễn mà chịu tội giết mình, quả thiệt lúc canh ba có một bà già tay cầm gậy, xưng là nhũ mẩu của quý nhơn, nếu quý nhơn không tin, hãy còn phong thơ của người bỏ lại đây".

Tú Anh thấy ngoài bao đề bảy chữ:thử thơ phó Quản Văn thâu khán, trong lòng nghĩ thầm rằng: "Cái thơ này ắt là của thần tiên, cứu Vương Tiễn rồi bỏ lạiđây làm bằng, phải đem đến tam thúc giở ra cho mình bạch". Nghĩ rồi nói:

"Có cái thơ này, thì ta nhiều dung tội chết cho lũ mọi bây còn tội sống phải hành hình". Bèn giao cho quân chánh ty, đánh mỗi người bốn chục roi, vì tội canh giữ không nghiêm. Chúng nhơn lạy tạ ơn chẳng giết, rồi kéo nhau tới chánh ty chịu tội. Nói về Triệu vương cô cầm thơ đến dinh Nam quận vương, vừa lúc tôn Tần ra khách, có quân giữ cửa thông báo.

Tôn Tần truyền mời quý nhơn vào trướng, Tú Anh ra mắt xong rồi, Tôn Tần hỏi: "Hiện tức đến có việc chi?. Tú Anh nói: "Có việc

nên lạ lùng, khi hôm đem Vương Tiễn bỏ vào tù xa, chẳng dè đến canh ba không biết ai mà thả Tàn tặc chạy mất đó để lại một phong thơ làm chứng". Nói rồi hai tay đưa cho Tôn Tẩn, Tôn Tẩn thấy đề Quản Văn Thâu khán, liền giở ra xem có bài thơ rằng: Lê sơn thánh mẫu xuống phàm trần, Chớ giận vì ta thả giặc Tàn, Dặn bảo Quản Văn thôi chớ đánh! Hưng say đã thịnh, uổng tinh thần? Tôn Tẩn coi rồi, thì biết là Lê Sơn lão mẫu thả Vương Tiễn trốn về coi phía sau ít hàng chữ nhỏ như vậy: Đại ngọc định hôn nhân Nay giường bắn tước bình Giờ lành không nên trễ, Thơ âu thiệt bằng nhân (là người mai).

Tôn Tẩn coi rồi nói với Tú Anh rằng: "Ấy là số trời đã định chẳng dám gượng trái, vả chẳng thánh mẫu xuống phàm thả Vương Tiễn thì cháu có can gì, và mấy câu thơ này cháu hãy coi mà toan liệu". Tú Anh tiếp thơ xem coi, đỏ mặt tía tai thẹn thù chẳng xiết, cúi đầu không nói tiếng chi.

Tôn Tẩn nói: "Diệt tức! Cháu lui về, ấy là thánh mẫu chỉ định, chẳng nên bỏ qua kỳ tốt, chờ giờ tốt động phòng sẽ đến tiếp rước". Tú Anh xó sắc thẹn ra dinh trở về. Nói về Tôn Tẩn chọn ngày mồng ba tháng tới tốt lắm, dạy Tôn Yên vào thành sắm sửa xe rông tán phụng đến ngày mồng ba thì đem ra thành nghinh hôn, trong phủ thì treo bông kết tui, sắm sẵn đèn hoa cỗ bàn hiệp cẩn, đặt cùng Vương cô Liêm Tú Anh thành thân (làm vợ chồng).

Tôn Yên vâng mạng vào thành sắm sanh các vật sẵn chờ, ngày tháng như trên, phút đã đến kỳ, dọn bày nghi tiết, xe kiệu ra thành rước Liêm Tú Anh về phủ thành thân. Nói về Vương Tiễn trốn về dinh vừa gặp Thủy Hoàng lên trưng nhóm hết văn võ thương nghị quân tình, vương cúi đầu bày tỏ việc văn võ thương nghị quân tình, Vương Tiễn cúi mình xông trăm trận, trông phò bệ hạ gồm nên một

mỗi, không dè bị thằng Cụt làm thua hoài, nay lại bị Tú Anh bắt sống, nếu không thần nhơn cứu khỏi, thì có đâu ngày nay được về đây; cúi xin bệ hạ cho tôi ra giao chiến cùng nó một trận nữa".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 27 - Chém Kim Liên, Tú Anh Lộng Phép,

Nói về Vương Tiễn tàu cùng Thủy Hoàng xin ra giao chiến. Thủy Hoàng cười nói: "Tiên hành quân sao chẳng biết đo lường, nó thì trăm năm thắng, còn mình thì trăm trận đều thua người còn chẳng biết cái lợi hại của Tôn Tẫn hay sao? Chi bằng khóa cửa chớ thời, không nên cùng nó đua tranh". Vương Tiễn giận lắm tàu rằng:

"Tôi đã nhiều phen bị Tôn Tẫn làm nhục, nếu không trả được cái cứu ấy thì uổng sanh trong trời đất, sống cũng không ích gì, như bệ hạ chẳng cho tôi ra trận thì tôi nguyện chết trước mặt bệ hạ cho khỏi tiếng chê cười!". Thủy Hoàng nói: "Tiên hành quan đã quyết trả thù, trăm đầu nỡ ép, nếu ra đó lập được chút công liền trở về dinh, chớ nên ham danh". Vương Tiễn cúi đầu tạ ơn.

Kim Liên Tử bước ra tàu rằng: "Bần đạo xin đi cùng sư đệ lược trận". Thủy Hoàng nghe nói rất mừng Kim Liên Tử từ biệt ra trước, cùng Vương Tiễn nai nịt hấn hoi, để đao lên ngựa, phát ba tiếng pháo, phát cờ giống trống tuốt ra khỏi dinh. Kim Liên Tử đứng dưới cờ, còn Vương Tiễn thì giục ngựa xông ra trước trận, dạy quân kêu đánh.

Quân bên Yên vào báo, Tôn Tẫn nghe báo, hỏi chúng tướng có ai dám ra bắt Vương Tiễn chăng? Liêm Tú Anh bước ra xin đi, Tôn Tẫn cả mừng, nói: "Cháu có ra trận thì phải hết lòng cẩn thận, và không nên sát hại tánh mạng nó".

Tú Anh vâng lệnh, xuống trường, đề đao lên ngựa, dẫn gia tướng ra dinh. Vương Tiễn nạt lớn rằng: "Tiện tỳ, sao không xuống ngựa còn đợi chừng nào?". Tú Anh hươi đao mắng: "Thằng giặc thoát lưới kia, mi ở trong tay ta mới khỏi sao còn dám đến hung hăng thế ấy, nay ta bắt được thề chẳng nhiều dung". Vương Tiễn giận lắm, mắng rằng: "Tiện tỳ, mi chớ nói phách, coi ta giết mi".

Nói dứt lời hươi mâu đâm tới, Vương cô múa đao rước đánh, liều chết quên sống, đánh vùi như cọp đùa rồng giỡn, bụi bay mù mịt, mặt nhụt tối tăm, Vương Tiễn mình rêm sức đuổi, nghĩ biết khó hơn, quày ngựa bỏ chạy, ngó lên thấy mặt trời đứng bóng, vừa đúng chánh Ngọ, trong bụng mừng lắm, thấy Tú Anh rượt tới, Vương Tiễn miệng niệm chơn ngôn, rút tảo thiên tiễn liệng giữa thình không, Tú Anh thấy một vàng mây đỏ có cây thần tiễn nhắm ngay đầu rượt tới thì thất kinh, nói: "Bữa bối ấy thiệt lợi hại, hèn chi tam thức ta bị nó mà phải bỏ mình, nếu thánh mẫu không cho ta bữa bối phá trừ, thì hôm nay không khỏi chết".

Nói rồi dứt lời tên báu vừa tới, Tú Anh liền lấy ra một cái kêu là cái thiên thể, miệng niệm thần chú liệng lên, xảy thấy hào quang chói sáng, nguyên mỗi vật đều có báu riêng, tảo thiên tiễn thấy cái thiên thể tức thì biến ra nguyên hình một cây giáng hương hơi thơm bát ngát, giây phút hai vật đều bay mất hết (vì bà Lê Sơn mẫu biết trước, nên sai Huỳnh Cân lục sĩ tới thâu hai kinh nạt rằng: "Sao mi dám dùng tà thuật chi mà thâu mất bữa bối của ta đem đi chỗ nào?". Tú Anh cười lớn, nói: "Tần tặc, mi còn bữa bối chi nữa, hãy đem ra coi thử".

Nói dứt lời, giục ngựa hươi đao chém tới, Vương Tiễn không dám đánh, quày ngựa bỏ chạy, nhắm bốn dinh tuốt về. Kim Liên Tử xem thấy cả giận, giục mai huê lộc hươi gươm thái hòa xông ra

trước trận nạt lớn rằng: "Nữ tướng kia không được lấy lòng, có ta đây". Tiểu thư thấy một người đạo nhơn đội mào bửu quan, mặc áo đạo bào, cột dây đai vàng, chân đi giày gai, cỡi lộc, cầm gươm xông ra ngăn đón thì giận lắm, nói: "Yêu đạo, mi là người gì? Dám cản đường ta mà làm cho vưng Thu chạy thoát?".

Kim Liên Tử cười nói: "Nếu ta không nói, có khi mi không được chẳng, vốn ta ở nước Áo Ly, động Vân Quang, học trò ông thánh nhơn, họ Kim tên là Liên Tử, vâng mạng thầy xuống bắt mi đây".

Tiểu thư nói: "Bộ tướng mi tài lực bao nhiêu mà hòng nói phách, coi ta chém đầu". Nói dứt lời hươi đao chém tới, Liên Tử múa gươm đỡ khỏi, đánh vùi một trận đến ba mươi hiệp chẳng định hơn thua, Kim Liên Tử nghĩ rằng: "Con liễu đầu này đao pháp tinh thông, liệu bề khó thắng, chi bằng dùng phép bắt nó xong hơn".

Tính rồi lấy dây bốn tiên liệng giữa tinh không, hào quang chiếu sáng như một đường móng giăng. Tiểu thư xem thấy tức cười rồi thò vào lưng lấy một cái bao lam nhỏ (là cái giỏ đựng bông) liệng lên giữa trời, bửu bối có sanh có khắc, tức thì dây khốn tiên chun vào giỏ bao lam ấy.

Tiểu thư đưa tay ngoắt giỏ bao lam thâu về. Kim Liên Tử giận đỏ lửa hồng, gục nài tới đánh nhau, hơn mười hiệp, Kim Liên Tử thua chạy. Tiểu thư nghĩ rằng: "Chẳng biết nó còn dùng yên thuật gì nữa chẳng? Chi bằng mình xuống tay trước hay hơn". Nghĩ rồi lấy ra một cây cờ vàng nhỏ quất ngựa rượt theo cách chẳng bao xa tay cầm cờ chỉ giữa lưng Kim Liên Tử phát lên ba cái.

Liên Tử rùng mình ba chập tức thì mê man chẳng biết, té nhào xuống đất. Tiểu thư xốc ngựa lướt tới làm hai khúc, rồi đánh trống thắng trận thâu binh về dinh.

Nói về hồn Kim Liên Tử chẳng tan, dật dờ bay về nước Áo Ly động Vân Quang, vào đến bờ đoàn ông Hải Triều thánh nhân quỳ xuống kêu rằng: "Tôn sư ôi! Tôi vâng mạng thầy xuống giúp Vương Tiễn, chẳng may bị chết dưới tay Liêm Tú Anh, cầu xin thầy mở lòng từ bi cùng đệt tử trả thù, tôi ở dưới cửu tuyền cũng cảm đội ơn sâu". Nói rồi theo gió tan mất.

Hải Triều thất kinh giận hét lên rằng: "Thằng Cụt thiệt nên đánh ghét, dám cả gan cãi trời làm nghịch, sát hại học trò ta, tính lý khó dung". Liền dạy Ngân Liên Tử dẫn thanh mao khổng ra động, rồi đem bửu bối tùy thân thót lên thanh mao khổng bay tuốt lên mây, Ngân Liên Tử cỡi lộc theo sau đi tợ mây bay chớp nháng, đến Dịch Châu vệt mây ngó xuống dinh Yên thấy hào quang sáng rỡ, mây đỏ xoay vờn, Hải Triều coi rồi gật đầu than thở nói: "Hèn chi học trò ta phải chết nơi tay Liêm Tú Anh, ta hay rằng vua Tần là người phước lớn mạng trong, ngặt có đại la thần tiên nghịch trời phò tá vua Yên nên khiến ba quân mắc khổ gươm đao, trăm họ mang tai huyền đảo, nay ta xuống đây phải phò giúp Tây Tần gồm sáu nước".

Nói rồi hai thầy trò bay xuống trước dinh, Ngân Liên Tử bước tới bảo quan giữ cửa mau vào báo cho Điện tây hầu nói có Hải Triều thánh nhơn đến. Quan vào thông báo, Vương Tiễn vui mừng chẳng xiết, lật đặt vào trướng tàu cùng Thủy Hoàng rằng: "Bệ hạ thật đáng vui mừng ngàn muôn, nay có thầy tôi là Hải Triều thánh nhân đến còn đứng ngoài cửa dinh chờ chỉ".

Thủy Hoàng nghe báo mừng rỡ bội phần nói: "Nếu có Hải Triều lão tổ đến đây thì phá Dịch Châu dễ như thổi lửa, truyền mở cửa dinh trẫm ra nghinh tiếp".

Thủy Hoàng dẫn bá quan văn võ ra dinh tiếp rước thầy lão tổ tiên liền cúi mình nói: "Phải chi tôi hay trước lão tổ đến đây lẽ thì ra tiếp

rước cầu xin thứ tội". Hải Triều vội vàng bước xuống mao không đáp lễ nói: "Bần đạo có đức chi làm cho nhọc lòng thành chú". Rồi dặt tay vào trướng muốn làm lễ vua tôi, Thủy Hoàng nhậm nhượng chẳng chịu, phân thứ tự mời ngồi.

Tử Lăng, Vương Tiễn bước tới lạy ra mắt, Hải Triều khiến đứng dậy, kẻ đó chúng tướng kéo vào ra mắt. Thủy Hoàng nói: "Từ lúc trầm dấy binh đến nay vây thành Dịch Châu tưởng là một trận được nên công, không dè gặp Tôn Tẫn ỷ có ba cuốn thiên thư thần thông quảng đại, làm cho trầm bệ thua luôn mấy trận, hao tổn quân binh vô số, và hại hết mấy vị đạo hữu bây giờ đang lúc thua luôn không kể chi tính được, may có lão tổ tư bi xuống núi, chắc là giúp trầm bình phục sáu nước như chơi".

Lão tổ vỗ tay nói: "Phải lắm phải lắm, nay bần đạo xuống đây là vì ý trời về Tần, sáu nước phải mất, Tôn Tẫn nghịch trời làm phải xuống cùng Tôn Tẫn rõ tài cao thấp, xin bệ hạ an lòng chẳng bao lâu ắt thành công được". Thủy Hoàng cả mừng, nói:

"Xin nhờ phép lực tổ sư, dẹp trừ Dịch Châu thì ơn ấy dẫu chết chẳng quên". Bèn truyền yển đài, lão tổ nói: "Bần đạo chẳng dùng đồ khói lửa phàn gian, bệ hạ chớ cần nhọc bưng, xin sai người cất một tòa lư bằng (là cái lư bằng lá) nơi phía tả dinh, và cấp cho tôi hai mươi tên quân".

Thủy Hoàng liền dạy Tử Lăng tức tốc tạo lập nửa ngày xong hết các việc, Thủy Hoàng cùng lão tổ đều đến lư bằng. Hải Triều nói:

"Nay tôi đến cùng Tôn Tẫn giáp mặt coi nó làm thế nào, rồi tôi sẽ lấy lời lành khuyên dỗ, nếu như nó khứng về núi thì thôi, bằng không chịu khi ấy sẽ tính". Thủy Hoàng rất mừng, Hải Triều từ biệt ra khỏi lư bằng, dẫn ba tên học trò ra trước dinh; dạy Vương Tiễn qua dinh

Yên lấy lễ nghĩa phân trần, không nên mắng nhiếc, nói ta xin mời Quản Văn Tử ra cho tôi đà tuyệt tự, có phải là lòng nó độc ác dường nào chẳng? Lão tổ nghĩ xét mấy đoạn sự tình, coi ai phải ai quấy cho biết, không phải là tôi nghịch trời làm bậy".

Hải Triều cười nói: "Lời Quản Văn phân đó chẳng là sai lắm, há chẳng biết Vương Tiễn vâng phật điệp sắc chỉ ngọc hoàng cho nên tôi sai nó xuống gông sáu nước, vốn không phải riêng dấy quân binh, người trái đánh nó một gậy chí tử, còn thiếu một điều là chưa chết đó mà thôi, binh sa cũng gần bị hại; chịu người đã hết sức, sao còn trở lại mà giận nó điều gì? Xưa nay hễ là sai trong chùa đánh nhau còn kiêng phật, huống chi người lại dễ chẳng biết nó là học trò của ta sao? Mà hòng muốn bắt nó giết cho tận tuyệt, việc ấy thôi cũng chẳng nói, đến nỗi Kim Liên Tử cùng người không cứu không oán, sao người xúi Tú Anh giết chết, người là thằng ngọt miệng trơn lòng gian trá phi thường, nay ta đến đây sao không xuống trâu, lay mà xin tội rồi, người thiệt gan lớn bằng trời, dám ở trước mặt ta khua môi múa lưỡi nhiều lời chuốc ngọt, còn xách hai cây gậy tang của người tới đây mà làm chi đó vậy?". Nói dứt lời hơi gươm đâm tới. Tôn Tẫn cử mâu đỡ khỏi, cười nói:

"Lão tổ là người tiền bối, tôi vốn là kẻ hậu sanh đâu dám đánh lại". Lão tổ nói: "Ta có một lời vàng đá, chẳng biết người khứng chịu nghe chẳng?". Tôn Tẫn nói: "Lão tổ có lời chi xin phân cho tôi rõ". Lão tổ nói: "Ta xuống đây thiệt không phải là báo cứu rửa hận chi, cũng không phải tranh danh đoạt lợi gì, người há chẳng biết thuận trời thì còn, trái trời thì mất, nếu người nghe theo lời lành của ta, mau mau dẹp lui binh mã về núi Thiên Thai, tu như dưỡng tánh chớ quản việc phạm trần thì không mất ngôi thần tiên, bằng chẳng vậy e cho người không khỏi mạng tai trước mắt".

Tôn Tẫn nói: "Nghe theo lời lão tổ cũng đừng đó chút, ngại vì sớm lắm nếu muốn cho tôi bãi binh, đừng quản đến việc người thì chừng nào công chúa ngồi hạc về non, Chiêu Vương cỡi rồng xuống biển và bắt Vương Tiễn chặt làm muôn khúc điệu tế tiên linh, thì tôi mới bãi binh thôi đánh". Lão tổ nghe nói giận lắm, hai tay hươi gươm chém nhàu.

Tôn Tẫn cử gậy rước đánh, hai bên gươm gậy đánh nhau, tung hoành một trận đánh tới hai mươi hiệp, Hải Triều liệng một hột minh châu lên giữa thình không, Tôn Tẫn thấy cả trời hào quang ánh sáng, hột minh châu bay nhấp nháng rớt xuống ngay đầu (nguyên hột minh châu này, lúc trời đất chưa phân, lưỡng nghi chưa định, khí trong làm trời, khí đục làm đất, dòng nước làm sông thông ra đại hải, Lão tổ luyện nên châu ấy, hể liệng ra giữa biển sóng tochằng xao nên đặt tên là định hải châu, hột này có năm sắc hào quang nên rớt xuống chẳng khác núi thái sơn dè, dầu xác tiên thầy phàm cũng phải tiêu hồn tan phách) Tôn Tẫn thấy định hải châu bay tới thì cười lớn nói: "Phải như người khác không đỡ đừng báu này, chớ ta nào có sợ chi".

Liền vụt một cây gậy trên không đánh với thần châu. Nguyên cây gậy Tôn Tẫn là con cù long, ngó thấy hột châu thì trương nanh múa vút quanh lộn nghinh tiếp, không dè hột châu là vật báu tiên thiên, rồng Tôn Tẫn cự không lại. Tôn Tẫn tay hữu vội vàng hươi gậy liệng lên xem thấy hai con rồng bay múa nên đời sau gọi là lưỡng tranh châu là đó.

Lão tổ giận lắm nói: "Thằng Cụt quả thiệt dữ dằn". Liền thò vào túi lấy một vật bửu bối rất lạ, huyền diệu vô song tên là vô cực đồ (nguyên trước lúc trời đất chưa mở mang hầy còn mịt mù, một khí hóa ra thái cực chia khí thành trượng trùn cả các vật dầu cho các thứ

binh khí, các vật bửu bối của tiên hễ thấy cái đồ ấy thì cũng bị thu vào hết, thiết chẳng có vật chi sánh kịp, hơn gấp mười cây hạnh huỳnh kỳ).

Lão tổ cầm vô cực đồ nạt một tiếng, trải ra muôn đường hào quang chiếu sáng liền thu cây hạnh huỳnh kỳ, gương thơ hùng, gậy trầm hương của Tôn Tẫn đều rút vào trong đồ ấy hết. Hải Triều liền lấy như ý đánh tới, Tôn Tẫn chẳng kịp phòng là không xong tức thì bị như ý đánh nhằm.

Hỡi ôi! Hơi thở lên trời thấy người rớt đất, con Bàn đổng thanh ngưu rống lên một tiếng chạy tuốt về dinh, chúng tướng bên Tôn Tẫn giục ngựa xông ra một lượt giựt thấy Tôn Tẫn. Tôn Yên xem thấy thất kinh quát ngựa chạy trước, chín tướng Toàn sơn, năm trăm gia đình cùng Liêm Tú Anh chạy ra chiến trường tiếp cứu.

Bên kia Vương Tiễn, Ngân liên Tử thấy Hải Triều dùng cái vô cực đồ thu hết ba vật bửu bối của Tôn Tẫn và liệng như ý đánh nhào xuống đất thì giục ngựa xông ra giựt thấy, xảy thấy Tôn Yên hăm hở đi trước, nân giục nai đón đường hươi gương chém nhào, Tôn Yên hươi kích rước đánh, đánh chưa được mấy chập, Ngân liên Tử quày nai bỏ chạy, Tôn Yên giục ngựa đuổi theo.

Liên Tú Anh thất kinh nói: "Tam thúc đã dặn không nên ỷ sức anh hùng rượt theo tướng giặc, nay rượt theo chắc bị yêu đạo lén dùng phép bửu chẳng không".

Nói dứt lời liền giục ngựa múa đao rượt theo, năm trăm gia tướng, chín tên học trò cũng rượt theo một lượt mà ở thì hải Tôn Tẫn lại đó. Vương Tiễn cả mừng dạy quân khiêng thầy Tôn Tẫn về dinh. Nói về Ngân liên Tử thấy Tôn Yên rượt theo cách mình chẳng

xa bèn lột kim niếp trên trán, miệng đọc thần chú liệng giữa thình không dường như cái rây lớn xoay vần rớt xuống.

Tôn Yên ngó thấy thất kinh vừa muốn quày ngựa chạy trốn, Liêm Tú Anh rượt tới thấy yêu thuật muốn hại người bèn lấy giỏ hoa lam đưa lên thâu kim niếp giận lắm nói: "Tiện tỳ! Sao dám phá phép ta".

Bèn xốc tới chém nhàu, tú Anh hươi đao rước đánh. Lúc ấy Tôn Yên quay lại chẳng thấy pháp bửu lại thấy Tú Anh đang đấu chiến với Ngân liên Tử, thì đâu có nínặng, liền hươi kích xốc vô đánh tiếp, Ngân liên Tử cự không nổi quày nai chạy tuốt về dinh. Tôn Yên nói: "Thôi, chẳng cần rượt nó làm chi, phải trở lại giữ thầy tam thúc". Rồi hai vợ chồng thâu binh, dẫn gia tướng trở lại kiểm thi hài chẳng thấy. Tôn Yên giận nói:

"Ta mắc cùng thằng yêu đạo giao chiến nên không giữ được thầy, còn chúng người sao chẳng khiêng thầy tam thúc về dinh, để cho đến mất, làm sao ta về dinh cho được". Chúng tướng nói: "Vì lòng gấp báo cứu, áp nhau rượt theo yêu đạo, chẳng dè bị giặc Tàn nhờn lúc không người, giật thầy đem mất". Tôn Yên khóc rống lên nói:

"Tam thúc bị hại, lại mất thi hài thầy ta làm sao về ra mắt tổ mẫu cho được. Nói về Hải Triều thánh nhờn đánh trống thắng trận kéo binh về dinh, vào đến lư bằng, vua tôi Thủy Hoàng mừng rỡ. Vương Tiễn bầm nói: "Tôi đã giật thầy Tôn Tẫn đem về đây, xin lão giả thế nào, rồi lão tổ cùng Thủy Hoàng, chúng văn võ bước ra xem thấy Tôn Tẫn.

Lão tổ rọi mắt coi rồi, có ý sợ thẳm nói: "Hèn chi Tôn Tẫn dám cả gan tung hoành thế ấy, vì nó có ý thần thông biến hóa, ta tưởng là nó bị chết dưới cây như ý rồi, không dè chơn thân thoát, mà hóa ra hình giả". Còn đang ngẫm nghĩ thở than, Thủy Hoàng nói: "Vì sao

lão tổ thấy thầy Tôn Tẫn mà có sắc kinh như vậy". Hải Triều nói: "Cái này không phải là thầy Tôn Tẫn đâu".

Thủy Hoàng cười nói: "Áo đậu thanh bào, giày da cá, mặt mày chẳng khác, làm sao mà gọi rằng không phải?". Lão tổ lại quả thật con nai chết.

Thủy Hoàng nói: "Khi nãy rõ ràng Tôn Tẫn, sao bây giờ coi lại, thì biến ra con nai, không xong rồi, bị Tôn Tẫn làm phép ma nữa". Lão tổ nói: "Bệ hạ chớ lo, tuy Tôn Tẫn biến hóa mà chạy thoát khỏi, có tội ở đây, liệu không dám làm bậy đâu". Bèn dạy Vương Tiễn đem con nai chôn cho khuất.

Vương Tiễn nói: "Chôn cũng không ích gì, chi bằng cho mấy tên quân khiêng về đó ăn thịt xong hơn". Lão tổ gật đầu. Vương Tiễn ai người khiêng đi, xẻ da chia thịt mà ăn với nhau, chúng quân mừng rỡ bèn khiêng con nai ra chỗ trống, xúm nhau áp xẻ lột da rồi, thò dao mổ bụng, thất kinh quăng dao bỏ chạy tuốt vào Lư Bằng bầm rằng: "Lão tổ a! Không xong rồi, con nai biến nữa".

Lão tổ nói: "Biến ra vật gì?". Quân bầm nói: "Ngoài da nai, trong bụng đầy những phân". Lão tổ giận lắm nói: "Thằng Cụt thiết nên đáng ghét, nó dám ỷ tài làm việc tà mị trước mặt ta, ta đã xuống đây có đầu mà để cho mi tác quái". Nói về Tôn Yên cùng Tú Anh và chúng học trò, chẳng thấy thi hài Tôn Tẫn khóc lóc một hồi thâu binh trở về, vợ chồng bàn tính với nhau nói: "Tuy thầy tam thúc chẳng có, song nơi thanh sa trưởng, phải lập một cái linh bài thỉnh thầy chùa làm chay, cư tang thọ chế ba năm cho trọn niềm chú cháu".

Bàn tính vừa xong thẳng vào đại trưởng nghe con thanh ngư rống, Tôn Yên mắng nói: "Con trâu chết bầm này, mi chạy về đây, sao bỏ thầy chú ta chỗ nào". Mắng rồi dẫn chúng tướng vào đến đại

trưởng, đang đi bỗng nghe nạt một tiếng hỏi: "Bọn người sao đến bây giờ mới về?". Chúng tướng nghe nói lên thấy ở giữa có một đạo nhơn, đội mũ tam xoa, mặc áo bào xanh, đi giày da cá, quả thiệt Nam quận vương đang cùng Mao Toại nói chuyện, chúng tướng rất mừng đều quỳ xuống một lượt.

Tôn Yên đến hỏi: "Khi nãy rõ ràng cháu thấy tam thúc bị xé xuống thanh ngưu chết ngay dưới đất, Tàn tặc nó đã giết thầy rồi, làm sao mà về được?".

Tôn Tẫn nói: "Ta có phép diệu thoát thân, chẳng cần hỏi nữa, chúng người quyết chiến nhọc nhằn, về dinh an nghỉ. Chúng tướng vui mừng chẳng xiết, đều lui về hết, rồi Tôn Tẫn dạy quân pha trà. Tôn Tẫn bưng chung trà bồn thân trao cho Mao Toại mà nói rằng: "Hiền đệ! Em hãy nhận chén trà này cho anh nói chuyện".

Mao Toại cười nói: "Anh có chuyện chi xin phân em biết, cần gì phải rót trà làm chi cho nhọc". Tôn Tẫn nói: "Vì anh giáo chiến với Hải Triều bị nó mở cái vô cực đồ mà thấu hết cặp gậy trăm hương, hai cây thư hùng kiếm, và cây hạnh huỳnh kỳ của anh, xin hiền đệ thế cho anh mà đi giùm một chút như lấy về được, cảm ơn chẳng xiết".

Mao Toại nói: "Ba vật báu bối bị mất, thật nên đáng tiếc, nay anh bảo tôi qua dinh Tàn mà làm chi?". Tôn Tẫn nói: "Việc ấy tôi tính không được đâu tam ca, anh liệu tính thì xong". Tôn Tẫn cười nói: "Có kẻ này duy cái tay đến đó lấy mà thôi, xin em ra tài thủ đoạn ngày trước, lên vào dinh Tàn thì có lo gì báu bối không đặt".

Mao Toại nói: "Có khi anh này biểu tôi đi ăn trộm chẳng? Anh coi tôi có phải là thằng ăn trộm nghề ở đâu, tôi vốn không lấy của ai, cũng vì anh em tôi phải đi trộm mấy phen của người nên mang tiếng

ăn trộm, thiên hạ chê cười, chỗ nào cũng biết, e ngày ăn năn không kịp, nay anh bảo tôi đi ăn trộm nữa sao?".

Tôn Tẫn nói: "Nếu em không đi thì uống ba vật bữa tối của anh lắm, xin em đi giùm một phen". Mao Toại lắc đầu nói: "Đi không được, không được, Hải Triều thánh hơn thiệt không dám chọc đến". Tôn Tẫn nói: "Hiền đệ ráng sức đi giùm thì xong". Mao Toại nói: "Tôi có mat cặp gậy, chẳng khác mất hết hai chân, thôi để tôi thử coi, như ăn trộm được, thì khuyên anh chớ mừng, bằng chẳng được, mặc đừng hờn trách".

Tôn Tẫn nói: "Việc này sở cậy mình em mà thôi". Mao Toại bước uống trượng còn mình độn thổ, đi tới dinh Tần, vừa đầu canh một, dưới đất chun lên thấy trong dinh đèn đuốc tỏ rạng, đi khắp trong đại trướng, vòng qua lư bằng, xem thấy lão tổ thầy chùa già đang ngồi một mình, và có một cái lều nhỏ, hương đăng chói sáng, ở giữa có cái bàn để ba vật bữa tối, quả thiệt đồ của Tôn Tẫn chẳng sai liền vội vàng tới gần, thò tay muốn lấy ngật mình thấp ghế cao, khó bề hạ thủ, lật đặt một cái ghế kê rồi trèo lên, lấy cặp thư hùng kiếm giắt vào lưng, cờ hạnh huỳnh giắt trên bầu áo, tay xách gậy trầm hương, bước xuống nghĩ thầm rằng: "Ta đã tới đây, phải làm cho nó biết giá trị lợi hại". Bèn xách đèn đốt lều, lá gậy lửa cháy bùng Mao Toại thấy lửa cháy rần rần, co giò chun mất.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 28 - Trận Hồng Ngươn, Hải Triều Ra Phép,

Nói về Mao Toại độn thổ về dinh, lửa ấy tức thì cháy lên rần rần, ánh trời chói đất, Lão tổ thất kinh, lật đặt kêu Ngân liên Tử đem một chén nước, miệng niệm thần chú, vãi lên trên không, tức thì mây đen mù mịt, mưa tuôn như xối, lửa đều tắt rụi, trong dinh thấy lửa, ba quân thất kinh, kéo nhau đến chữa, nơi nơi thì lửa đã tắt hết.

Thủy Hoàng cùng chúng tướng đến xem, lão tổ tiếp giá vào ngòi, xảy thấy Ngân liên Tử hơ hải chạy vào báo, nói: "Những gương, cò, gậy để trên bàn đều mất sạch". Lão tổ thử nào". Lăn tay coi rồi, giận lắm nói với Thủy Hoàng rằng: "Bản đạo lỗi không xem xét, nên thằng Cụt sai Mao Toại vào dinh, đốt lửa ăn trộm bữa bổi, thiệt nên giận lắm, mai tôi lập một cái trận, chắcặng thành công".

Nói về Mao Toại độn thổ, dưới đất chun lên, vào đến la trưởng, Tôn Tắtđang chong đèn ngòi đợi thấy Mao Toại lưng giắt cò vàng, mang gương thư hùng, tay cầm gậy trăm hương vội vàng bước xuống nắm tay cười nói: "Chúc mừng em đã thành công, thiệt đáng kính đáng khen".

Mao Toại rờ lưng nói: "Ôi thôi! Mất rồi còn chi, chị lấy bữa bổi cho anh, mà bỏ quên cái ruột ngựa cả tôi cháy hết". Tôn Tắt nói:

"Hiền đệ nhọc lòng nhọc sức, ơn ấy tạc dạ ghi xương. Liền hỏi quân bày rượu mừng công. Mao Toại nói: "Việc buôn còn dễ hơn nghề ngày, may một lần đây mà thôi, tự hậu tôi không dám phụng

mạng nữa, không phải dễ dàng gì đâu, hết hồn vía mới ăn được". Tôn Tẫn nói: "Thiệt cũng có chút, còn lửa ấy của em đốt phải không?".

Mao Toại nói: "Chớ ai vô đó mà đốt, tôi thấy chùa già ngồi một mình, nên đốt lửa dọa cho nó thất knh chơi". Tôn Tẫn cười nói: Hiền đệ làm một tên ăn trộm cũng đủ rồi, sao đi đốt trại cướp giựt làm chi". Mao Toại nói: "Chương cho anh này, tôi chẳng nài khó nhọc, mà đi ăn trộm lấy đồ về cho, còn trở lại kiêu ngạo tôi nữa".

Tôn Tẫn cười nói: "Thôi anh em ta đi ngủ, sáng ngày tôi sẽ hết lòng đền ơn". Nói rồi trở vào hậu trường. Bên kia hải Triều thánh nhân qua ngày thứ sai Ngân liên Tử mời Thủy Hoàng đến lư bằng, Thủy Hoàng nói: "Khi hôm làm tổ sư giựt mình".

Hải Triều nói: "Thình lình không phòng bị mắc mưu đó, bản đạo hôm nay bị thua trí nó, nên tức mình lắm, nhứt bất tổ, nhị bất hưu, để tôi lập một cái trận, cho tiện việc điều khiển quân cò:. Thủy Hoàng rất mừng dạy quân đem dâng cho lão tổ và nói rằng: "Cái lệnh tiến này, chẳng luận vương hầu, phò mã, mặc tình sai khiến, như có ai chẳng tuân lệnh, thì cứ quân pháp răn trị".

Nói rồi từ biệt lui về. Hải Triều sai Vương Tiễn, đến phía đông nam, lập ba cái tòa cao đài, tòa phía nam cao hơn hai trượng ba thước, vuông vức sáu mươi bước, bên tả nhứt tính, bên hữu dựng cò nguyệt ba, trước đài chọn sáu tên quân mạnh dạn cầm cò thể kỳ, trên đài hai mươi tám tên quân cầm cò ngũ hành, dưới đài chín tên cầm cò ngũ sắc, bố theo cửu diện tinh quan, và dùng năm cái trống để trên đài, cấp năm tên quân đánh trống, kêu là cửa thiên môn; phía bắc một tòa đài cao một trượng tám tấc, phân mười tám từng địa ngục, vuông vức bảy hai bước, trên làm thập điện diêm vương, hai bên dùng hai tên quân, giả đầu trâu mặt ngựa, trước đài đào một

cái hàm lớn tên là âm khanh, không dùng đồ trấn yểm, cũng chẳng hại sanh linh, hàm ấy sâu một trượng tám thước, tròn bảy hai bước, dạy bảy mươi hai tên quân đầu bỏ tóc xỏa, giả dạng vô thường ngũ quỷ, mỗi người cầm một cây cờ trắng, hễ tướng giặc nào vào trận đánh rớt xuống hàm thì cầm giờ giấy hơi phát mà thâu hồn phách nó, kêu là đại địa hộ, còn các đài ở giữa cao chín thước, vuông vức bảy mươi hai bước, trên dựng huỳnh la trượng, dọn chỗ ngai rồng vua ngự, dưới đài lựa sáu tên quân theo sáu viên đại tướng dùng cày bừa cày đất, chỉ nghĩa dẹp trừ sáu nước, các quan văn võ đều đứng đài bảo giá, kêu là đài nhơn vức, phải làm cho mau chẳng dặng chậm trễ.

Vương Tiễn lãnh lệnh dẫn quân ra đi. Hải Triều dạy tử Lăng về Trương An lấy ba mươi sáu cây súng lớn, bảy mươi hai súng nhỏ. Tử Lăng hỏi: "Chẳng hay thầy dùng súng ấy để làm chi?". Lão tổ nói: "Người đâu rõ dặng, vốn thành Dịch Châu này năm phía thành có hào, áp theo canh tân kim đoài, thiệt rất khó phá, duy có hỏa khắc kim dùng súng mới phá nổi thành, hãy đi lấy đem về mau".

Tử Lăng lãnh lệnh ra đi. Nói về Vương Tiễn lãnh mạng lập đài xong rồi, vào trại chờ lệnh. Hải Triều dạy Vương Tiễn đi thỉnh Thủy Hoàng.

Hải Triều rước vào trại nói: "Bần đạo có lập một cái trận nơi góc đông nam toan bắt Tôn Tẫn, mời bệ hạ tới xem". Thủy Hoàng rất mừng hỏi: "Trận ấy kêu là trận chi?". Hải Triều nói: "Bần đạo bày cái trận này, kêu là Hồng ngươn, cùng các trận chẳng đồng, bao hàm trời đất, sai khiến quỷ thần biến hóa vô cùng, dời non đổi biển, chẳng luận tiên phàm, hễ vào đó thì hồn phách biến vạn hóa, làm cho nó phải chết liền trước mắt".

Thủy Hoàng nghe nói vui mừng chẳng xiết, đáp rằng: "Thiệt lắm rất may, nên có lão tổ phụ giúp".

Hải Triều truyền lệnh đánh trống, các quan văn võ nghe trống kéo vào, lão tổ lấy sổ biên tên giớ coi rồi sai Anh Bố, Bành Việt, Triệu Cao, Chương Hàng, Lý Thiệt, Ngụy Báo dẫn ba mươi tên quân tới đài nhơn vức trấn giữ, còn chúng người sáu người đều ở dưới đài, cầm cây mà cày sáu gò đất ấy, mỗi người lãnh một đạo bùa, hễ thấy tướng Yên vào trận thì đốt bùa lên tự nhiên người giặc đều xuống ngựa chịu trói chớ nên ra đánh, sáu tướng vâng lệnh kéo binh ra đi.

Lão tổ vòng tay nói với Thủy Hoàng rằng: "Xin phiền bệ hạ dẫn các quan văn võ lên đài nhơn vức, vào trướng huỳnh la, bên tả có Cam La, bên hữu có Mông Diêm, hai bên bảo hộ.

Bệ hạ dẫn cho bao nhiêu tướng mạnh vô địch cũng tự nhiên té xuống ngựa". Thủy Hoàng lãnh bùa dẫn văn võ tới nhơn vức, vào huỳnh la, chớ làm các việc. Lão tổ điều khiển xong rồi, dạy Ngân liên Tử dẫn thanh mao khổng tới trước. Lão tổ thót lên, Liên Tử cỡi nai theo sau vào trận, tới trước pháp đài. Lão tổ nói: "Chúng người hãy đứng đây chờ đợi, chẳng được lên đài".

Dặn rồi một mình tuốt lên đài thiên môn lấy cờ nhựt lệnh, viết ba chữ yểm quan phù, dạy hai tên quân cầm cờ, hễ tướng giặc vào trận, nghe ngũ lôi nổ, liền phát cờ lên, tức thì trời đất tối tăm chẳng được trái lệnh, lão tổ lấy cờ mao đầu viết tiết mạng phù, và hai mươi bốn cây cờ ngũ hành, viết hỗn nguyên phù, dạy quân cầm cờ hễ nghe sấm nổ, thì hơi phát chẳng nên chậm trễ, rồi lấy năm cái trống lớn, viết năm chữ tốc chấn như luật lệnh, dạy năm quân coi giữ, hễ người giặc vào trận, thì nổi trống lên, tự nhiên sấm dậy, lão tổ lấy một cái lệnh bài, tay tả cầm lệnh bài, tay hữu cầm gươm

miệng niệm chú, chỉ gõ lệnh bài ta biếng nạt rằng: "Phổ thiên tinh thần cấp cấp như lệnh".

(vốn lão tổ này sai thần khiển tướng chẳng phải như các vị tiên khác đâu, người là tiên thiên, lão tổ có vị thần nào mà chẳng tuân phục người sai khiến). Tức thì mây vùn sấm nổ, giữa trời gươm đao sáng giới, các thiên thần rần rộ bay xuống, xem thấy thanh long, châu tước, bạch hổ, huyền vũ, nhị thập bát tú, cửu diện vương xuống đài cúi mình ra mắt.

Lão tổ vòng tay nói: "Nay tôi có bày một cái trận, xin cậy oai sức tinh thần bắt cho đặng Tôn Tẫn, chớ cho chạy thoát, nếu trái lệnh thì ta biếm trách chẳng dung". Chư thần vâng mạng chia nhau, cứ theo phương hướng trấn giữ.

Lão tổ bước xuống thiên môn qua đài phía bắc lấy bảy mươi cây cờ dầy bảy mươi hai tên quan đầu bỏ tóc xoắn, tay cầm cờ hể có tướng giặc vào trận thì phát cờ lênthâu hồn phách nó dẫn đem vào hầm chẳng qua ba gày dầu tiên phạm cũng phải chết. Lão tổ rút gươm chỉ xuống đất gõ ba tiếng lệnh bài nạt rằng: "Tứ minh địa phủ cấp cấp như luật lệnh".

Nói chưa dứt lời, thấy tiêu diện quỷ vương đầu trâu mặt ngựa năm đạo thần quỷ vô thường dẫn năm trăm âm binh, tới trước ra mắt. Lão tổ nói:

"Nay tôi có lập trận Hồng nguyên, xin cậy chúng vị địa phủ thần kỳ bắt sống tướng giặc mà lừa đem vào hầm, chẳng cho chạy thoát". Chư thần vâng lệnh, dẫn âm binh phân nhau đứng xung quanh hầm chờ giặc. Nói về lão tổ bước xuống hầm địa hộ tay tả cầm gươm, tay hữu cầm lệnh bài, ở giữa hầm phân bố tám cửa, Hữu, Sanh, Thượn, Đồ, Kiểng, Tử, Kinh, Khai, và Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn,

Ly, Khôn, Đoài, biến hóa thần thông, tức thì nơi đài thiên môn hào quang chói sáng, đài nhơn trên mây đỏ phù giăng mười phần lợi hại, lão tổ làm phép xong rồi trở vào lư bằng, dạy Vương Tiễn dẫn hai ngàn năm trăm binh, chia làm năm đội sắc khôi giáp, dùng cờ kim mộc thủy hỏa thổ phân ngôi thứ theo ngũ hành đóng bốn phía, ngoài trận, phát cờ la hét trợ oai.

Vương Tiễn lãnh mạng ra đi, lão tổ dạy Ngân liên Tử đem hột định hải châu này đứng trên đài địa hể có tướng giặc bay lên thì đánh cho rớt xuống hầm. Ngân liên Tử tiếp bữa bổi ra trận, giây phút Vương Tiễn trở về phục lệnh, Hải Triều dạy tới dinh Yên khiêu chiến, còn mình thì cầm gương thốt lên mao không đi chậm chậm ra trước cửa dinh.

Vương Tiễn giục ngựa chạy tới dinh Yên khiêu chiến. Quan vào phi báo, tôn Tẫn xách gậy lên trâu các tướng toàn sơn và vợ chồng Tôn Yên phát pháo ra binh. Vương Tiễn đang khiêu chiến, xảy nghe pháo nổ, xem thấy Tôn Tẫn xông ra, vội vàng quày ngựa chạy về bầm cùng lão tổ.

Lão tổ giục mao không tới trước, tôn Tẫn dùng trâu cười nói: "Tôi chào lão tổ, hôm nay lão tổ dạy tôi ra trận có phải là muốn cùng tôi giao chiến chăng? Tôi xin nói trước hể ra trận chẳng nhường cha, giao chiến không vị tình". Hải Triều hơi gương nạt rằng:

"Thằng Cụt, my ỷ ba cuốn thiên thư kỳ môn độn giáp, sao dám trước mắt ta khua môi múa lưỡi, tài mi ta đã biết rồi, tài ta người cũng rõ được, nay ta có bày một trận bên góc đông nam, như mi phá đặng trận ấy, thì ta liền về núi, xin Thủy Hoàng rút binh, còn như người phá không được thì phải trở về thiên Thai, dạy Chiêu Vương nạp biểu xưng thần".

Tôn Tẫn nghe rồi cười nói: "Lão tổ đã biết bày trận tôi tổ quày mao khổng lấy tay chỉ, đi thẳng vào trong trận, Tôn Tẫn dùng trâu, đứng xem thất kinh nói: "Rất lợi hại cho lão già này bày tận toan muốn dứt tình đồng đạo, trận này chẳng những là người phạm vào không được mà thôi, dẫu đại la thiên tiên đi nữa, cũng chẳng dám khinh dễ, song mình biết phép ngũ đôn che giấu sao bỗng mạng ắt không hại gì, song phải xu kiết tị hung, không nên vào trong lưới rập, vốn là trận thiên địa tam tài hỗn ngưng nhất khí, trong ấy có mưu quỷ chước thần và phép di sơn đảo hải, ấy là phép tiên thiên màu diệu làm sao mà phá nổi".

Đang suy nghĩ chưa rồi, Lão tổ xông ra nạt rằng: "Tôn Tẫn! Người coi có hết trận ta chưa?". Tôn Tẫn cười và nói: "Coi hết rồi". Lão tổ hỏi: "Người biết tên trận ấy chẳng?". Tôn Tẫn nói: "Vốn là tam tài nhất khí hỗn ngưng trận, chớ có chi lạ mà hỏi". Lão tổ thất kinh nói thảm rằng: "Thằng Cụt quả nhiên uẩn diệu rõ biết huyền cơ?".

Rồi hỏi: "Người biết tên trận mà dám phá chẳng?". Tôn Tẫn nói: "Hễ có bày thì có phá, nào khó chi đâu, nay coi trận rồi xin trở về tính kỹ trong ba ngày đến phá". Lão tổ nói: "Ta hạn cho ba ngày coi người có tài chi mà phá được". Nói rồi ai về dinh nấy.

Tôn Tẫn về đến đại tướng, Mao Toại hỏi: "Tam ca, hôm nay coi trận thế nào?". Tôn Tẫn ủ mặt chau mày đáp rằng: "Trận ấy mười phần dữ tợn, không phải như các trận khác đâu, trong có tam tài, ngoài có bát môn nao hàm trời đất biến hóa vô cùng, không yêu thuật tà phép mà dễ phá được, tôi e phải thông minh lanh lợi, lẽ nào không rõ biết đạo tử sanh, hễ là xưa nay sống thác có mạng, giàu sang bởi trời, nếu quả tới số chết dẫu cho trốn ở trong nhà cũng không khỏi được, nếu mạng số chưa tuyệt dẫu ó việc chi đại hung, đại hiểm, ại họa, đại tai đi nữa lại sợ gì, vậy chớ anh có nhớ cái trận

địa liệt, trận âm hồn, trận tru tiên, ba trận ấy lợi hại dường ào, còn cái trận thiên tiễn lại vừa gì, cũng qua khỏi được hay, nay sá chi Cái trận hỗn ngươn mà phải run lên phát rén như vậy?".

Tôn Tẫn nói: "Hiền đệ phân tuy nhằm lý, ai ai cũng muốn xu kiết tị hung, người bày trận ra lẽ nào mình có con mắt mà chun vào cho chết sao, để chậm rãi liệu toan tự nhiên có chước phá được". Nói rồi trở vào hậu trướng, Mao Toại nghĩ thầm rằng:

"Lão cụt này chẳng khác chim kia bị bá, thấy vậy liền bay, chẳng luận là trận lớn nhỏ chi, hễ thấy thì kinh hồn hoảng vía, chi bằng ta lén ra trận đánh với Hải Triều một chuyến thử coi, vả lại từ khi xuống núi đến nay, cứ làm tên ăn trộm mà đi lấy đồ cho người, chớ chưa từng giao chiến trận nào, nay cái trận này tam ca lại sợ không dám phá, vây mình tới đó thoảng như thành công được, thì càng thêm rõ tiếng, nếu không thành công được thì mình vào trận coi hư thiệt dường sá thế nào, về nói lại cho tam ca biết, cũng là một cái công của mình đó, còn như có rủi mà bị bắt thì mình dùng phép ngũ độn, tam thuật, nó cũng không làm chi mình được".

Tính rồi bước xuống thanh sa sửa soạn ra sợ, tướng chẳng kiềng, vả trong trận nó tinh những thiên thần, thiên tướng có ai mà sợ mình, nếu để tướng mình như vậy mà tới đó ắt phải bị sát hại đi chẳng, nghĩ lại tam ca ta là một vị tuần thiên đô úy của ngọc đế, Liễu nhưt chơn hơn, trên quản ba mươi ba tầng trời, dưới coi mười tám tầng u minh địa phủ, có ai mà không sợ người, thể diện người oai phong rất lớn, chi bằng ta biến hình dạng người mà đi, thì ắt thành công dạng".

Mao Toại về trướng miệng niệm chơn ngôn, rùng mình biến thành Tôn Tẫn hình dung chẳng khác, đầu đội mão tam sa, mình

mặc áo đùi thanh bào, chân đi giày da cá, lưng cột dây đai, mặt như trắng rã, m, năm chòm rau xanh kịt.

Mao Toại nghĩ rằng: "Hình dung biến dạng, chân cụt thiệt khó làm". Rồi lấy hai cây củi đòn, miệng thổi tiên khí, tức thì biến gậy trầm hương, còn hai cây bửu kiếm, thì hóa ra gương thư hùng và lấy một tờ giấy vàng thổi lên biến ra cờ hạnh huỳnh, các vật đều biến xong xuôi, còn thiếu con trâu, vật ấy thiệt nên khó biến, nếu ta đi chân vào trận, e người coi kỹ thấu biết cơ mưu, ắt là mang khốn, bèn nghĩ thầm rằng: "Con trâu còn ở ngoài trướng, nay ta đã giả mạo tam ca, sao chẳng bắt lén con trâu của người, mà cỡi cho luôn thể".

Mao Toại nghĩ rồi tuốt lên đến ngoài trướng, thấy quân sĩ giữ trâu đang cho ăn cỏ, quân sĩ thấy Tôn Tẫn tới, lật đặt quỳ xuống nghinh tiếp, Mao Toại dạy thẳng trâu cho mau, đặng ra trận, quân sĩ chẳng dám chậm trễ, dinh quân giữ cửa quỳ xuống hỏi rằng: "Vương gia đi đâu vậy?. Mao Toại nói: "Ta đến phá trận".

Quân nói với nhau rằng: "Thôi chúng ta đi phát cờ giống trống cho mau". Mao Toại khoát tay nói: "Ta đi một mình chẳng cần dùng vật chi cả". Quân sĩ mở hoắc cửa dinh. Mao Toại ra cửa chạy đông như bay, quân sĩ trong lòng hồ nghi nói với nhau rằng: "Vì có sao nay Nam Quận vương ra trận tên quân, một con ngựa và cũng chẳng đem theo, lại không dùng người lược trận".

Còn đang hồ nghi xảy thấy Triển Lực, Triển Ngai, Ngô Năng, ba người đi ngang cửa dinh, quân sĩ bẩm nói: "Khi nãy có Vương gia đơn thân độc mã, ra dinh phá trận". Ba người nghe nói thất kinh nói: "Nếu đánh trận sao chẳng dùng hơn mã, nay mình theo như có sợ sẩy điều gì, mình làm học trò chẳng là vô ích lắm, vậy mau theo dõi lão gia, ngõ đặng gia công phụ đáp".

Ba người lòng son dạ sắt, không tưởng giả thiết, vội vàng đề đao lên ngựa ra dinh, chạy theo như gió. Mao Toại đang đi nghe tiếng ngựa reo vang, quay lại thấy ba con ngựa rượt theo.

Mao Toại biết là Triển Lực, Triển Ngai, Ngô Năng thì hỏi rằng: "Chúng người tới đây làm chi?". Ba người học trò chạy tới trước bẩm rằng: "Chúng tôi theo thầy phá trận". Mao Toại nói: "Hiền đồ đã đến đây, thôi hãy theo ta". Nói rồi giục trâu tới trận, xem thấy mây đỏ xoay vần, hào quang chói mắt, phía tả có làn hắc khí xông lên.

Mao Toại nghĩ thầm: "Sao kêu rằng hỗn ngươn trận, mà Tôn Tẫn sợ lắm vậy, tưởng chắc trong này có biến hóa lợi hại chớ chẳng không, ta đã tới đây rồi, không lẽ trở về". Ngầm nghĩ một hồi, quay lại hỏi ba tướng rằng: "Có tên học trò nào dám tới khiêu chiến chẳng?".

Triển Lực xin đi, liền xốc tới kêu lớn rằng: "Quân nhơn mau vào báo cho chúa tướng bầy biết, nói hay có Nam Quận vương đến phá trận". Quân vào báo cho Vương Tiễn, Vương Tiễn vào bẩm cùng Hải Triều. Hải Triều dạy Vương Tiễn rằng: "Người ra dẫn thẳng Cựt cho nó vào trận". Vương Tiễn lãnh mạng xông ra ngoài trận, thấy Tôn Tẫn cầm gậy cỡi trâu, có ba tên học trò theo sau, thì nạt rằng: "Thằng Cựt, mi đôi ba phen lượt khỏi chết là may, nay lại đến muốn nạp mình sao?".

Tôn Tẫn giả nạt rằng: "Vương Tiễn, sao dám nói xàm, mi chạy đâu cho thoát". Nói rồi hơi gậy đánh nhàu, Vương Tiễn cử mâu rước đánh.

Vương Tiễn vốn bị tôn Tẫn đánh nhiều lần, đà thất sắc như gà chạy mất, đâu dám chống cự cho lâu, nên đánh chưa đầy vài hiệp, thua chạy vào trận. Tôn Tẫn giả dẫn ba tướng, ở sau rượt tới đánh

đánh vào trong trận, chẳng thấy Vương Tiễn, bốn phương tám hướng đá quăng cát liệng, sấm nổ vang trời, lửa cháy rả rần, bốn phía cứng như tường đồng vách sắt ba tướng kêu thầy mà nói rằng: "Trận này dữ lắm, bốn phía nước lửa gió âm âm chúng ta ra cho mau".

Mao Toại nói: "Ra không đặng đâu, trận này ta coi giống là trận bát quái hồi hoàn đó, chúng người chớ sợ, theo ta mà đi".

Mao Toại ngồi trên lưng trâu, bắt tay ra phép thần thông, nhắm phía tây cung càn chạy sông như bay, ba tướng theo sau. Mao Toại xem thấy tòa cao đài mây giăng mù mịt, bên tả có nhựt tinh, bên hữu cò nguyệt ba, phía trước cò mao đầu, phía sau cò thất tinh, và cò nhị thập bát tú, cửu điện tinh quân. Mao Toại nói: "Không xong, đây là trận thiên môn".

Nói rồi phá vào giữa đài, Hải Triều thấy Tôn Tẫn vào trận, bèn khoát tay, năm tên quân đánh lên, tức thì chớp giăng sấm nổ, mặt nhựt tối đen cửa trời thần tướng áp lại, làm cho Mao Toại thất kinh hồn bay ngàn dặm.

Ba tướng kêu nói: "Thầy ôi! Mau phát hành huỳnh kỳ ngăn đỡ, kéo chết bây giờ". Mao Toại nghĩ rằng: "Cờ hạnh huỳnh của mình là đồ giả, làm sao ngăn đỡ cho đặng". Liền nói: "Không nhằm chỗ dùng, phải chạy xong hơn". Lúc ấy thiên thần thiên tướng vây bịt bùng, giữa trời sấm dậy vang tai, xảy thấy cò thất tinh nam đầu, thả đều xao động.

Mao Toại thất kinh dẫn ba tướng xông ra cửa thiên môn, vốn Ngô Năng mạng số hết rồi, nên gặp phương nhiếp hồn phát lên, té nhào xuống ngựa, hôn mê bất tỉnh chết tươi giữa trận.

Mao Toại qua khỏi cửa thiên môn chẳng thấy Ngộ Năng, trong kinh sợ nói: "Người không theo ta chắc là bị chết trong trận rồi, trận này rất lợi hại phải phá cho mau". Triển Lực nói: "Bốn phía đều khí tối mịt mù, có đường đâu mà ra choặng". Mao Toại nói: "Để ta coi đã". Vốn con mắt người tiên xem cho rõ, thấy có tòa pháp đài hào quang chiếu sáng, Thủy Hoàng ngồi giữa, hai bên văn võ đứng hầu.

Mao Toại nói: "đây này Tàn Thủy Hoàng ở, không có âm binh thần tướng chi cả, ta mau phá chỗ đó mà ra". Nói rồi Mao Toại dẫn hai tướng xông tới, thấy sáu viên đại tướng chạy ra không giao chiến, cứ trước đài cày đất mà thôi.

Triển Lực nói: "Cày đất này làm chi, hay là nó mớilấp đường mình đi chẳng". Triển Ngai nói: "Chớ hỏi đến việc người, phải mau chạy ra khỏi, chỗ này không có thần tướng, bắt quá Thủy Hoàng ngồi trên đài, chúng ta cỡi ngựa xông dễ lắm". Lúc ấy vua tôi nhà Tàn thấy ba người chạy tới trước đài, nhìn biết Tôn Tẫn. Thủy Hoàng truyền đốt linh phù, chớ để thằng Cụt chạy thoát.

Cam La lật đặt đốt bùa, xảy nghe giữa trời sấm nổ rền tai, bọn Triều Cao sáu người nghe tiếng sấm dậy, liền đốt linh phù, tức thì bốn phía binh mã kéo tới đây đây, Triển Lực bị sấm sét đánh nhằm té nhào xuống ngựa, chúng tướng áp lại bắt trói khai đao.

Mao Toại thấy Triển Lực té xuống ngựa, chẳng dám tới cứu mãi lo xông pha tìm đường mà ra. Triển Ngai nói: "Thầy ôi! Bốn phương tám hướng đều những gió lửa nước sấm, núi cao muôn trượng, cây lớn sum suê, dày như vách sắt, biết chạy đường nào bây giờ". Mao Toại xem thấy quả thiệt hung dữ, duy phía bắc tối đen như mực, mà không sấm sét nước lửa chi cả, ngặt có núi cao ngăn cản.

Mao Toại nói với Triển Ngai rằng: "Ta phải ra chỗ mây mới đậu". Liền giục thanh ngưu nhắm phía bắc chạy tới, xảy thấy một tòa cao đài, âm phong thăm thẳm, sát khí đằng đằng, mây đen mù mịt chẳng khác âm ty địa phủ, cách mặt không thấy hình, giờ tay chẳng thấy ngón, Triển Ngai nói: "Trời tối lắm, tìm đường chạy ra cho chóng". Mao Toại hỏi:

"Chạy ngả nào bây giờ, ta cũng không thấy đậu". Triển Ngai nói: "Lạ cho thầy, có ba cuốn thiên thư, lục giáp linh văn, lưng giắt hạnh huỳnh kỳ, sao không lấy ra mà phát". Mao Toại nói: "Cờ này thiết không dùng đậu, ta chẳng giấu chi ngươi, ta không phải thầy của ngươi đâu, vốn là Kim nhãn Mao Toại đây". Triển Ngai nói:

"Thầy có chổi mấy đi nữa tôi cũng không tin, vốn Mao sư bề cao ba thước, đầu beo đít chuột, tôi dễ chẳng biết sao mà thầy lại gạt tôi". Mao Toại giận nói: "Đồ nghiệt chướng, sao dám mắng ta, ta thiết không phải thầy ngươi, vốn là Mao Toại biến ra đó, còn con trâu này ăn cắp của thầy mi, cờ hạnh huỳnh kỳ, gậy trầm hương, vốn là đồ giả, ta muốn phá giùm trận cho thầy ngươi, không dè bị khốn như vậy". Triển Ngai nghe rồi thất kinh nói: "Nếu vậy thì ba anh em ta, đều bị hại mà chết hết".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 29 - Qua Nước Hàn, Văn Thông Cầu Cứu,

Nói về hẻm địa hộ, bảy mươi hai tên quân thấy Tôn Tẩn vào trận, liền hui cờ phát lên, vốn Mao Toại là người tu luyện, mê hồ phách vững chắc, chẳng xao động chút nào, còn Triển Ngai hồn phách bay hết ngồi không vững, choáng váng mặt mày. Ngân liên Tử ở trên đài xem thấy rõ ràng, lấy hột định hải châu liệng. Triển Ngai té nhào xuống ngựa chết tươi.

Mao Toại thấy một đao hào quang đánh Triển Ngai té xuống ngựa, thất kinh nói: "Không xong, bốn người vào trận chết hết ba rồi". Nói chưa dứt lời xảy thấy đầu trâu mặt ngựa tiêu diện quỷ vương, dẫn âm binh áp tới. Mao Toại lật đật giục thanh ngưu bỏ chạy, khí đen mù mịt chẳng thấy đường đi, song thấy trước mặt có một cái hẻm, đi gần tới mé bị bảy mươi hai tên quân phát cờ, con thanh ngưu rống lên một tiếng vùng nhảy tới trước, sa vào hẻm am khanh.

Mao Toại thất kinh nói: "Nay đã rớt xuống hẻm sâu này, chắc không còn tánh mạng chi bằng bỏ con trâu mà chạy xong hơn".

Bèn biến lại nguyên hình đánh phá bay lên. Ngân liên Tử thấy Tôn Tẩn rớt xuống hẻm trong lòng mừng thầm, rồi thấy dưới hẻm biến ra một đứa nhỏ cao chừng ba thước nhảy lên. Ngân liên Tử nói: "Giới cho thằng Cụt lại biến ra một đứa con nít, mi tưởng chạy khỏi đặng sao?". Liền lấy hột minh châu liệng đánh Mao Toại té nhào xuống dưới hẻm.

Nói về Mao Toại bay lên chạy trốn, bị Ngân liên Tử đánh hột minh châu té nhào xuống hầm, la chao ôi một tiếng, ngồi ngằm nghĩ rằng: "Đi lên không được thì ta đi dưới đất". Bèn niệm chơn ngôn co giò chun xuống, coi lại té ra còn ngồi trơ trơ độn đi không được.

Nguyên Hải Triều làm cái hầm âm khanh này, biết rằng Tôn Tẫn bay trên mây, đi dưới đất, thấy đều thông thuộc, nên sai Ngân liên Tử ở trên tòa âm khanh cầm định hải châu nếu Tôn Tẫn bay lên thì lấy hột châu liệng xuống, còn dưới đất đã ó bố địa võng, độn chung không được. Mao Toại thấy trên lên không được, độn thổ chẳng xong, trong lòng kinh hoảng nói: "Hầm này dường như có thiên la địa võng, phen này tánh mạng ta chẳng còn, công tu luyện bấy lâu giây phút thả theo dòng nước!".

Nói về trong dinh Yên, quân sĩ thấy Tôn Tẫn vào trận, nửa ngày không thấy về, trong lòng hồ nghi, vào dinh báo cùng Tôn Yên.

Tôn Yên nghe báo nạt rằng: "Thằng chó chết, thám báo bắt minh, Nam quận vương đang ngồi trong trướng, có đi phá trận bao giờ". Quân sĩ bẩm nói: "Việc quân tình chúng tôi đâu dám bao vây, rõ ràng Nam quận vương ra dinh cầm gậy cỡi trâu đi tuốt, và có hai vị Triền tướng quân, một vị Ngô tướng quân đồng đi phá trận, tôi đâu dám dối".

Tôn Yên nghe nói, lòng rá hồ nghi, nghĩ thầm rằng: "Có khi tam thúc dùng phép lực, gạt ta mà đi phá trận chẳng, vậy ta mau vào trướng, thăm nghe thế nào, nếu như đi rồi, ta sẽ, ta sẽ phát binh tiếp cứu, còn như không đi thì bắt thằng mọi báo xàm này chém quách cho rồi".

Bèn tuốt vào thanh sa đại trướng, thấy ngoài trướng lạng lẽ chẳng có thanh ngưu. Tôn yên hỏi: "Việc này rất lạ, tam thúc đã cỡi

trâu ra trận, sao không dùng gậy, hay là đổi hình khác chẳng?". Xảy gặp Văn Thông ở trong trướng ra, Tôn yên hỏi: "Sư huynh, anh đi đâu đó vậy?". Văn Thông hỏi: "Tướng quân có thấy thầy tôi đâu không? Tôi đi kiếm thầy tôi.

Tôn Yên nói: "Thầy anh, tôi không gặp, vậy anh có thầy chú tôi không?". Văn Thông nói: "Sư bá đang ở sau trướng". Tôn Yên nói: "Cái đó mới lạ kỳ cho, quân ngoài cửa dinh vào báo nói: "Tam thúc tôi dẫn anh em Triển Lực và Ngô Năng ba người đều đi phá trận, nên tôi vào đây thăm nghe".

Văn Thông nói: "Khi nãy tôi cùng sư bá bàn luận việc quân cơ, chớ có ra trận bao giờ, tướng quân không tin, hãy theo tôi vào đó, cho tướng giả thiết". Tôn Yên nói: "Xong lắm". Hai người dắt vào hậu trướng thấy Tôn Tẫn ngồi xếp bằng nhắm mắt, định tánh dưỡng thần, Văn Thông nói: "Quả thật không? Tôi có nói dối tướng quân bao giờ".

Tôn Tẫn mở mắt thấy hai người vào trướng, thì hỏi có chuyện chi chẳng? Hai tướng bèn đem các việc thuật lại Tôn Tẫn nói: "Nào ta có ra trận đâu?". Tôn Yên nói: "Có quân báo nói: Tam thúc dẫn ba tướng ra dinh phá trận, cháu không tin nên vào đây thăm nghe cho rõ, hồ nghi".

Tôn Tẫn nói: "Con trâu của ta đi đâu rồi, ai mà giả dạng làm than thở rằng: "Hỡi ôi! Khá tiếc người giao kết rất hậu, vì ta xuống núi, hôm nay bị hãm trong trận ta biết làm sao mà cứu người". Bèn nói với Tôn Yên, Văn Thông rằng: "Người mà ra phá trận đó, vốn là Mao hiền đệ giả hình dạng ta, lén bắt thanh ngưu dẫn ba tên học trò của ta đi phá trận, nay bị té dưới hầm âm khanh, ba thằng nghiệt chướng đã chết hết trong trận rồi, khiến cho ta đau lòng xót dạ".

Văn Thông nghe thất kinh nói: "Nếu vậy thì còn gì thầy tôi, ngàn lạy bác, xin ra tài phép cứu giúp thầy tôi".

Tôn Tẫn nói: "Ta cứu sao đặng". Tôn Yên nói: "Không hề gì đâu, Mao sư thúc giỏi nghề độn thổ, tự nhiên về đặng, chỉ tiếc con trâu mà thôi". Tôn Tẫn nói: "Trận hỗn ngươn này phép diệu vô cùng, trên có thiên thần, giữa có binh tướng, dưới thì quỷ tốt, thủy hỏa phong lôi, mười phần lợi hại, người rớt xuống hầm chắc không ra khỏi, trong bảy ngày mạng về chín tuổi, biết liệu làm sao?".

Khoái Văn Thông nghe nói lật đặt quỳ xuống nói: "Thưa bác xin tưởng tình thầy trò ngày trước, mà vào trận cứu giùm".

Tôn Tẫn nói: "Thầy cháu cùng ta có tính giao kết, sống hác chẳng lìa, hoạn nạn cứu nhau, người cứu ta đặng có lẽ nào ta không cứu người, song cái trận này thiệt ta đi không đặng, nếu có đi cũng phải như thầy cháu, thì có ích gì đâu". Văn Thông nói: "Bác đi không đặng, vậy chớ thỉnh người phép lực đến cứu không đặng nữa dao?".

Tôn Tẫn nói: "Ta dễ chẳng biết trước có Hải Triều, sau có trời đất, đạo phép, diệu màu chớ bảo ta đi thỉnh ai bây giờ?". Văn Thông nói: "Phân như lời bác thì thầy tôi chắc chết, không ai cứu nổi, có lẽ nào bác ngồi ngó sao, nay bác chẳng khứng tới danh sơn động phủ, thỉnh tiên xuống cứu thầy tôi, thì tôi liều mình đi đến ba non, năm núi, như thỉnh không đặng người phá trận, thì tôi cũng đập đầu mà chết phứt trong núi rồi, còn như thỉnh đặng xuống phá trận Hỗn ngươn, thì bác còn mặt mũi nào mà thấy tôi nữa".

Nói dứt lời đâm sầm chạy tuốt, Tôn Yên lật đặt cản lại nói: "Su huynh khoan đi đã, chú tôi nào cứu lòng bất nhơn, ngồi xem chẳng cứu để cho thầy anh chết hay sao, xin chầm rãi lo lường". Văn

Thông nói: "VẬY chớ tướng quân không nghe bác nói, thầy tôi trong bảy ngày phải chết, mà chậm rãi sao đặng".

Tôn Tẩn nói: "Cháu chớ nóng nảy, ta có kế này, ắt phá đặng trận, mà cứu thầy ngươi". Văn Thông nghe nói, quày ngựa lại quỳ xuống hỏi: "Chẳng hay bác có kế chi?". Tôn Tẩn đỡ dậy nói: "Ta đêm xem thiên tượng thấy sao tử vi, cũng mấy vì sao phụ bậc, chiếu tại nước Hàn, vậy thì nước Hàn có người đại phước, đại quý, ta đoán ra tên họ người ấy, cùng tên họ các sao phụ bậc, để ta viết một phong thư, cháu đến nước Hàn, nơi dinh Trường Xa nguyên soái, con va là Trương Lương, cũng ở trong đó, nếu thỉnh đặng người ấy đến thì Hải Triều không dám sát hại, dầu tam thanh đạo giáo, lão tổ xuống phàm, cũng không làm chi nó đặng".

Văn Thông nghe nói, chẳng xiết vui mừng nói: "Quả thiệt như lời, dầu chết tôi cũng đi thỉnh ch đặng mấy người đó, đến cứu thầy tôi, bác hãy viết thư mau cho cháu đi". Tôn Tẩn viết một phong thư trao cho Văn Thông dặn rằng: "Trong thư có biên tên họ mấy người đó, cháu tới nước Hàn tìm Trương nguyên soái, nói cho mình bạch, chẳng dùn binh mã, duy mấy người đó mà thôi".

Văn Thông lãnh thư, vội vàng từ biệt sứ bá, cỡi mây bay tới nước Hàn, thiệt là mau như tên xẹt, không đầy nửa khắc tới nơi, xuống mây hỏi thăm phủ Trương nguyên soái, chạy tới cửa bày tỏ các việc, quân giữ cửa vào báo, Trương nguyên soái mở hoắc cửa giữa, bước ra rước Văn Thông vào phủ.

Trà nước xong xuôi, Trương Xa hỏi: "Chẳng hay tiên sinh đến có việc chi không?". Văn Thông nói: "Tôi vâng mạng Nam quận vương Tôn Tẩn, có thư xin trình nguyên soái xem tướng". Trương Xa tiếp thư xé ra coi, thấy trong thư mượn ít tên quân kỳ bài, và con mình là Trương Lương, đến Dịch Châu phụ giúp, coi rồi nói với Văn Thông

rằng: "Con tôi nó đã đi du học ở ngoài, hãy còn ít viên đại tướng, từng quen chinh chiến, vì sao mà á phụ biên tên mượn mấy đứa kỳ bài, cùng tên thơ lại".

Văn Thông nói: Á phụ tôi sai tới đây, mượn mấy tên kỳ bài đó, cầu xin cho tôi đem về, thì Á phụ ắt có trọng đáp".

Trường Xa sai quân truyền cho quân kỳ bài dinh tả là Lưu Bang, Phan Khoái, thơ lại Tiêu Hà, quán cung mã Tào Tham, Hạ Đầu Anh, Châu Bật vào ra mắt bồn soái, quân lĩnh mang đi chẳng bao lâu dẫn vào, Văn Thông thấy vị thứ nhứt thiên đình no đủ, địa ốc vuông bằng, răng trắng môi son, tay dài tới gối, tai phết hai vai, hình rồng dạng cạp, tuổi chừng mười lăm, có tướng mạo đến vương (người này đến sau hưởng bốn trăm năm giang sơn nhà Hán) một người đại phước đại quý tướng mạo rất tốt, vị thứ hai đầu beo mắt lớn, lưng hùm, nách gấu, thiết là tiếng nộ nạt ba quân khiếp sợ, lúc đứng ngồi tám hướng oai phong, và mấy tên quân cung mã, thấy đều ửng mặt hào quang, đầu sanh thoai khí, khác nào trụ ngọc chống trời, rường vàng gác biển.

Văn Thông vốn là con mắt thần tiên, xem biết bọn ấy người người phàn long phụ phụng, trong bụng mừng nói thầm rằng: "Đem mấy người này về chốn nói Hải Triều làm chi, đến nỗi thiên thần thiên tướng, cũng khó nổi trở đương". Trường Xa nói: "Bồn soái đòi chúng người, chẳng có việc chi lạ, vì nước Tề, Nam quận vương Tôn á phụ, có gởi thơ biên tên mượn chúng người theo khoái tiên snah mà đi, phải hết lòng hết sức đánh với giặc, chừng thành công về đây, bồn soái sẽ trọng thưởng". Chúng anh hùng rập lên một tiếng vang mạng, Văn Thông cáo từ.

Trường Xa nói: "Việc quân tình gấp lắm, tôi không viết thơ cho kịp, xin tiên sanh về bẩm lại Nam quận vương, ít ngày tôi sai người

đến thăm". Văn Thông từ biệt, cùng sáu tên kỳ bài, tạm ngụ nơi kim đình, quán dịch một đêm, qua ngày thứ sáu sửa hành lý tới Dịch Châu, chưa đầy ba đêm, qua ngày về tới dinh Yên.

Văn Thông nói: "Chúng vị đứng đây tôi vào trước thông báo rõ sẽ mời vô". Nói dứt lời tuốt vào đại trướng, Tôn Tẫn hỏi: "Cháu đi đường sá nhọc nhằn mà có mượn được chăng?". Văn Thông nói: "Có sáu tên kỳ bài còn đứng ngoài dinh chờ lệnh".

Tôn Tẫn nghe nói cả mừng dạy mở cửa dinh mời vào. Văn Thông ra mời mấy tên kỳ bài vào đại trướng ra mắt, quỳ xuống bẩm rằng:

"Nam quận vương ở trên, chúng tôi lạy ra mắt". Tôn Tẫn vội vàng đứng dậy nói:

"Chúng vị đi đường mệt nhọc, thôi chớ làm lễ". Nói rồi lấy tay đỡ dậy, (vì Tôn Tẫn rõ biết chức phận ngày sau của mấy người đó, nên không dám chịu trọn lễ). Chúng kỳ bài đứng phân hai hàng. Tôn Tẫn liếc mắt xem thấy người đều có tài nh hùng mở mang bờ cõi dẹp loạn cứu dân, trong lòng vui đẹp, bèn đếm lại có sáu người thì hỏi:

"Còn một vị nữa đâu không đến. Văn Thông nói: "Có vị Trương Lương là công tử của Trương nguyên soái đi học chưa về". Tôn Tẫn hỏi: "Trong mấy người, ai là đầu hết?". Lưu Bang nói: "Tôi là kỳ bài dinh tả, làm đầu trong mấy người này". Tôn Tẫn hỏi: "Tên họ là chi, mấy tuổi, gốc gác ở đâu?".

Lưu Bang nói: "Tôi ở Từ Châu, người ấp Bái họ Lưu tên Bang mười lăm tuổi, vì ấp Bái thường bị tai thủy nạn, nên tôi cùng cha mẹ tôi qua ngụ nước Hàn, ở đậu nhà chú tôi theo đầu quân cho Trương

nguyên soái, kiếm lương chi độ". Tôn Tẫn nghe rồi chỉ Phàn Khoái mà hỏi: "Còn vị này là ai?".

Lưu Bang nói: "Trong thư Vương gia chỉ tên từ người, sao chúng tôi đến đây mà nhìn không được". Tôn Tẫn nói: "Ta chẳng qua là nghe tiếng mà thôi, chớ chưa từng gặp mặt". Lưu Bang nói: "Người này họ Phàn tên Khoái, người này họ Tiêu tên Hà, người kia họ Tào tên Tham, người này họ Hạ Hầu tên Anh, người này họ Châu tên Bột, và tôi là sáu người".

Tôn Tẫn hỏi: "Phàn kỳ bài gốc gác ở đâu?". Phàn Khoái nói: "Vốn gốc tôi ở nước Ngụy, cha là Phàn Thánh Công nay đã qua đời hơn năm năm. Tôn Tẫn hỏi: "Có phải người làm đầu bếp chẳng?". Phàn Khoái nói:

"Phải". Tôn Tẫn bước tới nắm tay Phàn Khoái nói: "Té ra người là an nhân của ta đây, mới biết lòng trời phụ giúp người lành, hiền diệt ngày sau chắc được rồng mây gặp hội, danh giương bốn biển, trại tổ vinh tông, người ân nhân của ta ở dưới cửa truyền cũng đành nhắm mắt." Phàn Khoái hỏi: "Chẳng hay Vương gia gặp cha tôi ở chỗ nào mà nói như vậy?".

Tôn Tẫn nói: "Hiền diệt, cháu không rõ nguồn cơn, vì lúc trước ta ở chỗ nào mà nói như vậy?". Tôn Tẫn nói: "Hiền diệt cháu không rõ nguồn cơn, vì lúc đó cháu ở Ngụy, bị Bang Quyền kế hại, chặt hết hai chân, bỏ trong thư phòng, mỗi ngày đều nhờ cha cháu đem cơm, ta rất cảm ơn hết lòng phục đãi, sau lại thông tin cho ta hay rằng: "Bang Quyền có ý muốn hại, dạy ta giả điên thoát ra khỏi lưới, cái ơn đức ấy đến nay thường thường ghi nhớ vào lòng, nay được gặp cháu thiết là tam sinh hữu hạnh". Tôn Tẫn mời ngồi, chúng kỳ bài bẩm rằng: "Chúng tôi đâu dám".

Tôn Tẫn nói: "Không hề chi, vả chẳng mấy vị là người khác, tôi mượn đến đây phụ giúp, và có Phàn Khoái là người ân nhân, hãy ngồi chuyện văn cho vui". Chúng kỳ bài kính nhường ba lần chẳng được rồi ngồi phân hai hàng chuyện văn việc chánh sự, binh gia bên nước Hàn. Lúc ấy trời gần tối, không ngồi tiệc mà đãi mấy vị ăn yến được, xin mới chúng vị qua dinh tiền phong mà uống rượu".

Chúng kỳ bài nói rất mừng, từ trong dinh ấy tiếp đãi ân cần, chẳng nên khi dễ, và dạy bọn sáu tiệc cho sáu người uống rượu.

Lưu Bang nói với mấy người kia rằng: "Anh em hãy coi Nam quận vương đãi ta khoan hậu thể ấy, tuy rằng mượn chúng ta đến, song cũng lấy theo bậc thượng khách đãi đằng, không có ý gì khi bạc, người đồn Nam quận vương hay chiêu hiền đãi sĩ, quả thiệt không sai, sánh với Trương nguyên soái khác xa như trời với đất".

Phàn Khoái nói: "Khi nãy người mở miệng kêu tôi bằng cháu, làm cho tôi thất kinh rợn ốc, tuy là cha tôi có ơn với người mặc lòng, chớ phải như kẻ khác họ quở sơ sài một chút mà thôi, có đâu quan tổng quản dọn ra sáu mâm, mời sáu người ngồi lại ăn uống, như rồng ăn cộp nuốt, gió thổi mây tan, đều khen ngợi: "Vương gia thiệt có lòng rất hậu".

Phàn Khoái nói: "Nay vương gia hậu đãi ta như thế, sang ngày ra trận nếu không hết sức lui binh Tần thì chẳng gọi là người biết ơn". Chúng nhơn nói: "Lời Phan huynh phải lắm, để mai chúng ta liều đánh dẹp binh Tần, dâng trả cái ơn Vương gia trọng đãi". N người đều khoe tài múa miệng, thịt lớn chén trong, ăn uống ồn ào, đều say mềm hết, vốn Lưu Bang là chơn long giáng thế, lúc chưa gặp thôi, bình sanh ưa rượu, nay ăn uống đã say tám chín phần rồi, trong bụng nghĩ thầm rằng: "Chờ đến mai ra trận, thì chẳng phải anh

hùng, chi bằng nhân lúc này trời còn sáng, một mình đập phá dinh Tần, giết cho nó ngựa ngã người lăn mới gọi rằng hảo hán.

Tính rồi đi tuốt ra cửa dinh, có quân giữ cửa ngăn cản hỏi rằng: "Kỳ bài lão gia đi đâu vậy?". Lưu Bang dối rằng: "Vương gia sai ta ra thám coi dinh Tần, ngặt vì cây gươm ta ngắn lắm, ai có thương dài xin cho ta mượn". Quân giữ cửa nghe nói tưởng thiệt, bèn lấy thương dài đưa cho Lưu Bang, Lưu Bang ra khỏi cửa dinh đi bộ xông tới dinh Tần, (lời xưa có nói: "Hễ là thánh thiên tử thì có bá linh phù trợ), quân bên Tần xem thấy một vị tướng say, la ó om sòm đi với một người mặt xanh răng lộ, ba đầu sáu tay xông tới cửa dinh, lật đật phi báo.

Vương Tiễn nghe nói, thất kinh, ngỡ là người tiên động nào đến phá trận, vội vàng đề mâu lên ngựa, ra dinh giao chiến ngó thấy trước mặt nào có người gì mà ba đầu sáu tay, duy thấy một thằng say rượu xăm xăm đi tới, trong lòng giận trách quân báo chẳng thiệt, chớ Vương Tiễn đâu rõ các thần hộ vệ Vương Tiễn là người học trò tiên ngó thấy nên bay đứng trên mây mà giúp lén.

Vương Tiễn nạt rằng: "Thằng bộ tốt kia đi đâu, có phải là đi kiếm chỗ chết hay không?". Lưu Bang giận nói: "Mi là thằng thất phu. Sao dám nói vô lễ, mi là người gì dám ngăn đonù đường ta?".

Vương Tiễn cười nói: "Thằng tiểu tốt sao mi dám hỏi tên ông, thôi ông tha chết cho mi". Nói rồi vừa quày ngựa về dinh, Lưu Bang giận lắm mắng rằng: "Thằng thất phu, mi quày ngựa trở về thì biết mi đã sợ rồi, song ông có đầu mà dung dặng, chớ chạy". Vương Tiễn nghe nói cả giận nạt rằng: "Chớ cho thằng con nít, không biết chết, ông có lòng tha mi, ngặt vì mạng số mi đã tới, nay có chết cũng chớ trách ông".

Nói rồi quày ngựa hươi mâu nhàu, Lưu Bang cử thương đỡ khỏi, đánh vùi đến sáu chục hiệp, vốn Lưu Bang không phải tay đối thủ với Vương Tiễn vì có chúng thần ám trợ, đánh luôn hai chục hiệp nữa làm cho Vương Tiễn mệt thở chẳng ra hơi, quày ngựa nhằm phía tây bỏ chạy, Lưu Bang rượt qua phía tây, nhảy bên tả, đánh đến bên hữu nhộn nhàng. Vương Tiễn cứ lo đỡ gạt, còn sức đâu đánh lại, trong lòng nghĩ thầm:

"Không xong, thằng nhỏ này tay chân nhăm lẹ nếu để cho nó đánh rớt xuống ngựa, thì chẳng là để tiếng cười muôn thở, chi bằng dùng phép giết nó xong hơn". Nghĩ rồi giục cương chạy dài, miệng kêu nói: "Tiểu tốt, ông đánh không lại, chớ rượt theo". Lưu Bang cười nói: "Mi quả không có sức đánh đặng ngàn hiệp, thì không phải là người giỏi bên Tần, chớ trông chạy thoát, có ta theo đây".

Bèn co giò rượt theo. Vương Tiễn ngó thấy, vội vàng lấy bửu kiếm, miệng niệm chơn ngôn, liệng ngó thấy không nạt rằng: "Tiểu tốt! Hãy coi bửu bối ta giết mi". Lưu Bang nghe nói, dừng chân ngược mặt lên xem, thấy một vàng mây đỏ có cây bửu kiếm, tiếng kêu nghe như trâu rống, bay lại ngay đầu, trong lòng tưởng thầm rằng: "Hôm nay mới ra trận đầu, chẳng dè ngoài trận có làm đồ giỡn chơi như vậy".

Bèn ngừng thương chờ cho bửu kiếm bay xuống mà đánh. Lúc ấy các vị thần thánh nói: "Lôi bộ thiên tôn muốn giết Tử vi sao đặng?". Liền giơ tay nắm cây bửu kiếm chẳng cho rớt xuống.

Vương Tiễn thấy thằng quân nhỏ say rượu, trên đầu xông lên bạch khí mà ngăn bửu kiếm, thất kinh lật đặt niệm chú, thâu về. Lưu Bang quay đầu không thấy bửu kiếm, thì nói thầm rằng: "Rất nên quái lạ, không biết nó làm giống chi vậy". Bèn ngó thấy càng thêm giận dữ". Thằng khốn này thiệt dễ người lắm".

Liên quày ngựa nhăm ngay bụng đâm qua ngựa chạy xốc tới bị lệ trở khỏi mũi mâu. Vương Tiễn đâm qua ngựa chạy xốc tới bị Lưu Bang đâm một thương ngang sườn làm cho Vương Tiễn hết hồn hết vía đỡ không kịp, lách mình tránh qua, tuy chẳng bị thương, song giáp đã rách nát, không dám đánh nữa, chạy tuốt về dinh, Lưu Bang kêu như sấm mà nói rằng: "Mi chạy đằng nào".

Vừa nói vừa chạy như bay, Vương Tiễn lấy mâu gạt ra, binh Tàn áp lại vây bịt bùng, la hét dậy trời. Nói về trong dinh Yên, năm vị anh hùng Lưu Bang ra ngoài đã hai, ba giờ mà chẳng thấy về, Tiên Hà nói: "Lưu huynh đi sao chẳng thấy về". Phàn Khoái nói:

"Thôi để tôi ra tìm kiếm". Nói rồi bước ra cửa dinh, hỏi quân giữ cửa, quân sĩ nói: Lưu Lý bài ra ngoài dinh Tàn, đến bây giờ không thấy trở về, Phàn lão gia, ông nghe đó, mà coi, ngoài dinh tiếng quân dậy trời, có khi Lưu lão gia đánh với binh Tàn chẳng?". Phàn Khoái nghe rồi thất kinh nói: "Chắc là Lưu đại ca đánh với binh Tàn đó, chúng bây có ngựa hay, đem cho ta một con, đặt ta đi trước cứu người".

Quân sĩ nghe nói lật đặt chọn ngựa hay đem tới, Phàn Khoái nắm cáp nhảy lên, một ngựa xông ra cửa dinh, thấy trước mặt bụi bay mù mịt, tiếng quân reo dậy, quất ngựa xông tới, kêu lớn rằng: "Tránh đường, có Phàn lão gia tới đây". Một người một ngựa lướt vào trùng vây, hơi kích đâm binh Tàn té nhào vô số, đánh tới trước mặt Lưu Bang.

Lúc ấy Lưu Bang đã tỉnh say, ở trong vòng đánh ra, ngó thấy Phàn Khoái mừng lắm, kêu nói: "Phàn hiền đệ, em đến đó sao? Tôi cùng em giết lui binh Tàn mới xong". Phàn Khoái nói: "Phải lắm".

Rồi đó hai người ở trong vây mà đánh ra, chẳng khác mảnh hổ bị điên, xảy có quân báo đến dinh Nguyên soái, Chương Hàng lật đật đem binh tiếp ứng, vừa gặp Phàn Khoái ở trong đánh ra, hai người gặp nhau đánh đũa một trận, vốn Phàn Khoái ngày sau va là một vị đồng tướng thứ nhứt bên nhà Hớn, lúc đó cùng Sở Hạng vương giao chiến thì đánh được hơn mười mấy hiệp.

Chương Hàng đánh với Hạng vương không được vài hiệp, nên Chương Hàng không phải tay đối thủ với Phàn Khoái, đánh chưa đến hai mươi hiệp, Chương Hàng cả thua chạy dài.

Phàn Khoái bảo hộ Lưu Bang đánh phá trùng vây, nhưng cho Lưu Bang đi trước, còn mình thì cỡi ngựa theo sau, ngăn cự binh Tần. Lúc ấy Tôn Tẫn nghe Lưu Bang, Phàn Khoái phá dinh Tần, e có sai sẩy chăng, nên sai Tào Tham, Tôn Yên tiếp ứng, binh Tần thấy có binh Yên đến cứu, và thấy Lưu Bang, Phàn Khoái hai người anh hùng không dám rượt theo, kéo nhau trở về.

Nói Lưu Bang đắc thắng về dinh ra mắt Tôn Tẫn, Tôn Tẫn mừng rỡ, thưởng cho mỗi người một con ngựa, một bộ khôi giáp, biên vào sổ công lao, chúng nhơn đều kéo về dinh an nghỉ.

Nói về Hải Triều thánh nhơn, ở trên pháp đài xem thiên văn bồng thấy bên dinh Yên, hào quang đổ trời trong lòng cả kinh nói: "Dinh Yên ắt có người tài phụ giúp". Bèn lần tay coi quẻ, nổi giận nói: "Rất uổng cho ta, một phen hao tổn tinh thần, vì bắt Mao Toại cầm trong trận, nên thằng Cự sai người qua nước Hàn cầu thỉnh bọn Lưu Bang đến đây.

Nó vốn là người ứng vận khai sơ, và sao tử vi cũng ở trên đó, nghĩ lại ta là người tu hành làm sao mà dám hại nó, nếu nó đến phá

ất là trận này khó giữ, muốn dùng phép giết hết sáu người sợ e nghịch trái ý trời mà mang tội".

Suy đi nghĩ lại rất khó, xảy thấy Vương Tiễn vào nói: Trong dinh Yên nay có một tên quân bộ tốt tài phép vô cùng; tay chỉ bửu kiếm chẳng rơi xuống đất, chém giết binh mã vô số". Hải Triều nghe nói, trong lòng chẳng vui, hỏi Vương Tiễn: "Mi nói cái người mà bị vây trong trận đó là ai vậy?". Vương Tiễn nói: "Tôn Tẫn đó chứ ai".

Hải Triều nói: "Không phải Tôn Tẫn, vốn là Kim nhan Mao Toại, giả biến hình Tôn Tẫn, đến phù trận ta". Vương Tiễn nói: "Đệ tử không tin, thiết rõ ràng thằng Cụt vào trận, sao sư phụ nói vậy?". Hải Triều nói: "Mi không tin hãy theo ta coi lại cho rõ".

Hải Triều lấy tay chỉ dưới hàm, tức thì có một đường sáng như rồng vàng bay xuống. Vương Tiễn thấy một người lùn, ngồi dựa bên trâu không phải Tôn Tẫn thì thất kinh nói: "Quả thiệt không phải Tôn Tẫn, Mao Toại sao nó không ở núi tu luyện, mà xuống thế cho Tôn Tẫn, giận không bắt được Tôn Tẫn thì biết làm sao bây giờ?".

Hải Triều nói: "Thằng Cụt ta không sợ nó, sợ là sợ cái người phá dinh bữa nay đó, nếu nó đến phá thì trận này ắt khó giữ". Vương Tiễn nói: "Tên quân phá trận bữa nay bất quá là một đứa đồng phu đó mà thôi, dẫu có phép thuật đi nữa, đâu dám đối thủ cùng thầy".

Hải Triều nói: "Mi chưa rõ, các thần thánh trên trời, thầy chẳng sợ ai, duy có thằng bộ tốt đó, thầy làm chi nó không xuống, chẳng phải là không có phép gì trị nó, vốn nó ứng vận sanh ra, tước phận rất lớn, nên thầy không dám trái trời". Vương Tiễn hỏi: Trời sanh thằng bộ tốt đó mà làm gì?".

Hải Triều nói: "Việc ấy chẳng nên tiết lộ, mi phải ra tiểu tâm gìn giữ và truyền cho các dinh phải đề phòng thằng bộ tốt vào phá trận". Vương Tiễn lui ra, truyền khắp các dinh, tuần phòng nghiêm ngặt. Nói về Hải Triều thánh hơn ngấm nghĩ hồi lâu lấy làm khó, rồi mắng thảm Tôn Tẫn rằng: "Cả gan cho thằng Cụt, mi dám cãi trời, lại thỉnh bọn Lưu Bang tới đây, mà làm chi ta, cứu giặc biết chừng nào cho tiêu diệt, không phải lòng ta độc ác, số là ngươi làm ngươi chịu".

Bèn vội vàng cầm gương bắt ấn, miệng niệm thần chú, xảy thấy giữa thình không bay xuống một vị tôn thần. Ấy là: Giáp vàng bào đỏ chói như đèn, Mặt trắng râu xanh tướng chẳng hèn. Cặp mắt có tai, tay sanh mắt, Phá trận Ôn Hoàng dậy tiếng khen.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 30 - Hải Triều Phép Khiến Yểm Thần Bài,

Nói về Hải Triều thánh nhân niệm động chơn ngôn, chỉ giữa thình không, bay xuống một vị tôn thần, tên là Thái Tuế Vương Nhậm, đứng trên mây cúi nhìn hỏi rằng: "Đòi tôi có việc chi chăng?" Hải Triều nói: "Nay có bài yểm thần này, xin cậy tôn thần dùng phép lực đem tới dinh Yên đánh chết Tôn Tẫn, chớ cho chạy thoát, nếu trái lệnh sẽ bị biếm".

Thái Tuế lãnh mạng, tay cầm bia yểm thần, nổi một trận gió xoay vùn, bay qua dinh Yên (vốn cái bia yểm thần này chuyên đánh các vị thần trên trời chẳng luận tiên phàm, hễ bị cái bia ấy đè lên tan xương nát thịt). Nói về Tôn Tẫn đang ở trong dinh, cùng sáu vị kỳ bài ăn tiệc mừng công,, qua đến canh hai, thình lình mây đen mịt, cả trời tinh đầu tối tăm.

Tôn Tẫn nói: "Vì sao mà trời sanh đại biến như vậy?" Chúng tướng nói: "Có khi trời muốn mưa chăng?" Tôn Tẫn vừa bước ra trước xem coi kinh hồn, ngó qua dinh Tàn than thở nói: "Lão thầy chùa già! Ta cùng người chẳng có oán thù chi, sao người muốn ra tay độc ác như thế?" Nói rồi trở vào trước, chúng tướng hỏi: "Có phải là trời muốn mưa chăng?" Tôn Tẫn nói: "Không phải, đêm nay chúng người chớ về, hãy ở lại trong dinh ta một đêm, chuyện văn cho vui".

Chúng kỳ tài cả mừng rồi uống rượu. Tôn Tẫn khuyên mời ăn, làm cho mấy tên kỳ bài say mềm bất tỉnh như sự, dựa ghế

ngủ ngon. Tôn Tẫn dạy Tôn Yên kê khiêng cánh cửa lớn vào đây cho mau. Tôn Yên dạy quân khiêng vào trướng để trong phòng, dùng ghế kê bốn chân, rồi dạy khiêng sáu tên kỳ bài, một người thì để nằm trên ván cửa, một người để nằm ngang qua trên đầu, bên tả hai người, bên hữu hai người, rồi quét dưới tám ván ấy, trải nệm lông, Tôn Tẫn nằm dưới ngược mặt lên, trải cờ hạnh huỳnh trên mình, hai cây bửu kiếm đặt hai bên, gậy trầm hương để ngang dưới chân, dạy Tôn Yên nằm trên cửa, ngay dưới chân mình.

Tôn Yên chẳng dám trái mạng, bèn trèo lên ván cửa, nằm ngang dưới chân Tôn Tẫn mà ngủ, và hỏi rằng: "Tam thúc! Có gì đêm nay ngủ cách khác thường như vậy?" Tôn Tẫn nói: "Người chưa rõ, đêm nay đến canh tư, Hải Triều liệng bùa yểm thần đánh ta, nên ta làm phép này mà lánh nạn, người cứ việc nằm đó, không nên vọng động".

Lúc ấy gần tới canh tư, sáu tên kỳ bài ngủ mê như chết, miệng ngáy pho pho, duy có một mình Tôn Yên chẳng hề an giấc, nằm trên ván nghiêng qua trở lại, xảy nghe nổ vang một tiếng, cả mình mồ hôi như xối, biết là yểm thần bài đến, bèn nhắm mắt chẳng hề cựa quậy.

Nói về Thái tuế lãnh binh yểm thần bay tới dinh Yên đứng trên thanh sa trướng, giờ thần bài đánh xuống, tức thì bia yểm bay xoay vùn trở lên, Thái tuế thấy bia không rớt xuống, lại bay trở lên, thì ngỡ Tôn Tẫn không ở trong đó, bèn nhướng mắt xem coi (Nguyên cặp mắt Thái tuế này rất nên cổ quái, lúc trước can vua Trụ, không nên lập lộc đài, bị vua Trụ giận khoét hai con mắt, may gặp ông Đạo đức chơn quan, cứu đem về núi, lấy hai hườn kim đơn bỏ vào lỗ mắt liền mọc ra hai cánh tay, hai cánh tay ấy có hai con mắt, trên xem thấy ba mươi ba tầng trời, dưới soi khắp mười tám tầng địa

phủ) thấy Tôn Tẫn nằm ngửa dưới đất, có một con rồng vàng trước đầu, bên tả có hai con mãnh hổ, bên hữu hai con mãnh hổ, dưới chân một con rồng vàng, xông ra hào quang sáng rỡ, phủ vây cả trướng, nên bia yểm thần bay xuống khôngặng, Thái tuế xem khắp rõ ràng, bèn xách bia yểm thần trở về Hồn ngươn trận, vào đài thiên môn đem việc rồng vàng hộ thể, hổ báu che thân, nên không giếtặng mà tỏ lại một hồi.

Hải Triều chẳng biết làm sao phải thấu bia yểm thần. Thái tuế bay tuốt lên trời. Lúc ấy Tôn Tẫn nằm dưới ánh cửa, chờ đến sáng kêu Tôn Yên thức dậy, thấy sáu tên kỳ bài còn ngủ lã như vụn. Tôn Tẫn nói: "Nay đại nạn đã qua khỏi rồi, bây giờ không sai tướng phá trận mà cứu Mao Toại còn đợi chừng nào?" Bèn truyền lệnh đánh trống nhóm tướng, rồi kêu mấy vị kỳ tài thức dậy.

Mấy vị kỳ tài thức dậy, lấy mắt nhìn nhau mà cười ré, xem thấy bảy tên học trò, nai nịt vào trướng, thì lật đặt về dinh mình chẳng kịp rửa mặt, lấy khôi giáp của Tôn Tẫn cho ngày trước, nai nịt tề chỉnh, kéo nhau vào trướng, Tôn Tẫn lên trướng, kêu chúng tướng mà hỏi rằng: "Nay Hải Triều bày trận Hồn ngươn, ngoài lửa gió, sấm, thiên binh, thiên tướng, chẳng những người phạm phá khôngặng mà thôi, dầu người tiên phật cũng không dám khinh vào trận ấy, chúng người là người giúp đời trị nước nên ứng thời trời, phước to mạng lớn, mới nên vào trận.

Hôm nay ta điều binh khiển tướng, chẳng luận văn võ gồm tài, duy chọn người phước lớn thì thôi". Bèn kêu Liêm Hoàng Cô mà nói rằng:

"Từ xưa đến nay, hễ ta xung phong phá trận, thì phải có người tướng tiên phong. Hoàng cô là người học đạo trên núi danh sơn, phép lực phi thường đáng làm chức Tiên hành phá trận, hãy lãnh cờ

hạnh huỳnh của ta, qua phía Càn đánh vào trong trận đánh những phong, lôi, thủy, hỏa, đao thương, sa, thạch, đặng chúng tướng còn vào trận cho dễ, trước phá thiên môn, sau phá địa bộ, lui thần sai tướng qua lại tiếp ứng, song phải hết lòng cẩn thận".

Liên tiểu thư vội vàng lãnh cờ xuống, sắm sửa ra trận. Tôn Tẫn kêu Lưu Bang dạy rằng: "Người theo Liên tiểu thư phá hướng Càn, đánh vào trong trận, tuốt lên đài phía Nam có hai cây cờ nhựt tinh và nguyệt ba, nhổ quăng khỏi trận, trên đài ấy có Hải Triều trấn giữ, song y chẳng dám hại người đâu, mặc tình người tung hoành xông đột.

Hễ phá trận thiên môn rồi thì tuốt qua đài thứ hai phụ tiếp Phàn Khoái, đồng phá trận địa hộ, ấy là cái công đầu của người đó". Bèn dạy Châu Bật theo Lưu Bang vào trận, lên đài thiên môn đập phá trống ngũ lôi, chặt ngã cờ nam đầu, bắc đầu và cờ nhị thập bát tú, áp phá thiên môn.

Còn Phàn Khoái thì đi với Tào Tham, Hạ Hầu Anh phá đài phía Bắc, đánh tan thập điện diêm quan, đầu trâu mặt ngựa, rồi tuốt đến hầm âm khanh giết bảy mươi hai tên quân cầm cờ giấy mà cứu Mao Toại, ấy là công lớn của người. Còn Tôn Yên đi với Tiêu Hà, tuy y không biết võ nghệ, song ngày sau phước chẳng nhỏ, người dẫn y cùng sáu trăm bốn mươi tám tên quân mạnh mẽ đến dưới đài trung ương, có sáu viên tướng Tàn ở đó, người phải ra sức một mình đánh lui sáu tướng tự nhiên có người đến tiếp, hễ giết lui tướng Tàn rồi đánh tuốt lên đài, tuy không bắt đặng, song cũng làm cho vua tôi nó vỡ mặt".

Đoạn kêu Ngụy Hổ, Giải Tính, Tống Long, Ngô Quang, năm người học trò dẫn năm trăm binh mã bố theo ngũ hành, nai nịt cờ hiệu năm sắc, dùng theo ngũ hành sanh khắc, ngoài trận có năm tòa

dinh, bố theo kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Các người mặc đồ đỏ thì đánh vào cửa tây, đồ đen đánh vào cửa Nam, đồ xanh đánh vào cửa trung dinh, đồ vàng thì đánh vào cửa Bắc, đồ trắng thì đánh vào cửa Đông, phải ra sức đánh phá chẳng dặt trái lệnh".

Và kêu Khoái Văn Thông dạy rằng: "Người phải chấp chưởng dinh bàn, thôi đốc ba quân đánh trống trợ oai". Điều khiển xong rồi, Tôn Tẫn xách gậy ra dinh xem trận.

Nói về các tướng lãnh lĩnh, quyết lòng áp ra phá trận, chẳng dốt pháo cũng không la hét, len lén giục ngựa chạy qua dinh Tàn. Thiệt là: Người như mảnh hổ lìa non Bắc, Ngựa tợ giao long vượt biển Đông. Nói về Liêm Tú Anh một người một ngựa xông qua dinh Tàn, quân vào báo cùng Vương Tiễn rằng: "Có binh tướng bên Yên đến phá trận, binh đông vô số, đi đầu là một viên nữ tướng".

Vương Tiễn nghe báo biết là Liêm Tú Anh, trong lòng cả giận, dắt các tướng phát pháo giục ngựa xông ra, gặp Liêm Tú Anh đánh nhau một trận, đến vài mươi hiệp, bọn Tôn Yên kéo đến phủ vây, Vương Tiễn cả thua bỏ chạy, các tướng theo sau rượt tới, vào đến trận chẳng thấy Vương Tiễn đâu, trong ấy tối tăm mù mịt, chẳng phân Nam Bắc.

Lưu Bang nói: "Thiệt rất dữ a!" Phàn Khoái nói: "Chưa mấy, chỗ núi này càng dữ hơn nữa". Hai người đang nói chuyện, xảy nghe tiếng nổ vang bốn phía, cát, đá, gươm, đao, theo gió bay ào ào. Phàn Khoái nói: "Không xong, lạ dữ, lạ dữ, trong này có nước lửa, sấm sét ở đâu mà theo gió bay tới ầm ầm, chớ đánh phá làm chi, dẫu muốn chạy cũng không đường ra khỏi".

Lưu Bang nói: "Nam quận vương đãi ta trọng hậu như thế, hôm nay sai ta vào phá trận, dẫu chẳng may có chết trong trận cũng cam

lòng". Đang chuyện văn xảy thấy Vương có một mình một ngựa xông tới, tay cầm cờ hạnh huỳnh, giờ bốn phía phát luôn ba cái tức thì nổ lên một tiếng gió lạng đá êm, lửa tắt nước lui, các tướng nói:

"P hong Lôi Thủy hỏa này, vốn là đồ tà thuật hết, bây giờ ta đánh chỗ nào". Tú Anh nói: "Ba tòa pháp đài kia, phía Nam kêu là Thiên môn, phía Bắc kêu là Địa hộ, giữa trung gian kêu là Nhơn Vực". Lưu Bang nói: "Phần tôi phá đài Thiên môn". Phàn Khoái nói: "Phần tôi phá đài Địa hộ". Tôn Yên nói: "Còn tôi phá đài Nhơn Vực". Nói rồi ba người giục ngựa như bay.

Tú Anh một người một ngựa tuốt lên Thiên môn, xem thấy cả trời tinh tú ngũ đầu tam tài, nhị thập bát tú, cửu diện tinh quan, ngăn đón đường đi, Liêm Tú Anh lấy cờ Hạnh Huỳnh chỉ lên nói rằng: "Chư thần sao chẳng lui về còn đợi chừng nào?" Các thần tránh hai bên, ngựa Lưu Bang vừa tới, Tú Anh quày ngựa qua đài Địa hộ.

Nói về Hải Triều thánh nhân ở trên pháp đài, nghe trong trận có tiếng la hét, thì biết có người vào phá trận, liền đánh lệnh bài, các thần đều hiện hình ra, một vị mình cao trượng sáu, râu đỏ răng lộ, hình tướng dữ dằn.

Lưu Bang, Châu Bội hai người cả kinh nói: "Cái người gì mà dữ tợn như vậy, làm sao mà lên đài choặng, thôi phải chờ Liêm Hoàng cô tới nơi mới xong". Châu Bội nói: "Anh em mình liều sức chết đặng trả cái ơn tri ngộ nếu phá đặng Thiên môn thì công lao chẳng nhỏ, rồi oai thiên hạ dầu chết cũng thơm danh muôn thừa".

Lưu Bang nói: "Phải và khi này Nam quận vương có nói: Hải Triều ở trên đài, song va chẳng dám làm hại đến mình, tự ý ta muốn làm chi thì làm, thôi cần gì phải sợ nó, hai anh em ta đánh phá nhào lên". Nói rồi hét lên một tiếng, quất ngựa ba roi.

Con ngựa ấy quày trở lại, không dám chạy lên. Lưu Bang nói: "Con ngựa khốn này, dùng không đặng, chúng ta chẳng cần dùng nó làm gì". Rồi hai người nhảy xuống ngựa. Lưu Bang hơi thương, Châu Bật múa đại đao đánh tuốt lên đài. Lúc ấy Hải Triều nổi sấm ngũ lôi, xảy thấy kẻ cầm thương, người cầm kích, ở trên không rần rộ bay xuống áp lại phủ vây, Lưu Bang khó nổi tới lui, hoảng kinh cả mình mồ hôi như xối, hét lên một tiếng, trên thiên môn

(trên óc) hiện ra một con rồng vàng năm móng bay giữa thình không, còn nguyên thần của Châu bật thì hiện ra một phi hùng (là con gấu có cánh) nhảy múa trên không, chúng thiên thần xem thấy biết rằng: Tử Vi đại đế vào trận, chẳng ai dám đánh, đều bay về hết. Lưu Bang cả mừng nói: "Mấy vị thiên thần đều sợ ta mà lui hết, thôi chúng ta mau lên đài, chặt ngả cờ nhật nguyệt, rồi đập phá mấy cái trống ngũ lôi.

Rượt giết quân sĩ và nhỏ cờ nhị thập bát tú quăng hết, Hải Triều xem thất chúng thần lui về, thì lắc đầu than thở, nghĩ rằng: "Nếu ta bắt sống hai tên này cũng chẳng khó chi, ngặt vì nó làm đầu trong hai mươi bốn vị đế, làm chúa bốn trăm năm giang san nhà Hán, mình là người tu hành đâu dám hại nó, tiếc công ta lập nên trận thế trông bắt Tôn Tẫn mà giết ai dè trở lại bị hao hết mấy muôn người ngựa, vốn số trời đã định, uổng phí tâm thần ta một phen cực khổ".

Còn đang suy nghĩ, bên kia hai người đánh tới trước mặt, nạt rằng: "Yêu đạo! Chớ chạy!" Châu Bật xốc lại hơi đao đâm tới.

Hải Triều lấy gương chỉ Châu Bật, nói rằng: "Người chớ nên vô lễ". Tức thì Châu Bật giở tay không nổi, cứ la lớn rằng: "Quái cho yêu đạo, nó dùng tà thuật gì, thôi rồi, đao chém không đặng nữa". Lưu Bang giận lắm, nhảy tới hơi thương đâm nhào, Lão tổ cử gương đỡ khỏi, rồi nói: "Bớ Lưu Bang! Chẳng phải ta không tài chi

mà bắt đặng người, vì mạng phước người lớn lắm, nên ta chẳng khúng trái trời, để cho người thành công, ta chẳng làm hại đến người, thôi ta đi!" Lưu Bang nói: "Ai cần người nhượng". Nói dứt lời hơi gương mặt nức. Lão tổ cỡi kim quang bay tuốt trên không.

Lưu Bang thất kinh nói: "Vì sao mà nó xẹt ra một lần sáng, chẳng thấy hình người, quả thiệt lạ lùng". Rồi quay lại thấy Châu Bật đứng sững, không hề cựa quậy, miệng thì kêu: "Lưu đại ca! Lưu đại ca! Xin cứu giúp em với nào". Lưu cô tới mà cứu người". Châu Bật nói: "Không xong, không xong, nếu anh đi rồi, thì thằng yêu đạo nó tới mà giết tôi còn gì?" Lưu Bang túng không biết làm sao nói: "Thôi! Để ta xô thử coi".

Nguyên chân mạng thiên tử, thì có bá linh phò trợ, nên nắm Châu Bật xô té nhào xuống đất, đến lúc đứng dậy thì tay chân chuyển động như thường.

Châu Bật cả mừng, tay múa đại đao chặt phách bốn phía đài tan nát, rồi dắt nhau chạy xuống, tuốt qua đài địa hộ. Nói về Phàn Khoái tánh như lửa đốt, một người một ngựa đánh tới hầm âm khanh, kêu lớn rằng: "Mao Toại ở đâu? Ta đến cứu đây". Nạt lên một tiếng chẳng khác sấm vang, đánh giết bảy bên hầm, xảy thấy đầu trâu mặt ngựa, tiêu diệt quỷ vương, năm trăm âm binh áp lại phủ vây.

Phàn Khoái cười nói: "Đang giữa ban ngày mà thấy ma quỷ, thiệt mới là kỳ". Nói rồi giục ngựa hơi kích, cùng với Tào Tham, Hạ Hầu Đôn rượt đánh ma quỷ, tan hết tốp đó tốp khác áp lại.

Tú Anh xông tới, lấy hạnh huỳnh kỳ chỉ lên quỷ hồn tan hết, chẳng thấy hình dạng, xem cái hầm âm khanh, sâu hơn một trượng. Phàn Khoái dòm xuống, thấy khí đen mù mịt, coi chẳng rõ vật chi, Tú Anh nói: "Âm khí chưa tan". Bèn lấy cờ hạnh huỳnh chỉ xuống, khí mù

tiêu hết, thấy Mao Toại nằm dựa bên trâu mà ngủ. Phàn Khoái kêu nói:

"Mao Toại! Có ta đến cứu đây". Mao Toại mở mắt, thấy trên mé hầm có ba vị tướng quân, một viên nữ tướng, nhìn biết là Liêm Tú Anh, thì kêu rằng: "Hoàng cô cứu tôi với nào!" Tú Anh nói: "Tiên trưởng mau mau bay lên, đừng tôi phá trận". Mao Toại mừng lắm, cỡi kim quang bay lên, thỉnh thoảng nghe đánh một tiếng, Mao Toại rớt xuống hầm, Tú Anh giận lắm, nói: "Chắc có yêu nham ở trên đài, lộng tà thuật, nên Mao tiên ra không được, vậy phải mau mau lên pháp đài mà bắt nó".

Phàn Khoái nghe nói, quát ngựa tuốt lên pháp đài, thấy hai bên âm binh đông vô số, bèn hét lên một tiếng đánh vệt quỷ, rồi xốc ngựa lại đâm Ngân Liên Tử, hai người đánh nhau ở trên đài. Tú Anh kêu: "Mao chơn nham, lên cho mau". Mao Toại nói: "Trên đài có người đánh, bay lên sao được?" Tú Anh nói: "Không hề chi, có Phàn tướng quân đang cùng yêu đạo giao chiến, nó có rành đâu mà đánh được".

Nói rồi cỡi kim quang bay lên, đứng trên mé hầm nói: "Phận ta sống rồi, còn con trâu làm sao mà cứu nó?" Tú Anh nói: "Không hề chi".

Liền lấy cờ hạnh huỳnh phát xuống dưới hầm, con trâu rống lên một tiếng, co bốn cẳng nhảy lên. Mao Toại hỏi Vương cô rằng: "Người nào phá trận đó?" Tú Anh nói: "Đó là bọn Phàn Khoái, Lưu Bang, bây giờ còn đang đánh trên đài". Mao Toại nói: "Thôi, để tôi giúp sức cho người mà trả thù cái cừu nhốt tôi dưới hầm".

Tú Anh nói: "Xin chơn nham đi chỗ khác thì xong, vì mấy ngày rày cơm cháo cũng không, còn sức đâu mà giao chiến với người". Mao

Toại: "Không hề chi". Vội vàng cỡi trâu tuốt lên đài, múa gươm phụ lực với Phàn Khoái, mà đánh Ngân Liên Tử, Tú Anh cũng lên tiếp chiến.

Nói về Ngân Liên Tử, thấy Mao Toại bay ra khỏi hầm, lật đặt lấy hột định hải châu liệng đánh Mao Toại. Tú Anh ngó thấy, giục ngựa tới trước, lấy hạnh huỳnh kỳ chỉ lên, làm cho định hải châu bay trở lại, Ngân Liên Tử thu về, cả thua chạy dài, ngỡ trông đến đài thiên môn, đặng có Hải Triều phụ tiếp, không dè đại số hết rồi nên gặp Lưu.

Châu hai tướng phá trận thiên môn, vừa qua địa hộ phụ giúp, xảy gặp Ngân Liên Tử trước mặt chạy tới, bèn hươi thương đâm nhằm con mai huê lộc. Ngân Liên Tử té nhào xuống đất, đâm bồi một thương chết tốt.

Phàn Khoái ngó thấy cả mừng, kêu nói: "Lưu đại ca! Anh lập được công lớn phải không?" Lưu Bang nói:

"Hai đứa tôi đã phá được thiên môn rồi". Phàn Khoái nói: "Tôi cũng phá được địa hộ rồi". Tú Anh nói: "Liệt vị theo tôi đặng phá đài Nhơn Vức mà bắt Tàn Thủy Hoàng, công ấy chẳng nhỏ". Chúng tướng nghe nói, người người diệu võ giương oai, tay múa binh khí, nhắm đài trung ương Nhơn Vức chạy tới (Nguyên trận Hồn ngươn này, nhứt khí tam tài, trong có bát quái, phong, lôi, thủy, hỏa biến hóa vô cùng, vì có Lưu Bang là một người chơn mạng thánh chúa, chúng thần chẳng dám làm hại, ma quỷ không dám lại gần).

Hải Triều thánh nhân tuy có phép, uẩn diệu vô cùng, muôn ngàn phép bửu, cũng chẳng dám sát hại, nếu trận này không có Lưu Bang đại phước thì dầu có thỉnh thần tiên gì cũng khó ra được). Nói về Tôn Yên dẫn Tiêu Hà cùng một ngàn binh, rần rộ kéo đến đài

Nhơn Vức, xa xa ngó thấy dưới đài, có sáu tên tướng Tần, cầm cây cày đất, trên đài có trưởng huỳnh la, Thủy Hoàng ngồi giữa, bên tả Cam La, bên hữu Mông Diêm, cùng binh mã vô số.

Tôn Yên cả mừng nói: "Mấy tên tướng Tần, đều là mấy con mãnh hổ đó, mình cũng chẳng sợ gì, quyết bắt cho được mà thôi".

Nói rồi nạt một tiếng đánh vào, chúng tướng đang cày đất, thấy Tôn Yên đánh vào lật đật đốt linh phù, giây phút nổ lên một tiếng, đất động núi lay, tám phương bốn hướng đều có phi sa tẩu thạch lửa cháy rần rần, khói đen nghi ngút, ngoài thì nước chảy cuộn cuộn. Bọn Tôn Yên lúc ấy mới biết là trong trận lợi hại, nói: "Hèn chi Nam quân vương không dám phá, mà sai bọn ta, bây giờ biết đi ngả nào?" Tôn Yên nói: "Chạy qua phía Đông là cửa sanh môn".

Tiêu Hà nói: "Không xong, phía Đông sấm sét giăng giăng, ắt có yêu đạo ở đó", song Vương gia dặn rằng: "Cứ rượt giết sáu tướng, rồi tuốt lên đài bắt Thủy Hoàng, tự nhiên trận phá, chi bằng mình đánh vào trung ương hay hơn".

Tôn Yên nói: "Phải". Rồi giục ngựa một lượt chạy thẳng lên đài, Thủy Hoàng xem thấy lật đật đốt bùa, bỗng đâu giữa trời thiên binh thiên tướng, áp xuống đông vô số, người cỡi rồng, kẻ ngồi cọp, những thú dị hình chưa từng ngó thấy, tay cầm binh khí áp lại phủ vây. Tôn Yên cùng Tiêu Hà hồn bất phụ thể, nói: "Mạng ta hết rồi!" Tức thì trên thiên môn, đều hiện nguyên hình, một con rồng vàng, một con beo vẫn bay lên trên không, chúng thần lui hết, hai người cả mừng chạy xốc tới nạt rằng: "Tần tặc chớ chạy?" Lúc ấy sáu viên tướng Tần thấy Tôn Yên chạy tới dữ tợn, lật đật quăng cày, tay cầm binh khí áp lại vây đánh Tôn Yên.

Tôn Yên ở giữa qua lại xông đột đường như mãnh hổ, Liêm Tú Anh dẫn Lưu Bang và Mao Toại đánh tới đài Nhơn Vức, xảy nghe giông gió ồ ồ, khí mù mịt mịt. Tú Anh một ngựa xông qua hướng Nam thấy lửa cháy rần, chúng tướng nói: "Thế lửa dữ tợn làm sao tới được?" Mao Toại nói:

"Không hề chi, ấy là phép ma của Hải Triều đó chứ không phải lửa thiệt đâu". Tú Anh lấy cờ hạnh huỳnh phát lên, tức thì lửa đều tắt hết, chúng tướng đồng giục ngựa đánh vào. Tú Anh lấy cờ hạnh huỳnh phát bốn phương tám hướng, phá đài Nhơn Vức.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 31 - Thẹn Cả Thua Bày Tản Địa Lô,

Nói về Tàn Thủy Hoàng ở trên pháp đài thấy chúng tướng đánh nhau, thân nằm đầy đất, máu chảy thành mương, sáu tướng thua chạy ra ngoài trận. Thủy Hoàng kinh hoàng nói: "Nếu tướng Yên lên đài thì mạng trăm còn chi!" Đang lúc bối rối hãi kinh, xảy thấy Tôn Yên tuốt lên đài kêu lớn rằng: "Thủy Hoàng chớ chạy!" Làm cho Thủy Hoàng mặt vàng tợ giấy, môi xanh như chàm, vua tôi bán loạn, xảy thấy một đạo kim quang rớt xuống trên đài, hiện ra một vị chơn Nhơn kêu nói: "Thánh thượng chớ lo, có bản đạo tới đây".

Nói rồi lật đặt trái vô cực đồ liệng lên, hóa ra một cái cầu kim quang phò vua tôi Thủy Hoàng lên cầu. Hải Triều bay lên cầm vô cực đồ đưa vua tôi về dinh thoát khỏi đại nạn. Nói về Tôn Yên thấy Thủy Hoàng cỡi mây đi tuốt, thì biết phép lực Hải Triều màu diệu khôn cùng, liền đánh xuống đài rượt giết binh Tàn.

Lúc ấy năm tướng toàn sơn dẫn binh bố theo ngũ hành, xông phá năm dinh ngoài trận, Khoái Văn Thông đánh trống trợ oai, xảy gặp trong trận chúng tướng đánh ra, hai bên giáp chiến đánh vùi một trận cho năm dinh tan nát, hóa ra đất bằng, giết thối binh Tàn ngựa ngã người lăn, khóc kêu chẳng dứt, phá tan trận Hồn ngươn, đánh trống kéo về dinh.

Tôn Tẩn xuống thềm nghinh tiếp nói: "Mấy thuở đặng chúng vị tướng quân đồng lòng hiệp sức đánh phá trận ấy, thiệt công lao rất lớn". Bèn dạy Chánh ty biên công vào bộ, rồi chúng tướng về nghỉ

ngôi. Mao Toại bước ra nói: "Cũng hỏi anh vì em nên mới nhọc lòng nhọc dạ như thế". Tôn Tẫn nói: "Tại anh mà khiến cho em phải bị nhiều phen kinh hãi".

Mao Toại nói: "Việc ấy tôi làm tôi chịu, chớ nói làm chi, ngặt chết ba tên học trò của anh, lòng thiệt chẳng an, cái trận ấy rất nên lợi hại, nếu chẳng có anh thỉnh mấy vị kỳ bài ấy đến phá trận mà cứu thẳng lùn này, chắc tánh mạng chẳng còn".

Tôn Tẫn nói: "Ba đứa học trò ấy vì tử sanh đã định, chớ có can gì đến em". Mao Toại bước xuống cúi mình nói: "Tam ca, em có một lời xin hỏi cùng anh, chẳng phải là em xúi anh xuống núi rồi bỏ anh nơi hầm lửa, nay thầy trò tôi về núi, khoanh tay ngồi ngó ẩn chốn non cao, chẳng tưởng đến anh đâu, vì trong dinh Tần khi đổ vỡ rành, Tam ca tuy có phép lực vô cùng, cũng khó nổi trái trời choặng, nay em khuyên anh trở về Thiên Thai cho trọn việc lớn, xin anh nghĩ lại mà coi, em ở đây cũng không ích gì, thiếu chút nữa thì đã chết, chi bằng trở về núi Thanh Thạch, cho khỏi lòng kinh sợ, vả lại việc tu hành có ai phạm nấy". Tôn Tẫn nói: "Hiền đệ, vì sao em nỡ bỏ anh chịu ách chốn này?" Mao Toại nói:

"Việc đó anh làm thì anh chịu, chớ cầm em ở lại cũng không làm gì?" Tôn Tẫn nói:

"Thôi em hãy tạm ở ít ngày, đặng lui giùm binh Tần, rồi sẽ về núi một lượt với nhau, cũng chẳng muộn chi?" Mao Toại nói: "Anh biểu tôi dẹp lui binh Tần, thì chẳng khác lên trời rất khó, anh là một vị Thiên la đại tiên, hiểu biết sâu xa hơn em, lẽ nào chẳng thấu biết ý trời, em khuyên anh mau mau về núi cho sớm, mới nhằm lẽ chánh, em thiệt chẳng hay phụ giúp, cúi xin cáo biệt". Nói rồi kêu Văn Thông dạy rằng:

"Con ở đây cũng chẳng ích gì, vậy hãy theo thầy mà về núi". Văn Thông nghe nói, bước lại lạy Tôn Tẫn ba lạy, từ biệt ra dinh. Tôn Tẫn dẫn chúng tướng, rời lỵ đưa đi, Mao Toại vòng tay xá nói: "Liệt vị xin trở về, còn tam ca ở lại, phải giữ mình làm trọng, em xin đi". Nói dứt lời hai thầy trò cỡi mây, bay về núi Thanh Thạch.

Tôn Tẫn dẫn chúng tướng vào trướng, bày yến khánh công. Nói về Hải Triều thánh nhân, dùng thái cực đồ hóa ra cầu kim quang, chở vua tôi nhà Tần về đến dinh, tra điểm binh mã, chết hơn năm ngàn, và năm chiến tướng, Thủy Hoàng trong lòng chẳng đẹp, nói với Hải Triều rằng: "Trẫm xem Tôn Tẫn, thần thông huyền diệu, hôm nay nếu không có phép lực lão tổ, thì trẫm ắt vướng tay nó rồi, nghĩ lại chi bằng rút binh về nước, cho khỏi phương phải sanh linh, nhân dân đồ thán".

Lão tổ nói: "Thánh thượng chớ lo, việc thắng bại binh gia là sự thường, há vì thua một trận mà nao lòng thối chí sao? Vả lại ý trời dấy Tần, nếu chẳng thuận trời thì sẽ bị hại, thằng Tôn Tẫn cụt, chẳng qua nó nghịch trời làm bậy, chết tại sớm tối đây".

Thủy Hoàng nói: "Lão tổ phân rằng Tôn Tẫn trái trời làm bậy, chết tại sớm tối đây, song trẫm Tôn Tẫn thiệt tay dữ tợn, sánh các đạo huyền môn khác không ai hơn được, vả chẳng Lão tổ là người chúa tể trong đạo Chưởng giáo, trước có ông, sau có trời đất mà bày cái trận chi chi đó, còn bị nó phá thay, vậy thì có ai là tay đối thủ với nó". Hải Triều nghe mấy lời nói ấy, hổ thẹn trăm bề, lửa giận bùng lên nói:

"Không phải tôi đánh không lại nó, vì thằng cụt thỉnh mấy vị va ấy, đều là mạng lớn phước to, không dám nghịch trời, nên không làm chi được". Đang bàn luận xảy có quân báo nói: "Quốc sư Kim Tử Lăng vào Trường An đã về, còn đứng ngoài cửa chờ lệnh". Thủy

Hoàng cho vào. Tử Lăng vào tàu rằng: "Tôi vâng chỉ về Trường An, điều binh ba muôn, súng lớn ba mươi sáu vị, súng nhỏ bảy mươi hai cây, cộng là một trăm lẻ tám vị đều đủ hết, nên vào hịch lịch".

Thủy Hoàng nói: "Khanh đi đường xá nhọc nhằn, hãy về trường an nghỉ". Tử Lăng vừa muốn lui ra, Hải Triều nói: "Tử Lăng nay đã lấy súng đến đây, bệ hạ chớ nên khi dễ, phải sắm tam thanh tế lễ, dẫn văn võ bốn thân thành tâm khấn vái, đặt cho bàn đạo phá thành Dịch Châu. Nếu Dịch Châu phá được rồi, thì Tôn Tần không đánh, tự nhiên cũng phải lui về".

Thủy Hoàng nghe nói cả mừng, nói: "Vái được như lời, thật là may cho xã tắc lắm". Tức thì truyền chỉ, bày hương án, dọn tam sanh, dẫn văn võ bốn thân cùng tế mấy vị súng lớn, cúng xong rồi, trở vào đại trường.

Qua ngày thứ, Hải Triều lên lư bằng kêu Tử Lăng nói: "Hiền đồ, người đem ba mươi sáu vị súng lớn, nhắm ngay ba cửa thành Dịch Châu, mỗi cửa mười hai vị, để một hàng ngang, bỏ thuốc súng vào, dạy ba mươi sáu tên quân pháo thủ coi giữ, đến canh ba nghe giữa trời sấm nổ ba lần thì đầu đó đều đốt ngòi súng nổ lên một lượt phá thành, chẳng nên chậm trễ".

Và dạy Vương Tiễn đem binh ra ngoài ba cửa thành, đào mương dưới đất, để bảy mươi hai cây súng nhỏ, chôn khuất dưới mương, mỗi cửa để hai mươi bốn cây ngòi súng thì để trong ống tre, thầu mặt lên đất, kêu là tản địa lôi, hễ nghe sấm nổ ba lần, súng lớn bắn phá thành Dịch Châu, chắc làm sao Tôn Tần cũng dẫn binh vào thành tiếp cứu, chừng đó sẽ đốt địa lôi, dầu nó có binh hung bá vani cũng cũng phải hóa ra tro bụi.

Hai người lãnh mạng ra đi. Hải Triều kêu Chương Hàng dạy rằng: "Người đem cò xí, trong năm dinh dẹp hết, chớ gióng chiêng, không đánh trống, chờ đến canh ba nghe đại lôi nổ thì dựng sẵn, bảo giá vào thành bình đất Dịch Châu duy tại nay, chẳng được trái lệnh". Lão tổ điều khiển xong rồi, bước xuống lư bằng, dẫn văn võ ra dinh, thót lên thanh mao khổng, chạy vòng ngoài dinh mười hiệp, bốn phương hướng bát quái, dùng phép thần thông, bát môn độn giáp, che án dinh Tàn, chẳng thấy hình dạng, thiệt là phép lực vô biên, thần thôn quảng đại, hay dời non đổi biển.

Hải Triều độn giấu dinh bàn, làm cho Tôn Tẫn chẳng thấy, chờ đến canh ba bắn súng phá thành. Nói về Tôn Tẫn đang ngồi trong dinh, quân vào báo nói: "Vua Tàn đã trốn chạy, rút binh nhỏ trại về hết, nên tôi phải vào thông báo". Tôn Tẫn nghe báo dạy Tôn Yên thám lại rõ ràng, vào báo cho mau.

Tôn Yên lãnh mạng, lên ngựa ra dinh xem coi, quả thiệt chẳng thấy bảy mươi hai toà dinh Tàn, trong lòng mừng rỡ, trở vào phi báo. Tôn Tẫn ngẫm nghĩ rằng: "Dịch Châu chưa phá được, lẽ nào vua Tàn khứng chịu lui binh, hay là hải Triều dùng phép chi chằng?" Lưu Bang đứng một bên thấy vậy thì nói rằng: "Vương gia chớ có hồ nghi, tôi tưởng lại một trận hôm qua, người Tàn biết ta lợi hại, đâu dám đóng binh ở đó, chắc thiệt lui về".

Tôn Tẫn nói: "Người biết một mà không biết hai, hôm qua tuy phá được trận Hồn ngươn song ông Hải Triều ấy thần thông rộng lớn, há chịu thối binh sao? Ất có cơ chi đây, để tôi coi lại cho rõ ràng". Tôn Yên nghe nói dắt thanh ngưu ra, rồi cùng chúng tướng theo sau. Tôn Tẫn ngồi lưng trâu, ngược mặt xem coi, thấy mây mịt mịt, khói mù mù, tuy chẳng thấy dinh bàn song thấy sát khí phủ giăng trong lòng cả nghi, vội vàng lấy hạnh huỳnh kỳ chỉ tới trước mặt, dường như

một lần chớp sáng, lộ ra dinh bàn, đao thương chom chồm, kiếm kích ngời ngời.

Tôn Tẫn nói: "Ta liệu vua Tần ắt chẳng lui binh, té ra dùng phép độan giáp mà che lấp binh mã, nên coi không thấy đặng". Chúng nhân xem thấy, người người kinh sợ, nói: "Nếu không có Vương gia dùng phép rất báu, soi thấy sự tình, thì chúng tôi như chiêm bao chưa tỉnh, ngỡ thiết binh Tần dùng ngụy kế ấy mà làm chi?" Tôn Tẫn nói: "Cũng là Hải Triều dùng phép huyền hư gì đó, để ta vào dinh chiếm quẻ thì rõ".

Nói rồi trở vào dinh. Tôn Tẫn xuống trâu bước lên thanh sa trướng, ngồi nhắm mắt một hồi, co tay điểm tý, ngọ, mẹo, dậu, đoán trong ngoài thiên hà một vòng, rõ biết các việc, trơ lòng rất kinh, ngồi cúi đầu chẳng nói tiếng chi.

Chúng tướng hỏi: "Vậy có Vương gia đoán biết người Tần làm chước quỷ chi đó?" Tôn Tẫn nói: "Bọn người không biết chết sống, nay Hải Triều bày sủng tử địa lôi, đến canh ba bắn phá thành Dịch Châu, mấy vạn sanh linh đều tiêu ta tro đất, ta cùng chúng người trốn không khỏi chết".

Chúng tướng nghe nói, hồn bay nửa lòng, phách tan vào đất, hỏi: "Vương gia có kế chi giải cứu chẳng?" Tôn Tẫn nói: "Phép lôi pháo thì làm tại giờ tý canh ba, sau khi nhứt dương sanh thì mới vận động được, bằng quá canh ba khắc kị trời đất, không làm chi nên việc, đêm nay phải phá trước ấy mà cứu nhân dân".

Liên dục Tôn Yên đem một trăm tờ giấy ra năm dinh bốn trại, dạy mấy người cắt giỏi dạy cắt theo hình dạng ta, một trăm lẻ tám cái hình nhơn bằng giấy cầm gậy cỡi trâu cho đủ ứng dụng. Tôn Yên

lãnh mạng, vội vàng đem giấy dạy quân sĩ cắt một trăm lẻ tám cái hình nhơn cỡi trâu cầm gậy, dâng cho Tôn Tẫn.

Tôn Tẫn cả mừng, dạy chúng tướng ai về dinh nấy, còn một mình Tôn Tẫn ngồi trong trướng, đem một trăm lẻ tám cái hình nhơn, miệng niệm chơn ngôn, cỡi trâu bay tuốt lên trên không, chờ đến canh ba làm phép.

Nói về Hải Triều thánh nhơn, đến canh ba bước xuống lư bằng tay cầm lệnh bài, đưa trên không mà đánh, miệng kêu Lôi bộ chánh thần, bay xuống cho mau. Nói chưa dứt lời, giữa trời tiếng sấm nổ vang, dường như đất lay núi động. Lão tổ thâu phép độn giáp, quân sĩ đều cầm cờ đánh trống, la hét vang rân, đèn đuốt sáng như ban ngày.

Lúc ấy Tử Lăng, Vương Tiễn dạy quân pháo thủ đốt giầy lửa cho sẵn, chờ đến canh ba, sấm nổ ba lượt, đặt có bắn súng phá thành, còn vua tôi nhà Tần, nai nịt sửa soạn chờ sẵn mà vào thành, lão tổ lấy lệnh bài đưa lên đánh lần thứ hai, sấm nổ luôn hai chập.

Tôn Tẫn đứng trên mây miệng động chơn ngôn, cầm một trăm lẻ tám cái hình nhơn rải xuống ba cửa. Lúc ấy Tử Lăng, Vương Tiễn nghe sấm nổ hai lần, dạy quân pháo thủ sửa soạn đốt ngòi, thỉnh lình nghe thấy tiếng trâu rống thất kinh, nói: "Con trâu của thằng cụt kêu đó". Tử Lăng, Vương Tiễn lậtđật xoay đầu xem thấy Tôn Tẫn cỡi trâu, cầm gậy đi tới, thất kinh hồn bất phụ thể, xốc tới rước đánh, vây Tôn Tẫn ở giữa, bốn phía vô số Tôn Tẫn, cũng in như một dạng áp lại phủ vây, quân pháo thủ bỏ chạy hết.

Tử Lăng, Vương Tiễn hoảng kinh, mạnh ai nấy trốn, tuốt về đại dinh, xảy thấy trước dinh có ba người Tôn Tẫn đón đường, còn trong dinh tiếng la om sòm, hai người nói: "Không xong".

Liên quày ngựa nhăm lư bằng chạy tới. Lúc ấy vua tôi Thủy Hoàng nghe sấm nổ hai lần, sửa soạn vào thành, bỗng đâu chạy tới một người Tôn Tẫn, múa gậy đánh nhau vào trước, làm cho Thủy Hoàng té ngựa trên ghế, nhờ có tả hữu nai nịt sẵn, đặt chõ vào thành, ngó thấy Tôn Tẫn, đều rút gươm áp ra ngăn đón, cứu Thủy Hoàng chạy bộ qua lư bằng, báo việc Tôn Tẫn phá dinh.

Lúc ấy Hải Triều đang cầm lĩnh bài giờ lên, vừa muốn đánh lần nữa, thúc cho sấm nổ đủ ba lần, xảy nghe ngoài dinh cả loạn, lật đặt xem coi, thấy Thủy Hoàng vừa chạy vừa té, miệng la: "Tôn Tẫn tới, Tôn Tẫn tới". Lão tổ thấy vậy lật đặt đũa lĩnh bài lên nạt rằng: "Lôi bộ trở về". Vội vàng hỏi Thủy Hoàng

: "Cớ chi sợ hãi như vậy?" Nói chưa dứt lời, bỗng thấy Tôn Tẫn ở ngoài xóc vô, tay múa cặp gậy. Hải Triều giận lắm mắng rằng: "Thằng cụt sao dám cả gan, dẫu người có ba đầu sáu tay cũng chẳng dám xông vào trại ta, hôm nay cùng người quyết chẳng dung đâu". Nói dứt lời, hươi gươm rước đánh, xảy đâu chạy tới năm người Tôn Tẫn, vây Hải Triều ở giữa đánh nhau một chỗ, phía này la Tôn Tẫn tới, phía khác cũng la Tôn Tẫn tới, trong dinh Tàn thành ra cả trăm Tôn Tẫn, phá Đông đánh Tây, rối loạn tưng bừng, lúc ấy Hải Triều đang đánh với Tôn Tẫn, chưa biết mấy hiệp liền liệng vô cực đồ thâu hết mấy người Tôn Tẫn.

Xảy có quân vào báo nói: "Trước sau tả hữu gì đều có Tôn Tẫn đông vô số, xin lão tổ bắt cho mau". Hải Triều nói: "Ấy là chước của Tôn Tẫn đó, để ta bắt mới xong". Vội vàng thót lên thanh mao khổng, tay cầm gươm dẫn Tử Lăng, Vương Tiễn ra khỏi lư bằng. Tôn Tẫn đứng trên mây xem thấy, nghĩ rằng: "Lúc này đã đến canh tư, Hải Triều dẫu muốn làm phép đi nữa thì đã quá giờ khắc rồi, làm cũng không được".

Bèn niệm chú thâu hết phép ma, Lúc ấy Tôn Tẩn trong dinh Tàn người người đều lượm hết hình, chúng tướng báo cho Hải Triều.

Hải Triều mới dạy lượm hết hình giấy đem vào ta có phép trị dạy rồi trở về lư bằng. Thủy Hoàng lật đặt hỏi: "Việc đánh Tôn Tẩn thế nào?" Lão tổ nói: "Vốn là hình giấy, phép của thằng cụt nên tôi dạy quân lượm vào coi thử". Thủy Hoàng nói:

"Không nên lượm vào đây!" Hải Triều nói: "Không hề chi". Kế quân đem hình người cỡi trâu bằng giấy vào. Hải Triều đốt hết, trong lòng cả giận nói: "Thằng cụt nó dùng phép phân thân, (là một người hóa làm trăm người), làm cho rối loạn dinh ta sai mất giờ khắc nên không phá được Dịch Châu. Bất quá mi trốn khỏi đêm nay, lẽ đâu trốn được nữa, đêm mai phải chết".

Lúc ấy trời vừa sáng, Thủy Hoàng sửa dinh phòng lại, Hải Triều kêu Tử Lăng lấy một thùng đậu đen, Tử Lăng lãnh mạng đem vào. Lão tổ vẽ linh phù niệm chơn ngôn thối trên đậu ấy đưa cho Tử Lăng, dạy rằng: "Người đem đậu này ra bốn phía dinh rải ngoài đại lôi chẳng nên bỏ sót". Và dạy Vương Tiễn, dẫn hai trăm mười sáu tên quân, đến canh ba làm như trước nghe sấm nổ ba lần, liền đốt một trăm lẻ tám vị súng lớn, nếu có Tôn Tẩn giả đến chẳng cần kinh sợ lấy lửa đốt nó cháy tiêu".

Hai người lãnh mạng ra đi. Nói về Tôn Tẩn lấy phép lôi pháo về tới dinh thì trời đã sáng, chúng tướng kéo vào chúc mừng.

Tôn Tẩn dạy Tôn Yên qua thám coi bên dinh Tàn có làm việc chi nữa chẳng? Tôn Yên ra dinh coi rồi về báo rằng: "Trong dinh Tàn mây khói mù mịt, trời đất tối tăm chẳng biết có chi vậy?" Tôn Tẩn nói: "Cũng là Hải Triều lộng tà thuật chi đó, để ta đoán coi thế nào?"

Coi tay đoán rồi nói: "Té ra Hải Triều cũng dùng lời pháp phá thành Dịch Châu nữa".

Tôn Yên nói: "Nếu vậy thì mình phải dùng người giấy nữa, lại sợ gì nó". Tôn Tẫn nói: "Phen này người giấy dùng chẳng đặt đâu, ta đã phòng bị trước rồi, có chước khác phá đặt".

Bèn dạy Tôn Yên lãnh năm trăm binh ra ngoài dinh cất một toà cao đài, sắm sẵn châu sa, giấy vàng, nhang đèn cho đủ. Giây phút Tôn Yên về dinh phục lệnh. Tôn Tẫn tới đài, trời vừa đúng Ngọ viết ít đạo linh phù đốt lên; lấy hạnh huỳnh chỉ qua phía Tây, xảy nghe thấy giữa trời huỳnh cân lực sĩ, lực giáp lực đỉnh bay tới đứng giữa trên mây hỏi rằng: "Chơn Nhơn có việc chi sai khiến".

Tôn Tẫn nói: "Nay Hải Triều làm kẻ tảo địa lôi, xin chúng thần làm ra phép thần thông đem một trăm lễ tám vị sủng đều day đầu lại, chẳng nên chậm trễ".

Chúng thần vâng lệnh ra đi, Tôn Tẫn niệm chú đốt bùa che lấp mặt trời, làm phép xong rồi về dinh an nghỉ. Nói về Vương Tiễn chờ chạng vạng chia hai trăm mười sáu tên quân, đều cầm giấy đốt lửa phân ra ba cửa, Hải Triều đánh lệnh bài, thỉnh ngũ lôi đến thành Dịch Châu, sấm nổ lần thứ nhất, ba cửa lửa đốt sáng trời chói đất, chúng tướng bên Yên xem thấy kinh tâm vỡ mặt.

Tôn Tẫn nghe sấm nổ lần thứ hai, vội vàng ra dinh, cầm hạnh huỳnh kỳ chỉ lên trên không nạt rằng: "Công Tào, sao chẳng xuống tay".

Nói dứt lời chúng thần đều nổi lên một trận gió rất nên dữ tợn, cát bay đá chạy, bụi đất mù mịt mười phần lợi hại. Vương Tiễn nghe sấm nổ ba lần, vừa muốn xuống tay đốt sủng, bỗng đâu trận gió ùn

ùn thối tới, cát bay đá liệng tung bừng, quân sĩ mở mắt chẳng ra, làm cho dây lửa tắt rụi, quân sĩ rộn ràng lật đặt đốt dây lửa lại, lúc ấy sấm đã nổ lần thứ ba.

Vương Tiễn hỏi quân đốt súng cho mau quân sĩ lập cập coi chẳng rõ ràng, thổi lửa đốt lên nổ một tiếng, vị súng thứ nhứt, bắn xẹt trong dinh Tần, đốt luôn vị súng thứ hai, cũng bắn động vào dinh Tần nữa. Vương Tiễn ngó thấy la lên nói: "Không xong, chết ta rồi!"

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 32 - Tôn Tẫn Ba Lượt Phá Địa Lô

Nói về binh Tồn nghe sấm nổ ba lần, trong lòng đã rộn, chẳng coi tỏ rõ, hơi lửa đốt nhàu, nổ một tiếng bắn vào dinh Tồn. Vương Tiễn ngó thấy la không xong, nói chưa dứt lời, vị súng thứ hai, vị súng thứ ba, nổ lên cũng đều bắn động trong dinh Tồn. Lúc ấy Vương Tiễn tay chân rụng rời, la không ra tiếng, giục ngựa như bay chạy tới vị súng thứ bốn, thấy tên pháo thủ vừa đang lum khum đốt ngòi, Vương Tiễn la không kịp, hơi thương đâm tên pháo thủ té nhào xuống đất, mấy tên kia đều dừng tay lại.

Vương Tiễn giận lắm, nạt rằng: "Lũ mọi chết bầm bán súng sao chẳng coi cho rõ ràng, lại cứ cong lưng đốt hoài chi vậy?" Quân sĩ cầm đèn lại rọi, thấy mấy vị súng đều quay miệng trở lại ngay dinh mình, người người đều thất sắc. Vương Tiễn hỏi: "Ai mà quay súng lại vậy? Nếu khi nãy đốt hết một lượt thì chắc trong dinh ta không sống đặng một người".

Chúng tướng nói: "Chuyện này chắc cũng tại Tôn Tẫn làm phép, có khi trận gió hồi nãy làm cho súng quay lại hết chẳng?" Vương Tiễn dạy khiêng súng quay lại cho mau, đang lúc này chưa mãn canh ba, còn làm phép đặng.

Chúng quân nghe dạy, lật đặt áp khiêng. Bảy tám người xúm khiêng một vị, ai dè súng ấy cứng như mọc rễ, khiêng không nổi, xô chẳng cục cựa, quân sĩ hoảng kinh, áp lại hết mà khiêng, mãn canh khiêng đặng có một vị. Nói về Thủy Hoàng cùng văn võ ở trong dinh

lắng tai chờ nghe tin tức, bỗng nghe súng nổ một tiếng bắn nhào vào dinh, làm cho vua tôi hoảng kinh thất vía la:

"Không xong". Kế nổ tiếng thứ hai, cũng bắn động vào dinh, trong dinh lửa xẹt sáng lên, ba quân kêu khóc rền tai, vua tôi Thủy Hoàng hồn phách bay hết, kẻ trốn qua Đông, người chạy qua Tây, đụng đầu với nhau té dòn cục, chẳng biết đường nào, tránh cho khỏi dăng. Lúc ấy Hải Triều ở trên lầu bằng, đang làm phép thôi động ngũ lôi, xảy nghe nổ liên thanh, súng trở lại bắn vào dinh mình, coi rồi hoảng kinh, lật đật nhảy lên thanh mao khổng, vừa xuống lầu bằng xảy đầu gặp Thủy Hoàng run lập cập, miệng la nói:

"Giỏi đánh lôi pháo chưa? Không phá thành người, trở lại đánh dinh ta". Lão tổ bước xuống mao khổng nói: "Việc ấy tôi không rõ được, mau vờ Vương Tiễn vào đây, hỏi nó cho biết". Thủy Hoàng lật đật hỏi quân vào hỏi: "Vậy chớ lão tổ sai người coi pháo, đánh thành Dịch Châu, sao lại làm bậy bạ như vậy, nhè trong dinh ta mà bắn ba vị súng, chết binh mã vô số, là có chi vậy?" Vương Tiễn quỳ xuống tâu rằng:

"Tôi vâng mạng thầy tôi quản lý súng ấy, gần đến canh ba, nổi một trận gió lạ lùng, làm cho lửa đều tắt rụi, đến chừng đốt lửa, quân pháo thủ bắn lên ba vị súng lớn, trở lại xẹt trong dinh mình, lúc ấy tôi hoảng kinh, rộn ràng ngăn cấm không kịp, nên lấy thương đâm chết pháo thủ, đến chừng coi lại thì súng đều trở hòng vô dinh mình, tôi không xem xét kỹ lưỡng đến nỗi bán lầm ba mũi thiệt tội tôi đáng muôn thác".

Thủy Hoàng nói: "Việc này cũng là phép thuật Tôn Tẫn đó, chi bằng nhượng nó kéo binh về nước xong hơn". Hải Triều giận nói: "Xin bệ hạ an lòng, tuy bị thằng cụt phá hết hai lần, đến canh ba

đêm mai ắt thành công đăng". Thủy Hoàng nói: "Tôn Tần phép diệu vô cùng, e phải mắc vòng bẫy nó nửa bây giờ".

Hải Triều trợn mắt dựng mày nói: "Nếu tôi không bình đăng đất Dịch Châu này, thề không về núi, xin bệ hạ về trướng an nghỉ". Rồi đưa Thủy Hoàng về trướng, qua ngày thứ lão tổ sai Vương Tiễn bảo hộ súng ống, lấy một trăm lẻ tám lá bùa mỗi vị súng thì dán một lá, dầu có thiên thần, thiên tướng chẳng dám lại gần".

Hai người lãnh mệnh lui ra. Nói về Tôn Tần ở trong dinh nghĩ rằng: "Hải Triều đêm nay ắt có làm chi chớ chẳng không, để ta đoán coi cho biết". Đoán rồi ngó qua dinh Tần gật đầu nói:

"Người làm chuyện gì cũng hung, mà làm chi ta đăng, ta cũng biết rằng: "Nước yên chẳng bao lâu sẽ mất, song hễ ta còn ở đây một khắc thì ta giữ gìn một khắc". Bèn dạy đánh trống nhóm tướng, chúng tướng nai nịt vào trướng, ra mắt xong rồi, Tôn Tần nói: "đêm nay Hải Triều dùng tảo địa lôi phá thành Dịch Châu, phen này bản đạo nhân kế mà ra mưu, đánh cướp dinh Tần, giết cho nó trở tay không kịp, làm cho người thấy bóng phải rung.

Hải Triều nghe gió mà chạy mới rõ tài ta". Chúng tướng nghe nói, ai ai cũng hăm hở, xin liều sức chết. Tôn Tần cả mừng, dạy Lưu Bang dẫn năm trăm binh, đến canh ba nghe súng nổ ba lần, thì đánh tới cửa phía Đông thành Dịch Châu, giết tan binh Tần, rồi kéo tới dinh Tần chờ đó; và sai Phàn Khoái dẫn năm trăm binh, đánh cửa phía Nam thành Dịch Châu, dẹp lui binh Tần, rồi đến dinh Tần chờ đó; và dạy Tôn Yên dẫn năm trăm binh đánh dinh Tần nơi cửa Tây Dịch Châu, rồi cùng kéo tới dinh Tần chờ đó; sai Liêm Tú Anh dẫn Tào Tham và ba ngàn binh đến canh ba nghe sấm nổ ba lượt, thì kéo tới dinh Tần.

, hiệp với Lưu Bang cùng ba nẻo binh ba mã đánh phá dinh Tần, bắt vua giết tướng, ấy là công lớn của bọn người, còn lại bao nhiêu tướng thì ở lại giữ dinh. Chúng tướng lãnh mạng lui ra. Tôn Tần lấy hạnh huỳnh kỳ, xoay bốn phía phát lên nạt một tiếng, tức thì Tứ hải long vương là Ngao Khâm, Ngao Quán, ngao Thuận, Ngao Nhuận bốn vị Long vương, tới trên mây.

Tôn Tần nói: "Xin phiền mấy vị Long vương, đến canh ba đêm nay làm một đám mưa lớn, sâu hơn một trượng, song mưa ngoài ba cửa thành Dịch Châu mà thôi, song bao nhiêu nước đều cho chảy động vào dinh Tần, đừng cho ở ngoài một mảy".

Long vương vâng mạng, lên giữa không trung đứng chờ. Nói về Kim Tử Lăng lãnh chỉ đem phù dán trên mấy vị súng, rồi ngó qua dinh Yên thấy khói mù nghi ngút, sát khí đằng đằng, trong lòng cả kinh nói: "Không xong, trong dinh Yên chắc có phòng bị rồi, mau vào bẩm cùng Lão tổ". Lão tổ nghe nói vội vàng xuống lư bằng ngược mặt lên coi, quả nhiên sát khí xông lên ngưu đầu, thì giựt mình nói: "Nếu chẳng có phước lớn vua Tần, mà khiến Tử Lăng xem coi khí tướng, mà đêm nay tuy dùng súng phá Dịch Châu, song trong dinh Tần không khỏi thay như non, máu tợ biển".

Vội vàng vào lư bằng sai Tử Lăng tức tốc tâu cùng Tần vương hay rằng: "Đến canh ba có Tôn Tần sai tướng cướp dinh, trước phải đề phòng có ta giúp sức". Tử Lăng lãnh chỉ, tuốt vào trướng tâu rằng: "Hải Triều lão tổ khi nãy có xem thiên tượng thấy sát khí bên dinh Yên xông vào ngưu đầu, đêm nay chắc có tướng giặc cướp dinh, nên sai tôi vào xin bệ hạ giữ trước làm trọng?" Thủy Hoàng nghe tâu cả kinh nói: "Như vậy biết liệu làm sao bây giờ".

Chương Hàng vội vàng tâu rằng: "Bệ hạ chớ cần lo sợ, nếu Tôn Tần muốn đến cướp dinh ta, vậy ta mai phục binh mã bốn phía,

nghe pháo nổ đánh ra, áp binh vây Yên ất đặt thành công".

Thủy Hoàng nghe y lời tâu, Chương Hàng phát binh mã bốn phía mai phục, còn bao nhiêu văn võ phò Thủy Hoàng tới lư bằng, cùng Hải Triều xem giặc, bỏ toà dinh trống. Chương Hàng điều khiển xong rồi, kể trời tối, trong dinh đèn đuốt nổi lên. Hải Triều đòi lòi thần đến không trung chờ lệnh, lòi thần thấy Tứ hải long vương ở giữa không trung vội vàng hỏi rằng: "Chẳng hay chúng vị Long vương đến đây có việc chi chăng?" Long vương nói: "Vâng mạng Liễu nhứt chơn nhơn ở đây làm mưa, xin hỏi chúng thần đến đây có việc chi?" Lòi thần nói: "Vâng pháp chỉ Hải Triều đến đây làm sấm, giúp súng phá Dịch Châu".

Long vương cười nói: "Kẻ muốn sấm, người muốn mưa, làm cho khổ trăm họ, thôi chúng ta cứ việc ai nấy làm". Đến canh một, Lòi bộ thần nổi lên một trận sấm, còn Tứ hải long vương ra phép thần thông, mưa ào một đám, làm cho Vương Tiễn cùng binh mã nước loi ngoi, quần áo ướt át, lửa đèn tắt rụi, lúc đầu nước còn ít, lần lần tràn lên cuộn cuộn, làm cho một trăm lẻ tám vị súng đều ngập hết, ba quân bị nước nhiều chết rất nhiều, người người đều tìm nơi lánh nước.

Hải Triều thánh nhân chẳng hay ngoài dinh có nước, cứ đánh lệnh bài ba hiệp, giữa thanh không sấm nổ ba lần, không thấy súng bắn trong lòng kinh nghi.

Thủy Hoàng nói: "Bây giờ đã đến canh ba rồi, sao không thấy súng nổ, có khi Tôn Tẫn làm tà thuật chi đó chăng?" Nói dứt lời thấy Vương Tiễn nói: "Còn hỏi địa lòi gì, bị một đám mưa rất lớn, làm cho ngập chết binh mã, và súng cũng bị chìm hết, đốt sao cho được". Thủy Hoàng nói: "Vì sao trong dinh chẳng có một hột mưa?" Lão tổ nói: "Cũng là thằng cụt đố".

Đang nói nghe ba quân la ó lên rằng: "Không xong, nước lụt rồi". Ùn ùn chạy nhào lên lư bằng, nước ấy ào ào tuôn chảy vào dinh. Nói về Lưu Bang dẫn binh đánh cửa phía Đông, Phàn Khoái đánh cửa phía Nam, Tôn Yên đánh cửa phía Tây tới ngoài ba cửa chẳng thấy một tên quân Tần, lớp thì bị nước mà chết, lớp thì trốn chạy bỏ súng lại đó, ba người chẳng dám chậm trễ, liền dẫn binh tuốt đến dinh Tần.

Hải Triều thấy nướ lên cuộn cuộn ngập đến lư bằng, vội vàng lấy gươm vẽ bùa dưới nước, tức thì lấy nước chun vào đất chẳng còn một mảy. Thủy Hoàng mừng khen ngợi phép lực lão tổ vô cùng, khen chưa dứt lời nghe bốn phía ó lên rằng: " Binh Yên đánh vào tới trong dinh rồi". Pháo nổ liên thanh, bọn Chương Hàng đem binh áp tới phủ vây.

Tú Anh cùng mấy vị anh hùng, ở trong trận đánh ra, bọn Lưu Bang bọc ngoài đánh vô, binh Tần chịu hai phía không nổi nên bị chết chẳng biết bao nhiêu. Lúc ấy có người tới báo cho Hải Triều hay.

Hải Triều nghe báo lật đặt nhảy lên thanh mao khổng dẫn Tử Lăng, Vương Tiễn chạy tới như bay, thấy binh Yên đang vừa giết binh Tần. Hải triều hơi gươm xốc tới ngăn đánh, chúng tướng ngó thấy đều giục ngựa áp tới loạn động múa đao thương đáng với Hải Triều. Hải Triều lấy gươm chỉ chúng tướng nạt rằng: "Dừng lại".

Chúng tướng cật chân không dặng, Tú Anh ngó thấy lật đặt cấn chót lưỡi, lấy máu phun lên mặt chúng tướng, miệng niệm thần chú, phá phép định thân. Hải Triều giận lắm, hơi gươm tới đánh Tú Anh, còn Lưu Bang thì đánh với Tử Lăng, Vương Tiễn đánh với Phàn Khoái, Tôn Yên đánh với Chương Hàng, hai bên đại tướng,

người người đối thủ, đánh nhau thiệt là một trường đại chiến, đánh tới phía Đông trời sáng.

Tôn Tẫn ở trong dinh biết rằng: "Chúng tướng cả đánh Hải Triều, e chúng tướng cự không lại. Vội vàng thót lên thanhngưu, bay giữa không trung, tuốt đến dinh Tần. Lúc ấy vua tôi nhà Tần đang ở trên lầu bằng coi đánh, xảy thấy Tôn Tẫn bay xuống kinh hồn mất vía chạy tán loạn. Nói về Hải Triều đánh không hơn, bèn giục thanh mao hầu, bay giữa không trung.

Tú Anh cỡi mây rượt theo, bị Hải Triều đánh cái như ý té nhào xuống đất. Tôn Tẫn lật đật cứu dậy. Hải Triều ở giữa thanh không lấy vô cực đồ giữ một cái biển ra một toà vách cao tột trời, chúng tướng biết Hải Triều phép lực lợi hại chẳng dám rượt theo, đánh trống kéo nhau về dinh.

Lúc ấy Thủy Hoàng thấy binh Yên lui hết, trong lòng bớt sợ, tra điểm binh tướng, chết hơn một muôn, phó tướng mười sáu tên, bị thương không xiết kể, hai hàng nước mắt nhỏ sa, nói: "Nước ta binh hùng bá vạn, trong sáu nước chưa bình được nước nào mà hao tổn mấy muôn binh mã, thôi thôi lui binh về nước xong hơn".

Thủy Hoàng đang muốn nhờ trại lui binh, kế Tử Lăng động thổ chạy về, vào trướng ra mắt. Thủy Hoàng nói: "Quân sư đến đây hay lắm, trẫm đang muốn truyền chỉ lui binh, chờ quân sư khởi hành".

Tử Lăng nói: "Vì sao bệ hạ muốn lui binh?" Thủy Hoàng nói: "Binh mã trẫm chết hết, Tôn Tẫn lợi hại, người cũng đã biết rồi thôi trẫm chẳng dám vọng tưởng nữa, từ nay về sau giữ biên cương giữ nước trẫm mà thôi". Vương Tiễn vội vàng quỳ xuống tâu rằng: "Tôi liều chết dám tâu xin bệ hạ tạm dừng binh ba bữa, chờ lão tổ về đây, sẽ thương nghị.

Nếu ba ngày lão tổ không trở về, chừng đó sẽ cùng nước Yên giảng hoà, bãi binh chẳng muộn". Thủy Hoàng túng phải y theo. Nói về Hải Triều bị thua, càng nhớ càng giận, giục thanh mao hầu tuốt đến cửa Nam thiên môn, muốn vào tàu cùng Ngọc đế, đặt sai Ngũ Lô đánh giết Tôn Tẫn cho rồi.

Xảy nhớ lại thằng cụt tuy rằng vô lễ, song tưởng công nó tu luyện nhọc nhằn, có dễ dàng gì mà đặt bực Đại la thiên tiên; Thôi thôi thà nó vô lễ, thì chớ khá vô tình, lấy lòng từ bi mà làm trọng, vậy bây giờ ta đến ông Chưởng giáo thương nghị xong hơn. Tính rồi cỡi thanh mao hầu, tuốt lên ba mươi ba tầng mây, nhắm cung Đẩu suất thẳng tới.

Lúc ấy lão quân đang ngồi trong đơn phòng, đồng nhi báo nói: "Có núi Côn Lôn, động Vân Quang, ông Hải Triều lão tổ, đến ra mắt". Lão quân dạy đồng nhi dẫn vào. Hải Triều vào tới đơn phòng ra mắt.

Lão quân hỏi: "Sự đệ đến có việc chi?" Hải Triều nói: "Không việc gì, tôi đâu dám kinh động đến đạo huynh, vì Tây Tần đang hưng, sáu nước phải mất, trời sai Lô bộ chánh thần xuống phạm, làm học trò tôi, họ tập ba năm, nay hưng binh vây nước Yên, bị Tôn Tẫn ở động Thiên Thai, ỷ phép thần thông, nghịch trái lòng trời, làm thua Vương Tiễn, cực chẳng đã tôi phải xuống nước năn nỉ hết lời mà va cũng chẳng chịu thôi, giết hết hai đứa học trò của tôi, tôi muốn lên Thiên đình tàu cùng Ngọc đế, song thương va nhiều năm khổ luyện mới thành chánh quả, cho nên đến đây tố cáo cùng đạo huynh, anh làm Chưởng giáo phân đoán khúc trực, coi ai phải ai quấy cho biết?" Lão quân cười nói: "Sự đệ chớ nên giận dữ, Tôn Tẫn vô lễ, trái nghịch lòng trời, thôi ngươi về dinh Tàn trước, để tôi hội Như Lai, Hồng môn giáo chủ lập một cái hội Bình linh, khuyên nó về núi, nếu

chẳng tuân nghe thì nói với Thiên tôn ngũ lôi giết nó cho rồi". Hải Triều nói:

"Vậy tôi xin về trước". Lão quân nói: "Hiền đệ về trước, anh sẽ theo sau". Hải Triều từ biệt Thái Thượng, ra khỏi cung Đẩu suất, lên thanh mao khổng bay về dinh Tàn, ra mắt Thủy Hoàng, Thủy Hoàng rướn vào trướng huỳnh la, nói: "Lão tổ về đây may lắm, trẫm đang muốn rút binh về nước, còn chờ lão tổ định phân".

Lão tổ nói: "Thánh thượng xin chớ lui binh, hôm qua bản đạo đến cung Đẩu suất, thỉnh Thái thượng lão quân (là ông làm đầu trong các tiên), và Tây phương giáo chủ

(là người cầm đầu trong đạo cầm thú tu thành tiên), tam giáo thánh nhơn bày hội Bình linh, bắt thằng cụt mà phá Dịch Châu. Bệ hạ chớ nên lui binh". Thủy Hoàng nghe nói rất mừng, nói: "Nếu như lời lão tổ phân đó, thì Tôn Tẫn có thần thông quảng đại, cũng không khỏi tay tam giáo, tôi đâu có tài có đức gì, mà làm cho nhọc lòng Lão tổ". Bèn dạy bày tiệc chay cho sẵn.

Hải Triều nói: "Tam giáo thánh nhơn chẳng ăn đồ khói lửa phạm gian, thôi, chẳng cần bày yến diên làm chi, phải lựa một chỗ đất sạch ngoài dinh, cất một cái toà dài cao lớn, từng trên treo đèn đuốc bông huê, xông đốt trầm hương, còn bệ hạ thì dùng một quan văm, một quan võ theo hầu, chờ đến chạng vạng, bản đạo cùng bệ hạ lên đài nghinh tiếp tam giáo thánh nhơn, cấm chúng tướng không được chuyện văn chào rào".

Thủy Hoàng truyền làm cao đài, sửa soạn nghinh tiếp tam giáo thánh nhơn. Chẳng bao lâu, ác vàng vào núi, đèn đuốc sáng dinh, Thủy Hoàng cùng Cam La, Vương Tiễn đến trước đài, xuống ngựa trèo lên đài, xem thấy dọn bày sạch sẽ, oai nghiêm tề chỉnh, ở giữa

kết hai con rồng giỡn trái châu, đèn bông tụi gấm, đẹp đẽ vô hời, lúc ấy đến canh một, xảy nghe giữa trời hạc kêu réo rất, Hải Triều biết là Nam Cực tiên ông đến, vội vàng cùng Thủy Hoàng nghinh tiếp.

Nam Cực bước xuống tiên bạc, Thủy Hoàng cúi mình nói: "Tôi có đức gì làm nhọc đến tổ sư xuống đây". Nam Cực vội vàng đáp lễ, rồi thẳng vào trong đài. Hải Triều cũng ra mắt Nam Cực và nói: "Cũng vì tôi mà làm cho nhọc lòng đạo huynh đến đây". Nam Cực vội nói: "Vâng mạng tam giáo thánh nhơn sai khiến, đâu dám chẳng tuân".

Đang nói xảy nghe giữa trời tiếng nhạc rình rang, mây đỏ xoay vần, Nam Cực nói: "Tam giáo đến đó, hãy nghinh tiếp cho mau". Hải Triều cùng Nam Cực, Thủy Hoàng ra trước quỳ xuống tiếp rước, ba vị thánh nhơn đều cởi thanh long, ngưu thú bay xuống.

Thủy Hoàng liếc mắt ngó thấy ba vị thánh nhơn: Vị thứ nhất, diện mạo thanh kỳ, hình dung cổ quái; vị thứ hai, cổ đeo hột châu; vị thứ ba, đội mào ngư vĩ, cột dây tư điều, mặc áo bát quái tiên bào. Thủy Hoàng rước ba vị vào trong lư bằng, phân ngôi thứ mới ngồi. Như Lai ngồi giữa, bên tả Hồng Môn, bên hữu Thái Thượng lão quân, tiên đồng phật tử đứng hầu hai bên.

Hải Triều, Nam Cực bước ra mắt, Thủy Hoàng, Cam La, Vương Tiễn đều lạy mừng. Phật Tổ nói: "Lành thay! Lành thay! Kiếp số đã định, sáu nước đều mất, Tây Tàn đương hưng, nên sai Lôi bộ giáng phàm, muốn lập hội Bình linh bình phục Tôn Tẫn.

Tôn Tẫn bắt quá làm một vị chơn nhơn, đâu dám cãi trời làm bậy, số là lê thứ có nạn đao binh. Hiền Vương đứng dậy". Thủy Hoàng trỗi dậy đứng một bên. Lão quân hỏi Nam Cực rằng: "Vương Thuyền sao không thấy đến?" Nam Cực nói: "Tôi đã sai Kim Hà đồng tử đem câu tiên bài đến đòi, có khi cũng gần tới".

Đang nói chuyện, xảy thấy Vương Thuyền cùng Kim Hà đồng tử bước vào cúi lạy, nói: "Đệ tử là Vương Thuyền lạy ra mắt, chúc Thánh nhơn vạn thọ vô cương". Lão quân nói: "Vương Thuyền, nay đòi người đến đây, vì học trò của ngươi là Tôn Tẫn trái nghịch ý trời, đem binh ngăn trở Dịch Châu, có tội với Hải Triều chẳng nhỏ, nên đêm nay hội nhau giữa canh ba, tên là Bình linh hội, người phải đòi Tôn Tẫn đến đây cho mau, đừng ta khuyên nó một phen, nếu nó vâng lời rút binh về núi, chẳng quản đến việc người, thì khỏi nạn ngũ lôi".

Vương Thuyền cúi đầu tiếp lãnh như ý kim câu của ông Nam Cực, bay qua dinh Yên, quân sĩ thấy hết hồn, chân nhẩy miệng la hỏi: "Người nào vậy? Nửa đêm đến đây làm chi, chớ chạy?" Nói dứt lời lật đặt ráp tên bắn vãi. Vương Thuyền nói: "Không đừng làm vậy, mau mau vào báo nói: Có quỷ cốc ở động Thủy Liên núi Vân Tịch, vâng như ý Chưởng giáo đến đây".

Quân nghe nói quỷ cốc thì biết là thầy của Vương gia, lật đặt chạy vào thông báo. Tôn Tẫn đang ngồi tịnh dưỡng, nghe thầy nói lãnh như ý kim câu đến trong lòng thất kinh nói: "Đang nửa đêm mà thầy ta lãnh kim câu của Chưởng giáo đến có việc chi?" Lật đặt sửa áo mào ra trước dinh quỳ lạy nói rằng: "Phải chi tôi hay trước, sự phụ vâng kim bài đến đây, lẽ phải ra xa tiếp rước nay nghinh tiếp chậm trễ, xin cam chịu tội".

Vương Thuyền nạt rằng: "Đồ nghiệp chương! Cũng bởi mi làm ra chuyện như vậy đó, dễ chẳng biết phép lực Hải Triều sao? Còn giao chiến với người, mi ý có thiên thư, trái trời làm vậy, nay người bày hội Bình linh, thỉnh tam giáo thánh nhơn xuống phàm, sai ta đến đây đòi mi, mi sấm sửa mà coi ngũ lôi đánh đầu, khá tiếc công ta độ mi một trường mà không thành công đừng, mi đem bậc đại la thiên tiên,

mà bỏ trôi dòng nước, ấy là mi làm mi phải chịu, vì không nghe lời thầy dạy bảo".

Tôn Tẫn nghe nói hồn bất phụ thể, giây lâu bầm rằng: "Sư phụ chớ giận dữ, đệ tử xuống núi mình làm mình chịu, đâu dám liên lụy đến sư phụ, hôm nay bày hội Bình linh, đệ tử theo thầy đến đó, ra mắt tam giáo chơn Nhơn, dầu giết dầu tha mặc tình xử trị".

Vương Thuyền nói: "Mi chớ rộn ràng, hãy theo ta đến đó, khóc lóc cầu xin giáo chủ họa may khỏi chết". Nói rồi đến cõi mây bay tới cao đài.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 33 - Lấy Dịch Châu, Hải Triều Bắn Súng

Nói về Tôn Tẫn nghe Vương Thuyền rầy la bèn thưa rằng: "Xin sư phụ chớ giận, đệ tử xuống núi, mình làm mình chịu, đâu dám liên lụy đến thầy, đệ tử đến đó tự Tam giáo thánh hơn dầu giết tha mặc tình xử trị". Vương Thuyền nói: "Mi theo ta tới đó gìn lòng dè dặt, khóc lóc cầu xin, họa may khỏi chết".

Dặn rồi, hai người cỡi mây bay đến lư bằng quỳ xuống, Vương Thuyền bầm nói: "Đệ tử vâng pháp chỉ, bắt thẳng học trò ngoa ngạnh, là Tôn Tẫn đến đây, xin giáo chủ thi hành". Vương Thuyền giao cái kim câu cho ông Nam Cực, rồi đứng hầu một bên. Tôn Tẫn nói:

"Tam giáo chủ ở trên đệ tử là Tôn Tẫn lạy ra mắt". Ba vị giáo chủ nói: "Tôn Tẫn, người muôn kiếp ngàn năm tu luyện, thành bạch hổ thanh long, đã lên được bậc Đại la thiên tiên, và lãnh chức chơn Nhơn, chẳng phải dễ dàng gì đâu, vì sao tham luyện hồng trần, vọng khai sát giới, chẳng tưởng đến thuận nghịch, trái trời làm bậy, có tội với Hải Triều, vì nhỏ mà phạm lớn, nay Tam giáo nhóm đủ tại đây, người có lời chi phân nói?" Tôn Tẫn bầm rằng: "Đệ tử dày công tu luyện, đâu dám trái lời, lấy nhỏ phạm trên, mà phải mắc tội.

Vì đệ tử có muôn ngàn việc khổ, không biết làm sao, túng phải xuống chốn hồng trần, vào nơi sát giới. Chẳng qua là cho tỏ chút lòng trung hiếu của đệ tử mà thôi. Tôi nghĩ lại, cha anh tôi đều chết nơi tay Vương Tiễn, mẹ tôi tuổi tác đã già, không người phụng

dưỡng, nên gởi thư kêu tôi xuống núi, tôi nghĩ lại làm con người, lẽ nào không lòng hiếu thảo, túng phải xuống núi, ý muốn mai táng cha anh, phụng dưỡng mẹ già, không dè Vương Tiễn là đứa vô tình chém học trò tôi là Viên Đạt, lại bày ra trận động Triều Tiên, thỉnh Chưởng giáo Nam Cực, xuống phá trận chu tiên, rồi Vương Tiễn lại liệng tảo thiên tiễn, mà đâm tôi chết, nhờ có Mao Toại trộm linh đơn cứu sống, không dè Hải Triều xuống núi, tôi ra trước trận năn nỉ cầu xin, cho tôi mai táng cha anh tôi, rồi lập tức trở về núi.

Hải Triều chẳng khứng dung tình, trước cùng tôi so tài cao thấp, bèn bày ra cái trận hỗn ngươn, ý muốn giết tôi, may nhờ bọn Lưu Bang phá tan trận ấy. Hải Triều lại xuống tình độc ác, dùng tảo địa lôi, đánh phá Dịch Châu, bây giờ mẹ của tôi đang ở trong thành, lẽ nào tôi ngồi mà nhìn sao? Túng phải dùng phép giải pháp, cầu xin Tam giáo thánh nhân soi xét".

Ba vị giáo chủ nói: "Tôn Tẫn, người tuy có lòng trung hiếu, há chẳng biết Vương Tiễn tính thâm lục quốc, là vâng sắc chỉ mà làm hay sao, nay người chấp nê chẳng biết, cứ trái nghịch lòng trời, trốn không khỏi tội, hãy nghe lời ta mau mau bãi binh, xa lánh hồng trần, thì chẳng mất vị thần tiên, nếu còn ỷ mạnh, dẫu người có thần thông đi nữa, cũng không ra khỏi ngoài Tam giáo choặng, đến lúc ngũ lôi tới đánh, thì việc đã muộn rồi".

Tôn Tẫn sa nước mắt nói: "Đệ tử mong cảm ba vị từ bi, tình nguyện rút binh về nước Tề, chẳng dám nghịch ý trời". Hồng môn thánh nhân nói:

"Tôn Tẫn! Cha, anh người đã chết, thì việc hiếu đạo chẳng thiếu sót chỗ nào, song ơn vua chưa trả, lòng còn hổ thẹn, nay kiếp số Yên Đôn đã dứt, kiếp số Lâm Tri cũng gần mãn, vốn là người tiên phật, không giữ nghĩa quân thần, nay ta cũng cho người làm trọn

niềm trung hiếu, song phải vâng theo thời về núi, chớ nên tham luyến mắc tội cùng trời". Tôn Tẫn nghe nói lạy tạ.

Như lai nói: "Thảm thay! Thảm thay! Ba vạn sanh linh trong thành Dịch Châu khó trốn khỏi tai lôi pháo, ta là người phật lấy lòng từ bi làm gốc, tưởng lòng hiếu của người, vậy người phải độ mẹ người, và mấy chị dâu của người lánh khỏi nạn". Thái Thượng lão quân nói: "Tôn Tẫn! Người tuy lên bậc thần tiên, song trần duyên chưa mãn, nơi Dịch Châu thì tận hiếu, đất Lâm Tri phải tận trung, vận số như vậy, không được trái trời, từ nay về sau dẹp binh về nước, hễ gặp ngũ ôn thần (là thần làm bệnh dịch) phải mau về động, nếu chẳng vâng lời ắt không khỏi lôi hoành (sét đánh)".

Nam Cực nói: "Tôn Tẫn, người đi bãi binh cho mau, không đừng trễ kỳ khác lấy thành". Tôn Tẫn dạ dạ xin vâng, lật đặt xuống đài bay về dinh, rồi đó Tam giáo nói với Hải Triều rằng: "Đạo hữu! Nay khuyên giúp vua Tần, bình định Dịch Châu ứng theo kiếp số, rồi chớ ở lại đây". Nói dứt lời cùng Nam Cực, Vương Thuyền từ biệt Thủy Hoàng, thót lên cầm thú bay bổng trên không, xảy nghe tiếng trống nhạc tiên, một vùng mây bay phơ phới, bay tuốt lên thiên môn (là cửa trời).

Nói về Tôn Tẫn về đến dinh, buồn bực dầu dàu, một mình ngồi trong trướng, chờ đến trời sáng chúng tướng vào ra mắt, tàu rỗ đậu khi hôm Tôn Tẫn đi hội Bình Linh.

Tôn Tẫn nói: "Mấy vị kỳ bài! Ta thỉnh chúng người đến đây phá trận Hổn ngươn. Hôm qua lại cướp dinh làm nên công lớn, cũng nhờ sức chúng người, mỗi người ta thưởng cho vàng ròng mười lượng, lựa nhiều ngàn cây và có lời này chúng người phải ghi nhớ". Sáu vị kỳ bài đều quỳ xuống, Tôn Tẫn vội vàng đỡ dậy nói:

"Chúng người ngày sau đều có tước lộc, bây giờ chẳng cần tới nước Hàn làm chi, ai về nhà nấy, chờ thời dấy động thôi, hãy đi đi". Chúng kỳ bài lạy từ Tôn Tấn, mang đồ thưởng vật, xách gói vâng theo lời, nhà ai nấy về, chẳng tới nước Hàn. Đến sau nước Sở, nước Hán giành nhau, làm nên nghiệp cả, việc ấy là việc sau.

Đây nói về Tôn Tấn cho sáu vị kỳ bài về rồi, kêu Tôn Yên mau chạy ngựa vào thành, rước bà nội và gia quyến ra dinh, thương nghị việc lớn, không được chậm trễ. Tôn Yên vâng mạng lật đật chạy vào thành, tới phủ Yên Đơn xuống ngựa vào hậu đường nói rõ các việc. Yên Đơn công chúa vội vã cùng hai vị Cao, Lý phu nhân gom góp tiền bạc.

Và đem ít tên tỳ nữ, Tôn Yên bảo hộ ra thành đi tới cửa dinh. Tôn Tấn rước vào trong dinh thăm xong rồi, công chúa nói: "Con trẻ rước mẹ đến có việc chi chẳng?" Tôn Tấn nghe hỏi trong bụng tính rằng: "Nếu ta nói thiệt rằng: Đêm nay Hải Triều bắn súng phá thành Dịch Châu, thì mẹ ta thêm lo sợ, vả lại mẹ ta cùng Chiêu Vương có tình anh em, đâu khứng ngồi xem, chắc là khóc lóc cùng ta, làm cho ta tới lui rất khó, chi bằng đừng nói thiệt hay hơn".

Tính rồi bẩm rằng: "Mẹ ôi! Nay rước mẹ đến đây, cả dấy phép thần thông, quyết tử chiến một trận, e mẹ ở trong thành kinh sợ, nên con sai vợ chồng Tôn Yên đưa mẹ cùng hai chị dâu, qua nước Triệu, tạm đỡ ít ngày, chừng con lui đặt binh Tần sẽ tới nghinh tiếp". Công chúa nói: "Lời con rất phải, vì mẹ niên cao kỷ trưởng, ở giữa chốn sa trường lo sợ chẳng yên, đến bây giờ hãy nghe chiêng trống thì kinh lòng vỡ mật, y theo lời con nói, tới nước Triệu hay hơn,, song con phải tiểu tâm gìn giữ". Tôn Tấn nói: "Con biết, xin mẹ chớ lo".

Vợ chồng Tôn Yên quỳ xuống nói: "Nay tam thúc muốn cùng người Tần quyết chiến, vợ chồng cháu lẽ phải ở đây giúp sức, vì sao tam thúc sai qua Hàm Đan?" Tôn Tẫn nói: "Ta cùng người giao chiến, chẳng dùng một người một ngựa, thôi hai vợ chồng cháu dẫn bốn hộ quân binh, bảo hộ tổ mẫu ba người kíp qua Hàm Đan, chẳng nên chậm trễ".

Vợ chồng Tôn Yên vâng mạng, lạy từ Nam quận vương vội vàng gát xe dẫn binh mã bảo hộ Yên Đơn cùng hai vị phu nhân, thẳng qua nước Triệu. Lúc ấy Tôn Tẫn tống biệt quý nhơn, rồi trở vào trướng, giây phút mặt trời vừa lặn, Tôn Tẫn kêu sáu tên học trò vào trướng, ra mắt xong rồi, Tôn Tẫn nói: "Vì hôm qua phá trận Hồn ngươn; mắc tội với Hải Triều, khi hôm qua có tam giáo thánh nhơn xuống phạm, lập hội Bình linh, ta chẳng dám trái trời, không biết làm sao phải rút binh về nước Tề, bỏ đất Dịch Châu, mất còn ngoài bụng".

Chúng học trò nói: "Su phụ đã chẳng khứng trái nghịch lòng trời toan định rút binh, đệ tử đâu dám chẳng tuân". Tôn Tẫn truyền lệnh, canh một cuốn cờ dứt pháo, canh hai nhổ trại dời dinh. Chúng tướng vâng mạng, đâu đó đều sắp đặt sẵn sàng. Tôn Tẫn dạy bày hương án, bốn thân nhắm Dịch Châu cúi lạy khóc nói: "Chẳng phải tôi không hết lòng cùng bề hạ, ngặt chẳng dám trái trời, bởi số trời đã định, chớ trách tôi có thủy vô chung".

Lạy rồi kể vừa tối, lật đặt truyền lệnh nhổ trại, lén lén đi theo đường nhỏ nhắm Hàm Đan tuốt đến.

Nói về vua tôi nhà Tần, nghe Tôn Tẫn rút binh thì rất mừng, chẳng khác người tù đặng thả. Hải Triều truyền quân pháo thủ sửa soạn lửa cho sẵn, đến canh ba ứng dụng. Khá thương thay vua tôi nước Yên, cậy có binh Tẫn Tẫn ở ngoài ngăn đỡ dinh Tần, không

dè đến canh ba pháo nổ lên, tức thì thành Yên sơn hóa ra một nơi ngoài bề.

Có thơ rằng: Kiếp số không tránh đặng, Xoay vần lẽ tự nhiên. Lửa cháy tro tàn rụi, Xương trắng lụy tròng nghiêng. Nói về vua Thủy Hoàng dất binh vào thành, chẳng nhọc công đánh đập, xem thấy cháy đầu phỏng trán, thân nằm đầy đất, người đều bị lôi pháo chết tươi, nhà cửa ngã nghiêng ngã ngửa, khói tàn lửa rụi.

Thủy Hoàng dạy đem thi hài các nẻo đường, chẳng luận sang hèn, đều đốt hết. Hải Triều cáo từ về núi, Thủy Hoàng bày diên yến đãi đẳng chúng tướng, khao thưởng ba quân. Nói về Tôn Tẫn dẫn chúng Toàn sơn suốt đêm kéo binh ra đi, hết canh một vừa tới núi Kỳ Mã, cách thành Dịch Châu một trăm bốn mươi dặm, truyền lệnh ba quân lớn nhỏ đều an dinh hạ trại, rồi kéo vào dinh Nam quận vương đứng phân hai hàng, hỏi rằng: "Sự phụ vì sao dừng binh đóng trại chốn này?" Tôn Tẫn nghe nói, sa nước mắt nói: "Chúng người chưa rõ đến canh ba Hải Triều bắn súng phá thành Dịch Châu, tám mươi dư dặm sanh linh khó trốn khỏi khổ lôi pháo, nên ta tạm nghỉ trốn này, đặng thăm nghe tin tức Dịch Châu thế nào?" Đang nói chuyện, xảy nghe một tiếng vang trời dội đất, chúng tướng thất kinh, vốn tiếng ấy là lôi pháo phá thành Dịch Châu đó.

Tôn Tẫn vùng khóc rống lên, chúng tướng cũng đều sa nước mắt, ra dinh vọng giữa trời khóc tể một phen, rồi vào dinh an nghỉ, qua ngày thứ, truyền lệnh nhổ dinh, nhằm Lâm Tri thẳng tới. Nói về nước Tề vua Tương Vương, ngày kia lâm trào, quan huỳnh môn tâu rằng:

"Có Nam quận vương, kéo binh về nước, cách thành chẳng xa, nên tôi chẳng dám chẳng báo". Tương Vương nghe nói rất mừng nói: "Nếu á phụ về đây, trăm phải dẫn văn võ ra thành tiếp rước".

Bèn truyền chỉ giá xe, ra cửa Tây nơi thập lý trường đình, xông đất trầm hương, các quan thì ra ngoài trường đình nghinh tiếp.

Quan Lam kỳ báo cho Tôn Tẫn hay rằng: "Có Thánh thượng ngự giá dẫn bá quan ra trường đình tiếp rước". Tôn Tẫn nghe báo dạy đóng binh lại đó, rồi dẫn chúng tướng tay cầm gậy đi bộ gần đến thập lý trường đình ngó thấy các quan văn võ vòng tay đứng hai hàng. Tôn Tẫn vội vàng mau chân bước tới trên thềm quỳ xuống nói: "Vạn tuế, tôi là Tôn Tẫn có đức gì, dám đâu làm nhọc đến bệ hạ xin tiếp tội đáng muôn thác".

Tương Vương với tay đỡ Tôn Tẫn dậy nói: "Á phụ trên ngựa nhọc nhằn, chẳng cần làm lễ, ba năm không gặp, trăm trông nhớ như khát nước, nay á phụ về triều, thiệt là nước Đông Tề may lắm, xin đứng dậy".

Tôn Tẫn tạ ơn đứng dậy, chúng tướng đều tới ra mắt, chúc lạy xong rồi. Tương Vương mỉm cười nói: "Chúc mừng á phụ đất Dịch Châu thắng bại thế nào?" Nam quận vương nghe hỏi nói không dặng, đau xót lòng dạ, hai hàng nước mắt tuôn rơi nói: "Tôi có thủy vô chung chẳng hay bảo hộ nước yên lý ứng muôn thác".

Bèn đem việc đến nước Yên cùng Vương Tiễn giao chiến ra sao, phá trận làm sao, đến sau, Hải Triều thỉnh tam giáo, bày hội Bình linh bắt tới dạy bảo thế nào, rồi lên lên rút binh đến núi Kỵ Mã lãnh chờ lòi pháo đánh Dịch Châu, điện tể Chiêu Vương rồi kéo binh về nước mà thuật hết đầu đuôi.

Tương Vương nghe nói, cảm thương khôn cùng, rưng rưng nước mắt nói: "Á phụ! Việc thắng bại binh gia là sự thường, mấy người đó sống thác đều có số định không tránh khỏi được, á phụ nay về trào,

thật đáng ngàn muôn vui mừng, xin bót lòng sầu não". Bèn hối đem rượu cùng á phụ tiếp phong phụng quan rót một chung rượu đầy.

, Tương Vương bỗng thân bưng trao cho Tôn Tần, Tương Vương tiếp uống liền ba chung rượu rồi ra khỏi trường đình. Tương Vương cỡi ngựa, Tôn Tần cỡi trâu theo sau, trong thành Lâm Tri nhà nhà kết tui, cửa cửa chong đèn, đầu đội lư hương quý nơi đường tiếp rượu, Tôn Tần dọc đường an dưỡng trăm họ, giây phút đến cửa ngọ môn.

Tương Vương lên ngoai kim loan, các tướng châu lại xong rồi, Tôn Tần bước lên làm lễ, Tương Vương nói: "Á phụ thôi chớ làm". Rồi mời ngồi cầm đôn, các tướng Toàn sơn vào điện, lạy ra mắt xong rồi. Lúc ấy Lỗ Vương là Điền Đơn Mạch thường quân, và Điền Năng đều bị bệnh lìa trần, duy còn Tam Vương là Điền Kỳ, thượng đại phu Bốc Thương, cùng văn võ nội triều, nối tập trước công hầu tới cùng Tôn Tần làm lễ.

Tôn Tần đáp lễ, rồi bày tiệc, vua tôi ăn uống đến tối mới tan. Tương vương cầm Tôn Tần, Bốc Thương, Điền Kỳ ba người ở nơi thiên điện (là cái điện gần bên điện chánh của vua), để sớm tối bàn luận việc nước.

Nói về vợ chồng Tôn Yên, bảo hộ Yên Đơn công chúa cùng hai vị phu nhơn, ngày đêm dong ruổi đi đến nước Triệu có quan vào báo cho Triệu vương hay, lật đặt sai quan ra thành nghinh tiếp, rượu vào thành Hàm Đan, Tôn Yên dạy gia tướng đưa quý nhơn và đưa hai vị phu nhơn đến Tây phủ trước rồi hai vợ chồng vào triều ra mắt.

Văn Vương mừng rỡ phong Tôn Yên làm Đông sàng phò mã, cùng Liêm Tú Anh ra mắt Vương phi, rồi về Tây phủ, lạy ra mắt Liêm

phu nhơn, nơi Tây phủ cả bày yến diên nhóm thân mời bạn, thết đãi luôn vài ngày.

Yên Đơn công chúa tinh thần mỗi mệt đứng ngồi không an, bèn nói với Tôn Yên rằng: "Ta đến đây mấy ngày, sao tinh thần không được khỏe, có khi tam thúc ở Dịch Châu cùng binh Tần giao chiến có việc gì chẳng? Cháu chớ nài lao khổ, đến Dịch Châu thăm coi thế nào, cho khỏi lòng già ái ngại".

Tôn Yên nói: "Tổ mẫu không biểu thì cháu cũng phải tới Dịch Châu, thăm coi tam thúc thắng bại thế nào? Vậy thì ngày mai cháu sẽ đi". Yên Đơn nghe nói rất mừng. Liêm Tú Anh bày tiệc cùng Tôn Yên tiễn hành, qua ngày thứ lạy từ lão tổ cùng Liêm phu nhơn và Cao, Ly phu nhơn, lại dặn Tú anh hết lòng thờ phụng Tổ mẫu, rồi vào triều từ biệt Văn Vương, ra khỏi thành Hàm Đan một người một ngựa, tuốt lên Dịch Châu.

Ngày kia đi vừa tới thành Dịch Châu ngược mắt xem thấy, trong thành cờ xí không được tề chỉnh, ngồi ngó ngoài thành chẳng thấy dinh Tần và binh mã nước Tề cũng không có, trong lòng nghi sợ chẳng an còn đang ngẫm nghĩ, chẳng dè quân trên thành trong thấy chạy vào phi báo. Thủy Hoàng nghe thấy thất kinh hỏi: "Vậy chớ nó dẫn bao nhiêu binh mã". Quân bẩm báo:

"Không có binh mã chi hết duy một người một ngựa mà thôi". Thủy Hoàng hỏi các tướng rằng: "Tôn Yên đơn nhơn độc mã tới đây, có khi nguy kế của Tôn Tần đó chẳng?" Bèn truyền hết năm dinh ba quân lớn nhỏ phải giữ gìn cho nghiêm ngặt. Kim Tử Lăng tâu rằng: "Bệ hạ chớ lo, Tôn Yên đến đây vốn không phải là nguy kế của Tôn Tần đâu, vì Tôn Tần về Đông Tề, Tôn Yên chẳng biết tới lui, lằm vào chỗ này, cũng như con phi nga bay vào lửa, đem mình

đến nạp, sao bệ hạ không sai tướng phát binh vây bắt Tôn Yên, ấy là trăm thảo trừ căn đó, mà trả thù nơi Kinh Kha lúc nọ".

Thủy Hoàng nghe nói mừng lắm, truyền lệnh tướng quân lớn nhỏ, cùng quân áp ra một lượt, cùng vây bắt Tôn Yên chớ cho chạy thoát, trái lệnh chém quách chẳng dung. Các tướng vâng chỉ lật đặt nai nịt, kéo binh ra thành. Nói về Tôn Yên đang đứng ngoài thành xem ngó thấy thành Dịch Châu phía Đông ngã, phía Tây sập, trong lòng cả kinh đang lúc buồn rầu thấy cửa thành mở hoác, xông ra một đạo binh mã ào tới phủ vây. Tôn Yên thấy binh Tần thì nói:

"Không xong, Tần tặc nó đã phá thành Dịch Châu rồi, ta làm đến đây, lời xưa có nói: Một sợi tơ không nên chỉ, một tay võ chẳng kêu, có khi mạng ta khó gìn, đáng trượng phu sống nào vui, thác nào sợ, hôm nay cùng Tần tặc liều chết với nhau". Chẳng rợn rùng, cũng không kinh sợ, bèn dừng ngựa ngừng thương coi binh Tần áp tới.

Vương Tiễn giục ngựa tới trước nạt rằng: "Tôn Triều bối, thành Dịch Châu mi đã lại phá rồi sao không cao bay xa chạy mà trốn. Còn dám đến thám dò binh tình, đem thân chịu chết, mau mau xuống ngựa chịu trói thì thôi, nét tri diên ắt người làm quý trên ngọn mâu này". Tôn Yên ngồi trên ngựa thấy Vương Tiễn chạy tới thì thầm nghĩ rằng: "Thôi để ta dùng kế gạt nó thăm nghe Tôn Thúc ở chỗ nào và Dịch Châu vì sao bị phá".

Nghĩ rồi cười nói: "Điện tây hầu! Cách mặt đã lâu mặt tướng giáp trụ trong mình, không làm trọn lễ".

Vương Tiễn nghe nói trong bụng nghĩ thầm rằng: Thằng tiểu bối này ngày thường xác xược, không biết kiêng ai, cứ sao hôm nay có lòng cung kính ta như vậy, liệu có khi nó thế yếu thời suy thấy ta mà

sợ, nên phải cung kính,. Hễ con người thì lấy lễ nghĩa làm trước, nay nó lễ nghĩa nói với ta, thì ta cũng chẳng giận làm chi".

Bèn gò ngựa cười nói: Tôi chào tiểu tướng quân đó, chẳng hay tướng quân có việc chi chẳng?" Tôn Yên nói: "Mặt tướng đến đây vốn không phải là đi thám dò quân tĩnh chi đâu, vì tôi đưa tổ mẫu, mẫu thân qua đất Hàm Đan trở về, chẳng dè Dịch Châu ra có sự như vậy, cho nên tôi hỏi tướng quân vậy chứ Dịch Châu làm sao mà lấy được, còn chú tôi ở chỗ nào? Vương Tiễn nói: Té ra tướng quân mắc qua Hàm Đan, nên không rõ được sự tình, chú của người đã về núi Thiên Thai rồi, còn Dịch Châu bị Hải Triều thánh nhơn, dùng lời pháp phá tan.

Ta nhắm người ngày thường bồn tánh can cường, thiết tay hảo hán, hôm nay người không về được, chi bằng quy hàng chúa ta, thì chẳng mất ngôi phong hầu. Tướng quân người hãy suy tính lấy". Tôn Yên nghe nói trong lòng thương cảm, nước mắt tuôn rơi, nghĩ rằng: "Dịch Châu bị lời pháo bắn, chú ta lại về núi rồi, khá thương thay bá vạn sanh linh, đều mắc tai họa".

Nghĩ rồi giận lắm nạt rằng: "Vương Tiễn, mi phá nhà phá nước của ta, cừu sâu tợ biển oán chất bằng non, chớ chạy". Nói dứt lời hơi kích đâm tới.

Vương Tiễn lật đặt rước đánh, hai người đánh đến năm mươi hiệp, tướng Tàn thấy Vương Tiễn đánh không hơn Tôn Yên đều áp ra đao thương loạn đả, vây đánh Tôn Yên. Tôn Yên lòng chẳng run sợ, đánh giết dường như mãnh hổ bị say, qua lại tung hoành, đánh đến vài mươi hiệp nữa, nhắm ngay mặt Triệu Cao đâm tới.

Triệu Cao đỡ không kịp quát ngựa tránh qua, Tôn Yên một ngựa xông ra trùng vây, giục ngựa bạch long câu chạy tuốt. Chúng tướng

bên tần biết Tôn Yên lợi hại, chẳng dám rượt theo, kéo binh về thành.

Nói về Tôn Yên xông ra khỏi thành, thấy binh Tần chẳng rượt theo, bèn gò ngựa đi chậm chậm, trong bụng nghĩ rằng: "Việc pháo bắn Dịch Châu ấy ắt là thiệt, còn nói chú ta về núi, thì ta chẳng tin đặng, nếu chú ta về núi có đâu dẫn luôn binh mã theo sau, trong đó ắt có cớ chi, vậy ta tuốt qua nước Tề, thăm nghe cho rõ, rồi trở về Hàm Đan, cũng không muộn chi".

Nghĩ rồi giục ngựa suốt đêm tuốt đến Lâm Tri. Chẳng bao lâu tới Lâm Tri, vào chàng tỏ hết các việc, quan Huỳnh môn vào điện tâu rằng: "Nay có cháu ba đời của Thoại lăng quân, ở bên Dịch Châu, Yên Sơn đến đây, còn đứng ngoài ngọ môn hầu chỉ".

Tương Vương nghe tâu cả mừng, truyền chỉ mời vào. Tôn Yên vào điện, châu lạy xong rồi. Tương Vương hỏi: "Ngự đệ bởi đâu mà đến?" Tôn Yên bèn đem các việc tâu hết một hồi, và hỏi rằng: "Chẳng hay chú tôi quả thiệt về núi chẳng? Có khi bệ hạ biết chớ?" Tương Vương nói: "Á phụ ở đây, vậy để trẫm mời ra".

Bèn sai quân cận đến phụng các, bẩm cùng Tôn Tẫn, Tôn Tẫn theo chỉ vào điện. Tôn Yên thấy Tôn Tẫn lòng rất vui mừng, bước tới quỳ xuống đơn trì nói: "Cháu là Tôn Yên lạy ra mắt chú". Tôn Tẫn xem thấy sa nước mắt hỏi:

"Cháu đến đây làm gì?" Tôn Yên nói: "Tổ mẫu sai tôi qua Dịch Châu, thăm coi chú đánh với binh Tần thế nào?" Tôn Yên nói: "Không phải ta có thủy không chung, vì sức người không trái trời đặng, cho nên túng phải tới đây". Nói rồi bước tới làm lễ Tương Vương. Tương Vương mới ngồi.

Tôn Tần tâu rằng: "Tôi đến xin từ giả bệ hạ". Tương Vương nghe nói thất kinh hỏi: "Á phụ muốn đi đâu bây giờ?" Tôn Tần nói:

"Qua Hàm Đan phụng dưỡng mẹ già?" Tương Vương nói: "Á phụ đi sao cho đành. Vả chẳng nhà Tần phá lấy Dịch Thủy rồi chắc làm sao cũng kéo binh xâm phạm Lâm Tri này, nếu Á phụ qua Hàm Đan rồi, binh Tần kéo đến, chừng ấy biết lấy ai mà ngăn cự, như Á phụ có tướng nhớ quý hơn, thì sai người rước đến Lâm Tri này, mẹ con sớm tối, tụ hội cùng nhau vậy chẳng là hay hơn, mẹ Á phụ là bà nội trẫm, vậy rước tới đây thì sao mà không đặng".

Tôn Tần bị Tương Vương hết lời khuyên cảm túng phải nói: "Bệ hạ đức lớn bằng trời, rước mẹ tôi về nước Tề, cảm ơn chẳng xiết". Tương Vương nghe nói rất mừng, thân viết thư, Tôn Tần cũng viết một phong thư trao cho Tôn Yên dặn rằng: "Cháu chớ từ cực nhọc, hãy lãnh bức thư này, cùng tờ thơ của bệ hạ qua đất Hàm Đan rước Tô Mẫu đến nước Tề chẳng nên chậm trễ".

Tôn Yên lãnh thư rồi, vội vàng quỳ xuống tâu rằng: "Xin bệ hạ kịp tả hữu thư, đặng tôi đến Hàm Đan cho sớm".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 34 - Tôn Tẫn Rước Mẹ Về Tổ Quốc,

Nói về vua Tương Vương nước Tề, thấy Tôn Tẫn bằng lòng sai Tôn Yên qua Hàm Đan rước mẹ, trong lòng cả mừng truyền bày yến cùng Tôn Yên tiễn hành, và sai một trăm quân ngựa lâm, sắm sửa xe long tân phụng, đồng qua nước Triệu. Tôn Tẫn dẫn Tôn Yên qua nước Triệu chẳng nên tiết lộ tin tức bên thành Dịch Châu.

Tôn Yên vâng mạng uống rượu rồi từ biệt Tương Vương cùng Tam Thúc, dân quân ngựa lâm trở về Hàm Đan. Nói về Thủy Hoàng ngày kia ra chầu, chúng tướng tung hô xong rồi, Thủy Hoàng hỏi Kim Tử Lăng rằng: "Nay binh ta đánh Dịch Châu đã ba năm ba tháng, hao tổn tiền lương, chết binh vô số, mới lấy được một nước, còn năm nước nữa, chẳng biết ngày nào bình phục cho được?" Tử Lăng tâu rằng: "Bệ hạ an lòng chớ lo, đất Dịch Châu này, vì có Tôn Tẫn, trái nghịch lòng trời, mới trễ nãi ngày giờ như vậy, còn các nước thì không có Tôn Tẫn, nên khác nhau chẳng đồng.

Vốn đất Dịch Châu là căn bản của sáu nước, nay bị phá rồi, thì năm nước tự nhiên kính lòng vỡ mật, hễ bệ hạ kéo binh đến đâu, cò ra thì thắng trận ngựa đến ắt nên công, muôn phần không thất một". Thủy Hoàng nói: "Y như lời Quân sư tâu đó, bây giờ phải đánh nước nào trước?" Tử Lăng tâu rằng: "Trước đánh Lâm Tri, sau đánh các nước".

Thủy Hoàng nghe ngời, khoát tay lia, mà nói rằng: "Lâm Tri là nước gốc của Tôn Tẫn, có chúng tướng Toàn sơn, bản lãnh cao

cường, người giỏi rất nhiều, không dễ đánh đâu, chỉ bằng đánh nước khác xong hơn".

Tử Lăng tâu rằng: "Tôn Tần vâng lời tam giáo thánh nhơn, về núi Thiên Thái rồi, nay va không có ở bên Lâm Tri đâu, còn chúng tướng Toàn sơn không đủ lo gì, vả lại bọn Viên Đạt bị chết nơi Dịch Châu sáu bảy người, tướng giỏi đã hết, nếu đánh Lâm Tri thì ắt nên việc lớn". Thủy Hoàng thấy lời Tử Lăng có lý, truyền hiểu dụ ba quân đến ngày mười lăm tháng ba, khởi hành qua đánh Đông Tề.

Nói về Vương Tương ngày kia ra triều, Huỳnh môn quan tâu rằng: "Tôn Yên qua Hàm Đan rước quý nhơn đã đến cửa thành phía Đông, xin lệnh trên định đoạt".

Tương Vương mừng rỡ, vội vàng sai nội thị vào đông phụng các, Thỉnh á phụ lên điện. Tôn Tần lên điện, triều kiến xong rồi, Tương Vương cười nói: "Chúc mừng á phụ, phụng tá của quý nhơn đã đến". Tôn Tần nghe nói rất mừng, vội vàng cúi tạ Tương Vương, rồi ra triều rước, có quân ngự lâm đi hai hàng, cả triều văn võ đều mặc đồ kiết phục.

Tôn Yên thấy quân ngự lâm thì biết là Tương Vương ngự giá đến trước, bèn bám cùng Yên Đơn công chúa. Công chúa nghe nói, dạy dừng tá bước xuống đi chân, Tôn Yên theo phò.

Tương Vương xa xa xem thấy quý nhơn xuống tán, vội vàng truyền chỉ nói: "Quý nhơn tác lớn đi bộ nhọc nhằn, xin lên tán, chùng đến loan nghi rồi sẽ xuống". Công chúa nghe chỉ dạy, lên tán vào đến loan nghi bước xuống, còn Tương Vương thì đi bộ cùng Tôn Tần, và chúng văn võ vào đến nơi. Công chúa quỳ xuống nói: "Thần thiếp đâu dám làm nhọc đến thánh giá".

Tương Vương khiến nội thị đỡ dậy chẳng cho quỳ, nói: "Trẫm mong nhớ á phụ thương khi cứu giúp, có đức hồi sinh, quý hơn là bà của trẫm đó". Bèn truyền gát xe mời quý nhân đi trước vào thành.

Yên Đơn từ chối nhiều phen, Tương Vương chẳng chịu, túng phải lên xe đi trước, còn Tương Vương cùng văn võ đều lên ngựa theo sau. Vào đến thành, Tương Vương ngồi trên đại điện. Công chúa bước ra làm lễ. Tương Vương chẳng cho và mời ngồi, Tôn Tẫn bước tới trước mặt quý nhân quỳ xuống, nói:

"Con bất hiếu là Tôn Tẫn, thăm mẹ bình an". Công chúa đỡ dậy nói: "Con sao không ở Dịch Châu, mà rút binh về nước Tề, có khi binh Tần đã lui rồi hay là Dịch Châu bị mất, con phải nói cho thiệt mẹ nghe". Tôn Tẫn nghe hỏi lấy là khó tính, muốn không nói thiệt e ngày sau có người tiết lộ tin tức, thì ta chẳng là mang tội bất hiếu, cho nên cúi làm thinh mà không đáp lại.

Công chúa hỏi: "Tôn Tẫn sao con không đáp lại, là có chi vậy?" Tôn Tẫn túng phải đem việc lời pháp đánh phá Dịch Châu mà thuật hết một hồi, công chúa nghe rồi nói không ra tiếng, vùng ngã ra sau gần rớt xuống đất, nhờ có tám tên cung nữ nước Triệu theo phò đứng sau lưng vội vàng đỡ dậy, làm cho Tôn Tẫn mặt mày thất sắc.

Thừa phụng quan đem thuốc đồ vào giây lâu tỉnh lại, khóc ngất một hồi. Tương Vương cùng Tôn Tẫn khuyên giải hết lời, Yên Đơn tâm thần mỗi một thân thể chẳng an. Tương Vương dạy chánh cung là Cung nương nương dẫn cung nga lên điện, phò quý nhân vào cung dưỡng bệnh và dạy ngự y điều trị thuốc thang.

Tôn Tẫn, Tôn Yên đều ở nơi đơn phụng các, mỗi ngày vào cung thăm viếng, còn Tương Vương năm ngày bày đại yến kinh nuôi Tôn Tẫn rất nên trọng hậu. Ngày qua tháng lại xảy đến mười lăm tháng

mười, Thủy Hoàng phát binh rầm rộ nhắm Đông Tề kéo tới. Ngày kia binh tới bên thành Lâm Tri lật đặt bài trí gỗ, đá, pháo, tên, nghiêm giữ thành trì, nhứt điện sai người vào triều phi báo.

Tương Vương xem biểu kinh hồn vội vã mời Tôn Tẫn vào điện nói: "Nay binh Tần đến đánh nước ta, binh đã tới biên quan rồi, nước trẫm tướng già binh yếu biết làm sao bây giờ, á phụ có chức chi giỏi là lui đặt binh Tần chẳng?" Tôn Tẫn nói:

"Muôn việc cũng bởi trời định". Tương Vương nghe Tôn Tẫn nói việc thong thả bao hàm như vậy, thì trong lòng rộn tan nói: "Nếu như lời á phụ phân đó, thì phải xuôi tay mà chịu chết sao? Lẽ nào á phụ ngồi ngó cho đành". Còn đang chuyện vãn, xảy có quan tổng binh cửa Tây môn, sai người vào tâu nói: "Binh Tần đã phá đặt biên quan rồi, đóng binh cách ngoài cửa phía Tây thành Lâm Tri mười dặm, xin bệ hạ liệu định".

Tương Vương nghe báo kinh hồn, mặt thất sắc, vội vàng bước xuống ngai, tới trước mặt Tôn Tẫn cúi mình nói: "Xin á phụ lấy xã tắc làm trọng". Tôn Tẫn lật đặt quỳ xuống tâu rằng: "Tôi không phải chẳng hết sức cùng bệ hạ đâu; một là đền ơn tri ngộ, hai nữa trả oán cho cha anh, nếu tôi ra trận trước e binh Tần nó sợ mà lui về, thì khó nên việc đặt: Chi bằng bệ hạ sai tướng giỏi, ra trận giao chiến coi thắng bại thế nào, rồi sẽ định kế".

Tương Vương nghe nói cả mừng, xảy thấy quân huỳnh môn vào tâu rằng: "Quan tổng binh là Châu Đạt giữ cửa Tây môn nói: Có Vương Tiễn đang ở ngoài thành kêu đánh".

Tương Vương làm thỉnh gật đầu, xảy thấy trong ban bộ bước ra một người, là Tam vương Điền Ky, tâu rằng: "Tôi bắt tài, xin ra cùng Vương Tiễn giao phong". Tương Vương trong lòng chẳng đẹp nói:

"Hoàng thúc tổ (là ông chú vua), tuổi tác đã già, không phải như lúc trẻ đâu, trầm nghe Vương Tiễn mạnh suốt ba quân, nếu Hoàng thúc tổ ra trận, cổ sơ thất thì còn gì là nhuệ khí đất Lâm Tri".

Điền Kỵ chẳng nghe, từ biệt thánh giá, đi luôn về phủ mình nai nịt hăn hoi, dẫn năm trăm gia binh ra thành giao chiến.

Nói về Vương Tiễn xin lệnh Thủy Hoàng ra đánh trận đầu, đang ở ngoài thành khiêu chiến, xảy nghe trên thành pháo nổ, có tướng giặc ra trận, ngược mặt xem thấy cửa thành mở hoác, một đạo binh mã xông qua đều kiêu, đi đầu một tướng khôi trắng, giáp trắng, ngựa trắng, dưới hàm một chòm râu bạc, tuổi ngoài bảy mươi, oai phong lẫm liệt, sát khí phi thường.

Vương Tiễn nhìn không biết Điền Kỵ, bèn nạt rằng: "Tướng già kia! Dừng ngựa lại, có ông chờ đây đã lâu, thông tên họ cho rồi mà chịu chết". Lúc ấy Điền Kỵ đang giục ngựa chạy tới, xảy nghe trước mặt có tướng hỏi mình, liền dừng ngựa bạch long, thấy một viên đại tướng, mặt mũi đen sì, thiệt là Cự linh xuống thế quỷ thần kinh, bèn nạt rằng: "Tần tướng muốn hỏi tên họ ra sao? Ta là Đông Tề chức Tam Vương, tên Điền Kỵ, nước Tần mi vì sao mà vô cớ dấy binh xâm phạm cõi ta, nếu biết thời vụ mau mau kéo binh về, thì hai nước khỏi cừu thù, muôn dân đồ thán".

Vương Tiễn cười nói: "Mặt tướng là Vương Tiễn đây, chẳng biết Vương gia ra trận, thiệt cam thất lễ". Điền Kỵ biết là Vương Tiễn thì day thương cúi mình nói: "Tôi xin chào Điện tây hầu, tôi có nghe danh người ta anh hùng cái thế, ngày nay gặp mặt quả thiệt danh bất hư truyền, vốn nước Tần cùng Tề tôi ngày thường hòa hảo, nay vô cớ dấy binh xâm phạm thiệt không phải là ý của người thánh vương, xin Điện tây hầu đem lời nói của tôi mà tỏ lại Thủy Hoàng, hai nướcbãi binh ấy là cái phước của trời đất nhân dân đó".

Vương Tiễn nói: "Lời của Vương gia phân đã sai rồi, vì sáu nước lỗi chánh, ý trời muốn về nhà Tần, nay Vương gia cự địch thì nghịch ý trời; đất Dịch Châu Tôn Tần ỷ tà thuật, trái nghịch lòng trời, còn không giữ đất Dịch Châu cho khỏi bị khổ lỗi pháo thay, coi đó thì rõ biết lòng trời.

Vương gia vốn là người cao minh đạo lý, hãy y lời tôi, chi bằng về thành cầu cùng Tương Vương nạp biểu xưng thần, thì chẳng mất chức phong hầu và khỏi đao binh, chẳng biết ý Vương gia thế nào?" Điền Kỵ cả giận nói: "Vương Tiễn, ta dấy nên nghiệp cả, chẳng dám xâm lấn chư hầu, nay nhà Tần người sao dám mượn trời nói xàm, ta cũng rõ biết tài người, hôm nay đến cùng người đánh một trận thôi, chớ nói nhiều lời, hãy coi thương này đi biết".

Nói dứt lời, hươu thương đâm tới. Vương Tiễn vội vàng cử mâu đỡ khỏi nói: "Vương gia xin dừng tay đã, mặt tướng có lời vàng đá khuyên răn, sao chẳng nghe, còn làm như vậy, tài Vương gia lại giỏi hơn võ nghệ Tôn Tần nữa sao? Rất đổi Tôn Tần kia còn phải thua ta thay, huống gì là người".

Điền Kỵ càng thêm giận lắm, hươu thương đâm nữa, Vương Tiễn đỡ khỏi nói: "Tôi nhượng lương hai thương, chẳng dám đánh lại, vốn có ý thương tiếc kẻ anh hùng. Vương gia lúc trẻ anh hùng, tiếng vang bốn biển nay thẳng Vương Tiễn này, lấy sức mạnh huyết khí mà đánh, nếu hơn đặng, thì Vương gia còn chi danh tiếng".

Mấy lời nói khích ấy làm cho Điền Kỵ tức mình, la như sấm nổ nói: "Thằng con nít sao dám khi dễ ta lắm vậy?" Liền hươu thương đâm nhâu. Vương Tiễn cử mâu rước đánh, giận lắm mắng rằng: "Điền Kỵ, thiệt người chẳng biết tới lui mà đánh ta luôn ba thương, mi nói ta sợ mi sao? Mau mau trở về bằng không mạng già khó sống đặng".

Nói dứt lời Điền Kỵ đêm tới nữa, Vương gia hươu mâu rước đánh, giục ngựa ô chùy xốc tới. Hai người đánh vùi đến bảy mươi hiệp, chưa định hơn thua. Lúc ấy quan tổng binh Châu Đạt, Châu Thanh hai anh em thấy Điền Kỵ cả đánh Vương Tiễn, sợ e không hơn đặng đều dẫn binh ra thành lược trận, thấy hai người đánh hơn một trăm hiệp, dần dần Điền Kỵ suy yếu, vì người tuổi lớn khí huyết đã suy, đánh lâu mỗi mệt.

Vương Tiễn thấy Điền Kỵ chậm lụt, thì hươu mâu đâm bảy vài cái, gạt cho Điền Kỵ đâm qua, xoay mình tránh khỏi, hươu thương Điền Kỵ đâm trật tuốt qua. Vương Tiễn hươu mâu nhắm ngay bụng đâm tới, Điền Kỵ đỡ không kịp, la không xong; bị mâu vô tình, đâm thấu tim. Vương Tiễn vút hất xuống ngựa, anh em Châu Đạt xem thấy hoảng kinh, la ó lên rằng: "Tàn tặc chớ chạy".

Vương Tiễn quày ngựa vừa muốn cắt thủ cấp Điền Kỵ, xảy thấy Châu Thanh chạy tới rất gần, vội vàng rước đánh. Bên kia Châu Đạt giục thầy Điền Kỵ, đem tuốt vào thành.

Nói về Vương Tiễn đánh với Châu Thanh, đến năm hiệp mười tám Châu Thanh một mâu, té nhào xuống ngựa rượt giết binh Tề, rồi đánh trống thắng trận về dinh. Lúc ấy Tương Vương nghe tin Điền Kỵ tử trận, khóc ngất một hồi, truyền chỉ đem thầy về vương phủ dùng theo lễ vương mai táng, cả triều văn võ đều cư tang.

Có người báo với vương phủ, vợ tam vương là Huỳnh Thị nghe báo hãi kinh chết ngất một hồi thì thấy thầy Điền Kỵ đã đem về tới phủ. Huỳnh Thị vương phi lo Tẩn liệm thi hài để giữa đại điện, cả phủ cư tang, sai người suốt đêm đến cửa Nam môn, thỉnh Thế tử (là con Điền Kỵ).

Đây nói về con tam vương Điền Kỵ là Điền Anh, tuổi tác vừa hai mươi hai tuổi làm chức Nam Phụng vương, tánh ưa tập rèn võ nghệ, sức mạnh hơn người ấy là tay hảo hán thứ nhứt bên đất Lâm Tri. Lúc mười ngày trước cùng với Bảo quốc hầu Viên Càng, Định quốc hầu Độc Cô Giao, dẫn một trăm binh tướng ra ngoài Nam Giao săn bắn.

Ngày ấy Nam Phụng vương, ngồi trong thư phòng, thân thể chẳng an, bèn nói với Viên Càng, Độc Cô Giao rằng: "Hôm nay vì sao mà lòng tôi chẳng an, tưởng khi triều đình có việc chi chẳng?" Viên Càng nói: "Thế tử lòng chẳng an, vì lâu không về triều".

Độc Cô Giao nói: "Bọn ta săn bắn, nay cũng đã lâu, hoặc khi binh Tàn xâm phạm, cũng chưa biết chừng". Bèn truyền lệnh trở về, thối còi lên một tiếng, thâu những chó săn, nhắm Lâm Tri trở lại. Đi chưa được vài ngày, quân tiền đội báo nói: "Có gia tướng trong Vương phủ vương phi sai đến, mình mặc đồ tang, chẳng biết có gì?" Nam Phụng vương nghe nói cả kinh hồi kêu tới cho mau, chẳng bao lâu gia tướng tới trước ngựa, quỳ xuống khóc rống lên, làm Nam Phụng vương càng thêm kinh hãi hỏi: "Chuyện chi nói cho mau rồi sẽ khóc".

Gia tướng nghe hỏi bèn đem việc binh Tàn phạm đến cửa phía Tây thành Lâm Tri, Vương gia ra trận bỏ mình nơi tay Vương Tiễn, Nam Phụng vương la lên một tiếng, té xỉu xuống đất bọn Viên Càng lật đặt xuống ngựa cứu dậy, giây lâu tỉnh lại, khóc rống lên mắng rằng:

"Tàn tặc mi giết cha ta ta thề nuốt sống mi mà trả hận". Khóc rồi chẳng kể đến gia tướng, quất ngựa long câu chạy như bay, tuốt về Lâm Tri. Vốn ngựa long câu này, đi một ngày được tám ngàn dặm,

giây phút về đến cửa Nam môn, xem thấy cửa thành đóng chặt, bèn kêu rằng: "Mở thành cho mau, có ta về đây".

Quân sĩ trên thành nhìn biết Nam Phụng vương, vội vàng thả điều kiêu, mở hoác cửa thành. Điền Anh giục ngựa chạy vào thành, chẳng tới triều, tuốt về phủ, xem thấy cửa phủ mở hoác treo những đồ trắng. Gia tướng thấy thế tử về, vội vàng vào phủ thông báo, Vương phi nghe báo, càng thêm thảm thiết, xảy thấy Điền Anh vào quỳ trước mặt, khóc rống lên rằng: "Con bất hiếu, vì ham vui mà không bảo phò dâng phụ vương ra trận, đến nỗi bị thác nơi tay Vương Tiễn, tội đáng muôn thác".

Vương phi thấy Thái tử thì lau nước mắt, nói: "Con trẻ bết lòng thương xót, chết rồi không sống lại được, con hãy lo toan mà trả thù cho cha con".

Điền Anh nói: "Xin mẹ chớ lo đến con trẻ không bắt được Vương Tiễn mà trả thù cho cha, thề chẳng làm người". Nói rồi từ biệt Vương phi vào triều ra mắt Tương Vương. Lúc ấy Viên Càng đứng ngoài ngọ môn, cùng Nam Phụng vương vào điện một lượt, xem thấy Tương Vương cả mình đều mặc đồ tang.

Điền Anh quỳ dưới kim giai khóc rống lên rằng: "Tôi là Điền Anh vì ham săn bắn, đến nỗi Phụ vương bỏ mình, tội tôi muôn thác, xin thánh thượng khoan dung". Tương Vương nói: "Hoàng thúc tổ nổi giận lôi đình, bỏn thân ra trận, trăm can gián hết lời cũng không khứng nghe, đến nỗi rống về thượng hải, khiến cho trăm lòng mặt đều tan, thề chẳng cùng nước Tần chung đứng".

Điền Anh cúi đầu rằng: "Cha tôi bị thác chốn sa trường, gãy mất rường cột trong nước, tôi tuy bất tài, xin ra bắt Vương Tiễn, rửa thẹn nước Tề". Tương Vương y lời, truyền chỉ Bảo quốc hầu Viên Càng,

Định quốc hầu Độc Cô Giao, đồng lãnh năm ngàn binh cùng Nam Phụng Vương ra trận, phải tiểu tâm cẩn thận.

Ba người lãnh chỉ, bước xuống kim điện nai nịt, phát ba tiếng pháo, xông tới dinh Tần, kêu tên Vương Tiễn ra đánh. Quân vào báo nói: "Có tướng Tề kêu chỉ quyết tên Điện tây hầu ra đánh, nên tôi phải vào báo".

Vương Tiễn vừa muốn xin chỉ ra đánh, xảy thấy một viên đại tướng bước ra râu rắng: "Tôi bắt tài xin bắt tướng Tề cho". Thủy Hoàng xem lại cả mừng nói:

"Ngự đệ ra trận phải giữ gìn cẩn thận". Lữ Trinh lãnh chỉ, vừa muốn xuống trướng, xảy có một tướng râu rắng: "Tôi là Lữ Khiết, xin cùng anh tôi đồng ra giao chiến". Thủy Hoàng cho đi, hai anh em xuống trướng, dẫn tám trăm binh ra dinh, sắp gặp một tướng Tề tuổi ước hai mươi, oai phong lẫm lẫm, sát khí đằng đằng.

Lữ Trinh coi rồi nạt rằng: "Tướng Tề thông tên đặt có chịu chết". Nam Phụng vương nói: "Tần cầu kia! Ta là thế tử của tam vương làm chức Nam Phụng Vương tên Điền Anh, mi biết ta lợi hại, mau mau về dinh kêu Vương Tiễn ra đánh, thì mi khỏi chết". Lữ Trinh nghe nói cả giận, hươi thương xốc tới đâm nhâu.

Điền Anh hươi thương rước đánh, đánh hơn ba mươi hiệp, Lữ Khiết đứng trước trận thấy anh mình đánh không hơn Điền Anh, lật đật quát ngựa xông ra tiếp đánh. Bên kia Viên Cang xem thấy vội vàng giục ngựa lướt qua, kêu lớn rằng: "Tần tặc khoan tới, có ta đây".

Tiếng kêu như sấm làm cho Lữ Khiết hoảng kinh, thì ngựa Viên Cang đã chạy tới gần, hươi búa nhắm đầu chém xuống. Lữ Khiết

ráng hết sức đỡ lên, Viên Cang ráng sức anh hùng, chẳng đầy một hiệp, chém Lữ Khiết té nhào xuống ngựa, rồi áp lại hai người đánh Lữ Trinh. Lữ Trinh cự với Điền Anh không nổi, có đâu đánh lại hai người, trong lòng hoảng hốt, bị Điền Anh đâm một thương nhằm bụng, hai tay vít thây văng xa trăm thước.

Binh Tần giựt thây chạy tuốt về dinh. Thủy Hoàng cả giận truyền lệnh tả dinh phó tướng Lữ Hoán, hữu dinh phó tướng Ngụy Báo, tiền quân phó tướng Cam Mậu, ba viên đại tướng ra dinh nghênh diện.

Điền Anh đang ở ngoài dinh, thấy ba viên tướng Tần xông ra một lượt, thì nói với Bảo quốc hầu rằng: "Hiền đệ em hãy ở đây chẳng cần phụ tiếp, coi một mình anh bắt luôn ba tướng mới tài". Nói rồi quất ngựa xốc tới, chẳng thông tên họ, hươi thương đánh đùa, Ngụy Báo thấy Điền Anh hung dữ, bèn đâm bậy một thương bỏ chạy. Điền Anh đuổi nà theo, Lữ Hoán, Cam Mậu ở sau rượt tới.

Lúc ấy Ngụy Báo thấy Điền Anh rượt tới gần, vội vàng lên trướng cung lấp tên, quay lại bắn ra một mũi, Điền Anh lệ mắt, xem thấy Ngụy Báo dùng tên bắn lén, liền nằm ngựa trên lưng ngựa, mũi tên qua khỏi, Lữ Hoán đâm sầm rượt tới chẳng đề phòng bị mũi tên của Ngụy Báo bắn nhằm té nhào xuống ngựa, Cam Mậu chẳng dám rượt tới, quày ngựa chạy trở về dinh.

Lúc ấy Ngụy Báo thấy Điền Anh ngã ngựa trên lưng ngựa, thì ngỡ là bị tên liền quày ngựa cắt lấy thủ cấp. Điền Anh nạt lên một tiếng vùng ngồi dậy, thuận tay hươi thương đâm tới, Ngụy Báo thất kinh vùng quày ngựa tránh khỏi, liền hươi thương đâm lại, Điền Anh tránh khỏi mũi thương, lệ tay chụp cán, ôm chặt giựt qua nạt rằng: "Qua đây".

Ngụy Báo thấy Điền Anh sức mạnh, bèn buông tay. Điền Anh té ngựa ra sau. Ngụy Báo tay không nên quày ngựa bỏ chạy. Điền Anh nói: "Ta không rượt mi, hãy về dinh mau mau kéo Vương Tiễn, bảo nó ra mà đánh với ta".

Ngụy Báo không đáp lại, bay ngựa chạy trốn, và Cam Mậu về dinh, tàu cùng Thủy Hoàng. Vương Tiễn đứng một bên tàu rằng: "Tướng Tề thắng luôn ba trận, cũng là một viên đồng tướng, tôi xin ra ngựa cùng nó giao chiến". Thủy Hoàng dặn dò cẩn thận, Vương Tiễn lãnh mạng nai nịt tề chỉnh, ra trước trận thấy viên tướng Tề, tuổi tuy còn nhỏ, nhưng mà dung mạo khác thường, bèn nạt lớn rằng: "Tướng Tề không đáng hung hăng, có ta đến đây".

Điền Anh thấy một tướng xông ra trước trận, mặc áo bào đen, mặt mày đen hắc, hình dung khác lạ, bèn hươi thương chỉ mà hỏi rằng: "Thằng giặc kia! Phải thông tên đã".

Vương Tiễn đáp rằng: "Ta là tướng của Tần, làm chức chánh tiên hành. Điện tây hầu Vương Tiễn đây, mi đã biết ta lợi hại, mau mau xuống ngựa chịu trói cho rồi, khỏi nhọc công ta ra sức đánh đây". Điền Anh nghe xưng Vương Tiễn, thì cặp mắt đỏ ngầu, kêu nói rằng: "Vương Tiễn! Ngày trước nơi trận mi giết chết cha ta, ta muốn kiếm người bắt đem về thành, băm thây muôn khúc, vậy chớ trông chạy thoát".

Nói dứt lời, hươi thương đâm tới, Vương Tiễn rước đánh. Vốn Vương Tiễn biết con Điền Kỵ là Điền Anh, lúc ở nước Tần, là một tay anh hùng tuổi trẻ, hai người đánh với nhau, ắt chẳng khỏi chục hiệp, chưa ai hơn thua.

Vương Tiễn thấy Điền Anh thương pháp thuần thực, nghĩ biết không hơn đặng, tính dùng pháp bửu hại nó, rồi đánh vài hiệp nữa,

giả thua bỏ chạy. Điền Anh xem thấy quất ngựa long câu vài roi, con ngựa này chạy mau như gió thổi, rượt theo ngựa ô chùy của Vương Tiễn kể đuôi. Vương Tiễn, liệng gươm không kịp, lúc ấy nếu mà Điền Anh dùng thương đâm tới thì chớ nói chi một mình Vương Tiễn, dẫu mười thằng Vương Tiễn cũng phải chết, vì Nam Phụng vương có ý bắt sống Vương Tiễn mà thôi, nên vói tay chụp giây nịt của Vương Tiễn, kéo chặt giật qua.

Vương Tiễn hoảng kinh, hồn bất phụ thể, lật đặt nứu chặt yên ngựa, hai chân thúc con ngựa vọt tới, hai bên ra sức kéo trì, làm cho sợi dây nịt đứt lìa, Vương Tiễn lúc ấy khỏi chết là may, có đâu tưởng đến sự liệng bửu kiếm choặng, bèn giục ngựa chạy tuốt về, còn Điền Anh thì ráng sức mà kéo, bị đứt dây tư điều, chồn vờn gần rớt xuống ngựa.

Đến chừng ngòi dẫy thì Vương Tiễn chạy đã xa hơn mười bước, tức giận bồi hồi, quất ngựa rượt theo.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 35 - Khéo Kết Duyên, Điền Anh Gặp Cứu,

Nói về Chương Ngươn phát pháo ra thành, dừng ngựa xem thấy một viên tiểu tướng, khôi trắng, giáp trắng, ngựa trắng, tay cầm trường thương, cả mình đều mặt đồ trắng, kêu lớn rằng: "Tướng kia, thông tên đã". Chương Ngươn nạt rằng: "Ta là tướng Tần, làm chức Chiêu thảo đô đốc, đại nguyên soái, con Chương tổng nhung tên Chương Ngươn, thẳng giặc kia, mi có phải là Điền Anh không?" Điền Anh cả giận mắng: "Tặc tử! Đã biết oai danh ta, sao còn dám cự địch, có đâu dung mi sống đặng".

Nói dứt lời, hai tay hươi thương đâm tới, Chương Ngươn thấy thế rất mạnh, vội vàng rước đánh; hai bên đều chỗ tài anh hùng. Đánh đến mười hiệp, Chương Ngươn sức yếu, hai tay tê mỏi, quày ngựa thua chạy, Điền Anh rượt theo, nghĩ thầm rằng: "Ta tuy thắng luôn vài trận, mà chưa bắt sống được một người; khi nãy nắm được Vương Tiến, không dè bị đứt dây nịt, nên nó chạy thoát khỏi, còn tên tiểu tặc này liệu không khỏi tay ta, chi bằng bắt sống nó mà lãnh công". Nghĩ rồi quát ngựa theo, hai ngựa kề nhau. Điền Anh nạt một tiếng: "Tiểu tặc, chạy đâu".

Rồi với tay bắt sống, để ngang qua lưng ngựa; Chương Ngươn dùng thế lý ngư đả đỉnh, nhúng mình nhảy xuống. Điền Anh cả giận nói: "Tiểu tặc, còn trông thoát khỏi nổi gì". Hai tay ôm Chương Ngươn giơ lên, dùng thế kim kê độc lập, phụng hoàng triển sĩ, động đầu xuống đất chết tươi. Binh thua về báo với Chương Hàng, Chương Hàng nghe báo bay hồn, khóc tâu cùng Thủy Hoàng.

Thủy Hoàng ngó Tử Lăng hỏi rằng: "Quốc sư khuyên trăm đánh đất Lâm Tri, liệu nó không tướng anh hùng, ai dè Điền Anh mạnh dữ, thắng luôn mấy trận, nay còn kêu đánh, biết liệu làm sao?" Tử Lăng tâu rằng:

"Bệ hạ chớ lo, Điền Anh bất quá như con gà đui kia, may mỗ nhằm một hột lúa mà thôi, chớ có tài chi giỏi, để tôi ra cùng nó giáp mặt, chắc là bắt đặng trong tay". Thủy Hoàng khoát tay nói: "Quốc sư đi không đặng đâu, nó là trăm trận trăm thắng, còn mình thì mỗi trận đều thua; Lữ Hoán, Ngụy Báo, Cam Mậu, Vương Tiễn, Chương Ngươn tài nghệ lẽ đâu không bằng Quốc sư, mà còn phải chết, phải thua nơi tay nó thay, nay Quốc sư có tài chi giỏi, dám cùng nó đối địch".

Tử Lăng nói: "Tuy tôi chẳng bằng người, song có ông Hải Triều truyền cho ít vật bửu bối, hôm nay ra đánh chắc là ngựa tới nên công". Thủy Hoàng nói: "Nếu như vậy thì trăm cho đi, nhưng phải hết lòng cẩn thận". Tử Lăng lãnh chỉ, cầm gậy cỡi nai, phát pháo ra dinh bên kia Nam Phụng vương đang đứng trước trận khiêu chiến, xảy thấy một người đạo sĩ cầm cây gậy cỡi xông ra, bèn nạt lớn rằng: "Có phải là Kim Tử Lăng đó chăng?" Tử Lăng cười nói: "Bần đạo lúc chưa ra khỏi trướng, thì ngõ mi là một tay hảo hán trên trời dưới đất chi, té ra thấy mặt không dè là một thằng con nít miệng còn hôi sữa, có tài chi giỏi là thắng luôn tám tướng, lại còn điệu võ giương oai, nay bần đạo khuyên mi biết ta lợi hại thì xuống ngựa chịu trói cho rồi, nếu không nghe phải chết liền trước mắt".

Điền Anh nghe nói giận lắm, hét lên rằng: "Yêu đạo sao dám nói xàm, hãy coi ta lấy đầu ngươi". Nói dứt lời hươi thương đâm tới. Tử Lăng dùng gậy đỡ khỏi, ngựa nai qua lại, thương trượng lảng xang, như rồng đua cộ giống. Đánh đến ba mươi hiệp. Tử Lăng mệt thở ồ

ồ, liệu khó bề ngăn đỡ, đâm một trượng thua chạy, Điền Anh giận lắm, nói: "Hay cho thằng chúa mũi trâu, mi chạy đâu cho khỏi".

Liên giục ngựa đuổi nà theo. Tử Lăng nghe tiếng lạc ngựa reo vang, thì biết Điền Anh rượt tới, vội vàng thò tay vào túi lấy ra một vật bửu bối, vốn của ông Hải Triều thánh nhơn, luyện rèn năm cục đá, án theo kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, chia làm năm sắc, vàng, đỏ, trắng, đen, xanh đặt tên là Ngũ thể thần thạch.

Đá xanh liệng lên, mây khói mịt mù, làm cho tướng giặc hôn mê, đá vàng hốt bụi bay đất, đá đỏ biến lửa rần rần, đá đen hóa nên giông gió, đá trắng đánh tướng giết, trăm phát trăm trúng, vốn là vật báu của ông Hải Triều, lúc ở nơi Dịch Châu chưa từng dùng đến. Khi ấy truyền cho Tử Lăng, Tử Lăng thấy Điền Anh rượt theo rất gần, trong bụng mừng lắm, bèn lấy một cục đá trắng cầm nơi tay, miệng niệm chơn ngôn, liệng ra một cái, như vàng mây trắng.

Lúc ấy Điền Anh cứ cong lưng rượt hoài phải, xảy gặp một vàng mây trắng, ở giữa có một cục đá lớn bằng quả trứng gà, bay tới ngay đầu, mặt mày thất sắc, cúi đầu mà chịu; vốn thần thạch lợi hại chẳng vừa, chớ nói Điền Anh mà thôi, dẫu kim cương bằng đồng, la hán bằng sắt, đánh nhằm cũng phải tan nát, song Điền Anh là vị thần tiểu hao xuống phạm số chưa phải chết, nên đá đánh nhằm xương sống, kiếng hộ tâm bể nát, đứt bay lìa, thổ huyết chạy dài.

Tử Lăng nghe nai rượt tới, lúc ấy Viên Cang, Độc Cô Giao hai tướng thấy Nam Phụng vương thua chạy, lật đặt xốc ngựa ra đánh. Trời đã tối hai bên thâu quân trở về. Viên Cang thấy Nam Phụng vương chẳng biết đi phương nào, lật đặt kéo binh về thành, tâu cùng Tương Vương. Bên kia Kim Tử Lăng về dinh ăn mừng.

Nói về Điền Anh bị thần thạch đánh nhằm, đâu chịu không nổi, hôn mê bất tỉnh nằm sấp trên chạy dài, xảy tới làng kia tên là Ngọc Long thôn, nơi ấy ước hơn mười cái nhà, có một toà nhà cao lớn, trước cửa quạnh hiu, chẳng thấy một người.

Ngựa long mã dừng chân đứng đó, cứ la hí hoái, xảy đâu trong cửa chạy ra một đứa liễu hoàn, xem thấy nói: "Con ngựa trắng nhà ai, bứt cương chạy tới cửa này". Rồi bước lại gần, xem thấy hoảng kinh, chạy nhào, kêu lớn rằng: "Tiểu thơ ôi! Không xong, mau mau đóng cửa". Tiểu thơ nghe nói thất kinh hỏi: "Liễu đầu, việc chi mà kinh hãi như vậy, có chuyện gì mà không xong, nói cho ta rõ".

Liễu đầu bầm nói: "Ngoài cửa chẳng biết ngựa ai, chạy tuôn vào đó". Tiểu thơ nạt rằng: "Đồ hư! Thứ ngựa thuở nay không từng thấy hay sao, mà làm ra tuồng như vậy?" Liễu hoàn nói: "Con ngựa có chở một cái thầy chết, bận giáp bạc, tay cầm thương, miệng ra máu, nằm sấp trên yên, giống là một vị tướng quan chi, bị thương chở tới nhà ta, như vậy làm sao mà không sợ".

Tiểu thơ nghe nói trong bụng nghĩ thầm rằng: "Lúc ta ở trên núi, báỉ biệt Thánh mẫu về nhà, thì người có dặn dò ta đôi ba phen rằng: "Năm nay, ngày này, tháng này, có người ấu chúa bị thương chạy tới nhà, thì ta cùng với người ấy kết duyên chồng vợ, tưởng lại không phải việc tình cờ đâu, để ta ra coi thế nào".

Nghĩ rồi hỏi Liễu hoàn: "Quả có thiệt con ngựa chở người chết hay không?" Liễu hoàn nói: "Quả thiệt là người ta chết". Tiểu thơ dạy cầm đèn ra cửa ngõ, đặt nạng coi thử. Liễu hoàn nói: "Người chết cả mình đầy những máu, mà coi làm gì?" Tiểu thơ nói: "Chớ sợ, chúng bây tám đứa đi theo hết cùng ta".

Chúng liễu hoàn chẳng dám trái mạng, xách lồng đèn đi trước, thẳng tới cửa ngõ, xảy nghe ngựa ấy hí luôn ba tiếng, liễu hoàn chỉ nói: "Con chi đó không phải ngựa sao?" Tiểu thơ bước tới, dạy liễu hoàn giở lồng đèn giơ lên sáng giới. Tiểu thơ liếc mắt coi kỹ, thấy một viên tướng nhỏ, giáp bạc, mao bạc, cả mình đều mặc đồ trắng, miệng ói ra máu, cặp mắt nhắm ại, quả là một đấng nhơn tài, đường đường diện mạo, nằm sấp trên yên, trong bụng mừng thầm, bèn dạy Thu Hương, Lạc Mai hai đứa liễu hoàn, đưa thì nắm ngựa, đưa thì lấy thương; hai đứa liễu hoàn nghe nói thất kinh.

Thu Hương nói: "Lạc Mai chị lớn mạnh hơn thì lấy cây thương, chớ tôi cầm không nổi". Lạc Mai nói: "Thôi nàng nắm ngựa". Thu Hương bước tới nắm hàm thiếc. Lạc Mai lại gần với tay nắm cây ngân thương rút xuống đưa cho tiểu thơ và nói: "Cây thương mười phần nặng dữ". Tiểu thơ cầm đưa nơi đèn coi kỹ lại, quả thiệt một cây thương bạc, nơi cán có khắc bảy chữ nhỏ: "Nam Phụng Vương Điền Anh chi thương. Coi rồi mừng thầm nói:

"Lời Thánh mẫu nói quả thật không sai, nay chẳng cứu người mà còn đợi ai". Bèn dạy liễu hoàn khiêng người tướng quân nằm trên ngựa đó xuống cho nàng. Liễu hoàn nói: "Thầy người chết, khiêng xuống làm chi?" Tiểu thơ nói: "Người ấy vốn là chú của Dương kim Hoàng Đế, con Lỗ vương tên Điền Anh, trong mình bị thương, cũng bởi số trời khiến vậy, nay con ngựa này đem tin đến đây, ta là con của kẻ Thần tử, chú của vua mình, mình là phận làm tôi, mà không cứu chúa, ấy có phai là tội chết chém cả họ chăng? Hãy khiêng xuống cho mau, mặc ta liệu tính".

Liễu hoàn nói: "Người là cành vàng lá ngọc, ra trận bị thương, nếu tiểu thơ cứu người sống đặng thì tốt, bằng không sống thì tội ấy không nhỏ đâu". Tiểu thơ giận nói: "Lũ này muốn ta đánh sao?" Liễu

hoàn sợ, áp tới khiêng Nam Phụng vương xuống ngựa, để nằm dưới đất. Tiểu thơ nói: "Tám đứa bây, bốn đứa mạnh thì khiêng điện hạ đi, còn hai đứa xách lồng đèn, một đứa dắt ngựa, một đứa vác thương, hãy đi theo ta".

Xuân Mai nói: "Một người chết ở ngoài, khiêng đem vào trong, chắc đem ra hậu huê viên nơi đất trống mà chôn đó". Lạc Mai nói: "Thôi chẳng cần nói nhiều lời, khiêng phứt đi cho rảnh".

Nói rồi áp lại nhau lại khiêng, kẻ khiêng đầu, người đỡ chân, dắt ngựa cầm thương, đi tuốt vào nhà. Chúng liễu hoàn cười nói với nhau rằng: "Cô ta thấy dựng nên dạy khiêng vào nhà". Tiểu thơ giận mắng: "Chúng bay chớ nói xàm, mau nhẹ tay để xuống giường, coi khôi giáp, chiến bào, để nằm sắp xuống, lấy mền đắp lại". Rồi dạy Hạ Liên đi thỉnh phu nhân tới.

Giây phút phu nhân đến nơi. Tiểu thơ mời ngồi rồi đem lời Thánh mẫu dặn dò, tỏ cáo cho mẹ nghe: "Nay con đem thầy người vào nhà để nằm trên giường".

Phu nhân nói: "Tuy lời Thánh mẫu ứng nghiệm song chẳng biết thế nào, nếu có việc chi bất trắc, ắt là họa chẳng nhỏ đâu". Tiểu thơ nói: "Mẫu thân chớ lo, để con coi lại sẽ biết". Nói dứt lời bước tới nhẹ tay gỡ mền, coi kỹ thấy trên xương sống, có dấu thương bằng miệng chén, sưng cao hai tấc. Tiểu thơ nói: "Dấu thương tuy nặng, con trẻ điều trị mạnh liền".

Bè dạy Xuân Mai múc một chén nước, giây phút đem vào, tiểu thơ lấy cái hồ lô của bà Thánh mẫu cho, gỡ ra lấy hai hoàn thuốc: Một hoàn đỏ, một hoàn trắng.

Tiểu thơ lấy hoàn thuốc trắng, hòa vào với nước thoa nơi đau thương, rồi lấy hoàn đỏ hòa vào nước, đỡ dậy cạy răng cho uống. Thiệt là thuốc tiên màu diệu, giây phút, dấu sưng tiêu hết, thuốc uống thấu vào tam quan, thông ra cứu khiếu, chẳng đầy nửa khắc. Nam Phụng Vương nằm trên giường nghiêng mình kêu lớn rằng: "Hay cha chả, hay cho yêu đạo, mi dùng tà thuật mà đánh ta như vậy".

Phu nhân bước tới giờ mền nói: "Thiên tuế mới mạnh, xin an nghỉ, chớ nên giận dữ". Điền Anh nghe nói, mở mắt xem thấy một tốp con gái, ở giữa có một bà già.

Nam Phụng Vương đứng dậy hỏi rằng: "Người là người vậy, khá phân cho ta rõ? Ta nhớ lúc ra trận đánh giặc, bị thằng yêu đạo bên Tần, dùng tà thuật đánh hôn mê bất tỉnh, vì làm sao mà đến chỗ này, chỗ này là tên đất gì, nhà của ai hãy nói cho ta biết?" Phu nhân nói: "Chỗ này là huyện Định Hào, làng Ngọa Long, chồng tôi là Lý Mục, bị chết nơi Dịch Châu, sanh được một gái tên là Phù Dung".

Bèn đem việc Nam Phụng Vương nằm trên lưng ngựa, chạy tới trước phủ, Phù Dung cho thuốc, tỏ hết mọi điều. Điền Anh nghe nói, hỏi: "Tiểu thơ sao biết tôi bị thương đến đây?" Phu nhân nói: "Con gái tôi từ lúc nhỏ, theo bà Thánh mẫu học nghề, Thánh mẫu thấy chồng tôi chết, cho nên sai xuống núi lại dặn rằng: Năm nay, tháng này, ngày này, biểu con tôi phải ở nhà cứu giá, lúc đầu chẳng tin, không dè Vương gia bửu giá đến đây, con gái tôi vâng lệnh Thánh mẫu, chẳng tỵ hiểm nguy, đem thiên tuế về nhà, linh đơn cứu trị, may được an toàn quý thể".

Điền Anh nghe nói mấy lời, chẳng khác chiêm bao mới tỉnh, vội vàng đứng dậy, lạy bốn lạy tạ ơn tiểu thơ cứu mạng. Phu nhân lật đật cản lại nói: "Tôi có một lời tỏ cáo, chẳng biết Vương gia khứng

dung nạp chẳng?" Điền Anh nói: "Phu nhân ra ơn cứu mạng, có điều chi mà tôi chẳng vâng nghe".

Phu nhân nói: "Con gái tôi vâng lời Thánh mẫu dặn dò, năm nay sao hồng loan chiếu mạng, nếu quý nhân thiên tuế chẳng hiềm diện mạo xấu xa, xin cho nó gởi phận nâng khăn sửa đắp, chẳng biết thiên tuế khứng chẳng?" Điền Anh nói:

"Tiểu thơ có công cứu mạng, chẳng biết lấy chi đền bồi, lại mong nhờ phu nhân thương tưởng, dám đâu chối từ". Phu nhân cả mừng nói: "Ngày nay là ngày tốt giờ lành, đốt đèn huê chúc, rồi theo thiên tuế tới Lâm Tri báo cừu". Điền Anh nói: "Xin vâng lời dạy". Phu nhân hối dọn dẹp cỗ bàn, giao bôi hiệp cẩn.

Chúng liểu hoàn cười nói thắm: "Tốt thay cho nàng tiểu thơ ngàn vàng, gặp được người chồng xinh tốt, mau mắn như vậy". Rồi ở đó một đêm động phòng huê chúc, vầy duyên loan phụng, hiệp hòa cầm sắt. Qua ngày thứ thức dậy, tiểu thơ cùng Điền Anh cáo lạy trời đất, tạ ơn phu nhân.

Phu nhân lên Ngân An điện đòi gia tướng tới trước mặt dặn rằng: "Ta tưởng ông bấy khi trước, bị thác nơi nước Tần, nay Tiểu thơ cùng Điện hạ nước Tề, vầy duyên phu phụ, chúng người hãy vì nước mà ra sức, một là trả ơn nước, hai nữa bắt Vương Tiễn trả thù cho ông bay".

Chúng gia tướng nghe dạy, lật đặt sấm khí giới ngựa yên, đến ngày thứ ba, đặt bảo hộ Tiểu thơ qua Lâm Tri, Phu nhân dạy rồi, trở vào hậu đường, mẹ con gần lúc phân ly, chẳng khỏi một phen căn dặn. Đây nói về vua Tần lên trướng, Tử Lăng tâu rằng: "Bần đạo nhờ phước lớn Bệ hạ, đánh Điền Anh thua chạy, làm cho nó

phải mất nhuệ khí, hôm nay ra trận, quyết lấy tờ hàng của Tương Vương".

Thủy Hoàng mừng nói: "Quốc sư làm thành công đăng sớm, thiệt rất may cho trẫm". Tử Lăng từ giã xuống trường cầm gậy cõi nài dẫn năm trăm binh mã, phát cờ phát pháo, xông ra khỏi dinh, có quân thám mã vào báo.

Tương Vương nghe báo, nói: "Nay không tướng giỏi, lấy ai ngăn cự, xin á phụ mở lòng từ bi, ra phép thần thông, dẹp lui binh Tần, Trẫm cảm ơn đức khôn cùng". Tôn Tần bèn tâu: "Điền Anh bị nạn, song gặp kiết hóa lành, chẳng bao lâu người ắt trở về, có tôi ở đây, nào lo chi binh Tần bá vạn". Nói chưa dứt lời, xảy có nội thị quy tâu rằng: "Nương nương vào điện".

Tương Vương nghe nói đứng dậy, Cử quốc mẫu nói: "Thiếp ở cung Chiêu dương, nghe binh Tần xâm phạm bờ cõi, Vương thúc tổ bị thác nơi trận, nước nhà có nạn đao binh, thiếp chẳng dám ngồi xem, tình nguyện ra trận, giết lui binh Tần, mà trả thù cho Vương thúc tổ". Tương Vương nói: "Ngự thể

(là vợ vua) biết một, mà chẳng biết hai, chớ khi binh Tần Thủy Hoàng phá đốt Dịch Châu, nước Yên binh hùng tướng mạnh còn không cự nổi, huống chi Kim Tử Lăng có yêu pháp tà thuật, khó hơn có được, trẫm khuyên ngự thể nghỉ an ở trong cung thì hay hơn, còn việc nước nhà dụng binh không làm nhọc lòng đến đàn bà đâu?" Nương nương nghe nói tâu rằng: "Thiếp chẳng phải chẳng biết hành binh giao chiến, lúc trước ở nơi Cử gia trang (là xóm họ Cử) cứu giá, sau lại nơi trận mình vẫn từng rõ tài nghệ, chẳng phải tôi khoe miệng, có sợi chi, binh Tần đông bá vạn đi nữa, tôi giết nó chẳng còn manh giáo, nếu Bệ hạ chẳng cho, thì tôi xin chết trước mặt Bệ hạ, quyết chẳng nỡ ngồi xem giặc Tần".

Tương Vương hoảng kinh nói: "Ngự thê không nên gấp, để trẫm cùng á phụ liệu toan". Tôn Tần nói: "Bệ hạ chớ lo, bản đạo xin bảo hãnh quốc mẫu ra trận bắt thàng yêu đạo". Tương Vương cả mừng nói: "Nếu á phụ khứng giúp, thì trẫm cao gối chẳng lo". Tôn Tần nói: "Quốc mẫu ra đánh, để tôi lên bày một trận phụ giúp nên công".

Tương Vương hỏi: "Vì sao gọi rằng lên bày, nói cho trẫm rõ". Tôn Tần nói: "Hễ là hành binh bố trận, phải phân môn hộ, noi theo luật lệ, hoặc bày phương hướng, hoặc núp trong rừng, Kim Tử Lăng vốn là học trò Hải Triều, nếu dụng phép tầm thường, không vậy nó được, nay tôi phân phát binh mã theo Quốc mẫu, đi trước giả tiếng bảo phò ra trận, lên bày trận bát môn kim tỏa, dầu cho quỷ thần cũng không biết được, làm thành linh ất Tử Lăng không chỗ ngăn ngừa, trong một trận khá đặng thành công".

Tương Vương cả đẹp, Tôn Tần dạy Viên Cang dẫn năm trăm binh theo Quốc mẫu ra trận, đứng hướng chánh Đông, và lấy hườn linh đơn này mà ngậm trong miệng, hễ nghe giục trống thì đi vòng qua cửa Tây, giả dạng thâu binh, rồi dẫn binh trở lại hướng chánh Đông đứng đó, hễ nghe pháo nổ, liền nhả linh đơn, ngăn đón Tử Lăng chẳng cho chạy thoát, và sai Độc Cô Giao dẫn năm trăm binh, theo Quốc mẫu giữ phía Nam, và lãnh hườn linh đơn này, ngậm vào miệng làm y như Viên Cang một cách, mà ngăn đón Tử Lăng; còn Triền Lâm, Triền Phụng, hai người dẫn năm trăm binh, theo phò Quốc mẫu và lãnh linh đơn của ta, cũng làm như Viên Cang, hễ nghe trống đánh thì Triền lâm đứng phía Tây, Triền Phụng đứng phía Bắc, chớ cho Vương Tiễn chạy thoát, còn Ngô Ứng, Ngô Khôn, Mã Ngươn, Giải Hiếu, bốn tướng đều lãnh năm trăm binh, theo Quốc mẫu ra trận, làm y như Viên Cang, mỗi người đều lãnh một hườn linh đơn ngậm vào miệng, Ngô Ứng thì giữ phía Đông Bắc, Ngô Khôn giữ phía Đông Nam, Mã Ngươn giữ phía Tây Nam, Giải

Hiếu giữ phía Tây Bắc. Điều khiển xong rồi, các tướng chia ra bốn phương mai phục.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 36 - Cùng Quốc Mẫu Phá Luôn Phép Báu

Nói về Tôn Tẫn sai tướng lên bày trận bát môn xong rồi bèn sai quan tổng binh là Châu Đạt, giữ cửa Tây môn, coi chừng hễ Quốc mẫu ra trận, đến khi giáp chiến, thì phải giục trống, đặt cho tám tướng đều là công việc, và sai Tôn Yên qua cửa phía Tây lược trận, hễ thấy Tử Lăng thua chạy thì đốt pháo làm hiệu.

Sai khiến xong rồi, chúng tướng đều lãnh linh đơn, nai nịt tề chỉnh, đặt chờ nường nường ra trận. Nói về Quốc mẫu nước Tề là Cửng Kim Định, nai nịt khô giáp, đem bữa bói tùy thân, từ biệt Tương Vương bước xuống đại điện, tay cầm đao cữu hườn, mình ngồi ngựa đào huê, ra khỏi cửa triều, Tương Vương thấy nường nường ra trận, oai nghi lắm liệt, giống một viên đồng tướng thì cả mừng, song còn e Tử Lăng phép thuật cao cường, nếu có điều chi thì chẳng biết làm sao cho đặt, nên trong lòng chẳng an, nên chấp tay nói với Tôn Tẫn rằng: "Á phụ ôi! Nường nường ra trận, lòng trầm chẳng an, vậy trầm muốn cùng á phụ qua cửa Tây môn lược trận coi thế nào?" Tôn Tẫn nói: "Bệ hạ chớ lo, quốc mẫu đi phen này cờ ra thắng trận, ngựa đền nên công, nếu bệ hạ chẳng an lòng muốn ra lược trận, thiệt tôi chẳng dám bảo giá, e người xem thấy mà tiết lộ tin, hóa ra việc chẳng tốt".

Tương Vương nói: "Á phụ không đi, vậy thì để trầm ra lược trận". Nói rồi truyền đem ngựa, Tương Vương thót lên longcâu dẫn các quan chạy ngựa lên thành, Tương Vương ở trên địch lầu xem trận. Nói về tám vị công gia, dẫn nhơn mã bảo hộ nường nường ra cửa

Tây môn, quan tổng binh là Châu Thanh, lật đặt mở hoác cửa thành thả điều kiêu, phát ba tiếng pháo, trên thành cờ phất lao xao, phải chi các tướng khác ra trận, hễ phát pháo phát cờ, thì kéo binh ra thành, song tám tướng này đều vâng mật kế của Nam quận vương, đâu dám đi bậy, ba tiếng pháo nổ cửa thành mở hoác, mà chẳng thấy binh mã xông ra, bên kia, Tử Lăng kêu đánh đã lâu, xảy nghe pháo nổ phát cờ, ngỡ là tướng giặc ra trận, ngược mặt xem coi, chẳng thấy một người một ngựa chi cả; đang lúc hồ nghi, bỗng nghe tiếng pháo nổ vang, kéo ra hai cây cờ xanh, dưới cờ một con ngựa xanh, ngồi một viên đại tướng giáp xanh, dẫn một đội binh xông qua điều kiêu, chạy qua phía Đông chiến trường sắp bày đội ngũ, coi rất oai nghiêm.

Tử Lăng xem thấy trong bụng sanh nghi, nghĩ thầm: "Nếu tướng giặc đã ra thì sao chẳng đánh cùng ta, mà lại đóng binh phía Đông có khi nó muốn bày trận chi đó chẳng? " Đang lúc suy nghĩ, nghe tiếng pháo nổ, có hai cây cờ đỏ, một con ngựa hồng, ngồi trên ngựa một tướng mạo vàng, giáp vàng, dẫn một đạo binh, mờnng tượng một vùng mây đỏ, chạy qua phía Nam; nghe nổ luôn hai tiếng pháo nữa, xông ra hai đạo binh mã, tuốt ra phía Tây, phía Bắc, rồi nghe nổ luôn bốn tiếng xông ra bốn đạo binh, đứng phân bốn góc.

Tử Lăng xem thấy tám đạo binh, tám viên tướng, phân bày trận thế bố ngũ hành phân bát quái, rất nên nghiêm chỉnh. Đang xem ngó xảy nghe một tiếng pháo, thấy hai cây cờ nhứt nguyệt hươ lên, có năm trăm quân ngự lâm phò một vị nữ tướng. Tử Lăng nói thầm rằng: "Người này chắc là chúa tướng điều binh đó".

Bèn xốc mai huê lộc tới trước hươ trà điều trượng chỉ nên nói rằng: "Nữ tướng kia! Có ta chờ đây đã lâu, phải thông tên ta biết". Nương nương dừng ngựa thấy một tên đạo nhân, thì biết Kim Tử

Lăng, bà nạt rằng: "Ta là Đông tề quốc mẫu, họ Cử tên Kim Định, yêu đạo, mi có phải là Kim Tử Lăng đó chẳng? Đất Đông Tề ta cùng với Tây địa Trường An phân chia bờ cõi, hai bên cách nhau, vì sao người dám dấy binh đến lấn điều khi bạc; mau mau lui về, muôn việc đều thôi; nếu chậm trễ ắt vua tôi bây chết hết".

Tử Lăng nghe rồi chúm chím cười nói: "Quý nhân là phận đàn bà chẳng thông thời vụ, xưa nay hễ là thuận trời thì còn nghịch trời phải mất, đất Tây địa vua Tần trên theo lẽ trời, dưới thuận lòng dân, tóm thu sáu nước. Nàng coi nước Yên kia có Tôn Tẫn trái trời làm nghịch, rốt lại chẳng khỏi khổ lòi hoành, huống chi đất Lâm Tri này là nước nhỏ mọn, sao dám chống cự binh trời, ắt phải mang hại, nếu nghe lời ta thì mạng được yên, mà nước cũng còn bảo tồn được.

Quý nhân là người chường quyền lớn trong cung, khổ gì chường mặt bày đầu làm cho kinh tiện quý thể, chi bằng quày ngựa trở về, khuyên Tương Vương sớm nạp tờ hàng cho khỏi sanh dân đồ thán".

Nương nương giận lắm, mắng rằng: "Yêu đạo có tài chi mà nói phách". Nói dứt lời hươi đao chém tới, Tử Lăng hươi gậy ngăn đỡ. Châu Đạt trên thành xem thấy nương nương giao chiến, liền giục trống đánh lia; lúc ấy tám viên hổ tướng nghe trống đều ngậm linh đơn vào miệng kêu to một tiếng chạy qua cửa thành Lâm Tri.

Tử Lăng thấy thế sinh nghi, nói thầm rằng: "Vì làm sao, tám viên tướng kéo rốc tới đây, một đao một thương chưa từng đánh tới mà lại bỏ đi thiệt chẳng rõ ý chi". Rồi ngó qua cửa Đông chẳng thấy binh mã chi hết, duy có một đội quân mã cùng một vị nữ tướng.

Lúc ấy Nương nương hươi đao chém xuống, Tử Lăng cử trượng rước đánh, hai bên ra sức tranh hùng. Nói về tám viên tướng Tề, vâng kế Nam quận vương quày về cửa Tây, rồi bố phương hướng

lén vây Tử Lăng ở giữa, tám tướng miệng ngậm linh đơn, một tướng đi đầu che khuất ba quân, cho nên chẳng thấy hình dạng, chớ nói Tử Lăng chẳng thấy mà thôi, đến nỗi Nương nương cũng không thấy được.

Lúc ấy hai người mắc đánh với nhau, không lòng xem kỹ, thấy bốn phương tám hướng bụi bay mù mịt, có đâu mà rõ được binh mã Lâm Tri.

Nói về tám tướng bố theo phương hướng, chờ nghe pháo hiệu thì lộ hình ra đánh Tử Lăng, còn Tử Lăng cũng như giấc chiêm bao, đâu rõ được mình mắc trong trận bát môn kim tỏa, cứ ráng sức tinh thần mà đánh với Nương nương. Lúc ấy Tương Vương ở trên địch lầu lượt trận, trong bụng hoảng kinh, giựt dùi trống mà nói rằng: "Đề trẫm đánh trống động trợ oai cho nương nương".

Nói dứt lời đánh trống nghe vang dội trời đất. Nương nương đang lúc đánh vui, nghe tiếng trống kêu vang, ngó lên thành, thấy cờ rồng phảng phất, lại có âm tán huỳnh la, còn Tương Vương bồn thân đánh trống, trong bụng nghĩ rằng: "Lúc này không ra tài còn đợi chừng nào? " Bèn nạt rằng: "Giỏi cho thằng yêu đạo".

Rồi đem hết các nghề đao pháp của tiên truyền hơi múa lộn nhào, dường như một toà núi đao, không có chỗ nào trống hở, đánh vui một hồi, làm cho Tử Lăng xoay trở chẳng kịp, khó bề chống cự, kéo trượng chạy dài. Nương nương quát: "Yêu đạo! Mi chạy đường nào, ta cũng quyết rượt theo".

Liền giục Long mã rượt theo, Tử Lăng dòm thấy long mã rượt tới trong bụng rất mừng, lấy dây cưỡi long liệng lên không trung, xảy thấy chín con rồng vàng, trượng nanh múa vuốt. Nương nương xem thấy cười lớn nói rằng: "Té ra đây là cưỡi long điều, có chi làm lạ".

Liên thò trong túi, lấy ra một cây thần trượng dài chừng năm tấc lớn bằng ngón tay, vụt ra một cái, hào quang muôn đường sáng chói bay bổng trên không, nghe vang một tiếng, tức thì dây cửu long hiện ra nguyên hình là chín cái liên hoàn kim câu, mà rớt xuống đất. Nương nương thâu kim câu và cây thần trượng, rồi nạt lớn rằng: "Yêu đạo mi còn phép chi nữa, đem ra thử coi".

Tử Lăng giận lắm mắng rằng: "Đồ tiện tỳ, sao dám thâu mất phép ta, mi chạy đâu cho thoát". Liên quày nai hươi gậy đánh tới, nương nương cửu đao rước đánh, nai ngựa lăng xăng, gậy đao tỏ mờ, đánh hơn mười hiệp, Tử Lăng liệu sức khó hơn, và nghĩ rằng: "Con này phép thuật cao cường, nếu thạch đánh nó từ cái, e không nên việc, chi bằng lấy năm viên thần thạch, nhắm trên dưới hai bên, liệng nhầu một lượt làm cho nó trở tay không kịp, chắc phải thành công".

Tính rồi tay thì đỡ đao, miệng niệm thần chú, lấy năm viên thần thạch liệng ra một lượt, xảy thấy năm vầng mây, xanh, vàng, đỏ, đen, trắng, năm sắc rõ ràng, cát bay đá chạy, khói lửa mịt mù, nhắm ngay quốc mẫu đánh tới, nương nương xem thấy hoảng kinh liền cắn chót lưỡi phun ra một súng huyết, nạt rằng: "Năm thần ở đâu sao không thâu thần thạch cho ta, còn đợi chừng nào? " Nói chưa dứt lời, xảy thấy năm vị thần hiện ra thâu thần thạch tiêu mất, chẳng thấy hình dạng, khói tan lửa rụi, Tử Lăng thấy thần thạch chẳng linh, càng thêm giận lắm, hươi trượng tới đánh, nương nương cười ngất nói: "Yêu đạo, còn dám đánh nữa sao? Có tà thuật chi đem ra cho hết".

Tử Lăng nghe nói tức giận căm gan, mặt đỏ phừng phừng, ráng hết sức bình sanh múa gậy nghe vùn vụt. Nương nương không hề rúng sợ, hươi đao rước đánh, Tử Lăng đánh vùi một hồi, hai tay bủn

rùn, miệng đà thở dốc, gần đỡ không kịp phải thua chạy dài, nương nương giục ngựa rượt theo.

Tử Lăng quay lại ngó thấy nói thảm rằng: "Đồ tiện tỳ không biết chết, mi phá đặng hai vật báu bồi của ta mà tự thị anh hùng, muốn rượt theo giết ta cho tuyệt, chớ mi đâu rõ trong mình ta còn một vật báu bồi chưa từng dùng đến".

Nói rồi thò vào trong túi da beo, lấy ra một cái đồng la nhỏ, tên là hoảng hồn la, chẳng cần đánh gõ chi hết, hễ cầm nơi tay, giờ ngay tướng giặc, rung một cái thì cặp mắt tối đen, không thấy đường; rung hai cái thì hồn tan phách mất, rung ba cái liền chết tức thì, vốn đồ báu lạ của ông Hải Triều để lại cho Tử Lăng.

Lúc ấy Tử Lăng bị nương nương rượt theo gấp lắm, liền quày nai trở lại, nhắm ngay mặt Cung quốc mẫu rung lên một cái. Quốc mẫu xem thấy kinh hồn thất sắc, vội vàng lấy ra một cái báu bồi, hai đầu nhỏ giữa lớn, tên là phá hồn thần châm, liệng giữa không trung bên kia Tử Lăng vừa muốn rung nữa, xảy thấy một làn khí sáng, bay rớt xuống nhằm ngay cái hồn la, nổ vang một tiếng, bể ra tan nát, đâm thấu bàn tay lão thầy chùa già nhức đau không xiết, lật đật quày nai bỏ chạy.

Nương nương hươi đao ra sau lưng một cái, quan tổng binh Châu Đạt liền giục trống nghe như sấm nổ. Tôn Yên đứng trên thành, ngó thấy Tử Lăng thua chạy, bèn đốt pháo làm hiệu, tức thì Đông, Tây, Nam, Bắc tám viên tướng mạnh nghe thấy tiếng pháo nổ, liền nhả linh đơn xuống đất, bốn phương tám hướng, binh tướng lớn nhỏ, người người đều lộ hình ra, cờ xí nhộn nhàng, kiếm kích như gai, chẳng khác tường đồng vách sắt, Tử Lăng đang giục nai thua chạy, ngược mặt xem thấy kinh hồn nói: khi nãy ta cùng con tiện tỳ giao chiến, thì chẳng thấy binh mã chi hết, vì sao làm trong

nháy mắt, mà vây phủ ta như vậy, con tiện tỳ này đâu khứng dung ta, ta vốn là một tên học trò, núi cao đặc đạo, sống nào vui, thác nào sợ, nếu ta phá ra khỏi đặng thiết là cái may muôn phần đó, còn như ta không khỏi, dầu có chết đi nữa, thì cũng đặng tiếng tốt ngàn năm".

Tính rồi nhắm phía Đông chạy trốn, bỗng nghe pháo nổ, xông ra một viên đại tướng, cầm búa đón đường, Tử Lăng xem thấy dừng nai nạt lớn rằng: "Tướng kia tên gì? Sao dám đón đường ta, hãy thông tên đã". Tên tiểu tướng nạt rằng: "Ta là con Bảo quốc công, họ Viên tên Cang, mi biết ta lợi hại mau mau xuống ngựa chịu trời cho sớm, khỏi nhọc công ta ra sức".

Tử Lăng giận lắm nói: "Thằng con nít, nhắm bộ mi có tài chi giỏi, mà dám nói phách, coi ta chém mi đây". Liền xốc mai huê lộc, hươi trà điều trượng đánh xuống, Viên Cang cử búa rước đánh, hai bên khoe sức anh hùng, đánh vùi một trận, làm cho lão thầy chùa già ngăn đỡ không kịp, nai ngựa người nghiêng la lớn rằng: "Cha chả, thằng con nít thật giỏi, sức mạnh búa to, ta sao đánh lại".

Bèn đánh bậy một trượng bỏ chạy, Viên Cang rượt theo, vốn con ngựa của Viên Cang chạy mau hơn con mai huê lộc, cho nên đầu ngựa đuôi nai kể khít, Viên Cang nghĩ: "Nếu ta xuống một búa, chắc thằng yêu đạo này bị xả làm hai khúc, cũng không lấy làm chi giỏi, chi bằng bắt sống nó đem về lãnh công".

Tính rồi giở chân kẹp búa, xốc ngựa vọt tới, với tay chụp áo đạo bào của Kim Tử Lăng, ráng sức kéo qua, lão thầy chùa già hoảng kinh giựt lại, hai bên ra sức kéo trì, nghe một tiếng vạt áo đứt lìa nửa đoạn, lão thầy chùa già lật đật quất nai, nhắm phía Nam chạy trốn, Viên Cang dừng ngựa trở về phần đất trấn giữ.

Nói về Tử Lăng chạy qua phía Nam thở chưa hết mệt, trước mặt đi tới một viên đại tướng tay cầm trượng thương nạt rằng: "Yêu đạo! Có nhìn con Định quốc công là Độc Cô Giao hay không? Yêu đạo mi mặt lớn bằng trời, cả gan dám phá đến chỗ ta giữ". Chẳng đợi phân nói, hươu thương đâm nhàu, Tử Lăng cử trượng rước đánh, hai bên ra tài võ nghệ, chẳng khác rồng đua cộp đánh, nguyên cây thương của Độc Cô Giao là cái nghề của ông cha truyền lại.

Tử Lăng có đầu mà đánh lại, đánh hơn mười hiệp, ngăn đỡ chẳng kịp, cây trà diệu thương coi đà bắn loạn, Độc Cô Giao dùng thế bát thảo tâm xà đâm ngang sườn một cái, lão thầy chùa la chao ôi một tiếng, bị thương quày nài chạy tuốt.

Độc Cô Giao chẳng rượt theo, Kim Tử Lăng thua chạy, quay lại không thấy tướng giặc rượt theo bèn dừng nài nghĩ rằng: "Sườn ta chẳng biết dấu thương thế nào? " Vội vàng cởi áo xem coi, bị mũi thương đâm nhăm, may vì rách ra chớ không lấy chi làm nặng, cột dải áo lại, rồi xách gậy cỡi nài chạy qua phía Bắc, xảy gặp một đạo binh đón đường, xông ra một viên đại tướng, tiếng la như sấm, kêu lớn rằng: "Yêu đạo! Chạy đâu, ông mi chờ đây đã lâu, mi chẳng biết ông lợi hại sao? " Tử Lăng nói: "Tôi cùng Triền tướng quân bình nhứt vốn chẳng cừu thù, hôm nay cũng không oan trái, chi bằng thả tôi ra khỏi trùng vây, thì tôi rất cảm ơn lớn của tướng quân".

Triền Lâm giận lắm nói: "Yêu đạo, sao dám kiếm lời dụ dỗ, mi chớ chạy, coi ta lấy đầu". Nói dứt lời hai tay hươu thương đâm tới. Tử Lăng cử trượng rước đánh, đánh đến mười hiệp, chẳng ai hơn thua. Triền Lâm lên rút cây trước tiết cang tiên, cầm nhập với cây thương, kêu là điệp lý tàng huê, thương lý tàng bồng, xem thấy Tử Lăng hươu trượng đánh tới.

Triển Lân trở thương đỡ khỏi, thuận tay giờ cây trước tiết cang tiên lên sáng ngời, nhắm đầu Tử Lăng đánh xuống. Tử Lăng xem thấy kinh hồn, liền cúi đầu trở qua bị cây roi đánh nhằm xương sống, làm cho Tử Lăng học máu chạy dài, quày nai tuốt qua phía Bắc.

Triển Phụng giận lắm, mắng rằng: "Yêu đạo! Sao dám xâm phạm chỗ ta? " Rồi chẳng đợi phân trần, hươi đao nạt rằng: "Yêu đạo! Coi đao ta này!" Tử Lăng ngó thấy đao xuống gần đầu, lật đặt trở qua còn chân thì thúc nai vọt tới, cây đao chém nhằm đầu song cũng bay hồn mất vía, giữa nai tìm đường lánh nạn.

Lúc ấy có quan lược trận bên Tần thấy Tử Lăng bị vây nguy khốn, liền bay ngựa về dinh tâu cùng Thủy Hoàng. Lúc ấy có Vương Tiễn, Chương Hàng, Triệu Cao nghe hết, chẳng kịp thỉnh lệnh, lật đặt xuống trướng, tay cầm binh khí, thót lên ngựa, dẫn bộ quân binh ra khỏi cửa dinh, ráng sức phá vào trong trận, Tử Lăng ngó thấy rất mừng nói: "Mang ơn ba vị đến cứu, song việc không nên chậm trễ, phải phá khỏi trùng vây, mới có đường sống đặng".

Ba tướng nói: "Lời quốc sư phân phải lắm". Rồi đó bốn người xông phá chạy ra. Nói về Cung nương nương hay đặng binh Tần phát binh phá vào trùng vây cứu Kim Tử Lăng, thì trong lòng giận lắm, hươi đao cưỡi hườn, giục ngựa đào huê, tuốt qua phía bắc. Lúc ấy bốn phía tám hướng, thấy cờ long phụng tợ sao bay chớp nháng, chạy xẹt qua hướng Bắc, người người đều giục ngựa tưng bừng, áp lại phủ vây tướng Tần, nước chảy chẳng lợ.

Tử Lăng thấy Cung nương nương dẫn chúng tướng áp lại vây phủ không đường nào ra khỏi thì hoảng kinh, xảy nhớ trực lại, nói: "Mình đại chết thì thôi, nay bị vây, tánh mạng chết trong giây phút, sao chẳng ra phép đánh phá trùng vây còn đợi chừng nào? " Nói rồi

miệng niệm chơn ngôn, thành linh giông gió nổi lên, cát bay đá liệng, ba quân mở mắt không ra.

Tử Lăng rất mừng, kêu chúng tướng: "Phải chạy theo ta mà ra cho mau". Nhon lúc đó, Triệu Cao, Vương Tiễn, Chương Hàng ráng sức đánh ra khỏi hàm rồng hang cộp, thoát đặng trùng vây, lật đật như cá ra khỏi lưới, tuốt về dinh Tần. Nói về Cung nương nương đang thôi thúc chúng tướng vây phủ dinh Tần, chẳng dè Tử Lăng lên làm phép gió cát thoát khỏi trùng vây.

Nương nương cả đặng toàn thắng, thâu quân dẫn chúng tướng về thành. Lúc ấy Tương Vương đang ở trên lầu thành lược trận, thấy nương nương đắc thắng, thâu binh về thành, trong lòng mừng rỡ, dẫn chúng tướng văn võ xuống thành, đến cửa phía Tây tiếp rước.

Giây phút thấy cờ xí lăng xăng, ba quân hớn hở, gióng chiêng trở về. Tương Vương thấy nương nương về tới cửa thành, vội vàng bước ra. Nương nương xem thấy xuống ngựa, vợ chồng dắt nhau vào hành cung. Nương nương thay đồ nhung phục rồi làm lễ ra mắt. Tương Vương cười nói: "Hiền thê vì giang san của trẫm nên đánh đã trọn ngày, làm thua đặng Tử Lăng, thiệt công chẳng nhỏ, lòng trẫm cảm tưởng khôn cùng".

Nương nương nói: "Một nhờ phước bệ hạ, hai là có chức diệu Nam quân vương, ba nữa là chúng tướng đồng lòng ra sức đánh lui người Tần, chớ thiếp có công chi? " Tương Vương cười nói: "Hiền thê thôi chớ khiêm nhường, trẫm kính trước một chung rượu đặng mừng công hiền thê".

Nói dứt lời kêu quân đem rượu, tả hữu rót đầy chén vàng, hai tay dâng lên. Tương Vương tiếp chung rượu cúi mình nói: "Hiền thê trên

ngựa nhọc nhằn hãy uống một chung rượu này cho rõ tấm lòng trầm yêu mến vô cùng". Nương nương vội vàng quỳ xuống nói: "Thiếp có đức chi, làm nhọc đến bộ hạ ban thưởng".

Rồi giờ tay tiếp lấy chung rượu, vốn nương nương là người chinh chiến nhọc nhằn, cả mình đều những mồ hôi, cất chung rượu uống vừa rồi, thỉnh thoảng trước mặt tối đen sau lưng xây xẩm, té nhủi ngã ngựa ra rớt nhào xuống đất, quăng chén bể tan.

Tương Vương hoảng kinh, lật đặt bước tới đỡ dậy, giây lâu mắt phụng mở dậy cả mình mồ hôi như tắm. Tương Vương thất kinh vội vàng dậy cùng quan phò vương lên tán phụng, đưa về cung Chiêu vương, thuốc thang điều trị. Rồi đó Tương Vương dẫn văn bá quan vừa muốn về triều xảy có quân báo nói: "Nam quận vương về triều, còn đứng ngoài thành hầu chỉ.

s" Tương Vương nghe nói mừng khôn xiết, truyền chỉ phò vương thúc vào ra mắt. Điền Anh vào đến hành cung. Tương Vương đứng dậy nói: "Lúc nọ vương thúc ra trận bị giặc Tần nó ám toán, thua chạy phương nào, vì sao đi biệt vài ngày, mà đang trở về đây? " Điền Anh đem việc bị thần thạch Tử Lăng đánh nhằm, thua chạy tới làng Ngọa Long, gặp con gái ông Hộ Quốc công, là Lý Phù Dung cứu sống, rồi cùng nhau kết làm chồng vợ, mà thuật hết đầu đuôi.

Tương Vương nói: "Việc cũng là cái may muôn ngàn của vương thúc." Bèn truyền chỉ cho Vương Thiểm (là thím của vua) vào ra mắt. Lý Phù Dung vâng chỉ vào đến hoàng cung, tung hô ba lượt, làm lễ xong rồi. Tương Vương khiến đứng dậy, dậy cung quan sắm sửa kiệu tàn, đặt đưa vương thiểm về phủ, Lý Phù Dung tạ ơn lên tàn, thẳng qua vương phủ, Tương Vương lên xe vào đại điện, bày yến diên khao thưởng bá quan.

Nói về Kim Tử Lăng, lên hóa phép gió cát, xông ra khỏi kim tỏa, về đến dinh Tần, vào Huỳnh la bửu trưởng ra mắt Thủy Hoàng xin tội.

Thủy Hoàng nói: "Quốc sư bị vây mà về được là may, còn việc thắng bại binh gia là sự thường, trẫm đâu khứng làm tội. Song cùng Kim Định tuy rằng có tài mạnh mẽ, cũng chưa ắt là nó có chước hay như vậy, e có người tài phụ giúp, phép toán âm dương của quốc sư rất nghiêm, sao chẳng chiêm coi thử người nào bày trận kim tỏa lợi hại như vậy? " Tử Lăng dạy bàn hương án, rồi khấn vái một hồi, gieo tiền xủ quẻ, xem coi hào tượng, rồi thất kinh, làm thình chảng nói.

Thủy Hoàng hồ nghi hỏi rằng: "Chẳng hay quốc sư chiêm quẻ biết chắc người nào hành binh bố trận, hoặc hung hoặc kiết, mau mau nói cho trẫm rõ, vì sao chẳng nói tiếng chi; xem coi hào tượng, mà có sắc kinh như vậy".

Kim Tử Lăng bỏ tiền xuống tàu rằng: "Tôi ngỡ là Tôn Tần đã về núi Thiên Thai rồi, không dè ở tại thành Lâm Tri, hôm nay lên bày trận Sát Môn, giúp cho Cung Kim Định; nếu không có phước lớn của bộ hạ, thì ắt phải mang tay độc của nó rồi". Thủy Hoàng nghe nói Tôn Tần còn ở nước Tề, thì lòng mật xé gan.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 37 - Tử Lăng Đốt Hương Cầu Lão Tổ,

Nói về Thủy Hoàng nghe nói Tôn Tần còn ở nước Tề, lên bày trận thế, phụ giúp Cửng Phi, thì cả kinh thất sắc, than vắn thở dài, nói: "Như vậy biết làm sao cho đặng". Tử Lăng tâu rằng: "Xin bệ hạ chớ lo, tôi tưởng lại, lúc nọ đánh nơi Dịch Châu, Hải Triều thánh nhân xuống núi, thỉnh ba giáo chủ bày hội bình linh, đang giữa ban đêm, dạy Tôn Tần về núi, nay có cải trời, và trái nghịch mạng Tam giáo, ở nước Lâm Tri khuấy rối, nếu Hải Triều Thánh nhân hay được, có lẽ nào người không giận sao? Vậy để tôi đốt hương, bệ hạ kính thành đảo cáo, nếu lão tổ hay được sự tình, chắc làm sao người cũng giận xuống núi, thì có sợ gì Tôn Tần thần thông quảng đại".

Thủy Hoàng mừng lắm nói: "Lời Quốc sư phân nhằm lẽ, truyền bày hương án cho mau". Tử Lăng đốt hương, Thủy Hoàng, cúi lạy, khấn vái một hồi, khói hương bay tuốt lên trên không, đến núi cao sơn cổ động. Lúc ấy Hải Triều đang ngồi trong động, niệm Huỳnh kinh, xảy đâu một làn khói hương bay tới, lão tổ biết rõ sự tình, trong lòng giận lắm, nói: "Đáng giận thay thằng cụt, khi dễ ta, và trái nghịch ý trời, chẳng tuân pháp chỉ, vậy ta phải xuống trần một lần nữa mới xong, đặng đến Đông Tề cùng thằng cụt định phân cao thấp" Bèn dạy dẫn thanh mao hầu vào động lập tức.

Lúc ấy kinh động đến vị Đông Ba Đế quân, nên bước ra ngăn cản (vốn học trò của ông Hải Triều có hai mươi bốn người, trong đó có một vị Đông Ba Đế quân, làm đầu trong các thần tiên ấy). Đế quân

thấy thánh quân nổi giận, vội vàng bước ra cúi đầu nói: "Tổ sư trong không lòng việc, đang học huỳnh kinh, vì sao trong lòng giận dữ muốn xuống núi, chẳng hay đi chỗ nào?" Hải Triều nói: "Hiện đồ chưa rõ, hôm nay Tôn Tẫn cãi trời làm quấy, không vâng lời tam giáo, lại ở Đông Tề, bày trận bát môn kim tỏa, đánh Kim Tử Lăng thua chạy, ta lấy làm giận lắm, nay ta quyết xuống núi cùng Tôn Tẫn so tài cao thấp" Đế quân khuyên giải rằng: "Xin sư phụ bớt giận, nghe đệ tử tỏ phân đôi lời: Sư phụ dễ chẳng biết Tôn Tẫn ở Dịch Châu, cả đánh hơn hai trăm trận mỗi một, biết bao nhiêu công cán, còn không bắt nó đứng, có dễ dàng gì đâu mới thỉnh được tam giáo thánh nhơn xuống phàm cùng nó giảng hòa, nếu phen này sư phụ xuống hồng trần, mở lòng chém giết, thì chẳng biết này nào xong được, e lụy đến thánh đức, nay Tôn Tẫn ở Lâm Tri khuấy rối, chi bằng sai một vị thần tiên xuống bắt nó mà trị tội nghịch trời, chẳng là lưỡng tiện hơn".

Hải Triều nói: "Hiện đồ phân nhằm lý". Bèn kêu Mao Bôn, hiệu là Ngũ lôi chơn nhơn mà nói rằng: "Người hãy chịu phiền xuống núi, ra mắt Thủy Hoàng cùng Tôn Tẫn đối địch". Mao Bôn bước ra cúi đầu nói: "Xin vâng pháp chỉ". Hải Triều nói: "E người không phải là tay đối thủ với Tôn Tẫn, ta cho người hai cuốn thần thư, nếu đánh hơn thì thôi, bằng đánh không lại sẽ coi thần thư làm như vậy, như vậy.

.." Mao Bôn lãnh thiên thư lấy ta, bước xuống điều trượng, mình ngồi mai huê lộc, bay bổng trên không, giá vụ đằng vân, trong nháy mắt đã đến Đông Tề.

(Nguyên vị chơn nhơn này khác lạ hơn chúng, vốn người làm đầu trong ngũ lôi, khi đứng có dạng sấm gió theo mình). Quân kỳ bài bên Tàn thấy một vị chơn nhơn bay trước cửa, người người đều kinh lòng vỡ mật bàn nói lẫn xằng với nhau: "Tên cỡi nai đó, không

biết thiệt người hay là quỷ, vì sao trên mặt đầy những lông đen, ai thấy mà không sợ".

Có người nói: "Va là người tu hành, tưởng có khi cùng với quân sư ta có tình bằng hữu chi đây, nên đến mà thăm viếng cũng không biết chừng, để tôi kêu va một tiếng thử coi".

Bèn kêu rằng: "Người thầy tu cỡi nai kia, chớ đi tới trước, đó là dinh của quân mã đến mà lờm chi?" Mao Bôn nói: "Người mau báo cho Vương Tiễn, Kim Tử Lăng hay rằng: Có Ngũ Lôi chơn nhơn ở động Vân Quan đến đây". Quân vào đại trướng báo lại, Thủy Hoàng cả mừng, bèn dẫn văn võ mở hoác cửa dinh.

Chơn nhơn vội vàng bước xuống mai huê lộc, Tử Lăng, Vương Tiễn bước tới đất mai huê lộc, tiếp gậy trà điều. Thủy Hoàng thấy tướng mạo tên chơn nhơn ấy khác thường, trong bụng mừng thầm, mời vào trướng phân ngôi chủ khách uống trà, chuyện văn một hồi rồi Thủy Hoàng lui triều.

Nói về Củng nương nương bị chứng ngự giáp phong, bệnh khi mê khi tỉnh, thuốc trị chẳng lành. Tương Vương buồn bực lo rầu, xảy nghe quân nội thị báo nói: "Nam phụng vương cùng Lý vương phi vào cung". Tương Vương đứng dậy tiếp rước, Lý Phù Dung giường nằm ra mắt quốc mẫu, xem thấy Củng nương nương mê man chẳng biết, đổ mồ hôi từng chập, nằm ngay trên giường, bệnh thể trầm trọng.

Lý Phù Dung coi rồi rõ biết chứng bệnh, bèn tâu cùng Tương Vương rằng: "Quốc mẫu bị chứng ngự giáp phong, bệ hạ chớ lo, tôi trị chứng ấy lành đặng".

Tương Vương cả mừng nói: "Vương thiềm trị đặng bệnh ấy, xong chưa rồi dùng thuốc chi?" Lý Phù Dung nói: "Không dùng đồ phạm vật, có thuốc kim đơn của bà thánh mẫu cho tôi, hay trị đặng trăm chứng của người phạm gian: Nếu quốc mẫu uống rồi chắc liền thấy mạnh". Nói dứt lời lấy một hội linh đơn mài với nước, dạy cung nga đỡ quốc mẫu dậy, cạy răng đổ thuốc, tức thì thông xuống tam quan thấu qua cửu khiếu, đuổi tan phòng tà.

Nương nương mở mắt, Tương Vương vui mừng chẳng xiết nói: "Mấy thuở đặng vương thiềm nhọc lòng, trẫm chẳng dám quên ơn".

Phù Dung bước tới làm lễ ra mắt, nói: "Thiếp là con gái Hộ quốc công, tên Lý Phù Dung học trò bà Kim Quan thánh mẫu". Bèn đem việc cứu Nam phụng vương và kết làm chồng vợ, dùng linh đơn điều trị cho Quốc mẫu bình lành, mà thuật lại hết một hồi, Cung nương nương nghe nói, vui mừng chẳng xiết, vội vàng bước xuống long sàng nói: "Mang ơn vương thiềm cứu sống, chẳng dám quên".

Liền dạy cung bày yến cùng vương thiềm ăn mừng. Nói về Thủy Hoàng lên trưởng, hỏi Tử Lăng rằng: "Quân sư chiếm quẻ nói Tôn Yên đang ở Lâm Tri, thì trẫm liệu khó hơn nó đặng, vậy chúng bay có kế chi cao kiến nếu có ai thắng đặng Tôn Tẫn thì đánh, bằng không có người kỳ năng dị thuật thì trẫm rút binh về nước, cho khỏi hao binh tổn tướng".

Chúng tướng lẳng lặng làm thinh, không ai dám lại, lúc ấy Ngũ lôi chơn nhơn bước ra, Thủy Hoàng đứng dậy cười: "Chơn nhơn có kế chi lạ chẳng?" Mao Bôn nói: "Bần đạo hôm nay xuống núi, xin đến Lâm Tri cùng Tôn Tẫn trách nó một phen, như nó chịu về núi thì thôi, bằng chẳng chịu, tôi sẽ cùng nó định tài cao thấp" Thủy Hoàng đứng dậy cười nói: "Chơn nhơn hãy tiểu tâm cẩn thận, chớ có bắt chước như Châu, Tần đạo nhơn, bày trận tru tiên, toan bắt Tôn Tẫn, chẳng

những vô ích mà thôi, trở lại chết hết bấy nhiêu binh mã, xin đạo trưởng phải tâm tư rồi sẽ làm thì hay hơn".

Mao Bôn tánh như lửa đốt, ưa khen chẳng ưa chê, nay nghe mấy lời Thủy Hoàng nói khích, có đầu nínặng kêu lớn rằng: "Thánh chúa chớ giương chí khí người, mà dần mất cái oai phong mình, bản đạo nào có sợ chi, nó ba đầu sáu tay, thần thông quảng đại, hễ đến nơi thì tôi bắt liền theo tay" Nói dứt lời hăm hở xuống trưởng, xách trưởng lên nài, chẳng đem quân mã một mình tuốt đến Lâm Tri kêu lớn rằng: "Bớ quân Tần, ta là học trò của ông Hải Triều Thánh nhân ở động Vân quan.

Là Ngũ Lôi chơn nhơn đến đây mời Nam Quận Vương của nhà bấy ra cho tao nói chuyện". Quân tuần chạy ngựa vào triều phi báo.

Lúc ấy Tương Vương cùng Tôn Tần đang lúc luận việc quân tình. Xảy nghe quân báo bèn hỏi Tôn Tần rằng: "Ngũ Lôi chơn nhơn là người bực nào mà nó dám kêu tên á phụ ra đánh?" Tôn Tần nói: "Ngũ Lôi chơn nhơn là học trò của ông Hải Triều, làm đầu trong đám đông thần thông họ Mao tên Bôn. Va tánh như lửa đốt, thần thông huyền diệu.

Liệu va đến đây, ắt việc chẳng lành, nay lại chỉ tên mời tôi chắc không ý tốt". Viên Càng nghe lời nói của Nam Quận Vương có ý khiếp sợ Mao Bôn trong lòng chẳng đẹp tức giận, vào ra mắt bẩm rằng: "Tổ Sư chẳng cần kinh sợ, để tôi là Viên Càng đây, tình nguyện ra trước, giết thẳng yêu đạo, mới tiêu cái khí giận vô cùng của tôi".

Tôn Tần nạt lớn nói: "Giỏi cho thẳng nghịệt chường! Mi có tài chi, dám nói lớn mật, nó không phải như quan binh đích tướng chi, đánh thiệt giết thiệt, mà mi hòng đánh đặng, chớ nó là học trò ômh Hải

Triều, thần thông quảng đại, mi đâu phải tay đối thủ, sao không lui xuống cho mau". Tiểu gia đang lúc hứng chí hăng lòng, bị Nam Quận Vương nạt lui trở xuống.

Tôn Tần nạt lui Viên Cang rồi, trong bụng nghĩ rằng: "Nay Mao Bôn kêu đánh, ý muốn ra trận, lại sợ mắc nạn ngũ lôi, nếu không đi, thì bị chúng chê cười nói ta sợ nó, như vậy chẳng là đem cái thanh danh ngày trước mà thả xuống dòng trôi, ta nghĩ lại, ba năm tai nạn cũng đã qua khỏi rồi, bây giờ có khi không đến nỗi điều chi đại hại".

Nghĩ rồi nói: "Bệ hạ chớ lo, để tôi ra bắt sống Mao Bôn". Tương Vương cả mừng nói: "Nếu đặng á phụ ra đánh, thì trăm cao gối chẳng lo". Tôn Tần từ giả vua xuống trướng dạy Tôn Yên hết lòng phụng đãi quý nhơn, thuốc thang cho thường không đặng xa lìa Đơn Phụng các, dặn rồi cỡi trâu, dẫn sáu tướng Toàn Sơn và bọn Viên Cang, mười bốn vị Âm tập, phát ba tiếng pháo ra thành.

Mao Bôn hươi trượng xóc tới, chỉ Tôn Tần mà hỏi lớn rằng: "Người tới đó có phải là Nam Quận Vương chăng? Xin dừng lại, có ta chờ đây".

Tôn Tần dừng trâu vòng tay nói: "Ngũ Lôi chơn nhơn! Ta chào đó, xin hỏi chơn nhơn sao không ở động Vân quan mà học tập tu chơn đến đây có việc chi chẳng? Mao Bôn nói: "Ta không phải ý riêng mà xuống núi, nay đến đây, có lời khuyên tỏ cùng ngươi". Tôn Tần hỏi: "Có lời chi, nói cho ta nghe thử".

Mao Bôn cười nói: "Liễu nhưt chơn nhơn, vốn ngươi thông sáng, há chẳng biết thuận thiên giả tồn nghịch thiên giả vong, Vương Tiễn phò giúp vua Tần, gồm sáu nước là bởi mạng trời đã định, vì sao Chơn nhơn cỡi trời ở đất Dịch Châu, cả đánh mấy năm, hao tổn sinh linh vô số có thầy ta tới bày hội bình linh thỉnh ba giáo chủ cùng

người giảng hòa, lẽ là người phải về núi, vì sao còn ham luyện hồng trần, lại ở Đông Tề mà sanh sự, lên bày trận bát môn kim tỏa, vấy khố Tử Lăng, nay ta vâng mạng thầy xuống núi nếu người nghe theo lời ta khuyên bảo, lập tức trở về cố động, bỏ trốn hồng trần sát giới, bọn ta là người tu hành, không phải chỗ tới, chẳng hay ý Nam quận vương thế nào?" Tôn Tẫn nói: "Chơn hơn phân nói chuyện nào cũng phải hết, tôi đâu dám chẳng tuân, duy còn một việc chẳng biết chơn hơn có khứng dung nạp chẳng?" Mao Bôn nói: "Có chuyện gì xin phân ta rõ". Tôn Tẫn nói:

"Tôi dễ chẳng biết Vương Tiễn bình thâu sáu nước, phò giúp Thủy Hoàng, vốn là vâng sắc chỉ ngọc đế vì đất Lâm Tri, số trời mười một năm chưa mãn, tuy rằng phước trời đã định, nhiều một ngày cũng không đủ sống, thiếu một ngày cũng không đủ chết, ấy là điều thứ nhứt, hai nữa là mẫu thân tôi ở Lâm Tri đương thọ (là còn sống) hãy còn ba tháng, chờ trăm năm lìa thế, mai táng xong rồi, chửmng đó tôi về núi chẳng quản Lâm Tri còn mất, xin chơn hơn rộng dung cho tôi chín tháng, ấy là cái ơn đức của chơn hơn đó".

Mao Bôn ngẫm nghĩ rằng: "Chín tháng cũng chẳng bao xa gì, song vì trong dinh Tần, ngày tốn ngàn vàng, hai nửa thánh hơn sai khiến, đâu dám tự chuyên". Nghĩ rồi nói với Tôn Tẫn rằng: "Lời người phân đó sai rồi, ngỡ là một tháng nửa tháng chi còn khá dung dặng, chớ ngoài trăm ngày, việc lâu sanh biến, vốn là người chối từ, chẳng khứng về núi, ta đâu dám chịu".

Tôn Tẫn nói: "Nếu chơn hơn chẳng chịu thì ắt hai bên không tiện, nếu người y lời ta nói thì hai bên trọn tốt, chẳng lỗi tình đồng đạo". Mao Bôn giận nói: "Làm sao mà không tiện, có khi người dặng cùng ta đáng chẳng?" Tôn Tẫn mỉm cười nói: "Trước mặt chẳng vị tình hễ có tài thì sống, không tài thì chết".

Mao Bôn giận lắm nói: "Dám cả gan cho thằng cụt! Người đồn mi lòng gian dối trá, thiệt chẳng hư truyền, ta đã xuống đây đâu khứng tha người". Nói dứt lời giục mai huê lộc, tay múa trà điều, nhắm ngay đầu Tôn Tẫn đánh xuống, Tôn Tẫn hơi gậy rước đánh, đến hai mươi hiệp. Mao Bôn ngăn đỡ chẳng kịp, kéo trượng chạy dài.

Tôn Tẫn gạt đầu chỉ nạt rằng: "Giỏi cho Mao Bôn mi chạy đường nào?" Bèn quát trâu rượt theo, Mao Bôn ngó thấy mừng thầm, liền với sau lưng rút cây nhiếp hồn kỳ, xoay qua Tôn Tẫn phát lên một cái làm cho cặp mắt tối đen, phát luôn ba cái choáng váng mặt mày,la: "Không xong, nó là cò nhiếp hồn, nếu phát thêm ít lần nữa, ắt phải hao tán tinh thần, mà lại tánh mạng cũng khó gìn".

Bèn lật đặt rút gương nga my, hớp chơn khí mặt trời, thổi lên ngọn gương cháy lên rầm rầm ào tới trước mặt Mao Bôn; lúc ấy Mao Bôn đang phát cò, chẳng đề phòng, bị một trận thần hỏa bay tới, làm cho bộ lông đen nơi mặt đều cháy tiêu hết, phòng da lở thịt, đau nhứt khó chịu có đâu tưởng đến sự phát cò nữa, hai tay vò mặt lằng xằng bỏ cây cò xuống đất, bị lửa cháy tiêu, Mao Bôn lấy làm buồn bực nghĩ thầm rằng: "Ta không dè thằng cụt, biến hóa lửa đốt cò nhiếp hồn, cũng không đến nỗi bị ngật, vì mất phép Hải Triều lại đốt cháy hết lông mặt ta, biểu làm sao mà về thấy người cho đặng".

Càng nghĩ càng giận liền quày nai lại đánh. Tôn Tẫn cười ngất: "Chớ giận ta, đốt bộ lông mặt người rồi bây giờ coi càng xin tôi hơn nữa" Mao Bôn nghe nói tức giận hét lớn rằng: "Chớ cho thằng cụt, tức chết ta chưa, mi chạy đâu". Giục nai hơi trượng đánh tới, Tôn Tẫn tránh khỏi, cặp gậy trên dưới múa lằng xằng đánh riết làm cho Mao Bôn cứ đỡ lo gạt, chớ không sức đâu đánh lại.

Mao Bôn nghĩ rằng: "Phép gậy thằng cụt rất nên giỏi lắm, chi bằng dùng phép báu, giết nó xong hơn". Nghĩ rồi dùng phép sư tử

khuyên chờ cho gậy Tôn Tẫn đánh xuống liền xóc tới vài bước, liệng ngũ lôi thần tháp lên giữa không trung, xảy thấy gió ào ào, khí mờ mịt.

Tôn Tẫn nói: "Không xong, vốn là ngũ lôi thần tháp bay xuống chẳng luận tiên phạm, hễ đề nhằm tan nát, ta đâu cự nổi". Nói vừa dứt lời, Mao Bôn liệng chưởng tâm lôi nổ lên một tiếng, tức thì thần pháp chớp nháng ngời ngời, nổ tung bùng vang trời động đất rớt xuống ngay đầu Tôn Tẫn, người và trâu đều bị đề hết.

Chúng học trò xem thấy hoảng kinh, mắt ngó trân trân miệng không nói được. Mao Bôn quỳ nài đến trước cái tháp kêu nói rằng: "Tôn Tẫn, người anh hùng cái thế, nay phải bị tháp đề mà chết, trước lúc mi tung hoành không ai đánh lại, đến nỗi thầy ta xuống núi cũng không làm chi người đứng, hôm nay người gặp thằng Mao Bôn này ấy là vừa kỳ người hết mạng; vả chẳng ta cùng người vốn không cừu hận, lời tục có nói: "Mắng người chớ xoi việc tệ, đánh người không đánh nơi mặt rất đối mặt kia còn không đánh, vì sao người xuống tay độc mà đốt một bộ lông ta cháy hết, ta nổi nóng lên nên mới liệng thần pháp đề người, hễ là trả người thì người trả lại, mi chớ trách ta"Nói rồi đọc thần chú thu thần tháp về, giờ coi thi hài Tôn Tẫn, vùng thất thanh nói: "Giỏi cho thằng cụt! Vì sao nó chạy thoát khỏi mà bỏ cái hình giầy lại đây làm cho nhọc nhằn bấy nhiêu khí lực của ta; nguyên là để một cái hình trâu và người đều bằng giầy cả thảy, thằng cụt lại đi đâu mất rồi".

Xảy nghe tiếng người nói: "Chẳng cần nhọc lòng, Tôn Tẫn ở đây". Mao Bôn nghe nói xoay mặt bốn phía xem coi, thấy một người đội mũ tam xoa, mặt áo thanh bào rõ ràng Tôn Tẫn đang đứng trước mặt. Mao Bôn xem thấy thất kinh, hồn bất phụ thể. Tôn Tẫn chỉ Mao Bôn mà cười lớn rằng: "Ta năm nạn ba tai đều qua khỏi

chết, thần tháp làm sao mà hại ta cho đừng, nếu ta không tài phép, thì đâu dám cùng Hải Triều đối địch, bất quá ta tốn ít tờ giấy, cho người liệng tháp đè ta" Mao Bôn nghe nói tức giận đỏ mặt nạt lớn rằng: "Giỏi cho thằng cụt, mi làm yêu phép gì? Thiệt rất giận thay".

Nói dứt lời hươi gậy, xốc nai tới đánh ngang đầu Tôn Tẫn, Tôn Tẫn tay tả đỡ, tay hữu đánh, Mao Bôn vội vàng ngăn đỡ, liều chết đánh nhau, đến mười hiệp, cự không lại thua chạy. Tôn Tẫn nói: "Ta coi thằng yêu đạo mi chạy đâu cho biết". Liền rút hạnh huỳnh kỳ cầm nơi tay, miệng niệm chơn ngôn chỉ lên, tức thì giữa trời mây vùn sấm nổ, lục đỉnh lục giáp bốn vị công tào đến trước mặt, cúi mình hỏi rằng: "Chơn nhơn sai chúng tôi việc gì?" Tôn Tẫn nói: "Nay tôi muốn cho gậy Mao Bôn, xin chúng thần đóng chặt năm cửa, trên bố thiên la, dưới giăng địa võng, chớ cho chạy thoát".

Chúng thần vâng chỉ, phân phát trên dưới bốn phương đón giữ, Tôn Tẫn thỉnh thần sai khiến xong rồi, liền giục thanh ngưu đuổi theo, Mao Bôn day đầu ngó thấy rất gần, trong bụng mừng thầm, bèn lấy ra một cái bửu bối, đầu trên lớn đầu dưới nhỏ, dài chừng ba tấc, lớn trương ngón tay, tên là Lôi tước thần, vật dụng dùng để đánh người.

Mao Bôn liệng chưởng tâm lôi, nổ lên một tiếng. Lôi tước thần nghe nổ bay bổng trên không, Tôn Tẫn đang rượt, xảy thấy mây đen mịt mịt, khí lạnh lạ lùng, có một vật bửu bối lớn, trương bánh xe, sấm nổ vang dầy, chớp nháng rớt xuống ngay đầu.

Tôn Tẫn ngó thấy với tay rút cây hạnh huỳnh kỳ, chỉ giữa thỉnh không nạt rằng: "Sao chẳng lui về còn đợi chừng nào?" Nói chưa dứt lời xem thấy giữa trời mù tan mây vệt. Lôi tước bay trở lại, rớt đè Mao Bôn, bên kia Mao Bôn thấy cây hạnh huỳnh kỳ, làm cho lôi tước thần bay trở lại, thì hoảng kinh liền lấy ngũ lôi thần giáp đưa

lên, số là vật đều có chủ, nên Lôi tước thần tháp, bèn hiện ra nguyên hình.

Tôn Tẫn giục trâu chạy tới, đánh xuống. Mao Bôn quay đầu ngó thấy, gậy xuống ngay đầu, đang muốn dùng phép, không kịp cúi đầu tránh qua, bị gậy đánh nhằm lưng gần rớt xuống lộc, ôm yên hộc máu chạy dài.

Tôn Tẫn quát trâu rượt theo, Mao Bôn ngó lại thất kinh, lật đật quát nai nhảy qua phía Tây trốn chạy. Vị công tào phía Tây cầm cờ chỉ nạt lớn rằng: "Ngũ lôi chơn hơn không được tới trước, ta vâng phép chỉ của Tuần thiên đô úy sứ trấn giữ phía này, chờ đợi đã lâu, người chớ có trông ra chỗ ta được".

Mao Bôn thấy công tào đón đường, tính bề khó ra khỏi được, lại thấy Tôn Tẫn ở sau rượt tới, túng phải quày nai chạy qua phía Bắc, bỗng thấy xông ra một vị thần, mình mặc giáp vàng, chống gươm phát cờ, đón ngăn đường chạy, trong lòng giận lắm, kêu lớn rằng: "Vị thần nào ở đây ngăn trở đường ta?" Công Tào đáp rằng: "Tri nhứt công tào là ta đây, vâng chỉ Tuần thiên đô úy trấn giữ chỗ này, người khó trông ra khỏi được".

Mao Bôn quày nai chạy qua phía Đông, lại gặp thiên thần ngăn đón, chẳng cho đi, túng chạy qua phía Nam, cũng bị thiên thần ngăn đón muốn bay lên trời, bị có thiên la, tính chun dưới đất, trước bày địa võng bốn phía bịt bùng, không đường ra được. Tôn Tẫn rượt tới rất gần, kêu lớn rằng: "Mao Bôn! Mi lạc đường rồi, cớ sao chạy vòng hoài như vậy, ta chẳng rượt mi, mi hãy chậm rãi mà đi".

Mao Bôn nghe nói hổ người và giận, mắng thăm rằng: "Thằng cụt! Ta đã thua chạy thì sợ mi rồi, mi lại muốm dứt tình, ngăn đón năm cửa, làm cho ta ra không được, có khi phải chết chỗ này

chăng? Tính lại đánh thì đánh không lại nó, còn chạy thì chạy không được, thôi, phải cầu xin thằng cụt này, may mới sống được".

Tính rồi bỏ gậy xuống yên, đứng lại bên đường. Tôn Tẩn ngó thấy chúm chim miệng cười, lấy gậy trầm hương chỉ tới, nạt rằng: "Mao Bôn! Mi đánh với ta có thua thì chạy về trong dinh, làm sao không chạy, lại xuống ngựa đứng bên đường, chờ đợi giống chi đó? Hay là chờ hết phải không?" Mao Bôn nghe nói then thùng đỏ mặt, thưa rằng: "Tôn chơn nhơn ở trên, xin nghe tôi phân một đôi lời: Vốn tôi vâng mạng thầy sai khiến, bị lửa đốt lông mặt, gậy đánh trên lưng, tôi cũng không dám trả hờn, cầu xin tha tội một cái đường sống trở về dinh Tàn, đặng khuyên vua Tàn chiêu binh, cầu xin chơn nhơn là thầy tôi là Hải Triều và cái tình đồng đạo, xin dừng tay quý, dưới gậy siêu sanh, tôi hết lòng cảm ơn".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 38 - Giờ Thần Thờ, Mao Bôn Bày Trận,

Nói về Mao Bôn không đường ra khỏi, túng phải năn nỉ cầu xin tha mạng. Tôn Tẫn nói: "Mi hết lòng cầu khẩn, ta cũng không nỡ hại mi, một là vì Hải Triều thánh nhơn, hai là tưởng tình đồng đạo, ba nữa mi quả nhiên, khuyên dỗ vua Tần, thu binh về nước, thì ta dung cho khỏi chết".

Mao Bôn nói: "Như thiết chơn nhơn khứng tha tôi khỏi chết, tôi ra trận xin tình nguyện khuyên bảo vua Tần, rút binh về nước". Tôn Tẫn hỏi: "Chừng nào lui binh?" Mao Bôn nói: "Nội trong ba ngày". Tôn Tẫn gật đầu, liền niệm chơn ngôn thần phép, đưa các thần lui về xong rồi nói với Mao Bôn rằng:

"Chơn nhơn hãy chạy đi". Mao Bôn nghe nói, cầm gậy nhảy lên lưng nai, bôn ba chạy ra khỏi trận tuốt về dinh Tần. Nói về Tôn Tẫn gậy đánh Mao Bôn, cả đảng trọn thắng, bèn dạy sáu tên học trò, cùng mấy vị ẩm tập, đánh trống thẳng trận về thành, thì Tương vương đã dắt võ quan viên ra rước, Nam quận vương vào đến cửa ngõ môn, cùng các quan xuống ngựa, vào đến đại điện, thì có tiệc đã dọn sẵn ăn mừng.

Nói về Mao Bôn thua về đến dinh ra mắt Thủy Hoàng. Thủy Hoàng rước vào trướng phân ngôi chủ khách. Hai bên van võ đều đủ, ngó thấy lão thầy chùa già, thì lắc đầu với nhau mà nói xầm xì rằng: "Lão thầy chùa này, thế thị thua sao, nên trên mặt không còn

chút lông". Có người lại nói: "Có khi bị Tôn Tẫn bắt đốt cháy hết lông rồi, thả về đây".

Mao chơn nhờn thấy bộ tịch các quan làm như vậy, thì nghĩ biết lấy làm hổ thẹn. Thủy Hoàng đã biết rồi nói: "Chơn nhờn ra trận thế nào?" Mao Bôn run sợ tâu rằng: "Chớ nói đến Tôn Tẫn, thiệt là thần thông quảng đại, võ nghệ cao cường, tôi liệng luôn mấy bữa bói, mà không hề động đến nó chút nào, trở lại bị nó đốt hết lông mặt, và bị một gậy trên lưng, tôi phải độn thổ về đây".

Thủy Hoàng nói: "Té ra chơn nhờn thất cơ thua chạy, mà thương tích có nặng cùng chăng?" Mao Bôn nói: "Không hề chi? Thủy Hoàng cười nói: "Chơn nhờn xin chớ lòng hờn, trăm có lời khuyên bảo, lúc trước ở Dịch Châu, cùng Tôn Tẫn cả đánh hai trăm dư trận, đều thua chẳng biết mấy lần, chẳng có ai hơn, kể cầu Hải Triều thánh nhờn xuống đánh mấy trận cũng không hơn được Tôn Tẫn, phải đi thỉnh ba giáo giảng hòa, chi bằng xin chơn nhờn trở về cố động, dưỡng tính tu chơn để trăm binh thấu binh về nước, khỏi ở đây mắc mắc tay Tôn Tẫn làm hại".

Mao Bôn nghe nói, hổ thẹn trăm bề, nói: "Lúc tôi xuống núi thầy tôi có cho tôi hai cuốn thiên thư dặn rằng: Như đánh hơn Tôn Tẫn thì thôi, bằng đánh không lại nó thì coi sách thiên thư này mà làm, xin kiếu bệ hạ, để tôi vào xem thiên thư, thì tự nhiên có kế hay, mà bắt Tôn Tẫn". Thủy Hoàng hỏi: "Nếu có thần thư sao không làm cho sớm".

Bèn truyền dạy tiệc chay đặt cùng chơn nhờn uống rượu Mao Bôn nói: "Bệ hạ chẳng cần đãi yến, để tạm lo việc gấp" Nói rồi từ biệt xuống trước quan dinh Vương Tiễn, một mình ngồi giữa bên tả có Kim Tử Lăng, bên hữu có Vương Tiễn ngồi hai bên, gia tướng dâng trà uống rồi, Mao Bôn dạy bày hương án bèn rút trong túi gấm

lấy ra hai cuốn thiên thư để trên ghế lấy cuốn thứ nhất, giở ra xem rõ ràng đề ngũ lôi thần binh trận, có phù chú lục giáp linh văn, đều những ấn quyết thỉnh phần, cuốn thứ hai biên chép lập đài, và đồ để ứng dụng, chia cửa phân nẻo, bốn phía phương hướng và biên nói trận ấy dùng người phạm không được, và cũng không đánh được người oha2m, chuyên đánh người tiên, chẳng luận là tu luyện bao lâu, hễ vào trận thì bị sét đánh Chơn Nhơn coi rồi mừng rỡ, liền nhấm trên không lạy tạ Hải Triều, rồi đem sách cất, đứng dậy vào trướng, nói với Vương Tiễn rằng: "Vốn là Hải Triều cấp cho hai cuốn thiên thư, là ngũ trận lôi binh, chuyên đánh kẻ thần tiên, ta tưởng lại Tôn Tẫn vào trận này, ắt là đại la thần tiên mất ngôi, chẳng khỏi sét đánh, không phải lòng độc ác, ấy là tại thằng cụt nó làm nhiều điều hung dữ".

Kim Tử Lăng, Vương Tiễn nghe qua rất mừng nói: "Ấy là cái phước lớn của vua Tần bằng trời, mới được sư huynh xuống giúp, song chẳng biết dùng vật chi yểm trấn, để sai người đem đến cho sẵn". Mao Bôn nói: "Y theo phép trong thiên thư chỉ bảo, thì trận này đều là thần kỳ, cùng các ngôi sao trên trời, chẳng dùng một mảy đồ trấn yểm, ngoài dinh kiếm một chỗ gò cao, làm hai tòa đài, rộng chừng một mẫu, bề cao ba trượng, ba thước chính giữa làm riêng một cái đài cao ba trượng, cao hai trượng bốn thước, bốn góc thì làm bốn cái cửa, chia ra Đông, Tây, Nam, Bắc, để thỉnh bốn ông Đại nguyên soái, trấn giữ bốn cửa ấy, trên mỗi tòa dùng năm cái đầu, cộng là hai mươi lăm cái, án theo Đông, Tây, Nam, Bắc chính giữa phân làm năm đầu, mỗi cái trên miệng giắt một cây cờ, giữa đài dựng một cây cờ đại độc huyền kỳ, bề cao hai trượng, dưới cờ để năm cái trống dọn bày nhang đèn, bông huê, châu sa,, giấy vàng, và hai mươi tám cây cờ, theo hai mươi tám vì sao, chia ra năm sắc, cắm phân bốn phía, phải làm cho mau không được chậm trễ".

Vương Tiễn vâng lệnh, liền sai hai người làm theo hai việc, chẳng bao lâu pháp đài làm xong hết, những lá cờ xí, giấy vàng, châu sa các món đều đủ. Mao Bôn bèn viết năm đạo bùa tránh thổ, nói với Tử Lăng rằng: "Quốc sư hãy đem năm lá bùa của ta, đến chỗ đài mới lập, Đông, Tây, Nam, Bắc mỗi phía đốt một đạo, đặt phá uế trừ tà, thỉnh thần cho dễ".

Tử Lăng lãnh bùa ra đi, Mao chơn nhơn xuống trướng, vào trước huỳnh la, ra mắt Thủy Hoàng, Thủy Hoàng nghiêng mình hỏi rằng: "Chẳng hay chơn nhơn coi sách thần thơ thế nào?" Mao Bôn tâu rằng:

"Tôi coi theo thần thơ, bày ra một trận kê là Ngũ lôi thần binh trận. Phen này Tôn Tẫn vào trận, chắc không khỏi chết". Thủy Hoàng cười nói: "Chẳng biết chơn nhơn muốn dùng vật chi yểm trấn?" Mao Bôn nói: "Trận này không phải tầm thường đâu, đều là các vị thần thánh, các ngôi sao trên trời, chẳng nên khinh dễ, xin mượn bốn vật của bệ hạ, đặt tôi ứng dụng".

Thủy Hoàng hỏi: "Muốn mượn vật chi? đặt trẫm lấy ra?" Mao Bôn nói: "Mượn mũ xung thiên, áo long bào, đĩa bích ngọc, giày vô ưu của bệ hạ". Thủy Hoàng nghe nói, bèn dạy thái giám vào cung, lấy áo mũ, đai giày, đem đến trướng cho chơn nhơn dùng. Mao Bôn đứng dậy cáo từ lui về dinh mình, rồi hỏi: "Bây giờ canh mấy?" Vương Tiễn nói: "Đầu canh một".

Chơn nhơn nói: "Người lấy năm cái lồng đèn lớn đem đến đài ngũ lo6ia1n theo sau thất tinh mà treo". Vương Tiễn lách mạng ra đi, giây phút trở về hịch lệnh, Mao Bôn dặn: "Đến canh hai, người lấy cái áo pháp y của ta và áo mũ, đai giày mượn về đó, đem lên đài trung ương, người chớ đem thương mã, duy cầm cây gươm thiên la, đứng dưới đài chờ đó".

Vương Tiễn vâng lời, bèn lấy các món đồ ra cửa dinh, thẳng tới trước trận, Mao Bôn xuống trưởng, ngược xem coi, thấy sao ốc dòi, sao đầu xoay, trống trở canh ba bèn ra cửa dinh, thót lên mai huê lộc, đi phía Tây vào trận, đến trước đài lộc, nhìn xem năm tòa, bốn phía thước tắc chẳng sai, phương hướng đều y thứ tự, cờ xí cạm bẫy nhằm phép, trong bụng nghĩ đến việc lợi hại trong trận, thì có ý cười thầm, rồi tay bắt ấn, niệm chơn ngôn nhảm ngoài tường mà chỉ, xảy thấy một ông già, tay cầm gậy, lẳng xăng đi đến trước đài hỏi rằng: "Chơn nhơn đòi tiểu thần đến có việc chi sai khiến?" Mao Bôn nói: "Không việc thì tôi chẳng kêu, vì tôi có lập cái trận, đều những thần tiên trên trời, người hãy đuổi những du hồn, oan quỷ và những đồ dơ uế đi hết, chớ cho xung phạm đến thiên thần, bằng trái lệnh ta thì bị biếm".

Thổ địa cúi đầu vâng chỉ, hóa ra một luồng gió bay đi mất. Vương Tiễn xem thấy rất mừng vui nói: "Hay lắm! Hay lắm! Sư huynh thần thông rất lớn, nên đòi lão thổ địa già, sai khiến chạy bay". Mao Bôn lên đài, giữa trung ương mỗ kỷ thổ. Vương Tiễn theo sau. Mao Bôn nói: "Sư đệ, người lấy mao, áo, đai, giày này mặc vào".

Vương Tiễn thất kinh nói: "Mao xung thiên, áo tập long là đồ của thiên tử ngự dùng, hôm nay ở trong trận mặc vào, ngày sau nếu có vị quan nào tâu, nói tôi có lòng toan mưu phản chúa, thì tội chẳng nhỏ đâu".

Chơn nhơn nói: "Việc ấy không hại gì, ta có tâu với Thủy Hoàng, không bắt tội người đâu, vả lại không có điện tây hầu, thì không nên việc; thôi đừng chậm trễ mà sai giờ khắc, hãy mau mặc vào, tay trái cầm cờ, tay mặt cầm gươm, đứng dưới đài độc kỳ, làm thỉnh lẳng lặng, không nên động thủ, tự nhiên có chước dùng rất hay".

Vương Tiễn chẳng dám trái lệnh, bèn lột áo tào la bào, đai tư trang, mao thiết bặc, giày lục chiến, rồi đội mao xung thiên, mặc áo tập long, cột dây ngọc đai mang giày vô ưu, tay hữu cầm gương thiên la, tay tả cầm cờ ngũ lôi, đến dưới đại độc ký, đứng dùm chân chữ bát.

Mao chơn nhờn đầu bỏ tóc xoắn, cầm gương đến trước mặt Vương Tiễn kêu rằng: "Hiền đệ, ngươi nhắm mắt lại, đặng ta làm phép" Vương Tiễn nói: "Hay cho anh này khéo gạt tôi nhắm mắt đặng anh cho một gương tể dài". Mao Bôn nói:

"Ngươi chớ nói xàm, mau mau nhắm mắt". Mao Bôn bắt ấn, miệng niệm chơn ngôn lấy linh phù đốt trên đầu mũi gương, rồi lấy mũi gương đưa ngay mặt, mắt và lỗ tai, trước bụng sau lưng Vương Tiễn, viết ít đạo linh phù, xem thấy mặt Vương Tiễn như giấy vàng, hai con mắt chẳng thấy đường, như say như dại, ấy là Mao Bôn ngăn lấp ngũ hành của Vương Tiễn (nguyên trong mình con người ta có ngũ hành: Kim, mộc, thủy, hỏa, thổ ở trong tâm, can, tỳ, phế, thận) đặng chờ cho chơn hồn ra ngoài, rồi đó Mao Bôn đi đến trước pháp đài để bửu kiếm xuống, miệng niệm chú, tay vẽ bùa, chân đạp tinh đầu, đánh lịnh bài một tiếng, đốt bùa lên, miệng phun nước phép, lấy gương chỉ lên, xảy thấy trời trong trắng tỏ, giây phút mù đen mịt mịt, giữa không mây vờn xao động, bay xuống một vị tôn thần, tay cầm thẻ ngà, mặt trắng râu dài, tới trước đài hỏi: "Chơn nhờn đòi ta có việc chi sai khiến?" Mao Bôn nói: "Tôi vâng sách thần kỳ, của ông Hải Triều thánh nhờn bày trận ngũ lôi, xin cậy Tào quan xem xét các thần, chớ cho Tôn Tấn ra khỏi trận, chừng thành công rồi, tôi đem tên tâu qua Thượng đế".

Tào quan vâng chỉ cỡi mây, tra xét các thần, chơn nhờn đốt lá bùa thứ hai, giữa trời bay xuống một vị thần kỳ, đầu đội mũ ô san,

tay cầm thẻ ngà, mặt xanh râu đỏ, đứng trước đài chờ lệnh. Mao Bôn nói: "Xin cậy tào quan xem xét tám cửa, chớ cho tà ma quỷ mị vào trận, nếu trái lệnh bị biếm".

Tào quan đi rồi, chơn nhờn lại đốt lá bùa thứ ba, tay đánh lệnh bài, bay xuống một vị tào quan, mặt như trăng tròn, năm chòm râu dài đuột, đứng trước đài, cúi mình thi lễ. Mao Bôn nói: "Xin cậy tôn thần cai quản năm tòa lâu đài, chớ cho Tôn Tẫn chạy thoát".

Mao Bôn phân khiến ba vị tào quan xong rồi đốt bùa thứ tư, tay đánh lệnh bài, giây phút thấy mây bay phới phới, mù sa mịt mịt, bay xuống năm vị nguyên soái: Vị thứ nhất, mình ngồi ngựa trắng, tay cầm đao ba mũi, ấy là vị thần nhị long, vị thứ hai, tay cầm gương, râu đỏ, tóc hồng, vốn là ông Hỏa đức tinh quân; vị thứ ba, tay cầm kim tháp, ấy là Thiên vương Lý Tịnh; vị thứ tư: Tóc bới hai chòm đập xe phong hỏa, thái tử Na Tra; bốn vị nguyên soái đều xuống trước đài.

Mao Bôn cúi mình nói: "Chẳng có việc tôi đâu dám thỉnh tôn thần, tay Tôn Tẫn vào trận ngũ lôi xin cậy bốn vị tôn thần trấn giữ bốn cửa ngũ lâu đài, ai giữ phần nấy, chớ cho chạy thoát".

Chơn nhờn sai khiến bốn vị nguyên soái xong rồi bèn đốt năm đạo linh phù, tay xách lệnh bài, giơ bốn phía và giữa trung ương, đánh nghe rang rang. Xảy thấy kim quang muôn đường bay xuống trước đài hiện ra trước đài đông đầu tô gia, trung đầu gia gia, cúi mình nghe lệnh. Mao Bôn chấp tay nói: "Nay có Tôn Tẫn vào trận, xin cậy oai linh, của chúng vị tinh quân, ở trên đài ngũ lôi, ai trấn theo hướng nấy, giữ năm cái miệng đấu, trong mỗi đấu, có một cây cờ để ếm Tôn Tẫn, không trốn ra đằng, xin cậy tinh quân bố theo ngũ hành, khiến hai mươi tám vì sao, ở dưới đài vây cầm Tôn Tẫn".

Mao Bôn đốt bùa niệm chú, đánh lệnh bài vài cái xảy thấy Đặng, Tân, Trương, Vương, Bàn, Lưu, Tuân, Tất, tám vì sao, người người đều xuống trước đài. Mao Bôn nói: "Xin cây tôn thần, trấn theo tám cửa: Càn, khản, cần, chấn, tổn, ly, khôn, đoài, chớ cho Tôn Tẫn chạy thoát". Các thần vâng lệnh lui ra.

Mao Bôn bèn đánh lệnh bài, vài chập đốt hết linh phù, giây phút các vì tinh tú, cùng là thiên hạ, địa sát, đặng xà, bạch hổ, huyền vũ, thanh long, châu tước, cân trện, yết đế già lam, lục đỉnh lục giáp, hết thấy các vị tinh tú trên đời, đều kéo đến trước đài nghe lệnh.

Mao Bôn nói: "Xin các vị tôn thần gìn giữ pháp đài, trước sau tả hữu, trên dưới tám phương bốn phía chớ cho Tôn Tẫn chạy thoát, và xin lục đỉnh lục giáp, thần tướng yết đế già lam, trên bố thiên hạ, dưới bày địa võng, rạng ngày Tôn Tẫn vào trện làm cho nó lên trời không ngỗ, xuống đất không đường, nếu để cho Tôn Tẫn chạy thoát, thì cứ thiên thơ biếm truất Mao Bôn đốt bùa đánh lệnh bài một chập, xảy thấy chớp giăng nhấp nháng, sấm sét vang trời, vệt mây bay xuống, các vị lồi bộ tôn thần, đứng trước đài nghe lệnh, Mao Bôn nói: "Trong trện có năm tòa lồi đài trên đài có năm cái trống, xin cây tôn thần, thì làm sấm sét mà đánh nó, trên đài có người chủ quản các vị Tôn Thần, là Cửu thiên ứng Ngưng thiên tôn ở đó".

Năm vị lồi thần vâng chỉ, đều tới pháp đài chờ làm công việc. Mao Bôn thỉnh thần xong rồi, trở lại dưới cây cờ Đại độc ký, thất Vương Tiễn mê man bất tỉnh đứng sững trân trân, bèn lấy tay lột mao xung thie6nquan, đầu xổ tóc rẽ hai, miệng đọc thần chú, lấy tay vỗ trên đầu Vương Tiễn hào quang xông lên hiện ra một vị Ngưng thần mình mang kim giáp năm chòm râu, ba con mắt, ngời ngọc kỳ lân, tay cầm kim tiên, đến trước đài nghe lệnh.

Mao Bôn chấp tay nói: "Sáng ngày có Tôn Tẫn vào trận, cậy Tôn thần sai khiến lôi bộ nổi sét đánh Tôn Tẫn chẳng đặng trái lệnh".

Thiên Tôn gật đầu, rồi vỗ con kỳ làm một cái bay giữa không trung, các vị lôi thần đều đến ủng hộ. Mao Bôn lập trận xong rồi bói đầu đội mào bước xuống pháp đài, cầm gương cỡi lộc, về đến dinh Tàn. Kim Tử Lăng ra rước vào trướng bàn luận việc trận đồ, chẳng bao lâu trời sáng, Thủy Hoàng lên trướng, nhóm đủ văn võ bá quan. Chờn nhơn vào trướng huỳnh la, ra mắt Thủy Hoàng.

Thủy Hoàng đứng dậy hỏi rằng: "Khi hôm đã bày trận chưa?" Mao Bôn nghiêng mình nói: "Trận ngũ lôi tôi đã bày hết, đến xin bệ hạ đặng tôi qua Lâm Tri khiêu chiến, dẫn cho thẳng cụt vào trận, liệu nó tháp cánh cũng khó trốn khỏi đặng".

Nói rồi từ giả xuống trướng ra khỏi dinh, cầm gậy lên nai, dẫn năm trăm quân binh, giục nai chạy tới cửa phía thành Lâm Tri dùng nai hươu gậy chỉ lên nạt rằng: "Quân tuần thành kia nguơ vào nói với Ngũ lôi chờn nhơn đến đánh, hãy kêu Tôn Tẫn ra đây nạp mình". Quân kỳ bài nghe nói, hay ngựa đến ngọ môn thông báo.

Vừa buổi chiều sớm mai Tương vương ra khách, đông mặt văn võ bá quan, có quan Huỳnh môn vào lạy tâu rằng: "Nay có quân kỳ bài cửa tây báo nói: Trong dinh Tàn có tên thầy chùa già bị thua hôm qua đến khiêu chiến nữa, mà chỉ tên Nam quận vương ra đánh, xin bệ hạ liệu định".

Tương vương nghe tâu thất kinh truyền chỉ đến đơn phụng các, thỉnh á phụ lên điện nghị việc. Nói về Yên Đơn công chúa, từ đó bệnh đến nay, đau trầm trầm, thuốc thang chẳng bớt, Tôn Yên sớm tối châu chực chẳng lìa, song việc đại hạn, duy có một mình Tôn Tẫn biết, mẹ còn sống có năm ngày nữa mà thôi, dẫu có linh đơn

cũng không cứu được, cứ sa nước mất thềm, xảy thấy cung quan quỳ bầm nói: "Nam quận vương! Ở trên tiên quan vâng chỉ mời Nam quận vương vào triều nghị việc".

Tôn Tần vội lấy một lá thiệp trong tay áo trao cho Tôn Yên, dặn rằng: "Người phải hết lòng phụng thờ tâu mẫu không nên ra khỏi đơn phụng các, bà người tối sớm có điều chi bất trắc, thì coi trong lá thiệp mà làm".

Dặn rồi tới trước giường quỳ xuống kêu mẹ ôi! Nước mắt vùng chảy tuôn theo, nói: "Xin mẹ an lòng dưỡng nuôi quý thể tự nhiên bệnh tiêu mình nhẹ, bởi con bất hiếu không hầu nuôi mẹ được, vì thánh thượng có chỉ đến đòi, nên con phải vào lạy từ mẫu thân". Yên Đơn công chúa nghe nói vùng mở mắt ra nói: "Con trẻ đứng dậy, nếu có chỉ đến nghị việc con phải đi đi, chớ có tưởng mền chi ta, là một người tuổi đã tàn rồi, nay có Tôn Yên phụng đãi, miễn là chú cháu con được toàn trung hiếu thì thôi, mẹ là một người già cả, chết về chín tuổi cũng ngậm cười vui vẻ, thôi con hãy đi cho mau".

Tôn Tần nghe nói mà nước mắt tuôn như xối, chẳng dám buông tiếng khóc than, song biết mẹ con cách xa lần này thì khó thấy mặt nữa được, mạng vua chẳng biết nài sao, rồi chẳng đành lòng nín khóc lạy từ sàu sàu thăm thẳm ra cửa đơn phụng các, vào đến đại điện làm lễ ra mắt, bầm rằng: "Thánh thượng đòi tôi có việc chi sai khiến".

Tương vương lật đặt đứng dậy lấy tay đỡ Tôn Tần mà nói rằng: "Á phụ đứng dậy, thôi đừng làm lễ, khi nãy cửa phía Tây vào báo nói: Có Mao đạo hơn bên dinh Tần đến kêu đánh nữa, mà chỉ tên á phụ kêu ra đối địch, việc này biết tính làm sao?" Tôn Tần tâu rằng:

"Thằng giặc đó bị tôi đánh một gậy, năn nỉ khẩn cầu, nên tôi tha về khỏi chết, vì nó có hứa với tôi ba ngày thì lui binh, đến nay vừa đúng hai ngày, chưa thấy lui binh trở lại kêu đánh, liệu có khi nó không dám, hay là trong đình nó có người tài năng cũng chưa biết, để tôi đoán quẻ thử coi".

Nói rồi lần tay rõ biết trong bụng sợ thẳm, cúi đầu than thở hồi lâu, nói không ra tiếng. Tương vương thấy diện mạo đổi sắc thì hỏi rằng: "Chẳng hay á phụ chiếm quẻ kiết hung thế nào, mà có sắc kinh sợ như vậy?" Tôn Tẫn tâu rằng: "Không xong, tôi ở Lâm Tri sanh ra một cái họa lớn nữa rồi, nay nó đến đây không phải dễ đâu, vì tôi đánh Mao Bôn một gậy, nên nó cưu lòng hờn giận, bày trận ngũ lôi, toan hại tánh mạng tôi, vì vậy trong lòng kinh sợ".

Tương Vương nói: "Vậy thì á phụ đã biết trận thế của nó lợi hại thì chớ đến phá mà lâm vào bẫy lưới, để trẫm viết tờ hàng thư dâng hai nước bãi binh thôi đánh, thì tự nhiên vô sự".

Tôn Tẫn nói: "Xin bệ hạ chớ lo, nếu tôi không đến phá trận, thì còn chi danh tiếng; thiên hạ nghe biết nói: Tôi khiếp sợ, chẳng là để tiếng chê cười ngàn thuở, huống chi tôi tai nạn đã hết rồi, chắc không có điều chi đại hại, song ực Đại la thần tiên tôi không kể đến, quyết cùng Mao Bôn cho thấy tài cao thấp" Nói rồi dạy quân dẫn thanh ngưu đến từ biệt Tương vương, thót lên trâu ra khỏi cửa triều, dắt sáu tên học trò, mười bốn vị ẩm tập bay ngựa đến dưới thành phát pháo phát cờ, xông ra cửa Tây, Mao Bôn thấy hai cánh cửa mở xông ra một đội nhơn mã hai cây cờ dẫn tiên bay phát phới, dưới cờ có vài viên đại tướng, khôi giáp rỡ ràng, Tôn Tẫn ngồi trâu qua khỏi điều kiêu phân bày đội ngũ rất nên tề chỉnh.

Mao Bôn coi r::7À6::l::1À12:: trà điều trượng chỉ nạt lớn rằng: "Tôn Tẫn chớ đến, có Ngũ lôi chơn nhơn chờ đây đã lâu". Tôn Tẫn

lấy gậy trầm hương chỉ lại nói: "Hay cho Mao Bôn, hôm qua dưới gậy ta dung tình, một là vì Hải Triều thánh nhơn, hai là thấy mi khóc lóc nên ta tte6cho khỏi chết, mi lại hẹn với ta ba ngày thì lui binh, vì sao mà thất tín, tráo trở không chừng, lại đến đây kêu đánh".

Mao Bôn nghe nói vừa giận, vừa hờ người nói: "Hay cho thằng cụt dăm nói phách, ta nay chẳng thèm cùng người đấu phép lực, ta có lập một cái trận nơi góc phía Tây, người dám đến phá chăng? Nếu người dám đến phá trận ta, thì ta cùng Thủy Hoàng, giảng hòa thiên hạ, còn người không dám phá thì chịu ta đánh ít trượng đặng trả cái thù một gậy".

Tôn Tẫn mỉm cười nói: "Mi chớ khoe miệng, để ta coi thử trận gì?" Nói rồi quay đầu qua phía Tây xem coi, chúng tướng cũng đều ngó theo nói với Tôn Tẫn rằng: "Cái này coi không giống là cái trận mừng tượng một tòa thành nhỏ, bốn phía đều những vách tường, chưa có làm cửa bốn góc, bốn tòa đài cao, chắc là muốn cất địch lâu, có khi trong để binh mã nhiều lắm".

Tôn Tẫn nói: "Người đâu rõ đặng, ấy không phải vách tường, là vách tường ngũ lôi đài ở trên tường đó kêu là ngũ lôi, trong đó chẳng có binh mã đều những thần tướng trên trời".

Còn đang nói chuyện, bên kia Mao Bôn kêu lớn hỏi rằng: "Người có nhìn nhận trận này chăng?" Tôn Tẫn cười nói: "Ấy là trận ngũ lôi thần binh, lẽ nào coi không biết". Mao Bôn cười lớn: "Biết trận rồi, người dám vào chăng?" Tôn Tẫn nói: "Người đã bày trận ta lại chẳng dám phá sao? Thôi người đi trước ta sẽ đi theo sau".

Nói rồi Mao Bôn quày nai đi trước, Tôn Tẫn cỡi trâu rượt theo. Tôn Tẫn quay đầu ngó thấy chúng tướng đi theo sau thì nạt lớn

rằng: "Bà là đồ nghiệt chướng, muốn đi đâu vậy?" Chúng tướng nói: "Chúng tôi theo tổ sư phá trận".

Tôn Tẫn hơi gậy ra sau một cái, nói: "Bây trở lại cho mau, cái trận này chúng ngươi đi không được".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 39 - Trận Ngũ Lôi Vây Cầm Tôn Tẫn,

Chúng tướng nghe nói thì giậm chân nói với nhau rằng: "Thầy khi bọn ta không ra gì, ngàn quân muôn ngựa xông qua chẳng biết mấy lần, nay có cái trận nhỏ, mà nói chúng ta đi không được?" Tôn Tẫn nói: "Không phải ta không muốn cho chúng người đi theo, cái trận này thiệt là mười phần lợi hại, trong trận phân những thiên thần thiên tướng, chớ nói kẻ phạm nhân vào không được mà thôi, dẫu cho thần tiên cũng khó giữ, nay ta liều chết mà vào trận này, nếu ba ngày mà không ra khỏi thì các người tâu cùng Tương Vương chúc cáo thượng thiên họa may có người tiên xuống cứu cũng chưa biết chừng, mấy lời dặn bảo chúng người mau trở về".

Nói về Tôn Tẫn coi chừng chúng tướng về rồi, quát trâu rượt theo Mao Bôn, đi cửa phía Tây vào trận, người mặt xem thấy hồn bất phạ thể, thấy năm tòa đài cao, bốn phía vách tường bày ra tám cửa, đầu tú ba vị Tà quan, bốn ông nguyên soái giữ cửa trận, Lôi Tổ đứng giữa không trung, Lục đỉnh, lục giáp các thần đứng trên còn Thiên la, giám là, dưới bày địa võng, nghiêm nhặt tề chỉnh, Tôn Tẫn thúc trâu đi tới, thấy Mao Bôn đến giữ trung ương pháp đài, xuống nai lên đài, tới cây cờ đại độc kỳ, đốt phù niêu chú, tức thì cờ ngũ lôi trong tay Vương Tiễn cầm vùng hươi phất, làm cho cây kim tiên của chơn hồn Vương Tiễn kêu rang rang, tám bộ Lôi thần đều đến, Mao Bôn dạy đánh năm cái trống, tiếng nghe vang trời động đất, năm vị Lôi thần bay giữa không trung, tay cầm lôi tước, còn Lôi mẫu thì lấy

kiếng chiếu yêu, chớp luôn mấy chập, Lôi Tổ cầm kim tiên, hươi múa bốn phương.

Năm vụ lôi thần nổi sấm, Đặng, Tân, Trương, Ban, Đào, Lưu, Tuân, Tất, tám soái ra oai, đều dấy thần thông. Tôn Tẫn ngó thấy năm bộ tám soái đều dữ tợn lắm, trong lòng hoảng kinh, lật đặt vói sau lưng, rút cây cờ hạnh huỳnh và sắc lệnh thiên sư, chúng thần ngó thấy hào quang muôn đường ửng sáng, ngũ lôi chẳng dám bay xuống, cứ giữa thình không qua lại tiếng sấm nổ vang không dứt, Tôn Tẫn mừng lắm, lấy hạnh huỳnh kỳ bước xuống thanh ngưu trải trên đất mà ngồi, ngẫm nghĩ rằng: "Tuy mình không bị sấm sét đánh nhằm, song coi thế như vậy, ắt không ra khỏi, chắc phải bị yêu đạo vây khốn".

Nói về Mao Chơn Nhơn, thấy Tôn Tẫn có hạnh huỳnh kỳ chống đỡ ngũ lôi không dám xuống, thì thất kinh nói: "Hèn chi thằng cụt gắt cây cờ tang trên lưng nó luôn cả ngày, đến lúc nguy cấp, cậy nhờ hết sức, vì nó có mây tốt ngàn vũng, bông sen mười vụng, các thần đều sợ chẳng dám xuống tay, tuy mình vây khốn cũng không làm chi nó đặng, chẳng là nhọc mà không ích, hôm nay công phu của ta làm, đá hư hủy rồi, song mình vây thằng cụt đầu dám thả ra, giận vì bụng nhỏ không phải người quân tử, không độc chẳng phải đáng trượng phu".

Nói rồi xuống đài cầm gậy, lên nai ra trận, trở về dinh Tàn vào đến trưởng huỳnh la, ra mắt Thủy Hoàng, Thủy Hoàng nghênh tiếp hỏi rằng: "Chúc mừng Chân nhân thế nào?". Mao Bôn đem việc ngũ lôi vây khốn Tôn Tẫn, bẩm lại một hồi, Thủy Hoàng nói: "Thằng cụt ấy thần thông quảng đại, phải giữ gìn cho lám kéo nói trốn khỏi, vả lại vây cánh nó đông lắm, e có người tài đến cứu, hóa ra việc chẳng tốt".

Mao Bôn nói: "Bệ hạ chớ lo, trong trận, trên có thiên la, dưới có địa võng, lại có ngũ lôi gìn giữ pháp đài, dầu có người tài giỏi cũng không vào được.

Bệ hạ chớ lo, để đêm nay đến canh ba, tôi làm phép thì thằng cụt ấy, trong bảy ngày phải chết". Thủy Hoàng vui mừng chẳng xiết, truyền chỉ dọn yến chay thết đãi, ăn uống xong rồi trời vừa tối. Mao Bôn từ giã đến dinh. Kim Tử Lăng chong đèn ngồi đợi, Mao Bôn dạy từ Tử Lăng lấy ra một cây lụa trắng, dài ba trượng sáu thước đặt làm một cây phướn kêu là Lạc hồn phong, và đề ngày giờ sanh chân hồn của Tôn Tấn, và dùng cây sào dài năm trượng, cắm giữa trung ương mồ kỹ, phía trước đài ngũ lôi, dưới gốc để một cái ăng nhỏ, đựng nước đầy, miệng bịt vải đen, phải làm cho mau.

Tử Lăng dạy quân kỳ bài, làm y thức lệ, mau mau như thổi lửa, trở về phục mạng. Mao Bôn dạy quân kỳ bài cầm cây phướn theo vào trận. Quân kỳ bài vui mừng vâng chịu, Mao Bôn gật đầu, tưởng thầm rằng:

"Người này đại hạn đã tới rồi". Lúc ấy đêm khuya, Mao Bôn xách gậy cỡi nai, dẫn quân vào trận, đến trung ương pháp đài, tên kỳ bài quan đều ngó thấy chẳng còn hồn phách, bốn phương tám hướng đều những thiên binh thiên tướng, mặt xanh, đỏ, lục, chàm, cặp mắt lờm lờm thất kinh, cả mình run rẩy, chẳng dám xem coi.

Mao Bôn đem phướn lạc hồn treo lên, còn ăng nước thì để dưới gốc phướn, kêu tên kỳ bài biểu dựng đứng cây phướn. Tên kỳ lạc ấy chẳng khác chiêm bao, đâu rõ đem nó tế cờ. Mao Bôn giơ lệnh bài đánh lên xảy nghe sấm nổ một tiếng, đánh xuống phướn lạc hồn, tên kỳ bài bể óc, tế cây thần phong.

Mao Bôn trở lên đài xoắn tóc cầm tươm, miệng niệm chơn ngôn, đánh ba tiếng lệnh bài, bỗng thấy một vị thiên thần, mình mặc như lụa sống, tóc đỏ râu hồng, tay cầm Hóa triêm sang, bên tả mang cung. Chơn nhơn nói: "Xin cây oai ra sức tôn thần, giữ cây lạc hồn phong, chớ để người vào ăn trộm".

Mao Bôn lấy bùa đốt, miệng niệm chú bắt sao, xảy thấy sao bôn mạng Tân Tẩn xa lìa khỏi ngôi, bay lên xuống gần muốn rớt, Mao Bôn cả giận, rút bửu kiếm chỉ lên, đánh luôn ba tiếng lệnh bài, nạt lớn rằng: "Bồn mạng tinh, sao chẳng xuống, còn đợi chừng nào?". Xảy thấy một ánh sao sáng ngời, chói mắt vùng bay xuống, rồi quành trở lên.

Mao Bôn lấy gương chỉ nạt rằng: "Nghịch chương! Mi còn muốn đi đâu, mi ý có hạnh huỳnh, cả gan dám đến phát trận, bắt quá mà giữ đặng xác thịt thai phàm đó mà thôi, chớ có giữ đặng sao bồn mạng của mi đâu, ta cứ một ngày ba giờ, thỉnh lời bộ đánh chơn hồn người cho tan hết, ta làm cho người bảy ngày phải chết".

Nói rồi lấy vải đen bịt miệng ảng, để cái tháp ngũ lôi thần đề lên mà trấn vì sao bồn mạng của Tôn Tẩn. Mao Bôn đánh lệnh bài, đốt bùa chú, giữa không trung vệt mây bay xuống một vị anh linh thần mặt như trăng tròn, đầu bạc như sương, cõi nai cầm gậy, đến đài nghe lệnh. Mao Bôn cúi mình nói: "Nay có sao bồn mạng Tôn Tẩn đề dưới thần tháp, e có người tài vào trận mà ăn cắp sao bồn mạng, thả trở về đi chẳng, xin cây tinh chủ (là chúa các vì sao trên trời) hết lòng xem giữ, nếu để sơ thất, thì cừu thần thơ biếm trách". Tinh chủ nghe rồi, liền đi coi giữ.

Mao Bôn đứng trước mặt Vương Tiễn nắm cây cờ ngũ lôi trong tay. Vương Tiễn hơi phát ba lần, giờ lệnh bài lên, bỗng nghe tiếng sấm nổ vang, hồn thiết Vương Tiễn là Phổ Hóa thiên tôn cõi kỳ lân

bay xuống trước đài. Mao Bôn nói: "Xin cậ tôn thần, nay có Tôn Tẫn vào trận dùng cờ hạnh huỳnh che thân, ngũ lôi không dám hại nó, bản đạo vâng phép thần thơ lập lập một cây lạc phong, trên có tám chữ chơn hồn Tôn Tẫn, xin cậ Thiên tôn sak tôi lộ cứ giờ tý, ngọ, dậu, trong bảy ngày đánh chết hồn phách Tôn Tẫn, chẳng được trái lệnh".

Thiên tôn vâng chỉ, bay đứng không trung vừa lúc nửa đêm giờ tý, cầm kim tiên hươi trên cân phước một cái, ngũ lôi đều dấy thần oai, nhắm phước lạc hồn đánh xuống. Tôn Tẫn ở dưới đài vùng lạnh mình một cái, Mao Bôn cả mừng, bới đầu đội mào xuống pháp đài, ra khỏi trận về dinh, qua đến giờ ngọ, vào trận lên đài bắt ấn làm phép, lấy lệnh bài giờ lênh.

Phổ Hóa thiên tôn cầm kim tiên hươi hai cái, ngũ lôi đánh xuống cây cờ, Tôn Tẫn ở dưới đài cũng lạnh mình một cái, đến giờ dậu cũng làm như vậy, một ngày ba giờ đánh luôn ba lần, Tôn Tẫn trước mắt tối đen, sau lưng pháp lạnh, trong bụng thất dãi nói rằng: "Ta tướng có cờ hạnh huỳnh hay đỡ, các thần chẳng dám xuống bây giờ một ngày ba giờ nó làm sấm sét đánh ta như vậy, hao tổn tinh thần, mạng ta ngày phải chết!".

Nói về Yên Đơn công chúa bệnh càn trầm trọng, uống thuốc không giảm chút nào, mở mắt không thấy Tôn Tẫn, liền hỏi Tôn Yên rằng: "Chú mi thưa với ta vào triều này đã mấy ngày?". Tôn Yên nói: "Được ba ngày". Yên Đơn dạy rằng: "Người vào triều thăm nghe coi chú mi làm việc gì mà ba ngày không thấy về?".

Tôn Yên vâng lệnh ra khỏi phụng các, tuốt đến ngọ môn vừa lúc Tương Vương lên điện, bàn luận việc quân tình, nhắc rằng: "Á phụ vào trận đã ba ngày sao chẳng thấy về?". Bỗng thấy Tôn Yên lên điện triều bái.

Tương vương nghiêng mình nói: "Ngự đệ đứng không ở phụng các mà hầu, đến đây ra mắt trẫm có việc chi chăng?". Tôn Yên tâu rằng: "Vâng mệnh tổ mẫu tôi sai đến, hỏi thăm chú tôi làm việc chi, bây giờ ở chỗ nào?". Tương vương nghe hỏi nhú mày nói: "Ngự đệ hỏi á phụ, trẫm không giấu chi, vì á phụ phá trận đã ba ngày mà chưa thấy về, kiết hung còn mắt không lường, lòng trẫm chẳng an".

Tôn Yên nghe nói giận lắm, trợn mắt nói rằng: "Vì sao một thằng yêu đạo dám hại chú tôi, bệ hạ chớ lo, để tôi đến đó bắt Mao Bôn tra hỏi chú tôi ở chỗ nào?".

Nói rồi nhảy hét như sấm, vừa muốn xin vua ra trận, Tương vương khuyên rằng: "Ngự đệ không nên giận dữ, trẫm tưởng chú người ba tai năm nạn đều qua khỏi hết, liệu không đến nỗi bị hại, nau ngự đệ đến phá trận thì việc ấy cũng không gấp gì? Nếu quý nhân trong giây phút có việc chi bất trắc, thì không có chú cháu người ở đó, biết liệu làm sao? Chi bằng ngự đệ trở về Đơn phụng các, phụng dưỡng quý nhân để trẫm sai người dò thăm tin tức á phụ, như vậy mới được lưỡng toàn".

Tôn Yên đương lúc dự dự chưa quyết, xảy thấy các vị ẩm tập bước ra tâu rằng: "Lúc Nam quận vương ra đánh, bị Mao Bôn dẫn vào trận, khi ấy chúng tôi đều xin theo người phá trận, mà Nam quận vương không cho, nói: "Trong trận ấy đều những thiên binh thiên tướng, người phạm vào không được, và người có dạn chúng tôi rằng: "Nếu ba ngày người không ra khỏi trận, thì tâu cho bệ hạ rõ, xin bệ hạ thành tâm, đốt hương khăn vái, thỉnh người tiên xuống phạm, thì mới cứu được, ấy là lời của Nam quận vương lúc ra đi, dặn bảo như vậy".

Tương Vương nghe nói rất mừng nói: "Ngự đệ thôi chớ phiền lòng, trẫm tưởng chú người cùng Kim nhãn Mao Toại quen nhau rất

hậu, vậy để trẫm đốt hương thỉnh Mao chơn nhơn xuống núi mà cứu á phụ thì chẳng khó chi". Tôn Yên tâu rằng: "Nay bệ hạ không cho tôi phá trận, thì tôi cũng chẳng dám gượng đi, song hôm nay là ngày thứ ba, xin chúa thượng thành tâm, đốt hương cầu thỉnh người tiên xuống cứu chú tôi, là việc rất gấp". Tương vương nói: "Thôi ngự đệ hầu về để trẫm liệu toan". Tôn Yên trở về Đơn Phụng các.

Nói về Tương vương dạy bày hương án, vái lạy trời đất, tức thì một làn khói hương bay bổng trên không. Trị nhật công tào đưa tới núi Thanh thạch động Nhàn âm. Lúc ấy Kim nhân Mao Toại đang ngồi trong động, xảy có một vàng khói hương bay đến, rõ biết công việc thất kinh than rằng: "Tam ca, tham luyến hồng trần chẳng khứng về núi Thiên Thai tu lòng dưỡng tánh, bởi vậy nên đến Dịch Châu, mà mang khổ sở đã nhiều, lẽ thì về núi mới phải, vì sao lại đến Lâm Tri mà mắc tai nạn, hôm nay bị vây tại trận Ngũ lôi, trong bảy ngày tánh mạng không còn, nếu ta đóng cửa chẳng quản đến việc người, như vậy thì dứt tình giao kết, vậy thì ta phải xuống hồng trần, song cũng khó cứu người ra khỏi trận đặng".

Tính đi nghĩ lại, sầu não muôn phần, Khoái Vân Thông đứng một bên xem thấy, bước tới hỏi rằng: "Sự phụ vì có chi, ủ mặt mày châu như thế?" Mao Toại nói: "Hiền đồ chưa rõ, vì Quân Văn sư bá của người ở đất Lâm tri giáp chiến, gây đánh Mao Bôn, nên Mao Bôn làm họa lớn, vì Mao Bôn bày ra trận Ngũ lôi thần binh, vây người trong trận trước mắt sờ sờ, bác người bảy ngày phải chết".

Văn Thông nói: "Nếu bác có nạn sao thầy chẳng đi cứu giúp?" Mao Toại nói: "Ta đã về núi rồi, lẽ đâu trở xuống hồng trần nữa sao? Vả lại bác người làm việc sai lầm, khổ vì cái trời làm trái, nay bị trong trận Ngũ lôi, một mảy ta không hiểu biết, dẫu xuống đó cũng

khó cứu đặng ấy là tại người làm người chịu, từ đây về sau, như muốn gặp nhau thì trong giấc chiêm bao mới thấy".

Văn Thông nói: "Nếu thầy chẳng thông trận phép, mà không cứu đặng người, sao chẳng thỉnh ít vị tổ sư xuống núi cứu giúp?". Mao Toại nói: "Nay ta biết thỉnh ai bây giờ, duy cậy người ta một hai lượt mà thôi, cũng vì tam ca mà ta cậy người ta chẳng biết mấy lần, nay làm sao mà cậy người đặng nữa?" Văn Thông nói: "Nếu vậy bác tôi chết không người cứu rồi".

Mao Toại nói: "Song còn một cái đường này, ta không đi nữa đặng, để ta viết ít chữ cho người đ, ta tưởng bác người ngày thường cùng Bạch Viên ưa nhau rất thiết, vậy người đem thơ ta đến khe Nhạn Sầu, mượn lão viên lên núi Vân Tịch, thỉnh Vương Thuyền, Vương Ngao, anh em va, một người là sư phụ, một người là sư thúc, ta đi thỉnh va sợ e không tiện".

Văn Thông nói: "Như vậy thì thầy viết thơ cho mau đặng tôi đi". Mao Toại bèn lấy văn phòng tứ bức, tức khắc viết thơ, trao cho Văn Thông. Văn Thông lãnh thơ ra khỏi động, bay bổng trên không. Nói về Tôn Yên về Đơn Phụng các, thấy bọn cung nữ đều ở trong các hầu hạ, bèn bước tới giường ngó thấy quý nhân mặt như giấy vàng, lưỡi cứng miệng xanh, sa nước mắt, than thở.

Tôn Yên vội vàng quỳ xuống bẩm rằng: "Tổ mẫu không nên thương cảm, có cháu về đây". Quý nương nhướng mắt ngó thấy vội vàng hỏi Tôn Yên rằng: "Người thám nghe chú người nay ở chỗ nào?" Tôn Yên thấy bà nội hỏi, thì chẳng dám giấu, thưa rằng: "Chú tôi đang bị họa lớn đến mình, nay mắc trong trận Ngũ lôi mất còn chưa biết, khi nãy tôi ở trong triều, thăm nghe rõ ràng như vậy".

Yên Đơn công chúa nghe rồi khí giận ngán ngang, dậm lên chặn cổ, thở không đặng, giây phút tắt thở. Tôn Yên khóc lóc kêu vang, hồi lâu chẳng tỉnh mới hay rằng: Đường chín suối ríu ríu đi luông không trở lại, lật đặt sai cung như vào tâu. Tương vương và Cung quốc mẫu đến tới Đơn Phụng các khóc rống một hồi, tắm liệm xong xuôi, quàn nơi điện bạch hổ, ra biểu dự quàn thần, cư tang đái biểu bảy ngày.

Tôn Yên quỳ tạ ơn Tương Vương. Nói về Khoái Văn Thông lãnh thơ Mao Toại, vệt mây bay đến Nhạn Sầu giảng thấy trước động có vài con khỉ nhỏ, đang trứng giỡn, đưa thì nhảy trên đá, đưa chuyền trên cây.

Văn Thông than thở nghĩ thầm rằng: "Nam Cực tiên ông thiệt không ý chủ, vì sao một con vượn trắng, cũng cho nó vào bậc tiên làm làm như nhuốc đạo tu hành, chẳng kỳ Thiên tiên, địa tiên, tàng tiên cho đến tám động, non biển, chẳng hề có một cái cửa nào, mà không có tiên đồng, bạch hạc, thanh loan ở giữ, duy cái Nhạn Sầu giảng này, đều là bày khỉ giữ động, vậy thì ta biết kêu nó bằng sư huynh, hay là đạo hữu bây giờ".

Văn Thông còn đang suy nghĩ, trong động có một con khỉ, thấy người lùn thì lấy tay ngoắc, kêu mấy con khỉ kia mà nói rằng:

"Chúng bây coi vậy gì, ở đâu lẫn tới đó?" Mấy con khỉ đưa thì nói cục thịt, đưa thì nói trứng, lại có vài con khỉ nhỏ chóa mắt, vác mỏ thiên lôi, cười ha hả mà nói rằng:

"Không phải cục thịt, cũng không phải trứng, ấy là một người lùn". Bầy khỉ la lên một tiếng, chạy tới phủ vây Văn Thông, đưa thì níu áo, đưa thì lột mào. Văn Thông nạt lớn lên rằng: "Không được

vô lễ, mau vào thông báo: Núi Thanh Thạch động Nhân Âm, Kim Nhãn Mao Toại sai người đem thơ đến đây".

Bầy khi nghe nói đều giãn ra hết, chạy vào báo Mã Linh, vợ n già dạy thỉnh nói đều giãn ra hết, chạy vào động, mời ngồi, khi nhỏ bưng trà pha uống. Văn Thông liếc mắt thấy một con vợ n cái già, thì nói thầm rằng: "Vì sao thầy ta tới chỗ này mà nói chuyện với loài súc sanh như vậy".

Còn đang ngẫm nghĩ thấy con vợ n già hỏi rằng: "Tiên trưởng đến đây có việc chi?" Văn Thông cúi mình đáp rằng: "Tôi mang thơ thầy tôi đến mời Bạch Viên tiên trưởng". Vợ n già hỏi: "Có phải Kim nhãn Mao Toại không?" Văn Thông nói: "Phải".

Vợ n già nói: "Mao chân nhân mời con ta làm việc gì?" Văn Thông nói: "Vì bác tôi là Tôn Bá Linh,. Bị khổn trong trận ngũ lôi, thầy tôi tu hành ít, không đủ sức cứu nên sai tôi đến thỉnh Bạch Viên tiên trưởng xem tường". Vợ n già nói: "Té ra Tôn tam ca có nạn, chân nhân của người không dám xuống núi, muốn thỉnh con ta đi cùng, tưởng cũng không nên việc, vậy có thơ trao ta xem thử".

Văn Thông lấy thơ đưa ra. Vợ n già tiếp lấy xem. Thơ rằng: Từ Yên Sơn cách biệt em trở lại núi hoang, chẳng dè vua Tề đốt hương thấu đến mới hay Tôn Bá Linh bị hãm trong trận Ngũ lôi, nhờ có hạnh huỳnh kỳ hộ thể, mới khỏi bị hại, song Mao Bôn bắt sao bốn mạng, mỗi ngày đều sai ngũ lôi tới đánh, qua bảy ngày hồn phách đều tan hết, lẽ ra em phải xuống núi Vân Tịch mà thỉnh anh em Vương Thuyền, vì ngày trước em có trộm linh đơn của người, chắc là kí vị chẳng hòa, e khó mà thỉnh được, vậy xin tiên gia chịu phiền đến núi tiên cầu thỉnh anh em Vương Thuyền lo chước giải vây, nhờ đức tái sanh, khỏi nơi nước lửa, lên cõi thiên đường thì em đội ơn vô cùng".

Mao Toại cúi lạy Vượng già coi rồi sa nước mắt mà nói rằng: "Té ra Tôn ân nhân có nạn, lẽ phải đến cứu, tiên trưởng chớ lo, chờ con tôi về, sẽ sai nó xuống". Văn Thông hỏi: "Lệnh lang đi đâu?" Vượng già nói: "Nó đi hái thuốc trong rừng chẳng bao lâu sẽ về". Còn đang nói chuyện, ngó thấy Bạch Viên vào động, đến trước thạch sàng, lạy ra mắt mẹ, quay lại ngó thấy Văn Thông thì mừng rỡ cười mà rằng: "Cách biệt tiên trưởng đã lâu, nay đến có việc chi chăng?" Văn Thông tỏ hết một hồi, vượng già nói: "Có thơ của Mao chân nhân đâu".

Bạch Viên tiếp thơ coi rồi, cả kinh thấy sắc, trong bụng dùng dằng khó tính. Vượng già nói: "Nếu tam ca con có nạn, thì con phải xuống núi cứu người". Bạch Viên nói: "Trong trận ngũ lôi này, một mảy tôi không rõ biết làm sao mà cứu được?" Vượng già nói: "Con phá trận không được thì phải mau tới ông Quỷ cốc mà thương nghị".

Bạch Viên nói: "Con không đi được vì lúc trước Tôn tam ca ở Dịch châu dùng trận hỏa công, đốt Vương Tiễn thua, Kim Tử Lăng đi thỉnh Ngự Thiên Dân, bày trận kim sa tru tiên trận, đánh tam ca rút xuống hầm.

Khi ấy con lãnh tờ ai biểu của vua Chiêu vương đi thỉnh quỷ cốc, Quỷ cốc chẳng chịu xuống non, con dùng kế gạt hai anh em người xuống đất Dịch Châu, mới cứu tam ca khỏi trận, hôm nay lại mắc họa này, biểu con đi thỉnh người chắc là người không chịu xuống". Vượng già nghe nói phùng phùng lửa giận, mắng rằng: "Đồ súc sanh bất hiếu.

Nhớ lại lúc trước ta có bệnh nặng, con tính đi ăn trộm tiên đơn, rủi bị Tôn tam gia bắt đặng, người nghe con có lòng hiếu, tha con khỏi chết, và cho ba trái đào tiên, đem về cứu mẹ, tuy con nơi trận kim sa trận âm hồn có công lao chút đỉnh, nay ân nhân bị khốn, tánh

mạng khó giữ, lẽ nào ngồi xem chẳng cứu, nếu con chậm trễ không đi, ta đánh một gậy chết cho rồi để làm chi đồ phụ nghĩa" Bạch Viên thấy mẹ đòi đánh, túng phải ra đi.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 40 - Các Động Bạch Viên Cầu Đạo Tổ,

Nói về Bạch Viên đến động Thủy Liêm, có đạo đồng dắt tới bờ dàn quỳ xuống bầm rằng: "Đệ tử là Bạch Viên lạy ra mắt". Vương Thuyền hỏi: "Bạch Viên người đến ra mắt ta có chuyện chi?" Bạch Viên sa nước mắt, khóc rằng: "Vì Tôn Bá Linh ở Lâm Trí, mắc lầy họa to bị khốn trong trận ngũ lôi, tánh mạng sợ e khó giữ, đệ tử tưởng tình giao kết, nên đến đây cầu xin lão tổ, cả dầy thần thông, xuống núi phá trận, chẳng những Tôn Bá Linh mang ơn mà thôi, đệ tử cũng mang cảm không cùng".

Nói rồi lạy lịa, Vương Thuyền nghe rồi cả giận nói: "Đồ nghiệt chướng, ta mà độ thằng học trò ấy, chỉ trong thêm sáng đạo của ta truyền đã dạy nó đôi phen ba lượt, hao tổn chẳng biết bao nhiêu tinh thần, mà không nghe lời ta dạy bảo, muốn cãi trời mà làm, chẳng chịu an lòng tu luyện, chiếm giữ Thiên Thai, hôm nay tham luyện hồng trần, gây sanh tai họa, bản đạo cứu nó nhiều phen, nay nó có chết thì đáng rồi, lẽ thì ta không biết đến, ngặt vì tình thầy trò, ta phải tụng giùm ít cuốn kinh siêu độ cho nó".

Bạch Viên nói: "Lão tổ thiệt chẳng xuống núi sao?" Vương Thuyền nói: "Thiệt ta không đi cứu nó". Bạch Viên giận thầm đứng dậy nói: "Lão tổ đã chẳng tưởng tình thầy trò, Bạch Viên này là người dưng có can chi tới, rất giận lão Mao đạo này bảo ta đi mời thỉnh làm chi, cho mất công". Nói rồi đi tuốt. Vương Thuyền nạt lớn rằng:

"Hay cho con vượn, mi đi đâu đó?" Bạch Viên cười nói: "Sư phụ đã không xuống núi, đệ tử dòi gót trở về". Vương Thuyền nói: "Khi này mi nói giống gì mà giận Mao lão đạo?" Bạch Viên nói: "Chẳng giấu chi sư phụ, đệ tử vốn không hay biết tam ca mắc nạn, vì có núi Thanh Thạch, động Nhân Âm, Kim nhân Mao Toại sai Khoái Văn Thông đem thư đến Nhạn Sầu giảng, bảo tôi đi thỉnh lão tổ cho Mao Toại hay, và tôi cũng không lo đến việc người nữa".

Vương Thuyền nói: "Ta là người tu hành, lẽ đâu không tưởng tình sư đệ, vì trận ngũ lôi lợi hại lắm một mình ta xuống cũng không nên việc, nay người phải đến núi Bạch Hạc, động Triều Tiên, thỉnh chưởng giáo tổ sư xuống đất Lâm Tri, ta cũng theo sau tới đó, như thỉnh không động Chưởng giáo thì không can gì tới ta" Bạch Viên nói: "Lời lão tổ phân như vậy, đệ tử phải lên động Triều Tiên".

Nói rồi lạy từ ra khỏi động, cỡi kim quang đến động Triều Tiên, ngó thấy cửa động đóng chặt. Bạch Viên không dám gõ cửa, đứng trước cửa động đợi chờ, giây phút cửa động bèn mở hoác, Bạch Hạc ngó thấy cười hỏi: "Viên tiên đến có việc chi?" Bạch Viên hỏi: "Có chưởng giáo ở nhà không?" Bạch Hạc nói: "Có thầy tôi đang ngồi trướng bồ đoàn".

Bạch Viên cười nói: "Sư huynh thông báo giùm, nói có tôi là Bạch Viên ra mắt". Bạch Hạc nói: "Người hãy ở đây chờ". Nói rồi vào trướng bồ đoàn, quỳ xuống bầm rằng: "Nay có Nhạn Sầu giảng Bạch Viên đến, xin ra mắt". Lão tổ cho vào. Bạch Hạc ra động kêu: "Bạch Viên sửa áo mao theo ta mà vào". Bạch Viên quỳ xuống nói: "Đệ tử là Bạch Viên lạy ra mắt".

Lão tổ hỏi: "Người không ở trong động tu hành, mẹ người sai đến ra mắt ta có việc chi chăng?" Bạch Viên bầm rằng: "Đệ tử có kết nghĩa với Tôn Tẫn ở núi Thiên Thai, bây giờ tại đất Lâm Tri, có Mao

Bôn bày trận ngũ lôi, Tôn Tẫn vào trận, mà ra không đặng nay mắc nạn ấy, nên tôi đến đây lạy xin tổ sư mở lòng từ bi cứu người khỏi chết".

Lão tổ nói: "Bạch Viên, vậy chớ Tôn Bá Linh gây đánh Mao Bôn, mà sanh họa, bị đề ếm và ngũ lôi mỗi ngày mỗi đánh, mà thuật hết một hồi. Nam cực nghe rồi giận nói: "Đáng giận Hải Triều thánh nhân, khi không ỷ thế làm hung, lúc trước ở nơi Dịch Châu sủng bắn ba vạn sanh linh, tuy rằng kiếp số trời định, song người tu hành, chẳng nên dứt lòng từ bi, tuy là Tôn Tẫn lưu luyến hồng trần, trước trận bình linh, vâng lời tam giáo cho nó trung hiếu lưỡng toàn, vì sao Hải Triều thánh nhân lại sai học trò dữ bày trận ấy, khi dễ Tôn Tân, tình lý khó dung, nếu ta không bỏn thân xuống núi, thì khó mà giải cứu Tôn Tẫn được".

Bèn hỏi Bạch Viên rằng: "Người đã nói với Vương Thường, Vương Ngao chưa?" Bạch Viên nói: "Đệ tử đã thỉnh rồi, mà Vương Thuyền không chịu xuống núi, lại sai tôi đến thỉnh cầu tiên bá của tổ sư". Nam Cực nói: "Vậy ngươi lãnh câu tiên bài của ta, qua núi Vân Tịch động Thủy Liêm, đòi anh em Vương Thuyền xuống Lâm Trì trước rồi ta sẽ đến sau".

Bạch Viên lãnh tiên bài, lạy từ Chưởng giáo ra khỏi động Triều Tiên, cỡi kim quang phơ phới bay tuốt. Đang ngó qua phía tây, xa xa thấy một tòa núi cao, tường vân thoại khí phủ che, trong lòng nghĩ thầm rằng: "Ta thuở nay chưa biết phong cảnh chỗ này, duy biết ở Nhan Sầu giảng mà thôi, chớ không biết đường bên Tây phương mà có tòa núi cao này, mây tốt phủ che, chắc có người chơn như ở đó, song chưa biết động gì? Khi đi thì ta thoáng qua chưa từng coi đến, chi bằng ta đến đó coi thử, nếu có người tài, thì

sẵn câu tiên bài, ta đòi luôn người xuống núi, mà giúp sức chẳng là hay hơn".

Nói rồi quay lại nhắm Tây Phương thẳng tới, đến trước núi bay xuống, trong bụng nghĩ thầm rằng: "Lẽ cũng có bia đá chớ chẳng không, để ta kiểm coi thì biết!" Rồi Bạch Viên đi vòng theo núi mà tìm kiếm, xảy nghe dưới núi có tiếng kêu như sấm, cây rối rung động, nghe tiếng hỏi rằng: "Con Vượn già, mày ở đâu mà tới đây?" Bạch Viên nghe hỏi thất kinh nói: "Có giống gì ở đâu mà kêu ta như vậy?" Bèn coi kỹ bốn phía, thấy dưới chân núi đề một vật quái lạ chẳng thấy mình, cũng không chân, lộ ra một cái đầu, xa xem chẳng rõ, gần thấy tổ tường, Bạch Viên bước tới coi kỹ hoảng kinh, té ra Mỹ hầu vương ở núi Hoa quả sơn, Bạch Viên hỏi rằng:

"Tôn đại thánh vì cớ nào bị đề chỗ này?" Hầu vương nói: "Phân không hết việc, vì lúc ta phá thiên cung, bị Phật pháp đề xuống đây". Bạch Viên nói: "Đại Thánh, ông có sức dời non đổi biển, vì sao để vậy ôm lòng chịu khốn?" Hầu vương nói: "Đây kêu là núi Ngũ Hành, vốn của Phật tổ biến hóa mà ra, trên có sáu cửa bùa trấn ếm, lại có bốn vị Trữ nhật công tào coi giữ, thì biểu lão Tôn ra làm saoặng?" Bạch Viên nói: "Nếu Đại thánh raặng, thì có việc này rất hay".

Hầu vương nói: "Có việc chi sao chẳng nói rõ ràng ta biết?" Bạch Viên nói: "Tôi có một người anh em bạn cũng đồng họ với đại thánh". Hầu vương nói: "Có phải Tôn Tẫn không?" Bạch Viên nói:

"Phải". Hầu vương nói: "Lúc trước bị Bá Đương vây trong trận âm hồn, nghe nói Kim nhãn Mao Toại xuống núi, cả đánh Đông Hải long vương, lấy sách âm thơ, cứu người khỏi trận, nay người lại mắc nạn gì nữa?" Bạch Viên bèn đem chuyện Mao Bôn bày trận ngũ lôi, Tôn Tẫn bị vây mà thuật hết sự tình.

Hầu vương cười nói: "Chẳng phải Hầu vương khoe miệng, sợ gì binh trời bá vạn, muốn phá trận có khó chi?" Bạch Viên nói: "Nếu Đại thánh đi đặng, chớ nói một tòa Ngũ lô trận mà thôi dẫu trăm tòa cũng không đủ một cây thiết bãng của Đại thánh phá tan". Hầu vương nói:

"Thôi, nói được mà làm không được, hôm nay việc mình tôi mà lo còn không được thay, có đâu cứu người cho được, nay tôi có một người anh em bạn thiết, ta chỉ cho người đi thỉnh người xuống núi, muốn cứu Tôn Tẫn cũng chẳng khó gì!" Bạch Viên hỏi: "Vị tiên trưởng ấy là ai, ở động nào?" Đại Thánh nói: "Người ấy là ông tô các vị giáng tiên tên là Đông Phương Sóc, vì lúc trước ta giữ vườn đào, người đến ăn trộm đào nên bị ta bắt đặng, ta thấy người có tiên phong đạo cốt chẳng phải tầm thường, vì vậy nơi đào viên ta kết làm anh em bạn với người, tài va giỏi hơn Mao Toại, thiệt là có sức lên trời kéo mặt nhật, kêu là Thoại Mao Toại, người ấy ở núi Độ Sóc, động Tiêu Diêu, một mình tu luyện, chẳng phục ngọc đế cai quản, cách phía nam tám trăm dặm là động của người, người có đi thỉnh thì nói: "Lão Tôn cậy va xuống núi mà cứu giúp, thì không lẽ va chối từ".

Bạch Viên nghe nói cả mừng, lạy tạ Đại thánh, ra khỏi núi Ngũ Hành, hóa kim quang nhắm phía nam bay tới. Giây phút, đến một tòa núi cao, mây khói mịt mù bèn bay xuống đứng trên núi, xem thấy phong cảnh khác thường, tòng bá sum suê, cỏ cây tươi tốt. Bạch Viên coi rồi xảy thấy dưới trũng núi có hai thơ đồng hái thuốc, và cười bèn đi lại.

Bạch Viên bước tới kêu rằng: "Đạp hữu! Đây có phải là núi Độ Sóc chẳng?" Đồng nhi nói: "Phải". Bạch Viên hỏi: "Ông Đông Phương Sóc có ở trong động này không?" Đồng nhi nói: "Người ấy

là thầy của tôi, đang ở trong động, người hỏi làm chi?" Bạch Viên nói: "Xin người thông báo nói: Nhan Sầu giảng Bạch Viên vâng lệnh Tề thiên đại thánh, sai đến ra mắt".

Đồng nhi nghe nói Đại thánh sai đến thì chẳng dám chậm trễ, dẫn Bạch Viên đi tới cửa động, một đứa nói chuyện với Bạch Viên, còn một đứa thì vọt rong thông báo. Đông Phương Sóc nghe nói trong bụng nghĩ thầm rằng: "Ta nghe nói Nhan Sầu giảng có con vượn trắng thành tiên, song chưa biết mặt, còn Đại thánh bị đè dưới núi Ngũ Hành sơn, sai người đến nói chuyện chi?" Nghĩ rồi dạy đồng nhi thỉnh vào.

Đồng nhi lãnh mạng ra cửa động dẫn Bạch Viên vào. Bạch Viên quỳ xuống nói: "Đệ tử là Bạch Viên ra mắt".

Đông Phương Sóc nghiêng mình đứng dậy, đỡ Bạch Viên mời ngồi, Bạch Viên cúi mình nói: "Đệ tử không dám ngồi". Đông Phương Sóc cười nói: "Ta cùng người không phải là người cai trị nhau, vả lại ta cùng em người quen biết, ngồi không hề chi?" Bạch Viên trong bụng hồ nghi, nói: "Tôi không có anh em gì hết, chẳng hay tổ sư cùng người nào giao kết?". Đông Phương Sóc nói: "Tề Vương chẳng phải là em người sao?" Bạch Viên nói:

"Không phải, ấy là bằng hữu của tôi". Đông Phương Sóc cười nói: "Nếu không phải anh em, vì sao hai người hình dạng giống nhau như hệt?" Bạch Viên nói: "Thôi chớ cười tôi". Bạch Viên uống trà xong rồi, bèn đem việc Tôn Tẩn bị trận ngũ lôi đến động Triều Tiên cầu cứu, đi ngang qua núi Ngũ Hành gặp Tôn đại thánh nói chuyện, mà thuật lại một hồi, Đông Phương Sóc nói: "Con khỉ này đã bị đè dưới Ngũ Hành bấy lâu ra không dậy mà còn lo đến việc người, ta ở trong núi không vinh không nhục, khi rằng dạo chơi năm núi, một mình thong thả chẳng biết tới việc hồng trần, nếu xuống núi

thì ắt dấy động thể tình, chịu điều phiền não, còn đóng cửa chẳng quản thì cũng khó lời Đại thánh".

Ngẩn nghĩ rằng: "Nay đại thánh thỉnh ta đi cứu Quản Văn, vả lại va với mình kết nghĩa, khó lời từ chối, thôi đến Lâm Tri thì đi". Nói rồi hỏi Bạch Viên rằng: "Nay người đi chỗ nào?" Bạch Viên nói: Tôi vâng câu tiên bài của ông Chưởng giáo, qua núi Vân Tịch". Đông Phương Sóc nói: "Vậy người về trước ta cũng đến sau".

Bạch Viên cáo từ, hóa kim quang bay tới núi Vân Tịch, tới động ra mắt. Vương Thuyền ngó thấy hồn bất phụ thể, nói: "Có tiên bài của tổ sư đến, lẽ thì nói trước đặng ta nghinh tiếp, sao lại âm thầm đi vào, tôi ấy ai chịu?" Nói rồi thỉnh tiên bài để trên điện Tam Thanh, vội vàng quỳ xuống nói: "Đệ tử lỗi không tiếp rước tiên bài, rõ biết tội mình, nay tới trước tiên bài xin lỗi".

Lạy rồi đứng dậy, giận lắm nói: "Bạch Viên! Người đem câu tiên bài chưởng giáo đến đây làm chi, nói cho ta biết". Bạch Viên nói: "Nam cực chưởng giáo nổi giận xuống núi, cùng với Hải Triều giao chiến". Vương Thuyền dạy đồng nhi thỉnh sư thúc đến. Vương Thuyền đem việc Tôn Tẫn mắc nạn mà nói lại, Vương Ngao nói".

Thằng nghiệt chướng có Chưởng giáo chủ ý như vậy, ta đâu giám chẳng đi". Bạch Viên nói: "Chưởng giáo cũng gần xuống, vậy xin sư phụ, sư thúc mau mau dời gót, kéo Chưởng giáo tới trước Lâm Tri hóa ra chẳng tốt".

Anh em Vương Thuyền cùng Bạch Viên hóa kim quang, giây phút tới thành Lâm Tri, ba người ở trên mây bay xuống, đi đến cửa Tây môn, quân thấy một người ăn mặc áo đạo. Chúng quân còn đang hồ nghi, có tên quân già ngó dưới thành, mừng rỡ cười nói: "Anh em chớ hồ nghi, chúng người chẳng nhớ lúc trước phá trận Âm hồn, ta

nhìn biết người cỡi cạp, là thầy của Nam quận Vương tên Vương Thuyền, người cỡi nai là sư thúc Vương Ngao, người nỏ nhọn là Viên tiên đó. Thôi hãy đi cho mau". Chúng quân nghe nói, lật đặt phi báo với quan tổng binh.

Châu Đạt nghe báo, bồng thân ra thành nghinh tiếp, cười nói: "Các vị tiên trưởng đến đây khó nhọc xin mời vào triều". Đi đến ngọ môn, quan Huỳnh môn xem thấy, liềm râu Tương vương. Tương vương dẫn các quan văn võ, ra cửa ngọ môn tiếp rước. Anh em Vương Thuyền xuống yên, cùng Tương vương đồng đến đại điện thi lễ mời ngồi.

Vương Thuyền nói: "Chưởng giáo tổ sư còn đi sau, chẳng bao lâu cũng tới, thánh chúa hãy lựa một chỗ đất sạch mau mau sai người cất tòa lư bằng cho sẵn". Tương vương truyền chỉ nơi phía đông điện Văn Ba, lựa một chỗ đất sạch sẽ, cất cái lư bằng cho cao chẳng dặng chậm trễ".

Giây phút xảy nghe giữa thình không có tiếng hạc kêu réo rất, mây đỏ xoay vần. Vương Thuyền nói: "Tổ sư đã đến, mau ra nghinh tiếp" Tương Vương dạy bày hương án, dẫn văn võ cùng ba vị tiên trưởng, bước xuống điện đốt hương quỳ xuống một người cỡi nai, Bạch Hạc đồng tử theo sau. Tương vương cúi đầu nói: "Phải chi biết tiên gia đến đây.

Tiểu vương lễ ra phải ra nghinh tiếp, cầu xin tha tội". Nam Cực đỡ Tương vương dậy nói: "Tôi là người xuất gia có tài đức gì, dám chịu lễ của hiền vương, xin mời đứng dậy". Bèn mời và lư bằng, Nam Cực xuống nai ngồi giữa.

Tương Vương ngồi một bên, Vương Thuyền, Vương Ngao quỳ lạy xong rồi, kể Bạch Viên bước tới trả câu tiên bài rồi đem việc gặp

Đại thánh, chỉ đến tỉnh Đông Phương Sóc mà bắt lại. Nam Cực cả mừng nói: "Nếu có người ấy đến đây, thì lo gì trận không phá được". Đang nói chuyện, có quan Huỳnh môn vào bẩm rằng: "Ngoài cửa ngõ môn có một người xin vào ra mắt".

Nam Cực nói: "Chắc là Đông Phương Sóc đến". Bèn dạy Vương Thuyền, Vương Ngao, cùng Bạch Viên, Tương vương dẫn văn võ ra cửa triều tiếp rước mời vào lư bằng cùng ra mắt Nam Cực. Nam Cực nói:

"Vì thắng học trò của tôi làm nhục tiên gia đến đây". Đông Phương Sóc nói: "Vì việc đạo hữu, lẽ phải chịu nhục". Nam Cực hỏi: "Tôn Tẩn vào trận mấy ngày rồi?" Tương vương nói: "Hôm nay đã đặng bốn ngày". Nam Cực hỏi Vương Thuyền rằng: "Chẳng biết trận nó thế nào? Hiền đồ ngươi đoán thử coi".

Vương Thuyết lật đặt co tay lần chỉ, rõ biết công việc nói: "Tôn Tẩn bị vây trong trận, may có cớ hạnh huỳnh hộ thể, chẳng hại đến mình, duy bị Mao Bôn câu đề sao bốn mạng, sai ngũ lôi mỗi ngày đánh ba lượt, đến bảy ngày tánh máng khó giữ, xin tổ sư liệu tính". Nam Cực nói:

"Vậy có trò nào dám cầm tiên bài của ta, đi bắt Mao Bôn đến đây chẳng, đặng biểu nó bãi trận mà thả Tôn Tẩn ra, một là khỏi khổ đao binh, hai nữa quân lính khỏi mang tai hại, mới đặng lưỡng toàn kỳ mỹ". Nói chưa dứt lời Vương Ngao bước ra bẩm rằng: "Tôi bắt tài xin lãnh câu tiên bài, đi đến dinh Tẩn". Nam Cực dặn dò, đến đó phải kiến cơ nhi tác.

Vương Ngao lãnh câu tiên bài, xách búa châu tước cưỡi cọt thẳng đến dinh Tẩn, cầm búa chỉ quân giữ dinh, mà nói rằng: "Ta ở núi Vân Tịch, Nhị động chúa là Vương Ngao, vâng lệnh động Bạch

Hạc triều tiên, có câu tiên bài đến đây, mau kêu Ngũ lôi chơn nhờn, theo ta tới thành, cho tổ sư dạy bảo". Quân vào trướng phi báo.

Mao Bôn cầm gậy cỡi nai xông ra trước dinh, Vương Ngao đương đứng đợi chờ, xảy thấy trong dinh bước ra một đạo nhờn, đầu đội mào ta xoa, mặc áo ngũ sắc, cột dây lưng vàng, tai lớn mặt vuông, râu dài, cỡi lộc cầm trượng.

Vương Ngao thúc cộ tới trước, kêu nói rằng: "Thầy tu kia, mau xưng tên ta biết". Mao Bôn dừng mai huê lộc, ngó thấy một đạo nhờn, đầu đội mào tử kim, mình mặc áo bát quái tiên y, cỡi cộ cần búa, coi rồi cười rằng: "Người tiên trưởng cỡi cộ kia tên gì, đên có việc chi?" Vương Ngao nói: "Ta ở núi Vân Tịch, em Vương Thuyền tên Vương Ngao, vì Tôn Tẫn vị vậy, nên đến giải cứu, người có phải là Mao chơn nhờn bày trận ngũ lôi, vậy cầm Tôn Tẫn đó chăng?" Mao Bôn nói: "Phải".

Vương Ngao nói: "Có câu tiên bài đây, sao không xuống lộc cho mau theo ta vào thành, hầu nghe Chưởng giáo sai khiến".

Mao Bôn thất kinh nghĩ thầm rằng: "Nếu ta theo người đến ra mắt Nam Cực, chắc không ý tốt, chi bằng ta cự chống Nam Cực, dẫu có tai họa gì nữa thì có Hải Triều thánh nhân, có sợ gì nó". Tính rồi, hươi trà điều trượng mà nạt lại rằng: "Ta là học trò Hải Triều thánh nhân, có đâu chịu phục tiên bài của người".

Vương Ngao nghe rồi giận lắm nói: "Mao Bôn, người dễ chẳng biết Chưởng giáo, làm chúa hai mươi bốn động, thiên tiên, địa tiên, táng tiên, cùng là các tiên ngoài biển chẳng có ai nào không khâm phục người sai khiến, thằng yêu đạo này, sao dám chẳng tuân, mi cậy là học trò Hải Triều thánh nhân, mặt lớn bằng trời, nên đòi người chẳng đi".

Nói rồi hơi gậy tới đánh Mao Bôn, Mao Bôn cũng hơi gậy cự chiến. Lúc ấy có quân lược trận, chạy về lư bằng bầm với Nam Cực. Lão tổ cả giận nói: "Thằng nghiệt chướng này, đòi nó chẳng đi, mà trở lại đánh với Vương Ngao, vậy Vương Thuyền hãy ra trợ chiến bắt thằng nghiệt chướng đem về cho ta".

Vương Thuyền lãnh chỉ, cầm trượng cỡi nai tuốt ra ngoài thành ngó thấy Vương Ngao đánh với Mao Bôn, thì trong bụng như lửa thêm dầu, xốc nai tới nạt rằng: "Mao Bôn chó ý mạnh, có ta đến bắt ngươi đây". Mao Bôn thấy Vương Thuyền xông tới trong bụng hoảng kinh, nghĩ thầm rằng: "Một người khó cự bốn tay, một mình Vương Ngao đánh không hơn đặng, bây giờ lại thêm người tiếp, nếu ta đánh vui với nó chắc phải bị thua" Nghĩ rồi đập bậy một trượng quày nai nhắm dinh Tàn chạy tuốt, anh em Vương Thuyền ở sau đuổi tới.

Cọp Vương Ngao chạy mau, rượt tới rất gần giờ tay muốn bắt Mao Bôn. Mao Bôn quay đầu, ngó thấy Vương Ngao đã tới mình tay trái lật đặt liệng ra tiếng sấm nổ vang, ấy là chưởng tâm lôi. Cọp Vương Ngao hoảng kinh, thối lui. Mao Bôn quát nai chạy bay, Vương Thuyền giục mai huê lộc nạt lớn rằng: "Yêu đạo chạy đây?" Nói dứt lời hơi trượng đánh xuống.

Mao Bôn thấy trượng gần tới đầu lật đặt nhảy xuống lộc hóa một lần kim quang đi mất, Vương Thuyền thấy Mao Bôn trốn mất không biết đâu mà rượt theo, rồi anh em trở về ra mắt Nam Cực bầm việc Mao Bôn thua chạy, Nam Cực nói: "Tuy không bắt được nó song Mao Bôn cũng phải kinh hồn vỡ mật, nay trận ngũ lôi nay chẳng biết theo phía nào mà phá vô, ý ta muốn đến đó coi thử Tôn Tẫn thế nào? Vật để ta đi coi thử công việc làm sao, rồi mới cứu được".

Bạch Viên bầm rằng: "Đệ tử xin theo cùng tổ sư". Nam Cực nói: "Người đi không được". Bạch Viên nói: "Trên đầu tôi có sáu chữ chơn ngôn của bà Vương mẫu, thần tướng nào xem thấy cũng phải tránh hết, vì sao tôi đi không được?" Nam Cực nói: "Trong trận ngũ lôi không phải như các thần tướng khác, lợi hại khôn cùng, ta đây còn phải giữ gìn lấy mình, người chẳng khá gượng đi.

Bạch Viên chẳng dám trái lời. Nam Cực thối lên mai huê lộc. Tương vương cùng văn võ hầu đưa. Nam Cực bay tới trước cửa tây môn, ngoái xuống xem coi, thấy năm cửa đài đều có thần tướng giữ gìn, và có các ngôi sao, đứng theo phương hướng trên đài, có lôi bộ, giữa không trung có lôi tổ, trên bủa thiên la, dưới bày địa võng, thiết là kín như thùng thiết, nước chảy chẳng thông, coi rồi bay xuống nghĩ thầm rằng: "Muốn vào thì phải theo cửu hươ, sanh, thượng, đồ, kiển, tử, kinh, khai, song mấy cửa đều có thần tướng trấn giữ, ta biết vào cửa nào?" Suy nghĩ một hồi nói: "Hôm nay là ngày đầu, phải đi phía tây phương cung đài mà vào, nghĩa là kim khắc mộc, có khi cửa đó là cửa sanh môn".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 41 - Hóa Hình Giả Thả Sao Bồn Mạng

Nói về Nam Cực đến cửa phía tây muốn vào, trong ấy xông ra một viên thần tướng ba đầu sáu chân đạp xe phong hỏa, cần hỏa tiêm hương ấy là Na Tra, đón đường nói rằng: "Chưởng giáo thượng tiên không được vào chỗ tôi giữ, tôi vâng chỉ Ngũ Lôi chơn nhờn oai trấn cửa tây nay e Tôn Tản chạy thoát, chẳng dám vị tình".

Nam Cực cười nói: "Thượng thánh xin nghe tôi phân một lời, tôi là người tu hành, đến đây vốn không phải là cứu Tôn Tản đâu, chẳng qua muốn vào trận xem coi phương hướng thế nào đặt nói cho Ngũ Lôi chơn nhờn rõ mà cầu hòa xin thượng thánh mở cho tôi một đường đi". Na Tra nói: "Nếu thượng tiên vào trận, phải hết lòng cẩn thận". Nói rồi tránh đường cho Nam Cực đi.

Nam Cực cỡi nai vào trận người mặt xem thấy các cửa đều có tướng, nẻo nẻo thấy có thần ngũ đầu tam tài cửa diêu, nhị thập bát tú đứng theo thứ lớp, hung tính ác sát, vây bịt bốn phương, điển mẫu làm chớp, tiếng sấm nổ vang.

Nam Cực coi rồi trong lòng sợ hãi mới nói: "Trận này thiệt quả lợi hại". Lật đặt cỡi nai tới giữa trung ương thấy Tôn Tản ngồi dựa bên trâu: Cờ hạnh huỳnh bao mình, hào quang chiếu sáng, sấm sét đánh xuống không được; Tôn Tản như say bất tỉnh. Nam Cực kêu lớn rằng: "Tôn Tản, Tôn Tản". kêu hai ba tiếng mà không thấy đáp lại.

Nam Cực nói: "Không xong, coi bộ giống như mất hồn phách". Vội vàng lấy quạt nga mi nhắm Tôn Tẩn quạt một cái, Tôn Tẩn đang lúc mê muội, thỉnh linh tỉnh dậy, mở mắt ngó thấy Nam Cực trong lòng thê thảm nói: "Tổ sư, đệ tử bị khốn trong trận này, tưởng là kiếp này chẳng gặp không dè tiên giá đến đây cũng như cây khô được gặp mùa xuân, xin mở lòng từ bi cứu tôi khỏi trận thì cái ơn tái sinh đến chết tôi chẳng dám quên".

Nam Cực nói: "Người có cớ hạnh huỳnh che mình, vì sao mà hôn mê mất trí như vậy?" Tôn Tẩn nói: "Cớ hạnh huỳnh là che thân, còn sao bốn mạng của tôi bị đè dưới tháp, phía ngoài thì dựng cây phướn lạc hồn biên ngày tháng năm sanh của tôi trong phướn ấy, mỗi ngày ba giờ, sai lời thần sét đánh, thì tôi liền hôn mê, vậy nên thần chẳng định xá, khí chẳng tiếp ngươn, hễ mất ngươn thần ấy thì tánh mạng khó sống".

Nam Cực an ủi rằng: "Người chẳng cần kinh sợ, ta đã xuống đây ắt làm phép cứu người khỏi đặng, và có sư phụ, sư thúc của người đến đến Đông Tề, và Bạch Viên, Đông Phương Sóc phụ giúp, thì sợ gì thẳng tiểu bối Mao Bôn?".

Nói về Mao Bôn thua chạy về kinh, trong bụng nghĩ rằng: "Anh em Vương Thuyền xuống núi, muốn cứu Tôn Tẩn, ắt cũng không cứu đặng, vì nó vào trận đã năm ngày, nếu qua đặng hai ngày nữa, chắc là phải chết, như có người vào trận, thì ta sai ngũ lôi đánh". Lúc ấy trời vừa đến giờ Dậu, Mao Bôn cầm gậy cỡi nai; đi cửa Tây bắc vào trận, lên đài trung ương nghĩ rằng: "Hai ba ngày rày, ra chưa coi đến thẳng cụt, tưởng chẳng bao lâu thì nó cũng chết, vì bởi ta đánh một gậy mà Đại la thần tiên bị hại".

Bèn đứng trước đài ngó xuống thấy trên đầu Tôn Tẩn hào quang chưa tan, đang cùng lão thầy chùa già nói chuyện.

Mao Bôn thất kinh nói: "Người gì mà lớn mật dám lên vào trận, giải cứu Tôn Tản". Coi kỹ lão thầy chùa ấy đầu bịt khăn đen, mình mặc áo bát quái, lưng cột dây huỳnh long, cầm gậy đầu rồng, rõ ràng là Chưởng giáo, thì nói thầm rằng: "Nam Cực nó tới mà chịu chết, nếu vào trận cứu khỏi Tôn Tản, thì có ta không người, có người thì không ta, ta với người thề chẳng đứng chung".

Nói rồi lột mào, bỏ tóc xỏa, niệm chú thỉnh thần, đánh lệnh bài thôi thúc ngũ lôi. Xảy nghe giữa không trung sấm sét vang rền. Tôn Tản nói: "Không xong, sét đã tới rồi". Nam Cực lật đặt lên nai, phá cửa Tây mà chạy.

Mao Bôn đứng trên đài kêu nói: "Nam Cực, mi chạy đâu, coi ngũ lôi ta đánh mi". Tức thì trước đầu nai, chớp giăng sáng giới, sấm sét nổ lên. Nam Cực chẳng sợ, bước xuống mau huê lộc, lấy quạt long tu quạt lên một cái, ngũ lôi chẳng dám đánh xuống, đánh vệt một bên nhằm con nai chết tốt. Nam Cực lật đặt độn trong chớp sáng đi tuốt, về đến lư bằng, trong lòng cả giận.

Vương Thuyền, Vương Ngao, Bạch Viên, Đông Phương Sóc đều tới hỏi thăm. Nam Cực đem việc vào trận, bị chết mai huê lộc mà thuật lại một hồi.

Vương Thuyền nói: "Trận ấy lợi hại lắm, chẳng biết có vị thần nào phá nổi, đặt toi đến thỉnh người". Bạch Viên nói: "Anh có tài nói miệng mà thôi, có đâu chờ được thỉnh người, theo ý tôi chi bằng trước vào trận, thả vì sao bổn mạng của tam ca đốt phước lạc hồn, mà giữ thánh mạng của tam ca, rồi sau sẽ toan mưu phá trận cũng chẳng khó gì".

Nam Cực nói: "Phải, song e người vào trận không được". Đông Phương Sóc nói: "Như người khác thiết không đi được chớ Bạch

Viên sợ tề thiên đại thánh, nay đại thánh cũng chẳng khác gì bao nhiêu, phải giả biến làm đại thánh phá vào trong trận, thần tướng có ai dám ra ngăn cản, miễn là thả sao bỏ mạng, đốn phước lạc hồn được rồi thì dễ lắm".

Nam Cực cả mừng nói: "Kế ấy rất hay". Bạch Viên nói: "Để tôi biến thử coi có giống không". Nói rồi miệng niệm thần chú, rung mình một cái, tức thì xem thấy đầu đội mào tàn thiên, mình mặc quần da cạp, đi giày đạp bồng. Chúng nhân xem thấy cả mừng. Nam Cực nói: "Biến giỏi lắm, quả thiệt giống như in, vậy người cầm cây quạt long tu của ta vào trận tới phước lạc hồn, lấy sao bỏ mạng Tôn Tản, để trên cây quạt, bay lên khỏi thiên la hai mươi trượng, rồi thả sao bỏ mạng quạt luôn ba cái mà đưa về".

Bạch Viên lãnh quạt, hóa kim quang bay tới trận ngũ lôi, xem thấy bốn phương tám hướng đều những thần tướng trấn giữa.

Đại thánh giả, tay cầm niép bồng nạt lớn rằng: "Chúng bay là Mao thần ở đây làm gì?" Chúng thần xem thấy nói: "Khổ dữ a! Con khỉ nó đến rồi". Vội vàng cúi mình thưa rằng: "Tiểu thần vâng chỉ Ngũ lôi chơn nhơn, bày bố thiên la, lỗi không tiếp rước, xin đại thánh thứ dung". Đại thánh giả nổi giận mắng rằng: "Hay cho Mao thần, tội đáng đánh chết, bây không biết Liễu nhứt chơn nhơn là anh em bạn thiết của lão Tôn hay sao? Ta ở dưới núi Ngũ Hành, nghe Tôn Tản bị vây nổi giận, ra đến đây để giải cứu, mau mau phải mở thiên la, nếu chẳng nghe lời thì ta đánh chết hết".

Chúng thần tướng Đại Thánh thiệt, người người run sợ, đều nói rằng: "Xin Đại thánh chớ giận, chúng tôi tình nguyện mở hết thiên la, mời Đại thánh vào trận". Đại thánh giả nạt rùm: "Phải mở cho mau". Chúng thần chẳng dám chậm trễ, lật đặt xúm nhau mở hết thiên la,

Bạch Viên cả mừng nhảy vào trong trận, kinh động các thần trong trận đều nói: "Không xong rồi, người phản thiên cung đến đó".

Làm cho Ngũ Đầu, Tam Tào thất kinh run rẩy, Cửu Diệu tinh quan thối lui, Nhị Thập bát tú kiếm đường mà trốn, Ngũ lôi tứ soái liếc mắt chẳng dám can.

Bạch Viên mừng thầm nói: "Lão Tôn quả thiệt danh bất hư truyền". Bạch Viên cầm kim niép bông giả đến đài trung ương, ngó thấy Tôn Tản ủ mặt châu mày, ngồi dựa bên trầu, trong lòng thăm thiết, Đại thánh giả bước đến kêu rằng: "Tam ca! Toi đã tới đây". Tôn Tản mở mắt ngó thấy biết liều cúi đầu nói: "Đại thánh! Tôn Tản này có tài đức chi, dám nhọc ơn trọng, đường xa tới cứu".

Bạch Viên bước tới kề tai nói nhỏ: "Tam ca! Tôi là Bạch Viên, biết Đại thánh ba lượt phá thiên cung, các thần đều sợ nên biến hóa đến đây mà thả sao bổn mạng của anh, nếu các thần thấu biết, chắc không sống được".

Tôn Tản nghe rồi nói: "Mấy thuở được hiền đệ nhọc lòng hằng mong cứu giúp, chết sống chẳng quên". Bạch Viên nói: "Tam ca chờ lấy được sao bổn mạng thì không hại gì". Tôn Tản nói: "Làm cho mất công hiền đệ, tôi cảm ơn chẳng xiết". Bạch Viên bước tới dưới phước lạc hồn thấy trên phước có đề tám chữ niên ngoại nhựt thời của Tôn Tản, coi rồi thấy đi tới một vị thần, mười phần cao lớn mặt xanh nanh dài, dữ tợn vô cùng Đại thánh giả cầm niép bông chỉ hỏi rằng: "Mao thần sao ở đây?" Vốn người ấy là tôi vua trụ, lúc phong thần và ở ải Giáp Bài, tướng của Hành Vinh, họ Dư tên Hóa, và ở ngoài ải lập phước mê hồn, ngăn trở Tử Nha, sau bị Dương Tiễn giết chết, không có tên tong bảng phong thần, nên Ngọc Đế phong và là chức Mã danh vương, vì lúc Đại thánh phá thiên cung, và chưa đặt chức ấy cho nên nhìn không biết Đại thánh.

Bây giờ va vâng phép Mao Bôn, ở giữ phước lạc hồn, lạc hồn, lẽ nào có người đến mà không hỏi sao. Bèn nạt lớn rằng: "Người là người nào, phải tránh cho mau". Đại thánh giả giận lắm nói: "Ta là Tề thiên đại thánh đây". Vị thần ấy nghe nói thất kinh, mới biết là Hạng vương, động Thủy Liêm, vội vàng cười nói: "Tôi là Bắc trư u châu cai quản thiên hạ, làm chức Mã danh vương, vâng mệnh Ngũ lôi sai giữ phước này, không hay Đại thánh đến đây, lỗi không tiếp rước".

Đại thánh giả nạt rằng: "Sao người không lui lại?" Mã thần hoảng kinh, lui lại vài mươi trượng, Bạch Viên nắm phước lạc hồn kẹp xuống xé nát, lấy lửa đốt tiêu, Mã vương hoảng kinh nói: "Đại thánh đốt phước ấy, Ngũ lôi quả trách tiểu thần, biết làm sao nói được?" Đại thánh giả nói: "Đừng sợ nó, nếu nó có hỏi, nói: Có lão Tôn đến đốt".

Nói rồi quày đi trở xuống, gặp Thái Bạch kim tinh nói: "Tôi nghe nói Đại thánh bị đề dưới núi Ngũ hành, làm sao ra được?" Đại thánh giả nói: "Lão Tôn có phép thần thông, tài ba ai lại không biết, nay đến giải cứu Tôn Tản thả sao bỗng mạng trở về". Kim tinh nói: "Ấy là Mao chơn như câu xuống đề lại chỗ này, sai tôi giữ, làm sao mà dám thả?" Đại thánh giả nổi giận nói: "Hay cho thằng già, ta bảo thả sao bỗng mạng mà sao người dám cãi, dễ chẳng biết học của Tôn Tản vốn là một họ Tôn với ta, nay bị nạn ta đến cứu, người phải tránh cho mau, nếu còn nhiều lời, cây kim niếp này không nhịn được".

Kim tinh nghe nói hoảng kinh rợn rợn, nói: "Xin Đại thánh chớ giận muốn thả thì tôi thả cho". Đại thánh giả nói: "Nếu vậy người hãy tránh đi". Kim tinh túng phải tránh vệt một bên. Bạch Viên bước tới lấy thần tháp rồi giở tám lụa đen trên miệng ảng, nhẹ tay cầm sao

bồn mạng để trên quạt long tu, cỡi tường quang bay khỏi thiên la, tuốt lên mười hai trượng nữa, thả sao bồn mạng bay giữa không trung, quạt luôn ba cái đưa về chỗ cũ.

Rồi Bạch Viên cầm kim niép bông thẳng qua dinh Tần, bay xuống. Quân giữ cửa dinh nghó thấy giữ không trung rớt xuống một người, hình tướng dị kỳ, thất kinh hỏi rằng: "Người là yêu ma quái quỷ xứ nào? Chớ đi tới trước, cai ta bắt tên đây này".

Đại thánh giả nạt rằng: "Bây chớ nói bậy. Mau vào báo nói: Có động Thủy Liêm là người cá phá thiên cung, Tề Thiên đại thánh đến đây!" Quân binh nghe rồi chạy tuốt vào dinh quỳ xuống bẩm rằng: "Ngoài cửa không trung rớt xuống một người, lông lá đầy mặt, mỏ giống thiên lôi, cầm cây binh khí ước bằng miệng chén, xưng rằng: "Đông Thủy Liêm, cả phá thiên cung, Tề Thiên đại thánh, nên tôi phải vào báo".

Mao Bôn quay lại với Thủy Hoàng rằng: "Thánh chúa có phước lớn lắm, người Đại thánh ấy tôi tuy không biết mặt, song tôi có nghe Hải Triều lão tổ nói: "Người ấy giỏi lắm, vốn là thạch hầu của trời sanh, tu luyện một mình, không phục ba giáo, đánh Đông Hải lấy được kim niép bông, ở núi Hoa quả sơn, xưng bá xưng vương, Ngọc đế triệu về phong chức Bật mã ôn, bị say rượu phá hội bàn đào, đánh giết mười muôn binh trời, cả phá thiên cung, nhờ có Phật tổ Như Lai bắt va đè dưới núi Ngũ Hành, hôm nay bị va trốn khỏi đến đây, chắc là phụ giúp Tây Tần".

Thủy Hoàng cả đạp truyền mớ hoác cửa dinh, dẫn văn võ đến đại trướng ngồi giữa. Thủy Hoàng ngồi một bên, Mao Bôn, Kim Tư Lăng đứng phân hai hàng. Đại thánh giả nói với Thủy Hoàng rằng: "Tôi muốn nói một lời, chẳng biết hiền vương nghe chăng?" Thủy Hoàng

nói: "Nếu có việc chi làm được, tôi phải vâng nghe". Bạch Viên nói: "Nếu có việc chi làm được, tôi phải vâng nghe".

Bạch Viên nói: "Tôn Tần một họ với lão Tôn, vì người bị vây trong trận, lão Tôn hay được tới đây giải cứu, nếu hiền vương rõ biết thờ thế, thì mau rút binh dẹp trận, mà thả Tôn Tần ra, muôn việc đều thôi, nếu không nghe lời, chớ trách lão Tôn thô lỗ".

Thủy Hoàng cả kinh, cứng miệng không nói được. Mao Bôn nghĩ thầm rằng: "Tôn Tần là Yên Đôn công chúa sanh ra. Con hầu vương này, là ở Đông thắng thần châu, đến núi Hoa quả sơn, vốn một cục thần thạch, chịu tinh khí mặt nhật, mặt nguyệt mà đẻ ra, vì sao cùng với Tôn Tần bà con, có khi giả chẳng? Việc này rất hồ đồ, chưa biết giả thiệt, nếu mình dẹp trận, thì làm sao trả thù một gậy cho được, bằng trái lời e mắc tội với con khỉ này".

Lẽ khó toan xảy nhớ lại nghĩ rằng: "Đề ta tâu với vua Tần bày yến khoản đãi, cầm nó ở lại đến sáng ngày, đặt thử coi thiệt giả".

Mao Bôn tính rồi bước tới nói với Đại Thánh rằng: "Xin chờ tôi sáng này thu binh thì xong, bệ hạ hãy bày yến cùng Đại thánh uống rượu, để tôi đi dẹp trận". Thủy Hoàng vội vàng truyền chỉ bày yến, Đại thánh nói: "Chẳng bày yến làm chi, đem rượu và trái cây thì đủ". Tả hữu vội vàng đem lên, Bạch Viên cả mừng ăn uống một mình.

Nói về Mao Bôn, Kim Tử Lăng, xuống trướng huỳnh la dọn bàn hương án, gieo tiền chiếm quẻ, rõ biết việc ấy, cả giận nói: "Dữ cho Bạch Viên mặt lớn bằng trời, giả hình Đại thánh, phá vào trong trận, thả sao bỏ mạng Tôn Tần rồi đến trong dinh, khi gạt ta như thế, thiệt đáng ghét, thôi việc không nên chậm trễ, hai ta mang bữa kiếm vào bắt nó rồi sẽ tính".

Tử Lăng nói: "Sợ se nó chạy thoát đi, chi bằng ta đem dây khỗn tiên thả lên truyền tướng quân lớn nhỏ cung lên dây, đao rút vổ, sửa soạn bắt nó". Mao Bôn, Tử Lăng bày trí xong rồi, bước vào đại trướng, thấy Bạch Viên đang ngồi cầm trái cây mà ăn, Kim, Mao hai người bước tới, rút gương nạt lớn rằng: "Cả gan cho Bạch Viên! Sao dám giả mạo Tề thiên vào dinh ta, toan mưu khi dễ, mi chạy đi đâu?" Bạch Viên nói: "Không xong, bị lũ này thấu biết, một người khó cự bốn tay".

Đang ngồi vùng nhảy bồng trên không Mao Bôn lật đặt liệng khỗn tiên thả, xem thấy một lần sáng chói, bắt Bạch Viên trối lại mà bỏ xuống đất.

Thủy Hoàng rất mừng quay lại hỏi Mao bôn rằng: "Vì sao chơn nơn biết nó là Đại thánh giả?" Mao Bôn đem việc chiếm quẻ, thuật lại Thủy Hoàng nghe, Thủy Hoàng nói: "Bây giờ bắt nó làm sao?" Mao Bôn nói: "Nó là nửa phần tiên, đi đại hội bàn đào có sáu chữ chơn ngôn của bà Vương mẫu nơi mình không giết được, vậy lấy dây da xỏ ngang xương tỳ bà cột của nó cột lại vào củi".

Kim Tử Lăng làm y theo lời Mao Bôn, rồi bắt Bạch Viên bỏ vào củi để sau hậu đình, sai tít tên coi giữ. Rồi sau đó Thủy Hoàng bày yến, cùng Mao Bôn ăn mừng.

Nói về Nam Cực đang ngồi trong lư bằng, trong lòng hồi hộp, co tay suy tính, rõ biết cách việc, than thở một mình, Đông Phương Sóc hỏi: "Vì sao lão tổ có dạng ưu sầu?" Lão tổ nói: "Đạo hữu rồi, lòng tham chưa đủ, lại đến dinh Tàn cùng Thủy Hoàng giảng hòa, rủi bị Mao Bôn chiếm quẻ thấy ra việc giả, dùng dây khỗn tiên trối bỏ vào củi, nay Tôn tẩn chưa ra được, còn Bạch Viên lại bị bắt, nấy có điều chi thì ta mất thể diện".

Đông Phương Sóc nghe nói cười ha hả mà rằng: "Lão tổ chớ lo, chẳng phải tôi khéo miệng, muốn cứu Bạch Viên duy tại nơi tôi". Nam Cực mừng nói: "May nhờ phép lực đạo huỳnh".

Đông Phương Sóc nói: "Tôi phải chịu nhọc mới được". Nói rồi nhảy lên một cái, không thấy hình dạng, ra khỏi thành Lâm Tri, lên qua dinh Tần, thò trong túi lấy ra một vật bửu bối, dài một ngón tay, bề ngang nửa ngón, hau đầy nhọn (vốn là một lá đao, lấy trong vườn bàn đào, dùng tinh khí nhật nguyệt gia công luyện chế, mùa đông, mùa hạ cũng xanh hoai, người xem chẳng thấy, bửu bối ấy tên đao diệp độ, cũng như Mao Toại có cỏ ẩn thân vậy).

Đông Phương Sóc nhờ bửu bối ấy mà lấy vật không ai hay biết, các thần tiên ngoài biển đều sợ, cho va làm đầu hết, nên kêu là Thoại Mao Toại).

Lúc ấy Đông Phương Sóc cầm đao diệp độ ẩn vào dinh Tần, chờ đến hoàn hôn, trong dinh đèn đuốc sáng ngời, bước tới trưởng Kim đình huỳnh la, thấy Thủy Hoàng, Mao Bôn cùng Kim Tử Lăng đang vui cười ăn uống, Đông Phương Sóc nghĩ thầm rằng: "Ở đây coi nó uống rượu cũng không ích gì. Chi bằng đến thả Bạch Viên hay hơn".

Nghĩ rồi quày mình xuống trưởng, đi qua hướng đông, thấy một tòa dinh bàn nho nhỏ, có bốn năm tên quân ngồi trước cửa nói chuyện, tên kia nói: "Mao chơn như của ta thật có tài giỏi lắm, bắt được Bạch Viên nhốt sau hậu trường, sợ e ngủ rồi nó trốn đi mất".

Tên nọ nói: "Chưa giao cho chúng ta giữ cũng là may, bây giờ chơn như chưa về, còn đang uống rượu". Đông Phương Sóc nghe nói rõ ràng, mừng rỡ khôn xiết, bèn ẩn mình vào trong trại Mao Bôn, chẳng có một người, đèn đuốc sáng rõ, căn giữa để một cái ghế sơn đỏ, trên có hương hỏa đèn đuốc, thờ cái túi chi vàng vàng, hai

bên bờ đoàn, một phía thì để trà điều trượng, một phía thì treo bửu kiếm, ấy là chỗ của Mao Bôn ngồi.

Đông Phương Sóc nói thầm rằng: "Trong túi này chẳng biết vật chi". Giở ra xem thấy hai cuốn sách, ngoài đề bốn chữ lớn: Ngũ lôi thần thơ, thì mừng lắm, bèn lấy thần thơ bỏ vào túi, dời chân muốn đi nhưng trong bụng nghĩ rằng: "Ta ăn cắp thần thơ, Mao Bôn về đây chẳng thấy, thì chúng quân chẳng khỏi bị tội, vậy để ta viết ít chữ, cho khỏi lụy đến quân hơn".

Rồi viết bốn câu thơ bỏ trên ghế: Khen cho Mao đạo rộng thần thông. Để sách Ngũ lôi tại giữa phòng, Phương Sóc hôm nay xem tợ mặt, Cơ mưu bày trận uống công lao. Viết rồi, tuốt ra sau trướng thả Bạch Viên, hai người chạy ra cửa dinh, bị quân giữ cửa đón lại, la ó lên.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 42 - Bắt Mao Bôn, Chẳng Kịp Trờ Tay

Nói về Đông Phương Sóc và Bạch Viên đánh quân sĩ trốn về lấy sách thần thơ dâng lên. Nam Cực xem coi còn thiếu một cuốn pháp trận đưa thần. Đông Phương Sóc nói: "Nếu sách ấy chưa trọn bộ, chờ thăm nghe mình bạch, tôi sẽ đến lấy về". Nói về Mao Bôn uống rượu rồi cùng Kim Tử Lăng kiêu vua về dinh, tuốt ra sau trường, chẳng thấy hai cuốn thiên thơ, làm cho.

Mao Bôn hoảng kinh, hồn phách đều bay, nói với Tử Lăng rằng: "Bị mất sách ấy, làm sao tôi về ra mắt tổ sư cho được?" Kim Tử Lăng nói: "Trong dinh quân sĩ canh phòng nghiêm ngặt, dấu loài phi cầm cũng khó bay vào, có lẽ đâu người đến trộm cắp cho được". Còn đang hồ nghi, xảy thấy quân sĩ quỳ xuống bẩm rằng: "Bạch Viên ở trong cũi, chẳng biết vì sao đi mất".

Mao Bôn cả giận nói: "Bây là đồ chó, không hết lòng coi giữ!" Tử Lăng nói: "Việc ấy không phải tại quân sĩ đâu, tôi tưởng chắc Bạch Viên biến hóa, trộm sách thần thơ mà đi rồi". Mao Bôn làm thi không nói tiếng chi.

Kim Tử Lăng nói: "Lũ nô tài! Ta tạm dung đầu chúng người trên cổ, thôi đi cho rồi". Quân sĩ lạy lạy lui ra. Mao Bôn nói: "Biết làm sao bây giờ, thần thơ đã mất, Bạch Viên cũng chẳng còn, nhọc công vô ích, song chẳng biết thằng nào cả gan dám vào trong dinh". Tử Lăng nói: "Chúng ta đoán coi thằng nào tới đây cho biết".

Vội vàng cầm ba đồng tiền đi đến trước án, vừa muốn gieo tiền chiếm quẻ, bỗng thấy vài hàng chữ viết trên bàn. Tử Lăng nói: "Lạ này, chữa ai viết đó?" Mao Bôn bước tới đưa đèn coi. Hai người xem rõ ràng Mao Bôn nói: "Không xong! Té ra bị thằng giặc già vào dinh".

Tử Lăng hỏi: "Thằng giặc già nào đó?" Mao Bôn nói: "Đông Phương Sóc ở núi Độ Sóc, vốn là táng tiên ngoài biển, chẳng phục tam giáo cai trị, và ở trong núi tu luyện nhiều năm, thần thông quảng đại, thông hiểu âm dương, nay thần thơ bị và trộm mất, ta há dễ bỏ sao?" Đang nói chuyện, giây phút trời sáng. Thủy Hoàng lên trướng.

Mao Bôn vào ra mắt, đem việc Đông Phương Sóc trộm sách và thẻ Bạch Viên mà thuật lại và nói: "Xin bệ hạ cho tôi đến Lâm Tri cùng Đông Phương Sóc giao chiến". Thủy Hoàng nói: "Chờ hơn ra trận, tạm chờ nghe tin tức".

Mao Bôn mặt giận hầm hầm, xuống trướng, cầm gậy cỡi nai tuốt đến thành Lâm Tri, kêu lớn rằng: "Quân sĩ trên thành! Mau vào báo với thằng lão tặc Đông Phương Sóc, bảo nó ra đây nạo mình". Quân vào bẩm báo. Đông Phương Sóc giận lắm nói: "Mao Bôn có tài chi giỏi? Sao dám kêu tên họ của ta mà nói phách? Nó bất quá như cái sáng của đom đóm sao dám cùng mặt nhật, mặt nguyệt tranh đua?" Rồi đứng dậy nói với lão tổ rằng: "Bần đạo bất tài xin ra trận trừ thằng thất phu ấy cho rồi". Nam Cực cả mừng dạy Vương thuyền lược trận và trao cây quạt long tu phiến và dận dò.

Vương Thuyền lãnh mạng cùng Đông Phương Sóc bước xuống lư bằng, chẳng dẫn binh mã, tuốt ra thành. Vương Thuyền đứng sau lược trận. Đông Phương Sóc một mình xông tới. Mao Bôn thấy một người đạo nhân, mặt như trăng rằm, mắt tựa sao băng, đầu bịt khăn

tiêu diêu, mình mặc áo hạc biếc, tay cầm trà điền trượng, chạy tới như bay.

Mao Bôn nạt rằng: "Khoan tới, phải thông tên cho rồi mà chịu chết". Đông Phương Sóc ngó thấy một người thầy tu, cỡi nai cầm gậy, mặt mày hung ác, chỉ mà hỏi rằng: "Người tới đó có ohải là Ngũ Lô chân nhân Mao Bôn chăng? Người ở danh sơn tu luyện có lẽ nào không đến Lâm Tri tìm điều phiền não, trộm sách thần thơ của ta, mau mau trước nai cúi lạy, xin tội và trả lại sách cho ta, muôn việc đều thôi, nếu chậm trễ, người ắt không hồn".

Đông Phương Sóc cười lớn rằng: "Giả đạo sao dám nói xảm". Nói rồi hươi gậy đánh xuống Mao Bôn cũng rước đánh nhau hôn hai mươi hiệp chưa định hơn thua. Vương Thuyền đang lược trận nín không được, giục nai hươi gậy xông tới đánh tiếp. Mao Bôn cự không nổi, đánh bậy một cái cả thua chạy dài, Vương Thuyền, Đông Phương Sóc rượt theo.

Mao Bôn quay đầu thấy hai người rượt tới, trong bụng mừng thầm, bèn cặp gập dưới vế, quày nai trở lại, hai tay liệng ra một lượt, chưởng tâm lòi nổ lên. Đông Phương Sóc xem thấy vừa muốn dùng phép giải phá, lúc ấy Vương Thuyền vâng lời Nam Cực dạy, quạt một cái, chưởng tâm lòi bay trở lại nhắm Mao Bôn đánh xuống.

Mao Bôn té nhào xuống lộ. Đông Phương Sóc lẹ chân bước tới bắt được đem về. Nam Cực thấy bắt được Mao Bôn vui mừng chẳng xiết. Bèn dạy lấy dây khỏn tiên mà cột lại. Bạch Viên nói: "Nó cột tôi, bây giờ để tôi cột nó lại". Nói rồi vội vàng lãnh dây khỏn tiên, bắt Mao Bôn trói ngang trói dọc, ràng rịt cứng ngắc.

Nam Cực nạt lớn rằng: "Mao Bôn! Người không ở trên núi mà dưỡng tánh tu tâm, vì sao ỷ mạnh bày trận Ngũ lô vây cầm Tôn

Tấn, là có chi vậy?" Mao Bôn bẩm rằng: "Đệ tử không phải vì ý riêng xuống núi, bởi Tôn Tấn bày ra trận bát môn kim tỏa làm thua Tử Lăng, nên Hải Triều giận sai tôi xuống núi, lúc đệ tử xuống đến Lâm Tri, lấy lời khuyên dỗ Tôn Tấn, song Tôn Tấn chẳng nghe, lại trở mặt vô tình đánh đệ tử luôn cho mấy gậy, đương cơn giận ấy, nên tôi mới bày trận này, xin lão tổ rộng tình dung thứ, thì tôi cảm ơn chẳng xiết".

Nam Cực nói: "Hôm nay ta bắt đặng ngươi, ta là người tu hành lấy lòng từ bi làm gốc, và tưởng tình Hải Triều, cũng chẳng làm sự chi khó cho người, vậy ngươi phải vì ta mà dẹp trận ấy, thả Tôn Tấn về, rồi ta cùng ngươi, hai bên giao hòa, ngươi có chịu chăng?" Mao Bôn nói: "Xin tổ sư thương lấy, vì trận ấy tôi biết bày, chứ không biết dẹp" Nam Cực nói: "Vậy ngươi lấy sách thần thơ đem đây, đặng ta đưa thần dẹp trận".

Mao Bôn nói: "Đệ tử có hai cuốn đó, bị Đông Phương Sóc lấy rồi, còn thần thơ gì nữa đâu". Nam Cực cười hỏi: "Quả thiệt không có?" Mao Bôn nói: "Thiệt không có".

Nam Cực nói: "Mi ý thế Hải Triều lớn mắt khi ta, chẳng tuân lệnh đòi, đó là tội thứ nhất, toan mưu hại Chưởng giáo, là tội thứ hai". Mao Bôn nói: "Đệ tử thiệt không có lòng mưu hại". Nam Cực giận lắm, vỗ ghế nạt rằng: "Thằng nghiệt chướng, sao còn dám múa mồm, lúc ta vào trận thăm coi Tôn Tấn, ngươi sai ngũ lôi đánh ta, may ta tránh khỏi, mới đánh chết con mai huê lộc, nay ta không xử tội mi, thì làm sao mà trị các tiên cho đặng".

Bèn dạy bắt Mao Bôn đánh bốn mươi gậy. Vương Thuyền vắng mạng, xách tiên trượng, vạt Mao Bôn xuống đất, đánh bốn mươi gậy.

Mao Bôn bị đánh, rách da lở thịt nhức đau chịu không thấu. Nam Cực nói: "Thằng nghiệt chướng, sách thần thơ để chỗ nào? Phải nói cho thiệt". Mao Bôn khóc nói: "Lúc tôi xuống núi, thầy cho có hai cuốn đó mà thôi, còn cuốn nữa thiệt tôi không biết". Nam Cực nói: "Không có thì thôi, bắt thằng nghiệt chướng này tên lê lư bằng, chờ thả Tôn Tẩn rồi, tha chết cho nó".

Vương Thuyền vâng mạng, bắt Mao Bôn trói hai tay hai chân, treo rút lên cao. Đông Phương Sóc nói: "Tổ sư trep đánh Mao Bôn, nếu Hải Triều hay đặng, chắc làm sao cũng đến đây khuấy rối, lời tục có nói: "Xuống tay trước mạnh hơn, vậy để tôi đến núi Côn Lôn ăn cắp cuốn sách thần thơ thứ ba, phá trận thả Tôn Tẩn ra trước, rồi sẽ nhóm hết các tiên, cùng Hải triều cho biết tài cao thấp" Nam Cực cả mừng nói: "Lời ấy rất phải, tiên trưởng phải làm cho kíp" Đông Phương Sóc từ biệt, hóa kim quang bay tới núi Côn Lôn, động Vân Quang, trong bụng nghĩ thầm rằng: "Minh tới đây biết làm thế nào mà ăn cắp đặng".

Bèn tính ra một kế, liền niệm chân ngôn, vận mình biến ra Mao Bôn đội mào tam xoa, mặc áo ngũ sắc, cột dây gân cạp, mặt vuông tai lớn, tóc đỏ râu hồng, xăm xăm đi tới. Có hai đứa đồng nhi ngó thấy, hỏi rằng: "Sư huynh đến đó sao? Thầy đang ngồi trong động, anh hãy vào đi". Mao Bôn giả ừ, rồi tuốt vào trong động thấy Hải Triều đang ngồi trên bồ đoàn, vội vàng nghiêng mình cúi lạy.

Hải Triều nói: "Hiền đồ hôm nay về đây, vì sao mặt mày thấy sắc, rũ liệt tinh thần như vậy?" Mao Bôn giả bản đem các việc Nam Cực xuống núi, sai Bạch Viên biến hóa vào trận, bị bắt đặng, rồi bị Đông Phương Sóc trộm sách thần thơ, cứu thả Bạch Viên mà thuật hết một hồi, vì vậy nên đệ tử về đây, xin thầy liệu tính.

Hải Triều cũng chẳng hề chi, để coi nó có tài gì phá nổi trận ấy, mà cứu Tôn Tẩn cho được? Lúc trước ta chưa từng giao trọn bộ thần thơ cho mi, hãy còn một cuốn rất quý". Bèn sai Đông Ba ra sau động, giở hộp đá lấy sách đem ra. Đông Ba lấy vào dâng cho Hải Triều. Đông Phương Sóc ngó thấy trong bụng rộn lên, giận vì không vói tay mà giật giật, cặp mắt ngó Hải Triều chăm chăm, thưa rằng: "Chẳng biết trong bốn thần thơ ấy có điều chi huyền diệu chẳng?" Hải Triều nói: "Hiền đồ chưa rõ, cuốn thần thơ thứ ba này đều những phép hay, để đưa thần phá trận, dẫn thẳng Đông Phương Sóc có tài phép thần thông cũng khó ăn trộm được, cho nên ta lấy ra để bên mình ta, đừng phòng giữ việc rủi ro".

Mao Bôn giả bầm rằng: "Đệ tử mong nhờ tổ sư, cho hai cuốn thần thơ, nên mới tinh thông bày trận, vây cầm Tôn Tẩn, duy cuốn thứ ba này, tôi chưa từng coi đến, xin tổ sư rộng ơn, cho đệ tử xem thử, cho biết phép diệu của tổ sư". Hải Triều nói: "Cuốn sách này, coi mà thôi, chớ cho mi không được, mi không cẩn thận, dễ rồi bị người ta ăn cắp nữa, chẳng những là thả Tôn Tẩn ra mà thôi, lại mất vật báu của ta trấn động".

Mao Bôn giả nói: "Đệ tử biết rõ, xin coi đây là một chút mà thôi". Hải Triều nói: "Đây này coi lấy mà coi, coi rồi trả liền cho ta".

Mao Bôn giả hai tay tiếp lấy thần thơ, quày mình nói: "Tôi cẩn thận lắm chớ". Nói dứt lời, hai chân nhảy trên mây, bay tuốt. Hải Triều giận nói: "Thằng nghiệt chướng nó đi đâu?" Các vị học trò nói: "Mao chơn nhơn đi tuốt rồi". Hải Triều dạy rượt bắt nó về đây, Đông Ba để quan lãnh mạng, cỡi mây rượt theo.

Nói về Đông Phương Sóc lấy được sách thần thơ, mừng rỡ khôn cùng, đang chạy trên mây, quay đầu ngó thấy, ở sau có vàng mây rượt tòi, thì nói: "Không xong, Đông Ba để quân tới rồi". Trong bụn

hoảng kinh, vội vàng thò tay trong túi, lấy đào diệp độ, ăn mình mà chạy.

Đế quân rượt theo một hồi, thành linh chẳng thấy Mao Bôn, bèn vệt mây ngó xuống, xem coi bốn phía, không thấy hình dạng, túng phải trở về, ra mắt Hải Triều, Hải Triều nói: "Thằng nghiệt chướng giựt sách mà làm chi?" Đế quân nói: "Tôi e không phải Mao Bôn". Hải Triều nói: "Rõ thằng nghiệt chướng áy, chúng ngươi cũng đều ngó thấy, nếu vậy thì giả sao?" Đế quân nói: "Tổ sư sao không chiếm quẻ coi thử?" Hải Triều nói: "Phải".

Bèn co tay suy tính, nổi giận vỗ ghé nạ rằng: "Không xong rồi, ta bị Nam Cực khi dễ, sai Đông Phương Sóc bắt Mao Bôn đánh bốn chục gậy, treo trên lư bằng, lai sai nó đến đây mà lấy cuốn thần thơ, khi dễ thái quá, nếu ta không xuống núi cứu Mao Bôn về, thì còn chi thể diện núi Côn Lôn".

Đông Ba đế quân cúi mình nói rằng: "Nam Cực làm việc không chánh, xin sai một vị chơn hơn xuống cùng giảng hòa, mà thả Mao Bôn, khỏi sanh hờn giận, chẳng là hay hơn". Hải Triều nạt rằng: "Người ở trong động ta xưng rằng làm đầu cai trị hai mươi bốn động Táng tiên, vì sao yếu ớt lắm vậy? Nam Cực nó ý là Chưởng giáo mà khi dễ ta, dám bắt Mao Bôn đánh bốn chục gậy, trên trên lư bằng, lại tới gạt ta lấy sách thần thơ, mà giải cứu Tôn Tản, tình lý khó dung".

Bèn dạy Đông Ba đế quân giữ gìn coi sóc các việc trong động, còn hai mươi ba động thì theo ta xuống núi, quyết cùng Nam Cực, thử tài cao thấp.

Nói về Đông Phương Sóc đang chạy, quay lại chẳng thấy Đế Quân rượt theo, trong bụng bứt lo, thân lá đào diệp, lộ hình ra về tới Lâm Trì bay xuống lư bằng, các tiên xem thấy mừng rỡ, lật đặt hỏi

việc thế nào? Đông Phương Sóc cười ha ha nói rằng: "Gạt lấy đăng thần thơ về đây". Nói rồi lấy sách trao ra.

Nam Cực giờ coi cười ngất nói: "Nếu không tiên trưởng đến đó, thì sách này đâu được về tay ta". Rồi than thở nói: "Vì một mình Tôn Tản mà làm hại đến hai trăm bốn chục người, đều bị khổ lỗi oan". Bèn sai Bạch Viên đi thỉnh Tương Vương, Bạch Viên vâng mạng thỉnh Tương Vương cùng chúng văn võ đến lư bằng.

Nam Cực nói: "Xin bẩm vương tra trong ngục, coi được bao nhiêu tội xử quyết". Tương Vương sai người hỏi quan giữ ngục. Giây phút về bẩm rằng: "Tội trọng trong ngục cộng lại là hai trăm bốn chục người". Nam Cực gật đầu nói: "Ý trời đã định, nên hai số giống nhau". Rồi nói với Tương Vương rằng: "Xin hiền vương đem hai trăm bốn chục người tội phạm ấy, dạy mở xiềng khóa, tắm rửa sạch sẽ, thay đổi áo quần, giao cho bần đạo sai khiến.

Đên nay dạy chúng nó vào trận, giải cứu Tôn Tản". Tương Vương y lời, truyền chỉ tha tội phải bị chém, dạy chúng nó lập tức tắm rửa, thay đổi y phục, sai người dẫn đến Nam Cực đòi thợ vẽ, dạy đem hai trăm bốn chục tên tội nhân, chia làm bốn đội, mỗi đội sáu chục tên, lấy chàm thoa mặt, cho bận áo xanh quần xanh, tay cầm đại đao; đội thứ hai, mặt thoa son, mình mặc áo đỏ, quần đỏ, tay cầm búa nguyệt phủ; đội thứ ba, mặt thoa phấn, mình mặc đồ đen, tay cầm đồng chùy, mỗi người hai vế cột hái cái lục lạc.

Giây phút trang phục xong rồi, kẻ cầm đao, người xác búa, kẻ hươi chùy, người múa thương, lục lạc khua nghe rộn rã, chúng phạm nhơn chẳng rõ làm có chi, giống như đồ chơi, nên trong bụng lấy làm hồ nghi. Nam Cực nói với Tương Vương rằng: "Xin hiền vương đêm nay đến canh ba, dẫn chúng văn võ, qua cửa phía tây xem trận, đăng tiếp Tôn Tản vào thành".

Tương Vương y lời trở về Ngân An điện; nhóm văn võ chờ đó cho sẵn. Nói về Nam Cực viết ít đạo bùa lui thần; dự bị để phòng vào trận ứng dụng, và viết ít đạo bùa dạy Bạch Viên rằng: "Người dán bùa này trên cung nê hườn, chờ đến canh ba dẫn sáu mươi tên quân mặc đồ đen, qua cửa phía bắc vào trận, tuốt đến cao đài, nhỏ còi mờ kỹ trong miệng đấu quăng đi, rồi tuốt đến trung ương pháp đài chờ đó, và dạy Vương Thuyền lãnh linh phù, dẫn sáu mươi tên mặc đồ đỏ, và qua cửa nam trận, tuốt lên cao đài, nhỏ còi mờ kỹ nơi miệng đấu, rồi thẳng đến trung ương nghe lệnh, và sai Vương Ngao lãnh bùa dẫn sáu chục tên quân mặc đồ xanh, tới cửa phía đông vào trận, lên cao đài nhỏ còi mờ kỹ rồi đến trung ương nghe lệnh, và thỉnh Đông Phương Sóc lãnh bùa, dẫn sáu chục tên quân mặc đồ trắng, qua cửa phía tây vào trận, lên cao đài nhỏ còi mờ kỹ, đến trung ương giải cứu Tôn Tản rồi theo cửa phía đông mà ra".

Nam Cực nói với bốn đạo quân rằng: "Chúng người vào trận phải liệu mình tới trước, hễ thấy còi soái kỳ thì chặt ngã, nếu người nào sống Tương Vương ban thưởng, như ai rủi chết có bản đạo siêu thăng, phải cho đồng lòng ra sức". Chúng quân dạ lên một tiếng, lui về độ ngũ. Nam Cực điều khiển xong rồi, viết một đạo bùa dõ sấm, cụ bị chờ đến canh ba phá trận.

Giây phút mặt trời đã lặn, lật bật đến canh ba. Bên kia Tương Vương dẫn quan văn võ qua cửa thành phía tây lược trận, còn Nam Cực chờ đến giờ tú: Cối nài bay bổng trên không, vào trước trong trận ngũ lôi, cầm quạt long tu, quạt Yết đế thần mở phá thiên la rồi bay vào trong trận, tới đài mờ kỹ.

Trung Đầu tinh quan dẫn Vị thổ Trĩ, Nữ Thổ Bức, Liễu Thổ Chương, Đê Thổ Lạc áp tới ngăn đón, Nam Cực quạt luôn ba cái, thấy đều lui hết, rồi bẻ còi mờ kỹ giữa không trung nghe sấm nổ

vang. Lúc ấy Bạch Viên, Đông Phương Sóc, Vương Thuyền, Vương Ngao biết Nam Cực đã vào trận rồi, đều ra tài nghệ, hóa phép thần thông, Đông Phương Sóc phá cửa tây, Bạch Viên phá cửa bắc, Vương Thuyền phá cửa nam, Vương Ngao phá cửa đông, Quân mặc đồ đỏ thì theo Vương Thuyền, quân mặc đồ xanh thì theo trắng thì theo Đông Phương Sóc, hai trăm bốn chục người mang bốn trăm tám chục cái lục lạc, chạy đầy trong trận, rộn ràng tiếng kêu không dứt.

Đông Phương Sóc tay múa lục hiệp hồ lô, dẫn đội quân múa thương phá vào cửa tây đến cao đài, có tây đầu quân dẫn Đầu kim ngư, Quỷ kim dương, Lâu kim cầu. Cang kim long xông ra ngăn đón. Đông Phương Sóc lấy hồ lô vút lên, muôn đường kim quang chói sáng, các thần đều tránh vệt. Đông Phương Sóc nhổ cờ trên miệng đấu, rồi nhắm trung ương đi tuốt.

Bên kia Bạch Viên tay múa thông thiên xích, dẫn quân xem thấy, dẫn Cơ thủy bào, Bích Thủy du, Cang thủy đầu, Sâm thủy viên đón lại. Bạch Viên lấy thông thiên xích chỉ lên, các thần tránh hết, bèn nhổ cờ trong miệng đấu rồi nhắm trung ương chẳng tới.

Lúc ấy Vương Thuyền tay cầm thuẫn cân kiếm dẫn quân mặc đồ đỏ, hươi búa đánh vào cửa nam, có Nam đầu thiết hỏa trụ, Dĩ hỏa xà, gương hỏa hổ, Chủy hỏa hầu, ngăn đó. Vương Thuyền lấy gương chỉ ra, các thần lui hết. Bèn nhổ cờ trong miệng đấu, rồi nhắm trung ương thẳng tới. Nói về Vương Ngao, tay cầm câu thiên như ý, dẫn quân mặc đồ xanh múa đao xông vào cửa đông xảy có Đông đầu tinh quân dẫn Đầu mộc giải.

Khuê mộc lan, Đốc mộc giao, tĩnh mộc can xông ra ngăn đón. Vương Ngao lấy như ý vút lên, các thần chẳng dám lướt tới, bèn nhổ cờ trên miệng đấu, rồi nhắm trung ương đi tuốt.

Bốn đội quân binh chẳng biết lợi hại, tay múa binh khí, chân rung lục lạc, đi dọc chạy ngang tung hoành giữa trận, theo bốn người tiến tới giữa trung ương, xem thấy một cơ soái lớn, người người đều áp lại nhỏ cờ chặt ném, tức thì chớp giăng sáng giới, sét nổ vang rân, chẳng khác trời nghiêng đất sụp, thương thay hai trăm bốn chục tên quân bị sét đánh, thân nằm đầy đất, còn mấy người tiên, nhờ dấn linh phù trên đầu, nên lồi bộ các thần chẳng dám làm hại.

Lúc ấy Đông Phương Sóc lật đật chạy tới trước đài, đỡ Tôn Tản, xách gậy lên trâu, nhắm cửa đông mà chạy, còn Đông Phương Sóc theo sau, chẳng dè cửa phía đông ấy có Nhị Lang thần trấn giữ, thấy Tôn Tản, xách gậy lên trâu, nhắm cửa phía đông mà chạy, còn Đông Phương Sóc theo sau, chẳng dè cửa phía đông ấy có Nhị Lang thần trấn giữ, thấy Tôn Tản chạy tới liền hươi đao ngăn đó.

Tôn Tản lấy hạnh huỳnh kỳ chỉ ra vệt trống một đường chạy ra khỏi trận. Đông Phương Sóc chạy sau không đề phòng, bị Nhị Lang thần thả chó hóa thiên rượt tới. Đông Phương Sóc chạy sau không đề phòng, bị Nhị Lang Thần thả chó hóa thiên rượt tới. Đông Phương Sóc đang chạy bị thần khuyến chạy tới đen trên mặt, hai chân móc mắt, Đông Phương Sóc bị đau la lớn lên.

Tôn Tản nghe la, quay đầu ngó lại, thấy Đông Phương Sóc nằm lăn dưới đất, cặp mắt chảy máu ướt đầm, con chó còn đang quào lia, cắn lịa, Tôn Tản hoảng kinh quày trở lại hươi gậy đá lên, thần khuyến nhảy ra chạy mất.

Tôn Tản vội vàng bước xuống đỡ Đông Phương Sóc lên trâu, con trâu ấy bay bổng trên không. Tôn Tản cỡi mây bay thao, trở về Lâm Trì. Nói về Bạch Viên cùng anh em Vương Thuyền tới giữa trung ương ra mắt Nam Cực, xem thấy bốn phía, tám phương, thần tướng phủ vây, cao đài giữa không trung thì sấm nổ liên thành, mười

phần lợi hại, Bạch Viên nói: "Nay tam ca đã ra khỏi trận rồi, tổ sư so chẳng đưa thần về, còn đợi chừng nào?" Nam Cực nghe nói, thò trong túi lấy ra một xấy linh phù, cầm nơi tay thiên thư mà làm theo. Lão tổ niệm chú đốt một lá bùa, thỉnh Nhơn Tào quan, lên trước pháp đài.

Nam Cực cúi mình nói: "Xin cậy Tào quan, đưa các thần trở về". Nhơn tào quan vâng chỉ, với thỉnh các thần, xảy thấy Ngũ Đầu tinh quân, bốn vị Nguyên soái, hai mươi bốn vì sao, đều tới trước đài. Lão tổ lợi thỉnh Địa Tào quan lên đài cười nói rằng: "Xin phiền Tào quan, đưa các thần trở về chỗ cũ". Tào quan liền thỉnh hết các thần tới trước pháp đài.

Nam Cực đốt bùa niệm chú, tức thì Địa Tào quan bay bổng trên không, dẫn Bạch hổ, Thanh Long, Châu tước, Huyền vũ, lục đỉnh, lục giáp, mười hai vị nguyên soái cùng Thiên la, Địa sát, Bát phương mã vương, Thái bạch kim tinh, rần rần về hết.

Nam Cực lại thỉnh Thiên Tào quan lên đài, nói: "Xin phiền Tào quan, dẫn lô bộ trở về". Nói rồi đốt bùa niệm chú, Thiên Tào dẫn ngũ lô bát bộ, bay bổng trên không đi hết. Nam Cực đưa thần xong rồi, vừa muốn xuống đài. Bạch Viên thấy một vị thần tướng, đầu đội mũo xung thiên, mặc áo cổn long bào, cột dây xích ngọc đá, đi giày vô ưu, thì trong lòng lấy làm hồ nghi.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 43 - Đánh Nam Cực, Hải Triều Cậy Thế

Nói về Nam Cực ngó thấy vị thần tướng ấy, trong lòng rõ biết, bèn nói với Bạch Viên rằng: "Chúng người chớ hồ nghi, vị ấy là Vương Tiễn đó, vì nguyên thần của nó, đã ra khỏi xác". Nói rồi niệm chú đốt bùa, kêu rằng: "Phổ hóa thiên tôn, sao chưa nhập xác còn đợi chừng nào?" Nói dứt lời, nghe thấy roi kim tiên nghe vùn vụt, chơn hồn bay xuống rớt vào mình.

Các tiên bước xuống pháp đài, thấy Vương Tiễn vừa mới tỉnh dậy, mở mắt chẳng nói tiếng chi, Nam Cực dạy bắt Vương Tiễn trối lại dẫn về lư bằng, treo một chỗ với Mao Bôn, rồi Lão tổ cùng chúng tiên trở về Lâm Tri. Nói về Hải Triều thánh nhơn dẫn hai mươi ba động chơn nhơn sửa soạn xuống núi, mỗi người đều đem kỳ trân dị hữu theo mình. Hai mươi ba động kể tên sau đây:

1. Hồn ngươn chơn nhơn
2. Bình định chơn nhơn,
3. Ngũ lôi chơn nhơn,
4. Bất phong chơn nhơn,
5. Thủy ma chơn nhơn,
6. Hỏa long chơn nhơn,

7. Bạt sơn chơn nhờn,
8. Cự trạch chơn nhờn,
9. Vân ma chơn nhờn,
10. Hành võ chơn nhờn,
11. Di tinh chơn nhờn,
12. Hóa đầu chơn nhờn,
13. Phiên gian chơn nhờn,
14. Đảo hải chơn nhờn,
15. Kim đồng chơn nhờn,
16. Liệu thạch chơn nhờn,
17. Thổ tư chơn nhờn,
18. Đa bửu chơn nhờn,
19. Vận pháo chơn nhờn,
20. Trấn thổ chơn nhờn,
21. Cách điện chơn nhờn,
22. Trái mộc chơn nhờn,
23. Kích khách chơn nhờn,

24. Khoản chung chơn nhơn. Trừ Ngũ lôi chơn nhơn ra thì còn hai mươi ba động. Nói về Hải Triều dận hai mươi ba động chơn nhơn cỡi mây bay tới cửa tây thành Lâm Tri, Hải Triều ngó xuống trận ấy đã bị phá rồi, thì giận lắm, quay đầu ngó thấy Nam Cực đi trước, Vương Thuyền, Vương Ngao đi sao, Bạch Viên thì dẫn Vương Tiễn, đều kéo về Lâm Tri.

Hải Triều giận lắm, dặn các trò rằng: "Chớ cho mấy thằng khốn đó chạy thoát". Hai mươi ba động chơn nhơn nghe dạy, liền hạ mây bay xuống. Lúc ấy Nam Cực đang đi, xảy nghe bốn phía la ó om sòm, các chơn nhơn áp lại phủ vây, người người đều kỳ hình dị tướng, giây phút phủ vây Nam Cực, nước chảy không lợt.

Hải Triều thánh nhơn giục hầu tới trước, cầm gương cù long nạt lớn rằng: "Nam Cực mi chạy đâu?" Nam Cực bước tới cười nói: "Tôi chào Lão tổ xuống đây, chẳng hay Lão tổ dẫn có lệnh đồ đi đâu đó vậy?" Hai Triều cười nói: "Hay cho Nam Cực, không biết hổ thẹn, ta hỏi nhà ngươi, vậy chớ Tôn Tản, tự thị thần thôn, trái trời làm bậy, gây đánh Mao Bôn, rồi ngươi lại bắt Mao Bôn mà đánh bốn chục roi, treo trên lư bằng, ngươi dễ chẳng biết đánh Mao Bôn là xấy cho ta sao? Nay trận đã phá rồi, Tôn Tản cũng cứu khỏi, lẽ thì thả Mao Bôn về mới phải, sao lại bắt Vương Tiễn mà dắt đi.

Ngươi với ta gây nên cừu oán, hôm nay giữa đàng gặp nhau, đánh cho hết sức". Nói dứt lời, giục thanh mao hầu, múa gương chém tới, Nam Cực hươi như ý đỡ khỏi, nói rằng: "Lão tổ xin dừng tay, tôi có một lời xin tỏ cáo lúc hội binh linh có đủ tam giáo thánh nhơn, dạy Tôn Tản ở nước Yên tận hiếu, ở nước Tề tận trung, trung hiếu lưỡng toàn, hễ gặp ngũ ôn thần thì về núi, khi ấy nước Tề, thiệ là tận trung, vì sao nói rằng nó làm trái lòng trời, mà sai Mao Bôn xuống núi, bày ngũ lôi trận dữ, vậy cầm Tôn Tản như vậy, chẳng là

trái lời tam giáp sao? Nay tôi đến cứu Tôn Tản, Lão tổ lại chẳng nghĩ tình đồng đạo".

Hải Triều nói: "Người biết lấy điều có lý mà nói với ta, vì sao đánh lén học trò ta, rõ ràng muốn làm nhục cho ta đó". Nam Cực cười nói: "Mao Bôn thấy tôi vào trận, bèn sai ngũ lôi đánh tới, thì tội ấy đáng thế nào?" Hải Triều nói: "Người đã chẳng vị tình ta, thôi chẳng nói đạo lý làm gì, hôm nay thử tài cho biết".

Nói rồi múa gươm chém tới, Nam Cực hươi kim câu đánh lại, gươm qua câu lại, câu lại gươm qua, hai bên đều trở oai phong, đánh vui một trận rất dữ. Vương Thuyền, Vương Ngao cũng hươi đao đánh tiếp. Bạch Viên nghĩ thầm rằng: "Anh em ta đều ra đánh tiếp, lẽ nào ta ở đây ngó sao".

Tính rồi bỏ Vương Tiễn xuống, chạy tới đánh tiếp, Hải Triều nạt lớn rằng: "Đồ nghiệt chướng không được vô lễ". Bèn cầm gươm cù long vọt ra một cái, tức thì các động chơn nhơn ào tới một lượt, la ó lên vây phủ bốn thầy trò ở giữa. Nam Cực nổi giận múa kia câu đánh đỡ tung bừng, làm cho Hải Triều mệt đã thở dốc.

Hải Triều lấy một cái bửu bối, hình giống cây phát trần ngó thấy định hải châu bay tới, bèn cầm phát trần vọt lên, hải châu liền bay trở lại, rớt ngay đầu Hải Triều. Hải Triều hoảng kinh niệm chú thu về rồi giục thanh mao hẫu tới, nạt lớn rằng: "Nam cực sao dám phá phép ta".

Rồi hai người đánh vui với nhau. Nói về Vương Thuyền, Vương Ngao, Bạch Viên, bị hai mươi ba vị nhơn nhơn vây đánh, thiệt là quá bất địch chúng, làm cho bọn Vương Thuyền mệt tháo mồ hôi, ngăn đỡ không nổi, phá khỏi trùng vây thua chạy, các động chơn nhơn

rọt theo mây nữa.Vương Thuyền nói: "Không xong, nhắm thế phá ra không nổi".

Vương Ngao nói: "Nó đông mình ít nên mới bị vậy, lẽ nào để mà chờ chết sao?. Chi bằng liều mình phá đại mà ra ", Nói rồi múa như ý xông phá, Bạch Viên hơi thông thiên xích, Vương Thuyền múa gươm thuận can, ba người liều chết đánh vui, làm cho các động chơn nhờn, lần lần ngăn đỡ không lại, Hỏa Long chơn nhờn lấy hồ lô vụt tới, hiện ra chín con rồng lửa, trương nanh múa vuốt, nhắm bọn Vương Thuyền bay tới.

Vương Thuyền miệng niệm chơn ngôn,lấy gươm chỉ lên, tức thì nước chảy cuồn cuộn, sóng bủa ba đào. Rồng lửa thấy nước, không làm chi được. Thủy Ma chơn nhờn, giận lắm lấy phước tạng thủy hải ra, nước đều tiêu hết. Vương Thuyền ngó thấy thất kinh, lại thấy rồng lửa bay tới, nhắm bề cự không nổi, nhảy xuống mai huê lộc độn thổ chạy mất.

Thủy Ma chơn nhờn cười lớn rằng: "Thằng giặc to mắt, nó đã trốn rồi, thôi ta bắt hai thằng yêu đạo này là hơn". Nói rồi chỉ rồng lửa rượt Vương Ngao cùng Bạch Viên thất kinh, thua chạy, không dè Luyện Thạch chơn nhờn ở sau lưng liệng một cục đá nhắm Vương Ngao té nhào.

Vương Ngao lật đật độn thổ chạy mất, bị Ma Vân chơn nhờn lấy chỗ tảo vân, quét lên một cái, vàng mây đứt lìa làm cho Bạch Viên trời lại rồi thả Vương Tiễn ra, giang Bạch Viên cho Vương Tiễn giữ. Các vị tiên nhờn la lên một tiếng áp tới phủ mây Nam Cực. Nam Cực giận lắm, nghĩ thầm rằng: "Ta đến chỗ này, lẽ đâu thôi đặt, chi bằng xuống tay trước hay hơn".

Nghĩ thò tay trong túi, lấy ra một vật bửu bối, liệng giữa không trung. Hải Triều ngó thấy mây đỏ cuộn cuộn có cây thông thiên thần châm, rớt xuống ngay đầu, Hải Triều lấy lụa bát quái hỗn thiên giăng ngay, thông thiên thần châm bay xuống không được, ở giữa xoay vùn.

Nam Cực giận lắm nói: "Sao người dám phá phép ta". Rồi lấy vòng kim cang đánh tới, ngay mặt Hải Triều, Hải Triều lệ mắt thấy, lấy vô cực đồ giở lên, vòng kim cang liệng rớt xuống đất. mấy vị chơn Nhơn la lên rằng: "Nam Cực sao dám ỷ mạnh, dùng tà bửu mà hại thầy ta". Nói rồi mỗi người đều liệng pháp bửu, rần rần rớt xuống.

Nam Cực lấy quạt long tu, quạt ra bốn phía, làm cho phép bửu hai mươi ba động, như lửa tàn, như than rụi. mấy vị chơn Nhơn đứng không vững ngã lăn ra như sao bay mưa vệt, tránh ra một đường rất lớn. Nam Cực vừa tởm muốn chạy.

Hải Triều nạt rằng: "Mi chạy đâu, coi phép bửu ta đây". Nói rồi lấy vô cực đồ giở ra quất Nam Cực. Nam Cực ngó thấy cười nói: "Hải Triều, người dễ chẳng biết cái đồ ấy sao? Vốn từ ông Hồng Mong giáo chủ mở trời khai đất, ta tả cầm mặt nhật, tay hữu cầm mặt nguyệt, phân lập lưỡng nghi, mới có vô cực đồ này, thật là một vật vô giá, chớ nói ta cùng người mà thôi, dẫu Hồng Mong giáo chủ và Như Lai ngó thấy vô cực đồ này cũng không đỡ được, đến sau đạo Chưởng giáo ta chế luyện một cái cực đồ tuy không lợi hại như Hồng Mong giáo chủ, song cũng biến hóa vô cùng, không sợ nước lửa, vì ta vâng mạng Chưởng giáo cho ta cái đồ ấy để mà cai trị các tiên, dẫu động Vân quan của người có tám chín cái vô cực đồ như vậy là trượng ra chỗ khác mà thôi, sao dám trước mặt ta khoe giỏi".

Nói rồi bèn lấy thái cực đồ giở ra, hai vật báu đánh nhau. Hải Triều giận lắm nói: "Ta cùng ngươi thề chẳng đứng chung". Rồi hai bên đều thâu bửu bối, Hải Triều dẫn các học trò vây đánh Nam Cực một trận rất dữ. Nói về Tôn Tản ra trận, cứu Đông Phương Sóc đem về Lâm Tri, Tương Vương ở trên thành ngó thấy, rước vào đại điện rồi đỡ Đông Phương Sóc để xuống giường đem vào Văn ba điện điều dưỡng, chờ Chưởng giáo về lo liệu thuốc thang.

Tôn Tản quỳ xuống lạy nói: "Nhờ ơn bệ hạ thỉnh tiên phá trận cứu tôi ra khỏi, dầu nát mình cũng không trả được".

Tương Vương lật đặt đỡ dậy sa nước mắt nói: "Chúc mừng á phụ thoát khỏi nạn ta, song quý nhơn bất hạnh còn quán nơi Bạch thổ điện". Tôn Tản nghe nói, rũ liệt tinh thần, chạy tới Bạch thổ điện, thấy linh cửu vộn vàng quỳ xuống khóc ngất một hồi, rồi hỏi Tôn Yên rằng: "Lúc quý nhơn gần thác, có dặn điều chi chẳng?" Tôn Yên sa nước mắt nói: "Vì tam thúc bị vây trong trận, Tổ mẫu hay đặt việc ấy, nên thờ chẳng kịp mà thác liền, không có dặn điều chi hết". Tôn Tản nghe nói đau lòng xót dạ, nước mắt tuôn như suối chảy.

Nói về Vương Thuyền, Vương Ngao, động thổ trốn về hỏi Đương trí quan rằng: "Đông Phương lão tổ cùng Nam quận vương ở đâu?" Đương trí quan bèn đem việc Đông Phương Sóc đau mắt, Nam quận vương khóc mẹ mà thuật lại. Vương Thuyền nghe nói thương xót chẳng cùng. Vương Ngao nói: "Thôi chớ lòng thương cảm, phải toan cứu Chưởng môn cho kịp".

Vương Thuyền dạy Đương trí quan đi mời Nam quân vương tới đây cho mau. Giây phút, Tôn Tản xách gậy bước ra, quỳ xuống bẩm rằng: "Mong nhờ sư phụ, sư thúc xuống núi cứu mạng, ơn ấy chết chẳng quên".

Vương Thuyền bảo đứng dậy nói: "Cũng vì mi là thằng nghiệt chướng, nên làm cho Đông Phương lão tổ cặp mắt bị đui, nay Chưởng giáo lại bị Hải Triều vây mà ra không được, phải mau toan chước cứu người". Tôn Tản nghe rồi, vụt đứng dậy nói: "Nếu Chưởng giáo bị vây, đệ tử xin tới trước cứu người".

Nói rồi bước xuống lư bằng, dẫn chúng tướng ra cửa phía tây dặn rằng: "Chúng người ở đây xem trận, chẳng cho theo ta tới trước". Chúng tướng vâng lời dừng ngựa. Tôn tẩn ngó qua phía tây, thấy mấy người chơn nhơn cầm gươm cử trượng, vây đánh Nam Cực, thì hoảng kinh, vội vàng quát trâu múa gậy chạy tới như bay, nạt lớn rằng: "Có ta tới đây".

Lúc ấy Nam Cực bị thầy trò Hải Triều vây đánh, thiệt là quả bất địch chúng, đang lúc mỗi mết, ngó thấy Tôn Tản chạy tới rất mừng, hươu úa như ý, tinh thần càng mạnh hơn nữa. Tôn Tản quát trâu phá vào nạt rằng: "Lũ yêu đạo không được vô lễ, sao chúng bây dám vây Chưởng giáo". Các vị chơn nhơn ngó thấy Tôn Tản dữ tợn, la lên một tiếng áp lại phủ vây, Tôn tẩn ngó thấy vội vàng lấy cờ hạnh huỳnh giăng ra, hào quang sáng chói các vị chơn nhơn đứng không vững đều té dòn cục. Hải Triều hươi gươm xóc tới. Tôn Tản rước đánh. Các chơn nhơn kếp vây nữa.

Nam Cực giận lắm, hươu như ý kim câu nhắm đầu Hải Triều đánh xuống. Lúc ấy Hải Triều bị cặp gậy Tôn Tản ngăn đỡ không nổi, lại thấy kim câu đánh nhằm mả, rút xuống đất, Hải Triều tủng phải hóa kim quang mà chạy. Các vị chơn nhơn vỡ tan chạy hết. Vương Tiễn thấy thế không xong, cũng bàn chạy tuốt về đình. Nói về Tôn Tản, Nam Cực đắc thắng trở về lư bằng.

Vương Thuyền, Vương Ngao bước tới ra mắt. Nam Cực cười gần nói: "Hay cho bụng dạ hai anh nhà người? Bỏ ta bị vây, không

cứu mà về đây". Anh em Vương Thuyền cúi đầu bẩm rằng: "Chẳng phải tôi dám bỏ tổ sư, song thế nó mạnh lắm, tôi cự không nổi, phải bỏ nai, mới còn tánh mạng, nếu tôi chạy chậm, chắc là phải học theo Đông Phương Sóc với Bạch Viên chớ chẳng không?" Nam Cực hỏi: "Vậy chớ Đông Phương Sóc đi đâu?" Tôn Tản nói: "Vì cứu tôi nên bị con khuyển tiên của thần Nhị lang móc mắt, còn nằm trong Văn ba điện".

Nam Cực dạy thỉnh ra cho mau, đặt điều trị. Giây phút đem Đông Phương Sóc đến lư bằng. Nam Cực hỏi: "Vì sao cặp mắt Đông Phương lão tổ như vậy?" Đông Phương Sóc giận nói: "Người còn hỏi ta gì nữa, cũng vì bọn người tranh đoạt lợi, làm cho cặp mắt ta đui hết, làm sao ta về núi cho được?" Tôn Tản quỳ xuống nói: "Xin Đông Phương lão tổ chớ giận, muôn việc đều tại nơi đệ tử, làm lụy đến tổ sư, nay có Chưởng giáo thuốc thang cho lão tổ, như điều trị lành được thì thôi, nếu không lành thì Tôn Tản này tình nguyện rước tổ sư về núi Thiên Thai, sớm tối phụng thờ mà trả ơn sâu".

Đông Phương Sóc nói: "Thôi số ta phải như vậy, có giận nhà nưoi cũng không ích gì". Lúc ấy Nam Cực lại gần xem coi rồi nói: "Vốn là chó tiên cắn không phải các chứng bệnh đau kia". Bèn dạy lấy nước rửa máu nơi con mắt cho sạch đặt điều trị, song con mắt bên tả không còn con người thì trị chẳng được.

Bèn giờ hồ lô lấy ra một hườn thuốc, nửa đỏ nửa trắng, tên là chuyển hườn linh đơn, mài nước lạnh mà nhỏ con mắt. Thiệt là thuốc tiên thần diệu, giây phút hết đau, con mắt bên hữu, tỏ sáng như thường các tiên thấy con mắt Đông Phương Sóc đã lành, đều lời chúc mừng.

Tương Vương cúi mình, Tôn Tản quỳ xuống xin tội. Bỗng nghe tiếng la cha chả: "Treo chết ta thôi". Các tiên quay đầu ngó lại, té ra

Mao Bôn, Đông Phương Sóc nhìn thấy giận lắm chỉ Mao Bôn mà mắng rằng: "Mi là thằng yêu đạo, bọn ta cùng người có cừu chi sâu, mà người bày cái trận ác ấy, thiếu chút nữa thì ta phải chết, cái thằng độc dữ như thế, tra không dụng dụng".

Nói rồi xách roi đánh nhau, loạn đả một hồi, Mao Bôn đau chịu không thấu. Nói về Hải Triều dẫn hai mươi ba đệ tử học trò, người người hình dung cổ quái mặt mày dữ tợn, đi đến dinh Tàn, Thủy Hoàng rước thẳng vào trướng.

Ngó thấy bắt đặng Bạch Viên, lòng vua rất mừng phân chỉ khách uống trà. Thủy Hoàng truyền chỉ bày yến chay, đặng mừng công các tiên. Hải Triều trong lúc ăn uống trong lòng hồi hộp, thất kinh lấy làm lạ, bèn con tay, đoán coi giận lắm rồi ghé hết lên, làm cho vua tởm Thủy Hoàng, cùng mấy chơn nhơn thất kinh, đều đứng dậy hỏi rằng: "Chẳng hay lão tổ vì có chi, khi không mà giận dữ như vậy?" Hải Triều than rằng: "Chúng người chưa rõ, bọn ta ở đây ăn uống vui cười, còn ngũ lôi chơn nhơn chịu lấy khổ hình, vì nó bày trận ra, làm hại con mắt của thằng lão tặc Đông Phương Sóc.

Nay nó bắt Mao Bôn trên lên lư bằng mà đánh, Mao Bôn cũng là học trò của ta, ta chẳng đau lòng sao được?" Các vị chơn nhơn nghe rồi, người người đều nghiêng rằng dựng tóc, giận lắm nói rằng: "Nếu sư huynh bị nạn thì để bọn tôi đến đó, đập phá thành Lâm Tri bắt sống Nam Cực, cứu Mao chơn nhơn đem về, cho yên lòng lão tổ".

Hải Triều nói: "Bọn người không nên ỷ mạnh, mà trở lại mang tai, Nam Cực đạo phép cao sâu, Tôn tể thần thông rộng lớn, không phải dễ đâu, ta đã tính rồi, chúng người chẳng nên vọng động".

Bèn dạy Bát Phong chơn nhờn, Hỏa Long chơn nhờn rằng: "Hai người đến canh ba đêm nay vào thành Lâm Tri, tuốt đến lư bằng đốt lửa mà cứu Mao Bôn, rồi thừa thế đốt luôn ba điện xuất kỳ bất ý, chắc thành công đặng". Hai vị chơn nhờn lãnh mạng từ biệt, ra dinh cỡi mây trắng bay đến Lâm Tri. Nói về Đông Phương Sóc đánh Mao Bôn bảy tám chục roi, mới hết nư giận.

Tương Vương, dạy bày yến chay, thết đãi các tiên, giây phút ăn uống xong rồi bàn tính chước cứu Bạch Viên. Lúc ấy trời đã tối, đèn đuốc sáng rõ, Bát Phong cùng Hỏa Long lén vào thành, đi tới Lư bằng nhằm lúc canh ba thấy quan quân ngủ hết, còn trong lư bằng Nam Cực ngồi giữa, bên tả Đông Phương Sóc, bên hữu anh em Vương Thuyền, Tôn Tản ngồi dưới còn đang bàn tính lằng xằng, Bát phong chơn nhờn coi thấy rõ ràng bèn mở dây cửu phong, tức thì trong lư bằng rung động Nam Cực nói: "Gió gì dữ vậy?" Nói chưa dứt lời, Hỏa Long chơn nhờn liền mở hồ lô, rống lửa bay ra, lửa gặp gió nhiều càng cháy bùng lên, ánh trời sáng đất, Các thiên thất kinh lật đật bước xuống điện lửa đều phát cháy.

Nam Cực lấy quạt nga my, quạt ra lửa đều tắt hết, xem thấy lư bằng bị cháy. Mao Bôn chẳng còn. Nam Cực nói: "Lửa này rất lạ ta coi chẳng phải lửa trời, cũng phải lửa phàm, giống lửa tà ma". Tương vương dạy dọn quét điện Văn Ba mời các tiên đến đó. Tôn Tản nói: "Để ta đoán coi, cho biết lửa gió đây mà tới vậy?" Coi rồi thất kinh nói: "Bạch Vân bị Hải Triều bắt rồi, nó lại sai Phong, Hỏa, hai vị chơn nhờn đến đây, đốt lửa cứu Mao Bôn ra khỏi, tôi tuy bất tài, quyết cùng Hải Triều định phân cao thấp".

Vương Thuyền nói: "Phải toan kế cứu Bạch Viên cho gấp, ta tưởng lại Đông Phương lão tổ, đánh Mao Bôn tám chục gậy, nó về đặng, chắc bắt Bạch Viên mà trả thì. Và vì mi mà xuống núi chịu

điều khổ sở, bị hãm trong dinh Tần, mi phải toan chước cứu người mới phải". Kế nghe báo có Mao Toại đến.

Vương Thuyền ngó ra thấy có một người lùn vừa đi vừa lắc, vào ra mắt Nam Cực cùng các vị tiên trưởng, rồi quay lại cười nói với Tôn Tần rằng: "Chúc mừng tam ca đã ra khỏi trận, em đến trễ không giúp anh đăng, xin anh chớ phiền lòng".

Tôn Tần nói: "Đường xa bạt thiệp đến đây, tôi cảm ơn chẳng hết có đâu dám trách, xin em toan dùng chước đánh lui Hải Triều". Nam Cực nói: "Thôi chớ nói việc đánh lui Hải Triều. Nanh Bạch Viên bị xiềng trong dinh Tần, lẽ nào người không cứu giùm nó một phen". Mao Toại cười nói: "Các ông khi phụ Bạch Viên tội nghiệp, cũng vì sai khiến nên người mới bị na, mà lại không cứu, nay tôi cứu sao cho đăng".

Nam Cực nói: "Người đến dinh Tần thám coi nó ở chỗ nào, mà cứu nó ra, như cứu không đăng trở về sẽ tính". Mao Toại cười nói: "Thôi để tôi đi cho".

Vương Thuyền nói: "Đạo huy có đi tôi xin cậy một việc luôn thể, vì hai con thủ của hai anh em tôi bị bắt trong dinh Tần, xin chơn nhưn dất về luôn thể". Mao Toại cười nói: "Bắt thì không bắt, bảo ta đi ăn trộm, anh em người chưa từng làm điều chi cho ta đăng tốt, nay bảo ra làm tên ăn trộm, thiệt là khi ta quá lắm".

Vương Thuyền nói: "Đông Phương lão tổ kia! Người còn lấy sách thần thơ đăng, hướng chi con thú của tôi, chơn nhưn lại chẳng bắt đăng sao?" Nói rồi thì Mao Toại đã xuống điện dùn mình đi mất.

Nói về Bát Phong, Hỏa Long chơn nhưn cứu Mao Bôn về tới, thì rất mừng, miệng niệm chơn ngôn, chỉ trên dây khỗn tiên, dây ấy liền

mở ra hết. Mao Bôn lạy tạ ơn. Hải Triều hỏi: "Người ở trong thành nó, có biết chúng nó sợ ta hay là không sợ?" Mao Bôn bẩm rằng: "Vương Thuyền, Vương Ngao thiết sợ lão tổ vô cùng, còn Đông Phương Sóc tuy rằng lợi hại, nay nó bị đui hết một con mắt, cũng không làm chi nên việc, duy có Nam Cực cùng Tôn Tản cậy tài ỷ mạnh, mình phải tối sớm đề phòng, e nó lên tới mà thả Bạch Viên". Hải Triều nói: "Vậy thì người phải đi coi thử, không nên sơ ý".

Mao Bôn nói: "Giao nó mặc tôi". Nói rồi đi tới chỗ Bạch Viên, nói rằng: "Bạch Viên! Hôm nay mi cũng bị như vậy sao? Mìn giỏi thỉnh tiên đến cứu Tôn Tản, nay thằng cụt nào chẳng cứu người, ta bị Nam Cực của mi đánh rồi trên lên lư bằng, lại bị thằng giặc già Đông Phương Sóc đánh ta tám chục roi gần chết, ta ở bên dinh mi, chịu không biết bao nhiêu là khổ sở, nay gặp mi đây, ta đánh mi cho chết, mi chớ trách ta".

Nói rồi xách roi da, ráng sức đánh loạn đả, Bạch Viên không đường tròn núp, rất đau đớn khó chịu! Nói về Mao Toại dùng cỏ ẩn thân, ẩn vào dinh Tản, kiếm tìm bốn phía chẳng thấy Bạch Viên, rồi ra phía sau dinh, thấy hai cái cũi sắt, một cái nhốt nai, một cái nhốt cọp, bèn đi qua bên tả, thấy tòn lư bằng, vốn là chỗ Hải Triều cùng các tiên ở, phía ngoài có người đứng coi đông đảo.

Mao Toại nghe tiếng Bạch Viên rên la thì có ý mừng thầm, bèn ẩn mình, chen vào đám đông người ấy, xem thấy rõ ràng.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 44 - Phép Ma Tôn Tản Rối Dinh Tản

Nói về Mao Toại thấy Mao Bôn đánh đánh Bạch Viên thì thương xót vô cùng, trong bụng nghĩ thầm rằng: "Chỗ này người ta đông đảo, liệu không thể chỉ cứu được, ở đây không ích gì, thấy vậy thêm thương, chi bằng ta rau sau trưởng bắt trộm hai con thú về cung Nam Cực thương lượng, nghị, rồi sẽ cứu Bạch Viên".

Nghĩ rồi bèn ra sau trưởng, thì những quân giữ cũi sắt đều đi coi đánh Bạch Viên hết, nên chỗ ấy chẳng có một người. Mao Toại mừng lắm, liền mở cũi sắt thả ra, nhảy lên lưng nai, tay thì dắt cộp, bay bổng trên không, cỡi mây đi tuốt về Lâm Tri, bay xuống điện. Văn ba. Các tiêng mừng rỡ, Vương Thuyền đứng dậy xuống đất nai, Vương Ngao bước ra nắm cộp.

Nam Cực hỏi: "Vì sao chẳng thấy Bạch Viên về?" Mao Toại than thở nói: "Nếu nói đến Bạch Viên, thì làm cho người phải đau lòng xót dạ, và bị Mao Bôn bắt trói, đánh hơn ba trăm roi da, vì chỗ ấy người ta đông đảo, nên cứu chẳng được, tôi thấy vậy trong lòng không nở, nên phải trộm đem hai con thú về trước".

Tôn Tản nghe nói Bạch Viên bị đánh như vậy mười phần thương thiết, thì bầm rằng: "Bạch Viên có nạn, đệ tử xin tới đó cứu người". Nam Cực nói: "Bạch Viên vì mi mà chịu khổ, lẽ mi đến cứu người mới phải, song phải tiểu tâm cẩn thận". Tôn Tản lạy từ Nam Cực cùng các tiên bước xuống đi liền. Mao Toại hỏi: "Ta ca! Anh đi đâu vậy?" Tôn Tản nói: "Đi cứu Bạch Viên".

Mao Toại hỏi: "Anh làm cách nào mà cứu đặng?" Tôn Tần nói: "Việc ấy không biết đâu mà định trước, đến đó sẽ tùy cơ ứng biến, nếu cứu không đặng thì trộm, trộm không đặng thì cứu, cũng trong hai lẽ ấy mà thôi".

Mao Toại nói: "Tôi khuyên anh chớ đi hay hơn, nếu anh muốn đi cứu, cứu cũng không đặng, muốn trộm cũng chẳng xong, ở bên nó giận bắt không đặng anh, mà búa sả, nếu anh đi ăn trộm, vả lại trong ấy người ra đông lắm, canh giữ nghiêm ngặt, tôi e anh không làm chi nổi?" Tôn Tần nói: "Lời em phân cũng phải, song ta tới đó coi thử thế nào?" Nói rồi bước xuống điện, Tương Vương cùng văn võ đều tới khuyên can.

Tôn Tần nói: "Không hề chi". Nói rồi xách gậy lên trâu, dẫn chúng tướng chớ theo, phải coi giữa thành trì, nói rồi giục thanh ngưu bay bổng trên không, gần tới dinh Tần bay xuống, đi ngang qua chỗ trận ngũ lôi khi trước, thấy âm phong thăm thẳm, quỷkhốc thần kêu, âm hồn vổ sớ, quỳ trước thanh ngưu đều nói rằng: "Xin chơn nhưn siêu sanh cho chúng tôi nhờ".

Tôn Tần thấy quỷhồn ấy rằng: "Các người đều bị ngũ lôi thần binh làm hại sấm sét đánh nhằm thì trong lòng than thở, bèn sanh một kế, nói với oan hồn ấy rằng: "Các người đều bị ngũ lôi thần binh làm hại, nên chẳng siêu sanh đặng, vậy để ta dẫn các người đến dinh Tần, vay Mao Bôn mà đòi mạng".

Nói rồi niệm chú thâm hồn, gồm hai trăm mười quỷhồn một chỗ, bèn giở tay áp bổ hết vập, rồi thúc trâu tới phá dinh Tần. Quân sĩ giữ cửa vốn đã biết mặt Tôn Tần lợi hại, nên hoảng kinh, hồn phách đều bay, nói: "Khong xong! Thằng cụt tới nữa".

Rùng rùng chạy đến ngự dinh quỳ xuống bẩm rằng: "Họa lớn bằng trời, nay có Tôn Tẩn một người một trâu, đánh với trước dinh". Thủy Hoàng nghe báo cả kinh, nói: "Thằng Cụt lại đến phá dinh, biết liệu làm sao bây giờ?" Kim Tử Lăng, Vương Tiễn tâu rằng: "Xin bệ hạ chớ lo, chẳng cần kinh sợ, trong dinh có Hải triều và hai mươi bốn vị chơn nhơn ở đó, nó chẳng tới nó phá vào, chẳng khác chi con phi nga bay vào trong lửa, đem mình đến nạp, nay tôi xin cùng nó đánh trước, còn Kim quốc sư thì báo cho tổ sư hay". Nói rồi hai người lên ngựa đi tuốt.

Nói về Vương Tiễn ra dinh thấy Tôn Tẩn thì mắng rằng: "Cả gan cho thằng Cụt, một mình sao dám phá dinh". Tôn Tẩn thấy Vương Tiễn thì nói rằng: "Điện tay hầu chớ cản trở ta, để ta vào cứu Bạch Viên". Vương Tiễn nói: "Té ra ngươi muốn cứu Bạch Viên, việc ấy chắc cứu không được, vì trong dinh ta, có Hải Triều và hai mươi bốn vị chơn nhơn ở đó, mi có giỏi cho mấy cũng không cứu được".

Nói rồi xốc ngựa ngăn đón. Hai người đánh với nhau trước dinh. Không dè trong dinh lại có Tôn Tẩn cỡi trâu cầm gậy đánh vào đại trướng. Thủy Hoàng nghe báo nói: "Không xong! Bị phép thuật của Tôn Tẩn nữa rồi".

Nói vừa dứt lời Tôn Tẩn đã tới ngoài trướng. Bọn Chương Hàng vội vàng ra trướng ngăn cự, còn Cam La thì phò Thủy Hoàng ra sau trướng, chạy bay tới lư bằng. Nói về Kim Tử Lăng ra tới lư bằng ra mắt Hải Triều đem việc Tôn Tẩn phá dinh mà bẩm lại. Hải Triều đoán coi rồi cười nói: "Té ra thằng nghiệt chướng này muốn cứu Bạch Viên, chẳng khỏi một phen ác chiến, vậy thì người ra giúp Vương Tiễn mà đánh nó, còn để mặc ta điều khiển".

Tử Lăng vội vàng lên nai, tuốt ra cửa dinh. Lúc ấy Thủy Hoàng cùng văn võ chạy quỳnh lên lư bằng ra mắt Hải Triều nói: "Không

xong! Tôn Tần đánh tới dinh rồi, Lão tổ phải ra cho mau mà đánh nó".

Hải Triều nói: "Khi nãy tôi sai Kim Tử Lăng ra phụ Vương Tiễn mà đánh với Tôn Tần, tại sao lại có Tôn Tần tới dinh". Thủy Hoàng nói: "Tôn Tần ở trong dinh, đang đánh với bọn Chương Hàng". Hải Triều nói: "Bệ hạ chớ lo". Bèn dạy các học trò phòng bị cho sẵn, mà bắt Tôn Tần. Nói về Vương Tiễn, Tôn Tần đang đánh với nhau, lại thấy Tử Lăng đến giúp thì mừng lắm, hai người ráng sức đánh với Tôn Tần, chưaặng chđng chín hiệp.

Tôn Tần quày trâu thua chạy. Kim Tử Lăng, Vương Tiễn rượt theo, nghe trâu kêu một tiếng, thỉnh linh chẳng thấy Tôn Tần, chỉ còn con trâu đứng ngay trước mặt.

Vương Tiễn bước tới với tay nắm con trâu, nói với Tử Lăng: "Tôn Tần thua chạy nên bỏ trâu lại đây, vậy chúng ta dẫn về dinh, cho rõ tài ta giỏi". Nói rồi dẫn trâu về dinh, đi vừa tới dinh gặp Chương Hàng ở trong rượt một con trâu chạy ra. Vương Tiễn hỏi: "Vậ chớ Nguyên soái rượt con trâu ấy của ai?" Chương Hàng nói: "Vốn trâu củ Tôn Tần thua chạy mà bỏ lại đây, còn Điện tây hầu dẫn trâu ai vậy?" Vương Tiễn nói: "Cũng là trâu củ Tôn Tần bị thua".

Triệu Cao nói: "Hể hai con trâu thì chắc hai người Tôn Tần, cái người đánh ngoài dinh cũng là Tôn Tần, chúng ta đánh trong dinh cũng là Tôn Tần".

Tử Lăng nói: "Tại phéo huyền hư thăng Cựt, chúng ta phải giữ gìn cho lắm". Chương Hàng hỏi: "Hai con trâu này, con nào giả con nào thiệt". Vương Tiễn nói: "Chẳng kỳ giả thiệt, chém quách cho rồi". Bèn rút gươm giơ lên khỏi đầu nhắm cổ trâu chặt xuống, trâu ấy trở trơ, chẳng hề cựa cựa, rống lên một tiếng, hương đầu trợn mắt,

dường như mãnh hổ co cẳng nhảy đùa, sức mạnh vô cùng, giây phút đập nát trướng phòng, tuôn đưng quân binh, đao chằng kiềng, gươm chằng sợ, phía đông chạy qua tây, phía tây chạy qua đông, giây phút đầy cả dinh, đông hơn vài ngàn, cả trong dinh rối loạn.

Có người báo tới lư bằng, Hải Triều giận lắm, sai Kim Cang chơn nhơn, Trát Mộc chơn nhơn, thâu bắt trâu ấy. Hai người tới nơi, thấy cả dinh bụi bay mù mịt, ba quân rối loạn, người ta chiu chít, trâu rống om sòm, đông đà vô số, buộc bên tả, viết bên hữu, chạy nhảy tung bừng, làm cho ngựa đều hoảng kinh tuôn chạy, Kim Cang chơn nhơn vội vàng thò tay trong túi lấy vòng như ý kim cang liệng giữa không trung, nạt lên hô biến, tức thì một hóa ra ngàn muôn, hễ mấy con trâu, thì có mấy cái vòng rớt xuống, đều xỏ mũi hết liền đứng trôn trôn, chẳng hề xao động, hai người mừng rỡ, vừa muốn về bẩm với Hải Triều, xảy đâu giữa không trung rớt xuống một gậy, đánh nhằm Kim Cang chơn nhơn hỏi: "Ai đánh vậy".

Nói chưa dứt lời, cũng bị một gậy trên lưng, lật đật xoay đầu, ngó thấy giữa không trung, gậy như củi đòn rớt xuống loan đả cả dinh bị đánh, tiếng kêu la chẳng dứt. Lúc ấy Hải Triều ở trên lư bằng, nghe ba quân kêu la rên xiết, lật đật nhảy lên thanh mao hầu, dẫn chơn nhơn ra khỏi lư bằng, thấy trong dinh trâu, gậy lẳng xằngm lại thấy Tôn Tản cầm gậy cỡi trâu, đứng trước mặt mình thì mình lắm, dặn các học trò chớ cho chạy thoát.

Nói rồi giục hầu tới trước, múa gươm chém nhầu. Tôn Tản hơi gậy đỡ khỏi, nói: "Tổ sư vốn biết ta lợi hại, sao còn xuống đây tìm điều phiền não?" Hải Triều chẳng đáp lại, chém luôn một gươm nữa.

Tôn Tản lật đật rước đánh. Các vị chơn nhơn áp lại phủ vây, đánh tới canh ba Tôn Tản giả thua bỏ chạy, bị Liệu Thạch chơn nhơn đánh một cục đá nhằm lưng. Tôn Tản té nhào xuống đất, các

vị chơn nhờn xông tới vây bắt, xảy đâu dưới chân trâu, nổi lên một trận gió lớn, thổi các tiên thổi lui vài bước, tức thì trong gió, có quỷ hồn đông vô số, khóc than chịu chết, kêu tên Mao Bôn, bảo: "Thường mạng cho ta".

Hải Triều thấy vậy giận lắm nói: "Thằng nghiệt chướng này, trước làm trâu, sau làm gậy bây nửa đêm lại làm ma quỷ. Tôn Tản niệm chú lấy tay chỉ ra, quỷ hồn đều tuốt sau hậu đình.

Lúc ấy Mao Bôn đang giữ Bạch Viên, xảy thấy quỷ hồn vô số, phủ vây đòi mạng, thì thất kinh, lật đật chạy tuốt, quỷ hồn ở sau rượt tới, lúc ấy Mao Bôn lo thân mình không rồi, có đâu giữ được Bạch Viên, bèn chạy qua lư bằng mà trốn. Vốn cái lư bằng ấy, là chỗ Hải Triều ở nên có thoát khí phủ che, quỷ hồn không dám tới, dồn về một chỗ chẳng tan.

Nói về Hải Triều chẳng thấy oan hồn, bèn hươi gương nhắm Tôn Tản chém tới. Tôn Tản nghiêng mình trốn qua, tức thì chẳng thấy hình dạng. Hải Triều cả giận, dẫn chúng tiên kiếm tìm bốn phía.

Nói về Tôn Tản làm phép, tới chỗ Bạch Viên kêu rằng: "Hiền đệ!" Bạch Viên ngó thấy nói: "Tam ca! Anh tới cho mau mà cứu em". Tôn Tản lấy cờ hạnh huỳnh chỉ trên mình Bạch Viên nạt rằng: "Xiềng khóa rút xuống cho mau". Tức thì cái khóa nơi xương tỳ bà cốt của Bạch Viên, liền rút xuống đất. Bạch Viên mừng rỡ nói: "Chúng ta phải chạy cho mau, kéo nó đến mà mang họa".

Tôn Tản nói: "Em đi trước, rồi anh sẽ theo sau". Bạch Viên lật đật nhảy tuốt lên không, kêu lớn rằng: "Hải Triều, người ở đó ta về". Hải Triều giận lắm, vội vàng giục hầu chạy sau trướng nghe Mao Bôn kêu rằng: "Lão tổ cho mau mà lui quỷ".

Lúc ấy lão tổ giận lắm, tay tả liệng chưởng tâm lôi, nỗ đánh quỷ hồn tan hết. Tôn Tản bay lên không, thâu hết phép thuật, trong dinh chẳng còn trâu gậy chi cả. Hải Triều ngược lên ngó thấy Tôn Tản cỡi trâu đứng trên mây, thì nạt rằng: "Thằng cụt! Mi Ba lượt khuấy rối dinh Tản, lên cứu Bạch Viên, việc ấy thì thôi, sao người dám đứng trên mây mà khi ta vậy, chớ chạy, có ta đến đây".

Bèn giúp thanh mao hầu bay lên, múa gươm chém tới, Tôn Tản hươi gậy rước đánh. Hai người đánh nhau trên mây, hai mươi bốn động chân nhân bay lên phủ vây Tôn Tản, mỗi người đều ra tài phép liệng quăng bửu bối.

Hỗn thiên chân nhân phát cờ hỗn thiên; Bình Địa chân nhân liệng chân đẳng bình; Ngũ lôi chân nhân đánh tháp ngũ lôi; Bát Phong chân nhân cầm quạt phân phong; còn mấy người khác cũng đều liệng bửu bối một lượt, những là: Để thủy pha, hỏa hồ lô, khai sơn khán, kim chung, ngục khánh, trích tình cang, thôi có cảnh, cái thiên hồn, mê hồn kim, xuyên tâm đình, lạc hồn là, chí thiên võng, ngũ sắc thạch.

Cả trời thoại khí ngàn trùng, hào quang muôn đạo, Tôn Tản ngó thấy pháp bửu của các chân nhân rất nên lợi hại, vội vàng lấy cờ hạnh huỳnh trải ra, muôn đường hào quang chiếu sáng, vả lại trong mình Tôn Tản có mặc đồ tang cho nên mấy phép bửu chẳng dám lại gần.

Đây nói về Bạch Viên về đến Văn Ba điệu ra mắt Nam Cực cùng các tiên. Nam Cực nói: "Chúc mừng người đặng về đây, còn tam ca người ở đâu?" Bạch Viên nói: "Hãy còn đi sau". Nam Cực nói: "Bây giờ đã đến canh năm, vì sao mà còn tối đen như vậy?" Mao Toại nói: "Tại trời tối như vậy". Nói rồi ra điện ngó lên, la: "Không xong, liệt vị ra đây mà coi".

Anh em Vương Thuyền cùng Đông Phương Sóc đều bước ra điện, ngó thấy cũng nói: "Không xong rồi". Nam Cực bước chẳng biết có gì, lật đật nói: "Chuyện chi lạ vậy?" Vương Thuyền nói: "Hải Triều cùng hai mươi bốn động chơn nhơn đang ở trên mây đánh Tôn Tản".

Nam Cực bước ra dóm lên, giận lắm nói: "Bọn nó ỷ đông làm hơn, các người coi đó mà coi, cả trời đều những pháp bửu, ta phải tới cứu mới xong". Mao Toại nói: "Tôi không đi, các ông thuật pháp rộng nhiều, đi chẳng bề chi, chớ tôi lo thân tôi không rồi, mạng chẳng còn". Đông Phương Sóc nói: "Không hề chi tôi cùng tiên trưởng tính kế này thì xong, núp trong chỗ tối, coi thế nào mà làm".

Mao Toại nói: "Hay lắm, hay lắm". Nói rồi đều bay trên mây la ó rằng: "Chớ ỷ đông mà khi ít, có chúng ta đến đây".

Rồi áp tới loạn đả, bị Đông Phương Sóc núp trong tối đánh một gậy, làm cho cái vô cực đồ liền rớt xuống đất. Hải Triều thất kinh, lật đật bay xuống lấy vô cực đồ, các chân nhơn cũng đều bay theo. Hai bên thấu phép trở về. Nam Cực về đến Văn Ba điện nói: "Hải Triều cùng hai mươi bốn động chân nhơn, hôm nay bị thua, Mao chân nhơn người tới dinh Tản thăm nghe coi thử".

Mao Toại vâng mạng, dùng cỏ ẩn thân, lên tới dinh Tản, thấy Thủy Hoàng cùng văn võ trong trướng bàn luận. Mao Toại lên tới đại trướng nghe Thủy Hoàng nói: "Trước mắt trẫm thấy tay Nam Cực lợi hại chẳng vừa, lão tổ không hơn đặng, chi bằng nhờ trại về nước thì hơn".

Hải Triều nói: "Bệ hạ chớ lo, bọn Nam Cực trái trời làm bậy, để mai tôi bắt sống cá tiên cho bệ hạ rõ tài tôi". Mao Toại tức cười, nói thầm rằng: "Con quỉ này thiệt phách dữ". Lại nghe Thủy Hoàng hỏi:

"Lão tổ có kế chi hay?" Hải Triều nói: "Đến mốt là ngày giáp tí, giáp thuộc mộc, tí thuộc thủy, hải trung kim, giờ sửu thuộc thổ, hay sanh kim; tôi sai hai mươi bốn động chân nhân án theo bốn cửa vào thành Lâm Tri, đều liệng bửu bối lên làm thủy, hỏa, phong, lôi: Gạt cho Nam Cực ra khỏi thành giao chiến, trong thành không có các tiên, thì chẳng ai cự nổi thủy, hỏa, phong, lôi; trong giây phút ắt phá đặng thành, rồi tôi lấy vô cực đồ gói hết tiên, đưa về Thiên đình giao cho Ngọc Hoàng trị tội; Bệ hạ phải phát cho bốn đạo nhơn mã, để tôi điều khiển chắc đặng thành công".

Mao Toại nghe đến việc ấy lật đật về Văn Ba điện, đem việc Hải Triều định ngày giáp tý, lên tới Lâm Tri, dùng thủy, hỏa, lôi, phá thành, mà nói lại. Khi Nam Cực nghe Mao Toại về thuật các việc lại thì nói rằng: "Không hề chi, song bây giờ nó đông ta ít, vậy đem cái câu tiên bài của ta, mà đòi ít người tiên xuống giúp".

Đông Phương Sóc nói: "Tổ sư chẳng cần nhọc bưng, những táng tiên ngoài biển cộng một trăm hai mươi vị, đều phục tôi cai quản, để tôi đòi ít vị đến cùng Hải Triều đấu phép". Nam Cực nói: "Đâu dám làm nhọc đến đạo hữu". Đông Phương Sóc nói: "Không hề chi".

Liên thò trong túi, lấy hương đốt lên, khói hương bay tới núi Độ Sóc, động Cổ Động. Lúc ấy nhị tổ sư, là Tây Phương Sóc, đang ngồi trên điện đọc kinh, xảy thấy khói hương bay tới, liền biết các việc, giận lắm nói: "Hải Triều sao dám ý đông, khi dễ tanh ta". Bèn dạy đồng nhi đánh chuông tụ tiên cho mau.

Đồng nhi vâng mạng đánh chuông kêu inh ỏi, tức thì một trăm hai mươi vị táng tiên, đều tới Cổ động ngó thấy kẻ cao người lùn, già trẻ xấu tốt đều lên điện cúi đầu hỏi rằng: "Tổ sư mời chúng tôi có việc chi sai khiến?" Tây Phương Sóc nói: "Vì anh ta ở đất Lâm Tri, bị

Hải Triều ý đông khi dễ, đánh không hơn nó, nên mời các vị đến đây đều xin đi hết".

Tây Phương Sóc nói: "Các vị không cần đi hết, duy ít người theo ta thì đủ". Trong ấy có ít vị ứng tiếng lên nói: "Chúng tôi xin đi". Tây Phương Sóc coi lại thì: "Vân xương tiên, Liên huê tiên, Lục my tiên, Dinh câu tiên, Đờm phúc tiên, cộng là mười hai vị Tây Phương Sóc cả mừng, nói với mấy vị tiên kia rằng: "Các vị hãy lui về động, nếu tôi xuống đó, đánh không lại Hải Triều, chừng ấy sẽ đốt hương cầu thỉnh".

Các tiên nghe nói, đều lui về hết. Tây Phương Sóc dẫn mười hai vị nhấm Lâm Tri thẳng tới. Giây phút đến cửa tây môn, quan tổng binh là Châu Đạt, gạn hỏi rồi rước vào trong thành.

Đến cửa triều môn, quan giữ cửa vào tâu Tương Vương. Tương Vương dẫn văn võ rước vào điện Văn ba. Các tiên ra mắt nhau thấy đều mừng rỡ. Tôn Tản truyền bày yến thiết đãi. Nam Cực nói: "Ngày mai chắc Hải Triều tới phá thành, vậy phải phòng bị mới xong". Đông Phương Sóc nói: "Lão tổ là chức Chưởng giáo, lớn hơn, chúng tôi vâng nghe sai khiến".

Nam Cực nói: "Theo ý tôi tưởng bây giờ phải lên bày trận tụ tiên, chờ Hải Triều tới, đều ra phép thần thông, mà bắt nó, mới rõ tài ta". Các tiên đều nói: "Lời lão tổ nhân nhằm lẽ".

Nam Cực sai Tôn Tản dạy quân cất bốn tòa đài, nơi cửa phía tây, bề cao hơn một trượng tám thước, trên đài dựng phướn tụ tiên, phía đông sắc xanh, phía tây sắc vàng, phía nam sắc đỏ, phía bắc sắc đen, cửa bên đông treo một cái chiêng, cửa tây treo một cái trống cửa nam treo một cái chiêng, cửa bắc treo một cái khánh. Tôn Tản lãnh mạng, chẳng bao lâu làm xong các việc.

Nam Cực nói với các tiên rằng: "Các vị đạo hữu ngồi đây, để tôi đến pháp đài coi thử". Và dạy Tôn Tẩn đi theo. Nói rồi cỡi mây bay tới pháp đài cửa phía Tây, dạy trên mỗi phía thành, thắt một cái hình nhân bằng cỏ, treo một cái đèn lồng, dùng một tên quân, để một cái chuông, chờ khi nào chuông vàng trên cửa đánh, thì phải đánh theo.

Các quan giữ thành vâng mạng, lật đặt đi làm công việc. Nam Cực dạy Tôn Tẩn, thỉnh bốn vị trí nhứt công tào, dặn đừng cho Hải Triều chạy thoát, nếu trái lệnh thì bị biếm, rồi qua cửa phía tây, dạy trên một cái lồng, dùng một tên quân, để một cái chuông, chờ khi nào chuông vàng trên cửa đánh, thì phải đánh theo. Các quan giữ thành vâng mạng, lật đặt đi làm công việc.

Nam Cực dạy Tôn Tẩn, thỉnh bốn vị trí nhứt công tào, dặn đừng cho Hải Triều chạy thoát, nếu trái lệnh thì bị biếm, rồi qua cửa phía tây, rồi phía bắc, cũng làm một cách như cửa phía đông, rồi trở về văn ba, sai Tôn Tẩn, đem tám cây cờ vàng qua phía tây thành Lâm Tri, lựa một chỗ đất trống, cắm theo tám cửa hựu, sanh, thương, đồ, kiển, tử, kinh, khai, giữa trung ương cắm một cây phướn tụ tiên, dưới gốc phướn đào một cái hầm lớn, trên hầm để bốn vật bửu bối, những là: Đả tiên trượng, khỏn tiên thăng, trấn tiên phù, tru tiên kiếm.

Tôn Tẩn lãnh cờ và bửu bối lật đặt ra thành làm theo các việc. Giây phút xong rồi, trở về phục mạng Nam Cực nói với các tiên rằng: "Hôm nay bản đạo bày trận tụ tiên, xin nhờ phép lực các tiên, đồng thời phá Hải Triều mới rõ tài ta lợi hại". Bèn nói: "Đông Phương lão tổ, xin qua pháp đài cửa phía đông, cầm cờ vàng nơi trận tụ tiên, và có lá bùa của ta đây chờ đến canh ta, đem lá bùa trước cái hình nhơn mà đốt, rồi cầm cờ phát ba cái, liền đánh chuông lên, nếu có học trò Hải Triều đến đó, phải ra phép lực bắt nó

đưa tới hầm hãm tiên, rồi quày qua phía đông, đứng dưới cờ hạnh huỳnh chờ cho người giặc tới trận, nghe sấm nổ thì phát cờ lên".

Đông Phương Sóc lãnh mạng ra đi. Nam Cực lại thỉnh Tây Phương Sóc trấn giữ cửa nam, cũng làm một cách như Đông Phương Sóc, bắt người giặc đưa tới hầm hãm tiên, rồi đứng dưới cờ phía nam, và sai Vương Thuyền giữ cửa tây, còn Vương Ngao giữ cửa bắc, cũng làm một cách như Đông Phương Sóc, không được trái lệnh". Các tiên đều đi trấn giữ.

Nói về Nam Cực sai bốn vị tiên bốn cửa xong rồi, bèn sai Văn Xương tiên, giữ phía đông bắc; Liên huê tiên giữ phía đông nam; Liệp my tiên giữ phía tây nam; Hạo phát tiên giữ phía tây bắc; còn Mao Toại, Bạch Viên vào giữa trận, giữ phước tụ tiên, hễ gặp người giặc vào trận, đánh rớt xuống hầm, rồi hươi phát cây phước, đừng cho chạy thoát; còn Lục my tiên nào biến hóa bay lên thì lấy bửu bối ấy đánh xuống; Trường my tiên giữ khỏan tiên thành, dầu có người tiên cũng không ra khỏi được; Vinh câu tiên giữ trấn tiên phù, nếu có tiên rớt trong hầm thì lấy bùa ấy đốt lên; Đại đầu tiên giữ cây trụ tiên kiến đừng cho các tiên lên khỏi hầm; và sai Giáng Long, Phục Hổ hiệp với Tôn Tản mà đánh Hải Triều, cho thua chẳng cho thắng, dẫn người vào trận, đặt dễ làm công việc; còn Đường Tiểu, Đờm Phúc, hai vị tiên trưởng theo ta tới trận, và sai người lấy ít chục cây cải vàng, mỗi một thước bề dài, thì tra hai cái dĩa.

Giây phút quan quân đem tới. Nam Cực lấy ngón tay phía tả vẽ bùa, phun ba búng nước, dạy Tôn Tản mời vợ chồng Nam phụng vương lên điện. Nam Cực nói: "Vợ chồng người dẫn 1500 nhơn mã, mai phục ngoài cửa phía đông, phía nam, đem năm trăm đoạn vải, cột trên năm trăm con ngựa, lựa năm trăm người cao lớn, cho cỡi ngựa ấy mặc đồ sắc xanh, sắc đỏ, hễ nghe tiếng chuông cửa phía

đồng đánh lên, thì có tướng giặc phá thành, người phải dẫn một ngàn nhơn mã xông ra ngăn đánh, còn năm trăm binh tướng kia chẳng cho loạn động, chừng nghe giữa trời sấm nổ thì sai năm trăm binh mã ấy đến phá dinh Tần, tuy không bắt được Thủy Hoàng, song cũng dọa cho nó bay hồn mất vía".

Vợ chồng lãnh mạng ra đi. Nam Cực lại sai Viên Cang dẫn một ngàn năm trăm binh, lãnh năm trăm đoạn vải, quân đều mặc đồ trắng, cũng làm như Nam Phụng vương. Độc Cô Giao thì qua cửa bắc, quân mặc đồ đen cũng làm như vậy, Nam Cực sai khiến xong rồi, Tôn Tản nói: "Hải Triều là người đạo đức rộng cao, phép lực màu diệu, con mắt thấy ngàn dặm, tai nghe đặng tám phương, người thấy ta bày trận có lẽ nào nhảy vô cho mắc lưới, chi bằng thỉnh Thiên lung, Địa á, Mông dầu, ba vị thánh ấy làm cho Hải Triều, mắt chẳng thấy, tai chẳng nghe, tự nhiên lâm vào trận".

Nam Cực nói: "Quản văn tử thấy biết chẳng sai?" Tôn Tản vội vàng niệm chú cầu thần, thỉnh Thiên Lung, Địa á, Mông dầu che khuất trận tự tiên, làm cho Hải Triều, tiếng chuông chẳng nghe, cây cờ chẳng thấy.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 45 - Phép Đánh Phép, Học Trò Bị Bắt,

Nói về Hải Triều thánh nhơn, khoe miệng trước mặt Thủy Hoàng, trở về lư bằng dạy Kim Tử Lăng đòi chúng tướng tới lư bằng nghe lệnh. Tử Lăng lãnh mệnh, về trướng đánh trống, tướng quan lớn nhỏ, nai nịt vào trướng ra mắt, Kim Tử Lăng dẫn tới lư bằng, phân đứng hai bên. Hải Triều xem thấy người thiết là có sức lên núi đánh cọp bề rãng, xuống biển bắt rồng gỡ vảy, Hải Triều rất mừng nói với chúng tướng rằng: "Hôm nay tôi muốn dùng thủy, hỏa, phong, lôi, đánh phá Lâm Tri đặng bình phục nước Tề, mỗi người phải ra sức tới trước, chẳng đặng thối lui".

Chúng tướng đều nói: "Vâng lời". Hải Triều kêu Thủy ma, Bát phong, Ngũ lôi, Hỏa long, bốn vị chơn nhơn bày bố theo phương hướng, lên tới thành Lâm Tri liệng phép bửu, đặng binh Tàn phá thành cho dễ, còn Vương Tiễn, Chương Hàng, Đồng Ế, Tư Mã thì dẫn ba ngàn binh mã, tới bốn cửa thành Lâm Tri mai phục, hễ nghe trên thành có thủy, hỏa, phong, lôi làm hiệu, thấy đều ra sức phá thành, chẳng đặng trái lệnh.

Bốn vị chơn nhơn cùng bốn viên đại tướng, đều lãnh mệnh ra đi. Hải Triều sau Hồn Ngươn chơn nhơn, phụ với Ngũ lôi; Bình địa chơn nhơn, phụ với Hỏa Long; Kim cang chơn nhơn phụ với Bát Phong; liệu thạch chơn nhơn phụ Thủy ma; rồi kêu Vân ma chơn nhơn dạy rằng: "Người đứng trên mây mà chờ, nếu gặp Nam Cực cùng Tôn Tản bị thua, cỡi mây dưới chân, làm cho nó đi không đặng, ta sẽ dùng phép mà bắt nó; còn Trấn thổ chơn nhơn ra ngoài

cử phía tây, nếu gặp bọn Nam Cực cõi mây không đậu, mà độn thổ chạy thì người dùng phép phát hỏa độn ngăn nó lại, ấy là công lớn của người".

Hai người lãnh chỉ ra đi. Hải Triều bèn kêu Tinh Di, Quán Đầu dạy rằng: "Đêm nay trời trong trăng tỏ, sao chiếu sáng ngời, không nhằm lúc dùng phép, vậy hai người phải ra thần thông che lấp trăng sao, làm cho quân sĩ bên Lâm Tri, coi không thấy, đậu ta phá cho dễ". Hai người vâng lệnh ra đi.

Hải Triều kêu Tử Lăng dạy rằng: "Người đem năm ngàn binh tướng, gìn giữ dinh Tần, không nên tháp thủ, làm cho rối loạn lòng quân, nếu quân binh rối loạn, thì đầu đuôi không tiếp nhau đậu, ắt hư việc lớn phải cho hết lòng cẩn thận". Tử Lăng vâng mệnh dẫn chúng tướng ra đi.

Rồi Hải Triều dặn các học trò rằng: "Đêm nay chúng người theo ta, đến thành Lâm Tri, ra tài phép bắt cho đậu bọn Nam Cực, ta đưa chúng nó lên thiên đình trị tội". Các tiên nghe rồi, chia nhau ra đi, việc ai nấy làm. Giây phút mặt nhật lặn khuất non tây, lần đến hoàng hôn trăng lên tỏ rạng.

Di Tinh, Quán Đầu, hai vị chơn hơn, một người qua phía Nam, một người qua phía Bắc, Di Tinh thì cầm cờ trịnh tinh, Quán Đầu lấy quạt chuyển đầu, niệm động chơn ngôn, làm phép tức thì tinh đầu lờ mờ, trời đất tối đen, giờ ta chẳng thấy; gần đến canh ba, nghe tiếng chuông đánh, thì Chương Hàng, Đồng Ế, Tư Mã Hâu, Vương Tiễn, bốn viên đại tướng, dẫn ba ngàn hơn mã, người đều ngậm thẻ, ngựa chẳng mang lạc, chạy qua bốn cửa thành Lâm Tri, lén lén mai phục, bốn tướng dò trên thành, chẳng thấy lửa canh, thì tưởng không phòng bị, trong bụng cả mừng bèn sửa soạn thang sắn, chờ nghe thủy, hỏa, phong, lôi, đậu cố trèo đánh vào thành.

Lúc ấy chuông đánh lần thứ hai, bọn Bát Phong chơn nhơn, bốn người, kẻ cỡi cạp người ngồi cỡi nai, chẳng đem đồ khí giới, cũng không dẫn quân binh, đều cỡi mây qua cửa thành Lâm Tri, chuông đánh lần thứ ba, bọn Hồn ngươn chơn nhơn đều ra khỏi dinh, chạy tới phương hướng đứng chờ.

Còn Hải Triều ngồi trên thanh mao hầu, xem thấy sao khuất, trăng lu, trời đất mịt mù, tối đen như mực, chẳng thấy thành Lâm Tri, thì nghĩ là học trò của mình làm phéo đó, nên trong lòng cả mừng chớ không dè Nam Cực thỉnh Thiên Lung, Địa á, Mông đều, ba bị thánh nhơn che lấp con mắt, cho nên chẳng thấy.

Nói về Nam Cực liệng chuông tâm lôi, nổ lên bốn cửa đều đốt pháo một lượt, tức thì mỗi phía thành, quân đều trep lồng đèn, trên mỗi cái hình nhơn, dường như quân binh bá vạn, người người giống như hình sống, đứng đầy trên thành. Bát phong chơn nhơn xem thấy trên thành đã có phòng bị, trong bụng tính rằng: "Trên thành chúng nó đều có đề phòng, cũng khó lên được, chi bằng nổi gió tắt đèn làm cho rối loạn quân binh của nó, chắc phải sanh biếnh". Tính rồi, bay giữa không trung, mở túi gió, niệm động chơn ngôn, gió liền nổi lên.

Bát phong quay đầu gió thấy giữa không trung có một vị thần tay cầm miện đầy, đang đứng thâu gió thì giận lắm nạt rằng: "Mao thần xứ nào? Sao dám phá phép ta" Vị thần ấy nói: "Bát phong không được vô lễ, ta là Cửu thiên chánh khí phong thần, vâng mạng Chưởng giáo đến đây thâu gió, dầu người có phép thuật, cũng không ra khỏi ta được".

Bát Phong nghe nói thất kinh, vừa muốn bay xuống trong thành, chém giết binh Tề, đặng Vương Tiễn vào thành cho dễ. Bỗng nghe

trên cửa phía tây trồn vang như sấm, Vương Thuyền giục nai xông ra, kêu lớn rằng: "Bát phong chơn hơn chớ chạy, có ta đến đây".

Bát phong thấy Vương Thuyền thì giận lắm, múa gươm tới. Hai người đánh nhau trên thành. Lúc ấy Vương Tiễn đứng dưới thành, nghe gió thổi lên một trận rồi chẳng thấy nữa, trong lòng hồ nghi, vùng nghe gió thổi lên một trận rồi chẳng thấy nữa, trong lòng hồ nghi, vùng nghe pháo nổ, ngó lên trên thành, thấy quân cao lớn mặc đồ trắng, đứng đúng vô số, dữ như thần, Vương Tiễn hồn phách đều bay, than rằng: "Thôi rồi, nay bị kế nữa, phải thu binh cho mau mới xong".

Nói vừa dứt lời, quân mai phục liền áp tới phủ vây, có viên đại tướng hươi búa ngăn đón đường đi.

Vương Tiễn nhìn mới biết là Bảo quốc hầu Viên Càng, bèn giục ngựa tới đánh, hai quân la ó trợ oai. Lúc ấy Bát Phong chơn hơn, đang đánh trên thành, bỗng nghe dưới thành có tiếng la hét, thì biết Vương Tiễn đã bị vây rồi, trong bụng nghĩ rằng: "Nếu ta không đánh thắng này trước thì làm sao mà cứu Vương Tiễn cho được".

Bèn thò trong túi da beo, lấy ra một cây quạt (vốn Bát Phong chơn hơn có bốn cây quạt lớn, mùa xuân thì cây Hòa phong phiến, cả mình đều tê cứng; mùa đông thì quạt ấy đều dùng theo bốn mùa, hễ quạt sai thì chẳng linh nghiệm).

Lúc ấy nhằm tuyết tháng chạp, phải chi Bát Phong lấy cây quạt Hàn phong mà quạt, chẳng những một Vương Thuyền mà thôi, dẫu có trăm người Vương Thuyền cũng không cự nổi, trong nháy mắt cả mình đều lạnh, phải rơi xuống nai, vì lúc rộn ràng, nên lấy lộn. Bên kia Vương Thuyền đánh tới, Bát Phong múa gươm đỡ khỏi, thuận tay quạt ra một cái, Vương Thuyền thất kinh dừng trượng.

Bát Phong quạt luôn mấy cái nữa, Vương Thuyền thấy chẳng hề chi thì cười nói rằng: "Lúc này trời lạnh chớ không nực nội gì, mà người phải quạt cho ta" Bát Phong quạt luôn ba cái, chẳng thấy Vương Thuyền rút xuống thì thất kinh coi lại, té ra lấy lộn cây quạt huân phong, bèn nói: "Lộn rồi, lộn rồi".

Lật đặt thò vào trong túi lấy cây quạt hàn phong, chẳng dè bị Vương Thuyền hơi gậy quất ngang chặn, Bát Phong chẳng đề phòng, bị một gậy té nhào xuống đất. Vương Thuyền lật đặt nháy xuống nai, đè trên mình Bát Phong, vì Vương Thuyền sức mạnh, nên Bát Phong vẫy vùng không khỏi.

Vương Thuyền bắt để nằm ngang nai rồi xốc tới kêu nói rằng: "Vương Tiễn chẳng nên ỷ mạnh, Bát Phong của nhà người đã bị ta bắt đây rồi, người còn dám ở đó mà đánh nữa sao?" Nói dứt lời, bay thẳng vào trận. Lúc ấy Kim Cang chơn nhơn đang lược trận, nghe Vương Thuyền để Bát Phong ngang lưng nai, nhắm trận trụ tiên bay tuốt, bèn giục nai rượt theo, nạt lớn rằng: "Vương Thuyền chạy đâu, phải thả sư huynh ta xuống".

Vương Thuyền ngó lại, thấy Kim Cang chơn nhơn rượt tới, thì mừng lắm, thẳng tuốt vào trận, bỏ Bát Phong dưới hàm hãm tiên. Bát Phong vừa muốn biến chạy bị Mao Toại, Bạch Viên phát phước tụ tiên, hào quang chiếu sáng, che bít miệng hãm, còn Vinh cau tiên thì đốt bùa trấn tiên, làm cho Bát Phong hôn mê chơn tánh ở dưới hãm, như say không cựa quậy, Vương Thuyền cỡi nai tới cây cờ vàng phía Tây chờ đó.

Nói về Kim Cang chơn nhơn rượt vào trong trận chẳng thấy Vương Thuyền, bốn phía hào quang sáng rõ, không có đường ra trong lòng kinh hải, đáng đông, phá tây mà ra khôngặng.

Nói về Vương Tiễn, ra sức chết đánh với Viên Cang xảy nghe sấm nổ, thấy trên rớt xuống, binh tướng cỡi cạp, dữ tợn thiên thần, Vương Tiễn là: "Không xong, phép Nam Cực đến rồi". Bèn dẫn ba quân chạy trốn. Viên Cang cả mừng đốc binh rượt theo. Nói về Hỏa Long chơn nhơn, đến cửa phía nam, liệng rồng lửa, ngựa lửa, xe lửa, tên lửa, đốt thành Lâm Tri, xảy gặp Hỏa Kỳ gia thấy hết những đồ làm lửa, rồi nghe pháo nổ trên thành, đèn đuốc sáng rõ, quân cao lớn mặc đồ đỏ, đứng đông vô số, thì thất kinh quay lại, thấy rồng lửa, ngựa lửa, tên lửa, đều mất sạch, chẳng biết đi đâu, bỗng nghe chiêng đánh trên thành, cờ tụ tiên hươi phất, xông ra một vị tiên trưởng, đầu bịt khăn, mình mặc áo cửa bửu bào, tay cầm như ý, Hỏa Long nạt rằng: "Yêu đạo sao dám phá phép ta?" Người tiên ấy cười đáp rằng: "Ta ở núi Độ Sóc, động Tiêu Diêu, nhị tổ sư là Tây Phương Sóc đây, người biết ta lợi hại, mau mau theo ta ra mắt Chưởng giáo, tự người phân xử, thì ta tha chết cho người".

Hỏa Long giận lắm giục kim tiền báo, hươi cây giáng long, nhắm Tây Phương Sóc đánh xuống. Tây Phương Sóc lấy như ý ra đỡ, rồi hai tiên đánh đến bốn hiệp. Lúc ấy, Bình Địa chơn nhơn dẫn Đồng Ế cùng binh mã đến đó, thấy Hỏa Long cùng Tây Phương Sóc đang đánh, liền đốc quân bắc thang trèo vô hãm thành.

Xảy nghe Phù Dung nạt lên một tiếng, quát ngựa xông ra, đánh với Đồng Ế, còn Bình Địa chơn nhơn thì phụ với Hỏa Long mà đánh Tây Phương Sóc, Phương Sóc cười nói: "Cho bay đánh, ta nào có sợ đâu?" Hỏa Long biết Tây Phương Sóc giỏi lắm, nên liệng rồng lửa ra.

Tây Phương Sóc lấy gương chỉ lên, rồng lửa liền bay trở lại. Hỏa Long chơn nhơn ngó thấy bèn thâu rồng về. Tây Phương Sóc lấy lưới đầu tiên liệng lên, bắt Hỏa Long chơn nhơn vắn chặt. Tây

Phương Sóc xách lưới, để Hỏa Long trên lưng giao, rồi chẳng đánh với Bình Địa chơn, chạy tuốt vào trận.

Bình Địa thấy Hỏa Long bị bắt thì giận lắm rượt theo, vào trận chẳng thấy Tây Phương Sóc. Bốn phía đều có hào quang, không đường ra được, hoảng kinh chạy bậy trong trận. Còn Tây Phương Sóc bắt Hỏa Long như say bắt tỉnh, Tây Phương Sóc tới dưới cờ vàng chờ Hải Triều vào trận.

Nói về Đồng Ế không phải tay đối thủ với Lý Phù Dung nên cả thua chạy dài, Phù Dung kéo quân rượt theo. Nói về cửa bắc, Vương Ngao nghe pháo nổ, bèn đốt linh phù, biến hình cỏ ra binh thiết, đèn đuốc sáng tỏ ban ngày, Thủy Ma, Luyện Thạch, cùng Chương hàng xem thấy nói: "Không xong nước Tề đã có phòng bị trước rồi".

Thủy Ma lấy cờ táng thủy, miệng niệm chơn ngôn, chỉ quan phía đông. Bốn biển Long vương nổi sóng ba đào, nước lên cuộn cuộn, chảy vào thành Lâm Tri. Xảy có long thần ở trên mây nói: "Ta vâng mạng Nam Cực tiên ông ở đây giữ thành; chúng người phải mau mau lui về".

Long vương chẳng dám trái nghịch, vâng lời lui hết. Thủy Ma chơn nhơn cầm cờ phát luân ba cái, chẳng thấy nước lên, thì giận lắm nói: "Sư huynh, anh ở đây phá thành, đặng tôi đến biển đòi thần mà hỏi tội nó chẳng vâng lời sai khiến". Nói rồi mặt giận hầm hầm, cỡi mây đi tuốt.

Vương Ngao xem thấy rõ ràng, liền cỡi cọp bay nhầu xuống, quân Tàn hoảng sợ nhày bậy la rằng: "Có người cỡi cọp trên trời bay xuống". Liền bỏ chạy hết, Luyện Thạch tính rằng: "Chi bằng ta

giả thua, dẫn nói đến cửa Tây thì có lão tổ tiếp ứng". Tính rồi quay lộc, nhắm phía tây thua chạy.

Vương Ngao của mừng nói: "Thằng giả đạo này tưởng là nó chạy chỗ khác thì phải mất công ta, chớ nay nó chạy qua phía tây, thì gặp trận trụ tiên rồi". Bèn quát cộ rượt theo. Nói về Thủy Ma chơn nhờn đang cỡi mây tính đến biển hỏi tội Long vương, quay đầu ngó thấy bốn vị long thần đứng trên mây, thì bước tới hỏi rằng: "Chẳng hay chánh thần ở đây làm gì?" Long thần nói: "Tôi vâng chỉ Nam Cực tiên ông giữa thành Lâm Tri, chẳng cho nước chảy tới thành".

Thủy Ma nghe nói, gật đầu nghĩ rằng: "Hèn chi phép của ta không linh được, thôi ta về dinh, cùng lão tổ thương nghị".

Liền từ biệt long thần bay xuống, cùng với Luyện Thạch chơn nhờn giao chiến, đánh đặng bốn hiệp. Luyện Thạch chơn nhờn thua chạy, người cỡi cộ cũng rượt theo qua phía tây". Thủy Ma nghe rồi thất kinh, nói: "Sư huynh thua chạy, ta phải theo giúp người". Nói rồi nhắm phía tây rượt tới.

Chương Hàng nghĩ rằng: "Hai người đi hết, còn ta ở lại đây, làm sao mà đánh cho lại thẳng cụt, chi bằng trở về thì hơn". Bèn truyền lệnh ba quân mau trở về. Quân binh nghe truyền, ai lo mạng nấy, chạy bay như gió thổi mây tan, nhắm dinh tuốt về. Xảy nghe sau lưng pháp nổ, có binh Tề rượt theo.

Chương Hàng truyền lệnh dừng binh chống cự, thấy đạo binh sau một tướng oai phong lẫm liệt, ngựa đỏ thương dài, giáp vàng bào đỏ, giục ngựa phi tới như bay, thì nạt rằng: "Tướng nhỏ kia, chớ đến, có bốn soái chờ đây, mi tên họ chi, dám rượt theo bốn soái". Độc Cô Giao nói: "Ta con Đinh quốc hầy tên Độc Cô Giao, mi có phải anh hùng, thì ở một chỗ chờ ta, có lẽ đâu tìm đường bỏ chạy,

song chạy cũng không thoát khỏi". Chương Hàng giận lắm, hơi thương đâm nhều.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 46 - Thành Lâm Tri, Mao Bôn Bỏ Mạng,

Nói về Ngũ lôi chơn nhờn là Mao Bôn, vâng chỉ Hải Triều cỡi mây lén đến Lâm Tri, thấy ngũ lôi thần tháp, liệng giữa không trung, đặt đòi lôi bộ làm sét, thành linh thần tháp rớt xuống, Mao Bôn thất kinh, bèn thâm thần tháp, rồi ngó lên thấy có bốn vị Trĩ nhựt công tào, đang đứng trên mây thì nạt rằng: "Mao thần sao dám cả gian, phá ngăn phép bửu của ta?" Trĩ nhựt công tào vội vàng cúi mình nói: "Chơn nhờn chớ trách, tiểu thần vâng mệnh Nam Cực ở đây chẳng cho chơn nhờn liệng thần pháp" Mao Bôn nói: "Giỏi cho Nam Cực, sao nó biết trước mà chẳng cho ta dùng phép ngũ lôi, vậy thì ta dùng chương tâm lôi làm hiệu đặt cho Tư Mã Hân phá thành".

Tính rồi, liệng chương tâm lôi lên vừa dứt, thì nghe pháo nổ. Mao Bôn hoảng kinh, xảy thấy sau lưng có một người kêu lớn hỏi rằng: "Mao Bôn! Sao dám lén tới phần đất ta giữ, ta với người cừu nhờn gặp mặt, người chớ trông chạy, hãy nuốt một gậy của ta cho rồi". Mao Bôn lật đật quay lại, thấy gậy Đông Phương Sóc cách đầu chẳng xa, vội vã hươi gươm lên đỡ.

Hai người đánh vùi với nhau. Lúc ấy Tư Mã Hân đứng dưới thành, nghe sấm nổ, vừa muốn thôi đốc quân binh áp tới phủ vây, thì đâu một tướng cỡi ngựa cảm thương.

Tư Mã Hân nhìn biết Nam phụng vương Điền Anh vốn là người hảo hớn, nên hoảng kinh quày ngựa bỏ chạy. Hồn thiên chơn nhờn giận lắm, múa chùy tới đánh. Lúc ấy Mao Bôn đánh với Đông

Phượng Sóc, xem thấy trên thành đều những binh Tề, đèn treo sáng rõ, còn dưới thành có tiếng la đánh, thì biết trúng kế chẳng dám đánh nữa, lật đặt cối mây nhắm phía tây bỏ chạy.

Đông Phương Sóc cối mây rượt theo, Mao Bôn thấy Đông Phương Sóc rượt tới thì rất mừng, lên lấy thần tháp liệng lên, và kêu nói: "Đông Phương Sóc chớ rượt, coi bữa bối ta đè ngươi".

Đông Phương Sóc thấy thần pháp đè xuống ngay đầu, liền bay xuống đất, thần tháp cũng bay theo. Đông Phương Sóc lấy lá đào diệp ẩn mình, thần tháp đè không trên đất. Mao Bôn tưởng là đè được Đông Phương Sóc rồi, mừng lắm, lật đặt nhảy xuống vừa muốn lấy tháp, không dè Đông Phương Sóc đứng sau hiện hình kêu lớn rằng: "Mao Bôn chớ nên lừng lẩy, hãy đỡ gậy ta đây".

Nói rồi hươi gậy đánh xuống, Mao Bôn đỡ không kịp, bị một gậy chết tươi, Đông Phương Sóc cho thêm một gậy nữa, rồi cối mây lên cửa phía đông, thấy Hồn Thiên chơn nhơn cùng Tư Mã Hân đang đánh Điền Anh, thì nghĩ thầm: "Người cối thú lạ đó, chắc là kẻ tu hành, còn Nam phụng vương bắt quá một viên chiến tướng mà thôi, nếu nó đánh phép thì làm sao mà đỡ được, ta phải đến giúp người".

Tính rồi bay xuống, kêu lớn rằng: "Không được ỷ đông hiệp ít, ông của mi đến đây". Nói rồi hươi trượng đánh với Hồn Thiên chơn nhơn. Tiên cự tiên, tướng đánh tướng, xảy nghe pháo nổ, xông ra năm trăm binh cộ, ào tới phủ vây, binh Tàn hồn bay phách mất, cả thua chạy dài, Tư Mã Hân cũng thua chạy.

Hồn Thiên chơn nhơn thấy tướng Tàn chạy hết, thì chẳng dám đánh nữa, cũng bỏ chạy luôn. Đông Phương Sóc vội vã lấy khỏn tiên thăng liệng lên, bắt Hồn Thiên chơn nhơn trối lại. Hồn Thiên vừa muốn dùng phép giải thoát, bị Đông Phương Sóc lẹ tay cặp nách,

chạy tuốt vào trận, đến cửa đông môn, gặp ba vị chơn nhơn đang tìm đường chạy ra, thấy Đông Phương Sóc cặp nách Hồn Thiên chơn nhơn thì la lớn lên, áp rượt theo.

Đông Phương Sóc hoảng kinh nói: "Trong trận vì sao lại có mấy thằng chơn nhơn này, ta hai tay, đánh sao lại ba người, nếu để nó giựt đi, thì chẳng uổng cái công ta lắm". Tính rồi chạy bay tới dưới phước tụ tiên, bỏ Hồn Thiên vào hầm, có Lục mi tiên ông đả tiên trượng trấn ếm, Hồn Thiên bay ra không được, Đông Phương Sóc tới dưới cờ vàng đứng chờ.

Nói về ba vị chơn nhơn đang rượt Đông Phương Sóc, Bạch Viên xem thấy nạt lớn rằng: "Cả gan cho lũ yêu đạo này, bây chạy đâu". Nó rồi, cử thông thiên xích rượt đánh. Ba tiên thấy Bạch Viên, thì áp lại đánh nhàu.

Mao Toại lật đặt phát phước tụ tiên, làm cho ba vị chơn nhơn mê muội, chẳng thấy đông tây, đi lại tới bên hầm, bị Bạch Viên xô nhào xuống hết. Nói về Hải Triều thánh nhơn ở ngoài dinh, bị thiên lung che lấp, nên trên thành pháo nổ là đánh không nghe, nghĩ rằng: "Các học trò đi cũng lâu, vì sao tiếng sấm gió, đều không có hết".

Bèn kêu Di tinh, Quán đầu, dạy thu hết phép thuật. Hải Triều xem coi cũng không thấy được, vì bị hai thần che trời án đất, ngăn cản trước mắt, nên chẳng thấy lành Lâm Tri. Hải Triều giận lên nạt rằng: "Bốn phương thần kỳ sao chẳng lui về". Xảy thấy trên không.

Hải Triều xem thấy cả thành Lâm Tri đèn đuốc sáng照耀 ban ngày, tiếng la đánh vang trời động đốt, thì hoảng kinh đoán việc, nói: "Không xong! Mao Bôn bị Đông Phương Sóc đánh chết nơi cửa phía đông rồi, còn bảy tên học trò đều bị bắt hết, bỏ dưới hầm tiên". Mười

hai vị chơn nhờn nghe rồi giận lắm: "Nam Cực vô lễ đường ấy, ta cùng nó liều chết mới thôi".

Nói rồi giục thú chạy bay. Hải Triều cỡi hẫu đi trước. Nói về Nam Cực ở trong trận xem thấy rõ ràng, nói với Tôn Tản rằng: "Nay Hải Triều dẫn học trò tới phá trận ta, người cùng Giáng Long, Phục Hổ, ra ngoài trận mà đánh, đặng ta làm phép bắt nó".

Tôn Tản cùng Giáng Long, Phục Hổ lãnh mạng ra cửa phía tây. Lúc ấy Hải Triều dẫn học trò đi đến, vừa gặp Tôn Tản, thì nạt rằng: "Thằng cụt dám ngăn đón ta sao?" Nói rồi hươi gươm chém tới; Tôn Tản cử gậy rước đánh nói: "Lão tổ! Người có nhớ lời ba giáo thánh nhờn, nơi hội bình linh không? Hôm nay sao còn xuống núi, tự chiêu sự phiền não".

Hải Triều giận nói: "Thằng cụt! Lẽo mép, mi nói vâng lời tam giáo, thì lúc đó ta về Vân Quang, người trở lại Thiên Thai, nay sao còn ở lại Lâm Tri, lén bày trận kim tỏa, vây khốn Tử Lăng, phá trận ngũ lôi, treo đánh Mao Bôn, ba lượt đến phá dinh Tản, rõ ràng người khi ta lắm, nay bắt bảy tên học trò của ta, bỏ dưới hầm hãm tiên, mị mau mau cùng Nam Cực về núi, và thả bảy tên học trò của ta thì thôi, nếu chẳng tuân lời, thì ta bắt mi, đem lên thiên đình trị tội".

Nói dứt lời hươi gươm chém tới. Tôn Tản rước đánh. Học trò Hải Triều áp lại phủ vây, Giáng Long, Phục Hổ cũng ra tay cự địch, đánh chưa được tám hiệp, Tôn Tản cùng Giáng Long, Phục Hổ phá vây, giả thua bỏ chạy. Hải Triều thấy bọn Tôn Tản chẳng chạy về thành, mà chạy qua phía đông bắc, có một khoảnh đất trống chừng năm mẫu mây phủ mù mù, hơi lên mịt mịt, bốn phía cờ vàng ước vài ngàn cây, gió thổi phướn bay; trăng dọi cờ sáng. Hải Triều chỉ mà nói rằng: "Đó là trận tu tiên, chúng ta kíp mau tới phá".

Nói rồi dẫn chúng tướng nhăm trận thẳng tới, đến nơi chẳng thấy Tôn Tản, lại gặp hai vị tiên khi nãy đón đường, một người cỡi rồng xanh tám móng, tay cầm tử kim chùy, một người cỡi mãnh hổ, tay cầm tửu tiết tiên, Hải Triều giục hầu lướt tới hỏi rằng: "Hai vị tiên chi, sao dám đón ta?" Hai tiên cười lớn đáp rằng: "Anh em ta đến giúp Nam Cực, tên là Giáng Long, Phục Hổ, nay người vào trận tu tiên ắt không ra khỏi, may mà gặp được anh em đây, người hãy nghe lời, để ta dắt về Nam Cực, lạy mà xin lỗi, thì ta thả người ra khỏi trận".

Hải Triều tức giận căm gan nói: "Hay cho yêu đạo! Sao dám nói xàm". Rồi giục hầu tới đánh. Giáng Long, Phục Hổ rước đánh chưa được vài hiệp, Giáng Long, Phục Hổ giả thua bỏ chạy. Hải Triều dẫn các tiên lướt nà theo. Nói về Nam Cực ở trên đài, xem coi tỏ rõ, thấy Hải Triều dẫn các tiên phá cửa Càn vào trận, bèn liệng chường tâm lôi nổ lên, tức thì cờ vàng nơi trận tụ tiên hơi phát, muôn đạo kim quang vây chặt, như tường đồng vách sắt.

Hải Triều ở trong trận, xem coi bốn phía chẳng có đường ra. Xảy nghe chuông đánh, xông ra một vị tiên trưởng, đầu đội mào tụ vân, mặc áo bát quái bào.

Hải Triều xem thấy người ấy mình cao không đầy năm thước, thì chỉ mà nạt rằng: "Yêu đạo! Mi có tài giỏi dám cản đường ta" Đờm Phúc tiên cười nói: "Hải Triều đạo hữu, người vốn là giáo chủ biển đông, ta đây táng tiên hải ngoại, người đâu rõ tài ta lợi hại". Nói rồi hơi trượng đánh tới.

Hai người đang đánh nhau, trong trận kim quang xông ra một vị táng tiên cười nói: "Có ta đây". Rồi áp lại đán tiếng. Ba người đánh nhau chưa được vài hiệp. Hai vị táng tiên đánh một trận chạy tuốt. Hải Triều giục hầu đuổi theo, giây phút chẳng thấy hai vị táng tiên, duy thấy Nam Cực cỡi nai chậm rãi đi tới.

Hải Triều kêu lớn rằng: "Nam Cực! Người đi đâu vậy, có ta đến đây". Nam Cực cười nói: "Lão tổ! Hôm nay người vào trận tụ tiên của ta, dầu người có ba đầu sáu tay, sức mạnh lay trời đi nữa, cũng khó ra được, nay ta tha cho lão tổ về dinh, vậy phải bảo Thủy Hoàng lui binh, chờ sáu nước số trời đã hết, chừng ấy chẳng cần đánh dẹp, sẽ ra binh mà gồm thâu, chẳng là hay hơn, nếu người khẳng khăng, muốn đến ném mùi trận tiên này cho biết".

Hải Triều giận nói: "Nam Cực sao dám cười ta, nếu ta phá không được trận này, thì không phải thánh nhơn". Nói dứt lời hươi gươm chém tới.

Hai người đánh vùì mười hiệp. Cự Trạch chơn nhơn giục thú phúng Thủy kinh, nạt rằng: "Nam Cực không được vô lễ, có ta đến đây". Nói rồi xốc tới đánh nhau. Bỗng nghe chuông kêu, xông ra một vị táng tiên đón lại nạt rằng: "Có ta là Đổm Phúc tiên đây!" Bèn hươi trượng đánh với Cự Trạch.

Bên kia quang xông ra một vị trưởng tiểu tiên rước đánh; Trần Thổ chơn nhơn thấy Trát Mộc danh không hơn Trường Tiểu tiên, thì vội vàng múa côn đánh tiếp. Chưa đặng ba hiệp, Trường Tiểu tiên quày nai trở lại, ngó Trần Thổ chơn nhơn cười lới lên một tiếng.

Trần Thổ chơn nhơn mê man bất tỉnh, té nhào xuống đất, Trường Tiểu tiên vội vàng xuống lộ, bắt Trần Thổ, chạy bay vào trận, bỏ dưới hầm hãm tiên. Trát Mộc kêu lớn rằng: "Chớ hại anh ta?" Nói rồi rượt tới, giữa không trung xông ra một vị Giáng Long tiên chặn đánh. Hai người đánh đến mười hiệp.

Trát Mộc chơn nhơn liệng chim gõ kiến, giữa trời biển cả trăm ngàn, phủ đầu đáp mặt, mà mỗ Giáng Long tiên, Giáng Long lật đặt hươi chùy lên đánh, bay đặng vài con, thì sáu bảy con khác áp lại,

phần bị Trát Mộc chơn nhọn đánh nữa, trong bụng hoảng kinh, vội vàng lấy ra một hộp dạ minh châu liệng lên, hột châu ấy hóa ra muôn đường lửa sáng, chim gõ kiến chẳng dám lại gần.

Trát Mộc thấy liền thân chim về, chẳng đề phòng, bị Giáng Long một chùy nhắm vai, thua chạy. Bạt Sơn, Các Điện, Hàn Võ, Di Tinh, Quán Đầu đều la lên, tay múa binh khí áp lại vây đánh. Nam Cực nói: "Hay dữ a, ta lập trận này để bắt chúng bây, sao chúng bây trở lại ỷ đông mà vây ta?" Nói rồi hươi như ý đánh với các tiên.

Bổng nghe tiếng trâu kêu, thấy Tôn Tản múa gậy tới đánh, Hải Triều nghĩ thầm rằng: "Thằng cụt thân thông chẳng ít, lợi hại không vừa, lại có Nam Cực phụ giúp, thiệt khó hơn nó đặt, chi bằng xuống tay trước thì xong".

Bèn lấy vô cực đồ liệng giữa không trung, kêu rằng: "Tôn Tản! Coi phép ta bắt ngươi đây". Tôn Tản quay đầu thấy vô cực đồ thì hoảng kinh, nghĩ rằng: "Phép ấy rất nên lợi hại, ta đâu phá được". Bèn quày trâu chạy trốn. Nam Cực lấy thái cực đồ đưa lên. Hải Triều sợ thân vô cực đồ về, rồi hươi gươm đánh Nam Cực. Tôn Tản cũng quày trâu đánh nữa.

Nam Cực lấy quạt long tu nhắm Hải Triều quạt một cái. Hải Triều không kịp đề phòng, bị một quạt mình mẩy lung lay, cây gươm bay vệt. Tôn Tản giơ gậy đánh xuống, nhờ có Di Tinh hươi cây trích tinh đỡ khỏi, còn Hải Triều bị quạt thổi lui, rồi cũng xốc tới đánh với Nam Cực hơn mười hiệp.

Nam Cực liệng chuông tâm lôi nổ lên, tức thì trong trận kim quang chớp sáng, xông ra thần tiên vô số, cỡi cọp, cỡi nai, cỡi thú, mặt khác năm sắc, áo tới phủ vây. Vì học trò của Hải Triều tu còn

cạn hẹp, nên Hải Triều sợ có sơ thất chẳng, bèn lật đặt kêu các học trò đặng rằng: "Các người theo ta mà ra" Nói rồi giục hầu phá trận.

Nam Cực cản lại cười nói: "Lão tổ! Người ra không khỏi trận này đâu". Rồi múa như ý đánh xuống. Hải Triều túng phải trở lại giao chiến. Nói về Thủy Hoàng nghe Kim Tử Lăng nói Hải Triều điều khiển các học trò đến Lâm Tri dùng thủy, hỏa, phong, lôi lén đánh nước Tề, thì mừng lắm, truyền bày yến tiệc cho sẵn mà ăn mừng.

Tử Lăng tâu rằng: "Đã đến canh hai rồi, sao bệ hạ chẳng mới rõ cái lời nói của tôi không lầm". Thủy Hoàng nói: "Lời quân sư phân nhằm lẽ, để trẫm ra coi". truyền chỉ cho Tử Lăng bảo giá ra dinh ngược mắt lên xem, thiếu chút nữa làm cho vua Tần sợ mà phải chết, thấy trên thành đèn đuốc sáng rõ, Thủy Hoàng thất kinh, đứng trên một hồi nói rằng: "Phen này lão tổ quyết giết hết mấy muôn binh ta còn gì?" Tử Lăng nói: "Để tôi cầm binh đến tiếp người".

Thủy Hoàng thất kinh nói: "Không dặng đâu, trẫm ở đây có một mình quốc sư bảo giá, may còn lại bấy nhiêu binh mã, hãy đưa ta về đất Tây địa thì hơn".

Còn đang nói chuyện thì đám đèn đuốc sáng ấy, chạy ào tới dinh Tần, lại thấy Chương Hàng, Vương Tiễn bay ngựa chạy về vừa chạy vừa la lớn: "Binh Tề đã tới, mau mau phòng bị". Thủy Hoàng lật đặt trở vào trong dinh, nghe tiếng la không dứt, nói "Binh Tề đã tới". Ba quân lớn nhỏ bay hồn mất vía, chạy với nhau.

Nói về bốn đạo binh mã của bọn Viên Cang nhờ phép Nam Cực, lấy vải vàng trùm ngựa, ngựa ấy đều biến ra cọp hết, chạy nhào trong dinh Tần, chẳng ai dám cự, còn binh thì lựa những người cao lớn mặc năm sắc đỏ, giả làm thiên thần, hươi búa đao xông tới, đến nổi ngựa thấy cũng hoảng kinh.

Bốn viên đại tướng cùng binh Tề đánh nhàu, không ai dám cự, giết thôi như chặt dưa bằm chuối, phần thì trời tối, đánh thôi binh Tần kêu khóc vang trời. Thủy Hoàng lật đật nhảy lên long cầu, các quan văn võ bảo giá, ra cửa dinh sau trốn chạy; binh theo tướng rượt, ngựa té, rống kêu, làm cho quân binh bán loạn, kẻ thiếu thôi, người mất ngựa giáp, kẻ bỏ cung, người quăng tên, kẻ thiếu khôi, người mất ngựa không kịp.

Điền Anh, Lý Phù Dung, Viên Cang, Độc Cô Giao dẫn quân rượt tới, đập phá dinh Tần, gần thì gươm đâm, xa thì tên bắn, bị một trận, binh Tần, gần thì gươm đâm, xa thì tên bắn, bị một trận, binh Tần chết vô số, thây nằm đầy đất, máu chảy thành sông.

Nói về Hải Triều ở giữa trận cùng Nam Cực giao chiến, phá đông đánh tây, cũng không ra đặng. Còn các tiên ở trong kim quang, khi thì đán khi thì núp, tới lui không chừng. Hải Triều nhĩ rằng: "Kim quang vây chặt, lại có các tiên ngăn đón, liệu bề phá trận không nổi, chi bằng phá kim quang, bay bổng trên không mà ra" Bèn kêu các học trò nói: "Chẳng cần đánh nữa, theo ta mà chạy".

Bèn lột mão kim quang, cầm nơi tay, nhắm mắt thổi lên, nghe nổ một tiếng, tam huê tụ đỉnh (là ba cái bông trên đầu) bay lên, hào quang sáng trời, Hải Triều cỡi thanh mao hầu bay lên, các vị chân nhân cũng cỡi mây chạy theo.

Nam Cực xem thấy nói: "Hải Triều! Sao ngươi dám phá kim quang mà chạy". Bèn giục mai huê lộc tức tốc rượt theo. Vân Ma chân nhân xem thấy Nam Cực rượt theo Hải Triều thì lật đật lấy cò tảo vân liệng lên, cò ấy quét mây dưới chân Nam Cực, Nam Cực rớt xuống đất. Vân Ma hơi gươm tới chém bị Tây Phương Sóc liệng lưới thâm tiên, bắt Vân Ma quán chặt bỏ vào hàm hãm tiên.

Lúc ấy Hải Triều tỏ mặt, xem thấy binh Tề đang rượt tướng Tàn thì nói: "Không xong, các trò mau theo cứu gá". Nói rồi bay xuống la lớn rằng: "Chớ kinh sợ, có bản đạo đến đây".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 47 - Cự Bình Tàn, Phù Dung Một Phén Ra Phép,

Thủy Hoàng cùng chư tướng thấy Hải Triều đến khi ấy bót lo, kêu rằng: "Lão tổ, tới cho mau mà cự địch". Hải Triều dẫn các tiên xông tới ngăn đón. Lý Phù Dung chạy tới, thấy đạo nhân đội mào đuôi cá, mặc áo hồng bào, đông vô số, ngăn đón đường đi, bèn giục ngựa tới trước, Hải Triều giận lắm nói: "Mi là đàn bà sao dám đánh cùng ta" Bèn lấy gương cù long chỉ tới, tức thì con ngựa đào huê của Phù Dung, đứng trن không nhúc nhích.

Các Diện chơn nhờn, lật đặt hơi gương tới chém Phù Dung. Phù Dung niệm chú giải khỏi phép định thân, thấy Các Diện chơn nhờn hơi gương xóc tới thì nạt lên một tiếng, múa đao tới đánh. Lúc ấy Điền Anh, Viên Cang, Độc Cô Giao dẫn một ngàn binh cợ chạy đến. Hải Triều thấy biết là phép hóa ra, chớ không phải cợ thiệt, bèn lấy gương cù long chỉ tới, trên mũi gương có một cục lửa bay ra, đốt hết vài bao đầu ngựa, Viên Cang giục ngựa tới đánh Hải Triều, chưaặng năm hiệp, Hải Triều lấy như ý nhắm ngay mặt Viên Cang đánh xuống.

Viên Cang thấy một làn sáng, bay tới trước mặt, thì la một tiếng cúi đầu mợ xuống, bị châu ấy đánh nhằm lưng té nhào xuống ngựa. Hải Triều đánh Viên Cang té nhào xuống ngựa, Độc Cô Giao xem thấy la lớn rằng: "Yêu đạo! Không được hại anh ta" Nói rồi, giục ngựa tới đánh Hải Triều. Quân sĩ cứu Viên Cang về thành.

Lúc ấy Lý Phù Dung đánh với Cách Diện chơn nhơn vài hiệp, bèn lấy ngọc chi quyện liệng giữa không trung, nạt lớn rằng: "Yêu đạo coi phép ta đây". Cách Diện chơn nhơn ngó thấy một vàng mây, có hai cái ngọc quyện, bay tới ngay đầu, nhìn không biết phép ấy là vật chi, cũng không phá đặng.

Liên quày voi chạy tới Hải Triều, kêu lớn rằng: "Lão tổ mau phá phép giặc". Hải Triều ngó thấy biết là ngọc chi quyện, bèn lấy vô cực đồ giở ra, thâu mất ngọc chi quyện. Cách Diện thấy Hải Triều thâu phép của Phù Dung rồi, bèn ra tài thần thông, ngồi trên lưng voi, vặn mình biến ra một người mặt xanh như chàm, tóc đỏ tợ châu sa, nanh dài, mặt mày hung ác, cao hơn một trượng, miệng kêu lớn rằng: "Con gái kia chớ chạy! Có ta đây".

Lý Phù Dung ngó thấy, bay hồn mất vía, vội vàng quày ngựa chạy bay. Hải Triều đắc thắng, cũng múa gươm quày ngựa chạy bay. Hải Triều lại hóa phép sấm, gió, cát, lửa.

Binh Tề cự không nổi, cả thua chạy dài. Hải Triều dẫn các học trò rượt theo. Binh Tàn thấy hải Triều đắc thắng, cũng múa gươm quày lại rượt tới. Lúc ấy Nam Phụng vương và Lý Phù Dung chạy sau ngăn cản, thấy binh Tàn rượt tới, thì thò trong cấm nang lấy ra một hột châu, châu ấy vốn là vật vô giá của Thánh mẫu, tên là trấn khôn châu.

Phù Dung cầm nơi tay, miệng niệm thần chú liệng lên, nổi một trận gió, hóa ra tòa núi rất cao, ngăn bít đường đi. Hải Triều rượt tới, chẳng thấy binh Tề, lại thấy một tòa núi cao ngăn cản.

Hải Triều coi kỹ lại, nhìn biết là trấn khôn châu, vừa muốn phá phép di sơn, chẳng dè Trần Sơn chân nhân liệng khai sơn tháp, nhắm núi ấy đánh xuống, nghe nổ vang một tiếng, núi liềng bay mất.

Phù Dung thấy phép mình bị phá bèn thâu hột châu cầm nơi tay, một mình một ngựa đứng bên bờ, trong ý tính chờ Hải Triều đi tới, đặng liệng châu ấy đè người.

Nói về Nam Cực thấy Hải Triều phá ra khỏi trận, thì nói với các tiên rằng: "Hải Triều về đây, ắt là cứu giúp binh Tàn, e Điền Anh đánh không lại, phải thua, vậy thì Tôn Tản cùng Đông Phương lão tổ hãy ra tiếp ứng binh ta vào thành, song chẳng nên cùng Hải Triều giao chiến".

Hai người vâng lệnh, cỡi thú ra khỏi Lâm Tri. Nói về Hải Triều rượt theo binh Tề, ngó thấy Phù Dung đơn phương độc mã, đứng dựa bên bờ, thì giận lắm nạt rằng: "Cả gam cho đàn bà, mi đánh khi dễ ta sao?" Nói rồi giục hầu xốc tới. Lý Phù Dung thấy Hải Triều tới gần, bèn liệng hột châu ra, kêu lớn rằng: "Yêu đạo! Coi phép của bà tới giết người".

Hải Triều nghe nói nhìn biết châu ấy lợi hại, lật đặt lấy vô cực đồ, thâu mất hột châu. Phù Dung thấy Hải Triều thâu mất châu rồi thì chẳng dám rước đánh, quày ngựa bỏ chạy. Hải Triều vừa muốn rượt theo, bỗng nghe trâm rỗng.

Tôn Tản cùng Đông Phương Sóc trên mây bay xuống. Hải Triều lật đặt đứng hầu sửa soạn trước đánh, không dè hai người chẳng tới giao chiến, cứ theo sau binh Tề, chậm rãi mà lui vào thành. Hải Triều chẳng rượt theo, gom binh Tàn, đóng dinh chỗ cũ. Thủy Hoàng lên trướng, tra điểm ba quân, tướng bị thương hơn tám trăm.

Còn Hải Triều tra điểm học trò, bị bắt mười ba vị, mặt mày hổ thẹn, làm thinh chẳng nói. Thủy Hoàng nói với Hải Triều rằng: "Nam Cực phép lực vô biên lại có các tiên ngoài biển giúp sức, khó hơn nó được, chi bằng lui binh, cho quân sĩ khỏi khổ bỏ mình".

Hải Triều nói: "Bệ hạ chớ lo, tôi có kế pháp phép nó được". Thủy Hoàng nói: "Lão tổ thật phép lực vô cùng, rất nên lợi hại, ngặt vì giỏi hơn, tôi coi lão tổ không phải là người đối thủ với Nam Cực, Tôn Tần đâu, ông dùng cái phép thuật gì, cũng đều bị bắt, nay xin lão tổ trở về động, trầm tĩnh nguyện cùng nước Tề giảng hòa cho khỏi chiến tranh".

Nói một hồi làm cho Hải Triều mặt như sắc đất, nói: "Bệ hạ chớ chê, tôi cùng Tôn Tần, Nam Cực thề không đội trời chung". Bèn kêu mười tên học trò mà nói rằng: "Hôm nay ta bị Nam Cực, Tôn Tần khi phụ quá lắm, chi bằng đánh với nó một trận, một là chẳng thẹn, hai nữa khỏi bị vua Tần cười chê, ba nữa cũng trả thù Kim Liên, Ngân Liên, Mao Bôn được".

Lão tổ nói: "Các người chẳng cần đi, hãy ở dinh mà bảo giá, e Nam Cực dùng kế cướp dinh, còn Khoản Chung, Kích Khánh hai người đến giờ ngọ theo ta phá trận, cứu các học trò ra rồi sẽ toan mưu định phép mà trừ Nam Cực". Nói về Tôn Tần, Đông Phương Sóc, bảo hộ binh tề và thành rồi tới trận ra mắt Nam Cực, đem việc Viên Cang bị thương mà thuật lại.

Nam Cực nói: "Hải Triều đóng binh cửa tây chắc chẳng chịu thôi, làm sao cũng đến phá trận, mà cứu học trò nó, vậy Vương Thuyền người đoán coi thế nào?" Vương Thuyền đoán rồi, nói: "Đến giờ ngọ Hải Triều đi cửa khai môn vào trận, chẳng đem binh mã, duy hai người học trò mà thôi".

Tôn Tần nói: "Hải Triều phen này đến phá trận nữa, ắt việc chẳng lành, phải có một trận đánh dữ". Nam Cực cười nói: "Nó ỷ có tam huê tụ đỉnh, mà nói ta không làm chi nổi, trận tụ tiên cũng không vây nó được, vậy để ta làm cho nó biết ta lợi hại". Lúc ấy đến giờ, Nam Cực dạy Tôn Tần truyền cho bốn cửa thành, dẹp hết mấy cái hình

nhân vì cặp mắt Hải Triều tỏ sáng, không gạt nó đặng e thấu biết mà cười ta, cứ phất cờ đánh trống, chẳng cho la hét, làm cho lòng nó sanh nghi, và dọn một cái phòng trống bắt mấy tên chơn nhờn dưới hầm cột lại, dùng bùa trấn yểm, trên nê hườn cung, làm nó biến hóa không được, bỏ trong phòng ấy niêm cửa, dạy quân coi giữ, rồi sai Lục My tiên qua cửa đông, giúp Đông Phương Sóc, Vinh Câu tiên qua cửa tây, phụ với Vương Thuyền, Đạt Đầu tiên qua cửa bắc, giúp Vương Ngao, hễ nghe trong trận sấm nổ, thì bốn cửa đều phất cờ dùng phép trấn giữ, chớ cho Hải Triều chạy thoát, rồi kêu Bạch Hạc đồng tử dạy rằng: "Người về động Triều Tiên, lấy ba mươi sáu cái đao tước huê, đem đến cho ta, đường sá phải xem cẩn thận".

Nguyên vật báu ấy vốn của ông Người Thủy thiên tôn và Thái Thượng lão quân luyện thành, vì Nam Cực làm chức chưởng giáo, nên cho báu ấy, để mà cai quản các tiên, dầu ai có sức hồi thiên bốn lãnh vạn kiếp bắt ma đi nữa, gặp báu ấy gọi mất tam huê trên đầu, phải bị nạn kiếp năm trăm năm, thật lợi hại không vừa, vì Nam Cực thấy Hải Triều làm tam huê tụ đỉnh mà khỏi ra trận, nên dùng đao ấy đặng dọa Hải Triều, làm cho va không dám dùng phép tam huê tụ đỉnh nữa.

Nói về Bạch Hạc vâng mạng, biến ra nguyên hình vũ cánh bay về động Triều Tiên, giây phút đem ba mươi sáu ngọn đao đến thành dâng cho Nam Cực.

Nam Cực kêu Bạch Viên dạy rằng: "Người đem ba mươi sáu ngọn đao này, lên giữa không trung trấn giữa, hễ nghe trong trận sấm nổ thì liệng đao lên, mỗi ngọn đều có vàng mây che chở, rồi người cầm cây quạt long tu này, nếu có học trò Hải Triều, người nào tài giỏi trên không bay xuống, thì người lấy quạt, quạt ra ba cái, thì đao ấy hiệp lại một chỗ, người giặc tánh mạng chẳng còn".

Bạch Viên vâng chỉ, lãnh kim đao bay bổng trên không đứng chờ. Nam Cực kêu Mao Toại dạy rằng: "Chơn nhơn hãy làm theo như trước, tới giữa phước chẳng cần hươi, phát hay dùng phép ẩn thân chi, nếu Hải Triều đến dưới phước, thì người xô va xuống hầm, tuy không vầy được, song cũng làm cho va sợ, chẳng dám tới chỗ đó nữa" Rồi kêu Tôn Tẩn kẻ tai dạn phải làm như vậy, như vậy.

.. Tôn Tẩn lãnh mạng ra đi, Nam Cực sai bọn Châu Đạt mai phục bên cửa thành, hễ nghe sấm nổ thì đốt pháo, la hét làm cho binh Tàn kinh sợ, bọn Châu Đạt lãnh mạng ra đi. Nam Cực ngồi một mình trên đài tự tiên, tay cầm như ý, tay nắm mai huê lộc, Bạch Hạc đứng hầu một bên, chờ đến giờ ngọ xem coi Hải Triều vào trận.

Ấy là: Đào sẵn hầm sâu chờ mãnh hổ, Đặt bày lưới sắt bắt giao long. Nói về Hải Triều đến giờ ngọ, cỡi thanh mao hầu cùng hai vị chơn nhơn ra dinh, một người đánh chuông, một người đánh khánh, không đốt pháp, cũng chẳng dẫn binh, đi tới thanh Lâm Tri kêu quân giữ thành, bảo mau vào báo với Nam Cực nhà bây ra đây hội chiến.

Quân vào thông báo. Nam Cực vội vã đứng dậy, bên tả có mai huê lộc, bên hữu có Bạch Hạc đồng tử, đi bộ lên địch lầu kêu rằng: "Hải Triều lão tổ, thiệt người không biết thức thời, hôm qua đã thua một trận, nay mặt mũi nào còn tới nữa" Hải Triều giận lắm nói: "Nam Cực! Hôm qua ta làm trúng kế gian của người, làm cho người đắc chí chút đó mà thôi, người dễ chẳng biết phép lực của ta sao? Mau mau thả mười ba vị chơn nhơn ra, và bắt Đông Phương Sóc giao cho ta, dùng ngũ lôi đánh đầu thành yêu đạo ấy, đặng mà trả thù Mao Bôn, nếu không nghe lời, dẫu người có phép lực cũng không trái số trời cho được".

Nam Cực cười nói: "Tôi cùng lão tổ giỡn chơi dưới cỡi hồng trần này, sao mà giận dỗi làm chi, học trò của lão tổ không phải tại tôi

nhốt trong trận đấu? Vì nó tu còn cạn huyệt, nên mới rớt dưới hầm, không ra khỏi đặng, chớ can gì đến tôi, phải chi nó có phép lực như lão tổ, thì trốn ra khỏi đặng.

Nay lão tổ có tài phép phá trận, mà cứu học trò ra, thì lão tổ mới là giỏi, nếu cứu không được, e liên lụy đến mình chẳng, chừng ấy chớ trách bần đạo vô tình?" Hải Triều nghe nói tức giận căm gan nạt rằng: "Nam Cực, sao dám khi ta, hãy cùng ta giao chiến cho biết tài cao thấp" Nam Cực cười nói: "Ta chẵn cần đánh với người đâu".

Nói dứt lời nghe pháp nổ, Tôn Tản cỡi trâu xông ra chẳng có quân binh. Hải Triều thấy Tôn Tản, thì múa gươm cù long chỉ tới nạt rằng: "Thằng cụt chớ chạy, có ta đây". Tôn Tản thấy Hải Triều mặt giận hầm hầm múa gươm xốc tới, hai bên có hai tên học trò, một người đánh chuông, một người đánh khánh, trong bụng nghĩ rằng: "Lão già này làm cái gì, giống như người phàm cúng giương sao chẳng khác".

Bèn cười nói: "Lão tổ hôm qua thua chạy thở chưa hết mệt, nay tới đây mà tìm điều khổ não làm chi?" Hải Triều nạt rằng: "Thằng cụt! Ai cầu người nói lễ phép, mi ý đồng lao với Nam Cực, một phe yêu đạo lên bày trận tự tiện, ta không dè, lầm trúng chước quỷ, bị bắt mấy tên học trò, còn mi chẳng về động".

Nói dứt lời, hươi gươm chém tới. Tôn Tản cử gậy rước đánh. Hai tên đánh nhau chưa được mười hiệp, Hải Triều lấy vô cực đồ cuốn Tôn Tản, Tôn Tản xem thấy quày trâu bỏ chạy. Hải Triều thấy hầm hăm tiên, thì tưởng có học trò ở trong đó, bèn tính phá trận trước, rồi cứu học trò cũng chẳng khó chi.

Liều gục hầu tới phương tự tiện, nghe Tôn Tản ở sau lưng kêu lớn rằng: "Hải Triều không được tới trước, có ta đây". Hải Triều quày

lại chẳng thấy Tôn Tản, rồi tới dưới phước. Nam Cực ở trên đài xem thấy tỏ rõ, lấy tay giơ lên giữa trời, tiếng sấm nổ vang, cầm cây phước tụ tiên hươi phát.

Bọn Châu Đạt hồi quân đốt pháp, những lá bùa tử pháo, liên hườn pháo, nổ nghe rền trời, trong trận bốn phía tám phương, mười hai vị tiên trưởng đều phát cờ vàng, giữa không trung Bạch Viên hươi đao liệng xuống, mỗi ngọn đều có một vàng mây chở, Hải Triều đang đi xảy nghe tiếng sấm, tiếng pháo đều nổ dậy, thất kinh xem coi bốn phía, thấy kim quang sáng rõ, giây phút biến ra cả trời vàng hết, phía đông thì có gậy đả tiên, phía nam dây khỗn tiên, phía bắc cây tru tiên kiếm, phía tây trấn tiên phù, ở giữa không trung bay múa, Hải Triều coi rồi cười nói: "Nam Cực làm cho nhọc uổng công mi, dầu có ngàn cái pháp bửu, cũng không làm chi ta được".

Bèn ngược mặt lên xem, la một tiếng liền rớt xuống hầu. Hai vị chân nhân hoảng kinh, lật đặt đỡ dậy hỏi rằng: "Lão tổ vì sao mà hãi kinh như vậy?" Hải Triều than dài một tiếng, lấy tay chỉ lên nói rằng: "Hai người coi trên đầu, giống chi đó vậy?" Hai vị chân nhân ngược mặt, xem thấy hào quang quanh lộn, khí đỏ xoay vần, giữa không trung mấy vàng mây sáng rõ, chở ba mươi sáu ngọn đao, vây như lưới bủa.

Hai vị chân nhân nói: "Mấy vàng mây trên đó, đều có đao bén rất nhiều, song cai biết đặt, ấy là vật báu tiên thiên vô giá, của ông Ngươn Thủy thiên tôn cùng Thái Thượng lão quân luyện ra vật ấy, đặt tên là tước huê kim đao.

Ta thanh giáo chủ cho Nam Cực cai quản các tiên, dẫn người muôn kiếp tù hành, gặp cái đao ấy, thì phải mất vị thần tiên, bị năm trăm đày xuống hồng trần, không dè Nam Cực xuống tay độc ác, dùng báu ấy trấn giữ ở trên, thầy trò ta khó trốn khỏi đặt". Hai vị

chân nhân nói: "Chúng ta nay ra không đặng, bốn phía đều những kim quang, trên đầu thì có kim đao, biết đi ngõ nào? Chi bằng độn thổ xong hơn".

Hải Triều nói: "Ra không đặng đâu, kim quang đầy trời cùng đất, trên dưới đặc lại một khối, đi sao cho được".

Hai vị chân nhân nói: "Khi nãy tôi thấy tám phía có tám cây cờ vàng, sao bây giờ chẳng thấy?" Hai Triều nói: "Cờ vàng ấy đều biến kim quang, nay phá ra phía nào thì phải chặt phía nấy mới phá kim quang được". Chơn Nhơn nói: "Nếu vậy thì ta xông phá may được tới cờ, càng dễ hơn nữa".

Nói dứt lời nghe tiếng trâu kêu, Hải Triều nói: "Trâu thẳng cụt ở đâu kêu đó?" Hai vị chơn Nhơn nói: "Ở phía đông nam, vậy thầy trò ta phá phía ấy mà chạy". Xảy nghe chông kê, Tôn Tản lộ hình ngăn đón đường đi, nói: "Lão tổ đã biết trận này lợi hại, sao còn phá mà ra, e không tiên cho lão tổ chẳng?" Hải Triều giận lắm, nạt lên một tiếng, hơi gươm chém nhàu.

Tôn Tản hơi gậy rước đánh, hai vị chơn Nhơn xông ra phụ tiếp, đánh được bảy hiệp, Tôn Tản quày trâu nhắm phía đông nam bỏ chạy. Hải Triều giục hầu rượt theo, trong nháy mắt chẳng thấy Tôn Tản, xảy đây trong kim quang xông ra một vị tiêng trưởng. Hải Triều nhìn biết Phục Hổ, liền nạt rằng: "Yêu đạo, sao dám đón ta?" Bèn múa gươm tới chém.

Phục Hổ tiên cũng hơi chùy rước đánh. Hai người đánh nhau mười hiệp. Hải Triều lấy ra một cái bửu bối, nhắm Phục Hổ đánh tới. Phục Hổ tiên thấy một lần sáng bay tới trước mặt, muốn dùng phép giải trừ, song làm không kịp, bị bửu bối đánh nhằm lưng té nhào xuống đất, Hải Triều hơi gươm tới chém.

Xảy đâu trong kim quang xông ra một người kêu rằng: "Hải Triều chớ hại anh ta" Hải Triều nhìn không biết được. Liên Huê tiên cười nói: "Hải Triều, đến ta người nhìn cũng không biết sao? Ta là tiên ngoài biển, tên là Liên Huê đây, sao người dám dùng tà thuật mà đánh anh ta, chớ chạy". Nói dứt lời hơi gươm đánh tới.

Lúc ấy Phục Hổ tiên đã chạy vào kim quang rồi hai, người đánh nhau đến vào hiệp, Hải Triều bỏ chạy. Liên Huê ngó thấy cười rằng: "Hải Triều! Người chạy đâu cho thoát?" Bèn giục nai rượt theo.

Hải Triều thấy Liên Huê tiên rượt tới, liền lấy như ý thần châu đánh xuống, kêu rằng: "Yêu đạo! Chớ rượt, coi bửu bối ta đánh người". Liên Huê tiên thấy bửu bối tới gần, lòng căng run sợ, vội vàng hả miệng nhả ra một cái bông sen, thân như ý thần châu cầm nơi tay, kêu lớn rằng: "Hải Triều, người hãy đem mấy vật báu trấn động Vân Quang của người mà làm ra cho hết, ta nào sợ đâu".

Khoản Chung chơn nhơn, thấy Liên Huê tiên thân mất như ý, thì chạy tới đánh với Liên Huê tiên. Hai người đánh được mười hiệp. Liên Huê tiên lấy bửu bối châu đánh Khoản Chung chơn nhơn nhằm vai, té nhào xuống đất.

Kích Khánh chơ nhơn vội vàng phò cứu. Hải Triều thua chạy. Liên Huê tiên chẳng rượt theo, kêu lớn rằng: "Hải Triều, thùng thỉnh mà đi, chớ sợ, ta không rượt đâu". Nói rồi trở lại phần đất trấn giữ.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 48 - Hải Triều Giận, Mất Luôn Pháp Bửu

Nói về Hải Triều dẫn Khoản Chung, Kịch Khánh chạy qua tây nam, thấy kim quang muôn đường, trên dưới liên nhau, chẳng thấy cờ vàng, bỗng nghe trâu rống, Hải Triều nói: "Thằng cụt sao lại ở chỗ này?" Bèn dừng hầu xem coi, thấy trong kim quang xông ra một con thú có vằn năm sắc, giống như con heo, mình cao sức mạnh, sừng dài ba thước, mắt như lục lạc, ngồi trên lưng một vị táng tiên, hình dung cổ quái, cầm trên thiên phương kích, mặc áo thất tinh bào, bốn cái nanh dài, hai bộ chân mày trắng, mặt đen râu ngắn.

Hải Triều nói: "Ta tưởng là thằng cụt, té ra thằng yêu đạo dị tướng này, chẳng khỏi một phen ác chiến". Bèn lấy gương chỉ tới hỏi rằng: "Yêu đạo xứ nào, dám cản đường ta?" Liệp My tiên nói: "Ta ở ngoài biển, tên Liên My tiên, Hải Triều người biết ta lợi hại thì mau quày hầu chạy đi chỗ khác, ta chẳng rượt đâu".

Hải Triều giận lắm, hơi gương chém tới, Liệp My tiên cửa kích rước đánh. Kẻ kích người gương, một qua một lại, đánh tới mười hiệp, Kịch Khánh xông ra đánh tiếp, xảy nghe một tiếng khánh kêu, trong kim quang xông ra một người, râu năm chòm, mình cao ba thước, tay cầm tra điều trượng, kêu lớn rằng: "Bớ đạo hữu ở động Vân Quang, chớ ỷ đông mà hơn người được, có ta đến đây".

Rồi đánh với Kịch Khánh chơn hơn, bốn người đánh vui một trận rất dữ, Đờm Phúc tiên tay chân nhăm lẹ, nhảy bên tả, đánh bên hữu, khi tới trước, khi thối lui, tràn qua trở lại, đánh Kịch Khánh

chơn hơn ngăn đỡ chẳng kịp, phải thua bỏ chạy. Hải Triều ngó thấy quày hầu chạy theo. Liệp Mỹ tiên nói: "Hải Triều, người chạy đâu". Bèn giục con trâu ngũ sắc rượt tới.

Hải Triều lấy hỗn nhiên ngọc cầu liệng giữa không trung, bay mau như tên bắn, tới đánh Liệp Mỹ. Liệp Mỹ ngó thấy liền nhắm mắt, nhả cặp chân mây, tức thì trong chân mây bay ra hai đạo bạch quang, bọc cái hỗn thiên cầu rớt xuống, Liệp Mỹ giơ tay thâu lấy, nạt rằng: "Hải Triều, còn phép chi nữa, hãy liệng ra" Hải Triều giận lắm quày hầu tới đánh.

Nói về Đorm Phúc tiên rượt theo Kịch Khánh bèn lấy ngọc khánh, đưa ngay mặt Đorm Phúc tiên, đánh luôn vài tiếng. Đorm Phúc tiên mở mắt đứng không vững, té xỉu xuống đất. Kịch Khánh vừa muốn hươi gươm cắt lấy thủ cấp. Xảy đâu trong kim quang Tôn Tản xông ra nạt rằng: "Chớ hại đạo hữu của ta, có ta đây". Rồi đánh với Kịch Khánh.

Lúc ấy Khoản Chung chạy tới muốn đâm Đorm Phúc tiên, không dè Đorm Phúc đã tỉnh dậy, hươi trà điều trượng đánh với Khoản Chung. Nói về Liệp Mỹ tiên đánh với Hải Triều, hơn năm hiệp bèn liệng đá đánh nhằm Hải Triều, Hải Triều hoảng kinh, dẫn hai vị chơn hơn thua chạy.

Liệp Mỹ tiên cùng Đorm Phúc tiên chẳng rượt theo, trở về phần đất trấn giữ. Còn Tôn Tản thì núp trong kim quang phòng khi tiếp ứng các tiên. Nói về ba thấy trò Hải Triều, chạy tới cung Càn gặp một người tiên đón đường, mặc áo bát quái, cỡi nai trắng, tay cầm gậy long đầu, tóc bạc phau phau, trước bụng mang cái hồ lô, Hải Triều hỏi: "Lão già kia, người ở động nào? Vì sao cản đường ta?" Hạo Phát tiên nói: "Ta vâng mạng Nam Cực, trấn giữ chỗ này".

Hải Triều nói: "Thằng già! Mi có tài chi, mà nói phách?" Bèn múa gươm cù long chém tới. Hạo Phát tiên hươi gậy long đầu rước đánh.

Đánh được bảy hiệp, trong kim quang đánh trống xông ra một vị tiên trưởng tay cầm trà điều trượng, nạt rằng: "Hải Triều không được vô lễ". Hải Triều thấy Trường Tiểu tiên, thì biết va tài cao phép giỏi, khó bề chống cự, chẳng dè Kịch Khánh chơn nhờn xông ra rước đánh, chưa được ba hiệp. Trường Tiểu hả miệng ngay Kịch Khánh chơn nhờn mà cười lớn một tiếng.

Tức thì Kịch Khánh tay chân rũ liệt, gân cốt rụng rời, té nhào xuống đất, Trường Tiểu tiên hươi trượng đánh xuống. Hải Triều xem thấy lật đật liệng ngọc phan cang tới đánh Trường Tiểu tiên, Trường Tiểu tiên không đề phòng bị ngọc cang đánh nhào xuống đất.

Khoản Chung liền đỡ Kịch Khánh dậy chạy. Trường Tiểu tiên chẳng rượt theo, bèn hiệp sức với Hạo Phát tiên mà đánh Hải Triều, Hải Triều lấy dây khỏn tiên, liệng trói Trường Tiểu tiên. Hạo Phát tiên xem thấy hươi gậy cù long chỉ lên, xẹt ra một lần lửa đỏ, đốt dây khỏn tiên cháy tiêu hành tro, Hải Triều cả kinh, cùng với hai vị chơn nhờn, áp đánh Hạo át tiên.

Tôn Tần trong kinh quang xô ra, múa gậy tiếp đ1nh, sáu người đánh đến bảy hiệp, Kịch Khánh lấy ngọc khánh toan đánh Hạo Phát, chẳng dè Tôn Tần ngó thấy, liền đánh xuống một gậy, ngọc khánh bể tan.

Hải Triều liệu sức khó hơn, chạy qua Đông Bắc, bọn Tôn Tần chẳng rượt theo. Nói về Hải Triều đi gần tới dưới cò, nghe tiếng chiêng đánh, xông ra một người đạo nhân, phong lưu nho nhã, tướng mạo oai nghi, cầm cây phương thiên kích, nạt rằng: "Hải

Triều chạy đâu?" Lúc ấy Hải Triều phá luôn ba cửa, mà ra không đặng, lại mất hết ba cái bửu bối, lòng như lửa đốt, thấy Văn Xương tiên hươi phương thiên kích rước đánh.

Chưa đặng vài hiệp thì Giáng Long tiên cỡi rồng bay tới. Khoản Chung chợn nhơn ngăn đánh, vì Khoản Chung đã bị thương rồi nên đánh lâu không đặng, lấy lạc hồn chung rung lên, không dè Giáng Long lẹ tay, đánh nhằm lạc hồn chung bể nát.

Khoản Chung, Kích Khánh thua chạy, Giáng Long chẳng rượt theo, phụ với Văn Xương tiên mà đánh Hải Triều. Lúc ấy Tôn Tản cũng áp tới phụ đánh. Hải Triều liệu thế khó hơn, ngọc phan cang rớt liền xuống đất. Văn Xương tiên liệng phương thiên kích, đánh ngọc phan cang gãy làm hai khúc. Giáng Long tiên liệng bửu châu đánh nhằm sau lưng Hải Triều.

Hải Triều nhờ mặc áo pháo y, nên bửu bối đánh nhằm cũng không hại nổi, Hải Triều hoảng kinh, giục hẩu bỏ chạy, Văn Xương tiên liệng phương thiên kích, đánh nhằm đuôi sau con thanh nao hẩu.

Con hẩu bị đau rống lên một tiếng, nhảy vọt tới thiếu chút nữa làm cho Hải Triều phải rớt xuống đất. Hải Triều nghĩ rằng: "Ta phá luôn bửu bối, biết làm sao bây giờ?" Khoản Chung nói: "Nay thầy trò ta có ba người, còn nó bốn phía đều những yêu đạo ta ít cự không lại đông làm sao phá ra cho đặng, chi bằng đến hầm hãm tiên, cứu mấy vị chợn nhơn rồi thì có người phụ tiếp" Hải Triều nói: "Phải, vậy chúng ta mau tới đó, toan phương cứu giải".

Nói rồi Hải Triều giục hẩu chạy tới trung ương, xảy thấy một cây cờ vàng, gió thổi phát phơ chẳng có người giữ, trong bụng cả mừng.

Khoản Chung, Kịch Khánh tới trước cờ vàng thấy hầm hăm tiên, dưới hầm có mười ba vị chơn nhơn kẻ nằm người ngồi, cào mày chà mắt giống hình điên dại chẳng nói tiếng chi. Vắn cặp mắt Hải Triều tỏ sáng, song bị cờ linh che lấp, nên tâm thần rối loạn xem không tưởng giả thiết, trong lòng buồn bực nói: "Các học trò ta, đều là kẻ chưa tu đắc đạo, vì sao bỏ xuống hầm này xem như người cây hình đất, chắc Nam Cực dùng phép yêu trấn yểm nên mới hôn mê như vậy, biết làm sao cứu cho tỉnh dậy". Bèn qua lại bên hầu kêu rằng: "Hiền đồ! Lên cho mau, có bàn đạo chờ đây".

Kêu luôn ba tiếng, chẳng nghe các chơn nhơn đáp lại, trong lòng bực bội, khó tính khôn toan, ngẫm nghĩ hồi lâu mới nói rằng: "Chi bằng ta sai Khoản Chung, Kịch Khánh xuống hầm, cõng bọn nói lên cho ta giải phép, ắt tự nhiên tỉnh lại". Tính rồi nói với Khoản Chung, Kịch Khánh rằng: "Các đạo hữu của người ở trong hầm, bị Nam Cực dùng phép trấn yểm, nên hôn mê bất tỉnh, vậy hại người phải xuống đó cõng bọn nó lên đây dậy ta dùng phép giải cứu".

Hai người vâng mạng nhảy xuống dưới hầm lắc kêu, người nào người nấy, cũng đều mê man như chết, chẳng nói tiếng chi, hai người cùng đi dưới hầm, coi kỹ lại thấy mỗi người trên đầu có dán một lá bùa, liền trở lên bấm lại với Hải Triều.

Hải Triều dzạy gỡ hết bùa, song bùa ấy rất quái lạ, Khoản Chung, Kịch Khánh gỡ không dậy; bèn quay lên miệng hầm, nói với Hải Triều rằng: "Bùa ấy cứng ngắc, chúng tôi gỡ ra không dậy". Hải Triều nói: "Thôi đỡ chúng nó lên đây, cho ta gỡ". Khoản Chung, Kịch Khánh bước lại chỗ mấy người đang ngồi gãi mày chà mắt mà đã dậy, hè hụi hồi lâu, mới được một người lên tới mé hầm, vừa buông tay ra thì người ấy rớt liền trở xuống, đỡ người nào người nấy, cũng

đều như vậy hết. Hai người ở dưới hầm, đỡ lên đỡ xuống mệt đờ thở dốc, mồ hôi ướt đầm.

Nói về Mao Toại không dùng phép ẩn thân, giữ cây cờ vàng trên hầm, thấy Khoản Chung, Kịch Khánh ở dưới hầm đỡ mấy vị chơn hơn len khôngặng, còn Hải Triều thì đứng lên múa tay múa chân, chỉ trở lạng xằng, Mao Toại hiện hình hươu gậy đánh ngang đùi sau con thanh mao hầu, nạt rằng: "Mi phải xuống đi".

Con mao hầu đao quá, nhảy vọt tới, làm cho Hải Triều gần rớt xuống hầm quay đầu ngó thấy Mao Toại đang đứng cười ngất Hải Triều nói: "Thằng giặc lùn! Mi chạy đâu cho, ta bắtặng mi mới hết giận". Nói rồi giục hầu múa gươm tới đánh. Mao Toại cử trượng rước đánh, ướcặng bảy tám hiệp.

Bởi Mao Toại thấp lùn, tay chân nhậm lẹ. Hải Triều ngăn đỡ chẳng kịp, bèn lấy cây gươm trống liệng lên. (Vốn hai cây gươm của Hải Triều là hai con cù long hóa ra, một trăm bước liệng lên chém được đầu người). Hải Triều nạt rằng: "Thằng giặc lùn, cou gươm ta giết người". Mao Toại ngó thấy gươm cù long bay tới dữ tợn, lật đặt cổ ẩn thân che mất hình dạng.

Hải Triều thấy Mao Toại ẩn mình, bèn thâu gươm về, trọng bụng nghĩ rằng: "Thằng lùn này thiệt khó giữ nó, và lại các học trò lên cũng không được, ý muốn xuống hầm giải cứu, sợ e Mao Toại dùng phép, luôn chính giữa trước, thì trận nó tự nhiên phải loạn, rồi sau sẽ cứu được học trò dễ hơn".

Tính rồi giục hầu chạy đến trung ương, gần tới cờ vàng, bỗng nghe trâu rống, Tôn Tẩn hiện hình, tay cầm cặp gậy đón đường nạt rằng: "Hải Triều! Người chó trông đến chặt được cờ này, phải hỏi ông Nam Cực đã, như ông cho thì người mới chặt được, bằng

chẳng cho chó trông đến chặt, ta vâng mạng Nam Cực ở giữ cờ này, người muốn chặt lén, quyết chẳng được đâu".

Hải Triều nghe nói, trong lòng như lửa dậy, giận lắm nói: "Tôn Tẩn, người chó khi ta khải quá". Rồi hai người đánh với nhau. Nói về Khoản Chung, Kích Khánh ở dưới hầm, đỡ bên tả, vịn bên hữu, đem lên không được một người, lại nghe tiếng la đánh trên hầm, thì biết có người tới đánh Hải Triều, hai người muốn lên phụ tiếp, không dè Mao Toại phát phước tụt tiên, đốt bùa trấn tiên Khoản Chung, Kích Khánh ở dưới hầm đều bất tỉnh nhân sự.

Lúc ấy Mao Toại thấy Hải Triều cùng Tôn Tẩn đánh nhau, bèn dùng cớ ẩn mình, chạy tới phụ tiếp, hươu trá điều trượng đánh trên mình Hải Triều luôn đến ba trượng. Vì Hải Triều nhờ mặc ác tiên, tuy chẳng đến nỗi bị thương nặng lắm, song trong bụng hoảng kinh nói: "Thằng Cụt, ta chẳng sợ người đâu? Sợ là sợ thằng giặc lùn đó, giữ nó không được mà thôi, tuy chẳng làm hại ta nỗi, song cũng bị hại đũa bay chê cười".

Bèn quày hâu bỏ chạy. Mao Toại hiện hình rượt theo. Tôn Tẩn vội vàng kêu lại, chẳng cho rượt tới. Mao Toại nói: "Tam ca! Sao anh với tôi chẳng cho rượt mà bắt nó cho rồi".

Tôn Tẩn nói: "Em không rõ được, chẳng nên bắt quá vậy nó mà thôi, em hãy giữ chỗ này, để ta coi nó đi phía nào, đặt phòng tiếp ứng". Nói rồi Tôn Tẩn chui trong kim quang lén lén đi theo. Lúc ấy Hải Triều thua chạy, trong lòng ngấm nghĩ, thở dài một tiếng, nói thầm rằng: "Khi nãy quân tính, Nam Cực đã bắt học trò ta bỏ dưới hầm, dùng bùa trấn yểm, nên ra không được, ta lại sai Khoản Chung, Kích Khánh đi nữa, thiệt là ta đưa nó xuống hầm đó, lỗi ấy tại ta, hôm nay còn có một mình, không người giúp sức, làm sao mà phá ra cho được".

Lại nhớ đến các học trò ở dinh Tần, thì nói rằng: "Bọn chúng nó phép lực không bằng Nam Cực, song tình nghĩa thầy trò, nếu nó hay ta bị vây trong trận này, chắc làm sao cũng đến mà cứu ta, thì chẳng những ra không khỏi trận mà thôi, lại còn phải bỏ mình là khác" Hải Triều nghĩ tới việc ấy lòng càng phiền não, nói: "Nay ta phá không nổi trận, cứu chẳngặng học trò, đâu khỏi ba non năm núi chề cười, mặt mũi nào mà thấy ba mươi sáu động ch7n nhưn, thôi ta kiếm choặng Nam Cực, mà liều chết sống với nó một trận mới xong".

Rồi nghĩ lại rằng: "Nó có hai thằng yêu đạo phụ giúp, ta cũng khó nổi hơn, phải chi có người nào đến thâu hết kim đao,ặng ta phá trận mà ra thì hay hơn, cũng bởi tại ta, lúc nọ không nghe lời Đông Ba đế quân, nên hôm nay mới bị xấu hổ như vậy, phải chi kêuặng nó đến đây, ở ngoài phá hết kim đao, thì ta ra cũng chẳng khó gì?" Còn đang nghĩ, bỗng thấy Tôn Tản cỡi trâu đi tới.

(Vốn Tôn Tản ở trong kim quang lén lén theo coi, thấy Hải Triều ngồi trên lưng hầu than thở một mình, sát khí xông lên thì biết lòng va giận lắm, vội vàng xông ra).

Hải Triều cả giận nạt rằng: "Thằng Cụt, lời xưa có nói: Rượt người chẳng khá rượt cùn, hôm nay ta với người, cũng liều một sống một thác mà thôi". Nói rồi hơi gươm chặt nhàu, Tôn Tản cử gậy đỡ khỏi, cười nói: "Lão tổ, Tôn Tản này đang ở trong kim quang, thấy lão tổ khí giận xông lên, tôi nghĩ rằng: Lão tổ chẳng qua là bị làm trong một thử, giận dữ làm chi hao tổn tinh thần, nếu nay khứng lòng quy phục, xin mời xuống thanh mao, đến trước mặt tôi, làm cái lễ mọn, rồi tôi dắt Lão tổ đến Chưởng giáo xin tội có lẽ Chưởng giáo cũng vị tình đồng đạo, mà dung tha tánh mạng, song ông phải bắt Vương Tiêng, dẫn đến Lâm Tri trị tội và dạy Thủy Hoàng lui binh chờ chừng nào khí số nước Tề hết rồi, thì sẽ giao đất

ấy lại cho, còn tôi là một người rõ thông khí số, chẳng lẽ ở đây trái trời, chừng ấy tôi cũng phải về núi; chẳng biết ý lão tổ thế nào?" Hải Triều nghe chưa dứt, nổi giận nạt rằng: "Thằng Cụt! Mi khi dễ ta sao?" Liền hươi gươm chém tới.

Tôn Tẩn đỡ gươm nói: "Hải Triều! Nay ngươi bị vây trong trận tụ tiên này, chẳng lo mà khóc lóc cầu xin, còn lo mà đánh đập chi nữa!" Hải Triều cả giận đâm tới, Tôn Tẩn rước đánh. Hai người đánh đến mười hiệp. Tôn Tẩn hóa kim quang chớp lên, chẳng thấy hình dạng. Hải Triều giục hầu, nhắm phía đông chạy tới.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 49 - Ngũ Lão Ra Oai Vây Nam Cực,

Nói về Đông Ba đến quân, làm chức Thủ tọa của ông Hải Triều, cai quản hai mươi bốn động chơn Nhơn, cùng với Tây Ba, Nam Ba, Bắc Ba, Trung Ba, bốn vị đế quân, kêu là Ngũ lão. Ngày kia Đông Ba đế quân đang ngồi đọc kinh, trong lòng hồi hộp chẳng an, bèn nghĩ rằng: "Thầy ta dẫn mấy động chơn Nhơn xuống đất Lâm Tri, cùng với Nam Cực, Tôn Tản giao chiến, tưởng khi có việc chi bất trắc, nên ta nằm ngồi chẳng an".

Bèn đoán coi, thất kinh nói: "Mao chơn Nhơn chết rồi, Nam Cực bày trận kim quang tụ tiên, vậy thầy ta cùng các động chơn Nhơn, song nó người đông thế mạnh, một mình ta làm sao mà cứu choặng, phải có người giúp sức mới xong, song mấy động chơn Nhơn khác, dầu có thần thông cũng không cử nổi Nam Cực, duy có bốn vị đế quân nếu thỉnh người xuốngặng, thì cứu thầy ta cũng không khó chi".

Tính rồi bước tới tam thanh điện, vội vàng đốt hương chúc cáo; ngó thấy khói hương phơ phới, bay giữa không trung tuốt lên núi Nam Ba, động Châu Minh.

Nói về Nam Ba cùng với Tây Ba, Bắc Ba, Trung Ba đang bàn tính kế trường sanh, luyện chế diệu dược, xảy thấy một luồng khói hương vào động, người biết sự tình. Nam Ba cung tay nói với mấy vị đế quân rằng: "Nay Hải Triều thánh Nhơn ở đất Lâm Tri bị Nam Cực bày trận tụ tiên vây, ta khôngặng, có Đông Ba đế quân đốt hương

thỉnh chúng ta phá trận tụ trên mà cứu Hải Triều và các động chơn hơn".

Nói rồi ba vị đề quân đi liền. Đến động, có đồng nhi giữ cửa vào báo. Đông Ba ra nghinh tiếp vào trong động, phân ngôi chủ khách uống trà.

Nam Ba nói: "Hèn lâu sao đạo huynh chẳng tới động em mà chơi?" Đông Ba nói: "Chẳng giấu chi các anh, vì thầy tôi xuống thành Lâm Tri cùng Nam Cực, Tôn Tản đối địch, trong động không người coi giữ, vì vậy nên chẳng đến đặng báo sơn mà vâng nghe lời dạy". Nam Ba nói: "Lịnh sư sao chẳng ở động tu hành, xuống chốn hồng trần làm cho cho khổ vậy?" Đông Ba buồn bực đáp rằng: "Tôn Tản trái trời làm bậy.

Nam Cực lại bày trận tụ tiên, giết chết Mao Bôn, còn Hải Triều cùng các vị chơn hơn đều bị vây hết".

Bốn vị đề quân nghe rồi cả giận nói: "Nam Cực, Tôn Tản xác xược đường ấy, sao dám ki dễ đạo ta, vậy chúng ta đi xuống đó mà cứu người, chẳng hay các vị tính thế nào?" Bốn vị đề quân đều nói: "Phải, song chẳng nên nên chậm trễ". Rồi năm người ra động đi liền, giây phút đến thành Lâm Tri, ngó thấy phía đông bắc màu vàng rực rỡ, kim quang chói mắt, khí đỏ mịt mù, trên có ba mươi sáu cây kim đao, mười phần lợi hại, bốn cửa có bốn tòa tụ tiên, cờ phướn lăng xăng, tiến chuông, trống đánh nghe không dứt, trên đài phía đông, nam, bắc, ba cửa chẳng thấy người giữ, duy đài phía tây, có ông già, ăn mặc khác thường.

Tay cầm như ý câu. Đông Ba đến quân nhìn biết Nam Cực lão tổ, thì giận lắm nói: "Thầy ta bị vây trong trận nhọc nhằn, sao nói đặng ở đây mà thông thả, vậy chúng ta ráng bắt Nam Cực, dạy nó thâm

trận tụ tiên, thả Hải Triều cùng mấy vị chơn nhơn ra". Trung ba nói: "Chẳng nên đánh đâu.

Nam Cực thần thông quảng đại, lại có Tôn Tẫn phép lực cao cường, chúng ta đánh với nó cũng không chắc hơn đặng, e lậu việc thì khó tính, chi bằng ta vào dinh sai một vị chơn nhơn ra trận cùng Nam Cực khiêu chiến, còn chúng ta thì mai phục bốn phía, dẫu cho Nam Cực tới đó áp lại phủ vây, chừng ấy phá trận chẳng khó gì".

Rồi năm vị đều bay tới dinh Tàn, quân giữa dinh ngó thấy giữa trời bay xuống năm sắc phi cầm, có năm ông già, bèn vội vàng cúi mình hỏi rằng: "Chẳng hay năm vị tiên ông ở núi nào, động nào? Xin cho tôi biết đặng vào thông báo". Đông Ba nói: "Người vào tàu với vua Tàn, nói năm phương đến quan đến đây".

Quân giữ cửa nghe nói, lật đật chạy vào đại trướng bẩm rằng: "Trước cửa dinh có năm vị đế quân đến xin ra mắt". Thủy Hoàng chưa kịp nói, Kim Tử Lăng cùng các vị chơn nhơn nghe nói cả mừng, tâu rằng: "Vốn là năm phương đến quân, mấy vị ấy đạo phép tinh thông, hung tang nhật nguyệt, nếu đến đây phụ giúp, chắc phá đặng trận tụ tiên".

Thủy Hoàng nghe nói cả mừng, liền đứng dậy dẫn văn võ ra cửa, tiếp rước vào dinh. Thừa phụng quan pha trà uống rồi. Thủy Hoàng nói: "Nay Nam Cực bày trận tụ tiên, có mấy vị chơn nhơn cùng Hải Triều vào trận mà chẳng thấy ra, chưa biết sống thác thế nào?" Đế quân nói: "Các vị chơn nhơn cùng ông Hải Triều tuy bị vây chớ tánh mạng chẳng hề chi, nếu muốn phá trận kim quang tụ tiên này, thì nghe lời tôi, có vị chơn nhơn nào dám đến trận tụ tiên dụ Nam Cực tới đây, đặng chúng tôi vây nó, mới phá được trận.

Xảy có Cách Diện chơn nhờn ứng tiếng xin đi, Đông Ba để quân mừng nói: "Người đến cửa tây thành Lâm Tri, có Nam Cực đang ở trên đài lược trận, người tới đó cùng nó giao chiến, cho thua chẳng cho thắng, dẫn nó ra cửa phía tây, đừng ta tiếp đánh". Cách Diện chơn nhờn lãnh mạng đi liền, Đông Ba sai Thổ Tư chơn nhờn ra ngoài cửa phía tây, chờ Cách Diện dẫn Nam Cực ra rồi, thì phải kịp để đài nhỏ phước tự tiên, rồi ra phép thần thông ngăn đón, chờ cho người ra tiếp Nam Cực. Thổ Tư lãnh mạng ra đi, có mấy vị chơn nhờn theo sau, đều ra năm phía mai phục.

Nói về Cách Diện chơn nhờn cỡi voi trắng, cầm cây tam thất thiên xoa, bay tới cửa tây thành Lâm Tri. Lúc ấy Nam Cực ở trên đài lược trận, thấy Hải Triều bị vây trong trận, thì vui mừng, đang thông thả ở trên đài, thấy giữa không trung rớt xuống một người chạy tới pháp đài, Nam Cực cản lại giao chiến chưa được vài hiệp, Cách Diện đâm bậy một xoa, rồi cỡi mây bỏ chạy, Nam Cực giận lắm, nói: "Yêu đạo, mi chạy đâu".

Bèn cỡi nai bay theo. Thổ Tư ngó thấy Nam Cực bay theo Cách Diện ra khỏi, pháp đài, liền chạy tới tự tiên đài, vừa muốn nhờ phước tự tiên.

Bạch Hạch đồng tử thấy có người đến nhờ phước tự tiên, thì nạt rằng: "Yêu đạo xứ nào, dám nhờ phước tự tiên, muốn phá phép của thầy ta sao?" Thổ Tư cười nói: "Mi là thằng con nít biết gì, ta không phải người nào lạ đâu, vốn là Thổ Tư chơn nhờn ở núi Côn Lôn". Bạch Hạch nghe nói giận lắm, xách gậy long đầu trượng của ông Nam Cực mà đánh Thổ Tư, Thổ Tư hươi búa rước đánh.

Hai người liều chết quên sống, đánh nhau một trận hơn mười hiệp. Thổ Tư liệu thế khó hơn, chắt bậy một búa bỏ chạy. Bạch Hạch giận nói: "Yêu đạo? Mi chạy đâu". Bèn xách trượng rượt theo.

Thổ Tư thấy Bạch Hạc rượt tới chẳng xa, trong bụng mừng thầm, quay lại kêu lớn rằng: "Thằng con nít, chớ cậy tài, coi phép ta giết mi đây". Bạch Hạc nghe nói, ngược lên xem, chẳng thấy bửu bối, ngó xuống đất cũng không có chi cả bèn nghĩ rằng: "Có khi thằng yêu đạo này thấy ta rượt nói gấp lắm, nên dùng kết gạt ta, thôi ta cũng chẳng kể đến có phép cùng không phép, quyết rượt tới đánh nó một trượng cho té nhào, bắt đem về cho thầy ta mà lĩnh thưởng".

Nghĩ rồi, bèn rượt nà tới, Thổ Tư vùng mưa ra một lần sáng, dường như ngàn sợi tơ bạc, liền liền chẳng dứt, bay trùm tới mình Bạch Hạc.

Bạch Hạc ngó thấy cả kinh, chẳng biết vật chi, đưa tay ra bắt, bị dây ấy quấn tay chặt cứng. Giây phút trùm cả mình đầu, đục không dứt, bứt không rời, dường như dây trói, cựa quậy chẳng nổi. Thổ Tư quay lại bắt Bạch Hạc để ngang lưng thú, chạy tuốt về dinh. Nói về Nam Cực, rượt theo Các Diện chơn nhơn, gặp một ông già ngồi trên lưng bạch hạc, tay cầm như ý, đón đường nạt rằng: "Nam Cực? Người chạy đâu?" Nam Cực biết là Tây Ba đế quân, liền cúi đầu cười nói: "Tôi chào đạo trưởng đó, chẳng hay đến quân đến đây có việc chi chẳng?" Tây Ba nói: "Nam Cực! Người là chưởng giáo, làm đầu các tiên, Tôn Tẫn trái nghịch lòng trời, lẽ thì người đánh nó, mà trách tội mới phải, có đâu người lại giúp Tôn Tẫn, lén bày trận tụ tiên, bắt mấy động chơn nhơn, và vây Hải Triều: Người nghĩ đó mà coi, Hải Triều là giáo chủ núi Côn Lôn, cùng người không lạ gì; lấy theo phận tam thanh, va thì lớn, còn người thì nhỏ, nhỏ chẳng nên phạm lớn nay người ỷ đông mà làm dữ, phải có tội với Hải Triều, e cho người khốn trốn khỏi tội".

Nam Cực cười nói: "Tây Ba đế quân! Người biết một chẳng biết hai, lúc nọ cả đám đánh nơi đất Dịch Châu, bày hội binh linh, tam

giáo thánh như xuống núi giảng hòa, lúc ấy cũng có ta và Hải Triều hội đó, tam giáo có dạy bảo rõ ràng rằng: "Tôn Tản tuy trái trời làm bậy, song ở nước Yên tận hiếu, nơi đất Tề tận trung, trung hiếu hai việc trọn niềm, hai hiếu.

Hải Triều của người chẳng vâng lời tam giáo, sai Mao Bôn xuống bày ngũ lôi trận dữ, vây Tôn Tản, đặng thấy nhau, thiệt rất thảm thương; còn ta xuống đây, chẳng qua vào trận xem coi tin tức, đặng cứu Tôn Tản mà thôi, không dè Mao Bôn chẳng phân phải quấy, làm sấm sét đánh ta, ta phải độn thổ trốn về, còn con mai huê lộc thì bị chết.

Đến quân, người nghĩ đó mà coi, người nói ta nhỏ mà phạm trên, còn như Mao Bôn đánh ta và giết con mai huê lộc, thì người chó nó là thế nào? Lúc ấy ta cứu Tôn Tản về nửa đường, lại gặp Hải Triều, va ý đồng người, bắt tuốt Bạch Viên, lại toan dùng thủy, hỏa, phong, lôi phá thành Lâm Tri, nên ta bày trận tụ tiên này, đặng mà ngăn bớt cái nhuệ khí của va; tuy rằng các động chơn như bị khốn, cũng là tại kiếp số của chúng nó, như vậy thì có phải là nhỏ mà phạm lớn đây?" Tây Ba đế quân nói: "Cũng vì hai bên tranh danh đoạt lợi, mà sang chầy rầy, cũng tại vì học trò mà ra, thôi hãy nghe lời ta khuyên giải, người phải dẹp trận tụ tiên, thả hết thầy trò Hải Triều, dầu có việc chi lớn bằng trời, cũng khá giải đặng".

Nam Cực nói: "Người muốn cho Tôn Tản đến, mà chịu tội với Hải Triều, việc đó chừng nào có tam thanh, bốn thân đến đánh, và các động chơn như phải lạy ta thì mới được". Tây Ba nghe rồi cả giận nói: "Nam Cực! Người có tài chi dám vô lễ như vậy". Nói dứt lời hươi như ý đánh xuống. Nam Cực cử kim câu rước đánh, một qua một lại, đánh vui chưa biết hơn thua.

Xảy nghe phía nạt lới lên rằng: "Nam Cực chớ ỷ tài, có ta đến đây". Nam Cực nghe kêu lấy kim câu đỡ như ý, liếc mắt thấy một ông già đầu đội mào kim quang, cỡi con châu tước, tay cầm như ý vàng, xông tới.

Nam Cực nghĩ rằng: "Hai thằng già này, có khi bạn thiết của Hải Triều chăng, nên mới đến đây mà phá trận". Bèn nạt rằng: "Nam Ba đế quân! Sao ngươi phụ giúp Hải Triều, mà dám cùng ta giao chiến". Nam Ba tánh như lửa đốt, ngó thấy Nam Cực, thì giận lắm nạt rằng: "Nam Cực! Ngươi vây khốn Hải Triều trong trận, mà làm nhục đạo ta, có đâu dung dặng". Nói rồi hươi như ý tới đánh.

Nam Cực đỡ bên tả, đánh bên hữu, một mình chống cự với hai người, xảy thấy phía Bắc, dường như vàng mây đen bay tới. Thì là Bắc Ba đế quân đó.

Nam Cực hoảng kinh, nghĩ thầm rằng: "Hai thằng già này, mình đánh còn đã hết hơi, bây giờ lại có Bắc Ba, càng thêm mệt sức". Bèn hươi kim câu đánh với ba cây binh khí nạt rằng: "Ba thằng già! Hôm nay thiết chúng ngươi muốn quyết thư hùng với ta sao? E kim câu vô tình, mà phải hại nhảm quý thể đi chăng?" Bắc Ba nói: "Nam Cực, ngươi chớ nói xàm, nếu ngươi không dẹp trận mà thả Hải Triều, thì không biết chừng, cái đầu chưởng giáo của mi phải tuôn máu đỏ".

Nam Cực giận lắm hươi động kim câu, đánh tợ mưa tuôn gió thổi, xảy thấy Đông Ba, Nam Cực thấy năm vị đến quân đánh rất lợi hại, không phải như bốn động chơn nhờn của ông Hải Triều.

Bèn nghĩ thầm rằng: "Năm thằng già này, sống lâu bằng trời, thần thông rộng lớn, tuổi tuy già, chớ khí lực chẳng suy, ta một mình đánh sao cho lại bộn nó". Đang ngẫm nghĩ, thấy năm có như ý đánh

xuống một lượt, Nam Cực đưa kim câu lên đỡ, miệng kêu: "Năm vị đế quân chớ đánh, ta cùng bọn người cũng đều lớn tuổi, ta một thằng già, người năm thằng già, như hơn ta đặng thì thôi, nếu đánh thua ta, thì còn chi thể diện, chừng đó mặt mũi nào về núi cho đặng, chi bằng nghe lời theo ta, xin trở về động, chớ quản đến việc nhà người".

Đông Ba nghe nói, giận lắm nói: "Nam Cực! Người để chẳng biết là thủ tọa của Hải Triều, quản xuất hai mươi bốn động hơn chơn hơn, nay người vây thầy ta trong trận, bỏ chúng chơn hơn dưới hầm, còn Đông Phương Sóc thí đánh chết Mao Bôn. Dịch châu Kim Ngân đều bỏ mạng ta cùng người gây nên cừu oán một trời hai đất, bốn biển ba sông, còn nói chi nữa".

Nói rồi hơi như ý đánh tới. Bốn vị đế quân cũng đều đánh vùi. Nam Cực đỡ bên tả, gạt bên hữu đã mệt, liền lấy ra một cái bửu bối tên là càn khôn đại, lớn trượng chén trà, (vốn là hai khí trước trời, luyện nên vậy ấy, hễ tung ra một cái, thì lớn hơn căn nhà, hút người vào trong túi, rồi nắm ngang miệng túi, thì ra không đặng, chẳng luân tiên phạm, trong một giờ ba khắc phải tiêu ra máu).

Nam Cực lấy càn khôn đại nạt rằng: "Năm thằng già chớ ỷ mạnh, coi phép ta đến giết người". Bèn tung lên một cái, tức thì lớn hơn căn nhà, trong miệng túi bay ra hai lần xanh trắng (khí xanh thuộc dương, khí trắng thuộc âm, chẳng luân tiên phạm, hễ hai khí ấy bay đụng vào mình, dường như dây trói, liền bị rút vào túi, Nam Cực đánh với Hải Triều mấy phen cũng chẳng thêm dùng đến báu vật ấy, nay thấy năm ông già dữ tợn quá, nên túng phải dùng).

Nói về năm ông già đang đánh, xảy nghe Nam Cực nói có bửu bối đều ngược lên xem, cả kinh thất sắc nói rằng: "Nam Cực sao dám xuống tay độc".

Nói dứt lời hai khí bay vừa tới trước mặt, năm người liền lật mào đao quang, bị hai khí thấu vào trong túi tiên thiên Nam Cực không thấy ngũ lão, thì nửa mừng nửa rầu; mừng là mừng thấy đặng ngũ lão, vây khốn Hải Triều, thiên hạ rõ biến phép ta hiệu dụng, các táng tiên ngoài biển, ai mà chẳng phục ta; rầu là rầu ngũ lão sống lâu bằng trời, sáng như nhật nguyệt, vì trong trận đối, mà phải bị thấu vào túi, trong một giờ ba khắc, tiêu máu mủ, sợ e Tam Thanh quở trách đến mình, vì vậy nên trong lòng lưỡng lự nan phân mới nghĩ ra một kế, nói: "Chi bằng ta đem chúng nó về Lâm Tri, mà thả ra rồi cùng chúng nói giảng hòa, làm cho nó biết ta lơn hại, tự nhiên ắt phải về núi".

Tính rồi, cầm túi tiên thiên giở lên, vùng thất kinh nói: "Khi nãy rõ ràng thấy thấu năm vị đế quân vào trong túi rồi, dẫu người già vóc vạc ốm nhỏ cho mất đi nữa, thì cũng đặng vài trăm cân, có đâu nhe hều như vầu, thiệt là kỳ quái, có khi nó chạy thoát rồi chẳng?" Còn đang hồ nghi, xảy nghe tiếng người la, chim ré, bèn ngược xem qua bốn phía, thấy năm ông già ở trên bay xuống.

Nam Cực giận lẩn nói: "Nếu vậy thì trong túi tiên thiên của ta thấy những vật gì?" Bèn cầm túi tiên thiên, miệng niệm chơn ngôn giú ra, rớt xuống năm cái mào đao quang, giây phút năm ông già đến trước mặt.

Nam Cực cười nói: "Năm ông thằng già kia! Chúng người đã dâng thủ cấp cho ta đây rồi, còn tranh lợi hại gì nữa, mà dám cùng ta giao chiến". Ngũ lão giận nói: "Nam Cực, người còn phép chi đem ra coi thử, ta chẳng hề run sợ chút nào". Nói rồi đều hươi như ý đánh tới. Lúc ấy Lúc My tiên cùng Đông Phương Sóc trấn giữ phía Nam thấy Hải Triều chạy tới.

Lục My tiên cử gậy nạt rằng: "Lão tổ chó đến! Có ta chờ đây đã lâu". Hải Triều nạt rằng: "Yêu đạo ở động nào? Sao dám đón ta?" Lục My tiên cười nói: "Ta là Lục My tiên ngoài biển, vâng mạng Nam Cực trấn giữa chỗ này, người biết ta lợi hại, phải đi chỗ khác cho mau, thì hai bên khỏi tổn thương hòa khí".

Hải Triều cười nói: "Yêu đạo vô danh sao dám nói xàm. Chớ chạy, coi ta giết mi". Bèn hơi gươm chém tới, Lục My tiên cử trượng rước đánh. Hai người ra sức anh hùng, đánh đến mười hai hiệp, chưa định hơn thua. Hải Triều lấy ra một cái bửu bối tên là câu tiên tỏa liệng giữa không trung nạt rằng: "Coi bửu bối của ta giết mi".

Lục My tiên ngó thấy câu tiên tỏa sáng ngời, lớn như cửa, rớt xuống ngay đầu bèn quay nài chạy trốn. Đông Phương Sóc xem thấy, lấy tiên bửu hồ lô vụt lên hai cái, trong hồ lô xẹt ra một đường sáng, bay bổng trên không, đặng nhằm câu tiên tỏa, câu tiên tỏa liền rớt xuống đất.

Hải Triều giận lẩn nói: "Đông Phương Sóc, ngươi dùng ta thuật gì, phá mất phép ta?" Lúc ấy Lục My tiên thấy Đông Phương Sóc phá mất phép rồi, bèn cầm cờ vàng múa giữa trời nhắm Hải Triều chạy qua phía Nam, gặp Tây Phương Sóc cỡi con giao một sừng cầm trượng đón đường. Hải Triều nói: "Tây Phương Sóc, anh em ngươi ở ngoài biển thông thả là đường nào? Mà nghe chi cái lời của Nam Cực, đến đây chịu điều khổ nhọc?" Tây Phương Sóc nói: "Hải Triều! Sao ngươi phóng túng học trò, bày trận ngũ lôi mà làm đui hết một con mắt của anh ta, ta với ngươi trượng đánh nhau, có đâu dung dặng".

Nói rồi hơi trượng đánh nhau, Hải Triều tránh khỏi cũng hơi trượng rước đánh. Hải Triều lấy trăm tiên đao liệng giữa không trung, một biểtn ra mười, mười biểnn ra trăm ngàn, sáng ngời ngời,

hay rớt xuống. Tây Phương Sóc chẳng sợ, lấy lưới báu liện lên, bọc hết trăm tiên đao. Tây Phương Sóc thâu cầm nơi tay. Hải Triều giận lắm múa gươm chém tới.

Tây Phương Sóc cửa trượng rước đánh. Trường My tiên cầm hạnh huỳnh kỳ phát lên, dây khỏn tiên bay xuống đầy trời. Hải Triều hồn bất phụ thể lật đật chạy qua phía Tây, gặp Vương Thuyền dẫn Vinh Câu Tiên, Lục My tiên, nạt rằng: "Hải Triều chớ chạy".

Hải Triều nói: "Bớ Vương Thuyền kia! Tôn Tẩn là học trò của người, sao người không biát răn trị, mà để cho nó trái nghịch lòng trời, người lại giúp nó làm cho thêm dữ, nay dám đón ta, làm sao mà dung người cho đặng".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 50 - Quân Tiên Cả Đánh Kim Quang Trận

Nói về Hải Triều phá tới cửa tây, gặp Vương Thuyền dẫn Vinh Câu tiên cùng Lục My tiên ngăn đón. Hải Triều giận mắng rằng: "Vương Thuyền! Người đã thả học trò làm dữ, còn dám đón ta sao?" Liền hươi gươm chém nhàu. Vương Thuyền cửa trượng rước đánh. Đánh đến bảy tám hiệp. Vinh Câu tiên hươi song kim đánh tiếp. Hải Triều thấy Vinh Câu tiên đánh tiếp thì giận lắm.

(nguyên ông Hải Triều có đem cái bửu bối theo mình, bị đánh nơi trận mất hết sáu cái, nay còn có hai cái mà thôi, tên là đả tiên và câu tiên). Bèn lấy đả tiên liệng giữa không trung. Vương Thuyền thấy đả tiên bay tới rất gần, miệng niệm chân ngôn, lấy cây trà điều trượng liệng lên hóa con cù long trượng nanh múa vuốt, đánh cây đả tiên rớt xuống.

Hải Triều giận lắm nói: "Vương Thuyền sao dám phá phép ta". Liền giục hầu tới đánh. Vinh Câu tiên thấy Vương Thuyền phá mất đả tiên rồi liền phát cờ vàng, tức thì cả trời thần tướng áp lại.

Hải Triều chẳng dám đánh, thua chạy qua phía bắc, gặp Vương Ngao cỡi cạp hươi búa đón đường. Hải Triều múa gươm chém nhàu. Vương Ngao vội vàng rước đánh. Đánh hơn mười hiệp Hải Triều liệng câu tiên. Vương Ngao chui vào kim quang, Đại Đầu tiên hươi phát cờ vàng, tức thì cây trung tiên kim chặt cái câu tiên đứt làm hai đoạn.

Hải Triều hoảng kinh, giục hầu chạy đến trung ương, ngó thấy kim đao dày bịt, khó nổi tới, lui, bị vây ở giữa, không đường ra đặng. Nói về Nam Cực đánh không lại năm vị lão quân, bèn đánh bậy một cái bỏ chạy, kêu nói: "Ta đánh không lại chúng người nên ta thua chạy".

Ngũ lão thấy Nam Cực thua chạy mà chẳng về thành, tuốt qua phía đông bắc, thì biết muốn gạt chúng ta vào trận, song chúng ta đến đây, là quyết lòng vào trận đặng cứu Hải Triều, ta có sợ chi đâu mà gạt. Rồi cỡi tiên cầm rượt theo, đi phía Càn, cửa khai môn vào trận. Trung Ba nói: "Bốn vị đế quân vào trận, để tôi ở ngoài thầy kim đao, thì cứu Hải Triều mới được".

Bốn vị đế quân nói: "Phải". Rồi cỡi tiên cầm bay tuốt vào trận. Hoạt Phát tiên ngó thấy bốn vị đế quân hấy kim quang chớp nháng, lại nghe Nam Cực kêu các các tiên dặn rằng: "Nay có ngũ lão vào trận, phải hết lòng gìn giữ, hễ nghe chuông tâm lôi của ta nổ lên, thì phải ra sức bắt cho được ngũ lão, không được trái lệnh".

Bốn vị đế quân vào trận thấy kim quang vây phủ, trên có ba mươi sáu ngọn đao, mười phần lợi hại. Đông Ba nói: "Để tôi tìm kiếm Hải Triều, sẽ toan bề ra trận". Đang nói, bỗng nghe tiếng thanh mao hầu kêu, bèn đi theo chỗ tiếng kêu ấy với giữa trung ương. Thấy Hải Triều ngồi trên lưng hầu, Đông Ba vội vàng bước xuống tiên cầm, cúi mình nói: "Đệ tử là năm phương ngũ lão đến đây, xin lệnh trên định đoạt".

Hải Triều thấy Đông Ba, thì lòng mừng không xiết, liền tỏ hết các việc. Kết thấy Nam Ba, Tây Ba, Bắc ba đều tới, bước xuống tiên cầm.

Hải Triều cùng các vị đế quân ra mắt, cười nói: "Bần đạo bị khốn chốn này, may nhờ các vị đế quân cứu giúp, cảm ơn khôn cùng". Đông Ba nói: "Tôi đã nhiều phen can gián, lão tổ cũng chẳng chịu nghe, muốn cùng Tôn Tản tranh tài cao thấp, nên hôm nay mới lâm nguy kể của Nam Cực như vậy".

Hải Triều nói: "Việc cũ chẳng nhắc làm chi, hôm nay phải đánh phía nào mà ra cho được?" Bốn vị đế quân nói: "Chúng tôi đạo thuật hẹp hòi chẳng biết kể chi ra khỏi". Hải Triều nói: "Duy có cửa phía đông, phía tây là lợi hại hơn hết". Bốn vị đế quân hỏi: "Vì sao kêu rằng lợi hại".

Hải Triều nói: "Bốn phía có bốn cái bửu bối, phía đông có đả tiên trượng, phía tây có trấn tiên phù, nam có khỗn tiên thăng, phía bắc có ưu tiên kiếm". Bốn vị đế quân nói: "Nếu vậy thì chờ cho Trung Ba đế quân thành công rồi, chúng ta mới ra khỏi được". Hải Triều hỏi: "Trung Ba ở đâu bây giờ".

Bốn vị đế quân nói: "Người ở ngoài trận, thấu phá kim đao, đặt tiếp chúng ta ra cho dễ". Hải Triều cả mừng nói: "Nếu thấu được kim đao thì chúng ta ra trận cũng chẳng khó gì". Đông Ba hỏi: "Các vị chơn nhơn ở đâu bây giờ?" Hải Triều nói: "Các vị chơn nhơn đều ở tỏa tiên lao, duy có Khoản Chung, Kích Khánh còn dưới hầm hãm tiên mà thôi".

Bốn vị đế quân nói: "Phải, hầm hãm tiên ở dưới cây cờ vàng kia, có một mình Mao Toại trấn giữ mà thôi". Bốn vị đế quân nói: "Thần lùn ấy, nếu thấy chúng ta tới, thì ắt phải kinh động táng đờm, song chẳng biết Tôn Tản nó ở chỗ nào?" Hải Triều nói: "Thằng Cụt chỗ nào cũng đều có nó, phải tiểu tâm gìn giữ mới xong; thôi, chúng ta đồng tới hầm hãm tiên, trước cứu Khoản Chung, Kích Khánh, sau sẽ phá trận".

Nói rồi thót lên thanh mao hầu. Bốn vị đế quân cũng cỡi tiên cầm bay theo. Mao Toại xem thấy trong bụng sợ thầm nói: "Hải Triều thỉnh bốn vị đế quân đến cứu, hễ đến thì chẳng lành, lành thì chẳng đến, nay nó tới đây, chắc muốn cứu mấy thằng chơn nhờn dưới hầm này, song chỗ này là phần đất ta giữ, nếu để nó cứu được, thì các tiên chê cười, còn gì thể diện, chi bằng đánh nhàu với nó một trận, cho biết hơn thua".

Nghĩ rồi nạt lớn rằng: "Hải Triều chạy đâu? Khi nãy đã thua rồi, sao còn dám đến đây nạp mình?" Hải Triều nạt rằng: "Thằng Lùn, ta tuổi tác chừng nà dễ chẳng biết nguồn cơn cội rễ của mi sao! Mi bắt quá ỷ có phép ẩn thân đó mà thối, chớ có tài chi giỏi, hôm nay chúng ta tới đây, làm cho mi phải chết liền trước mắt".

Nói dứt lời, bốn vị đế quân hươi động như ý áp đánh Mao Toại. Nói về Mao Toại khi thấy bốn vị đế quân vây đánh, biết tài mình đánh không lại, vừa muốn dùng cớ ẩn thân chạy trốn, bỗng thấy Nam Cực xông tới, Hải Triều cùng bốn vị đế quân ngó thấy, liền bỏ Mao Toại áp lại đánh Nam Cực, Nam Cực hươi như ý đánh nhàu một trận.

Xảy đâu Tôn Tản cũng xông tới, đánh đỡ tương bưng. Nam Cực rất mừng, bèn lấy túi tiên thiên bốn vị đế quân niệm chú rồi xông vào vây đánh. Hải Triều đánh với Nam Cực, còn Mao Toại và Tôn Tản đánh với bốn vị đế quân. Tám người phân làm ba chỗ đánh vù một trận. Nói về Trung Ba đế quân cỡi mây bay đến trận kim quang ngó xuống xem coi thiệt là mười phần lợi hại, thì nghĩ rằng: "Vốn Hải Triều có nạn, gọi mất đĩnh thượng tam huê, nếu muốn phá kim đao, phải có người thế mạng, chi bằng ta trở về, coi các động chân nhân xem ai có nạn thì đem đến mà tế kim đao".

Tính xong, bay trở về dinh nói với các tiên rằng: "Ta về đây kiếm thêm một người giúp sức, chẳng biết có vị nào chịu theo ta chăng?" Xảy thấy Cự Trạch chân nhân bước ra xin đi. Để quân ưng thuận, rồi hai người bước xuống lư bằng thót lên tiên cầm bay đến trận. Trung Ba nói: "Theo chỗ trống có kim đao mà xuống, đao ấy vón không phải đồng sắt của phàm gian, thật rất nên lợi hại, ta phải tiêu tâm gìn giữ mới được".

Cự Trạch nói: "Tôi nay quyết cứu lão tổ, chớ nói kim đao làm chi, dầu hầm lửa tôi cũng bước nhàu mà đi". Nói đoạn liền bay theo chỗ trống xuống trận.

Bạch Biên coi giữ kim đao, thấy có người vào trận, bèn đốt bùa niệm chú. Mấy ngọn kim đao xao động. Cự Trạch bay xuống giữa chừng, bị kim đao chặt đứt làm hai đoạn! Trung Ba đến quân thấy vậy than thở vô cùng, bỗng thấy Bạch Viên xông tới, Trung Ba hươi như ý đánh liền, Bạch Viên ngăn cự chẳng nổi, liền lấy quạt long tu quạt ra, còn huỳnh hạc của Trung Ba bay thối lui, Bạch Viên quạt thêm một cái nữa, con huỳnh hạc của Trung Ba bay thối lui, Bạch Viên quạt thêm một cái nữa, con huỳnh hạc bay tuốt lên không, Trung Ba vội vàng lấy bài luyện thần chùy liệng ra, lại bị Bạch Viên quạt bay trở lại.

Trung Ba giận lắm, bèn lấy bụi vãi vào cặp mắt Bạch Viên. (Vốn Trung Ba để quân là một vị tiên ở giữa trung ương mờ kỹ thổ nên có sẵn đất). Bạch Viên bị bụi cát rớt nhằm cặp mắt, hai tay giụi lia không mở ra được. Trung Ba bay xuống, chẳng dè Bạch Viên lại lấy quạt long tu, quạt bên tả, quạt bên hữu, quạt lia lia một hồi, cho đến mỗi tay mới thôi.

Còn bụi trong mắt tuôn theo nước mắt mà chảy ra hết. Bạch Viên mở mắt, ngó bốn phía chẳng thấy Trung Ba thì trong bụng rất mừng.

Còn Trung Ba bị quạt báu bay thấu chín tầng mây, xảy gặp Nhị lang thành Dương Nguyên soái, Trung Ba hỏi mượn được thần khuyến nên đứng sau lưng Bạch Viên, hễ chùng Bạch Viên ở trong trận đi ra, Bạch Viên thấy Trung Ba vừa toan muốn quạt thì bị thần khuyến cản ngang bắp vế, té ngựa ra quăng cây bửu phiến.

Trung Ba nhân dịp ấy, thâm hết kim đao, lấy quạt nga mi rồi đánh Bạch Viên té nhào xuống đất. Nam Cực thấy Bạch Viên té xuống thì biết là người tới phá trận, đương đánh với Hải Triều, vội vàng bỏ chạy. Hải Triều cùng bốn vị đế quân liền thừa cơ dùng phép tam huê tụ đỉnh, bay khỏi kim quang, tuốt về dinh Tàn.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 51 - Tôn Tản Thừa Cơ Thoát Nơi Cũi Sắt,

Nói về Nam Cực khiến đỡ Bạch Viên dậy, rồi dẫn các tiên rượt tới dinh Tản đòi kim đao bửu phiến. Năm vị đế quân sai Vương Tiễn dẫn quân cung tên hỏa pháo ra dinh ngăn cự. Vương Tiễn vâng lệnh đem quân cung tên hỏa pháp ra dinh ngăn cự. Vương Tiễn vâng lệnh đem quân ra dinh ngăn cự. Nam Cực cự không nổi, phải dẫn chúng tiên trở về.

Vương Tiễn thấy vậy đang muốn thân binh, bỗng thấy giữa không trung rớt xuống một người bị tên, quân sĩ áp lại bắt trói, té ra là Tôn Tản. Vương Tiễn rút tên cho Tôn Tản rồi dẫn về huỳnh la trướng, Hải Triều ngó thấy mừng, kẻ ngó Thổ tư vào nói: "Khi tôi đến cửa tây đài tự tiên có bắt được tên đồng nhi tên là Bạch Hạc xin đem vào nạp cho Lão tổ".

Hải Triều nói: "Nay đã bắt được hai gã này thì mai ta sẽ đem hai gã mà đổi lấy mười lăm vị chơn Nhơn, rồi cùng Nam Cực giảng hòa, ai về động nấy cho khỏi lụy đến hồng trần.

Nhưng còn Tôn Tản nhiều lần tác quái, vây đánh cho nó ít trượng để rặng tội về sau". Nói đoạn sai treo đánh Tôn Tản. Còn Bạch Hạc thì hãy cột vào lưng bằng. Thổ Tư vâng lệnh làm liền, xảy thấy Trung Ba tay tả cầm quạt long tu, tay hữu cầm tước huê kim đao, nói với Hải Triều rằng: "Tôi khi vào trận, lấy được hai thứ này, xin dâng cho lão tổ".

Hải Triều tiếp lấy, vui mừng nói rằng: "Bàn đạo ở trong trận nó, bị mất luôn tám vật báu, nay để quân lấy được hai vật này, cũng đủ thường lại mấy món kia".

Đang nói chuyện bỗng nghe Tôn Tản bị treo, la lớn lên rằng: "Phải trả kim đao bửu phiến lại cho mau, nếu không lão tổ ra sẽ đến đây thì bọn mi không còn tánh mạng". Các vị tiên nói: "Thằng cụt thấy long tu phiến và tước huê đạo, chắc làm sao nó cũng lộng thần thông mà lấy lại, chi bằng đem nó bỏ vào cũi sắt, dùng bùa ếm trên nê hườn cung thì hơn".

Hải Triều khen phải, tức thì sai bỏ Tôn Tản vào cũi rồi ếm bùa chắc chắn. Còn Bạch Hạc bị trói, nhân lúc vắng người biến ra con muỗi mà bay ra khỏi lưu bằng, rồi biết lại nguyên hình nhắm dinh Tề bay tới.

Nói về Bạch Hạc đồng tử bay về Lâm Tri, Hải Triều ngó thấy song chẳng rượt theo, bèn nói với các tiên rằng: "Để nó cũng không ích gì, quý hồ phải giữ Tôn Tản cho thật chắc thì hơn". Nói về bên Tề, Nam Cực bị một trận bèn trở về đài tự tiên thấy cờ tự tiên ngã nằm dưới đất, còn Bạch Hạc chẳng biết đi đâu, liền co tay đoán biết các việc rồi, kể có các tiên vào báo công, Đông Phương Sóc đang câu tiên tảo, Liên Huê dân như ý châu, Tây Phương Sóc dâng tên tảo, Liệp My tiên dân hỗn cầu, Vương Thuyền thì đánh gãy câu tiên đả, Hoạt Phát tiên đốt được dây khỗn tiên, Văn Xương đánh bể ngọc như ý, Vương Ngao Thâu được câu tiên.

Nam Cực thấy vậy rất mình, còn đang khen công các vị, bỗng thấy Bạch Hạc bay về, đem hết các việc từ khi bị Thổ Tư bắt được thuật lại một hồi. Nam Cực nói: "Nay tuy Tôn Tản bị bắt nhốt vào cũi, song Tôn Tản có phép diệu vô cùng, chẳng bao lâu cũng sẽ thoát

qua khỏi được". Nói rồi đi bắt Khích Khánh và Khoản Chung, cùng các tiên trở về Văn Ba điện.

Nói về Tôn Tẩn bị nhốt trong cũi bên Tần, thừa lúc vắng người bèn dùng phép đổi hình lén ra khỏi cũi tìm kiếm cặp gậy rồi đi lên tới lư bằng đặt trộm lại kim đao, bửu phiến.

Thổ Tư và Vận Pháo vâng lệnh coi giữ hai vật báu, thấy Tôn Tẩn ở ngoài đi tới thì vội vàng chạy tới ngăn cản. Tôn Tẩn chỉ gậy nạt rằng: "Hai gã muốn tốt thì phải mau mau trả kim đao, bửu phiến lại cho ta, nếu trái lời thì hai gã chẳng còn tánh mạng". Thổ Tư và Vận Pháo xông tới đánh đùa, Tôn Tẩn cử gậy rước đánh, đánh được ba hiệp, thì Tôn Tẩn quày trầu bỏ chạy, hai chơn nhơn ránh sức rượt theo, ra khỏi lư bằng thì chẳng thấy hình dạng Tôn Tẩn đâu nữa.

Quân canh ở lư bằng thấy vậy chạy vào phi báo cùng Hải Triều, Hải Triều cùng Thủy Hoàng và các tiên vội vàng đến cũi xem lại, quả thấy Tôn Tẩn đang nằm trong cũi.

Hải Triều sai Vương Tiễn mở cũi dẫn ra coi có thiệt là Tôn Tẩn chẳng, rồi dạy quân đánh cho ít trượng. Vương Tiễn vâng lời, dẫn Tôn Tẩn ra nhìn kỹ, thấy rõ ràng là Tôn Tẩn, sai quân áp lại đánh đùa, đánh thôi người đó kêu la inh ỏi rằng: "Xin tướng quân hãy xét rõ chân tình, tôi thiệt là một tên quân vô tội".

Vương Tiễn nghe nói, dạy quân ngừng roi, người đó đến trước mặt Thủy Hoàng mà bẩm rằng: "Tôi vốn là một tên quân cung tiễn, tên Lý Tứ, vâng lệnh Điện tay hầu cầm cung ra dinh, thỉnh linh hồn mê té nhào xuống đất, đến khi tỉnh lại thì thấy bị đòn, tôi thiệt không có tội tình chi, xin bệ hạ rộng lượng xét lại".

Thủy Hoàng nghe rồi, trong bụng rất hồ nghi, nói: "Rõ ràng là Tôn Tản nằm trong cũi, bây giờ lại hóa ra một tên quân!" Kế đó thấy Thổ Tư và Văn Pháo thở hồng hộc chạy tới, bẩm rằng: "Khi này Tôn Tản lộng phép, đến lư bằng, chúng tôi đánh đuổi ra khỏi lư bằng thì y biến mất, đến chùng vào xét lại lư bằng thì hai vật báu bị mất rồi".

Hải Triều nghe xong giận lắm, nói rằng: "Tôn Tản dám tác quái khi ta, ta quét chẳng dung y. Bây giờ hai đứa đều trốn hết ta phải liệu kế cứu mười lăm vị chơn nhơn". Đông Ba nói: "Canh ba đêm nay để tôi đi đến dinh Tề, cứu các vị chơn nhơn ra rồi dùng lửa đốt cho thành Lâm Tri cháy ra tro bụi".

Hải Triều hỏi: "Có cần ai cùng đi?" Đông Ba nói: "Xin cho Tử Trước cùng đi là đủ". Nói về Tôn Tản lấy được bửu bối, đem về ra mắt Nam Cực. Nam Cực vui mừng chẳng xiết, xảy đâu một trận gió lạnh thoáng qua. Nam Cực liền bấm tay đoán quẻ, rồi thất kinh nói: "Đêm nay có Đông Ba đến cướp ngục rồi dùng ta muợn chơn hỏa đốt dinh ta.

Lửa tam muội vốn rất kỳ diệu, gặp nước chẳng tắt, mà lại tục thể thêm dầu, duy chỉ có Tứ Hải Long vương làm mưa mới tắt được. Vậy ta phải thỉnh Tứ Hải Long vương dâng phá phép ấy, rồi thừa cơ đánh cho bọn Đông Ba hoảng vía kinh hồn".

Nói rồi sai đòi các tiên vào dặn kế, các tiên lãnh lệnh rồi đi, Nam Cực ra ngoài trướng, xem thấy giữa không trung có một người thì biết ngay là Tử Trước toan xuống cướp ngục. Nam Cực bay tuốt lên mây hươi như ý nhắm Tử Trước đánh tới, Tử Trước múa gươm đánh đỡ, hai người đánh vui một trận rất hung.

Đông Ba thấy Nam Cực mắc đánh với Tử Trước thì lật đật bay lên xuống dinh Tề, nhắm tiên lao đi tới. Tới nơi thấy ngoài cửa dán

linh phù, Đông Ba vừa bước đến gõ cửa thì Mao Toại và Bạch Viên ngó thấy, bèn đốt pháp làm hiệu, các tiên bốn mặt áp tới vây phủ Đông Ba.

Đông Ba ráng sức tả xông hữu đột, một cây như y đỡ gậy Vương Thuyền, ngăn búa Vương Ngao, bắt trượng Đông Phương Sóc, đỡ côn Tây Phương Sóc, ngăn roi Phục Hổ, đánh vọt chùy Giáng Long; Đông Ba tuổi tuy già song sức còn mạnh, một mình cự nổi đám tiên, phá trùng vây thoát chạy, các tiên chẳng dám rượt thoe.

Đông Ba tuốt thẳng đến dinh Tề định đốt Bạch Hổ điện, tới nơi vờn toan bắt ấn hóa phép, bỗng thấy Tôn Tản cỡi trâu đi lại. Đông Ba liệu không dùng phép được bèn lén chạy ra cửa đông, toan dùng phép lửa, xảy đâu Liệp My tiên ở trên không bay xuống, hơi kích đâm Đông Ba, Đông Ba múa như ý rước đánh, đánh được vài hiệp thì Liệp Mi tiên liền liệng đả thần đánh trúng con thanh loan của Đông Ba cỡi, Thanh Loan đập cánh bay qua phía Nam, Xảy gặp Liên Huê chặn đánh.

Đông Ba hóa lửa đốt liền, Liên Huê hả miệng nhả ra một bông sen, ngăn lửa không cho cháy tới mình. Đông Ba liệu đánh chẳng lại, bèn quày mình bay tới cửa tây, bỗng lại gặp Vân Xương cản đánh, hai người đánh nhau hơn hai mươi hiệp, kế có Trương tiều đến đánh giúp sức Văn Xương, Đông Ba không đánh nữa, giục thanh loan bay tuốt lên mây, vừa gặp lúc Nam Cực liệng tiên thiên đại ra, rút Tử Trước vào túi.

Đông Ba thấy vậy bèn kêu lớn rằng: "Nam Cực chớ có vô lễ, có ta là Đông Ba để quân đến đây".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 52 - Tôn Tản Ngủ Quyên Mất Tiên Thiên Đại,

Nói về Nam Cực thấy Đông Ba rượt tới thì đứng lại cười nói: "Mi đã già mà còn học thói ăn cướp, lẽ thì mau mau về dinh Tàn trốn cho khỏi xấu, sao còn dám rượt theo ta?" Đông Ba nói: "Vì người giam lỏng các chơn nhơn nên ta phải ra tay cứu. Nay người lại cả gan dám bắt Tử Trước của ta, ta quyết chẳng cho người chạy thoát".

Nói rồi hơi như ý đánh liền, Nam Cực hơi kim câu lên đỡ, rồi bỏ cái tiên thiên đại rớt xuống, bọn Vương Thuyền lượm lấy xong đều bay bổng lên mây, áp vào vây phủ Đông Ba. Đông Ba liệu thế không lại, bèn quày thanh loan bỏ chạy. Nam Cực chẳng rượt theo, liền dẫn chúng tiên về Văn Ba điện. Nam Cực dạy đem túi tiên đại mở ra, bắt Tử Trước đem bỏ vào tòa tiên lao.

Nói về Hải Triều cùng các tiên ngồi ở lư bằng đợi nghe tin Đông Ba, mãi đến canh năm mới thấy Đông Ba thua trận trở về, đem chuyện bên Lâm Tri có phòng bị mà thuật lại một hồi.

Hải Triều tham nói: "Ta có hai mươi bốn động chơn nhơn mà đã hai mươi bị chết, mười lăm bị bắt, nay Tử Trước lại bị bắt nữa, lòng ta không khỏi lo phiền. Ta đêm nay quyết tới dinh Tề, trước là cứu các học trò, sau là đánh cho Nam Cực một trận kinh hồn, cho hả lòng tức giận". Nói rồi kêu Bạch hạc dạy rằng: "Đến canh ba đêm nay người biến làm hình ta, đến cửa đông thành Lâm Tri, kêu Nam Cực ra mà đánh với nó, đặt ra lén vào thành cứu các chơn nhơn

và lấy tiên thiên đại, nếu ta vào thành làm xong việc rồi thì ta nổi sấm hiệu, chừng người phải về dinh, phòng có việc chi xảy đến, còn ta cứu được các chơn Nhơn rồi, ta sẽ cùng Nam Cực giao phòng".

Dạy rồi gọi bọn Phiên Giang, Đảo Hải và Cách Diện mà bảo rằng: "Phiên Giang biến hình ta đánh cửa tây, Đảo Hải biến hình ta đánh cửa nam. Cách Diện biến hình ta đánh cửa bắc. Và ba người phải làm y như lời ta đã dạy Bạch Hạc". Bốn người lãnh lệnh đi liền. Nói về bên Tề, Nam Cực các tiên mà nói rằng: "Khi hôm Tử Trước bị ta bắt chắc là Hải Triều chẳng chịu ngồi yên, vậy Tôn Liễu Nhứt hãy đoán coi thế nào cho biết".

Tôn Tần co tay suy đoán rồi nói với Nam Cực rằng: "Đến canh ba đêm nay Hải Triều sai bốn tên học trò biến giả hình va, đến bốn cửa thành lừa cho bọn ta ra đánh, còn Hải Triều lén vào thành cứu các chơn Nhơn và trộm tiên thiên đại".

Đông Phương Sóc nghe xong liền nói: "Hải Triều dùng kế ấy chẳng qua là sợ chúng ta đông người, nên phải chia ra mà đánh. Nếu va chẳng đến thì thôi, bằng va đến ta nên tương kế tựu kế, làm cho va biết ta lợi hại. Nay lão tổ khá sai mấy người giả hình lão tổ và Tôn chơn Nhơn tới bốn cửa thành đón đánh, còn lão tổ thì giữ tòa tiên lao chúng tiến mai phục hai bên đó, chờ cho va đến áp lại phủ vây, tuy không bắt được, song làm cho va một chuyến kinh hồn". Nam Cực khen phải, tức thì Đông Phương Sóc giả hình mình.

Liên Huê giả hình Tôn Tần, tới giữ cửa đông: Giáng Long giả hình mình, Phục Hổ giả hình Tôn Tần, tới giữ cửa bắc. Bạch Viên giả hình mình tới giữ cửa nam, cửa này thiếu một người Tôn Tần cũng được. Tây Phương Sóc giả hình mình. Mao Toại giả hình Tôn Tần, tới giữ cửa Tây, Mao Toại thấy sai mình giả hình Tôn Tần thì la rối rít lên rằng: "Không! Không! Tôi khôn biến hình làm Tôn Tần tam

ca tôi đâu, lão tổ sai ai thì sai, chớ tôi không khứng chịu, và hỏi trận tụ tiên tôi đã biến làm tam ca tôi có nhiều điều bất lợi lắm, tôi đâu còn dám biến làm tam ca tôi nữa.

Thôi Lão tổ cho tôi biến làm lão tổ, để Tây Phương Sóc tiên trưởng biến làm tam ca tôi". Các tiên nghe nói tức cười. Nam Cực y cho như vậy, rồi lại gọi Vân Xương, Hạo Phát Lục My, Vinh Câu, Trường My, đại Đẩu, Trường Tiểu, và Đổm Phúc mà dạy rằng: "Tám người mỗi người lãnh một cái hình bằng giấy, hễ nghe sấm nổ lần thứ ba thì bỏ hình nhơn lại đó mà trở về điện Văn Ba".

Các tiên lãnh lệnh đi rồi, Nam Cực lại sai Vương Thuyền, Vương Ngao tới giữa tòa tiên lao và lãnh trị hỏa trảo phòng khi lửa đốt, còn Tôn Tản thì giữ Văn ba điện, phải biến hóa như vậy... Như vậy...

Điều khiển xong rồi, chờ đến canh ba ai lo việc nấy. Nói về bốn người Hải Triều giả, đúng canh ba tới vây đánh bốn cửa thành Lâm Tri, quân vào phi báo, mấy người Nam Cực giả và Tôn Tản giả ra thành nghinh địch, Hải Triều giả cùng Nam Cực giả, Tôn Tản giả gặp nhau đánh đũa một trận rất hung, Hải Triều thiệt nghe tiếng la inh ỏi thì tưởng là bên Tề mắc kế thì cả mừng, bèn bay lên tới điện Văn Ba, ngó thấy Tôn Tản đang ngồi dựa ghế ngủ quên, Hải Triều liền bước tới xách lấy tiên thiên đại và gậy trầm hương rồi tuốt đến tòa tiên lao đặng cứu các chơn nhơn.

Vừa tới nơi thì gặp Vương Thuyền, Vương Ngao chặn lại nạt rằng: "Khen mi thật to gan, bỗng dưng dám tới vượt râu hùm". Nói rồi xốc tới đánh nhàu, Hải Triều hơi gươm rước đánh, đánh được mười hiệp thì thấy Tôn Tản cầm gươm nga mi chạy tới, nhắm Hải Triều đánh liền, Hải Triều hơi gươm đánh đỡ, một mình đánh với ba người, sau nghĩ thầm rằng: "Liệu thế ta chưa cứu được các chơn

nhơn ngay lúc bây giờ, chi bằng ta hãy về đình, kéo ở đây lâu e có điều không tiện".

Nghĩ rồi bèn hóa kim quang bay bổng lên không, xảy nghe sấm nổ, Nam Cực và tám vị táng tiên bay lại vây đánh Hải Triều.

Lúc ấy các Hải Triều giả đang đánh với các Nam Cực giả và Tôn Tản giả, bỗng nghe sấm nổ, tưởng là hiệu lệnh của thầy mình bèn lui về giữ dinh Tản. Khi về tới nơi thấy ngoài thành bốn người Nam Cực và ba người Tôn Tản rượt theo kêu đánh. Lúc đó tướng binh Tản mới rõ là các Nam Cực và Tôn Tản của là giả hết.

Bọn Hải Triều giả lại mở cửa thành ra đánh, giả đánh với giả, đánh đùa một trận rất dữ. Nói về Hải Triều thiệt đánh với Nam Cực thiệt cùng các tiên, Hải Triều liệng thiên đại đặng thâu các tiên vào túi.

Nam Cực thấy vậy, ra hiệu cho các tiên liệng hình chân nhân bằng giấy lên, rồi ẩn mình bay xuống đất, theo Nam Cực về điện Văn Ba. Hải Triều tưởng là thâu được tám vị táng tiên, bèn xách túi bay thẳng về đình.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 53 - Hải Triều Thánh Nhơn Ba Lần Cướp Ngục,

Nói về Hải Triều khi bay về dinh, ngó thấy bốn Hải Triều giả đang đánh với bốn Nam Cực giả và ba Tôn Tẩn giả, thì vội kêu bốn Hải Triều giả cùng trở về dinh. Tới nơi thì trời vừa sáng, Hải Triều đem mọi việc tâu lại với Thủy Hoàng, rồi cầm tiên thiên đại mở ra chẳng thấy tám vị táng tiên, chỉ thấy tám cái hình nhơn bằng giấy, còn cặp trầm hương thì là hai cây tre, mà tiên thiên đại cũng là một cái bao vải, Hải Triều khí giận xung lên, liền xách gươm cù long, toan bước ra đình đi tuốt đến đánh Nam Cực.

Ngũ Lão thấy vậy bước tới cản ngăn, Trung Ba đế quân nói: "Xin lão tổ hãy bớt giận đừng tính kế hay hơn. Hai lần cướp ngục đều bị Nam Cực và Tôn Tẩn biết trước đề phòng, nên không thành công được. Đêm nay năm chúng tôi đều xin đến Lâm Tri, nếu Nam Cực không đề phòng thì hẳng thành công được, bằng có đề phòng thì chúng tôi dùng phép tiên tiên, thì thành Lâm Tri sẽ hóa ra nơi bình địa" Hải Triều nghe nói cả mừng, bèn theo lời ngũ lão chờ đến ba khởi sự. Lúc ấy ở bên Tề, Tôn Tẩn đã đoán quẻ biết rõ, bèn đem chuyện đó thuật lại cho Nam Cực.

Nam Cực nói: "Pháp diệu của ngũ lão, thì đến tam giáo thánh nhơn cũng khó làm chi nổi. Bọn va tu luyện sống lâu bằng trời, cùng mặt nhật, mặt nguyệt đồng sáng, nên xưng làm năm vua trong năm phương, làm đầu ngũ hành. Đông Ba thì chấp chưởng phương đông, làm đầu trong ngũ hành.

Đông Ba thì chấp chưởng phương đông, đông thuộc mộc, mộc năng sanh hỏa, hễ dùng lửa ấy thì cỏ cây muôn dặm cũng đều tan nát. Bắc Ba tinh khí thuộc thủy, dùng đến nước ấy thì dầu núi Thái Sơn cũng chẳng ngăn lại được. Nam Ba chấp chưởng binh đinh hỏa, lửa đó không có vật chi ngăn cản được.

Tây Ba chấp chưởng canh tân kim, luyện thành kim đao, kim đao ấy có phép thâm hết thảy các đồ binh khí của phẩm gian. Còn Trung Ba chấp chưởng Mậu Kỷ thổ, dùng đến đất ấy thì dầu xa muôn dặm các vật đều bị đè xuống. Phép tiên thiên của bọn va thiết rất nên lợi hại lắm". Nam Cực vừa nói xong thì Tôn Tản bảm rằng: "Nếu bọn va chẳng dùng đến phép báu làm chi, khi đó ta nhân kế ra mưu, làm như vậy.

.. Như vậy... Khi khá cứu đặng cơn gấp rút". Nam Cực nghe kể rất hay, bèn dạy Vương Thuyền, Vương Ngao, Bạch Viên, Mao Toại, tới canh ba đến tòa tiên lao, đem hết các chơn nhờn sang điện phía tây, rồi bốn người giữa gìn cho nghiêm ngặt.

Bốn người lãnh lĩnh đi rồi, Nam Cực dạy Đông Trĩ Quan ra chùa Tam Thanh ở cửa cấm môn, lấy mười lăm pho tượng đất, đứng đến canh ba đem bỏ vào tòa tiên lao. Điều khiển xong rồi, Nam Cực và Tôn Tản cùng các tiên ngồi ở điện Văn Ba đợi giờ làm việc. Nói về bên dinh Tàn, khi gần tới canh ba, Hải Triều bảo Trung Ba bói xem các chơn nhờn còn để đó hay Nam Cực đã đưa đi chỗ nào rồi.

Trung Ba bói xong nói rằng: "Quả còn ở đó". (Vốn Hải Triều chỉ bảo Trung Ba bói xem các chơn nhờn có còn ở đó không, chứ không bảo các việc khác, nên Trung Ba nói một sự đó thôi.

Trung Ba bói thấy các chơn nhờn còn ở tòa tiên lao, vì lúc đó chưa đến canh ba nên các chơn nhờn chưa bị đem đi chỗ khác). Bói

xong rồi Hải Triều bèn cùng Ngũ lão cỡi mây bay tới Lâm Tri. Đến nơi ngó thấy vắng lặng, thì tưởng là Nam Cực chẳng có đề phòng, bèn Hải Triều bèn dùng phép âm thân tới Văn Ba điện thấy Nam Cực và Tôn Tản cùng các tiên ông đang ngồi nói chuyện, song nhìn mãi chẳng thấy Vương Thuyền, Vương Ngao, Bạch Viên, Mao Toại ở đâu.

Hải Triều nói: "Bọn Vương Thuyền, Vương Ngao, Bạch Viên, Mao Toại chẳng thấy ở đây, chắc là chúng nó giữ tòa tiên lao".

Đông Ba nói: "Bốn người đó giữ thì càng dễ lắm". Nói đoạn cùng đi tới tòa tiên lao, chẳng thấy bóng người chi hết Hải Triều liền bước tới gõ cửa trên cửa rồi đi thẳng vào trong, bỗng phía ngoài có tiếng la hét om sòm. Tôn Tản cỡi trâu chạy tới, ngũ lão thấy vậy vội vàng ra ngăn đánh Tôn Tản, để một mình Hải Triều vào cứu chơn nhơn.

Hải Triều khi vào tới trong tòa tiên lao thấy tối đem mù mịt bèn dùng gương cù long chỉ ra, tức thì xẹt lên một làn kim quang sáng chói, ngó thấy mười lăm tên học trò ngồi chung một chỗ thì kêu rằng: "Các trò hãy mau mau theo ta thoát ngục".

Kêu rồi không nghe tiếng đáp lại. Hải Triều tưởng các học trò còn bị bùa mê liền lấy vô cực đồ trái ra thầy hết các học trò bay tuốt ra khỏi tòa tiên lao, nhắm dinh Tân bay tới. Lúc bấy giờ Hải Triều cứu được các chơn nhơn bay về rồi thì chẳng đánh nửa đều cỡi mây bay hết về Tàn.

Ngũ lão theo Hải Triều vào đại trướng ra mắt Thủy Hoàng, Thủy Hoàng rất mừng, bèn rước bọn Hải Triều cùng mười lăm vị chơn nhơn vào nơi đại điện rồi truyền bày yến chay ăn mừng, dạy Tử Lăng và Vương Tiễn bồi yến mười lăm vị chơn nhơn.

Hai người vâng lệnh rồi theo thứ tự mời các chơn nhơn, song các chơn nhơn chẳng ăn mà cũng chẳng nói làm sao. Vương, Kim mời đến hai ba lượt cũng đều như vậy. Hải Triều ngó thấy nói rằng: "Có lẽ các học trò của ta bị Nam Cực trấn yểm đã lâu, nên hãy còn mê muội, thôi để ta làm phép cứu tỉnh các học trò ta" Nói rồi dạy quân lấy một chén nước lạnh, Hải Triều dùng nước phung vào mặt các chơn nhơn.

Tức thì các chơn nhơn đó biến lại nguyên hình tượng đất làm cho đại diện vua Tần trong như chùa miếu. Hải Triều cùng ngũ lão xem thấy cả giận, sai Tử Lăng, Vương Tiễn dẫn quân khiêng ra ngoài đập cho bể nát, song Thủy Hoàng xin đem bo ra miếu bên tây thành, ba mươi tên quân áp vào khiêng các thầy đất ra dinh, Tử Lăng và Vương Tiễn thân đi đưa dẫn.

Đi vừa khỏi dinh vài dặm, bỗng thấy Tôn Tản ở đâu đi tới chặn đường, ba mươi tên quân hoảng kinh đều quặng thầy chạy tuốt. Tử Lăng và Vương Tiễn cũng đều bỏ chạy. Hai người chạy một lúc, thì ngó lại thấy mấy vị tiên tôn bằng đất ấy, đều rượt theo mình. Mọi người hồn phách đều bay quân sĩ kêu la cứu mạng, Kim, Vương hai người chạy riết tới cửa viên môn nhảy xuống chạy vào Huỳnh la bửu trướng, không kịp làm lễ, vừa thở vừa nói: "Không xong, không xong, hình đất tác quái rồi, rượt vào tới trướng". nói mà bộ đón dắc hoảng kinh.

Thủy Hoàng quay đầu thấy mười lăm cái hình đất bay theo gió bụi, chạy vào tới dinh, vua tôi nhà Tần bay hồn mất vía, hoảng kinh chạy nhào. Hải Triều ngó thấy giận lặn, vội vàng chạy ra nạt rằng: "Sao không đứng lại?" Bèn liệng chưởng tâm lôi nổ lên vài tiếng sấm nổ, các hình tượng đất đều đứng lại hết, Hải Triều lại dạy các quân đến khiêng các hình tượng đất đi, quân sĩ run sợ chẳng dám

đến khiêng, hai người khiêng một cái thây đất, đi được chừng ít bước, bỗng thấy Tôn Tản cỡi trâu đứng trước trôn trôn, quân sĩ bèn quăng thây bỏ chạy. Hải Triều thấy vậy cả giận múa gươm tới chém Tôn Tản.

Tôn Tản cử gậy rước đánh, năm vị đế quân áp đến hiệp sức cùng Hải Triều phủ vây Tôn Tản, kể có Kim Tử Lăng và Vương Tiễn đến. Tử Lăng xông vào phủ vây Tôn Tản còn Vương Tiễn thì dạy quân đem thay đất ấy mà đập bể.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 54 - Rối Dinh Tản, Tôn Tản Lộng Phép

Nói về Vương Tiễn sai quân đập bể tan mười lăm cái thây đất, duy còn mấy cái đầu bằng cây không bể mà thôi, Vương Tiễn dạy quân đem lửa đến đốt, chẳng dè mấy cái đầu ấy mang lửa bay lên rượt quân tướng Tản mà đốt, Hải Triều quay lại ngó thấy, liền bỏ Tôn Tản mà quảy về phía lửa, năm vị đế quân thấy vậy cũng bỏ chạy theo Hải Triều, Tôn Tản ráng sức rượt theo, năm vị đế quân giận lắm bèn hóa phép đánh cùng Tôn Tản.

Đông Ba liệng vận vân yên, Tây Ba liệng tỏa tàn châu, Trung Ba liệng kim sa; năm vị đế quân đều một lượt liệng bấu giết Tôn Tản, Tôn Tản lấy hạnh huỳnh kỳ phát lên mấy cái, tức thì mấy cái bấu kia đều bay trở lại, năm đế quân thâu phéo, rồi không đánh nữa, chạy về dinh cùng Hải Triều cứu lửa, Tôn Tản cũng hóa kim quang bay về dinh Tề.

Nói về Hải Triều bay theo mấy cái đầu lửa, niệm chơn ngôn bắt mấy cái đầu lửa ấy đứng im lại hết, đạon sai quân lấy nước tưới cho lửa tắt, nào dè khi tưới nước vào, mấy cái đầu lửa ấy lại bay bổng lên không, toan bề làm dữ.

Hải Triều vội vàng niệm chú, dùng nước biển tưới tắt lửa ở mấy cái đầu ấy. Thủy Hoàng ngó thấy lửa tắt hết, lúc bấy giờ trong bụng bứt lo. Hải Triều nói: "Tôn Tản lớn mặt cãi trời, Nam Cực lại còn trợ ác, mấy phen làm hại quân dân, làm nhục bản đạo. Nay xin bệ hạ hãy đình binh mấy ngày đợi tôi tới cung Đâu suất, hỏi Thái

Thượng lão nhân sao chẳng câu thúc Nam Cực mà để cho học trò phạm đến phép trời".

Nói rồi toan bước ra đi, năm vị đế quân cản lại nói rằng: "Việc lên cung Đâu suất thiết chẳng nên đi.

Vì rằng nếu Thái thượng lão quân bằng lòng bắt Nam Cực, thì tốt đã đành, bằng như Thái thượng lão quân chẳng chịu nghe theo ắt là xấu hổ với các đạo hữu trong ba non năm núi. Chi bằng lão tổ để tôi bày trận Vạn lượng sum la thì Nam Cực và Tôn Tản không sao phá được". Thủy Hoàng nghe nói trong dạ tợ như mở cờ, cúi mình cảm tạ Trung Ba và hỏi: "Chẳng hay để quân định dùng chỗ nào bày trận để trăm truyền quyết dọn sửa sang".

Trung Ba nói: "Cách thành một vài dặm có cái gò tên là Vô Cực cang, Lạc tôn bì, dùng chỗ ấy mà lập trận.

Vì chỗ đó trận đồ hể trận địa mà phạm tên đại tướng thì có nhiều điều bất lợi cho kẻ phạm tên. Nay chỗ này phạm tên cả hai người vậy bày chỗ đó, ắt là nên công đáng". Nói xong, từ giả Thủy Hoàng, dẫn Vương Tiễn tới gò cao ấy, truyền đòi sơn thần, thổ địa dọn dẹp các đồ uế khí và đuổi các cô hồn ra xa ngoài một trăm dặm.

Sơn thần, thổ địa chẳng dám trái mạng, vâng lệnh đi liền Trung Ba cùng Vương Tiễn về tới lư bằng đem việc coi gò cùng tên gò mà thuật lại. Các tiên cả mừng. Trung Ba dạy Vương Tiễn đến chỗ gò đất ấy án theo kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, chia phân ngôi thứ, để một cái bia trắng, đề ba chữ: "Ngũ hành đài".

Đài cao một trượng ba thước, phía đông đài Giáp ắt thì cắm cờ xanh, trên đề "Thần Thanh long". dùng tám mươi một cây roi; phía tây là đài Canh Tân, trên đài cắm cờ trắng, đề "Thần Bạch hổ". dùng

ba mươi sáu ngọn đao; phía nam đài Bình Định, cắm cờ đỏ, đề "Thần Châu tước". sắm lưu hoàng diêm tiêu cho sẵn; phía bắc, đài Nhân Quý cắm cờ đen, đề "Thần Huyền võ".

để nhành dương liễu cùng nước sạch vài thùng, giữa trung ương đài Mô kỷ cắm cây cờ vàng đề "Thần Câu trận", để một dấu cát vàng (nguyên cái trận Sum la này lớn lắm, tòa đài cờ xí lằng xằng, nhiều ngăn nhiều lớp, không thể tả hết được).

Ngoài vách tường có bốn cửa, dùng ba trăm binh mã, huyết chó và đồ ô uế. Vương Tiễn lãnh mạng y phép làm xong các việc rồi trở về lư bằng phục lệnh. Trung Ba dạy Vương Tiễn tâu cùng Thủy Hoàng sai bốn viên đại tướng mai phục ngoài bốn cửa, dùng tám tấm bia và mười sáu cây cờ ngũ sắc, cao hai trượng tám thước, biên tên tám trận, những là: Thiên môn, Địa hộ, Lôi oanh, Phong ma, Thủy liệt, Hỏa diệm, Sơn chướng, Khổn trạch, đề tám chữ: Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài.

Trên bia đề "Sum la trận". ba chữ lớn, trên cờ đen đề sáu chữ: "Địch nhơn tấn trận tán mạng".

chia ra bốn cửa, và thỉnh Thủy Hoàng cùng một quan văn, một quan võ. Trung Ba chấp tay nói với Thủy Hoàng rằng: "Phía tây bắc có tòa Thiên môn trận, trong ấy có hai tòa đài, xin phiền Vương, đến đài Hậu thiên trấn giữ". Thủy Hoàng nói: "E trăm đánh với giặc không lại, xin để quân hãy sai người khác".

Trung Ba cười nói: "Không hề chi, như gặp Tôn Tản, Nam Cực cùng các yêu đạo, tôi trao phép này cho hiền vương trị nó, còn Kim Tử Lăng, Vương Tiễn hai người lên đài bảo giá, trên đài có cờ phi long, cờ trung ba; mỗi người cầm một cây, hễ có giặc đến phá trận thì phát cờ lên, còn bệ hạ cầm cái như ý này mà đánh nó".

Nói rồi thò tay vào túi lấy ra một hột như ý châu, đưa cho Thủy Hoàng, Thủy Hoàng tiếp lấy coi lại cái như ý châu ấy, lớn bằng hột đậu, thì cười mà hỏi rằng: "Châu này dùng làm việc chi?" Đế quân nói: "Bệ hạ chớ thấy vậy mà khinh, báu ấy vốn khi ngườm thần của bản đạo tu luyện vài ngàn năm, làm ra vật ấy, chẳng phải tầm thường, không nên khi dễ".

Đế quân lại truyền dạy phù chú, Thủy Hoàng học rồi, cùng Tử Lăng, Vương Tiễn tới trận Thiên môn. Trung Ba sai Phiên Giang chơn nhờn giữa trận Thủy Liệt, Bạt Sơn chơn nhờn giữ trận sơn chướng; Vạn Pháo chơn nhờn giữ trận Lô oanh, Cách Diện chơn nhờn giữ trận Phong ma.

Thổ Tư chơn nhờn giữ trận Hỏa Diệm, Đảo Hải chơn nhờn giữa trận Địa Thổ, Hành Võ chơn nhờn vào trận Khổn trạch, nếu gặp Nam Cực, Tôn Tẩn cùng các tiên vào trận hoặc tới chỗ nào, trước đài có khí giới pháp bửu hơi phát cờ phướn, thì tự nhiên có phép diệu vô cùng. Các chơn nhờn vâng mạng đều tới giữ trận.

Trung Ba nói với Đông Ba rằng: "Đạo hữu qua trận thì phát cờ Thanh Long, chẳng cho người đến đó chạy thoát". Đông Ba lãnh lện đi liền. Trung Ba mời Nam Ba qua phía Nam nơi đài Bính Đinh trấn giữ, nếu có người giặc vào trận liền phát cờ chớ cho chạy thoát.

Bắc Ba thì qua phía bắc, nơi đài Nhâm quý nếu gặp người giặc vào trận thì dùng phép tiên thiên đánh nó và hơi động mấy cây cờ; còn lại trung ương thì có bản đạo trấn giữ. Các vị đế quân lãnh mạng đi liền. Trung Ba cùng Hải Triều lên đài trung ương nhổ hết cờ phướn để một chỗ lấy bạch cập châu sa vẽ bùa niệm chú, dùng lửa tam muội đốt bùa, rồi dạy Hải Triều đem hai trăm ba mươi bốn cây cờ cắm lên các chỗ, Trung Ba cầm như ý đưa lên kêu nói: "Liệu tú! Hãy xuống cho mau".

Xảy nghe trận gió thổi, thần tướng tới trước đài đông vô số, hỏi rằng: "Đế quân sai khiến chúng tôi việc gì?" Trung Ba nói: "Không việc đâu dám làm nhọc đến các vị tinh quân, vì Nam Cực, Tôn Tản ở đất Lâm Tri trái nghịch ý trời, nay bần đạo bày trận Vạn tượng sum la, xin cậy các thần trấn giữ mấy đài, nếu có người giặc, thì bắt nó chớ cho chạy thoát".

Các thần lãnh mạng, chia nhau trấn giữ. Trung Ba cùng Hải Triều qua đài Thiên môn, đốt bùa niệm chú. Giây phút trên mây rớt xuống thần kỳ đông vô số, bốn vị công tào, bốn vị ma nữ và nhứt tình, nguyệt ba đến đứng trước đài chờ lệnh. Trung Ba dạy tới mấy cây cờ trấn giữ, rồi Đế quân qua tòa Địa hộ, đốt bùa niệm chú thấy mình linh thần, âm binh âm tướng đều đến.

Trung Ba sai giữ đài địa hộ. Rồi qua đài lô oanh, thỉnh ngũ lôi thần trấn giữ, qua đài Thủy liệt thỉnh thủy thần trấn giữ, tới Đài sơn chướng thỉnh ngũ nhạc sơn thần trấn giữ, qua đài Khổn trạch thỉnh Kim long tứ đại vương trấn giữ.

Các trận đều thỉnh thần xong rồi, nói với Hải Triều rằng: "Xin phiên lão tổ ở trước trận, nơi đài Thiên môn, nếu có người vào trận, thì dùng phép lực cùng với linh thần vây nó". Rồi Trung Ba cỡi lộc bay ra vòng ngoài, dặn Chương Hàng giữ cửa đông, tiếp đánh mấy người ra trận, lại e nó có phép tiên, phải dùng đồ ô uế mà đánh thì nó không biến hóa chi đặng, Triệu Cao giữ cửa Nam, Anh Bố giữ cửa tây, Bành Việt giữ cửa Bắc, đều dùng ô uế mà đánh nó.

Dặn rồi cỡi lộc đến đài trung ương mờ kỹ; đốt bùa niệm chú bay xuống một vị Dương nguyên soái.

Trung Ba cười nói: "Lúc trước nhờ ơn Đại thánh, phá đặng kim đao của Nam Cực, chưa đến được mà tạ ợn, nay phiên tôn thần

trấn giữa cửa đông trận sum la, chừng thành công rồi, tôi sẽ tâu lên xin thưởng". Dương nguyên soái lãnh lệnh, hóa kim quang tới cửa nam, Tang ôn đại nguyên soái trấn giữ cửa tây; Triệu nguyên soái giữ cửa bắc, làm phép xong rồi, cỡi lộc đi vòng ngoài trận ba lần.

Lúc ấy đến canh tư. Bên đôi sơn thần, thổ địa xuất lĩnh sơn tinh thạch tinh, giữ bốn phía ngoài tường chớ cho người leo tường chạy trốn.

Rồi thỉnh thần thân la dạn dó đón trên mây, thần địa vồng bủa lưới dưới đất, làm cho bọn Tôn Tản, Nam Cực bay trên độn dưới không được; rồi Trung Ba trở lại đài Mồ kỷ trấn giữ. Nói về bọn Nam Cực, Tôn Tản về đến Văn Ba điện, Tương vương bày yến ăn mừng rồi Tương Vương lui về, các tiên còn chuyện văn đến canh ba mới tan. Nam Cực cùng Tôn Tản còn ngồi nơi điện.

Nam Cực nói: "Phước lớn thành Lâm Tri gần hết, khí số Tây Tàn dấy lên, hôm nay tuy Hải Triều bị thua song chẳng trái được trời, đến mai bản đạo muốn sai một người, tới cùng bọn nó giảng hòa, làm cho người được thể diện oai danh, rồi bọn ta đều lui về núi".

Tôn Tản nói: "Tôi cũng biết rõ rồi, vậy phải chờ cho tôi lên Ngô kiều mai táng mẹ tôi xong rồi chừng ấy công việc cho đất Lâm Tri này tôi không quản tới". Đang nói chuyện đà đến canh tư, bỗng thấy quân kỳ vào báo rằng: "Góc bên đồng bắc hồi canh tư đến bây giờ chẳng biết có gì dạng sáng đỏ, nên tôi phải vào báo".

Tôn Tản nói với Nam Cực rằng: "Phía đông bắc sáng đỏ ấy chắc là có duyên cớ chi đây, vậy tôi cùng lão tổ đến đó xem coi hung kiết thế nào?" Nói rồi hai người ra ngoài cửa thành đứng xem, thấy trong chỗ sáng ấy có dạng sát khí, Tôn Tản nói: "Lão tổ có thấy không? Trong ấy có hai, ba chục cái đài cao, cờ xí lừng xăng vô số, giống

hình bày trận rất nên dày, nhật và lợi hại lắm, lẽ thì nó bày trận nơi tây bắc mới phải, vì sao lại bày nơi hướng đông bắc này".

Nam Cực nói: "Cái gò ấy có chỉ duyên cớ chi đây, nên nó bày trận tại đó, song chẳng biết gò ấy, kê tên là chi?" Tôn Tản kêu binh trên thành mà hỏi mới hay gò Vô Cực, bờ Lạc Tôn.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 55 - Mao Toại Bị Vây Sum La Trận

Nam Cực nói: "Phép binh thơ, người đại tướng rất sợ phạm với tên đất ấy là cái số xung phạm tương khắc, nó lấy ý ấy mà trị ta, phen này khó cự nổi được, cũng bởi kiếp số; thôi trở về điện rồi sẽ tính". Lúc ấy các tiên đều đến Văn Ba điện thấy Nam Cực cùng Tôn Tản về đến nơi, có sắc lo buồn.

Mao Toại hỏi: "Vì sao lão tổ xem coi chỗ sáng ấy, mà có sắc lo buồn như vậy?" Nam Cực nói: "Người đâu rõ được, nay ngũ lão lập tòa cao đài phân bày trận thế, muốn vây bắt bọn ta" Mao Toại cười nào: "Lão tổ đạo phép vô biên, có trận gì mà vây được, nất quá nó thỉnh thần tướng cũng vì lòng đến đó, dầu có phép bửu bối lợi hại cũng không làm chi được, lão chẳng cần lo rầu, tôi có một kế hay".

Tôn Tản nghe nói bèn hỏi: "Mao chơn nhơn có kế chi giỏi?" Mao Toại nói: "Tức cười cho anh cũng không biết được, nay chúng nó bày ra cái trận dữ này, chẳng qua là tranh hơn đánh mạnh mà thôi, vậy mình phải dẫn lòng, sai người tới năn nỉ, mà nhường các chơn nhơn lại cho nó, rồi chường giáo về núi, tam ca lên Ngô Kiều chôn bác, còn bọn tôi, núi ai nấy về, rồi chúng ta tới mà xin lỗi với nó thì có lẽ nào không giải hòa được".

Nam Cực nói: "Kd61 hay của Mao chơn nhơn đó, không dùng được, nếu chúng ta không muốn phá trận, về núi thì thôi, lại khốn gì phải tới mà xin lỗi với người, chịu ở dưới cho người cười chê". Mao Toại nói: "Nếu muốn phá trận thì phải thám coi kỹ lưỡng rồi phá mới

được". Nam Cực nói: "Mao Chơn hơn nói rất phải, nếu được một người đến xem coi động biến thế nào, sẽ chia nhau đi phá".

Mao Toại cười nói: "Việc ấy có khó gì. Vương Thuyền à! Vậy mời anh em người rót trà bưng đến cho ta uống, rồi ta sẽ vào trận thám coi". Vương Thuyền nói: "Mao chơn hơn không được nói chơi".

Mao Toại nói: "Có mấy người đây làm chứng". Vương Thuyền nói: "Mao chơn hơn! Nếu người đi thiệt, thì ta cũng hai tay bưng trà mà dâng lên cho người uống". Nói rồi hai tay bưng chén trà đưa lên nói: "Anh em tôi không dè chơn hơn có tài phép sẽ dâng luôn một chung trà nữa" Mao Toại nghe nói, bưng bưng chén trà uống liền và nói: "Anh em ngồi đây chờ tôi một lát".

Nói rồi hóa kim quang bay tuốt. Nói về Mao Toại, bị các tiên nói khích, bèn hóa kim quang tới trận, xem coi một hồi, trong bụng nghĩ thầm rằng: "Trận này dữ thiệt, từ lúc ta theo ông Võ Tử, xem khắp mười ba cuốn binh thư, thiên văn, địa lý, âm phù, chiến sách, chưa từng có cái trận nào mà dữ như vậy, hơn hai chục tòa đài, cờ phướn ngũ sắc, kẻ đà khôn xiết, rần rần tinh những thiên binh, thiên tướng, trên bố thiên la, dưới giăng địa võng, ta biết làm sao, vào ra cho được, e chọc lửa đốt mình mà mang lấy họa" Tính rồi, muốn cỡi mây trở về, nghĩ lại khi nãy ta khoe trước mặt các tiên, nếu về đây, Nam Cực hỏi trong trận thế nào, như nói ta đến đó, thấy trận thế lợi hại không dám vào, mà trở về đây, ắt bị các tiên chê cười ta dở, và anh em Vương Thuyền đâu khứng dung ta" Nghĩ tới nghĩ lui một hồi nói: "Chết sống bởi mạng, giàu sang tại trời, nếu số ta phải chết trong trận Sum la này, thì trốn cũng không khỏi đặng, thôi ta đánh liều vào trong coi thử thế nào?" Bèn lấy cỏ ẩn thân che mình, lén lén vào trận, thấy một cây cờ đen, đề sáu chữ: địch nhân nhập trận tán mạng, nghĩa là người giặc vào trận phải chết, thì trong bụng cười

thầm nói: "Thằng già này nói phách thiệt hay, Nam Cực cùng tam ca và các tiên thần thông huyền diệu, biến hóa vô cùng, phải chi người khách thì còn trông vầy đặng, chớ như Nam Cực, ổng có sợ gì".

Rồi đi thẳng vào trong thấy trên đài, cắm cờ châu tước, đề Hỏa diện trận, và trước hai cái đài khác cắm cây cờ đỏ, một cây cờ tam sắc, trước cờ có một vị thần, mặc giáp vàng, bào đỏ, tóc hồng, râu đỏ, chân đạp xe phong tỏa, tay cầm gương, phía sau đài ngồi một vị chân nhân, một tay cầm lệnh bài, một tay cầm gương.

Mao Toại coi lần tới trận Khổn trạch, có thủy thảo hà thần đông vô số, và thần tướng chín sông tám hồ, người người mặc giáp vàng màu đỏ, tay cầm gương, phía sau cờ âm tào, có một người đạo nhân trần giũ, trước mặt một cái đài rất cao, tường vân che phủ, có đề ba chữ Sum la đài, đề mười tám cái trống lớn, hai cây cờ kim kê, ngọc thổ, hai cây cờ tam quan, tứ diệu, những lá cờ, lục đỉnh, lục giáp, thất tinh, bát quái, thiên la, địa sát, hung thần, ác sát, các vị tinh tướng bố theo số, thứ tự như trên trời.

Mao Toại đi tới đài Mồ kỷ, thấy bốn phía có bốn ông già ngồi trên đài. Mao Toại nghĩ rằng: "Việc đại khái trong trận, ta đã biết rồi chẳng cần coi kỹ lắm". Bèn qua phía nam mà ra. Vãn cửa nam về phần Ôn đại nguyên soái trần giũ. Ôn thần thấy Mao Toại vào trận, lại thấy trở ra, thì hơi bỗng chỉ tới, nạt rằng: "Chân nhân không đặng đến chỗ này, ta vâng mệnh Trung Ba đến quân cho vào chớ không cho ra, sao không đi chỗ khác, còn đợi chừng nào?" Mao Toại thấy Ôn nguyên soái thì chẳng dám xông tới, quày mình ra khỏi trận Lôi oanh, chạy tới cửa đông gặp một vị tướng trời cầm đao ba mũi, ngăn đón đường đi.

Mao Toại nhìn biết Dương Tiến, thì nghĩ thầm rằng: "Chỗ này cũng không xong nữa, vả lại con thiên khuyến lợi hại không vừa,

chẳng nên chọc nó". Rồi qua khỏi đài Thủy trạch, tới cửa phía tây, gặp một tướng đón đường. Mao Toại nhìn biết Ngũ Tử tư, trong lòng rất mừng, nói: "Chỗ này may ra khỏi đặng". Vội vàng bước tới trước ngựa vòng tay.

Ngũ Tử Tư nhìn biết Mao Toại, vội vàng làm lễ, hỏi rằng: "Thiên Lậu tinh, người vào trận làm chi, ta vâng lệnh Trung Ba để quân, chờ Nam Cực, Tôn Tẫn vào đây, chẳng cho nó ra, nay người vào làm chi, mà lại muốn ra?" Mao Toại nói: "Tiểu đệ vâng lệnh Nam Cực, vào trận xem coi hư thiệt thế nào, xin nguyên soái hãy vị chút tình ngày trước, mà thả tôi ra trận".

Ngũ Tử Tư nói: "Chân nhân phân như vậy sai rồi, nay tôi vâng mạng Trung Ba đến quân, coi giữ chỗ này, nếu vị tình xưa mà thả người ra khỏi, chắc tôi phải bị trách, thiệt chẳng dám trái trời nghịch phép, xin chân nhân hãy ra cửa khác". Mao Toại nghe nói, chẳng dám xông phá, liền chạy cửa khác".

Mao Toại nghe nói, chẳng dám xông phá, liền chạy cửa bắc, xem thấy Triệu nguyên soái cầm roi trợn mắt xốc lại, Mao Toại thất kinh bỏ chạy, nghĩ thầm rằng: "Bốn cửa khác đều có các thần ngăn giữ, trên mắc thiên la, dưới thì địa võng, không xong, chớ có học theo trận Hồn ngươn, mà mắc tay độc nó, phải tính kế chi, thoát khỏi mới xong".

Còn đang ngẫm nghĩ, bỗng nghe nạt lớn rằng: "Thằng Lùn chạy đâu". Vốn Trung Ba ở trên đài mò kỹ thấy cái bóng đen chạy qua bên đông, qua bên tây, chạy bên nam qua bên bắc lằng xằng, coi kỹ lại cũng không rõ vật chi, trong lòng hồ nghi nói: "Lạ này, vì sao trong trận có cái bóng chi đen, cou không rõ đặng".

Bèn lần tay đoán biết, vùng tức cười nói: "Té ra thằng lùn cả gan dám đến thám coi trận thế". Liền lấy kiếng thông minh rọi tới, thấy rõ ràng Mao Toại, còn Mao Toại thì không hay chi hết, bị Trung Ba chạy tới bắt đặt. Mao Toại la: "Không xong". Liền vụt chạy, mà chạy không khỏi.

Trung Ba xách Mao Toại giở lên cười nói: "Ta bày trận này vốn bắt Nam Cực, thằng lùn sao mi ỷ phép ẩn thân, dám đến thám trận ta, mi muốn ra cũng khó hơn lên trời". Bèn lấy dây khỗn tiên rới Mao Toại treo lên. Mao Toại nói: "Ta với người vốn chẳng cừu thù, sao người treo cho chết ta vậy?" Trung Ba nói: "Thôi ta chẳng treo, để đưa cho mi vào một chỗ an thân".

Bèn lấy một cái bửu bối kêu là định tiên thung, miệng niệm chơn ngôn để dưới đài trái trối Mao Toại vào cây định tiên thung ấy, nói: "Mi hiểu thông ngũ độn, nay có giỏi thì độn đi, bên mi có tòa tiên lao, bên ta có tiên thung, ở đỡ mà chờ, rồi đây thung tỏa tiên lao, bên ta có tiên thung, ở đỡ mà chờ, rồi đây thung thẳng cũng có người đến mà làm bạn với mi".

Lúc ấy Mao Toại muốn độn thổ mà độn không đặt, trong bụng hoảng kinh, than thở trách mình, cũng vì cái miệng mà sanh điều phiền não. Nói về Hải Triều thấy Trung Ba lát đặt Mao Toại thì cả mừng tuốt trên Lâm Tri, dạy quân kêu nói: "Có Hải Triều thánh nhơn, xin mời Nam Cực cùng Tôn Tản ra nói chuyện". Quân kỳ bài vào báo.

Các tiên thấy Nam Cực cùng Tôn Tản mặt mày đổi sắc thì nói: "Chúng tôi tình nguyện xin đến Sum la giao chiến". Tôn Tản biết chúng tiên tuy có phép, song công phu chưa mãn, nên cũng có ứng tại kiếp này, rồi nói: "Thôi, chẳng đi hết làm chi, để ta đoán coi Mao

Toại kiết hung thế nào?" Đoán rồi nói: "Mao Toại bị Trung Ba bắt cột nơi đỉnh tiên thung, ta phải đến cứu người".

Nam Cực dạy Tôn Tẩn cùng ít vị tiên, đồng đi phá trận. Các tiên nghe nói, người này giành đi, người khác cũng giành đi. Nam Cực nói: "Đi bốn người thì đủ". Bèn dạy Lục My, Trường Tiểu, Vinh Câu, Đổm Phúc, đi với Tôn Tẩn. Bốn tiên cả mừng. Vốn Nam Cực xem trên ấn đường, mấy người tiên ấy có dạng hắc khí, thì biết bị kiếp số, không trốn khỏi được, vả kè tai nói nhỏ với Tôn Tẩn rằng: "Đi phen này tuy ngươi bị vây trong trận, song nó chẳng dám hại đâu, rồi đâu ta cũng phải đến đó ứng theo kiếp số, mỗi việc hết lòng cẩn thận". Tôn Tẩn từ biết cùng bốn tiên ra đi.

Tôn Tẩn nói với bốn tiên rằng: "Khi nãy chường giáo kè tai nói với tôi rằng: Trậm Sum là chẳng phải chơi đâu, vậy các tiên giữ gìn cẩn thận". Nói rồi kéo nhau ra thành. Nói về Hải Triều đang đứng ngoài thành, thấy cờ tiên rẽ hai, chạy ra bốn con lộ, ngồi trên lưng bốn vị tăng tiên, kè thấy sau lưng bốn tiên ấy có Tôn Tẩn xông ra.

Hải Triều nạt rằng: "Thằng Cụt, chớ chạy, có ông chờ đây". Tôn Tẩn cười nói: "Lão tổ đến đòi học trò của ngươi nữa chẳng?" Hải Triều nói: "Ta có bày một trận ở phía đông, mi đến phá chẳng?" Tôn Tẩn nói: "Muốn phá cũng chẳng khó gì, ngươi đi trước, ta sẽ theo sau".

Nói rồi giục trâu cùng bốn tiên rượt theo tới trận, nghe tiếng người kêu nói: "Có tên Tôn Tẩn vào trận, các ngươi đâu đó phải giữ dinh nghiêm ngặt". Tôn Tẩn xem thấy trận ấy lợi hại, bốn phía khí lên mù mịt, tám phương sáng chói ngời ngời, cờ tam sắc thần phát lia, phước thủy hỏa hà cao vọi, những là Ngũ hổ, Tứ hải, Long vương, Thủy nhạc. Coi rồi thất kinh.

Hải Triều kêu nói: "Tôn Tẩn, ngươi đã vào trận, sao không ra tài phép, mới vào đó coi bộ đã muốn trở ra, ra làm sao cho được". Tôn Tẩn nói: "Ngươi chớ nói phách".

Rồi hai người đánh nhau đến mười hiệp, bỗng nghe trận Lôi oanh có tiếng chuông kêu, xông ra một người hát ca và đi lại. Ca rằng: Đạo khắp ba non một áng mây, Vì chung kiếp số xuống phạm này. Thuận trời ứng vận phò Tẩn chúa, Bình phục Lâm Tri chắc có ngày. Người ca ấy vốn là Vận Pháo chơn nhơn, đi với Hải Triều, đánh hơn vài hiệp nữa, rồi vào trận. Tôn Tẩn rượt theo.

Vận Pháo ca mừng, tuốt lên đài đốt bùa, cầm cờ ngũ lôi nạt rằng: "Ngũ thần sao chẳng xuống còn đợi chừng nào?" Xảy nghe tiếng sấm nổ vang, ngũ lôi thần trên không bay xuống.

Tôn Tẩn liền vội vàng lấy cờ hạnh huỳnh phát lên, muôn đạo kim quang xông ra ngăn cản, ngũ lôi không dám xuống gần. Bốn tiên nói: "Ngũ lôi dữ lắm, cờ hạnh huỳnh chỉ ngăn đỡ mà thôi, chớ phá không nổi trận, phải đi chỗ khác cho mau". Tôn Tẩn quan khỏi lôi đài, bốn tiên theo sau. Hải Triều rượt tới, nạt lớn rằng: "Tôn Tẩn chớ chạy".

Bèn lấy một cái bửu bối kêu là khẩu tiên chung liệng bên. Bốn tiên đang chạy, nói với Tôn Tẩn rằng: "Chơn nhơn tới trước phá trận, để chúng tôi đánh bắt Hải Triều cho". Rồi nghe vo vo như gió thổi, thấy một vàng mây, có một cái chuông rớt xuống.

Trường Tiểu tiên lấy chưởng thiên trụ liệng lên, cái chuông kia vừa rớt xuống, hai vật đụng nhằm. Hải Triều ca giận, hươi gươm tới đánh. Trong trận Sơn chưởng, Bạt Sơn chơn nhơn xông ra đánh tiếp. Hải Triều niệm chú thầy chuông về, rồi liệng gươm đao đánh

nhầu một hồi nữa. Thầy trò Hải Triều bỏ chạy vào trận, Vinh Câu tiên, Trường Tiểu tiên rượt theo.

Đờm Phúc tiên nói với Lục My tiên rằng: "Hai tên kia dễ rượt Hải Triều, vậy chúng ta tìm theo Tôn Tản". Nói về Trường Tiểu, Vinh Câu rượt tới thấy thần kỳ năm non, ba núi thì thất kinh, vừa muốn bỏ chạy, bị Bạt Sơn liệng khai sơn giám, đánh nhằm đầu Vinh Câu tiên chết tốt.

Trường Tiểu tiên hoảng kinh muốn chạy cũng bị khai sơn giám đánh ngã, theo luôn Vinh Câu có bạn. Nói về Lục My, Đờm Phúc tìm theo Tôn Tản, nghe sau lưng có tiếng kêu nói: "Hai thằng yêu đạo! Bạn của mi đã chết, sao mi còn ở đó?" Hai tiên nghe nói cả giận quay lại giao chiến. Hải Triều bỏ chạy vào Khổn trạch trận, hai tiên rượt theo, thấy thần tướng mặt xanh nanh lộ, thất kinh bỏ chạy.

Hành Võ liệng chân ba tiếng đánh chết hai tiên. Tôn Tản ở trước không hay, giục trâu qua khỏi Hỏa Diệm, Phong Ma, Địa hộ luôn đến ba trận, nhờ có cờ hạnh huỳnh, các tiên đều tránh hết, đang chạy quay lại chẳng thấy bốn tiên, thì biết chắc bị vây trong trận, hoặc là bị chết cả rồi, bèn tính đến cứu Mao Toại, nên nhắm đài Sum la chạy tới.

Hải Triều xông ra nạt rằng: "Tôn Tản! Bạn của mi đều chết hết trong trận rồi". Tôn Tản nói: "Bốn tiên chết bao giờ?" Hải Triều cười nói: "Người còn trong giấc chiêm bao hay sao, coi nơi hai trận kia có treo bốn cái đầu đó". Tôn Tản ngó thấy thiệt rõ ràng, giận lắm nói: "Hải Triều, ta bắt bọn ngươi bắt quá nhốt trong tòa tiên lao đó mà thôi chưa hề hại đến, nay ngươi giết bọn ta, ta thề cùng ngươi chẳng đội trời chung".

Nói dứt lời hơi gậy đánh tới. Hải Triều rước đánh vài hiệp thua chạy tới đài Mồ kỷ. Tôn Tần cỡi trâu rượt theo.

Mao Toại ngó thấy rất mừng kêu: "Tam ca! Mau mau đến cứu, em bị phép Trung Ba trói vào đây". Tôn Tần lấy cờ hạnh huỳnh chỉ tới, dây khỗn tiên rơi liền, rồi nói với Mao Toại rằng: "Vinh Câu, Trường Tiểu, Lục My, Đổm Phúc, theo tôi vào trận đều chết hết". Mao Toại nghe rồi sa nước mắt nói: "Thương thay bốn tiên, trọng nghĩa mà bị bỏ mình".

Tôn Tần nói: "Người ở đây để ta xông ra đặng về cùng Chưởng giáo với các tiên phá trận". Mao Toại nói: "Nếu tam ca đi rồi, chắc Trung Ba đến đây mà hại tôi, vậy tôi theo cùng anh luôn thể". Tôn Tần nói: "Người không có thú lấy gì mà cỡi theo ta cho được".

Mao Toại nói: "Tôi xin ngồi sau lưng anh". Rồi hai người cỡi chung một con trâu, đi được vài bước, các vì tinh tú hiện ra đón đường nạt rằng: "Chớ nhờn chạy đâu? Chúng ta vâng mạng Trung Ba cho vào chớ chẳng cho ra" Tôn Tần lấy cờ hạnh huỳnh phát lên, muôn đường hào quang sáng rõ, các thần chẳng dám lại gần, Hải Triều thấy Tôn Tần cứu Mao Toại, lại dùng cờ ngăn cản các thần thì liệng chưởng tâm lôi nổ lên rúng động mười cái trống lớn kêu vang như núi lở, tức thì trong trận đều biến.

Phía đông thuộc chấn vi lôi, trận Lôi Oanh, biến những gươm đao, phía Nam thuộc ly vi hỏa, trận Hỏa diễm, kim xà châu tước phun lửa rần rần; phía Tây đài viên trạch, trận Khỗn trạch chớp nháng sáng ngời, gươm đao chơm chớm; phía Bắc khảm vi thủy, trận Thủy liệt, sóng bủa ba đào, nước lên cuộn cuộn; trận Sơn chướng, núi non chất ngất; trận Địa hộ, bụi cát mịt mù; trận Thiên môn, đập pháp vô cùng; trận Phong ma, gió nghe vùn vụt, trên dưới hào quang chiếu sáng thiên binh thiên tướng trùng trùng điệp điệp.

Mao Toại nói: Tam ca, bốn phía tám phương đều có phong, lôi, thủy, hỏa vây chặt gió qua không lọt, tối đen chẳng thấy cửa trận biết làm sao mà ra được?" Nói rồi, lật đật nhảy xuống, chun dưới bụng trâu. Tôn Tản nói: "Tuy ra không được, chớ thiên thần chẳng dám đến gần đâu". Kết thấy thủy, hỏa, phong, lôi thần áp tới.

Tôn Tản lấy cờ hạnh huỳnh phát ra, kim quang đường chiếu sáng, chớ nói chi những loài phong, lôi, thủy, hỏa mà thôi, dầu cho tiên Phật cũng không xuống được.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 56 - Nam Cực Tám Phương Phá Trận

Hải Triều thấy hạnh huỳnh kỳ, ngăn cản các thần chẳng dám lại gần, thì tính lấy vô cực đồ liệng lên, đặng thâu cờ hạnh huỳnh, Tôn Tản ngó thấy hơi gây đánh nhau, Hải Triều ngăn đỡ chẳng kịp, bị gây đánh nhằm chồm vờn gần rớt xuống đất, may nhờ áo tiên, nên khỏi bị hại. Hải Triều giận lắm, lấy khẩu tiên chung liệng đánh Tôn Tản.

Tôn Tản liệng gây trăm gương nga my tới chém Hải Triều. Hải Triều lấy gương cu long chỉ lên nạt rằng: "Bửu kiến sao không trở về?" Tức thì gương nga my bay lại, Tôn Tản thâu về. Hải Triều liệng chưởng tâm lôi, mười cái trống nổ vang như sấm, mấy phía pháp bửu cùng là thiên binh, thiên tướng, áp tới phủ vây, Tôn Tản lấy cờ phát luôn ba cái, Pháp bửu cùng các thần chẳng dám lại gần.

Hải Triều nói: "Thằng cụt! Mi ỷ có cờ hạnh huỳnh, nay ta chẳng thềm hại mi". Nói rồi đốt bùa chỉ thần, giây phút phong lôi, thủy hỏa tan hết, các thần đều lui về phương hướng, ngó thấy cửa trận Sum la.

Tôn Tản nghĩ rằng: "Hải Triều hóa phép khôn chừng, khó bề ngăn giữ". Bèn lấy cờ hạnh huỳnh trải ra che đầu, Mao Toại lật đặt nhảy lên ngồi trong lòng Tôn Tản, vừa cười vừa nói: "Bây giờ anh có người làm bạn rồi, hễ anh ra khỏi thì tôi cũng ra được, còn anh ra không khỏi thì tôi cũng ra không được, dầu cho trời có sập đi nữa, thì đầu anh cao hơn, tôi cũng chẳng lo gì".

Nói về sáu tên học trò của Tôn Tản, thấy thầy vào trận lên thành xem coi, nghe sấm nổ, dường như núi sập, thì thất kinh, ngó thấy khí lên nghi ngút, xanh, vàng, đen đỏ, trời đất mịt mù, chẳng thấy cửa trận, lật đật xuống thành vào điện ra mắt Tương vương, đem việc Tôn Tản vào trận, quang cảnh như vậy mà thuật lại hết.

Tương vương nghe nói thất kinh, truyền mang xe đến điện Vân Ba ra mắt Nam Cực, tỏ hết các việc. Nam Cực nói: "Xin bệ hạ an lòng chớ lo, tuy trận Sum la lợi hại mặc dầu, song chẳng làm chi được Tôn Tản, cùng các tiên đầu". Miệng nói như vậy, mà có sắc lo buồn. Đông Phương Sóc nói: "Tôn chơn nhơn, cùng bốn tiên vào trận, chưa tường hung kiết thế nào, sao chẳng bói thử coi".

Nam Cực nói: "Chẳng bói làm chi, chắc không thế nào ra khỏi được". Đông Phương Sóc nói: "Như vậy chẳng an lòng, để tôi thử coi". Bèn xem vở rùa, lấy tay quét lại hai cái, xem coi hình tượng, liền biết kiết hung.

Đông Phương Sóc chẳng xem còn khá, xem xong vùng sa nước mắt nói: "Coi theo hình sát vở rùa này, thì bốn tiên đã chết trong trận rồi, còn Tôn chơn nhơn cùng Mao Toại, đều bị vây hết". Các tiên hỏi: "Việc ấy có thiệt cùng chẳng?" Đông Phương Sóc nói: "Làm sao không thiệt, bốn cái cây treo nơi trận Sơn chương, Khổn trạch".

Các tiên nghe rồi giận nói: "Nếu chúng ta không đập bằng cái trạm Sum la này, mà bắt sống Hải Triều, trả thù cho bốn tiên, thề không về núi". Nói dứt lời kéo nhau ra đi. Nam Cực vội vàng cản lại nói: "Các tiên không nên gặp vội, trận Sum la chẳng phải chơi đâu, nếu muốn phá, phải tính kế trước mới xong".

Đông Phương Sóc nghe rồi nói: "Chúng tôi tình nguyện, xin lão tổ điều khiển". Nam Cực nói: "Tôi tưởng trận Sum la có tam trận năm

đài, nếu chúng ta tới phá, chắc nó hiệp sức ngăn giữ, thì khó hơn
đặng, chi bằng chia nhau đến phá, làm cho nó không rảnh được mà
tiếp nhau, các người liệu tính thế nào?" Đông Phương Sóc hỏi: "Lão
tổ phân rất phải, chúng tôi ai đánh trận nào, xin lão tổ hãy chia đi".

Nam Cực nói: "Bốn cửa ngoài trận Sum la, có bốn cây cờ đen,
mỗi cửa có ba trăm binh Tần, một viên đại tướng, để những đồ ô uế,
hễ thấy cờ phát thì biết có người ra trận, nó dùng đồ dơ ấy mà đánh;
bắn đạo rất sợ đồ ô uế ấy, nếu vấy nhằm một chút thì không dặng
vân dặng, nay phải sai người chặt mấy cây cờ trước, rồi ngăn đánh
với binh Tần, thì chúng ta mới khỏi dặng".

Bèn tâu với Tương vương rằng: "Xin hiền vương sai bốn viên đại
tướng, dền vòng ngoài trận Sum la, nghe sấm nổ làm hiệu, thì chặt
ngã cây cờ đen ở giữa, nếu có binh Tần xông ra thì chặn mà đánh
nó, làm cho binh Tần không rảnh, mà dùng đồ ô uế dặng". Tương
Vương truyền dạy Viên Cang, Độc cô Giáo, Điền Anh, Mã Lâm, mỗi
người dẫn năm trăm binh, y kế mà làm.

Nam Cực nói với các tiên rằng: "Trong trận Sum la, có tám trận
năm đài, chúng ta chia ra, tám người đánh trận, năm người phá đài,
chẳng kỳ thắng bại chi, đều tới giữa trung ương, đập hiệp với ta,
phá đài Mồ Kỷ.

Giáng Long phá trận Khổn trạch, Phục Hổ phá trận Hỏa diệm;
Văn Xương phá trận Lôi oanh; Liên huê phá trận Sơn chương; Liệp
My phá trận Thiên môn; Trường My phá trận Địa hộ". Rồi dạy đem
năm cây cờ giấy ngũ sắc. Nam Cực niệm chú, dùng châu sa, viết
trên cờ vài chữ, cuốn lại phân phát các tiên, mỗi người một cây, án
theo tượng sanh tượng khắc mà dùng; Đông Phương Sóc đánh
Giáp ất, Tây Phương Sóc đánh đài Canh tân, Vương Thuyền đánh
đài Bính dinh, Vương Ngao đánh đài Nhâm quý, hễ nghe sấm nổ, thì

chặt cờ chia ra vào trận, còn Bạch Hạc coi giữ mười lăm vị chơn hơn.

Nam Cực phân khiến xong rồi, chờ đến canh ba phá trận. Tương Vương từ biệt lui về cung. Các tiên ở nơi Văn Ba điện, giây phút đã đến canh ba, Nam Cực cùng các tiên ra khỏi điện, dạy vài mươi quân dẫn đường đi tới cửa đông. Lúc ấy bốn tướng dẫn năm trăm binh, chờ nơi ngoài cửa, đều theo một lượt.

Nam Cực dặn các tiên rằng: "Tới đây phá trận, phải cho hết lòng cẩn thận, mạnh ai nấy giữ, chớ không cứu nhau đặng, dầu thắng bại thế nào, cũng phải tới giữa trung ương, ra mắt bần đạo". Các tiên theo sau, nhắm trận Sum la thẳng tới, di gần đến trận, chia ra bốn phía chờ nghe sấm nổ, thì đánh vào.

Nói về Nam Cực cùng các tiên, đến ngoài cửa phía đông trận Sum la. Nam Cực liệng chuông làm lòi nổ lên. Viên Cang giục ngựa hươi búa phá cửa đông, thấy một cây cờ đen ở giữa có đề sáu chữ "Địch hơn tán công tán mạng". bèn quất ngựa tới dưới cờ, hai tay hươi búa chặt làm hai đoạn, ngó thấy một làn sáng, bay bổng trên không, có người nạt rằng: "Tề tặc! Sao dám chặt ngã cờ ta? Chớ chạy, có ta đến đây".

Viên Cang biết là Triệu Cao, chẳng thềm đáp lại, hươi búa đánh nhàu. Lúc ấy ba cửa kia, nghe sấm nổ, cũng đều phá vào, chặt cờ ngã hết; tướng Tàn xông ra rước đánh.

Các tiên trong trận nghe tiếng sấm nổ, thì biết các người đến phá trận, đâu đó thấy đều gìn giữ. Nam Cực thấy bọn Viên Cang chặt ngã cờ rồi, thì chia nhau phá trận. Nói về Liệp My tiên, cỡi ngựa sắc thần ngưu chạy tới trận Thiên môn, thấy trong ấy có một tòa cao đài, coi kỹ lại thấy Tàn Thủy Hoàng ngồi trên đài, trong bụng rất

mừng nói: "Hễ đánh giặc trước phải bắt tướng, nếu ta bắt được Thủy Hoàng rồi, thì có lo chi ngũ lão không dẹp trận".

Bèn hươi kích chạy vào, thấy trong trận xông ra một người, mào đen, giáp đen, cầm mâu nạt rằng: "Yêu đạo! Có ta là Vương Tiễn đây". Liền hươi mâu đâm tới.

Hai người đánh hơn mười hiệp. Vương Tiễn quày ngựa trở vào trong trận, Liệp My tiên theo sau rượt tới. Vương Tiễn lấy gươm liệng giữa không trung, kêu nói: "Chớ chạy, coi gươm ta lấy đầu mi". Liệp My nghe nói, ngược mặt xem thấy một vàng mây có cây bửu kiếm, bay tới vụt vụt. Liệp My tiên chẳng hề run sợ coi chừng gươm bay tới gần, bèn nhấc cặp chân mây lại, trong chân mây bay ra một làn bạch khí, đỡ cây gươm không rớt xuống đất, Liệp My nạt rằng: "Bửu kiếm! Sao không trở về". Tức thì bửu kiếm bay trở lại. Vương Tiễn thất kinh, lật đặt thâu gươm, hươi mâu đánh tới.

Liệp My liệng đá đánh nhằm kiếng hộ tâm Vương Tiễn, Vương Tiễn chẳng dám đánh nữ, quày ngựa bỏ chạy. Liệp My tiên rượt theo, Kim Tử Lăng ở trên đài, xem thấy rõ ràng, liền phát cờ nguyệt nguyệt, trong trận hào quang sáng chói, thiên thần, thiên tướng hiện ra vô số, áp lại phủ vây.

Liệp My tiên lật đặt lấy cờ đỏ của ông Nam Cực cho, phát lên ba cái, thiên thần thấy liền dừng lại. (Nguyên trong cây cờ giấy của ông Nam Cực có đề năm chữ "Khương thái công tại thử". Lúc đấy nhà châu, chém tướng phong thần, chẳng có vị nào mà không phải của người phong, cho nên thấy cái hiệu của người thì đứng lại, chẳng dám tới gần) Vua Tần thấy Tử Lăng phát cờ, trận Thiên môn cả tiến, thiên binh thiên tướng rần rần, đông vô số, vây người đạo nhân ấy, la đánh vang trời, biên binh thiên tướng mặt mày năm sắc, khôi giáp khác nhau, kẻ cao người thấp, cỡi thú dị hình, thì trong lòng cả sợ,

nói: "Quân sư coi thiên binh thiên tướng đó có lợi hại không, làm sao khi chẳng phát cờ, thì không thấy một người vậy?" Kim Tử Lăng nói: "Lão tổ thỉnh đến, ở trong cây cờ, hễ đốt bùa phát cờ thì hiện hình ra".

Vua tôi đang nói chuyện, thấy người đạo nhân ấy ở trong vòng vây, lấy ra một cây cờ giấy nhỏ, phát lên vài cái, các thần đều lui ra hết. Thủy Hoàng nói: "Không xong, nó phá hết phép rồi". Vừa muốn xuống đài bỏ chạy. Tử Lăng lật đặt cản lại, nói: "Xin bệ hạ chớ lo, lúc bệ hạ vào trận, thì ông Trung Ba có trao cho một hột như ý châu, dặn rằng: Hễ gặp người giặc vào trận, mà các thần không làm chi được, chừng nó lên đài, thì lấy châu ấy đánh xuống, chắc phải thắng được.

Thủy Hoàng nói: "Hột châu nhỏ này làm chi nên việc, người coi bấy nhiêu thấy kỳ, còn không là chi đáng thay".

Tử Lăng nói: "Không hề gì, để nó lên đài rồi sẽ liệng châu mà đánh nó". Thủy Hoàng túng thế, phải cầm hột châu đứng chờ. Lục My tiên thấy các thần lui hết, trong bụng rất mừng, giục thần ngưu lên đài Thiên Môn. Thủy Hoàng lấy như ý châu liệng xuống. Vật ấy vốn là tinh thần của Trung Ba để quân rèn luyện, hễ tiếng ra thì nặng như núi Thái Sơn đè, Liệt My tiên biết châu ấy dữ tợn, liền quay ngựa bỏ chạy.

Tử Lăng xuống đài rượt theo, bị Liệt My tiên liệng đá trúng nhắm mặt, cặp mắt đỏ lửa, chẳng dám rượt theo. Liệt My tiên chạy ra khỏi Thiên Môn trận.

Nói về Giáng Long đánh trận Khổn trạch, Hành Võ chơn hơn xem thấy cờ thủy hỏa hà thần, Giáng Long lấy cờ giấy lui hết các thần, tuốt lên Địa hộ. Hành Võ đốt bùa, tức thì trong trận biến ra một

cái hàm lớn. Giáng Long ngó thấy liền cỡi mây bay trên mặt đất. Hành Võ muốn lấy chân ba tiến đặng bánh Giáng Long, bị Giáng Long liệng thần chùy đánh nhằm đầu chết tốt, Giáng Long đốt những cờ phướn, rồi niệm chú đưa thần về hết, liền chạy tới trung ương, xảy gặp Liệp My tiên thì hỏi rằng: "Đạo huynh phá được không?" Liệp My tiên nói: "Đài ấy lợi hại lắm, tôi không thắng được".

Giáng Long nói: "Tôi đã phá trận Khổn trạch rồi". Hai người thẳng tới đài trung ương. Nói về Đại Đầu tiên đánh trận Sơn chương, đi vừa tới trận, thấy treo đầu của Vinh Câu, Trường Tiểu thì hươi trượng đánh gãy cây trụ, hai cái cây đều rớt xuống đất. Bạt Sơn chơn nhơn hay đặng, cỡi thú xuống ra nạt rằng: "Yêu đạo! Sao dám tới cướp cây". Nói dứt lời múa gươm chém tới.

Đại Đầu cử trượng rước đánh, chưa đặng sáu hiệp, Bạt Sơn thua chạy vào rận. Đại Đầu rượt theo, Bạt Sơn lên đài phát cờ tam sơn, ngũ nhạc nghe sấm nổ, hiện ra thần kỳ ba non năm núi, dẫn sơn tinh, thạch tinh áp lại phủ vây.

Đại Đầu lật đật lấy cờ giấy của ông Nam Cực cho giơ ra, thần tướng thấy có đề sao cửu lương, hiệu nhi hùng, thì chẳng dám tới gần. Đại Đầu tiên vệt thần, tuốt lên đài. Bạt Sơn chơn nhơn giận lắm, đốt bùa, tức thì cả trận non núi chập chùng, trùng trùng điệp điệp, vây phủ bít bùng. Đại Đầu thò trong túi da beo.

Lấy ra một vật bửu bối, tên là chưởng thiên quyền, liệng trượng ngăn trên đầu núi, thành ra một cái hàm vòng tròn ở giữa, xung quanh tinh những đá. Đại Đầu tiên đứng giữa cười nói: "Bạt Sơn! Trong trận mi còn phép chi nữa, hãy làm ra cho biết?" Bạt Sơn cả giận, liệng khai sơn giám đánh Đại Đầu tiên.

Đại Đầu tiên chẳng bề kinh sợ, coi chừng cái Khai sơn giám rớt xuống gần tới, bèn lấy đầu hất lên mà đỡ. Khai Sơn giám đánh nhằm đầu bể làm hai, mà Đại Đầu tiên còn ngồi tự nhiên trên lộc, chẳng có chút máu. Bạt Sơn thấy vậy hồ nghi, nói: "Cái đầu thẳng yêu đạo này đã bể, vì sao không có máu, lại còn ngồi trên lưng nai, thật là kỳ quái".

Bèn đốt bùa lên núi, tính xuống đài lấy thủ cấp Đại Đầu. Tức thì núi đều tan hết, cái vòng ấy rớt xuống. Đại Đầu đưa tay nắm cái vòng. Bạt Sơn chợn nhơn thất kinh nạt rằng: "Yêu đạo! Mi dùng tà thuật gì?" Bèn xuống đài cầm gương tới đánh.

Đại Đầu tiên bỏ cái chưởng thiên quyền vào túi, rồi lấy ra một cây quạt, quạt trên cái đầu bể, kêu bảo ra cho mau, tức thì có một cục đá năm sắc, bay tới đánh nhằm hai con mắt Bạt Sơn mở ra không được, Bạt Sơn liền quày thú bỏ chạy. Đại Đầu thâu đá ngũ sắc, rượt theo, hươi gậy đánh xuống, con thú của Bạt Sơn nhảy đùa, làm cho Bạt Sơn té nhào xuống đất.

Đại Đầu lướt tới cho một gậy nữa, chết tốt. Rồi tuốt lên đài Ly minh nhổ hết cờ phước, niệm chú lui thần ra phía sau trận, gập Liệp My, Giáng Long, rồi ba tiên đều nhắm trung ương thẳng tới.

Nói về Trường My, đến phá trận Địa hộ, trận ấy về phần Đảo Hải chợn nhơn trấn giữ, thấy Trường My vào, thì cười nói: "Yêu đạo! Mi có tài giỏi bao nhiêu, mà dám phá trận?" Liền giục thủy thú, cầm ty hỏa cảnh đưa ngay đầu Trường My rọi xuống. Trường My lật đặt rước đánh. Đảo Hải dẫn Trường My vào trận phát cờ đại tào, âm binh âm tướng áp lại vây đánh.

Trường My lật đặt phát cờ của ông Nam Cực cho, âm binh thất kinh lui hết. Đảo Hải giận lắm, xuống đài đánh với Trường My, chưa

được mười hiệp. Trường My liệng trang hải binh. Đảo Hải đỡ không kịp bị cái binh ấy đánh nhằm chết nơi giữa trận.

Trường My phá tan trận Địa hộ. Lúa ấy Phục Hổ đánh với Thổ Tư chơn nhọn nơi trận hỏa diệm, Phục Hổ nhờ có cây cờ Khương Thái thượng, lui hết hỏa thần, Thổ Tư bèn mưa tơ tới vắn Phục Hổ, Phục Hổ quát cộc nhảy ra khỏi lưới, liệng hồ linh châu đánh tới. Thổ Tư thấy linh châu dữ tợn, liền giục nai chạy ra ngoài trận bị hồ linh châu đánh nhằm lưng, hộc máu chạy vào trung ương.

Phục Hổ tiên ở sau rượt tới. Thổ Tư đang chạy rủi gặp Văn Xương phá trận Lôi oanh rồi chạy tới trung ương Mồ kỷ. Hai người gặp nhau, Văn Xương nhìn biết Thổ Tư, bèn liệng lượng thiên xích đánh bồi thêm một roi chết tốt.

Rồi hai người tuốt vào trung ương. Nói về Liên Huê phá trận Thủy liệt, gặp Phiên Giang chơn nhọn thì nói rằng: "Ta khuyên nhà ngươi dẹp phứt cái trận này mà về động Vân quang cho sớm. Hải Triều cũng muốn về núi bây giờ, người không trách đâu mà sợ". Phiên Giang cả giận đánh với Liên Huê vài hiệp, dẫn Liên Huê vào trận, bèn phát cờ lên, binh biển tướng sông áp lại vây bít.

Vốn Liên Huê tiên phép thuật cao cường, nên chẳng dùng đến cây cờ của ông Nam Cực cho, thấy binh sông tướng biển, gươm giáo sáng ngời, sóng bủa va đào, nước lên lai láng, bèn lấy ra một cái bửu bối tên là thanh lương toán.

(Vật ấy vốn là sen trong an Thiên trì, đem về luyện nơi lò bát quái) liệng giữa không trung che mình, rộng hơn một mẫu, nước tưới không được, rồi lấy gươm chỉ dưới đất, hóa ra bốn vàng bông sen, đỡ bốn móng chân nai, giống như một chiếc thuyền trôi trên

mặt biển, hể rưới tay đến đâu thành ra bông sen ngăn đỡ gươm đao.

Liên Huê ở giữa cười nói: "Phiên Giang! Mi làm sao ta thì làm". Phiên Giang cả giận liệng định hải châu tới đánh. Liên Huê thấy chây ấy lợi hại bèn hả miệng mưa ra một vùng bông sen ngăn đỡ định hải châu, rồi lấy thanh điệp châu liệng lên nạt rằng: "Phiên Giang chớ chạy".

Phiên Giang coi phép màu diệu, liệu thế khó hơn và thấy bửu châu bay tới thì la lên một tiếng hóa lần thủy quang, tuốt đến đài trung ương mờ kỷ. Lúc ấy Liên Huê tiêu thân thanh ba điệp về, rồi nhổ hết cờ trên đài, đưa thần lui hết. Nói về Hạo Phát tiên phá trận Phong ma, tuy có gươm đao theo gió bay tới mặc dầu, song nhờ cây cờ giấy của Nam Cực, nên không có vật chi dám động đến mình, tuốt lên đài Phong ma, dùng lửa ma đốt hết cờ phước, rồi liệng gậy long hổ đánh Cách Điện chơn hơn, Cách Điện liệu thế không xong bỏ chạy.

Hạo Phát tiên đưa hết thiên thần rồi vào giữa trung ương hội với các tiên. Nói về Nam Cực giục nai tới đài Mồ Kỷ, lúc ấy Trung Ba đế quân đang ở trên đài Mồ Kỷ, thấy nơi trận Sơn chương cờ phước phát lia, thì biết có người phá trận, vội vàng thót lên huỳnh lộ, tính xuống đài cứu, xảy ra gặp Nam Cực chạy tới trước mặt.

Đế quân nạt rằng: "Nam Cực mi dám đến phá đài Mồ Kỷ sao?" Nam Cực thấy Trung Ba xách gươm chạy lại thì nói: "Tôi cùng đế quân chưa từng thử sức, hôm nay đến coi cao thấp thế nào?" Trung Ba hơi như ý đánh tới. Nam Cực cũng rước đánh. Hai người đánh hơn mười hiệp.

Trung Ba quảy lộc lên đài phát cờ câu trận, rồi bốc một nắm kim sa bay lui lại hết. Vốn thổ hay sanh kim, nên long tu quạt thuộc về hậu thiên chi bửu nên phá đặng, còn hỏa hay sanh thổ, nên hỏa là tiên thiên chí bửu, tương sanh tương khắc, biến hóa vô cùng, dầu tam thanh giáo chủ cũng ngó, chớ không là chi đặng.

Trung Ba thấy Nam Cực dùng quạt long tu quạt kim sa tan hết thì giận lắm, bèn lấy tiên thiên kim sa đánh ra. Nam Cực thấy kim sa này càng thêm lợi hại, bèn quạt ra một cái rất mạnh, lúc chưa quạt thì hầy còn khá, quạt rồi một cái, kim sa bay lên, biến thành cả muôn đao vàng rớt xuống.

Nam Cực hoảng sợ lật đật lấy túi tiên thiên đặng thâu kim đao, không dè cái tiên thiên liệng lên vừa rồi, thì kim sa giống hình như biết trước, nổ lên một tiếng, nước lụt tràn tới. Nam Cực giục nai nhảy ra khỏi nước, thâu túi tiên thiên, thấy nước lên cuộn cuộn, đao vàng theo sóng lượn, như núi giăng áp tới. Nam Cực biết phá không nổi phép tiên thiên, cả thua bỏ chạy.

Trung Ba đứng trên đài cười nói: "Nam Cực! Người có biết ta lợi hại không, ta chẳng rượt đâu, dung cho người sống mà ra khỏi trận". Nam Cực chẳng dám đáp lại, giục nai chạy dài.

Nói về Đông Phương Sóc, phá đài đông phương Giáp ất, đi vừa đến nơi, Đông Ba đến quân ở trên đài nghe sấm sét vang rền, mây đen bủa khắp, thì biết có người phá trận lôi oanh, tính đến nơi tiếp cứu, bèn cỡi thanh loan chạy tới trận Lôi oanh, gặp một vị thầy tu, chân đi giày gai, mặc áo đạo bào, tay cầm trà điều trượng, chạy tới như bay.

Đông Ba nhìn biết Đông Phương Sóc thì nạt rằng: "Đông Phương Sóc người dám phá đài ta sao?" Liền hươi như ý đánh xuống, Đông

Phượng Sóc cử trượng rước đánh, đánh hơn mười hiệp Đông Ba vỗ thanh loan bay tuốt lên đài.

Đông Phương Sóc cười nói: "Đông Ba! Mi chạy đâu?" Liền đạp bộ chạy theo lên đài. Đông Ba lấy củi đòn liệng xuống, tức thì một biển trăm, trăm biển ngàn. Đông Phương Sóc lật đặt giỏ miệng cái tiên bửu hồ lô, xông ra hai lần bạch quang gom hết củi đòn, cột lại một bó, rồi nổ lên một tiếng, củi ấy gãy làm hai đoạn.

Đông Ba để quân thấy phá mất phép hậu thiên bèn liệng tiên thiên gáp ắt một châu, tức thì những củi đòn nằm gậy dưới đất bay lên đánh Đông Phương Sóc. Đông Phương Sóc giỏ miệng hồ lô, bạch quang xông ra muôn đường, củi ấy đều biết ra lửa, vốn là một năng sanh hỏa đố.

Đông Phương Sóc thấy lửa dữ tợn bèn bắt ấn vệt lửa, xông tới đánh Đông Ba, không dè trong lửa gươm đao vô số. Đông Phương Sóc là: "Không xong". Liền quay mình bỏ chạy. Đông Ba xem thấy, xuống đài rượt theo, miệng kêu: "Thằng ăn trộm đào, chạy đâu". Đông Phương Sóc chạy qua phía đông, xảy gặp một viên tướng oai phong lẫm lẫm, sát khí đằng đằng, tay cầm hai cây đao ba mũi, cỡi ngựa bạch long câu, kêu: "Đông Phương Sóc chớ đến chỗ ta".

Đông phương Sóc nhìn biết Dương soái, nơi trận ngũ lôi bị con chó Hạo thiên khuyến của va mà đui mắt, thì thất kinh chạy vào trong.

Đông Ba ngó thấy, liêu cuỡi thanh loan bay giữa không trung nhắm ngay đầu Đông Phương Sóc đánh xuống một cây như ý. Đông Phương Sóc hồn bất phụ thể, nói: "Ta chết rồi!" Liền bị như ý đánh xuống, té nhào xuống đất. Đông Ba nhảy xuống thanh loan,

một tay nắm đầu, một tay nắm dây tơ điều, giơ lên khỏi đầu, dùng thế lý ngư đả đỉnh, hai tay vật xuống chết tươi, song chẳng bể đầu.

Đông Ba thấy Phương Sóc mặt như giấy vàng, chết nằm dưới đất, trong lòng than thở, nói: "Không phải tại ta muốn giết người đâu, bởi người tìm chỗ chết, nếu người có núi Độ Sóc tu hành, không lòng sanh sự, thì đâu có họa hôm nay như vậy!" Nói rồi cỡi thanh loan lên đài.

Nói về Vương Thuyền phá đài bình linh, đài ấy về phần Nam Ba trấn giữ. Nam Ba tánh như lửa đốt, thấy Vương Thuyền lên đài thì giận lắm, phát cờ chầu trước, tức thì lửa cháy đỏ trời, lại lấy mình châu cầm nơi tay, kêu bảo mau hiện thần thông. Tức thì châu ấy cầm nơi tay, kêu bảo mau hiện thần thông.

Tức thì châu ấy xẹt ra muôn đường kim quang (vốn Nam Cực làm đầu các tiên, còn phá chẳng được phép tiên thiên hay, hướng gì người khác). Vương Thuyền biết phép lợi hại, liệu không phá được, lật đặt quày nai chạy vào trung ương, xảy gặp Vương Ngao, mặt mày thất sắc, cỡi nai chạy bay vào trung ương, bàn kêu: "Hiền đệ".

Hai người dừng lại hỏi: "Công việc của em thế nào?" Vương Ngao nói: "Chớ nhắc đến làm chi, chẳng những không phá được đài Nhâm quý mà thôi, lại bị Bắc Ba phá hết phép tôi, tôi thấy trên đài phát cờ huyền võ, trận đấu biến, tôi tình xuống tay trước hay hơn nên tôi liệng cái thẩu linh bài đánh nó, không dè nước biển ra lửa, thiệt là phép tiên thiên rất báu, đốt tiêu cái thẩu linh bài của tôi, liệu không pháặng nên thua chạy tới đây, còn đại ca chắc cũng hơn đặng phải không?" Vương Thuyền nói: "Phép tiên thiên của nó phá sao đặng".

Rồi kể Tây phương Sóc cỡi con giao một sừng chạy tới, ba người gặp nhau đều nói: "Phép tiên thiên dữ lắm". Vương Thuyền nói: "Chưởng giáo đạo phép vô cùng, hoặc người phá được đài mô kỷ, cũng chưa biết chừng, chúng ta đến đó xem coi". Vừa muốn đi, kể Nam Cực chạy tới. Các tiên đều tới trước mặt.

Nam Cực hỏi: "Các vị phá trận thế nào?" Các tiên nói: "Phép tiên thiên rất báu, không hơn nó được". Nam Cực nói: "Tôi cũng không phá được phép Trung Ba" Các tiên chuyện vãn một hồi. Tây Phương Sóc thấy anh mình không tới đó, thì trong bụng hồ nghi, bèn nói với các tiên rằng: "Anh tôi phá đài đông phương thế nào, đến bây giờ không thấy tới".

Các tiên đang hồ nghi, kể tám táng tiên đều tới, bèn đem việc phá trận mà thuật lại cho Nam Cực nghe. Tây Phương Sóc hỏi: Các đạo hữu có gặp anh tôi không?" Các tiên đều nói: "Không thấy". Tây Phương Sóc chẳng an lòng, nói: "Vậy các vị ở đây chờ, tôi đi theo dọc đường tìm coi thế nào?"

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 57 - Tây Phương Sóc Giữa Trận Cướp Thây Anh,

Nói về Tây Phương Sóc muốn tìm thầy anh, Nam Cực biết được, nói: "Đạo hữu đi tìm một mình chẳngặng đâu, phải có vài người tiên trưởng đi cùng, dầu phép tiên thiên lợi hại, thì các người đông, nó cũng khó làm chiặng". Tây Phương Sóc nghe nói, bèn hỏi các vị tiên rằng: "Chẳng biết có vị đạo hữu nào, khứng đi cùng tôi chẳng?" Các tiên nghe rồi nói: "Chúng tôi đều xin đi hết", Tây Phương Sóc nói: "Chẳng cần đi nhiều, phải ở lại, để Văn Xương, Liên Huê, đi với tôi mà thôi".

Nam Cực nói: "Tốt lắm". Rồi thò trong túi lấy ra một phong thơ đưa cho Tây Phương Sóc, dặn rằng: "Đạo huynh đem cái thơ đưa cho Tây Phương Sóc, dặn rằng: "Đạo huynh đem cái thơ này theo mình,ặng mà tình huynh trưởng; hễ có việc chi khó, thì giờ thờ này ra xem, tự nhiên có chỗ diệu".

Tây Phương Sóc tiếp thơ, bỏ vào túi, cùng Văn Xương, Liên Huê, cỡi thú chạy bay tới đài giáp đất, đi chừng một dỗi, xa xa thấy có một người nằm dưới đất, ba người xem thấy, trong bụng cả kinh, nói: "Không xong". Bèn chạy bay tới trước, Tây Phương Sóc đem thấy, hét lên một tiếng, té nhào xuống đất (vốn cái thầy Đông Phương Sóc bỏ tại đó, vì trong trận tinh những thần kỳ, sợ đồ ô uế, nên phải đem ra ngoài trận mà bỏ) hai tiên lật đặt đỡ Tây Phương Sóc dậy, giây lâu buông tiếng khóc rống lên.

Đông Ba ở ngoài đại giáp ất, xem thấy rõ ràng, giận lắm, nói: "Yêu đạo! Cả gan dám đến giật thầy, để ta coi người làm làm sao ra được". Bèn cỡi thanh loan bay xuống nạt rằng: "Yêu đạo! Chớ chạy". Liền múa như ý đánh tới. Văn Xương nói: "Không xong, Đông Ba tới đó, vậy Liên Huê đạo hữu, phải phòe nhị tổ sư, đừng ngăn nó".

Nói rồi hơi lượng thiên xích rước đánh, Liên Huê tiên nói với Tây Phương Sóc rằng: "Nhị tổ sư mau mau vắt thầy, phá cửa đông mà chạy, để tôi tiếp với Văn Xương, đừng ngăn Đông Ba lại".

Tây Phương Sóc nghe nói, lật đặt ôm thầy Đông Phương Sóc, xách trượng thót lên lưng giao, nói: "Hai vị ráng mà cự với Đông Ba, đừng cho tôi chạy". Nói rồi hai chân thúc con giao chạy như tên bắn. Đế quân ngó thấy giận lắm, nói: "Yêu đạo! Mi giật thầy chạy đâu?" Liền bỏ Văn Xương rượt theo Tây Phương Sóc, Liên Huê tiên hơi gươm đón lại, nói: "Đế quân chớ khi bọn ta, lời xưa có nói: "Rượt người chẳng khác rượt cùng, người đã bị mi giết chết, thì cái công trăm năm tu luyện của người thả trôi theo dòng nước, mà lòng người có chưa hả, còn muốn điều chi nữa sao?" Nói dứt lời, hơi gươm chém nhau, Đông Ba rước đánh, Bổng Văn Xương cỡi kỳ lân chạy tới.

Liên Huê nói: "Nhị tổ sư phép lực cao cường, chúng ta chẳng cần chạy theo, ở đây ngăn nó, đừng cho rượt theo nhị tổ sư". Văn Xương nói: "Tôi ở ngoài biển, nghe tiếng thằng già này, hôm nay gặp được, thử cho biết sức". Nói rồi áp đánh Đông Ba. Đông Ba chạy lên đài phát cờ, trong trận tối đen, gió đen, gió nghe vụt vụt, hai tiên thất kinh, rồi nghe trên đài nói: "Yêu đạo! Chớ chạy, hãy coi phép ta.

.." Tức thì trên không, cây gỗ đánh xuống tung bùng. Văn Xương liệng lượng thiên xích cản ngăn, cây không rút được, bỗng chót trận gió nổi lên, cây đều hóa ra lửa hết.

Văn Xương la: "Dữ thiệt!" Liền quày kỳ lân bỏ chạy, Liên Huê tiên lấy một cái bửu bối kêu là hoán kích đồng giờ ra, nước tuôn trắng dã, ngăn lửa thôi lui, không dè trong lửa lại có gươm đao bay tới. Hai tiên cự không lại bỏ chạy. Nói về Tây Phương Sóc chờ thầy chạy bay như chớp nhoáng tới cửa phía đông, nghe trước mặt có tiếng kêu nói: "Đạo sĩ xứ nào chớ đến, có ta giữ đây".

Tây Phương Sóc nhìn biết thần Nhị Lang, thì nói: "Không xong, chỗ này có Nhị Lang thần trấn giữ, ta biết làm sao ra được".

Bỗng nhớ trực lại cái thơ của Nam Cực, bèn thò trong túi lấy ra xem coi, thấy trong thơ biên rằng: "Muốn ra cửa động thì phải đội cái thầy của lệnh huynh trên đầu, các thần sợ đồ ô uế thì ra khỏi được chớ lo, chớ chạy". Tây Phương Sóc coi rồi, nghĩ thầm rằng: "Nam Cực đã biết trước được, liệu có khi kế này cứu ra khỏi được".

Vốn Đông Phương Sóc là người tiên đắc đạo, nên chết mà thầy hãy còn mềm, Tây Phương Sóc vác thầy lên vai còn e người lên giựt, bèn thò trong túi lấy đầu tiên vớng quán cái thầy vào mình, cầm trượng giục giao chạy tới, kêu nói: "Tôi là Tây Phương Sóc, ở núi Đô Sóc, vì anh của tôi là Đông Phương Sóc bị Đông Ba đánh chết trong trận Sum La, nay tôi đem thầy anh tôi ra, cầu người cao hơn cứu sống, vậy xin thượng thánh thương xót mà nhượng cho tôi ra khỏi, ngày sau tôi sẽ đến tạ ơn, như thượng thánh chấp ý chẳng cho, thì tôi cũng liều cái thầy chết không sống lại được mà quơ đánh nhầu tới, sợ em thượng thánh vấy đồ dơ mà không về châu nơi kim khuyết được, chừng ấy chớ trách tôi sao dám mạo phạm".

Nhị Lang thần thấy Tây Phương Sóc vách thây Đông Phương Sóc tới thì trong lòng thất kinh, nghĩ thầm rằng: "Nó đem đồ ô uế, làm sao mà đánh nó được. Nếu để nó chạy ra thì phụ lời Hải Triều cùng Trung Ba gởi gắm, còn đánh với nó vấy đồ ô uế, làm sao về châu kim khuyết cho được, chi bằng để cho nó chạy ra, một là nó được trọn tình anh, hai là nó lại cảm ơn ta, ba nữa chẳng vấy đồ dơ đến mình, như vậy mới lưỡng toàn kỳ mỹ".

Nghĩ rồi tránh ra khỏi cửa. Tây Phương Sóc đem thây cả mừng, nói: "Lúc này không chạy, còn đợi chừng nào?" Bèn giục giao bay bổng trên không, tuốt về dinh Tề, quân sĩ nhìn biết Tây Phương Sóc, Quan Huỳnh lật đặt vào báo cung vua Tề rằng: "Tây Phương lão tổ vác một cái thây chết trên vai, về đến cửa đông, tôi đã mở cửa cho người vào thành rồi, nên phải đến tâu cùng bệ hạ".

Tương vương người thất kinh hỏi: "Các tiên đều về hết, hay là một mình Tây Phương Sóc?" Quan huỳnh môn tâu rằng: "Thấy có một mình người vác thây chết mà thôi, chớ không thấy ai nữa". Tương Vương lòng rất hồ nghi, nghĩ thầm rằng: "Có khi các tiên đều chết hết, nên có một người về đây".

Kế thấy Tây Phương Sóc vào đến trước điện, có vài mươi quân ngự lâm khiêng một cái thây chết, nằm trên giường Tương Vương cả kinh, hỏi rằng: "Nhị tổ sư ra trận, lấyặng cái thây đó, là thây của vị tiên nào vậy?" Hỏi chưa dứt lời Tây Phương Sóc khóc rống lên, bèn đem việc Đông Phương Sóc vào trận mà chết, và cứu ra thế nào, thuật lại một hồi.

Tương Vương cũng sa nước mắt, nói: "Thảm thương cho Đông Phương lão tổ, tu luyện mấy trăm năm, một mai mà tử vu phi mạng, thiệt là tội của tiểu vương nay, xin Nhị tổ tạm bớt lòng sầu, để mà

liệu tính, hoặc tới danh sơn, hỏi thăm người cao nhân, cầu thuốc linh đơn cứu sống lại được cũng không biết chừng".

Tây Phương Sóc lau nước mắt, bước tới giường, cởi áo Đông Phương Sóc, xem coi một hồi rồi mặc vào, nói với Tương Vương rằng: "Anh của tôi không phải bị phép bửu chi làm hại, tôi xem cùng mình không có dấu vết, duy nơi xương sống, có một dấu bầm xanh, chắc bị Đông Ba vật chết, như vậy càng dễ cứu trị, xin bệ hạ sai người đem ảng đựng nước, để vòng theo cái thầy, còn ngoài đốt một cái lư hương, và phải lặng lẽ, chớ cho kinh động, để tôi đến ba non năm núi, kiếm người cao nhân, tìm thuốc linh đơn về cứu".

Nói rồi nhảy lên lưng giao, bay bổng lên không đi tuốt. Tương Vương y theo lời Tây Phương Sóc dặn, làm xong cái việc dời thầy Đông Phương Sóc, qua nơi điện thứ, rồi ngồi trong điện chờ tin. Nói về Tây Phương Sóc cỡi giao nhắm biển tây bay tới, trong bụng nghĩ rằng: "Các tiên ngoài biển người nào giỏi, thì đến đây hết, tuy còn lại bao nhiêu, không tài chi giỏi, dầu đến đó cũng vô dụng, chi bằng ta tới Ngũ hành sơn hỏi Tôn đại thánh.

Vì lúc trước người tiến cửa anh của ta cứu giúp Tôn Tản, nay bị chết, coi va tính lẽ sao? Vả lại va thần thông quảng đại, ắt có phép cứu được cũng chưa biết chừng, hoặc là người bạn thiết nào của va có tiên đơn thì va chỉ bảo, khỏi tìm đông kiếm tây ngăn trở thì giờ".

Tính rồi bay tới núi Ngũ hành. Ngộ không nhìn thấy nói: "Tốt dữ a! Người đến ra mắt ta, có việc gì không?" Tây Phương Sóc nghe nói, bước xuống giao, lại gần lạy ra mắt Đại Thánh, đại thánh hỏi: "Anh của ngươi xuống giúp Tôn Tản, đánh với Hải Triều có hơn được không? Hôm nay người đến có việc chi?" Tây Phương Sóc nghe hỏi, sa nước mắt khóc ròng nói: "Anh của tôi bị Đông Ba đánh chết".

Rồi đem việc lúc Bạch Viên thỉnh xuống, bị chó Hạo Thiên của Nhị Lang thần cắn đứt mắt, rồi bị chết trong trận Sum La cướp thầy về, mà thuật lại hết, Đại thánh nghe nói giận lắm, hét lên như sấm, lam cho Lục đình, Lục giáp, Yết đế, Thần kỳ ở trên đỉnh núi nghe Đại thánh la hét thì thất kinh, nói: "Không biết con khổ này vì việc chi mà giận dữ như vậy, chúng ta mau xuống đó xem coi".

Nói rồi đều bay xuống hết, thấy một đạo nhân đang đứng cùng Đại thánh nói chuyện, thì lòng bớt lo sợ. Đại Thánh nói: "Tức chết lão Tôn đi, năm thằng già dám lớn mật, đánh người bạn thân thiết của lão Tôn chết, nếu ta ra được, ta chẳng nuốt ấy cái xương đầu chúng bay vào bụng ra, thì đừng kêu ta là Tề thiên đại thánh".

Tây Phương Sóc nói: "Đại thánh! Nếu ông nói, mà có làm hại nó được thì nói, bằng không thì thôi, xin cứu anh tôi cho khẩn cấp, vậy chó đại thánh có biết người tiên trưởng nào có linh đơn cứu được anh tôi chẳng?" Đại thánh nói: "Lão Tôn đâu biết được, nếu có Lão Tôn ra khỏi, thì ta đến cung Đâu suất, có lẽ nào Lý lão chẳng đưa cho ta chín, mười viên linh đơn, mà cứu anh người sao?" Tây Phương Sóc nói: "Đại thánh không biết động nào có tiên đơn, vậy Đại thánh có biết động nào có người tiên, đạo phép cao cường, hay cải tử hoàn sinh được, xin Đại thánh chỉ giùm cho tôi đến đó thỉnh người?" Đại thánh nói: "Lão Tôn bình sanh, không hiểu biết người nào, duy chỉ phục một mình Nam Hải bồ tát, thật người đạo pháp vô biên, người đến cầu người, ắt cứu được linh huynh".

Tây Phương Sóc nói: "Bồ tát sẵn sàng cấp cứu những việc tai nạn, nếu tôi đến đó thì chắc cứu được, ngặt không biết đường qua Nam Hải mà đi". Bỗng nghe có tiếng người nói: "Người không biết, ta sẽ đưa giùm". Tây Phương Sóc nghe nói thất kinh lật đật hỏi Đại

Thánh rằng: "Người nào ở đâu mà nói vậy?" Ngộ Không cười nói: "Chúng người mu61n bị đòn hay sao mà chẳng hiện hình ra".

Tức thì vài người Lục đỉnh, Lục giáp, vài mươi Yết đế, Thần kỳ đều hiện nguyên hình nói: "Người muốn qua Nam Hải đi với chúng nó thì xong". Tây Phương Sóc cả mừng, lật đất từ biệt Đại thánh.

Đại thánh dặn rằng: "Chừng cứu đặng huynh trưởng rồi, phải nói cho lão Tôn hay, để khỏi nhọc lòng trông đợi". Tây Phương Sóc gật đầu vâng chịu rồi lên lưng giao. Yết đế thần khoát tay áo nổi trận gió lớn, bay bổng trên không, giây phút đến Nam Hải, núi Lạc đà bay xuống. Tây Phương Sóc xem coi cảnh Phật thật là mười phần xinh tốt hơn các nơi hết, liền bước xuống giao cùng bốn vị yết đế chậm rãi đi đến cửa núi, thấy bốn vị kim cang ngồi nơi cửa, yết đế bước tới làm lễ, rồi chỉ Tây Phương Sóc mà nói rằng: Vị này là táng tiên ngoài biển, tên Tây Phương Sóc, vì anh của người là Đông Phương Sóc phá trận Sum La, bị Đông Ba vật chết, người mới đến núi Ngũ hành hỏi Tôn Đại thánh, Đại thánh chỉ cho người đến núi báu này cầu Phật Bồ Tát, nên người mượn tiểu thần dẫn đường tới đây, xin phiền Kim cang vào liên đài bẩm giùm".

Kim cang nói: "Vậy Tây Phương Sóc phải vào đây chờ, đặng ta vào báo". Tây Phương Sóc vâng lời, đứng ngoài cửa núi. Bốn vị Yết đế nói với Tây Phương Sóc rằng: "Chúng tôi đưa tiên trưởng đến đây, thì tiên trưởng đã biết đường rồi, vậy chúng tôi xin về trước báo tin cho Đại thánh hay".

Nói rồi hóa gió bay mất, kế thấy một vị Kim Cang bước ra nói: "Bồ tát cho Tây Phương Sóc vào cửa sơn môn, đi tới đại điện, nơi dưới liên đài. Tây Phương Sóc chẳng dám ngó lên, cúi lạy nói: "Tôi là Tây Phương Sóc, lạy xin ra mắt, chúc Bồ tát thành thọ vô cương".

Bồ Tát hỏi: "Tây Phương Sóc, có phải là Tôn Ngộ Không chỉ cho người đến đây chăng? Người đến có việc chi ta để biết rồi, trời đất sanh dân tuy có đức báo sanh, song năm trăm năm một cái tiểu kiếp, tám trăm năm một cái kiếp đại kiếp, vì vậy nên xuống tai phong, hỏa, bình, ách, nay thấy hùng (là bảy người) chiếm giữ bảy nơi, lòng người gian trá, có kẻ thì tôi giết vua, ngược trái đạo thường; vả lại hôm nay, đương lúc sát vận, Vương Tiễn vâng sắc chỉ điệp văn, giúp Tân Thủy Hoàng bình sáu nước, trên ứng thời trời, dưới theo kiếp số, Tôn Tản tuy có tài trái trời, đổi mặt nhật, cũng không hơn được nay ta vì Tôn Ngộ Không và thương cái công tu luyện trăm năm khó nhọc, nên ta sai Mộc Ngạn tôn giả cầm nhánh dương liễu và nước cam lồ cứu anh người, thôi hãy đi đi".

Tây Phương Sóc lại nói: "Nay Chưởng giáo cùng Hải Triều đánh nhau. Ngũ lão bảy trận Sum La, vậy Nam Cực cùng các tiên, phá không nổi phép tiên thiên, xin bồ tát tưởng tình đồng đạo, cả ra phép Phật, cứu giùm khỏi trận". Bồ tát nói: "Khi số đất Lâm Tri duy lại sớm tới đây, ta không phải người ở nơi kiếp số, để ta chỉ cho người đi thỉnh ít người đến phá trận, chẳng cần dùng phép, tự nhiên phá được.

Ngũ lão cũng phải về núi". Tây Phương Sóc hỏi: "Chẳng hay thần tiên động nào, xin Bồ tát ra ơn chỉ bảo".

Bồ tát nói: "Người đi với Mộc Ngạn tôn giả về trước mà cứu anh của người sống dậy, rồi sẽ tới núi Ngũ hành, đi qua phía tây tám trăm dặm có một hòn núi kêu là Tọa hóa sơn, là nơi tiểu chùa tây thiên ở, người phải thành tam vái lạy, thì tự nhiên tiểu chùa hay biết, dưới tòa ấy có năm vị tiểu tôn, thỉnh được người xuống, thì phép tiên thiên ắt phá trận liền, song con giao của người tuy đi trên mây được, song chẳng mau lẹ, để ta cho người xuống, thì phép tiên thiên

ắt phá đặng liền, song con giao của người tuy đi trên mây được, song chẳng mau lẹ, để ta cho người bốn câu thần chú phong, vân, điền đi lẹ như gió chớp".

Bèn đem phù chú truyền dạy, Tây Phương Sóc học thuộc rồi, bỏ tát dạy Mộc Ngạn tôn giả đem bình nước cam lồ và nhánh dương liễu đến Lâm Tri cứu sống Đông Phương Sóc và kêu Tôn giả lại gần dặn bảo ít lời. Tôn giả lãnh mạng cầm nhánh dương liễu và bình nước am lồ, cùng Tây Phương Sóc từ biệt Bồ tát ra khỏi động Phổ đà, rừng Tử trước, rồi cỡi mây bay tới Lâm Tri.

Giây phút đến nơi bay xuống, quan trước điện xem thấy, vào báo cùng vua Tề. Tương Vương vội vàng ra trước. Mộc Ngạn tôn giả vào tới thiên điện, xem thấy Đông Phương Sóc: Khá thương một đạo linh hồ, thăm thăm xa chơi miền địa chủ, nói: "Đạo hữu, phải người an ẩn trong động tu hành thì đâu có cái ách như vậy?" Nói rồi miệng niệm chơn ngôn, lấy nhánh dương liễu nhúng trong bình nước cam lồ, rưới trên mặt Đông Phương Sóc, chưa đầy nửa khắc, nghe Đông Phương Sóc, kêu lớn lên một tiếng rằng: "Đông Ba vật chết ta rồi!" Vùng ngồi dậy, định tĩnh nguyên thần, thấy mình đang ở trong điện thành Lâm Tri, lại thấy Mộc Ngạn tôn giả bèn lật đật bước tới, làm lễ ra mắt, hỏi rằng: "Tôn giả đến có việc chi chăng?" Tôn giả đem việc Tây Phương Sóc đến Nam Hải cầu cứu mà thuật lại, và kêu Tây Phương Sóc, nói: "Đạo hữu, mau tới núi tọa hóa, chớ khá trì hoãn".

Tây Phương Sóc nói: "Phải". Bèn từ biệt chúng nhân ra khỏi điện, thót lên giao long bay bổng trên không, đọc bốn câu chú bỏ tát cho, tức thì dưới bốn chân giao đều sanh mây gió, đi nhanh như chớp. Nói về Mộc Ngạn tôn giả kể bên tai Đông Phương Sóc nói nhỏ ít lời.

Đông Phương Sóc cả mừng, cùng Tôn giả từ biệt Tương Vương Bay bổng lên mây, thẳng tới trận Sum La.

Tôn giả dùng mây che mình, Đông Phương Sóc đứng trên mây ngó xuống đài giáp ất, nạt rằng: "Đông Ba đế quân, người lên đây cùng ta định quyết thư hùng, người dám đánh cùng ta chăng?" Lúc ấy Đông Ba đang ngồi trên đài, phòng giữ Nam Cực tới phá, xảy nghe tiếng nói, bèn ngược lên ngó thấy Đông Phương Sóc đứng trên mây, thì giận lắm nói: "Thằng ăn trộm đào, người sống lại đặng là may, còn dám tới đánh với ta sao? Chớ chạy, phen này ta bắt đặng đập chết chẳng dung".

Nói dứt lời, giục thanh loan bay lên, vừa muốn tới đánh, Tôn giả hiện hình cười nói: "Đông Ba đế quân, người chớ hung hăng, có ta đây". Đông Ba biết Ngạn Tôn giả thì thất kinh nói thảm rằng: "Tôn giả bên Nam Hải đến đây chắc trận này khó giữ". Vội vàng hỏi rằng: "Chẳng hay Tôn giả đến có việc chi?" Tôn giả nói: "Vì người đánh chết Đông Phương Sóc nên em của người đến Nam Hải cầu cứu, Bồ Tát không nỡ ngồi xem, thương công người vài trăm năm khổ luyện, nên cho nước cam lồ, sai ta đến cứu, lúc đi Bồ Tát có dạy rằng: "Chúng người phải vị cái tình đồng đạo, không nên dùng phép giết nhau, mà sanh điều hờn giận.

Bồ Tát nay đến cung Đâu suất, thỉnh tam giáo cùng chúng người giảng hòa". Nói rồi hóa kim quang đi mất. Đông Ba cười nói với Đông Phương Sóc rằng: "Đạo hữu! Tôi cũng chẳng tranh hơn thua với người làm gì, vậy người về Lâm Tri, ta về nói lại với các Đế quân hay biết, thôi ta vị lòng Bồ Tát mà về trận, dung cho người giây lát". Đông Phương Sóc nói:

"Đông Ba! Ta cùng người cái cừu một trời hai đất, bốn biển ba sông, ngày sau gặp nhau phải giữ gìn cho lắm". Đông Ba cười lớn:

"Đạo hữu! Người ngồi an trong động, không lẽ ta đến đó mà giết người sao, việc ấy cũng bởi số kiếp của người, chứ mao chơn nhờn kia, không phải tu thành chánh quả sao?" Làm cho Đông Phương Sóc không lời chi đáp lại.

Đông Ba bèn cỡi loan bay xuống trận, đem việc ấy nói lại với các vị Đế quân cùng Hải Triều nghe

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 58 - Tiểu Chúa Phá Trận Giảng Hòa

Nói về Đông Phương Sóc thấy Đông Ba bay xuống trận rồi, cùng trở về Lâm Tri. Nói về Tây Phương Sóc bay tới thấy một tòa núi cao vọi tột mây, trong bụng nghĩ chắc chỗ này là núi Tào hóa đó, bèn bay xuống thấy cả núi cỏ thơm bông lạ rất nhiều, không lòng ngoạn thưởng, vội vàng bước xuống, quỳ trên đất chấp tay, đem công việc khẩn vái một hồi, bỗng nghe giữa núi có người cười lớn nói: "Đạo hữu đứng dậy, có chúng ta tới đây".

Tây Phương Sóc nghe nói ngược mặt xem thấy năm vàng mây bay xuống, có năm người còn nhỏ, mỗi người chừa hai mái tóc, phía trước tới may, phía sau tới vai, mặt khác năm sắc, mình mặc áo bát quái, chân đi giày rơm, bề cao không đầy ba thước, giống như con nít, rồi thấy đi giày rơm, bề cao không đầy ba thước, giống như con nít, rồi thấy người mặt vàng, bước lại đỡ đứng dậy, cười nói: "Đạo hữu đứng dậy, chúng ta vâng ngự chỉ của ông Bàn cổ, qua Đông Tề, không nên chậm trễ, vậy đạo hữu lên yên về nước, chúng ta theo sau tới liền". Tây Phương Sóc lật đặt thót lên lưng giao, cỡi mây bay về Lâm Tri.

Lúc ấy Tương Vương cùng Đông Phương Sóc đang ngồi nơi điện, bàn luận việc trận Sum la, bỗng thấy Tây Phương Sóc về tới cả mừng, hỏi rằng: "Công việc thế nào?" Tây Phương Sóc nói: "Đến rồi, đến rồi, Bệ hạ mau truyền chỉ, nhứt điện dạy sắm hương án, bồn thân dẫn bá quan, cùng anh em Đông Phương Sóc, Bạch Viên,

Bạch Hạc đều ra nghinh tiếp, thấy năm vàng mây trên không bay xuống, gió phát mùi thơm nức mũi, hiện ra năm vị Tôn giả.

Tương Vương thấy năm vị Tôn giả cười ha hả, như đứa con nít, chừng sáu bảy tuổi, thì trong lòng hồ nghi, nói thầm rằng: "Năm đứa con nít này làm chi nên việc, mà bảo trăm phải bỏ thân nghinh tiếp".

Nên có sắc chẳng đẹp. Tây Phương Sóc xem thấy thì biết ý, nói: "Năm vị này là Tôn giả chẳng nên khi dễ, người của ông Bồ tát tiến cử, và vâng mạng Bàn Cổ đến đây, giải ách cho nước Tề". Tương Vương túng phải xuống xe đi tới, xá nói: "Tôi chẳng hy Tôn giả đến, lỗi không ra tiếp, cầu xin rộng lượng thứ dung".

Năm vị Tôn giả đáp lễ nói: "Chúng tôi có tài đức gì, dám nhọc hiên vương nghinh tiếp" Rồi năm vị Tôn giả, cùng Tương Vương đi bộ, vào đến trong năm lớp cửa, thấy nhà dọn bày hương án, sắp đặt bông hoa tiếp rước.

Năm vị Tôn giả than thở nói: "Trời đất có đức háo sanh, xem chúng dân này, có gì mắc lấy ách nạn, thiệt khá thảm thương". Giây phút đi đến đại điện, phân chủ khách mời ngồi. Anh em Đông Phương Sóc, cùng Bạch Viên, Bạch Hạc đồng tử, tới ra mắt, thông bày tên học, rồi ngồi hai bên.

Tương Vương nói: "Pháp Chương này là (là tên vua) bất hiếu, chẳng hay vâng nói tổ tông, khiến nên ngoài dấy can qua, làm cho trăm họ đồ thán, lòng nhiệt chẳng an, nay Nam Cực cùng các tiên, bị ngũ lão bày trận Sum la, giết lui binh Tần, thì Pháp Chương này, cảm đức vô cùng, đến chết không quên".

Nói rồi bước tới xá năm vị Tôn giả, năm vị Tôn giả vội vàng đáp lễ nói: "Chúng tôi mong nhờ Nam Hải tiến dẫn và vâng chỉ ông Bàn cổ, xuống nơi sát giới, còn những việc ngăn giặc lui binh, thiết bọn tôi không làm được". Tương Vương nói: "Như phá được trận Sum la, thì binh Tần chẳng đánh tự nhiên phải lui". Tôn giả cười nói: "Việc ấy rất khó".

Người mặt xanh nói: "Chúng ta phải mau tới hội với mấy vị đề quân, đừng có về cho sớm, mà phục chỉ, chớ nơi hồng trần sát giới, không phải ở lâu được đâu". Người mặt vàng cười nói: "Đạo hữu đã sợ, sao còn lãnh chỉ, mà đi đây".

Rồi vòng tay nói với Tương Vương rằng "Trận Sum La phải sai người tới đánh, chờ Ngũ lão liệng phép ngũ hành, chúng tôi mới phá được, chẳng hay Bệ hạ có người nào quen việc chinh chiến chăng?" Tương Vương nói: "Trị nước an nhà, nếu không có tướng giỏi thì làm sao được". Bèn ngó xuống, kêu các vị hoàng huynh, ngự đệ, tới đây ra mắt Tôn giả, đứng phân hai hàng, năm vị Tôn giả xem coi nhìn biết là sao ái sát, trên thượng giới xuống phạm.

Bèn dạy Viên Cang dẫn binh tới cửa nam trận Sum la, quân sĩ phải mặc đồ đen, lên tới đài ly minh chặt cây cờ đỏ ở giữa, rồi đốt pháp la hét lên, thì tướng quân không mê loạn, và để một lá bùa trong mão Viên Cang, dặn rằng: "Như có gặp thần thánh, thì cứ việc đánh chớ sợ".

Rồi kêu Điền Anh, Độc Cô Giao, Mã Lân, ba người cùng dạy làm một cách như Viên Cang, dặn đến canh ba đêm nay cơm nước xong rồi, tới trận Sum La, án theo sắc phục đứng chờ, hễ nghe giữa không trung pháo nổ, thì đánh vào. Chúng tướng lãnh mạng, lui ra sấm sửa, Tôn giả nói với Đông Phương Sóc rằng: "Đạo hữu tới đánh phía đông, như gặp tiên thiên, thì kêu Quân Hậu tử ba tiếng:

Tây phương đạo hữu, đánh phía tây, gặp phép tiên thiên, thì kêu Kim Cang tử; Bạch Viên đánh phía nam, gặp phép tiên thiên thì kêu Nguyên Lưu tử".

Bốn người lãnh mạng xong rồi, Tôn giả nói với vua Tề rằng: "Hiền vương còn người tiên trưởng nào nữa không?" Tương Vương nói: "Tiên trưởng đều bị vây trong trận hết, duy còn có bốn vị Tôn giả sai đó mà thôi". Tôn giả nói: "Không có tiên trưởng, thì chiến tướng cũng đặng". Tương Vương nói: "Mấy người Tôn giả xem coi khi nãy đó còn vài mươi tên nữa, mắc giữ các nơi, song chẳng bằng mấy người đó, xin Tôn giả lựa trong ấy lại một người".

Tôn giả lắc đầu, nói: "Đài trung ương, phải có một vị thiên la đại tiên hay là người có phước lớn đi được, mấy tướng đó, tuy có sức mạnh mặc dầu, song không phải là người phá trận.

Xin hiền vương nhớ lại cho kỹ càng". Tương Vương nghe nói, bèn truyền chỉ đòi hết thiên tướng, chánh tướng nơi bốn cửa về, đặng Tôn giả xem coi. Năm vị Tôn giả xem rồi nói: "Đi không được hết, phải kiếm một người đại phước mới được". Tương Vương ngẫm nghĩ một hồi, nói: "Có khi Tôn giả muốn cho ta đem binh, đánh cửa thiên môn chẳng?" Bèn cười nói: "Trong nước Tề duy có mấy người tướng đó mà thôi, hôm nay vì xã tắc nhân dân nước Tề, nên Chưởng giáo cùng bản thân xông tên đạn, muôn chết cũng chẳng chối từ".

Tôn giả cười nói: "Đi thì được rồi, song ròng không ra khỏi chằm, cộp chẳng lìa khỏi núi, thành Lâm Tri có nhờ oai hiền vương trấn giữ, làm sao đi được". Tương vương nghe nói làm thình, bỗng nhớ lại, nói: "Có rồi, có rồi, cái người mà tướng Tần ngh danh võ mật, Hải Triều thấy bóng kinh tâm, vốn cháu của Tôn Tản là Tôn Yên, đi được hay chẳng, bây giờ đang ở trong phủ cư tang thủ hiếu, để tiểu

vương kêu tới cho Tôn giả xem coi, như đi không được, thì không có người nào nữa".

Tôi giả nói: "Nếu có người ấy, xin mới đến đây ra mắt". Tương Vương dạy thừa phụng quan mời Tôn Yên đến.

Nói về Tôn Yên từ lúc đến nước Tề, ở trong phủ thủ hiếu, chưa từng gặp được nào, ngày kia đang ngồi trong phủ buồn rầu, nghĩ rằng: "Nước Tề cùng Tần giao chiến, mấy bữa rày không biết thắng bại lẽ nào, vả lại chú ta không cho ra trận, thì cái cừu của tổ phụ, chẳng biết ngày nào trả được". Bỗng thấy quan huỳnh môn bước vào nói: "Có chỉ đòi thiếu gia vào triều".

Tôn Yên nghe nói, lật đặt mặc áo tang ra cửa, cùng quan thừa phụng vào triều. Đi tới đại diện, thấy ở giữa có để năm cái ghế vàng, ngồi năm đứa con nít, mặt khác năm sắc, còn bọn Nam Cực, chẳng thấy một người, trong lòng hoảng kinh, vội vàng làm lễ ra mắt. Tương Vương lật đặt đỡ dậy nói: "Ngự đệ, thôi chớ làm lễ".

Bèn dạy ngồi trên đôn gấm, Tôn Yên ngồi rồi hỏi rằng: "Chẳng hay lão tổ cùng chú tôi và các tiên hiền ở chỗ nào?" Tương Vương đem việc bị vây, và cầu cứu mà thuật lại một hồi. Tôn Yên mới hay rằng năm vị tiên nhỏ này, là thỉnh đến phá trận, thì trong bụng nghĩ thầm rằng: "Năm vị này, tướng mạo cổ quái, thân thể, nhỏ nhoi làm sao mà phá được cái trận dữ này".

Túng phải bước tới làm lễ ra mắt. Năm vị Tôn giả xem thấy cả mừng, nói: "Vị tướng thiếu niên này là cháu của Liễu Nhứt chơn hơn đi được, vậy tướng quân đến canh ba đêm nay, một mình tới phía tây trận Sum la, nghe giữa không trung sấm nổ, thì tướng quân the sau mà vào phá đài trung ương".

Nói rồi, Tôn giả lấy một đạo linh phù để trước bụng Tôn Yên, va lật khăn tang xuống, lấy tay đèn tên nên hườn cung, nói: "Tướng quân chẳng cần mang giáp, mặc đồ tang này vào trận càng hay, song trận Thiên môn này không phải như các trận khác, tướng quân trước lên đài, nhổ cây cờ lớn, vốn cờ ấy là câu trận tinh trần giữ, ắt hiện hình ra ngăn đó, thì tướng quân chớ sợ, ráng tinh thần đánh tới, tự nhiên gặp tam thúc người, như gặp phép tiên thiên, thì kêu lên ba tiếng: Trường sang Tử, có ta đến tiếp". Tôn Yên nghe nói cả mừng, rồi ở đó chờ đến canh ba phá trận.

Năm Vị Tôn giả sai khiến xong rồi, cất mình vừa muốn đi. Tương Vương lật đặt cản lại nói: "Xin Tôn giả ở lại phá trùm trận, cùng Chưởng giáo gặp mặt rồi sẽ về núi, tiều vương có sắp sẵn một tiệc, xin uống rượu chơi cho vui". Tôn giả cười nói: "Cám ơn hiền vương có lòng tốt, song chúng tôi không hưởng đồ khói lửa đã lâu, còn trận Sum La thì phải có chúng tôi đi mới được, Chưởng giáo ở trong trận, ắt gặp nhau, xin hiền vương chớ lo".

Nói rồi bay bổng trên không nhắm trận Sum La thẳng tới. Nói về Nam Cực, ở trong trận, chờ đợi hồi lâu không thấy Tây Phương Sóc trở lại, các tiên hỏi Nam Cực rằng: "Vì sao Tây Phương Sóc cùng hai vị đạo hữu, đi đã lâu mà không thấy về".

Nam Cực nói: "Các người chưa rõ, Đông Phương đạo hữu đã bị Đông Ba đánh chết, Tây Phương Sóc đi đây, không biết có cướp được thầy, ra khỏi trận không? Nếu ra khỏi trận, thì có người cứu, không hại gì?" Các tiên nghe nói thấy đều kinh sợ. Kể thấy Liên Huê tiên, cùng với Văn Xương, đi bộ trở về. Các tiên lật đặt chạy tới hỏi thăm.

Hai tiên đem việc cướp thầy ra trận mà thuật lại. Liên Huê tiên nói: "Tiếc thay con mai huê lộc của tôi, bị chết nơi tay Đông Ba". Các

tiên thấy đều than thở, kể nghe sấm nổ. Nam Cực nói: "Không xong, thằng già nó tới đánh nữa rồi, chúng ta phải giữ gìn phòng bị".

Nói về chúng tướng bên Lâm Tri, đến canh ba lên ra khỏi thành, chia nhau tới trận, chờ nghe sấm nổ đánh vào. Giây lâu giữa không trung có tiếng sấm nổ, các tướng chạy vào bốn cửa, rượt tan vòng binh Tần ở ngoài, án theo phương hướng phá vào. Nói về Tôn Tản cùng Mao Toại, bị Hải Triều vây giữa trận, bỗng nghe sấm nổ, ngược mặt lên, xem thấy sao trên trời chói xuống.

Vốn năm vị tiểu chúa đến canh ba, tới trận Sum la, thấy thiên la thần giăng bít, năm vị Tiểu chúa nạt rằng: "Thiên la thần sao chẳng trở về, còn đợi chừng nào?" Thiên la thần thấy năm vị Tiểu chúa, lật đật cúi mình nói: "Tiểu thần đâu dám chẳng vâng, vì có pháp chỉ năm vị đế quân thỉnh đến, nên chẳng dám riêng dẹp thiên la".

Năm vị Tiểu chúa nói: "Không hề chi, thượng thánh hãy lui về trời, có chúng ta ở đây". Thiên la thần nghe nói, thấu hết thiên la, mà bay về trời, nên chẳng có thiên la, sao đều sáng chiếu trong trận. Tôn Tản ngó thấy nói: "Mao chơn nhơn hãy dậy cho mau, có người phá trận, chúng ta mau tới tiếp người".

Mao Toại nói: "Tam ca! Anh khéo gạt tôi, làm sao mà anh chết biết được?" Tôn Tản nói: "Tam ca! Anh khéo gạt tôi, làm sao mà anh biết được?" Tôn Tản nói: "Người hãy ngược lên mà coi thiên la đã tan hết rồi".

Mao Toại ngó lên thấy sao trên trời, cả mừng nói: "Quả thiệt đó chớ, chúng ta mau mau đi tiếp ứng". Tôn Tản thót lên lưng trâu chạy tới đài. Hải Triều vội vàng ngăn đánh. Ba người đánh nhau một chỗ, năm vị đế quân ở trên đài nghe sấm nổ, thì tưởng là chưởng tâm lôi của ông Nam Cực, đều lên phi cầm, xuống đài trợ chiến, bỗng nghe

trong trận la ó chiêng trống vang rền, thì nói: "Không xong, có người tới phá trận đó".

Bèn liệng chưởng tâm lôi, các tiên đều tới ngăn đánh. Nói về Tây Ba đế quân xuống đài Canh tân, thấy Tây Phương Sóc cỡi giáo chạy tới như bay thì giận lắm nạt rằng: "Yêu đạo, mi có tài chi giỏi đến phá trận ta" Bèn giục bạch lộ tay múa như ý xông tới trước đánh.

Tôn Yên theo sau thấy Tây Phương Sóc đánh với Tây Ba, bèn giục ngựa bạch long, nhờ có lá bùa trước ngực, hào quang xông ra chiếu sáng, tuốt lên đài Thiên Môn gặp Vương Tiễn, Tử Lăng ngăn đón, nạt rằng: "Tôn Yên chớ chạy". Tôn Yên chẳng thèm đáp lại, giục ngựa múa thương tới đánh hai người.

Vương Tiễn liệng gươm tru tiên kiếm chém Tôn Yên, thấy trên đầu Tôn Yên hồng quang xông lên đỡ cây tru tiên kiếm. Vương Tiễn lật đặt thâu gươm về rồi cùng Tử Lăng thua chạy lên đài (Nguyên trên đầu Tôn Yên, nhờ có ngũ tiểu chúa đề nơi nê hườn cung, nên hồng quang xông lên) Tôn Yên thấy Vương Tiễn thua chạy lên đài thì cả mừng nói: "Vương Tiễn chớ chạy".

Bèn giục ngựa đuổi theo. Thủy Hoàng xem thấy rõ ràng lật đặt lấy bửu châu liệng xuống xẹt ra một đường lửa sáng. Tôn Yên lấy ta chà nơi lá bùa trước bụng, châu ắt rớt xuống đất. Tôn Yên không rằng dặng mà lấy châu, Vương Tiễn giục ngựa hươi mâu tới đâm. Tôn Yên hét lên một tiếng hươi thương đâm lại.

Vương Tiễn thất kinh lật đặt tránh qua, bị thương đâm đứt giáp, Vương Tiễn hoảng kinh quày ngựa chạy qua phía đông. Tử Lăng thấy bửu châu không đánh dặng Tôn Yên, liền phò Thủy Hoàng

chạy qua phía sau đài, cùng Vương Tiễn xông ra cửa đông, vì trên đầu Thủy Hoàng có bùa của ngũ lão nên ra được, chạy tuốt về dinh.

Tôn Yên tuốt lên đài chẳng có một người, thấy cây cờ lớn bàn hươi đánh cây cờ ấy, gãy là hai đoạn tức thì nổi một trận gió hiện ra thiên thần mình cao vài trượng, mặc giáp vàng, tay cầm thương đứng trên đài. Tôn Yên nhờ có linh phù nên trên đầu xông ra hào quang, thiên thần biết người đại phước chẳng đánh lại hóa gió đi mất.

Tôn Yên chẳng thấy thiên thần thì rất mừng, quày ngựa xuống đài, đánh tới trung ương. Lúc ấy ba tướng ba phía, cũng nhờ có linh phù, chặt ngã cờ tới trung ương, chiêng trống vang trời dội đất.

Ngũ lão nghe sấm nổ, tưởng là Nam Cực làm sấm, sai chúng tướng vào trận, không dè có người đến phá. Còn Nam Cực nghe sấm nổ thì tưởng ngũ lão đánh Tôn Tản với Mao Toại. Ngũ lão ngược mặt lên, chẳng thấy thiên la thì giận lắm, áp lại phủ vây Nam Cực. Nói về Tôn Yên giục ngựa chạy tới, thấy một người mặt trắng, râu bạc đang đánh với Tôn Tản và anh em Vương Thuyền thì giận lắm, nạt lên một tiếng, hươi thương nhắm lưng Tây Ba đâm tới.

Đề quân nghe có tiếng ngựa chạy, liền quay lại thấy mũi thương Tôn Yên đâm tới, giận lắm nói: "Vì sao thằng phàm phu dám lén đâm ta?" Liền giục lộc bay tránh khỏi cây thương.

Tôn Yên đâm trượt qua, vừa lấy thương lại thì nghe nạt một tiếng, bị như ý đánh xuống. Tôn Yên lật đặt cử thương lên đỡ, hai tay rúng động, liền giục long mã qua khỏi. Tôn Tản xem thấy, la lên rằng: "Tây Ba không được hại cháu ta" Bèn hươi gậy rước đánh. Tây Phương Sóc cũng chạy tới tiếp đánh.

Ngũ lão bị bọn Nam Cực vây phủ thì cười nói: "Hay cho bọn Nam Cực, ta vây bọn ngươi, sao bọn ngươi trở lại vây ta, khách mà làm chủ vậy?" Bèn liệng chưởng tâm lôi, miệng niệm thần chú, tức thì bốn phía hào quang chớp nháng, thần binh thần tướng áp lại chẳng biết bao nhiêu, những người ngựa phạm gian thấy binh thần đều hãi kinh té hết, kêu khóc vang trời.

Bọn Nam Cực thấy vậy liền hóa phép thần thông, những là: Quạt long tu, đả tiên bài, đầu tiên vồng, đả tiên thiên, hạnh huỳnh kỳ, kiết long thăng, rần rần rớt xuống. Đông Ba liệng hỏa, Trung Ba liệng thổ; đỏ trắng, vàng, xanh, đen, năm sắc; thủy qua đông, mộc qua nam, thổ qua tây, kim qua bắc, hỏa ở trung ương; tương sanh tương khắc, tương khắc tương sanh, biến hóa vô cùng, thiết tiên thiên phép bửu rất diệu.

Nam Cực nói: "Năm thằng già nó làm phép bốn mạng của nó đó!" Anh em Đông Phương Sóc, Bạch Viên, Bạch Hạc, Tôn Yên xem thấy lật đặt đứng theo phương hướng, trong miệng niệm thầm ba tiếng: Bửu hiệu, bỗng thấy năm vàng mây trên không rớt xuống: Kim cang tử rớt xuống phía tây, Quản Hậu tử rơi xuống phía đông, Nguyên Lưu Tử rớt xuống phía bắc, Thượng lưu tử rớt xuống phía nam, Trường Sanh tử rớt xuống trung ương; tức thì nước không sóng dợn, lửa chẳng cháy lên, núi đều tan hết, gươm đao không thấy, cây gỗ chẳng còn.

Năm vị đế quân trông thấy năm vị Tôn giả đứng phân năm phía, trong lòng cả kinh. Năm vị Tôn giả kêu nói: "Các động đạo hữu chớ đánh, chúng tôi có lời tỏ cáo". Nam Cực thấy có năm vị tôn giả đến thì rất mừng, liền dạy các tiên thâu phép về, bước tới cúi đầu nói: "Rất cảm ơn Tôn giả, đến giải nạn cho chúng tôi".

Tôn giả nói: "Lão tổ xuống chốn hồng trần, không dè chúng tôi cũng phải tới nơi sát giới, chỗ này không phải là chỗ chúng ta ở đặng, xin các vị hãy đi về núi. Tôi vâng mạng Bàn Cổ tới đây vây giảng hòa" Nam Cực nghe rồi nói: "Tôi xin vâng theo pháp chỉ".

Tôn giả hỏi năm vị đế quân rằng: "Vì sao giận dữ, bày ra trận lộn hại này mà vây các tiên, là chớ chi vậy?" Ngũ lão nói: "Không phải chúng tôi giận hờn chi mà sanh ra chuyện này, vì Nam Cực binh vực học trò, trái trời làm nghịch, Hải Triều cùng bọn tôi xuống núi, chẳng qua vì tình đồng đạo, chẳng phải có lòng chí quấy".

Năm vị tiểu chúa nói: "Đế quân lòng hay háo thắng, hôm nay sao chẳng khúng về non". Ngũ lão nói: "Nam Cực bắt hết mười hai tên học trò của ông Hải Triều mà giam tại tòa tiên lao, nếu chịu thả ra, thì ai về núi nấy, chúng tôi mới hết giận, ba lượt cướp tòa tiên lao, nay bọn Nam Cực chẳng chịu thả về, mà Tôn giả lại phá mất phép bửu của chúng tôi thì Nam Cực làm chi chúng tôi được, chúng tôi cũng tình nguyện bỏ chức của trời, cùng với Nam Cực định phân cao thấp" Ngũ tiểu chúa cười nói: "Đế quân là người đao đức thề nào mà nói ra như vậy, thì hai bên há chẳng nín sao, nay Nam Cực ở đây, vậy nói với người mau về Lâm Tri, thả các tiên động Vân Quang, bằng quả thiệt chẳng thả ra, chừng ấy các đế quân sẽ xuống; thôi, hãy theo chúng tôi mà trở về phục chỉ".

Nói rồi dẫn năm vị ngũ lão bay tuốt lên mây. Lúc ấy còn có một mình Hải Triều, cô chường nam minh, bèn dẫn các học trò tới đài Thiên môn, trong bụng tính tới đó cùng vua tôi Thủy Hoàng ra trận, không dè vua Tần cùng Vương Tiễn, Tử Lăng trốn đâu bao giờ rồi bao giờ rồi. Hải Triều dẫn các tiên về dinh.

Nói về Nam Cực thấy năm vị tiểu chúa, cùng ngũ lão về núi rồi, trong trận chẳng có binh tắn, bèn niệm chú đưa thần về hết. Dạy

binh Tề đập phá đài đất nát tan, giây phút Sum la thóa ra đất bằng, rồi cùng các tiên cỡi mây về thành Lâm Tri.

Tương vương truyền chỉ bày yến chay, cùng Nam Cực, các tiên ăn mừng. Nam Cực dạy Tôn Tẩn, đến tảo tiên lao dạy quân khiêng các tiên tới điện bỏ xuống, người người như hình cây người đất. Nam Cực than thở nói: "Không phải ta chẳng có lòng từ bi, chẳng qua là kiếp số các người như vậy". Bèn dạy Tôn Tẩn gỡ hết bùa, kêu cho tỉnh lại.

Tôn Tẩn vâng mệnh, dạy đem nước lạnh, lấy gương nga my, họa phủ niệm chú, phun nước lên mặt các tiên, giây phút người người say mới tỉnh, chà mảy dụi mắt, đứng dậy, ngó thấy Nam Cực ngồi giữa, các tiên ngồi hai hàng.

Tôn Tẩn cầm gương đứng một bên, thì không rõ có gì lại bị Nam Cực bắt, mà ngồi tại chỗ này, rồi nghe Nam Cực nói: "Hôm qua có năm tiểu chúa, xuống cùng ngũ lão giảng hòa về núi, nay Hải Triều ở trong dinh tào, ta tha chúng người về thấy nhau, lẽ thì đánh chúng người ít gậy, song ta vì Hải Triều cùng ngũ lão, nhiều dung lỗi mọn cho chúng người, nếu còn tái phạm, thì ta đánh một trăm, thôi mau mau về động Vân Quang".

Bèn lấy bửu bối của Hải Triều, mà đưa cho các tiên đem về và dạy Bạch Viên đưa các tiên ra khỏi thành. Các tiên túng phái cáo từ, cỡi mây về dinh.

Nói về Hải Triều cùng các tiên và Thủy Hoàng đang bàn luận việc trận Sum La, Thủy Hoàng cúi đầu chẳng nói tiếng chi. Kế quan giữ cửa vào báo nói: "Có các tiên động Vân Quang đứng ngoài cửa dinh, xin vào ra mắt". Thủy Hoàng nghe nói thấy kinh, nói: "Có họa tới rồi, đừng cho chúng nó vào mà khốn".

Quan giữ cửa bẩm rằng: "Chúng tôi dạy quân cung tên bắn nó, mà chúng nó nói: "Xin vào dinh ra mắt bệ hạ". Lúc ấy vua Tần hồn bất phụ thể, lật đật đứng dậy hỏi Kim Tử Lăng rằng: "Chẳng biết yêu đạo xứ nào, giả mạo học trò lão tổ, e việc này cũng là phép Tôn Tản đó".

Hải Triều nói: "Dẫu thiệt Tôn Tản đi nữa, có tôi đây, không hề gì, xin bệ hạ chớ lo". Thủy Hoàng nói: "Lão tổ chẳng rõ, lúc trước bị nó mấy lần làm rối loạn, dường như nghiêng sóng đổ biển, hơn dân đồ thán, huống chi nó phép thuật vô biên, trong dinh ta không có ai mà cự lại nó. Lão tổ chớ chọc đến nó thì xong hơn".

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi 59 - Cửa Nam Thiên, Lão Tổ Gặp Chánh Thần

Nói về Hải Triều thánh nhơn bị vua Tần cười chê, thì hổ thẹn mặt đỏ phừng phừng, trong bụng nghĩ rằng: "Ta chẳng qua vì Nam Cực mà xuống đây, nay bị thua Nam Cực, cũng vì nước Tần nếu ta về núi, ngặt vì ta xuống từ đó đến nay không làm được chuyện gì, bây giờ trở về há chẳng bị người chê, muốn nói xóc với vua Tần ít điều, ngặt mình không hơn Nam Cực được, biết nói làm sao?" Nghĩ đi nghĩ lại rất khó, túng phải gượng cười nói: "Khí sống Đông Tề đã hết, nay mà lui binh, thì chẳng những uổng phí tiền lương, tổn binh chết tướng, và lại sai mất thời tiết, xin hiền vương tạm dừng đại binh, nếu như giả, tôi tuy không hơn được Nam Cực, song cũng khá ngăn phép ma nó đặng, chẳng biết ý bệ hạ thế nào?" Thủy Hoàng thấy Hải Triều mặt đỏ thẹn thua, nghĩ biết mình lờ lởi, bèn gượng cười mà nói rằng: "Lão tổ phép lạ vô cùng, nếu không có lão tổ, thì vua tôi nước Tần này đã sớm bị Tôn Tần giết chết, đâu có còn đến nay.

Lão tổ muốn tạm dừng đại binh, trăm phải kính vâng theo ý, chẳng luận các động chơn nhơn thiệt giả, đến sáng ngày trăm quyết lui binh mà thôi". Hải Triều nghe nói cả mừng, cùng Kim Tử Lăng, Vương Tiễn ra dinh, thấy mười ba vị chơn nhơn đều đứng ngoài cửa. Lão tổ kêu lớn hỏi rằng: "Các trò! Vì sao hôm nay về được?" Các chơn nhơn thấy Hải Triều đều bước tới ra mắt, đem việc Nam Cực tha về, mà thuật hết lại và lấy mấy pháp bửu bị mất trong trận khi trước, dâng cho Hải Triều.

Hải Triều nửa mừng nửa giận, mừng là mừng học trò đã về, bủu bổi đã lấy đặng, giận là giận Nam Cực đã thả học trò trở về, còn nhiều lời khi dễ, rồi dẫn học trò vào dinh ra mắt Thủy Hoàng, phân ngồi hai bên.

Thủy Hoàng thấy các tiên đi đứng chuyện văn không phải là hình giả, thì hết lo sợ, truyền bày yến ăn mừng. Đang uống rượu, Thủy Hoàng, dặn học trò giữ dinh, ta đi giây lát sẽ về. Dặn rồi cỡi mây bay qua phía nam, xa xa xem thấy năm vùng mây có năm vị thần thánh; vị ở giữa ba đầu sáu tay, mặt vàng ba con mắt, mặc áo bát quái, vị bên tả mặt đỏ, râu đỏ, bốn cái răng đều lộ; vị phía bên hữu, mặt xanh, tóc đỏ, đầu đội kim niép, tay cầm kim tinh; một người râu dài năm chòm, mặt như thoa phấn, một người đầu beo, mắt tròn, mặt như lọ chảo, tay bước tới cúi đầu hỏi rằng: "Tôn thần xuống phàm gian có việc chi chăng?" Người ba con mắt đáp rằng: "Chúng ta vâng sắc chỉ, đến thành Lâm Tri, Đông Tề".

Hải Triều tưởng là Nam Cực thỉnh đến, bèn nói: "Chẳng hay vị đạo hữu nào cầu thỉnh tôn thần xuống đó?" Năm vị tôn thần đều cười nói: "Có đạo hữu nào thỉnh đâu?" Chúng ta là ôn bộ chánh thần vâng sắc chỉ tới Lâm Tri rải an (dịch khí) hạn sáu ngày, bá vạn sanh linh phải chế". Hải Triều nghe nói thất kinh nói: "Dám hỏi tôn thần, rải một chỗ Lâm Tri mà thôi, hay là chỗ khách cũng đều có nữa?" Tôn thần nói: "Duy có một chỗ Lâm Tri mà thôi, cách thành ba mươi dặm thì chẳng có, vậy chớ đạo hữu lên thiên môn có việc chi đại sự không?" Hải Triều nói: "Tôi là người ở Đông Hải, động Vân Quang, Hải Triều thánh nhơn, vâng sắc chỉ sai ôn bộ xuống phàm, gồm thu sáu nước ứng theo kiếp số, học trò tôi đánh tới Lâm Tri, bị Nam Cực cùng Tôn Tản dẫn táng tiên ngoài biển ngăn đánh binh Tàn, bắt đất dĩ tôi phải xuống núi, bị Nam Cực vây trong trận tụ tiên, may nhờ năm vị đế quân cứu ra khỏi trận, rất giận Nam Cực, trái trời, giúp Tề

đánh Tần, vốn bọn nó là Thái ất kim tiên, tôi không trị được, nay tôi lên thiên đình tâu cùng Ngọc đế, rồi đến cung Đâu suất nói với thầy nói, coi ai phải ai quấy".

Năm vị tôn thần cười nói: "Té ra Hải Triều lão tổ, nghe tiếng đã lâu, hôm nay được gặp thật ra may lắm, theo ý tôi, lão tổ chẳng cần lên tấu thiên đình làm chi, thành Lâm Tri bị tai trướng mắt, bọn Nam Cực dễ chẳng biết ý trời sao? Chắc va không hơn ba mươi dặm, một là khỏi nhiều ôn dịch, haio nữa Nam Cực thấy binh Tần đã lui thì tự nhiên về núi, ngoài sáu ngày chẳng cần động binh, đất Đông Tề giữ tay cũng khá lấy được, thì chẳng hai hơn sao?" Hải Triều nghe nói, rồi nghĩ rằng: "Ta lên tâu thiên đình, là việc bất đắc dĩ, chớ lòng ta không muốn, hôm nay công việc như vậy, chi bằng ta để cái tình, ngày sau còn gặp nhau được".

Bèn nói: "Lời của chánh thần phân rất phải, tôi xin trở lại". Liền từ biệt năm vị ôn thần, cỡi mây trở về dinh. Nói về Nam Cực cùng chúng tiên, và vua tôi nước tề cười nói một hồi. Nam Cực cùng chúng tiên từ biệt Tương Vương, lui về Vân Ba Điện. Nam Cực nói với Tôn Tản rằng: "Sáng ngày ta về núi, vậy ngươi phải lên Ngô kiều mà chôn mẹ, rồi về Thiên Thai, chớ khí số Lâm Tri đã hết, cái đạo làm tôi đã đủ rồi, nếu còn tham luyến, thì trái nghịch lòng trời, chẳng những ngươi mà thôi, ta cũng không khỏi bị trách".

Tôn Tản sa nước mắt nói: "Đệ tử há chẳng biết vượng khí đất Lâm Tri đã hết sao, cái cừa cha, anh, chú nơi thiên mạng, song nơi hội bình linh, tam thanh có nói: "Ở nước Yên tận hiếu, ở nước Tề tận trung, nay còn một giờ chống lại một giờ, làm cho binh Tần thấy bóng kinh lòng, nghe danh rúng mật, chừng ấy tôi sẽ lên Ngô Kiều chôn mẹ".

Đông Phương Sóc cười nói: "Cờ gặp xứng tay mới sướng, nay Ngũ Lão về núi, trong dinh Tần bắt quá còn lại Hải Triều mà thôi, làm chi cho sanh dân đồ thán, chi bằng nhơn lúc này về núi thì hơn".

Tôn Tần nói: "Tôi là người tu hành, lấy việc từ bi làm gốc, đâu có lòng sát sanh mà tranh thắng bại, song mấy người đó thiệt khó thương được, nên muốn làm cho biết lộn hại". Tây Phương Sóc cười nói: "Liều nhưt chơn nhơn, người đã hiểu được đất Lâm Tri gần mất, thì Hải Triều va dễ chẳng biết xem khí tượng hay sao, thi va cũng làm thế khác, không lẽ chịu thôi, vả lại binh Tần chẳng lui, thì vui Tề đâu cho chưởng giáo cùng chúng ta về núi, người hãy ra xem coi, còn có mấy ngày nữa đâu".

Tôn Tần nghe nói, chạy ra khỏi điện ngược mặt lên xem, thấy khí đen mù mịt, lúc ấy đã đến canh bạ, bỗng thấy năm vàng mây qua lại trên không vẫn năm vị ôn thần bay đến Lâm Tri, vì trong ấy có bọn Nam Cực, đều có tham huê tụ đỉnh, hồng quang muôn đạo xông thấu trên mây, ôn thần sợ phạm đến mình tiên, nên còn đang qua lại muốn xuống, xảy gặp Tôn Tần chạy ra.

Tôn Tần thấy năm vàng mây qua lại bèn rút cờ hạnh huỳnh chỉ lên, nạt rằng: "Thần xứ nào? Sao chẳng rớt xuống cho ta?" Năm vị ôn thần liền bay xuống. Tôn Tần nhìn biết ngũ ôn chánh thần, thì thất kinh, lật đặt vòng tay thưa: "Chẳng hay tôn thần đến đây có việc gì?" Năm vị tôn thần vội vàng đáp lễ: "Chúng tôi vâng sắc chỉ xuống tại đất Lâm Tri".

Tôn Tần hỏi: "Ngự chỉ hạn mấy ngày?" Tôn thần nói: "Hạ từ bữa nay cho đến sáu ngày". Tôn Tần nói: "Vì tôi có quan tài của mẹ, còn ở trong thành, đi chôn chưa kịp, xin Tôn thần hoãn lại ba ngày chẳng biết đặng chẳng?" Tôn thần nói: "Chỉ vua sai khiến, đâu dám vị tình, song trước hưởng sau gặp thì khá lâu đặng ít ngày".

Tôn Tần hỏi: "Trước hướn sau gặp là thế nào?" Ôn thần nói: "Chúng ôn ấy gặp thì trong nháy mắt bỏ mình, còn hướn thì ba ngày phải chết ngay, nay tôi rưới mạng ôn (là ôn hướn a ngày mới chết) dặng hướn cho người ít ngày". Tôn Tần nghe rồi cảm ơn, ôn thần đem việc gặp Hải Triều lên thiên môn tâu cáo, mà thuật lại một hồi, Tôn Tần thất sắc nói: "Nếu không có tôn thần khuyên can, thì chưởng giáo cùng tôi ắt bị quở trách, ngày sau rằng việc, tôi sẽ đến lạy tạ ơn". Nói rồi từ biệt ôn thần, về điện Văn Ba, đem việc ấy thuật hết lại.

Nam Cực nói: "Như vậy mai sớm ta phải lui binh, cách ngoài ba mươi dặm, mà tránh tai nạn, rồi chúng ta giết cho nó trở tay không kịp, người tính thế nào?" Tôn Tần nói: "Lời tổ sư phân nhậm ý tôi lắm". Bèn kêu Tôn Yên, nói: "Ta trao cho người một phong thư, một đạo linh phù dẫn hai trăm gia tướng, ra cửa đông ba mươi dặm, sẽ giở thư coi theo đó mà làm, như gặp người Tần chạy tới, thì đốt bùa, đánh nhàu có một trận, song chẳng khá rượt theo, ra đóng dinh ngoài cửa tây, ba mươi dặm chờ đó". Tôn Yên lãnh mệnh đi liền.

Tôn Tần sai Viên Cang, Độc Cô Giao, dẫn một ngàn binh mã ra cửa đông ba mươi dặm, đào hào bốn phía, trên đây cở lại, chờ binh Tần tới, đón mà giết nó, rồi có ta đến tiếp. Hai người lãnh mệnh ra đi. Nói về Hải Triều về tới dinh Tần bay xuống. Lúc ấy vua tôi nhà Tần đang ở nơi trướng bàn luận lằng xằng, bỗng thấy lão tổ trên không bay xuống.

Vua Tần cùng các tiên xuống thành nghinh tiếp, vào điện mời ngồi. Thủy Hoàng hỏi: "Lão tổ lên thiên môn, xảy gặp ngũ ôn thần khuyên can nói: "Chẳng cần vào tâu ngọc đện, xin bệ hạ lui binh, đóng ngoài ba mươi dặm, chờ quá sáu ngày, đất Đông Tề giữ tay cũng lấy dặng".

Thủy Hoàng nghe nói cả mừng, truyền bày tiệc ăn uống, rồi dạy Vương Tiễn dẫn mười viên đại tướng đi trước, Tư Mã Hân, Đồng Ế đi sau! Trầm và lão tổ hướn ra đi, đi hơn hai mươi dặm, xa xa xem thấy cụm rừng, e có binh Tề mai phục, bèn đóng dinh nơi ấy. Nói về đội trước, vâng mệnh Vương Tiễn phi báo, đội giữa nghe báo thất kinh, nói: "Có binh Tề ngăn trở, phải mau đòi đội sau tới tiếp" Hải Triều lật đật nói với Thủy Hoàng rằng: "Xin bệ hạ chớ lo, để tôi tới trước xem coi thế nào?" Rồi dẫn học trò đi tới đội trước, tướng đội trước vào bẩm rằng: "Vương tướng quân dẫn vài mươi quân vào trong cụm rừng ấy, đến bây giờ không thấy ra, nên tôi phải bẩm cùng lão tổ định phân".

Hải Triều hỏi: "Rừng ấy ở đâu?" Chúng tướng lấy tay chỉ nói: "Cụm rừng trước". Xem coi, không thấy rừng bụi chi hết, duy thấy vài mươi cây lớn cắm nơi mé lộ thì nói: "Không xong, Điện tây hầu trúng kế Tôn Tản rồi, các học trò không nên tới trước, để ta coi thử". Bèn cỡi hẫu tới trước lùm cây, thấy cắm bày thứ lớp, bỏ theo bát quát, thì biết là phép ngũ độn, bèn niệm chú lấy gương chỉ tới, cây đều ngã hết, binh Tàn ngó thấy đường lộ chẳng có cây còi chi thì thất kinh, phi báo vua.

Lúc ấy Hải Triều phá phép mộc độn rồi cỡi hẫu rượt tới chưa nửa dặm đường, xa xa ngó thấy Vương Tiễn cùng mười quân đi vòng vòng một chỗ như đũa mất hồn, thì kêu lớn rằng: "Hiền đồ chạy ra, có ta đây".

Bỗng thấy một cây lớn, gió thổi phát phơ lại có lá cờ dán trên cán cờ, trong bụng nghĩ rằng: "Vật này là phép của Nam Cực và Tôn Tản đó, vậy ta gỡ lá bùa này trước, thì phá phép dễ hơn". Rồi chẳng cứu Vương Tiễn, giục ngựa chạy bay tới cờ, thành linh bị sụp một

cái như trời nghiêng đất lở, lúc Hải Triều sụp rớt dưới hầm thì quân Tề núp trong cỏ cầm câu móc áp lại giựt bắt Hải Triều.

Hải Triều la: "Không xong". Liền hươi gươm đánh đỡ. Vốn Hải Triều phép lực tuy giỏi, gặp việc bất cập, trong lòng rối loạn, cứ đỡ đánh với quân câu móc, mồ hôi ướt đầm.

Vốn con hầu của Hải Triều là thú linh đặc đạo, thấy chủ nó bị nguy cấp, rống lên một tiếng bay bổng lên. Hải Triều múa gươm cù long đánh đỡ câu móc, lên đặng khỏi hầm thấy tiên y rách ít chỗ thì giận lắm liệng gươm cù long chém vào tên quân rớt xuống hầm Viên Cang, Độc Cô Giao áp tới vây đánh Hải Triều. Các chơn nhơn ngó thấy cũng hươi binh khí tới đánh.

Hải Triều nói: "Các trò chớ cho hai viên tướng Tề chạy thoát, để ta đi cứu Vương Tiễn". Nói rồi giục hầu chạy đi. Viên Cang, Độc Cô Giao không dám đánh nữa, giục ngựa phá vây bỏ chạy. Các tiên chẳng rượt, bèn theo Hải Triều.

Nói về Hải Triều đương đi thấy có đồng đất giăng ngang trước mặt thì biết là phép ngũ độn lật đặt liệng chưởng tâm lôi nổ lên, đất đều tan hết. Bọn Vương Tiễn nghe sấm nổ như say mới tỉnh, xem coi bốn phía không núi đất chi cả, lại thấy Hải Triều cùng các tiên. Vương Tiễn hỏi rằng: "Đất núi giăng đây khi nãy đâu mất hết rồi".

Hải Triều nói: "Phép ngũ độn ta phá rồi, mau theo ta kéo bị kết Tôn Tản đánh phá trong dinh". Nói rồi đều bay về đột giữa. Lúc ấy vua Thủy Hoàng nghe cùng các tiên đi hết, lật đặt thúc đội quân sau kéo tới. Đang đi bỗng nghe quân sĩ la ó lên rằng: "Có binh Tề đánh tới".

Chương Hàng lật đặt theo phò vua Tần. Nguyên Tôn Yên lãnh thơ Tôn Tần dẫn hai trăm gia tướng, một cự với trăm, binh Tần tuy nhiều, bị Tôn Yên đánh giết kêu khóc vang trời. Đội sau Tư Mã Hân, Đồng Ế, chạy tới vây Tôn Yên ở giữa. Binh Tần người đông thế mạnh, bỗng thấy binh Tần lại không rối loạn té nhào xuống ngựa, rồi xông tới một đạo binh Tề, Viên Cang, Độc Cô Giao đi trước, cùng Tôn Yên hiệp binh một chỗ.

Vẫn trong thơ Tôn Tần dạy Tôn Yên rằng: "Chừng gặp Viên Cang, Độc Cô Giao thì ba người ở trên ngựa đốt bùa, binh Tần chạy chẳng nên rượt theo, rồi Viên Cang, Độc Cô Giao về thành, còn Tôn Yên dẫn gia tướng qua cửa tây ngoài hai mươi dặm đóng dinh chờ đó".

Lúc ấy Tôn Yên, Viên Cang cùng Độc Cô Giao, liền đốt bùa, tức thì cuồng phong cả dấy, cát đá liệng giải binh Tần. Binh Tần bị bụi cát vào mắt, mở ra không đặng, phần thì cây đá liệng quăng, lỗ đầu phung máu, người ngựa thấy đều hãi kinh, cứ phò Thủy Hoàng thua chạy, cát đá theo sau đánh tới, mạnh ai nấy lo chạy nhào tới trước, Hải Triều ngăn cản không lại, quày hẫu tránh ra, để cho quân binh qua khỏi, rồi thấy ở sau đông gió, đá cát rượt tới, bèn lấy gương cù long vẽ bùa nạt lớn rằng: "Cát đá sao không trở lại?" Tức thì gió đá thổi lui xa hơn bảy mươi dặm.

Lúc ấy binh Tần chẳng thấy cát đá rượt theo, trong lòng bớt sợ. Còn Hải Triều thấy vua Tần thở chưa hết mệt. Vua Tần thấy Hải Triều áo tiên bị rách, thì nói: "Giỏi lui binh chưa thiếu chút nữa ta đã bị đá đánh chết còn gì, ông là người phép lực, sao còn thua vậy?" Hải Triều nói: "Vì tôi tham cứu Vương Tiễn, thiếu chút nữa phải bị tay Tôn Tần".

Bèn đem việc rớt xuống hầm mà thuật lại. Thủy Hoàng hỏi: "Gió, đá vì sao mất vậy?" Hải Triều nói: "Ấy là phép thuật của Tôn Tẩn. Bị tôi phá rồi, xin bệ hạ chớ lo, hãy gom binh mã mà đóng dinh lại".

Thủy Hoàng hỏi: "Chỗ này cách thành Lâm Tri bao xa?" Các quan tâu rằng: "Chỗ này cách thành Lâm Tri hơn tám chục dặm". Thủy Hoàng truyền chỉ đóng binh tạm nghỉ. Nói về bọn Viên Cang thâu binh về thành, qua ngày thứ, Tương Vương lên điện. Quân tam kỳ tâu rằng: "Đêm hôm qua, tướng giữ cửa đông là Vương Đạt đến báo nói: "Lúc canh năm binh Tần nhổ binh, chẳng biết đi đâu, xin bệ hạ định đoạt".

Tương Vương nghe nói, vội gát xe đến điện Văn Ba. Nam Cực cùng các tiên đứng dậy rước vào. Tương Vương nói: "Lúc canh năm hôm qua, binh Tần nhổ dinh, chẳng biết đi đâu, xin lão tổ đoán coi nó lui đi chỗ nào, và có làm kế chi chăng?" Tôn Tẩn nói: "Bệ hạ chớ lo, hôm nay phá trận Sum la, binh Tần thấy đều vỡ mặt, tôi đoán chắc nó lén lui về nước, nên khi hôm, tôi sai Viên Cang dẫn binh chặn mà đánh nó, đãặng toàn thắng.

Binh Tần chẳng dám dừng lại, thua chạy về nước hết rồi". Tương Vương nghe nói rất mừng, nói: "Cũng nhờ sức lão tổ cùng á phụ, xã tắc mới cònặng, thiệt rất may lắm". Nam Cực nói: "Binh Tần đã lui rồi, liệu không dám trở lại nữa, bần đạo hôm nay xin cáo từ về núi". Tương Vương hoảng kinh nói: "Binh Tần tuy lui, song không biết giả thiệt, muôn cần lão tổ tạm ở ít ngày, mà trừ hết cái điều lo cho tiểu vương, chừng ấy lão tổ sẽ về, cũng chẳng muộn chi".

Nam Cực nói: "Vâng cảm ý tốt của hiền vương, chỗ này không phải là chỗ tôi ở lâu được, xin từ biệt, ngày sau cũng còn gặp nữa" Bèn nói với các tiên rằng: "Các đạo hữu còn ở, ta xin về trước".

Nói rồi đứng dậy muốn đi. Tương Vương cản lại nói: "Lão tổ! Xin hãy chậm chậm, lão tổ đã quyết lòng về núi, thì tiểu vương chẳng dám ngăn gượng cầm, nên có bày một tiệc, cho thỏa tấm lòng, xin lão tổ dùng rồi sẽ đi!" Nam Cực nói: "Bần đạo bấy lâu chẳng hưởng đồ khỏi lửa, xin dụng lòng thì đủ".

Bèn nói với Tôn Tản rằng: "Công việc của người xong rồi, phải về núi cho sớm, nếu còn gây họa nữa, người làm người chịu, chớ ta chẳng dám trái trời, không cứu người được". Tôn Tản sa nước mắt, nói: "Ơn tổ sư như núi, vì quan cứu mẹ tôi chưa chôn vào đất, để sáng ngày lên Ngô Kiều mai táng mẹ tôi, công việc xong rồi, đâu dám vọng động, mà mắc tội trời".

Nam Cực nói: "Người là người đắc đạo, chẳng cần dặn bảo hết lời". Rồi nói với anh em Đông Phương Sóc rằng: "Mang ơn đạo hữu, trượng nghĩa đến đây phò giúp, làm cho đạo tôi càng thêm tỏ rạng, ngày sau có kỳ gặp nhau nữa" Nói rồi xách gậy long đầu đứng dậy. Bạch Hạc đồng tử lặn xuống đất hiện nguyên hình, kêu lên một tiếng, bay tuốt lên mây.

Nam Cực cỡi nai bồng trên không, đi tuốt. Các tiên đưa ra khỏi điện, coi chừng Nam Cực bay khuất mây rồi trở vào điện. Anh em Đông Phương Sóc đứng dậy nói: "Nay Chưởng giáo về núi, binh Tàn đã lui, tôi xin trở về Độ Sóc, vì Tôn đại thánh tiến cử cho tôi đến đây, thật cũng tức cười, nay về Độ Sóc, còn để lại một cái trông ở đất Lâm Tri, ấy cũng tại kiếp số của bần đạo, rất đổi Phật từ bi là may mắn lắm, anh em tôi về núi Ngũ Hành trước, còn các tiên trở về Tây Hải".

Tương Vương thấy Đông Phương Sóc muốn về, trong lòng rất khó nổi buồn đi, nói: "Chưởng giáo không phải như các tiên, nên tiểu vương chẳng dám cầm lại, còn hại vị tổ sư đạo chơi chỗ nào

không được, xin tạm ở ít ngày, cho tiểu vương hết lòng gập gổ".
Đông Phương Sóc cười nói: "Tôi dạo khắp hồng trần, ngao du nhiều chỗ, nay đã đủ rồi, nếu còn tham luyến, xin hiền vương chớ cầm chi lắm".

Tương Vương biết cầm không được, bèn dâng cho anh em Đông Phương Sóc mỗi người một ly rượu. Anh em Đông Phương Sóc tạ ơn, uống rồi cỡi thú bay lên núi Ngũ Hành ra mắt Tề Thiên đại thánh, rồi trở về núi Độ Sóc.

Kể đó Liên Huê, Hạo Phát, Văn Xương, Trường Tiểu, Giảnh Long, Phục Hổ, Trường My và Đại Đầu các tiên cũng đều từ biệt, kẻ thì cỡi rồng, người cỡi cọp ai về động nấy. Trong Văn Ba điện, các tiên về hơn phân nửa, còn lại Bạch Viên, Mao Toại anh em Vương Thuyền và Tôn Tản là năm người mà thôi.

Vương Thuyền nói với Tương Vương rằng: "Không phải anh em tôi bắt chước theo mấy người kia mà về núi, anh em tôi ở đây cũng không việc gì, xin cáo từ về núi". Tương Vương nghe nói hoảng kinh, nói: "Hai vị tổ sư vì muốn bỏ quả nhân mà về núi cho đành, nếu binh Tàn trở lại thì quả nhân biết đâu mà thỉnh được, vậy xin lựa một chỗ đất tốt ngoài thành Lâm Tri, tạo lập vài chỗ đơn phòng, mời nhị vị tổ sư ở đó, được sớm tối cho gần với trẫm, chẳng là hay hơn".

Vương Thuyền cười nói: "Hiền vương chớ nên cầm anh em tôi nữa, nay hiền vương muốn lựa một chỗ đất tốt, xây cất đơn phòng mà cầm anh em tôi ở lại, thì cũng đủ rõ hiền vương có lòng tốt, song chốn này chẳng có chỗ nào được hết, nếu như có được thì anh em tôi chẳng cần về núi". Tương Vương cả mừng nói: "Tổ sư lựa chọn chỗ nào, thì tiểu vương xin lập nơi phụng dưỡng".

Vương Thuyền thấy Tương Vương hỏi, tự ý muốn chỗ nào cũng được, thì tức cười, nói: "Cách thành Lâm Tri bốn trăm dặm, có hòn núi Vân Tịch, chỗ ấy ở được, lời xưa nói: "Hễ có tụ thì phải có tan, hiền vương chớ ép càm".

Rồi nói với Tôn Tản rằng: "Người có đại sự nơi mình, song mỗi việc phải do nơi số trời, quyết chẳng nên tham luyến hồng trần, nếu còn gây sự thì ta e cho chúc tiên núi Thiên Thai không giữ được". Tôn Tản nói: "Xin vâng lời thầy dạy, đệ tử lên Ngô Kiều chôn mẹ xong rồi liền về Thiên Thai chẳng dám trái lời thầy dạy hôm nay".

Tương Vương truyền bày tiệc chay, cùng hai vị tổ sư ăn uống. Anh em Vương Thuyền nói: "Bệ hạ chớ nhọc lòng, tôi xin uống sơ ít chén cho rõ tấm lòng". Tương Vương nghe nói rót ba chung rượu dâng trước cho Vương Thuyền, rồi rót đưa cho Vương Ngao.

PHONG KIỂM XUÂN THU

Tô Chấn
www.dtv-ebook.com

Hồi Kết - Tôn Tản Chôn Mẹ Đèn Lồng Thảo

Hai người uống rồi từ biệt Tương Vương cùng Mao Toại, Bạch Viên, người lên nai, người cỡi cọp, bay tuốt lên mây. Các tiên đưa rồi vào điện, Mao Toại nói với Tương Vương cùng Tôn Tản rằng: "Tôi ở đây cũng vô dụng, xin cho tôi vào núi". Tôn Tản sa nước mắt nói: "Hiền đệ, vì sao bỏ tôi mà đi cho đành, hãy tạm ở ít ngày, chôn mẹ tôi rồi sẽ về, cũng chẳng muộn chi".

Bạch Viên nói: "Tôi cũng muốn về Nhạn Sầu giảng đờ chút, song thấy các tiên về hết, còn lại một mình tam ca, nên khó mở miệng nói được, tôi nghĩ lại tôi với chơn nhơn cùng tam ca có tình ái chi giao, lẽ thì ở lại đưa bác lên đường, cho hết tấm lòng, chừng ấy sẽ về". Tôn Tản nghe rồi, nói: "Hiền đệ phân như vậy rất phải, xin hai em ở lại cùng ta, mà lên Ngô Kiều".

Mao Toại nói: "Thôi phen này đừng bắt tôi cảm phước nữa, và đừng có làm cái tang xa trận gì hết không nên, vậy chớ chừng nào đi chôn bác?" Tôn Tản nói: "Tôi tính đến giờ ngọ ngày mai thì chôn".

Tương Vương thất kinh nói: "Á phụ tính mai lên Ngô Kiều táng quý nhơn, trẫm tưởng binh Tàn đi chưa được ba ngày, nếu nó dùng kế hoãn binh, thì trẫm biết cậy ai, chi bằng á phụ chờ qua mùa thu sẽ lên Ngô Kiều". Tôn Tản nói: "Bệ hạ chớ lo, tôi tưởng chắc binh Tàn phen này không dám tới nữa, hoặc về nước chỉnh tu binh mã, nếu chờ đến mùa thu, e nó tới nữa cũng chưa biết chừng, chi bằng nhân lúc này tôi lên Ngô Kiều chôn mẹ tôi cho rồi, e để lâu ngày,

binh Tần đến nữa, thì không rằng được mà lên Ngô Kiều, mẹ tôi một ngày chưa vào đất, thì lòng tôi một ngày chẳng được an, vả lại đường sá xa xôi, nếu xe tang chưa đến Ngô Kiều, mà binh Tần tới nữa, thì có ai bảo hộ linh cửu, chừng ấy lòng tôi mắc lo hai phía, thì hóa ra việc chẳng tốt".

Tôn Tần kiểm lời dối gạt một hồi. Tương Vương không nói lại được ngồi giây lâu rồi nói: "Á phụ phân như vậy cũng phải, đến mai trầm cùng á phụ đưa lên Ngô Kiều". Tôn Tần biết Tương Vương đi không được, nên chẳng chối từ, nói: "Tôi mang ơn bệ hạ, dầu nát mình cũng không trả được, lại ban ơn đến người chín tuổi, thiệt là cái đức như trời cao, đất này".

Nói rồi, kể đến yến diên dọn lên. Vua tôi ăn uống, chuyện vãn, Tôn Tần ăn rồi, lạy từ vua đi với Mao Toại, Bạch Viên về phủ, lạy linh cửu, khóc tể một hồi.

Mao Toại nói: "Tôi không nói lão được, nay tam ca nói lão giỏi thiệt gạt cho Tương Vương không hiểu biết chút nào". Bèn ngó lại không thấy Tôn Yên ở trước linh cửu, thì hỏi: "Tôn tiểu diết không có đây, mà anh tính sang ngày đi chôn sao được?" Tôn Tần nói: "Tôn Yên ta đã sai nó ra thành hai mươi dặm mà chờ, nếu chậm một ngày, nhân dân trong thành đều bệnh hết, thì lấy ai mà khiêng quan cửu".

Bèn dạy người tới phủ Khai quốc hầu mà kêu Viên Cang. Giây phút Viên Cang tới phủ ra mắt Tôn Tần và hai tên.

Tôn Tần nói: "Đến mai tôi lên Ngô Kiều chôn mẹ tôi, người nói lại với các vương hầu chẳng cần đưa đón làm chi, vì đến canh ba đêm nay trong phủ Nam phụng vương có người đến báo việc hung, thì người nói lại với người ấy rằng ta đã biết trước rồi, chẳng cần tới

báo, vốn bởi số trời như vậy, chẳng cần lo rầu làm chi". Nói rồi sa nước mắt, lòng thiết chẳng an.

Bèn dạy Viên Cang về phủ. Viên Cang nghe nói, lật đặt từ biệt các tiên. Về đến phủ, trong bụng ngẫm nghĩ rằng: "Lão già này nói ra những lời bất tường, ắt có duyên cớ chi đây".

Trong lòng buồn bực chẳng vui, Mao toại hỏi Tôn Tản rằng: "Khi nãy anh nói cái chi mà sa nước mắt vậy?" Tôn Tản nói: "Hiền đệ, bởi em chưa rõ, Nam Cực cùng các tiên đi rồi thì Ngũ ôn thần bay xuống rưới ôn, ta đoán vợ Nam Phụng vương nội canh ba đêm nay phải chết, còn Chánh cung Cung quốc mẫu đến giờ tỵ ngày sau thì băng, các học trò cũng không khỏi nạn ấy, ta tuy có lòng thương song chẳng dám cãi trời, thấy chúng nó chết mà chẳng đau lòng sao được, và mấy muôn sanh linh cùng mấy trăm năm cơ nghiệp nhà Tề, đều về tay người khác, như vậy người có thương hay chẳng?" Mao Toại nói: "Tam ca, việc chẳng ca chi đến mình, thì mình chẳng cần nhọc bụng, tôi không can đến thì than thở làm gì, tôi từ đây không tới chỗ phiền ba thế giới nữa" Tôn Tản nói: "Đời loạn đồ thàn, thiên hạ đao binh, có ai dám đánh tới động Nhân âm của người đâu, mà biểu người than thở".

Mao Toại nói: "Tuy không ai đánh tới động Nhân âm của tôi, song tôi về đây cũng mây che bít cửa động, kéo lòng tôi từ thiện, thoảng có việc chi, nín không được thì sanh ra lòng vọng động". Tôn Tản gật đầu, chuyện vãn cho đến canh năm, chờ đến giờ dần. Tôn Tản dạy sửa soạn xe tang, rồi vào triều, chờ Tương Vương lên điện để lạy từ.

Lúc ấy các quan văn võ đều cùng ra mắt Tôn Tản. Tôn Tản đáp lễ lại. Đang chuyện vãn cùng nhau, bỗng nghe trống long phụng đánh, Tương Vương ra khách, Tôn Tản lạy ra mắt.

Tương Vương sa nước mắt nói: "Khi hôm, Vương phi của Nam Phụng vương lâm bệnh ngặt mà thác, trẫm thương người tuổi trẻ và tưởng công lao của người, như mất hết một cánh tay nước Tề, thiệt khá thương tiếc, và khi hôm trẫm không hề nhắm mắt, vì Quốc mẫu lâm bệnh dịch rất trọng, bất tỉnh nhân sự; nay trẫm muốn đưa quý nhơn lên Ngô Kiều, ngặt vì nương nương bệnh nặng, trẫm thiệt khó mà bỏ đi cho được; xin á phụ trước linh cửu bẩm rõ tội ấy, chẳng phải là cái lỗi của trẫm". Tôn Tần nói: "Tôi mang ơn bệ hạ, nát mình không tra được.

Quốc Mẫu nay tuy bệnh trọng, lời xưa có nói: "Hễ người có phước, thì trời giúp cho, liệu không hề chi, còn Vương phi của Nam Phụng vương, ấy là đại số như vậy, xin bệ hạ nguôn bớt lòng sầu, lấy việc xã tắc nhân dân làm trọng, tôi lên Ngô Kiều, chẳng quá năm ngày thì ắt trở về, việc binh Tần chẳng cần lo sợ". Tương Vương nói: "Trẫm cũng y như lời á phụ phân".

Bổng thấy thái giám vào triều tâu rằng: "Quốc mẫu đã tỉnh lại, xin mời bệ hạ vào cung, có việc tâu cùng". Tương Vương nói: "Trẫm tính đưa quan cữu quý nhơn ra khỏi thành mười dặm, rồi sẽ trở về, người nói lại với nương nương chờ trẫm về, sẽ vào cung".

Tôn Tần nghe rồi, lật đặt tâu rằng: "Quốc mẫu đã vời chúa thượng vào cung, vậy xin bệ hạ lui về". Rồi Tôn Tần lạy từ vua, ra cửa ngọ môn, thấy sáu vị tuôn ra cuồn cuộn, nói: "Các vị hiền đồ của ta mà ta khôngặng trọn thủy chung như vậy!" Nói rồi khóc rống lên, làm cho sáu vị hầu gia cung đều sa nước mắt, nói: "Lão tổ chẳng qua tạm lên thanh ngưu về phủ, sáu vị môn đồ cùng mười hai vị ẩm tập đều mặc đồ trắng, còn Bạch Viên, Mao Toại hai người đi theo hai bên Tôn Tần, năm trăm gia đình thầy mặc đồ trắng để tang.

Tôn Tần cầm phước dẫn đường, cả triệu văn võ từ nhỏ chí lớn, không người nào mà chẳng đưa ra khỏi cửa, có hai ngàn binh Tề, ngựa trắng giáp trắng đi từ cặp, cờ xí trống nhạc rần rộ theo sau. Từ cửa phủ Nam quận cho đến cửa tây thành Lâm Tri, trăm họ nhà treo đèn kết tuội, đầu đội hương huê quỳ rước nơi đường, chờ cho linh cữu qua khỏi mới dám đứng dậy, dọc đường một khúc thì tế, một khúc thì đi, tới thập lý trường đình.

Tôn Yên dẫn hai trăm gia tướng, mặc đồ tang, quỳ rước, rồi thay đổi xe ngựa. Tôn Tần lạy tạ các quan văn võ và quay qua phía bắc, lạy tạ Tương Vương.

Dặn dò học trò, phải hết lòng trung quân ái quốc, rồi cùng Tôn Yên, Mao Toại, Bạch Viên, ba người nhăm Ngô Kiều thẳng tới. Nói về các quan văn võ, đưa Tôn Yên đi rồi, kể lên yên người ngồi kiệu, trở về ngo môn, tới cửa tây thành Lâm Tri có gia tướng các phủ đến báo với nói: "Quốc mẫu đã băng rồi". Các quan nghe nói thất kinh bay ngựa tới triều.

Vốn quốc mẫu là vì sao trên trời xuống phàm, và có học với người tiên, lẽ nào không biết đặng cái đại hạn của mình, vì bị cảm phong hàn, nhiễm bệnh ôn dịch, cho nên hôn mê bất tỉnh, đến lúc hồn dương lại, trong lòng rõ biết đại hạn không khỏi đặng, thì than thở rằng: "Ta nay ngồi đến Quốc mẫu, quý tộc bực rồi, vả lại từng ra giặc lớn vài trận vì khí số Lâm Tri, mấy trăm năm công phu tổ tông mai một khó giữ".

Nhớ đến chỗ ấy, nên sai giám quan lên điện, thỉnh Tương Vương vào dặn dò việc sau. Tương Vương nghe Quốc Mẫu tỉnh lại cả mừng, lật đặt gát xe về đến cửa cung, gặp Tần phi quỳ rước. Tương vương xuống xe, lật đặt hỏi: "Nương nương quả thiệt khá chăng?"

Tần phi tần rằng: "Quốc mẫu khi này tỉnh lại nói đặng vài lời, bây giờ coi càng không khá, sợ e nương nương thác trong giây phút".

Tương vương cả kinh chạy tới long sàng, thấy Cung quốc mẫu mặt như giấy vàng, thở ra một tiếng, hồn đã về trời. Lầu rồng các phụng nay đầu mất, Phú quý vinh huê một buột rồi Nói về Cung quốc mẫu thác rồi, tam cung lục viện để tang lúc ấy văn võ về đến triều, thấy thái giám bước ra đứng giữa nói rằng: "Cung quốc mẫu ngày nay, tháng này, giờ này giá băng, các quan vào cung đặng ban hành cho quan viên nhơn mã, thấy đều quá hiếu cư tang".

Các quan vâng chỉ vào cung ra mắt Tương Vương, bèn đem việc đưa Tôn Tần lên Ngô Kiều táng mẹ, ra khỏi thập lý trường đình, trở về phục chỉ. Tương Vương sa nước mắt gật đầu. Các quan lui châu ai về phủ nấy. Khá thương chưa hơn nửa ngày, tiếng khóc rung động, trên đường kẻ để tang người sắm sửa lăng xăng không dứt, chết nơi đường không xiết kể, các quan bị bệnh rất nhiều, qua ngày thứ, Tương Vương lâm diện, chẳng thấy văn võ đến châu thì than dài nói: "Trẫm tưởng tam cung lục viện bị tai mà thôi, té ra trăm họ cũng đều mang hại; từ lúc Quốc mẫu băng rồi, chưa đầy vài giờ mà trong cung bệnh chết luôn hết hai người, có khi vượng khí đất Lâm Tri này đã hết, nên Á phụ lên Ngô Kiều chôn mẹ, rồi trời xuống tai lạ ấy".

Túng không biết làm sao truyền quan Thái y, phát thuốc khắp cho bốn cửa thành, song cũng vô hiệu. Nói về năm vị ôn thần ở giữa không trung giương lọng ôn hoàng, phát phước ôn hoàng, liệng gươm thôi ôn hoàng, liệng gươm thôi ôm kim (là gươm thúc làm bệnh ôn) trong thành Lâm Tri chẳng đầy ba bữa, trên đường người đi lần lần thưa bớt.

Lúc mới chết ban đầu thì có hòm rương đến sau quán chiếu, bó ván mà chôn không xiết kể. Trong triều các quan văn võ mười người chẳng còn đặng ba, làm cho Tương Vương hoảng kinh, đứng ngồi chẳng đặng.

Nói về vua tôi nhà Tần cách vài ngày lên sai quân đến Lâm Tri thám thính, quả thiệt tai trời cả đấy, lật đật chạy về phi báo, vua Tần cả mừng dẫn ba quân cùng Hải Triều đánh tới thành Lâm Tri, dọc đường thấy chết vô số, đi tới cửa đông, đốt pháo an dinh. Thủy Hoàng cùng Hải Triều ra dinh xem coi, khí đen mù mịt, Hải Triều than nói: "Sinh linh này mắc tai đồ thán, cũng vì mạng trời".

Than thở một hồi rồi trở về dinh. Hải Triều dạy Vương Tiễn dẫn ba ngàn binh đánh cửa đông, Chương Hàn dẫn ba ngàn binh đánh cửa tây; Tư Mã Hân dẫn ba ngàn quân đánh cửa bắc, còn bao nhiêu ở lại giữ dinh.

Lúc ấy quan binh bốn cửa thành chạy vào phi báo. Tương Vương nghe báo hồn bay khỏi xác, phách tán vào mây, lật đật lên điện. Lúc ấy tướng võ thì còn có Viên Cang, Độc Cô Giao, còn quan văn thì có Cao Hiên, nịnh trung vài người mà thôi, mà bộ tịch lại chao vao, mặt như sắc đất, có xác không hồn, đứng chầu hai bên.

Tương Vương nói: "Khi nãy quân giữ thành tâu nói: "Bình Tần trở lại vây bít bốn phía cửa thành, biết làm sao bây giờ?" Viên Cang tâu rằng: "Chúng tôi khá ra ngăn được, ngặt vì mang bệnh, cả mình mệt mỏi, làm sao ra trận cho nổi".

Tương Vương nghe rồi cúi đầu, chẳng nói tiếng chi, nước mắt nhỏ sa. Cao Hiên tâu rằng: "Bình Tần rất mạnh, và nay binh mã của ta cũng không cự đặng, xin bệ hạ liệu tính lẽ nào". Tương Vương khóc nói: "Trẫm nay có một kiếp chết mà trả ơn tiên đế, có lẽ nào

đưa nô tì mà đi thờ nó sao?" Nói rồi khóc rống lên. Các quan cũng đều khóc vùi.

Tương Vương nói: "Các khanh hãy về mà giữ gia quyến của các khanh, trăm cũng chết liền bây giờ". Bốn tôi nghe nói đều quỳ xuống tâu rằng: "Chúng tôi cả đời chịu ơn nhà nước, đâu dám tiếc mình này, vì hôm nay thế ngặt sức cùng, xin theo bệ hạ dạng thấy tiên vương nơi dưới đất".

Nói rồi cúi mọp xuống mà khóc vùi. Tương Vương nói: "Các khanh hãy đứng dậy, các khanh đã có chí ấy, thiệt mười phần khá khen". Bèn dạy nội thi đem đồ gấm cho bốn tôi ngồi, và truyền dạy quan cận thị, nơi trong điện trước sau, tả hữu, chắt củi cho đầy, rồi đốt lửa lên. Giây phút lửa khói tột trời, năm vua tôi ở trong điện đều hóa ra tro tã.

Nội thi trong cung đều nhảy vào lửa mà chết không xiết kể, ở ngoài đều ra sức phá thành. Quân sĩ nước Tề không chúa, liền mở cửa thành ra đầu. Vương Tiễn chẳng dám tự chuyên, phi báo; vua Tần Thủy Hoàng dẫn văn võ đến cửa đông thành Lâm Tri, thấy cửa thành mở hoác, bá tánh bình thoi mặt bàng mình ồm, người người đi té lên té xuống, đầu đội lư hương quỳ trước Thủy Hoàng, nói rằng: "Vì ôn dịch cả đấy, người ngựa không ra đánh được, nên vua tôi đóng điện đốt mình mà chế, nay chúng tôi mở cửa rước binh vua vào, xin tha tội chết".

Thủy Hoàng mừng thầm, vì rõ biết công việ, liền dạy treo bảng an dân, rồi cho nổi trống chiêng, ngựa giá tới cửa ngo môn, thấy ba tòa đại điện đều cháy thành tro, duy còn một cái điện ngánh chưa cháy. Thủy Hoàng truyền chỉ tới điện tạm nghỉ. Lúc ấy có mấy thằng nịnh không biết hổ thẹn, mặc đồ triều phục, tới chầu Thủy Hoàng.

Thủy Hoàng phong theo chức cũ, truyền chỉ bày yến ăn mừng, và khao thưởng ba quân. Giây phút diên yến dọn rồi, nhường cho Hải Triều ngồi giữ. Thủy Hoàng ngồi một bên. Hai bên dọn ra sáu tiệc, mười hai vị chơn hơn ngồi trước, kể đó Kim Tử Lăng, Vương Tiễn, văn thần võ tướng cứ theo thứ tự mà ngồi.

Thủy Hoàng bưng chén rượu nói với Hải Triều rằng: "Từ lúc trẫm dấy binh đến nay, đánh hơn vài trăm trận, khó nhọc gian nan nhiều bề, nếu không có phép thần thông của lão tổ, thì tiểu vương này đâu đáng cái đức lớn như hôm nay, xin khính lão tổ chén rượu này, cho rõ tấm lòng".

Hải Triều đứng dậy, tiếp lấy chén rượu, nói: "Ấy là tại phước lớn của hiền vương, chớ bần đạo có tài chi, mà khen cho quá lắm, đã mang ơn ban thường, thì bần đạo xin uống hết chén rượu này, và có một lời xin tổ". Nói rồi, hai tay bưng chén rượu uống liền. Thủy Hoàng hỏi: "Lão tổ có lời chi xin dạy biểu".

Hải Triều nói: "Lúc trước Nam Cực cùng Tôn Tản trái trời làm bậy, vì vậy nên tôi xuống núi phò giúp bệ hạ, bữa trước bày trận Sum la, có năm vị tiểu chúa đến giảng hòa. Nam Cực cùng các tiên đã về núi hết, còn Tôn Tản thì lên Ngô Kiều chôn mẹ, chẳng bao lâu nó cũng về núi Thiên Thai, nay tôi xin cùng các học trò về núi tu luyện, chẳng có phạm chốn hồng trần sát giới nữa, nên trước mặt hiền vương tôi xin cáo biệt".

Thủy Hoàng nói: "Lão tổ muốn về núi làm chi gầy vậy. Trẫm nghĩ lại từ lúc dấy binh đến nay, mới lấy được hai nước, còn bốn nước nữa, chẳng biết ngày nào bình phục cho nên được nghiệp lớn.

Xin nhờ phép lực lão tổ cùng trẫm mà bình nước Sở, Hàng, Triệu, Ngụy cho xong rồi sẽ về núi, cũng chẳng muộn gì; muôn cầu

lão tổ cùng các chơn nhơn, tạm dừng tiên giá ít ngày, thì trầm cảm ơn chẳng xiết". Lão tổ nói: "Hiền vương từ đây về sau, nhứt lộ hanh thông, không có điều chi lo lắng nữa; muốn bình bốn nước, thì có học trò nhỏ của tôi là Kim Tử Lăng cùng Vương Tiễn thì cũng đủ rồi, bản đạo ở đây không làm gì, quyết xin về núi".

Thủy Hoàng thấy Hải Triều nói như vậy thì liệu không cầm lại được, bèn dạy nội thị rót một chung rượu đầy, trầm xin đưa đi, chúc cho lão tổ phước thọ vô cương".

Hải Triều uống luôn một hơi cạn chén. Kim Tử Lăng, Vương Tiễn hay được dâng rượu. Hải Triều đều tiếp mỗi người mà uống hết. Thủy Hoàng bước tới các chơn nhơn, kính rượu tiễn biệt, rồi kẻo Tử Lăng, Vương Tiễn đều cùng các chơn nhơn nâng chén. Chuyện vẫn vui cười, uống vui một hồi tiệc tan, Hải Triều cùng các chơn nhơn đứng dậy cúi mình nói với Thủy Hoàng rằng: "Bệ hạ chớ lo, cứ việc thẳng tới, ứng theo trời, chẳng mấy ngày thì được thành công, làm nên nghiệp đế, bản đạo xin từ biệt về núi". Thủy Hoàng nói: "Tôi xin vâng lời dạy".

Lúc ấy Tử Lăng, Vương Tiễn dẫn thanh mao hầu đứng sẵn trước thềm chờ đó. Hải Triều lên lưng hầu, bay bổng lên mây, các tiên cũng đều về hết. Nói về Tôn Tẩn, Mao Toại, Bạch Viên, ba người theo phò xe tang, nhắm Ngô Kiều tấn phát, ngày kia đang đi, Tôn Tẩn vùng quỳ xuống, khóc rống lên, nói: "Không phải tôi chẳng muốn hết trung đền nợ nước, ngật số trời đã định, tôi không dám cãi!" Mao Toại, Bạch Viên lật đặt đỡ dậy, nói: "Tam ca, anh làm cái chi như vậy?" Tôn Tẩn nói: "Lúc này vua Tề đóng cửa điện mà đốt mình, lòng ta chẳng thương xót sao được". Mao Toại, Bạch Viên nghe nói, cũng đều thê thảm.

Mao Toại nói: "Cũng bởi số trười, không cứu được, thôi chúng ta lo việc của chúng ta cho rồi". Đoạn kéo nhau đi nữa. Ngày kia, phút đến Ngô Kiều. Tôn Tản lựa một chỗ đất tốt, dạy quân cất lều tranh, rồi để quan cửa chôn xuống. Tôn Tản cùng Tôn Yên, chú cháu Tôn Tản lau nước mắt, dạy quân lấp đất lại xong rồi, dọn bày lễ vật, hương đăng tế điện.

Tôn Tản, Tôn Yên cời hết đồ tang, để nơi một mà đốt, rồi cùng Mao Toại, Bạch Viên vào lều tranh mà ngồi. Tôn Tản nói: "Hôm nay an táng tiên linh, thì lòng ta sở nguyện, công việc đủ chẳng dám xuống hồng trần phạm sát giới mà nghịch lòng trời nữa; còn hậu diệt, cháu phải chạy qua nước Triệu cho sớm mà an thân lạc nghiệp".

Tôn Yên nghe rồi đau lòng xót dạ nói: "Nay chú bỏ cháu mà đi, tưởng cháu mồ côi một mình, chẳng có thân thích chi cả, không biết ngày sau có làm nên việc được chẳng, xin chú dắt cháu cùng đi". Tôn Tản nói: "Chú là người tu hành, dứt không tưởng đến phàm tục, cháu phải nghe theo mạng trời, tùy thời an thân, chú không có lời chi mà dặn nữa".

Đoạn Bạch Viên, Mao Toại cùng với Tôn Yên cáo biệt. Tôn Tản thót lên thanh ngưu, vỗ sừng con trâu cái, tức thì bay bổng trên không. Mao Toại, Bạch Viên đều lui hết.

Tôn Yên quỳ lạy giữa trời, thấy các tiên đi xa rồi, bèn đứng dậy dẫn gia tướng tuốt qua nước Triệu. Tôn Tản về núi Thiên Thai, Mao Toại về động Nhân Âm, Bạch Viên về Nhạn sâu giảng. Từ đó đến sau, tu thành tiên hết. Nói về vua Tần kéo binh đánh nước Hàng, dứt nước Ngụy, lấy nước Triệu, phá nước Sở, tới đâu không ai dám cự, thế tự chẻ tre, gòn nên một mối.

Thiên hạ tuy rộng rức tranh giành, song những kẻ phạm tặc tử, cớ sao cho lại cây gươm của Vương Tiễn, cho nên không có ai là tay đối thủ với y đặng. Thế là Tần Thủy Hoàng đã gồm sáu nước làm một vậy.